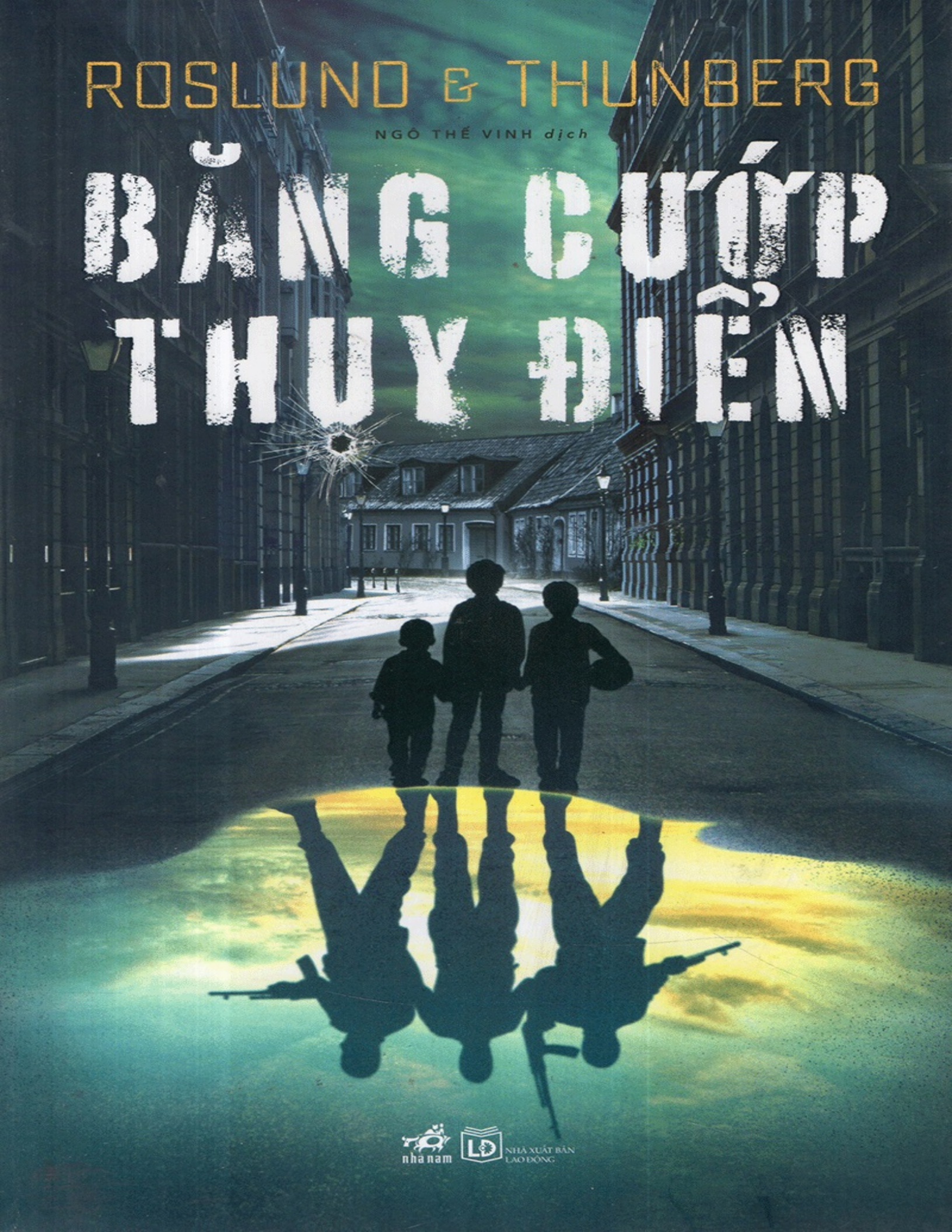


ROSLUND & THUNBERG

NGÔ THẾ VINH dịch

BĂNG CƯỚP THUY ĐIỆN



NHÀ XUẤT BẢN
LAO ĐỘNG

BĂNG CƯỚP THỤY ĐIỂN

Tác giả: Anders Rosluno & Stefan Thunberg

Dịch Giả: Ngô Thế Vinh

Nhã Nam phát hành

Nhà Xuất Bản Lao Động - 2017



ebook©vctvegroup

Nếu quá khứ là hiện tại.

Nếu hiện tại là quá khứ.

ÔNG ĐANG NGỒI trên chiếc xe tải Volkswagen màu vàng nồng nặc mùi mồ hôi, mùi sơn và một thứ mùi nữa mà chính ông cũng không biết gọi là gì. Có thể là mùi cốc cà phê mua ở trạm xăng giờ đang yên vị trên mặt táp lô. Có thể là mùi tàn thuốc lá vương trên ghế bên. Có thể là mùi túi thạch cao và chổi sơn đặt trên ghế sau mà ông mua tại một cửa hàng trên phố Folkunga. Hay cũng có thể là mấy món đồ nghề và chiếc bàn dùng để bôi keo giấy dán tường mà ông lấy trong kho chứa đồ chết tiệt mà bà đã thuê - suốt bốn năm qua chúng nằm cạnh mớ quần áo và chiếc giường giờ chỉ còn là của riêng ông từ khi cuộc hôn nhân tan vỡ.

Chính là thứ mùi đó.

Mùi hầm chứa. Mùi lưu cữu. Mùi thời gian.

Ánh mặt trời giội xuống cửa kính xe, lên tấm mànng đầy bụi và xác ruồi khô. Trong xe tràn ngập cái nóng khó hiểu, chẳng biết từ đâu tràn ra. Ông hạ cửa kính xuống cho mát nhưng chỉ khiến cho cái nóng ùa vào thêm.

“Bố đây.”

“Con biết mà.”

“Con trai bố thế nào? Ổn không? Mọi chuyện vẫn tốt chứ?”

Nằm cách Stockholm ba giờ xe chạy, đây là một thị trấn nhỏ được bao quanh bởi những nhà máy và một khu rừng vân sam. Suốt từ đầu giờ chiều ông lái xe chậm chậm dạo quanh thị trấn.

Còn bây giờ ông đang trên đường tới khu phố có một cửa hàng tạp hóa Konsum, một quán bán bánh mì kẹp xúc xích, và một sân bóng nhỏ rải sỏi - đúng hơn là trên đường tới tòa căn hộ ba tầng xây bằng gạch đỏ ở chính giữa khu ấy.

Ông chưa từng đến đó bao giờ.

“Mọi thứ vẫn ổn.”

“Mọi người đang làm gì thế?”

“Chẳng có gì đâu... cả nhà chuẩn bị ăn tối. Mẹ đang nấu.”

Bỏ lại thành phố sau lưng, ông đi qua những con đường càng lúc càng hẹp và chậm, xuyên qua một vùng trên đất Thụy Điển mà đã lâu ông không còn đặt chân tới. Ông dừng xe tại một trạm xăng ở vùng ngoại ô - của hãng BP, mà cũng có thể là Uno-X - vẫn một điều thuốc - có lẽ là hiệu Shell - rồi đóng cửa bớt điện thoại, quay số máy mà ông đã thuộc lòng. Bà trả lời điện thoại, đột ngột im lặng, rồi đưa máy cho thằng con lớn.

“Mấy thằng em con thì sao, Leo? Chúng nó thế nào rồi?”

“Vẫn thế... như mọi khi ấy mà.”

“Tất cả đều đang ở nhà hả?”

“Mọi người đều ở đây cả.”

Vài dặm cuối cùng ông đi chậm rãi, ngang qua một nhà thờ và trường học cũ, tới quảng trường chính nơi người ta cời đàn, mặc quần soóc tắm mình trong ánh mặt trời mà chẳng mấy chốc nữa sẽ chuyển thành mây đông và sấm chớp - chính là cái nóng kiểu đó.

“Con chuyển máy cho thằng Felix nhé?”

“Bố biết nó không chịu nói chuyện với bố mà.”

Nãy giờ ông ngồi bên ngoài tòa nhà ba tầng ấy, nhìn chăm chăm vào cánh cửa ra vào, và dường như nó cũng nhìn lại ông. Ông sẽ không ngồi đây thêm nữa.

“Thế thì... đưa máy cho Vincent vậy?”

“Nó đang chơi gì ấy, hoặc là, con nghĩ...”

“Chơi Lego à?”

“Không, nó đang...”

“Lính đồ chơi? Nói bố nghe xem nó đang làm gì đi.”

“Nó đang đọc gì đó - bố ời, nó đã không còn nghịch lính đồ chơi từ lâu lắm rồi.”

Ô cửa sổ trên cùng, phía bên phải, hẳn là nó rồi, căn hộ mà đứa con trai lớn đã tả với ông nhiều lần đến nỗi cảm giác như ông biết tường tận từng ngõ ngách - bước vào nhà là thấy ngay căn bếp nằm bên trái, cái bàn tròn màu nâu với bốn, chứ không còn là năm cái ghế - đi thẳng là đến phòng khách sau cánh cửa lắp kính trắng đục không nhìn qua được - bên phải là phòng ngủ của bà ta và chiếc giường dù chỉ còn dành riêng cho mình bà nhưng vẫn y như trước khi hai người chia tay. Sau đó là đến phòng bọn trẻ: Leo, Felix và Vincent, hết như hồi cả nhà còn ở cùng nhau.

“Bố thì sao?”

“Bố đã...”

“Bố định làm gì thế?”

“Bố đang trên đường về nhà đây.”

Mỗi căn hộ bốn phòng ngủ có thể giới tiếng ồn của riêng nó. Xô đẩy. Dồn nén. Khi mẹ mở vòi nước bồn rửa, tiếng nước chảy lục đục đối chọi với tiếng loảng xoảng của khay đựng thìa đĩa và tiếng leng keng giòn tan từ tủ bát đĩa. Chúng hòa nhau cố át đi tiếng tivi trong phòng khách, Felix đang ngồi thu lu một góc trên ghế sofa xem phim hoạt hình với những tiếng rít inh tai, nhạc âm âm phát ra từ hai cái loa khổng lồ của Leo, rồi tiếng từ đôi tai nghe Walkman đeo lệch trên đầu Vincent, một giọng trầm đang kể chuyện - những tiếng động khi xô đẩy dồn nén thì hòa làm một và tan ra.

Món spaghetti đã sẵn sàng, cùng với xốt thịt đun nóng.

Mẹ nhắc tai nghe, thì thầm nhắc đã đến giờ ăn, vậy là Vincent phi ra hành lang gào lên, *đi ăn*, rồi quay lại một vòng nữa, *ăn thôi, ăn thôi*.

Tivi tắt phụt. Tiếng nhạc ngừng bật.

Tất cả gần như im lặng hoàn toàn khi chúng bước tới bàn ăn, và rồi một tiếng động chen vào, cắt ngang sự im lặng đó - chuông cửa reo vang.

Vincent đã chạy ra đến hành lang.

“Đẻ đây em mở.”

Felix băng ngang qua chỗ tivi và lao bổ ra cửa trước.

“*Tao mở.*”

Chúng lao đi, đua nhau chạy ra cửa, Vincent vì ở gần nên tới đích trước, với lấy tay nắm nhưng không vặn được. Felix chỉ tới sau có một bước, nhắc tay Vincent ra, rướn người về trước nhìn qua lỗ cửa. Leo thấy Vincent lại với lấy tay nắm lần nữa mà không mở được, trong khi Felix giật nảy mình, xoay người lại với vẻ sợ hãi đã lâu lắm rồi không còn thấy trên khuôn mặt nó.

“Gì thế?”

Felix hát đầu về phía cửa.

“Đó.”

“Đó... là gì?”

Chuông cửa lại reo. Một hồi dài. Leo bước tới cánh cửa. Vincent nhảy lên mở cửa, còn Felix nhất quyết không chịu buông tay nắm ra.

“Felix, Vincent - hai đứa tránh ra. Để *tao* mở.”

Cái chảo đúc bằng gang nặng trĩu, bên trong đựng bữa tối cho ba đứa con trai cứ mỗi ngày lại ăn nhiều hơn một chút. Như thường lệ, cơn đau ở cổ tay lại nhói lên khi bà đặt nó xuống chiếc khay bằng gỗ. Đổ nước sôi qua chảo, cho một miếng bơ vào nồi, và sau đó bỏ pasta vào. Bà cũng đem luôn cả cái nồi ra bàn ăn.

Im lặng.

Sau khi tivi tắt, cả hai cái loa và tiếng đọc truyện đều dừng. Có người nhấn chuông, ba đứa con hò hét tranh nhau mở cửa. Sự im lặng sau đó thật lạ lùng.

Sau này bà chẳng thể nhớ được liệu mình có quay đầu lại

không, liệu bà có đủ thời gian để mà bắn khoăn tại sao ba đứa con bà cứ đứng im đó, hay liệu sự im lặng này có phải chỉ do bà tưởng tượng ra. Nhưng thứ mà bà nhớ được, thứ duy nhất, là mái tóc xoăn hồi nào giờ đã dài ra và hơi thở không còn sặc mùi rượu vang.

Thứ đó - và cả cú đấm của ông, mặc dù không giống trước kia.

Vì nếu ông nện bà nặng tay quá, bà sẽ ngã xuống mất, mà ông thì lại muốn bà nhìn thẳng vào mắt mình trong khi hành hạ bà, hành hạ vì đã phớt lờ ông, vì đưa ống nghe cho thằng con cả. Bà phải nhìn vào mắt ông khi họ đụng chạm lần đầu tiên sau bốn năm.

Vậy có lẽ bà đã xoay người lại thật.

Vì cú đấm đầu tiên là bằng tay phải vào má bên trái, vì bàn tay ông lần xuống cổ bà, tóm lấy, bẻ lại để hai người nhìn thẳng vào mặt nhau. Cú đấm thứ hai, rồi thứ ba và thứ tư thì ngược lại, bằng tay trái vào má bên phải, *nhìn tao đây*, những cú đấm mạnh và dứt khoát, còn bà giờ hai cánh tay lên, khuỷu tay chĩa ra ngoài như những mũi gai trên chiếc mũ bằng da và xương.

Một tay tóm cổ, một tay tóm tóc, ông lôi bà đứng dậy mặc dù bà nặng trĩu trong tay ông, cổ cúi thấp, nằm xuống, che đỡ cho mình. Ông dúm đầu bà xuống mà lên gối, *biết chưa*, lên gối cú nữa, *biết chưa*, lại một cú nữa, *đã biết chưa*.

Quan trọng không phải bốn năm đã trôi qua, hoàn toàn không, mà là đôi mắt chẳng còn ánh nhìn mơ hồ không biết chuyện gì sắp xảy ra. Đây là một người *biết rõ* điều gì sẽ xảy đến. Và như thể một ai đó xa lạ đang tung ra những cú đấm, trong khi nắm tay trái của bố nện vào mặt mẹ như roi vút, ông làm việc đó một cách chậm rãi và

yên lặng; trước đây nó có thể nghe thấy âm thanh khi bố giáng nắm đấm xuống.

Một sự im lặng khủng khiếp. Leo không thể hiểu được nó.

Vì thế mà phải một lúc lâu, Leo mới phản ứng, hành động, vẫn là bố, nhưng giờ ông đã biến thành một con người khác mất rồi. Mẹ không kêu lên tiếng nào. Vincent nấp sau lưng nó, trong khi Felix thì vẫn đứng chết trân bên cánh cửa.

Nó vẫn chưa cao bằng bố. Chứ nếu ngược lại, Leo đã chẳng phải nhảy lên lưng ông. Nó làm vậy khi bố bắt đầu lên gối, khi Leo nhận ra lần này phải đánh mẹ đến chết thì bố mới chịu dừng tay. Leo đu người trên lưng bố và siết cánh tay quanh cổ, cho tới khi bố túm lấy tay nó gỡ ra.

Nhưng chỉ ít lúc đó bố phải buông đầu mẹ ra.

Leo bị trượt, ngã xuống sàn, còn mẹ nó, bối rối, lùi lại hai bước hai cánh tay che khuôn mặt đầm đìa máu, phần nhiều là vì vết rách trên má do cú đấm của bố. Bố đuổi theo mẹ, lại túm lấy bà, y như ban nãy - ông muốn bà nhìn thẳng vào mắt mình trong khi lãnh trọn những cú đấm của ông.

Một quả đấm nữa. Nắm đấm đi giữa mũi và miệng bà.

Nhưng ông chỉ có thể tung ra thêm cú đó, vì Leo đứng dậy chen vào giữa hai người, đưa cánh tay *của nó* ra che đỡ cho mẹ.

Đừng, bố ơi.

Nó đứng giữa khoảng trống, giữa người mẹ đang máu me be bét và người bố chỉ chực xông vào đánh đập bà mà không được vì một khuôn mặt khác đang chắn ở giữa.

Rồi Leo túm lấy ông.

Không phải ở cổ, bố quá cao, mà cũng không phải hai cánh tay, Leo chưa với tới chúng, mà là phần hông và một chút phía trên ngực.

Đừng, bố.

Nó cố bám chân xuống sàn bếp, nhưng đôi tất cứ trượt đi, nó phải chống vào chân bàn, cố hết sức đẩy bố nó ra xa. Nó không ngăn nổi bố, nhưng ít nhất bố cũng buông tóc mẹ ra.

Mẹ chạy khỏi bếp, ra hành lang tới cửa trước khi đó vẫn mở toang. Bà trượt ngã trên nền cầu thang lát đá nhẵn bóng, máu chảy lấm tẩm trên sàn khi bà gượng dậy, và bà vừa khóc thút thít vừa rên rỉ trong lúc bước xuống từng bậc thang, rồi chạy đi.

Chỉ còn lại hai người.

Leo giữ lấy bố, hai cánh tay nó choàng qua hông, mà cũng có lẽ là ngực, và nghiêng người ra trước tựa vào bố nó như thể đang ôm lấy ông.

“Giờ tới lượt mày rồi, Leonard.”

Mùi thức ăn, spaghetti và nước sốt thịt, lẫn với mùi máu của mẹ. Hai người nhìn nhau.

“Mày hiểu, đúng không? Tao sẽ không quay lại đây nữa. Giờ mày là trụ cột gia đình rồi.”

Và giờ đôi mắt bố nó khác hẳn, không nhìn đi nơi khác, mà ngừng lại, và ngay cả khi bố không nói lời nào, đôi mắt ông đã nói lên tất cả.

Điều này cũng chẳng lấy gì làm quan trọng. Nhưng cuốn sách này được viết dựa trên một câu chuyện có thật.

HIỆN TẠI PHẦN MỘT

LEO NÍN THỞ. Ánh đèn pin chói chang, trắng lóa quét qua anh. Anh úp mặt xuống nền rêu ẩm ướt và đám cành việt quất, ép mình thật sát mặt đất. Ẩn nấp. Chờ tới khi ánh đèn trở lại sục sạo quanh căn nhà kho bằng bê tông. Tay thanh tra bao giờ cũng rẽ phải ba lần. Anh nằm trong rừng, rất gần, chỉ cách lão có vài bước - nắm được thói quen của lão thật chẳng khó khăn gì.

Đầu tiên, lão chiếu đèn lên ổ khóa trên cánh cửa, kiểm tra có dấu hiệu đột nhập nào không.

Sau đó lão đi vòng quanh nhà kho với chiếc đèn pin chữa lên mặt tường bê tông.

Cuối cùng, lão đứng tựa lưng vào tường hút thuốc, giải lao một chốc trong bóng tối cho tới khi đã hoàn toàn chắc chắn đêm nay cũng chẳng khác gì mọi hôm, chỉ lộng gió hơn bình thường mà thôi.

Leo hít thở bình thường trở lại. Anh đã nằm đúng như thế này suốt bảy đêm liền, vẫn đứng chỗ đó, giữa hai thân cây trơ trụi, bắt đầu từ đúng tám giờ không sai một phút. Bất động. Chỉ có tiếng gió, tiếng cú kêu không ngớt, điểm xuyết vài tiếng côn trùng thừa thốt.

Cho đến khi viên thanh tra tới. Lần lão xuất hiện sớm nhất là tám giờ hai mươi hai phút hôm thứ Hai, lần muộn nhất là chín giờ mười hai phút hôm thứ Tư. Tối nay - Leo nhìn kim chỉ giờ màu đỏ trên

chiếc đồng hồ đeo tay - tám giờ năm mươi lăm, chiếc Volvo tàn tạ của lão đổ trước thanh chắn đường vào khoảng giữa của hai quãng thời gian kia.

Một cảm giác thật kỳ dị.

Nằm cách có vài mét, theo dõi từng cử động của một người hoàn toàn lầm tưởng chỉ có mình lão ở đó. Gã đàn ông bận đồng phục đang rút từng hơi thuốc dài này chính là người chịu trách nhiệm canh gác toàn bộ kho bãi quân sự ở một vùng được gọi là khu vực phòng thủ Stockholm, hay số 44.

Leo chỉnh lại micro trên cổ áo, rồi ngھn cổ nhìn qua rặng cây việt quất và thì thầm.

“Lão Ông Khói* sắp rời đi đấy.”

Khi đó vẫn có thể nghe thấy tiếng đôi boot cao su nghiền trên mặt đất và nhìn thấy ánh đèn pin của lão lướt qua giữa những cành cây thông và những bụi cây thưa thớt. Ngay khi gã thanh tra bước lên con đường rừng ngoằn ngoèo, đi qua chỗ Felix, Vincent và thanh chắn ở lối vào, nổ máy ô tô rồi khuất dạng trên con đường quê, cả anh và Jasper sẽ bật dậy ngay và tới gặp nhau trước cánh cửa thép kiên cố kia.

Giữa khu rừng và khoảnh sân rải sỏi là một con hào đầy nước. Gót giày đã mòn của anh trượt trên cỏ khi anh chạy lấy đà nhảy qua hào, một tay mang chiếc túi nặng trĩu, tay kia cầm tấm Masonite. Anh nhìn xung quanh; khoảnh sân rải sỏi rộng, vuông vức có rừng cây bao quanh, chính giữa là nhà kho nhỏ bằng bê tông xám xịt. Đó là đích đến của anh. Kho vũ khí.

Jasper tiến đến từ phía đối diện, tóc bám đầy rêu và lá thông, tay mang một chiếc túi cũng nặng chằng kém.

Họ không nói với nhau lời nào. Chẳng cần thiết.

Leo đặt tám Masonite - mỗi bề sáu mươi phân - lên mặt đất trước cửa kho vũ khí.

Anh đã nghiên ngẫm rất lâu cách phá tường. Cách nhanh nhất. Nhưng cho nổ tường thì sau này dấu vết sẽ hiện ra rõ mòn một dưới ánh đèn pin của viên thanh tra. Chưa kể làm thế thì ồn ào quá.

Rồi anh phân tích mái nhà. Nạy mấy tấm kim loại che mưa kia cũng dễ thôi, sau đó khoan sâu mười lăm phân vào phần nóc bằng bê tông rồi đặt những tấm kim loại vào chỗ cũ. Gã thanh tra có soi đèn pin cũng chẳng phát hiện được phần nóc bị phá. Nhưng tiếng động thì vẫn nghe thấy được.

Chỉ còn một cách duy nhất. Dưới sàn. Nhờ phản lực, sức nổ sẽ ép xuống lòng đất và dội ngược lên trên, qua đó có thể giảm thiểu lượng thuốc nổ và tiếng ồn.

Leo rút một cân thuốc nổ dẻo loại mạnh ra khỏi túi.

Thuốc nổ dẻo m/46; 86 phần trăm penthrite và 14 phần trăm dầu khoáng.

Anh quỳ xuống nặn thứ thuốc nổ đó thành mười hai viên chừng bốn mươi gam dưới ánh sáng của hai chiếc đèn pin đeo trên trán. Nó cứng và khô hơn bột bánh quy đựng trong ống nhựa mua ngoài hàng, nhưng anh vẫn có thể dùng sức nặn thành hình. Thứ thuốc nổ này không chịu ảnh hưởng của độ ẩm hay va chạm, ổn định tới mức có thể ném vào lò sưởi đang cháy mà không phát nổ.

Mười ba viên chắc chắn là đủ, hay mười sáu, hoặc là hai mươi.
Nhưng anh muốn nặn mười hai viên.

“Không đủ đâu.”

Rồi anh đặt từng viên một vào trong tấm Masonite, như một cái đồng hồ mà mỗi giờ là 40 gam thuốc nổ dẻo.

“Thế này là đủ rồi.”

“Nhưng theo bảng tính...”

“Trong quân đội bao giờ người ta cũng dùng quá nhiều. Mục đích của họ là giết người. Tao đã chia đôi con số đó. Chúng ta muốn vào được bên trong - chứ không phải phá hủy nơi này.”

Anh nhìn Jasper vẩy tay giở ra một chiếc xẻng gấp nãy giờ bỏ trong túi xách và bắt đầu đào. Theo mỗi động tác đào, cái lỗ bên dưới ngay phía trước cánh cửa như kết sắt ấy càng sâu thêm.

Mỗi viên thuốc nổ đánh dấu một tiếng trôi qua. Vòng tuần hoàn của thời gian.

Anh biết điều này thật ngớ ngẩn, nhưng anh như sống cùng chiếc đồng hồ - lúc nào cũng biết rõ giờ giấc, thậm chí cả khi không đeo đồng hồ. Bên trong anh là một chiếc đồng hồ vẫn tích tắc đều đặn, từ xưa tới giờ.

Một vật nhìn như cuộn dây thừng thô màu nâu nằm gọn trong ngăn túi xách của anh.

Hai mét tư penthrite.

Nó như một con rắn trườn qua tấm Masonite từ viên thuốc nổ này sang viên khác, được dán vào vị trí bằng băng dính theo chiều kim đồng hồ từ hướng mười hai giờ tới một, hai giờ rồi cả vòng

tròn, những viên chất nổ được nối liền với nhau tới “nửa đêm” rồi có một chiếc đuôi ngắn thò ra - chính là ngòi nổ.

“Sẵn sàng.”

Cái hố dưới cửa - *bên dưới* mặt sàn kho vũ khí - phải đủ lớn để nhét vừa cả miếng Masonite. Jasper vuốt mồ hôi, cúi mình quỳ xuống thọc xẻng sâu xuống hố. Leo trườn lại gần. Những cánh tay cuống quýt của hai người vướng vào nhau khi anh khum tay móc ra những gì mà chiếc xẻng không moi được.

“Bắt đầu nào.”

Mỗi người cầm một bên miếng Masonite và nhẹ nhàng ấn nó từng chút một vào bên trong, cẩn thận giữ cho mười hai viên thuốc nổ không bị vướng vào cái gì cả và ngòi nổ phải chĩa ra ngoài. Sau khi cẩn thận đảm bảo tám hình vuông đó đã được đặt dưới cánh cửa, đúng vị trí bên dưới căn phòng kho nhỏ xíu, họ lấp sỏi vào lỗ và xung quanh đó cho tới khi kín hẳn - để tạo ra phản lực mà Leo mong muốn.

“Hài lòng chưa?”

“Rồi.”

Hàng bao nhiêu giờ tính toán. Hàng bao nhiêu ngày tìm kiếm vật liệu. Anh đã lê đôi boots cao su này hết khu rừng này tới khu rừng khác, tay cặp chiếc giỏ hái nấm, thăm dò các cơ sở lưu trữ của quân đội Thụy Điển, và khi dò ra nơi này, ở một vùng có tên Gettryggen cách Stockholm mười dặm về phía Nam, anh biết mình không cần phải tìm kiếm thêm nữa.

Chỉ còn vài phút nữa thôi.

Anh nắm lấy đầu ngòi nổ gắn chìa ra khỏi cái lỗ dưới cửa và dán vào kíp nổ, sau đó mắc với dây điện dương và âm. Anh di chuyển xa khỏi đó hết mức có thể, đi ngang qua mặt sân rải sỏi, vượt qua con hào quay trở vào rừng, sau đó nối một đầu dây điện vào cực dương chiếc ắc quy xe gắn máy.

“Felix? Vincent?”

Lúc trước anh đã chỉnh lại micro, giờ anh sửa lại chiếc tai nghe.

“Sao?”

“Bọn mày nhìn rõ chứ?”

“Nhìn rõ.”

Anh không mảy may cử động.

“Mười giây nữa.”

Chỉ còn mình anh trong làn gió thoảng, ngoài ra không còn gì khác.

“Tao thổi bay nó đây.”

“Mười giây.”

Hai đứa nằm cạnh nhau dưới tấm bạt phủ lá cây, rêu và cỏ, gần thanh chắn màu đỏ và vàng gắn tấm biển kim loại ghi chữ KHÔNG PHẠM SỰ CẤM VÀO.

“Tao thổi bay nó đây.”

Vincent đang nắm chặt chiếc kìm dài hơn mét rưỡi.

Felix rướn phần thân trên rồi nhìn đồng hồ, dùng ngón tay lau mặt kính; hơi ẩm trong không khí ngưng tụ thành một màn sương.

“Chín.”

Nó lau mãi cho tới khi nhìn thấy kim giây rồi gạt đầu về phía Vincent đang lộ rõ vẻ bồn chồn - hơi thở của nó ngắn, gấp, hỗn hển.

“Tám.”

“Mày vẫn ổn đấy chứ?”

“Bảy.”

Vincent không đáp. Nó còn không nhìn sang anh trai.

“Sáu.”

Thậm chí cả tám bạt nặng trĩu trên lưng hai đứa cũng rung lên.

“Năm.”

“Sẽ chẳng có ai tới đây đâu, Vincent. Chỉ có mỗi bọn mình thôi.”

“Bốn.”

“Mày hiểu không?”

“Ba.”

Nó cử động cánh tay mình từ đôi vai run bần bật kia tới đôi bàn tay đang nắm chặt cây kìm.

“Vincent?”

“Hai.”

“Mày chỉ lo hão thôi. Leo đang ở trên đó. Anh ấy đã lên kế hoạch vụ này kỹ càng lắm rồi. Mọi chuyện sẽ ổn thôi, Vincent. Mà thế này vẫn còn hơn, đúng không?”

“Một.”

“Vincent? Được tham gia vụ này là mày sướng lắm rồi... biết chưa? Hơn là ngồi lì ở nhà chẳng hay biết tí gì.”

Tiếng nổ vang rền, lớn hơn so với dự tính ban đầu của anh. Kho

vũ khí cũng giống như thùng đàn guitar. Căn phòng trống đã khuếch đại tiếng nổ gây ra bởi gần năm trăm gam thuốc. Khi phần sàn bị bắn tung vào bên trong nhà kho, căn phòng cộng hưởng cả tiếng động theo sau đó nữa - tiếng từng mảng bê tông bắn lên trần nhà.

Trước khi tiến hành, họ đã nhất trí sẽ chờ thêm năm phút nữa.

Nhưng thực tế thì không.

Leo bò lê, trườn qua mặt sỏi ướt, tay cầm chiếc xẻng gấp. Anh cười vang, mặc dù thoát đầu chính anh cũng không nhận ra, kiểu cười họa hoàn hảo mới thấy ở anh. Anh quỳ xuống, thò tay phải lần mò dưới cánh cửa kho vũ khí... *Trống rỗng*. Dưới đó giờ thực sự là một cái hốc! Anh mở chiếc xẻng, xúc bớt sỏi đi, đeo đèn pin lên trán và bật lên.

“Jasper!”

Anh quay về hướng khu rừng và hét gọi rõ to, mặc dù cũng giống như tràng cười ban nãy, chỉ là không chủ tâm mà thôi.

“Đến đây! Ra mà xem này!”

Chiếc đèn pin rọi sáng căn phòng không cửa sổ. Và nó kia, khi rướn người vào bên trong, anh có thể nhìn thấy thật rõ ràng, chữ cái đầu tiên.

K.

Lạy Chúa. Lạy Chúa tôi!

Anh chui sâu hơn vào cái lỗ - dần dần chữ cái tiếp theo hiện ra.

S.

Trời đất quỷ thần ơi.

Sâu thêm chút nữa. Thêm một chữ cái. P. Anh gần như mắc kẹt,

nhưng vẫn ngửa cổ tới gần hơn chiếc thùng đặt dưới cùng. 5, gần như toàn bộ chiều dài của nó có thể được nhìn thấy từ bên rìa phần sàn nổi tung, 8, những con chữ màu trắng trên nền xanh lá.

Anh đã không làm.

Độ dày, vị trí, các dầm thép gia cố - được sắp đặt *chính xác* như anh đã tính toán. Anh lại gọi lần nữa

“Felix? Vincent?”

“*Vâng?*”

“Cái ổ khóa sao rồi?”

“*Bọn em đang xử lý.*”

“Tốt. Khi nào xong thì phóng xe lên đây ngay nhé.”

Leo thả rơi chiếc micro và rút tai nghe ra. Liên lạc qua radio sẽ ngừng lại trong vài phút. Cho tới giờ họ đã thực hiện từng bước tuần tự đúng như kế hoạch của anh. Hai người nằm trong khu rừng trên sườn đồi cạnh con đường. Hai người còn lại thì nằm trên đỉnh đồi trong cánh rừng cạnh căn nhà bê tông có phần sàn đã bị phá hỏng.

Giờ là lúc tiến hành bước tiếp theo.

Vai Jasper kề sát với anh khi họ đào đất tới chỗ chiếc lỗ trên sàn nhà, hết như kiểu đường hầm để vượt ngục thời chiến - xuyên dưới lớp hàng rào thép gai ra khỏi trại tù. Họ cứ thế đào cho tới khi anh có thể đưa đầu, vai và hai cánh tay vào bên trong, dùng chiếc kìm to tướng cắt những thanh dầm thép tạo nên bộ khung dưới sàn nhà bê tông. Anh cắt và bẻ cong chúng lấy lối vào, sau đó áp lực xuống nền đất lấy đà hết như vụ nổ lúc nãy, anh chống hai tay lên

rià lỗ và nhấc mình vào bên trong.

Anh sửa lại đèn pin đeo trên đầu khi đó đã tuột xuống một chút trên thái dương đâm mồ hôi.

Rồi nhìn quanh.

Nếu đứng ở chính giữa căn phòng, dang hai tay, anh có thể chạm được cả bốn bức tường và trần nhà.

Mỗi bề xấp xỉ một mét tám.

Ánh đèn rọi lên những thanh thép đã bị cắt nhìn giống một bụi cây dại mọc xuyên qua sàn nhà bị phá thủng, chĩa cành lá tua tủa ra khắp hướng, rồi chiếu sáng dọc những bức tường và từng chồng những chiếc thùng gỗ màu xanh lá cây.

“Có bao nhiêu thế?”

Giọng Jasper vọng lên từ dưới đường hầm.

“Nhiều lắm.”

“Là *bao nhiêu*?”

Leo đếm thành tiếng.

“Một trung đội. Hai trung đội. Ba trung đội. Bốn...”

Cả thảy có hai mươi tư chiếc thùng quân đội màu xanh.

“... mẹ kiếp, phải đến hai đại đội!”

Giờ tới lượt Jasper chui thân hình cao lớn không kém qua con hầm, miệng cười không ngớt. Cũng giống như Leo, nó không kiềm chế được nữa. Hai người đứng cạnh nhau trong căn phòng hình lập phương, bụi bê tông bay vào bóng tối sau mỗi hơi thở, nhẹ nhàng cuộn thành từng đợt sóng trong ánh đèn pin.

“Mở ra luôn đi? Hay là để sau nhỉ?”

“Đương nhiên là ngay bây giờ.”

Họ cẩn trọng chạm tay lên nắp chiếc thùng gỗ. Bề mặt của nó sần sùi, gồ ghề như tờ giấy.

Không mấy khó khăn, họ phá khóa và mở nắp ra.

Bên trong là một khẩu súng máy. Trọng lượng :11,6 kg. Leo cầm lên, đưa cho Jasper khi đó hơi khụy gối và rướn người ra trước như để giữ thăng bằng khỏi một cú giật từ phát súng tưởng tượng. Tâm trí anh trống rỗng, chỉ đơn thuần thực hiện các quy trình họ đã được học trong thời gian nghỉ vụ quân sự. Chiều dài: 127,5 cm. Hai người nhìn nhau như thể hai lữ khách sau chuyến hành trình dài, bàng hoàng nhận ra mình đã tới đích. Tốc độ: 600-850 viên/phút. Sau những buổi tối dài đằng đẵng rình rập trong rừng, những đêm miệt mài bên bản vẽ, cố ước tính độ dày sàn nhà, sức công phá của mười hai viên thuốc nổ, rồi tiếng nổ vang rền họ vừa nghe, và ngay lúc này đây, hai người đang đứng trong căn phòng vốn dùng để cất giấu những công cụ đặc biệt dành cho một nhiệm vụ khác hẳn.

“Nếu phải đoán thì mìn nghĩ trong này có bao nhiêu?”

Leo sắp sửa mở hộp thứ hai nhưng chợt khựng lại. Sau lưng Jasper, một phần bị che phủ bởi lớp bụi, câu trả lời nằm ngay kia.

“Tao chẳng cần đoán đâu.”

Một tấm giấy bọc trong túi nhựa treo vào một cái móc trên tường ngay bên trái cánh cửa, bên cạnh là cây bút bi lủng lẳng trên một sợi dây.

Hàng một: 124 khẩu súng máy m/45. Hàng hai: 92 khẩu súng

trường AK4. Hàng ba: 5 khẩu KSP 58.

Leo xoay người lại.

“Giấy kiểm kê. Quy trình và quy định của quân đội.”

Họ mở từng hộp ra kiểm tra. Từng khẩu súng kim loại đặt cạnh nhau, được tra dầu mỡ và đóng gói cẩn thận.

“Mẹ kiếp, mày có tin nổi không, Jasper?”

Leo giật tờ thống kê trên cái móc và đọc lại những con số được ghi chép cẩn thận.

124, 92 và 5.

Lần này anh đưa mắt đọc tiếp đoạn dưới.

Ngay đó.

Bên dưới phần chữ đánh máy chi tiết luật lệ và quy trình, tận dưới cùng.

“Kho dự trữ này...”

Ban này anh không để ý đoạn này.

“... đã được kiểm tra...”

Anh cúi đầu lại gần, chiếc đèn trên trán soi rõ tờ giấy trắng, dòng chữ được viết tay bằng bút bi.

Chữ ký nguệch ngoạc của ai đó.

Bên trên là con số ghi năm.

Và bên trên đó nữa - ghi ngày.

“... Thứ Sáu, ngày 4 tháng Mười.”

“Thì sao?”

“Mới cách đây chưa đầy hai tuần!”

“Và?”

Leo vung vẩy tờ giấy lên cao đến nỗi nó chạm tới trần nhà.

“Bọn lính chỉ mở cửa kiểm tra *bên trong kho* sáu tháng một lần. Mà hiểu không? Thế nghĩa là... chúng chỉ có thể biết điều gì đã xảy ra ở đây sau... năm tháng và mười bảy ngày nữa!”

“Felix gọi Leo đây!”

Felix ấn nút truyền tín hiệu màu đỏ của chiếc micro.

Nó đã thử gào lên vài lần nhưng không thấy trả lời, và cứ mỗi lần như thế nó lại gọi to hơn một chút.

“Nhắc lại! Felix gọi Leo! Trả lời đi!”

Chờ đợi, hy vọng nghe tiếng của Leo, thứ sau cùng cũng vang lên sau một tiếng loẹt xoẹt.

“Ừ?”

Tiếng nổ vang lên nghèn nghẹt. Khi vọng qua hơn 170 mét thì chỉ còn nghe thấy có thể - hòa lẫn trong gió.

Nó đưa miệng lại gần cổ áo.

“Là về... cái ổ khóa.”

Sau tiếng nổ nghèn nghẹt đó, chúng nằm cạnh nhau dưới tấm bạt trong năm phút, không may mắn cựa quây - theo đúng lệnh của Leo - tính thời gian dựa vào tiếng thở của Vincent, cứ mỗi nhịp là một giây, cho tới khi hoàn toàn chắc chắn không có ai tới đó.

“Ổ khóa?”

“Vâng.”

Năm phút. Sau đó, theo kế hoạch, chúng phải phá một ổ khóa

lớn chưa từng thấy với cây kim dài nhất bán trên thị trường, tới một mét rưỡi.

“Bọn em không theo kịp tiến độ được vì...”

“*Vì sao?*”

“... bọn em gặp rắc rối.”

Leo ép mình chui qua cái lỗ trên sàn kho vũ khí - ra ngoài khoảng sân rải sỏi. Anh không lường trước được điều này. Nếu không mở được ổ khóa, tất cả sẽ thành công cốc hết. Anh chạy xuôi xuống sườn đồi theo con đường rừng gồ ghề tới chỗ hai đứa em, khi đó đang ngồi hai bên thanh chốt cửa được khóa bằng chiếc ổ khóa thép dày 1,2 phân.

“Em thực tình xin lỗi.”

Không biết từ bao giờ, giữa cái mùa hè nóng nực đầy nắng này, Vincent đã cao ngang với anh. Tuy thế cơ thể cậu bé mười bảy tuổi vẫn khác xa chàng thanh niên hai mươi tư.

“Leo à... chẳng ăn thua gì cả. Em không làm nổi.”

Vincent nhún đôi vai gầy và dang hai cánh tay vốn có vẻ quá dài so với thân người.

Họ nhìn nhau cho tới khi Vincent tránh qua một bên.

“Felix - thế thì tao và mày sẽ làm.”

Leo ngồi xuống chỗ của Vincent và mở cây kim có phần tay cầm dài ngang hai cẳng chân người. Anh dùng hai tay nắm lấy một bên tay cầm, trong khi Felix, ở đầu kia cái chốt, cũng nắm lấy bên còn lại bằng cả hai tay.

“Bắt đầu thôi.”

Cả hai ghì cả thân người lên tay cầm phía bên mình, lưới kìm nghiêng lên ổ khóa. Giống như hai tay bơi thuyền kéo mái chèo về phía anh ta, kéo mãi, kéo mãi, kéo mãi, và chính lúc đó - khi ngón tay, bàn tay, cánh tay và đôi vai họ rung lên, co rút, mỗi như - lưới kìm cắt đứt thanh thép dày làm đôi.

Tám lưới thứ nhất được mắc vào hai cây bu lô trợ trợ, tám thứ hai thì mắc giữa tán lá rậm rì của những cây vân sam còn non. Họ đã tập đi tập lại việc này mỗi buổi tối trong căn garage ở Skogas, và duyệt lại một lần cuối ở Drevviken, ngoài trời, trong bóng tối y như thế này. Vậy nên giờ tháo bỏ những tám lưới nguy trang trên mấy chiếc xe tải, cuộn tròn lại và ném vào thùng xe thật là việc dễ dàng. Hai chiếc xe bán tải hiệu Mitsubishi màu đỏ, thứ phương tiện giao thông quen thuộc của một chủ công ty xây dựng.

Khi Leo chạy ngược lên đồi, hai đứa nỏ máy ô tô và đi thẳng tới cánh cổng mở rộng, xuyên qua thảm rêu và những lùm cây việt quất - vài tháng trước, tới lần thứ ba đi thi lấy bằng lái, cuối cùng Felix cũng đỗ, lần trước nó thi rớt không phải vì lái kém mà do lúc nào cũng phóng quá nhanh, còn Vincent thì chưa đủ tuổi nhận bằng lái. Chẳng mấy chốc hai đứa đã phóng xe lên tới đỉnh đồi.

Tám cánh tay, bốn người, cách nhau có vài mét.

Jasper đang quỳ trong kho đạn, chuyển từng khẩu súng một xuống đường hầm. Leo thì quỳ bên ngoài nhận lấy chúng. Felix đứng ngay sau anh, còn Vincent thì đón trên thùng xe.

Họ tạo thành một dây chuyền dài, mỗi khẩu súng chuyển từ tay người nọ qua người kia mất đúng một phẩy năm giây.

“Hai trăm hai mươi một khẩu súng máy.”

Từ lúc chúng nằm trên sàn bê tông của nhà kho tới khi vào thùng xe tải chỉ mất đúng sáu giây.

“Tám trăm sáu mươi tư băng đạn.”

Leo nhìn mấy chiếc kim màu đỏ trên đồng hồ đeo tay. Mọi việc sẽ xong xuôi sau ba mươi phút và bốn mươi tám giây nữa.

Họ quét hết tàn thuốc nỏ, lấp kín sỏi vào cái lỗ bên dưới cửa, giẫm chân lên nện chặt như cũ. Sau đó họ mặc những bộ áo liền quần màu xanh nước biển, áo công nhân cũng có màu xanh tương tự, rồi mặc áo khoác đen có logo của công ty xây dựng trên tay áo. Họ mở cổng rồi phóng xe ra ngoài. Sau đó hai chiếc xe dừng lại một chút trong khi Felix nhảy ra với chiếc ổ khóa trong tay, giống hệt cái đã bị phá lúc trước - mất bao nhiêu thời gian nó mới tìm được một chiếc ổ khóa cùng một lô với chiếc kia. Cần phải đảm bảo chìa khóa vẫn có thể tra vào ổ dễ dàng, mặc dù không bao giờ xoay được. Tối mai, khoảng chín giờ, khi tay thanh tra đến đây trên chiếc Volvo bản thử mà nghe tiếng cú kêu rền rĩ, hút thuốc và đi quanh kho vũ khí của quân đội trên đỉnh đồi, mọi thứ sẽ vẫn có vẻ nguyên xi. Tờ kê khai được chuẩn bị kỹ lưỡng kia đã xác nhận phải gần nửa năm nữa người ta mới vào kiểm tra bên trong kho vũ khí, để rồi nhận ra nó chẳng còn nguyên vẹn.

LEO KHÔNG NHẬN RA mình đang hát thành tiếng mặc dù chẳng

có ai nghe. Anh đang đi dọc phố Hornsgatan tới cầu Liljeholm trên cao tốc E4, đúng lúc đi trên làn đường chính giữa anh mới nhận ra tiếng mình vang vọng khắp chiếc xe bán tải.

Anh đi xuống phía Nam, xa khỏi trung tâm thành phố dưới cơn mưa.

Lúc này anh đã vào quán cà phê mua một cốc cà phê và một chiếc bánh sandwich, rồi sang bên kia đường tới hiệu làm tóc giả ở nhà hát Folkoperan. Anh, khách hàng đầu tiên trong ngày, tò mò ngắm nhìn những ngón tay nhảy múa đánh lia lịa những lọn tóc lên cái đầu bằng nhựa trong khi người thợ liền thoắt nói cô dùng tóc thật hẳn hoi, mua từng lô từ châu Á, tẩy rồi nhuộm màu. Sau đó anh đến Viện Mắt ở Drottninggatan lấy mấy cặp kính áp tròng mà anh đặt từ trước, kính 0 độ, đủ lớn để che đi hoàn toàn con ngươi anh mà không để lộ phần rìa.

Để định đoạt ấn tượng của người khác về mình và đánh lạc hướng họ.

Anh liếc nhìn vào gương chiếu hậu. Với đôi mắt xanh và mái tóc vàng, anh là đứa giống mẹ nhất. Bà có nước da trắng, mái tóc vàng ngả đỏ. Anh thừa hưởng cái mũi của bà - nhưng nhỏ và góc cạnh hơn, với sống mũi cứng rắn như đá hoa cương. Đôi mắt, mái tóc và cái mũi này khiến người ta không bao giờ lầm tưởng anh là dân ngoại quốc được, dù có là thế hệ thứ hai đi chăng nữa. Cái mũi nhỏ và nhọn, đặc sệt Thụy Điển bao giờ cũng thu hút ít sự chú ý và tò mò hơn - và nếu người thợ làm tóc giả hay tay bác sĩ mắt trong thành phố mà anh đã tới gặp phải miêu tả lại vị khách hàng thanh toán bằng tiền mặt ban sáng, họ chỉ có thể tả lại một người có vẻ bề

ngoài hết như bao người khác.

Về bề ngoài hết như bao người khác - vậy nên chẳng có ai chú ý đến.

Anh rời đường cao tốc ở Alby, nơi ba làn đường nhập lại còn có hai, đi ngang qua trạm xăng của hãng Shell và một nhà thờ tuyệt đẹp xây dựng từ thế kỷ thứ mười hai. Những tòa nhà cao tầng và đường nhựa nhường chỗ cho đồng cỏ và những khu rừng. Anh đi vài phút trên đường cao tốc hai làn, với những đoạn thẳng ngắn và những khúc cua gấp.

Anh giảm tốc độ.

Đằng kia.

Cái then mà Felix đã đổi khóa bảy tiếng trước. Cái then mà mười tiếng nữa một người đàn ông trạc sáu mươi sẽ đổ chiếc Volvo lại, dập thuốc lá và đi ngang qua như thể chẳng có gì xảy ra.

Nếu trời không mưa thì anh đã hát tiếp. Cơn mưa bắt đầu từ khuya hôm qua, giờ ngày càng nặng hạt. Chiếc cần gạt mưa gạt đi những giọt nước nhỏ giờ đã chảy thành dòng. Mưa cũng rơi trên một cái lỗ mới đào, đủ lớn để một người có thể chui qua, chính là đường hầm dã chiến họ đã đào bên dưới lớp bê tông. Lão sẽ đi qua đó, lão Ông Khói. Đôi bốt cao su nghiêng trên mặt sỏi nơi miệng lỗ. Họ đã lèn sỏi xuống và nện gót chân, làm cho nó thật phẳng phiu, nhưng cũng không tài nào che giấu hết được. Nếu trời cứ mưa thế này, chỗ đó sẽ dần dần sụt xuống, long lở, lộ ra dưới ánh đèn pin của tay thanh tra.

Mình cần thêm thời gian.

Không thể để chúng phát hiện ra vì bọn ta làm ăn cầu thả, mà

phải năm tháng nữa mở cửa ra mới biết.

Mình cần thêm thời gian để áp dụng phương thức hành động mới, thu về tối đa mà không tăng thêm rủi ro, rồi cả phương thức mới trong xây dựng băng nhóm. Vậy nên - mình phải dừng lại, ra ngoài kia, đi xuyên qua làn mưa mà kiểm tra cho chắc chắn cái lỗ ấy không bị lộ.

Đó chính là điều anh không nên làm.

Chỉ có kẻ điên mới mất hàng tháng trời vạch kế hoạch, cất giấu đồ ăn cấp xong xuôi, rồi ngay sáng hôm sau quay lại đúng hiện trường.

Anh nhấn ga, phóng xe trên con đường anh đã dùng để tẩu thoát đêm qua. vẫn là chiếc xe đó, nhưng anh cảm thấy nhẹ nhõm hơn hẳn khi không còn phải chở một lô vũ khí đằng sau.

Những người dân sống xung quanh và khách vãng lai gọi công trường xây dựng này là Nhà Xanh. Đó là một khối kim loại vuông vức trước đây từng là xưởng chế biến gỗ Gamla Tumba. Leo đổ xe y như đêm hôm trước - mũi xe hướng về phía một bụi cây thưa, cách xa đường cao tốc, cạnh chiếc container khóa kín sơn màu đen.

Chỗ này thật tuyệt. Họ đã dỡ hàng lô vũ khí ở đây mà không bị quấy rầy. Nó nằm khuất tầm nhìn từ đường cao tốc hay những ô cửa sổ nhà lân cận.

Anh hạ cửa kính và lắng nghe tiếng động quen thuộc phát ra từ công trường rộng lớn - tiếng nhạc ầm ĩ từ chiếc radio dính đầy vết sơn, và những tiếng tách tách của chiếc máy bắn đinh dùng khí

nén. Anh gài kín cúc chiếc áo xanh, kéo căng dây đeo quần cũng màu xanh, rồi bước ra ngoài.

Nhà Xanh.

Tòa nhà trống vốn là một xưởng gỗ lớn đã bị bỏ hoang rất lâu. Riêng việc dỡ bỏ hàng hóa lưu trữ trong đó cũng đã mất vài tuần. Sau đó họ gia cố lại hai tầng nhà bằng những thanh dầm, trát xi măng, lát gạch sàn, lắp tường ngăn. Từng phòng một, dần dần tòa nhà đã được cải tạo thành nơi dành cho những người buôn bán nhỏ, các thương gia định đặt tên nó là Trung tâm Thương mại Solbo.

“Mày đã lo liệu hết mọi việc chưa?”

Anh chưa từng nghĩ tới dáng đi của Felix. Đứa em trai kém anh ba tuổi đang đi ngang qua bãi đỗ xe làm tạm tới chỗ anh, cứ mỗi bước chân lại khiến anh thấy nó giống hệt bố. Nó đi khuỳnh khuỳnh. Hai chân xòe hẳn ra ngoài. Đôi vai rộng, cánh tay cơ bắp vung hơi xa thân người như thể nó vừa đi vừa đuổi cho giãn gân cốt. Nhìn nó có vẻ lười biếng, giống như người đàn ông đã đi vào căn hộ từng là cả thế giới của chúng rất lâu trước đây; tất cả chúng ta ai cũng thế mà thôi - bắt chước, thừa hưởng và vay mượn.

Tao giống mẹ. Còn mày thì giống bố.

“Mày đã lấy được chưa, Felix? Lo liệu mọi việc ấy?”

“Em nghĩ Gabbe đang định xù bọn mình khoản thanh toán cuối cùng.”

Felix tạo cho anh một cảm giác bình tâm theo cái kiểu mà chính anh cũng chẳng thể giải thích nổi. Đáng ra phải ngược lại mới đúng, cái điệu bộ và dáng đi đó; đáng ra chúng phải khiến anh cảm thấy lo

lắng, sợ bị săn đuổi.

“Lão đang đếm từng cây đinh trong đó đấy.”

“Mày đã... lo liệu mọi việc chưa?”

Thằng em bắt đầu dỡ mui nhựa trên thùng chiếc xe tải thứ hai.

“Gabbe với cái kiểu mè nheo của lão. Cứ như thể lão có quyền ăn quyết vì chúng ta chậm tiến độ, làm như trong hợp đồng ghi như thế không bằng.”

“Tao sẽ lo cái đó. Nhưng mày đã làm hết phần mình chưa?”

Felix tháo bỏ tấm phủ bằng nhựa màu trắng.

“Khu tám mươi ba. Hình như là Khoa Chỉnh hình. Em đẩy nó ra ngoài còn thằng Vincent giả vờ đau chân muốn chết.”

Một chiếc hộp gỗ lớn có tay cầm kim loại sáng bóng nằm giữa thùng xe. Bên cạnh nó, dưới hai chiếc chăn màu vàng in logo của bệnh viện - một chiếc xe lăn được gấp gọn gàng.

“Chỗ để chân thì sao?”

“Ồn mà.”

Họ đánh hai chiếc xe tải lại gần nhau hơn một chút rồi mở khóa chiếc container màu đen - loại container để tích trữ dụng cụ và thiết bị tại công trường của bất kỳ công ty xây dựng nào. Họ mở cửa, đảm bảo không ai có thể nhìn thấy được, rồi nhấc chiếc thùng rỗng đặt vào trong đó.

Giữa ban ngày ban mặt trong khu dân cư, chỉ cách con đường cao tốc tấp nập có vài bước chân. Họ đứng đó trước mặt là hàng đồng vũ khí tự động. Trong bóng tối như mực họ xếp hàng y như lúc ở cửa kho vũ khí. Nhưng lần này thì ngược lại. Vincent nhấc vũ

khí ra khỏi thùng xe. Chúng được chuyển qua tay Felix, qua tay Leo, qua tay Jasper trước khi nằm gọn trong container.

“Mày ở chỗ *khỉ* gió nào thế, Leo!”

Giọng the thé của Gabbe xuyên thấu bầu trời tháng Mười.

“Mày định làm *thế quái* nào mà xong được đồng này trong hôm nay!”

Lão đang ở bên ngoài, đi tới chỗ chiếc container.

Lão trạc sáu mươi tuổi. Bộ áo liền quần từng rất vừa vặn, giờ chật căng trên cái bụng ngày một phình ra. Lão cầm tách cà phê, kẹp một túi bánh quế dưới cánh tay.

“Suốt tuần vừa rồi mày có thêm vác mặt đến đây không?”

Leo hít sâu một hơi. Rồi anh thì thầm với Felix.

“Đóng cửa lại nhé, tao sẽ ra xử lý lão ấy.”

Anh ra khỏi chiếc container bước tới gặp người đàn ông có khuôn mặt đỏ bừng, lúc nào cũng khịt mũi.

“Leo! Hôm qua chẳng thấy mày đâu hết! Tao gọi điện cho mày mấy lần! Hẳn là mày đang làm vụ khác, nhưng dù đó là *cái* *thá* gì đi chăng nữa thì cũng không phải ở đây!”

Ngoái nhìn thật nhanh qua vai - Felix đang đóng cánh cửa container nặng nề. Sau đó tiếng chiếc ổ khóa lớn vang lên. Mọi thứ đều đã được giấu kín, và nơi đây lại có vẻ như một công trường bình thường.

“Nhưng giờ chúng tôi đến đây rồi mà. Phải không nào? Và công việc sẽ...”

“Mày không làm kịp được đâu!”

“... xong hôm nay. Đúng như giao kèo.”

Gabbe đứng gần đến mức có thể chạm lên thành chiếc container. Leo khoác vai Gabbe trong khi đẩy lão quay về phía Nhà Xanh, không quá mạnh tay khiến lão khó chịu, nhưng đủ dứt khoát để đưa lão rời khỏi cái nơi tuyệt đối không ai được phép nhìn thấy này.

“Tao không quan tâm mày còn bận làm thêm việc gì! Mày hiểu chưa, Leo? Mày đã ký hợp đồng với tao rồi!”

Gabbe thở hồng hộc thành tiếng khi họ bước vào tòa nhà. Ban nãy hai người đã đi quá nhanh so với tốc độ thường ngày của lão. Bên trong, trên tầng hai, tận trong cùng, sau này ở đó sẽ có một quán ăn Ấn Độ nằm cạnh hiệu bán hoa và tiệm phơi nắng. Tầng dưới: một công ty lắp xe, một hiệu in, một salon chăm sóc móng tay, và ở đó, gần những bức tường của quán pizza Robban, Jasper và Vincent đang cùng nhau khoan một vách ngăn bằng thạch cao - một tháng nữa người ta sẽ có thể ăn bánh pizza capricciosa ê hê phô mai ở một bên, và làm móng giả ở bên kia.

“Mày thấy chưa! Đã xong đâu, *khỉ gió!*”

Cái giọng nói chết tiệt đó. Lão già the thé, béo ú và nóng nảy đúng như một tay đốc công thực thụ.

“Rồi chúng tôi sẽ làm xong mà. Được rồi đây.”

“Sáng mai là tao có một khách thuê *khốn kiếp* dọn tới rồi!”

Gabbe biến đâu mất trong bóng tối nhưng rồi quay trở lại ngay. Không còn thấy gói bánh quế đâu nữa, nhưng tách cà phê thì vẫn còn.

“Và mày đã ký hợp đồng với tao rồi!”

“Và một khi tôi đã nói là sẽ làm xong, đương nhiên công việc phải hoàn thành.”

“Nếu không xong, tao sẽ giữ khoản thanh toán chót! Việc này bọn *chó chết* chúng mày biết rõ quá đi rồi!”

Khỉ gió giờ đã chuyển thành *chó chết*. Nhưng Leo không nghĩ tới điều đó. Anh chỉ muốn giáng cho lão đốc công nhỏ thó đó một cú vào quai hàm.

“Mày có nghe tao nói không thế, Leo? Tao vẫn ở đây từ... lần gặp trước. Vài ngày rồi! Vậy mà mày đã ở chỗ *chó chết* nào thế Leo?”

Anh muốn tiến thẳng tới, nhìn thẳng vào mắt lão.

“Cả tuần nay chẳng có đứa nào đến đây cả.”

Rồi táng một cú duy nhất, ngay giữa mũi.

“Mày là người quản lý bọn nó, Leo! Tao trả tiền hàng hoàng cho công ty chúng mày! Còn mày phải đảm bảo lúc nào cũng có người ở đây! Bọn mày đang định làm cái thá gì đây?”

Nhưng ta không dám ai đó giữa mũi khi đang áp dụng phương thức mới trong hành động và xây dựng băng nhóm.

Thay vào đó, anh lại vòng tay qua vai lão, y lúc trước.

“Gabbe thân mến - đã bao giờ ông phải thất vọng vì tôi chưa? Tôi đã bao giờ làm ăn cầu thả chưa? Hay tôi đã trễ việc bao giờ chưa?”

“Chưa, nhưng...”

“Cứ trả lời tôi đi đã. Đã bao giờ tôi làm thế chưa?”

Gabbe trong cơn giận vùng vẫy thoát ra khỏi vòng tay ghì chặt của Leo và bắt đầu chạy tới góc bên kia tòa nhà kim loại.

“Bức tường này! Cửa tiệm cắt tóc! Thiếu một lớp thạch cao!”

Và cùng một lúc lão chỉ tay khắp hướng.

“Liệu có nên để mấy bà già ngồi làm tóc xoắn ở đây mà không có tường ngăn hỏa hoạn không nhỉ?”

Rồi lão tiếp tục lên trên tầng.

“Đây, nhà tắm nắng này! Nhìn đi! Khuôn cửa - không thấy đâu cả! Mày còn không nhìn được vào bên trong! Và bên này, tiệm hoa, sàn nhà chưa làm xong! Bốn viên gạch vỡ... thế mà người ta sẽ đi giày thể thao lên trên đấy!”

Lão chạy xuống cầu thang, ra tới bãi đỗ xe giữa cơn mưa giờ bắt đầu lắc rắc trở lại.

“Và... cái container khốn kiếp đó! Đáng ra bọn mày phải chuyển nó đi chỗ khác! Vài tuần nữa chỗ này thành bãi đỗ xe cho khách rồi!”

Người đàn ông lùn tịt, béo tròn đập tay vài lần lên cái container đang chiếm chỗ trong bãi đỗ xe. Tiếng vọng ra đùng đục vì bên trong container chất đầy lên tận nóc.

“Bình tĩnh chút nào - chúng tôi không muốn ông lên cơn đau tim đâu, được chứ?”

Khuôn mặt của viên đốc công càng đỏ dừ sau khi chạy vòng quanh quá nhiều, cơn giận ngùn ngụt của lão bắt đầu rút và trôi đi theo làn nước mưa.

“Mọi việc sẽ được hoàn thành lúc nửa đêm. Tôi cần duy trì công

ty này, Gabbe ạ - tôi không nghĩ ông thực sự hiểu hết tôi cần nó đến mức nào. Công ty xây dựng của tôi, việc hợp tác giữa chúng ta, tất cả đều có vai trò sống còn để tôi có thể... mở rộng.”

Khuôn mặt đầy mồ hôi nhìn anh chăm chú.

“Mở rộng?”

“Thu lại lợi nhuận tối đa mà không tăng rủi ro.”

“Mày nói khó hiểu quá.”

“Không có gì đâu, Gabbe. Mọi thứ đều ổn: Nhưng *nghe* ông nói có vẻ không được ổn lắm. Ông thờ gấp quá. Tôi thấy lo cho ông đấy. Ông nên về nhà nghỉ ngơi chút đi. Chúng tôi sẽ hoàn thành lúc nửa đêm. Ông có thể tin ở tôi.”

Anh chìa tay ra, cứ giữ tay giữa hai người.

“Phải không nào?”

Bàn tay của Gabbe nhỏ xíu, ẩm ướt và mềm oặt khi bắt tay anh.

“Tốt rồi. Tôi đã nói là làm. Rồi tôi sẽ đãi ông một chầu bánh quế. Được chưa?”

Leo đứng giữa container và chiếc ô tô cho tới khi hoàn toàn chắc chắn lão đốc công lấm mồm đã đi xa. Anh lắng nghe một chút những tiếng rì rào và tiếng búa đập - Felix, Vincent và Jasper đang đảm bảo những quý bà tới làm tóc xoắn được bảo vệ khỏi hỏa hoạn và khách tới mua hoa có thể đi giày thể thao.

Anh đứng trân trân, gõ bàn tay vấy dầu mỡ lên chiếc container chứa đầy vũ khí, chẳng biết phải làm gì.

Lần sau.

Anh vẫn chưa muốn mở nó ra.

Leo cất bước, nhưng không đi tới chỗ mấy bức tường và sàn nhà phải hoàn thành trong mười hai tiếng nữa. Anh đi về hướng ngược lại, băng qua đường tới khu dân cư, tới nơi sẽ đem lại lời giải cho bài toán về nơi cất giấu của anh - căn nhà nhỏ, có hai tầng, khoảnh sân có hàng rào bao quanh, không có thảm cỏ, nằm ngay cạnh đường cao tốc. Anh đã nhìn thấy người ta chuyển đồ đạc đi. Giờ đằng sau nhà có gắn tấm biển BÁN NHÀ. Anh đi dọc hàng rào mắt cáo cao tới cổng, bước vào, vượt qua lối đi rải nhựa tới tận ngôi nhà. Anh nhòm qua cửa sổ tới bên trái cửa ra vào - một căn bếp trống không. Cửa sổ bên phải - một hành lang trống. Vòng qua góc nhà tới một ô cửa sổ nữa - phần nhà phụ và một buồng trống. Vòng qua góc nhà lần nữa tới cửa sổ tiếp theo - cầu thang dẫn lên tầng hai.

Tuy có hai tầng, căn nhà lại không có tầng hầm. Cả khu phố này được xây dựng trên một vùng đất xưa kia là lòng hồ. Tất cả nhà cửa đều xây trên mặt bùn và chỉ có thể xây cao thêm chứ không đào sâu xuống dưới.

Hồi tuần trước, thỉnh thoảng anh ngừng tay búa tay khoan mà ngẩng nhìn căn nhà xấu xí nhỏ xíu bằng đá nằm ngay cạnh đường cao tốc. Và lần nào anh cũng thấy nó giống hệt Hang Đầu Lâu của Siêu nhân Bóng Ma*. Anh biết ý nghĩ này thật trẻ con. Nhưng đó cũng chính là lời giải cho bài toán làm thế nào anh có thể cất giấu và bảo vệ những vật dụng cần thiết, đồng thời tránh bị phát hiện.

Anh nhòm qua cửa sổ căn bếp lần nữa. Mặt sàn vinyl bản thủ, những bức tường rạn nứt, tũ và đồ dùng trong bếp lỗi thời đến cả thập kỷ. Những căn nhà loại này không ai thèm để ý tới bao giờ, và

người nào sống trong đó rõ là chẳng giàu có gì.

Trên cửa trước gắn một tấm biển BÁN NHÀ nữa. Anh nhìn tấm ảnh người môi giới tươi cười bện com lê, tóc hất sang một bên. Anh lần tìm chiếc bút trong túi áo, rồi ghi lại số điện thoại của công ty môi giới bắt động sản lên mặt sau của tờ hóa đơn làm tóc giả.

Ngôi nhà này chính là nơi anh đang tìm kiếm. Căn garage lớn bên cạnh đúng là như mơ. Nơi này sẽ vừa là Hang Đầu Lâu của Siêu nhân Bóng Ma, vừa là trung tâm huấn luyện. Anh leo lên một chồng lốp xe cũ và lau đi lớp bụi trên cửa kính, nhìn vào trong căn garage có trần cao, đủ chỗ cho bốn, thậm chí năm chiếc xe. Bên trong hoàn toàn trống không, một nơi hoàn hảo để thành lập và huấn luyện băng nhóm.

Có tiếng cửa mở ra rồi đóng lại.

Anh nhìn sang khu vườn bên cạnh của một căn nhà lớn hơn nhiều, có bãi cỏ phủ đầy lá ẩm ướt và một hàng cây táo trông như những khúc xương lởm chớm. Một người phụ nữ đi cùng đứa trẻ đứng cách cô ta một quãng ngắn trên lối vào rải sỏi. Cô ta nhìn anh, trong mắt cô ta anh đơn giản chỉ là một vị khách tò mò muốn mua nhà mà thôi. Anh gật đầu đáp lại.

Tiếng búa gỗ hòa lẫn với những tiếng động đều đều từ bên kia đường - bộ đồng phục mà ai cũng thấy. Ngôi nhà nơi anh đứng có hẳn một căn garage - vừa là đại bản doanh vừa là nơi huấn luyện. Và ngay đằng kia, anh ngoảnh mặt nhìn khu rừng cách đó vài dặm - chính là nơi diễn ra cái đêm đặc biệt nhất trong đời anh.

Mọi chuyện thật quá dễ dàng.

Ba anh em cùng với đứa bạn từ thời con nít - mới suýt soát hai

mười tuổi đầu, chỉ là mấy đứa nhóc mặt búng ra sữa chẳng được học hành gì - lại có thể quyết định lên kế hoạch vụ cướp vũ khí lớn nhất trong lịch sử Thụy Điển, khắp vùng Scandinavia hay thậm chí cả Tây Âu, và thực sự bắt tay vào thực hiện nó.

Tất cả chỉ với một chút kiến thức chung chung về xây dựng, ít thuốc nổ dẻo, và người anh cả nắm rõ sức mạnh của lòng tin.

ĐÊM ĐẦY SAO.

Đêm nay sáng sủa hơn đêm trước, nhưng vẫn cùng một con đường trở về nhà.

Họ chen chúc vào hai chiếc xe tải, đi từ khu dân cư sang vùng ngoại ô đầy những tòa căn hộ cao tầng, đi khỏi tòa Nhà Xanh giờ đã hoàn thiện cùng lão Gabbe đầy thỏa mãn, xa khỏi chiếc container khóa kín mà những hành khách ngái ngủ sẽ đi ngang qua trên đường tới bến xe buýt.

Leo và Felix chui ra khỏi xe, mỗi người cầm một bên tay nắm bằng đồng của chiếc thùng đặt sau xe. Chính là chiếc thùng gỗ đựng đồ nghề mà họ luôn đem theo suốt ba năm qua - nặng trĩu những búa, tuốc nơ vít, cờ lê, xà beng, kìm thiếc, cưa máy, khoan điện. Chúng bám đầy những vết sơn khô đủ hình dạng, sứt sẹo đúng cái kiểu đồ nghề bị nhồi nhét, ấn chặt, va đập liên tục.

“Giờ là mười một giờ năm mươi phút.”

Họ nhắc nó lên và khiêng đi, vẫn khối lượng như cũ mặc dù bên trong đựng những đồ vật hoàn toàn khác - cuộc sống mới, hay cuộc sống khác dành cho họ giờ mới chớm bắt đầu.

“Còn mười tám tiếng nữa.”

Họ đi qua vài bụi cây thấp, một bồn hoa thưa thớt tới tòa căn hộ và cầu thang. Leo mở cửa. Khi chờ thang máy, họ có thể nghe thấy tiếng Jasper và Vincent cười phá lên với nhau dưới tầng hầm dùng làm kho chứa.

Tầng bốn.

Cánh cửa của anh. Cửa họ. DUVNJAC/ERIKSSON. Họ đặt thùng đồ nghề bằng gỗ xuống sàn trong khi Leo tìm chìa khóa, rồi lấy đồng tờ rơi nhét trong khe bỏ thư vút vào máng đồ rác.

Bên trong nhà có ánh đèn.

Cô đang ngồi trong bếp trên chiếc ghế gỗ giản dị, tiếng chiếc máy khâu mẹ tặng cho cô hòa lẫn với tiếng nhạc phát ra từ cassette, nhóm Eurythmics; cô thường nghe nhạc hồi thập niên tám mươi.

“Chào anh.”

Cô thật đẹp, đôi khi anh quên mất điều đó. Sau nụ hôn, anh vỗ nhẹ lên gò má cô. Lốp vải màu đen xoắn lại, bị cuốn lấy, đâm xuyên qua bởi mũi kim máy khâu lên xuống đều đặn. Anh hôn cô một lần nữa rồi ra chỗ bồn rửa có ngăn tủ bên dưới. Chúng vẫn ở nguyên đó, đúng nơi mà anh đã cất giấu, góc trong cùng phía sau những chai nước rửa bát và nước lau nhà.

Ba chiếc hộp màu nâu. Không lớn mà rất gọn gàng.

“Chờ đã.”

Anh đã đang trên đường đi ra ngoài.

“Leo, em không gặp anh đã... mấy hôm nay rồi.”

Đêm qua, anh vào nhà, không dừng lại trong buồng tắm hay chỗ

tủ lạnh, mà đi thẳng vào phòng ngủ nằm xuống chiếc giường đượm mùi hương của cô, không phải mùi nước hoa hay tóc mới gội đâu, chỉ mình cô thôi. Anh nằm sát vào cô, ôm chặt lấy cô đang say ngủ với dư âm của kho đạn bị phá nổ vẫn còn trong lồng ngực anh.

“Và sáng nay...”

Khi đó chiếc đồng hồ nằm trên bàn ngủ điểm 4:42, và cô xoay mình, cơ thể trần truồng của cô ép sát vào anh trong khi cô vừa ngáp vừa ôm anh chặt hơn.

“... khi thức giấc, em chẳng thấy anh đâu nữa. Em nhớ anh quá.”

“Giờ không phải lúc, Anneli à.”

“Anh không muốn xem công trình của em à? Những chiếc áo cổ lọ ấy? Anh là người...”

“Để sau đi, Anneli.”

Anh toan bước vào hành lang tới phòng khách, nơi những người kia đã bắt đầu mở hộp và gói ghém. Chợt anh nhìn thấy vỏ chai rượu rỗng không trên mặt bồn rửa cùng chiếc nút chai ẩm ướt.

“Em uống rượu đấy à? Em còn phải lái xe cơ mà.”

“Chỉ một ít thôi. Nhưng đó là đêm qua... Leo à, anh thì ở tít trong rừng, trong khi em chẳng biết cái quái gì xảy ra cả, mọi sự tiến triển thế nào, liệu anh có trở về hay không, liệu có ai đó phát hiện ra anh và rồi... Em không tài nào ngủ được! Và hôm nay... các anh làm gì cả ngày thế?”

“Xây nhà ấy mà. Lúc ấy bọn anh chưa hoàn thành, nhưng giờ thì xong rồi.”

Anh đã bước ra khỏi phòng.

Cô ngừng máy khâu, chiếc kim vẫn đập lên đập xuống.

Đôi tay cô.

Sao chúng lại run lên thế này? Chính cô muốn tham gia vào vụ này. Khi những chiếc áo khoác đã được chuẩn bị sẵn sàng và giờ cô chỉ việc khâu nốt chỗ cổ áo dài? Khi cô là người sẽ trùm mặt nạ cho Leo và Jasper và lái xe chở họ tới mục tiêu?

Khi tay cô run lên nhường ấy, thật khó để khâu kim và giữ chiếc áo cổ lọ được thẳng.

Leo hạ tấm màn cửa sổ nhìn ra trung tâm mua sắm Skogas, trong khi Felix hạ màn trước ban công - căn phòng cũng giống như bao phòng khách bình thường khác với bộ sofa, ghế tựa, tivi và giá sách, nhưng nó sẽ chẳng còn giữ được cái vẻ bình thường ấy bao lâu nữa.

Họ cùng nhau mở hộp đồ nghề, chiếc túi Adidas, mấy túi giấy mà Jasper và Vincent đem dưới tầng hầm lên, và ba chiếc hộp màu nâu lúc trước còn nằm bên dưới bồn rửa. Rồi họ đặt chúng thành một hàng ngang dài trên mặt sàn gỗ để có thể nhìn bao quát, như thể đây là cuộc kiểm tra lần cuối trước giờ xung trận.

Họ tìm thấy chiếc xe lăn gập với ghế ngồi và lưng dựa bằng nhựa màu đỏ trong hành lang bệnh viện Huddinge. Hai tấm chắn màu vàng có in tên của bệnh viện, họ lấy của những bệnh nhân đang ngủ say trong phòng.

Một chiếc túi đựng hai bộ tóc giả làm bằng tóc thật mua ở nhà hát Folk Opera và hai cặp kính áp tròng màu nâu mua chỗ viên bác sĩ mắt ở Drottninggatan.

Hai khẩu AK4 và hai súng máy lấy trong chiếc container màu đen chỗ công trường. Giày, quần dài, áo sơ mi, áo khoác, mũ, găng tay. Đèn pin, Vincent giữ chiếc nhỏ trong túi, còn Felix dùng chiếc lớn hơn có thể đổi màu để ra hiệu. Hai thùng loại năm lít đựng đầy xăng. Bốn chiếc túi thể thao đặt cạnh bốn chiếc gậy chơi khúc côn cầu.

Chiếc xe lăn có thể được gấp gọn chỉ bằng hai động tác. Leo ngồi lên xe, lăn qua mặt sàn bóng loáng tới tường phòng tắm, rồi xoay vòng trở lại. Anh xoay quanh vài vòng, nghiêng hết sang trái rồi sang phải, thử lật nó.

Chiếc xe rất vững chãi.

Anh lăn tới ngưỡng cửa phòng bếp, nhưng bánh xe mắc ở khung cửa. Anh đứng dậy bước tới chỗ chiếc kim khâu đang nhún nhảy theo điệu nhạc của Eurythmics, vuốt ve gò má cô y như lúc này.

“Thế nào rồi anh?”

“Mọi thứ đã sẵn sàng rồi.”

Lớp vải khâu thêm vào phần cổ lọ màu đen của chiếc áo rất gọn ghẽ. Cô kéo thật mạnh, các đường khâu vẫn chắc, không nhìn thấy được. Chính cô là người đã bày ra chiêu này, nó là mẫu thiết kế của riêng cô.

“Mỗi cổ áo có một chiếc mặt nạ. Chúng đều ổn cả rồi.”

Cô chỉ vào hai chiếc áo khoác màu xanh lá cây.

“Và mấy cái áo khoác này nữa, đúng như anh yêu cầu nhé. Vải pha nylon. Jasper có bốn túi phía trước để đựng tám băng đạn. Anh

có ba túi đựng sáu băng.”

Anh khoác thử chiếc áo mà khi hành động sẽ nằm dưới lớp áo gió. Nó vừa như in. Cô biết rõ vóc dáng anh như lòng bàn tay.

“Anh có thể cử động thoải mái lắm.”

“Anh chắc không? Không chật quá đấy chứ? Ý em là, khi bỏ cả đạn trong túi nữa, và khi anh đứng lên khỏi xe lăn?”

“Anneli, thể này là chuẩn lắm rồi. Sẽ không ai nhận ra điều gì khác thường cả.”

Anh cúi xuống hôn cô.

“Những thứ giờ đang nằm trên sàn phòng khách thì tay lơ mơ nào cũng lấy được. Nhưng vật này thì không, hay những chiếc áo kia cũng thế.”

Anh giữ chiếc áo khoác và cầm lấy một trong những chiếc áo len có phần cổ áo được khâu thêm cho dài.

“Từng chi tiết nhỏ. Chính chúng mới thực sự tạo nên khác biệt, giúp chúng ta có thể tới gần mục tiêu và biến hình thật nhanh.”

Thêm một nụ hôn nữa, rồi anh quay trở lại chỗ chiếc xe lăn. Anh giật nó khỏi khung cửa, gập chỗ để chân xuống và đặt chân phải lên, cố ngồi như cái kiệu mà anh nghĩ một người khi bị thương ở chân sẽ ngồi. Jasper ngồi xổm trước mặt anh, đeo đôi găng tay bằng nhựa trong suốt, mở ba chiếc hộp nhỏ màu nâu - đạn cỡ 7,62, lõi bằng chì và thép - rồi chiếc hộp thứ hai - đạn cỡ 9, bọc kim loại - và chiếc hộp thứ ba - đạn lửa dùng phốt pho tạo ra một cái đuôi sáng rực màu đỏ dài vài trăm mét.

Sau đó nó cho đạn vào băng đạn rồi dùng băng dính dán chúng

thành từng cặp.

Bốn cặp bỏ vào chiếc túi mới được khâu thêm trên chiếc áo khoác của nó, ba cặp cho Leo, Felix và Vincent mỗi đứa một cặp đựng trong túi nhỏ đeo trước bụng.

“Không ai nhìn thẳng vào những người khác thường cả. Chúng ta sẽ tận dụng điều này, tận dụng định kiến, nỗi sợ hãi của họ.”

Leo xoay một vòng trên chiếc xe lăn.

“Và nếu có nhìn... họ cũng không dám nhìn lâu đâu.”

Anh di chuyển chiếc xe lăn như cái cách mà anh nhớ những người khuyết tật mẹ anh từng chăm sóc thường làm. Mẹ anh, mặc bộ đồng phục y tá trắng muốt, thỉnh thoảng lại cho ba anh em tới chơi nhà dưỡng lão khi không bỏ được chúng mà chẳng có ai trông. Chính ở nơi đây chúng đã nhìn thấy điều đó - cái ngoảnh mặt bối rối của người lớn.

“Đúng không? Đừng bao giờ nhìn thẳng vào những gì không bình thường.”

Jasper đưa cho anh khẩu AK4, và Leo thử cầm nó trong tay phải bên dưới lớp chần màu vàng, cạnh cẳng chân anh trên chỗ để chân.

“Mày đang làm thái quá rồi đấy.”

“Đâu có.”

“Thật đấy. Đúng không?”

Jasper nhìn sang Felix và Vincent, cả hai đứa đều gật đầu.

“Anh làm lố quá, Leo à. Làm vậy thì hỏng bét.”

“Người ta đẩy xe lăn đi đúng kiểu này mà. Chẳng qua bọn mày

khi đó còn nhỏ quá nên không biết thôi.”

Anh trả khẩu súng lại cho Jasper - nó nạp đạn rồi dùng một chiếc khăn trắng lau sạch dầu vân tay, sau đó khẩu súng có thể được đặt vào một trong những chiếc túi thể thao kia.

Anh đứng lên khỏi ghế và nhìn quanh căn phòng.

Đây là lần đầu tiên. Chưa ai trong số họ từng thực hiện một vụ cướp lớn nào. Nhưng mỗi người đều có vai trò riêng và biết mình phải làm gì. Trên mặt sàn, trước mặt anh là tất cả những gì họ cần, tất cả công cụ và trang phục được kiểm kê đóng gói cẩn thận.

Chỉ chưa đầy hai mươi tư tiếng đồng hồ nữa, họ sẽ biến đổi.

SÁU GIỜ BA MƯƠI LĂM PHÚT CHIỀU. Còn mười lăm phút nữa.

Chuyến đi chìm trong im lặng.

Ai nấy đều chìm đắm trong những suy nghĩ riêng.

Anneli chỉnh lại gương chiếu hậu. Cô có vóc dáng cao hơn mấy người bạn gái ít ỏi của mình, nhưng vẫn thấp hơn Leo rất nhiều. Anh đang ngồi cạnh cô trên ghế giữa, trong khi Jasper ngồi ở ghế lái phụ. Đèn đỏ. Cột đèn giao thông cuối cùng cho tới Farsta. Ở đó, trong bóng tối nhập nhoạng, cô cảm thấy như thể mình bị hút từ từ về phía ánh đèn đỏ. Cô càng nhìn kỹ, nó càng cuốn lấy cô và đưa tâm trí cô đi xa.

Trong một khoảnh khắc duy nhất, cô đã quyết định.

Cô không nhớ nổi khoảnh khắc ấy - mặc dù cô rất muốn.

Khoảnh khắc mà ai đó đã nhồi nhét chuyện này vào cuộc đời cô, *lạy Chúa*, vì cách đây mới vài năm làm gì có ai dám nói cô đủ khả

năng làm việc này, vậy mà bây giờ cô đang trên đường thực hiện một vụ cướp xe chở tiền.

Hoặc có thể đó chẳng phải là một khoảnh khắc cụ thể nào - chỉ là những khoảnh khắc vụn vặt hoà lẫn vào nhau mà cô chưa từng để ý tới - có thể ai đó đã nói rằng có một kho đạn trong rừng, một người khác nói ta có thể phá tung nó ra và cướp đi hết những gì chứa bên trong, và một người nữa nói rằng nếu đã khoáng cả một kho đạn, hắn ta có thể dùng chỗ súng ống đó mà đi ăn cướp - có lẽ khi quanh ta tràn ngập những khoảnh khắc như thế, dần dần chính ta cũng sẽ trở thành một phần của chúng. Chưa từng có ai hỏi cô những câu đó, nếu có thì hắn cô đã gạt đầu. Những điều khác thường trở nên bình thường, ý tưởng của những người khác trở thành ý tưởng của chính cô, và rồi đột nhiên cô gái mang cái tên Anneli này đang phóng xe đi thực hiện một điều mà cô chưa từng tưởng tượng ra. Có lẽ đó chính là lý do khiến cô lao đi quá nhanh khi đèn chuyển màu xanh, lái xe giật cục khác hẳn thường ngày, cứ như thể chân ga, bộ ly hợp và cần số mỗi thứ hoạt động một nẻo.

Cô run rẩy, nhưng không đến nỗi quá dữ dội khiến Leo để ý. Anh đang đắm chìm trong thế giới của riêng mình. Cô run rẩy vì chưa bao giờ cảm thấy sợ hãi như thế, hay đúng hơn mới chỉ một lần khi cô sinh hạ đứa con trai. Lần đó cũng giống hết lần này, cô tự mình quyết định sẽ vượt qua giới hạn, và hiểu rõ cuộc đời mình từ nay sẽ không bao giờ còn như trước được nữa.

“Đằng kia.”

Leo chỉ tay lên vỉa hè, nơi có lấp một hàng cột đèn. Cô đoán chỗ đó còn cách trung tâm Farsta chừng hơn một trăm tám mươi mét

nữa.

“Đỗ xe giữa hai cái cột kia, chỗ tối nhất ấy.”

Leo nhắm mắt, cảm nhận sự bình thản trong tâm trí.

Chỉ có mình ta hiểu nổi mà thôi. Không ai biết được điều gì sắp xảy ra, nhưng ta là người duy nhất có thể cảm nhận từng bước tiến tới mục tiêu.

Họ ngồi cạnh nhau trên băng ghế rộng phía trước, chờ tín hiệu của anh. Anneli ngồi bên trái, gần như hồn hển mới thở được nửa hơi đầu thì hơi sau đã tới. Jasper ngồi bên phải anh, hơi thở của nó thì chậm rãi và đều đặn như thể đang cố giữ bình tĩnh.

Động cơ xe đã tắt, và họ có thể thấy rõ buổi tối tháng Mười này tới đến mức nào. Anh đã ngồi trong lô đỗ xe này một mình bốn ngày thứ Sáu liền nhìn vào mặt sau Văn phòng Ngoại hối, gần bên xe buýt và lối xuống ga tàu điện ngầm. Anh đã ghi lại giờ giấc từng hành động của hai người nhân viên an ninh bận đồng phục trên chiếc xe tải bọc thép, đường đi mà họ lựa chọn, quy luật di chuyển, cách họ liên lạc với nhau.

“Sáu mươi giây nữa.”

Đôi tay cô lại run lên, và anh nắm lấy chúng. Anh nhìn thẳng vào cô, cầm tay cô tới khi chúng bớt run. Cô kiểm tra lại mọi thứ một lần cuối cùng.

Đầu tiên là mấy bộ tóc giả được đính bằng tóc thật. Nếu sau này ai đó tìm được sợi tóc nào tại hiện trường, nó sẽ không phải là tóc giả - mà là tóc thật của một người có mái tóc dày sẫm màu. Cô tự trấn an mình rằng chúng đã ngay ngắn và che kín mái tóc vàng,

nhưng cũng không *quá* hoàn hảo đến mức làm rối mái đầu rẽ ngôi của Leo và Jasper.

Sau đó là mấy đường trang điểm. Mascara không thấm nước trên lông mi và lông mày; cô chải ngược chúng lên trên để khiến cặp lông mày nhìn rậm hơn. Trán, gò má, mũi, cằm và cổ họ đã được rửa sạch bụi và tẩy da chết trong phòng tắm chỗ căn hộ, sau đó bôi kem giữ ẩm và kem tạo màu rám nắng - cô muốn đảm bảo không có chỗ nào quá sáng hoặc quá tối do bề mặt da khô hấp thụ quá nhiều kem.

“Ba mươi giây nữa.”

Cô bảo họ chớp mắt để kiểm tra cặp kính áp tròng đã thẳng hay chưa.

Cô kiểm tra lại quần bò, áo khoác, đôi boot, chiếc áo gió của Leo và áo da của Jasper. Họ đã cùng nhau tìm hiểu xu hướng thời trang cho nam giới, và nhất trí với cách ăn mặc này họ sẽ trông hết như hai thanh niên trẻ mới nhập cư từ Ả Rập.

Sau cùng là những chiếc áo cổ lọ.

“Cúi người ra trước nào.”

Đây là ý tưởng của cô, mẫu thiết kế của cô.

“Cả hai anh.”

Cô gập chúng xuống, kéo chúng lên, rồi lại gập xuống lần nữa.

“Các anh để cổ áo cao quá. Phải làm sao cầm được phần cổ áo trùm lên mặt mà sau đó nó không trượt xuống nữa.”

“Mười lăm giây.”

Anh chỉnh lại áo khoác, mấy băng đạn cồm cộm trước lồng

ngực.

“Mười giây.”

Những đôi găng tay bằng da mỏng dính.

“Năm giây.”

Anh rướn người hôn cô. Cô giật người lại một chút khi bộ ria mép giả của anh, cũng làm bằng tóc thật, cọ vào môi trên của cô. Nó bị lệch đi chút ít, và cô mỉm cười khi chỉnh lại nó cho thẳng bằng hai ngón tay.

“Xuất phát.”

Anneli mở cửa và bước lên vỉa hè, tháo nắp thùng chiếc xe tải màu trắng và nhấc xuống đường chiếc xe lăn cùng hai tấm chắn. Một bên chỗ để chân được nâng cao, bên phải - khẩu AK4 có báng súng kiểu mới gọn gàng hơn sẽ được giấu dưới tấm chắn. Jasper đỡ “người khuyết tật” ngồi xuống phần ghế bọc nhựa rồi gật đầu về phía chiếc xe khi đó bắt đầu phóng đi.

Họ đi dọc phố trên vỉa hè tối om, xuống con dốc hơi thoải mà chỉ một đoạn nữa sẽ dốc đứng hẳn lên - nơi giao nhận tiền của một trong những văn phòng ngoại hối lớn nhất Stockholm.

Leo đã lên kế hoạch cẩn thận từng bước.

Họ đã tập dượt bước ba và là bước cuối cùng: bỏ tiền lên chiếc ca nô cao su trong bóng tối. Đã chạy thử bước thứ hai: lái xe với tốc độ trung bình ba mươi dặm một giờ. Anh đã thử đi bộ xuống chính con dốc thoải thoải mà lúc này anh đang ngồi xe lăn xuống, đó là bước đầu tiên và cũng là nhạy cảm nhất trong toàn bộ kế hoạch. Anh biết mục tiêu sẽ xuất hiện trong khoảng từ 5:48 đến 5:53.

“Leo?”

Jasper đã ngừng đẩy xe lăn, cúi xuống tháo dây giày ra rồi buộc lại để có thể nói thầm mà không ai nhìn thấy.

“Mày vẫn diễn phóng đại quá. Tao từng thấy mẹ mày chăm sóc những người... *khác biệt*. Và họ đâu có cử động, chảy dãi dớt như thế.”

Buộc xong dây giày đôi boot màu đen, Jasper đứng dậy và tiếp tục chậm rãi đẩy xe lăn qua khu ngoại ô nơi mọi người đều đang hối hả di chuyển đến những địa điểm khác trong thành phố. Đúng lúc đó Leo nhìn thấy một cậu bé mới năm, hay có lẽ là sáu tuổi, đứng cách đó có vài mét, giữa một nhóm người đang đợi xe buýt.

Không ai nhìn vào những gì khác thường.

Cậu bé kéo tay mẹ, rồi chỉ về phía họ.

Sẽ không ai nhớ được bộ dạng của một người đàn ông trong khi vẫn còn đang phân vân có nên ngoảnh mặt đi hay không.

Cậu bé chỉ thẳng vào anh - chiếc xe lăn.

Nhưng một đứa bé thì khác. Nó không nhìn thế giới giống như người lớn.

Cậu bé giờ đang kêu toáng lên.

Một đứa trẻ khi bị thu hút thì tâm trí cũng cởi mở, nó không có thời gian mà sợ hãi.

Khẩu súng nằm dưới tấm chăn, những băng đạn được dán với nhau bằng băng dính để trong túi áo khoác. Cậu bé không chỉ tay vào những thứ đó mà hô hoán, nhưng anh lại cảm thấy hết như thế.

Nó kêu lên tiếng nữa.

Chỉ cần một tiếng gọi là đủ để người lớn đứng bên cạnh nó, mặc dù không dám nhìn, đột nhiên để mắt tới họ và thậm chí sau này có thể nhớ mặt họ. Jasper quặt chiếc xe lăn lại và hấp tấp đi khỏi bên xe buýt tới chỗ nào ít ánh sáng hơn.

5:48.

Họ chờ đợi, liếc nhìn lồi vào. Ô tô, xe đạp, người đi bộ. Những bóng người đi ra đi vào tòa nhà.

5:49.

Chỉ còn vài phút nữa.

5:50.

Có lẽ khoảng hai phút nữa.

5:51.

Sớm thôi.

5:52.

“Nó ở chỗ quái quỷ nào thế?”

“Nó sẽ đến.”

“Đã...”

“*Nó sẽ đến.*”

5:53.

Họ từ từ tiến tới gần - cách bức tường chắn lối vào văn phòng ngoại hối chưa đầy mười bước chân. Chiếc xe tải bọc thép màu trắng cần nhiều thời gian để chạy thẳng tới lối vào này mà không để ý đến hai người trong đám đông, một người khuyết tật cùng người chăm sóc anh ta.

5:54.

Jasper ngồi xổm xuống, nó không đứng yên được nữa. Phải làm gì đó mà vẫn ra vẻ đang chờ đợi. Làm gì có cách nào khác, nó đành cởi dây giày ra và buộc lại lần nữa.

“Chú ơi!”

Họ làm bộ không nhìn thấy nó.

“Xin chào! Xin chào! Xin chào! Xin chào!”

Không nghe thấy tiếng nó.

“Chú tên là gì? Còn chú tên là gì?”

Chính là thằng bé năm, sáu tuổi chỉ trở và hò hét ban nãy.

“Sao chú lại phải ngồi trên thứ này? Chú bị thương à?”

Giờ thằng bé đã buông tay mẹ ra và chạy tới chỗ chiếc xe lăn mà nó thấy thật hấp dẫn.

“Mày trở về đi.”

Jasper nói tiếng Anh giọng đặc sệt, và đứa bé đáp lại bằng tiếng Thụy Điển.

“Chào chú? Tên chú là gì? Chân chú bị sao thế?”

Jasper thọc tay vào vạt áo khoác, túm lấy khẩu súng máy có phần bóng súng tháo rời đeo trên cổ nó.

“Về đi.”

“Gobakk*?”

“Về đi!”

“Tên chú kia là thế à? Gobakk? Cái tên hay thật.”

Jasper gạt đi gạt lại cái chốt an toàn, tạo ra tiếng lách cách rất

khó chịu. Leo phải dùng cùi chỏ thúc vào hông nó một cái.

Đây rồi. Chiếc xe tải mà họ sắp sửa tấn công.

“Về với mẹ mày đi. Quay về đi.”

Thằng bé không sợ, nhưng có lẽ cũng hiểu khi Jasper cúi xuống sát tai nó mà rít lên. Nó thôi không nhìn ngó hay hỏi han gì nữa mà làm đúng như Jasper bảo, lĩnh về chỗ mẹ nó ở bên xe buýt.

5:54:30.

Họ tiếp tục tiến tới, không quá nhanh mà chỉ ở tốc độ vừa đủ.

Chiếc xe bọc thép sẽ đi ngang qua bãi đỗ tới cửa sau căn phòng ngoại hối trong vòng từ tám tới mười hai giây nữa. Leo nhìn trước nhìn sau, thấy chiếc xe van màu trắng và cậu bé sáu tuổi đang bị mẹ cho một bài giáo huấn về cách nói chuyện với người khuyết tật.

Một vị trí phục kích tuyệt vời.

Nơi đó khá tối và vắng vẻ, mặc dù chỉ cách quảng trường đông đúc nhộn nhịp có vài bước chân. Nó chỉ cách mục tiêu có vài mét: chiếc xe đang đi giạt lùi tới chỗ cánh cửa mà chẳng mấy chốc nữa sẽ được một nhân viên an ninh mở ra để nhận món tiền cuối cùng trong ngày. Họ sẽ đặt nó vào két trong xe cùng với những bao đựng tiền từ các nơi khác - Leo đoán cả thầy từ bảy tới mười triệu krona.

Tối thứ Sáu. Chỉ còn hai tiếng nữa. Samuelson liếc nhìn Lindén, người mà anh đã ngồi cạnh suốt bảy năm qua mà không thấu hiểu chút nào. Hai nhân viên an ninh ngồi trên hàng ghế trước của chiếc xe tải bọc thép: Lindén, một người ưa lái xe; và anh, người thích thỉnh thoảng chui ra khỏi xe, duỗi chân duỗi cẳng, tán gẫu với nhân

viên bảo vệ phía sau một ngân hàng buồn tẻ nào đó trong khi món tiền mà cả hai có nhiệm vụ canh giữ đang được chuyển giao. Họ chưa từng uống cà phê cùng nhau ngoài giờ làm việc, chưa từng đi uống bia, đôi khi đời là thế, đồng nghiệp lúc nào cũng chỉ là đồng nghiệp. Họ không bao giờ nói chuyện con cái. Anh biết Lindén có từng ấy người con như anh, nhưng giờ phải cách một tuần bọn trẻ mới được tới nhà Lindén. Trò chuyện về những mất mát của người ta thường dẫn tới kết cục không vui.

Đèn pha xe tải lướt qua hàng đèn đường khi vòng qua bãi đỗ. Nó chiếu qua đám người xếp hàng dài chờ xe buýt hay đi thang cuốn xuống ga tàu điện ngầm hôm đó đang muôn chuyển. Hai người nhìn quanh, kiểm tra như thường lệ - công việc của nhân viên an ninh là vận chuyển và bảo vệ. Gần chỗ giá để xe đạp là một quầy bán xúc xích, người chủ quầy tự làm món xúc xích chorizo, tối hôm nào cũng bận tấp dề, đứng tươi cười bên cửa sổ. Ba cô gái ngồi trên ghế băng bên những chiếc túi mua sắm chật căng, ăn vận và để tóc na ná nhau, khoa tay múa chân như thể bàn chuyện gì quan trọng lắm. Một người đàn ông ngồi xe lăn cùng người trợ giúp đang nói chuyện với một chú bé tầm tuổi con trai anh, giờ nó đang bị mẹ lôi đi. Cách đó một quãng là nhóm đông toàn thanh niên đang huých nhau phân vân không biết nên đi đâu. Những nhóm người hoàn toàn bình thường, chẳng có gì khác mọi hôm.

Gần bảy năm, tất cả các ngày trong tuần. Trong lịch làm việc họ gọi đây là K9, nghĩa là đi *Vòng Ngân hàng* tất cả các ngày, và *Vòng Ngoài hối* các ngày thứ Năm và thứ Sáu cách tuần - nhận tiền ở bến xe buýt thành phố, Nhà ga Trung tâm, Stureplan, khu phố cổ,

Skanstull, Nacka, Sickla, và điểm cuối cùng, Farsta.

Họ cua gặp ở chỗ bến xe buýt, sau đó ngoặt sang một chút, những tiếng bíp đơn điệu vang lên khi chiếc xe tải bọc thép đi giật lùi lên con dốc của bãi giao nhận tiền tới cánh cửa sau được khóa kín của Văn phòng Ngoại hối.

Lindén tắt động cơ, họ nhìn nhau, gật đầu một cái thật nhanh; hai người nhất trí về tình hình xung quanh - mọi thứ đều yên ổn mặc dù đây là giờ tan tầm ở Stockholm. Samuelson mở cửa xe và bước một bước tới cửa sau. Món tiền luôn được cất giữ cách đó hai hành lang trong văn phòng của trưởng ban an ninh, nơi những màn hình đen trắng chiếu hình ảnh từ bốn chiếc camera: văn phòng ngoại hối và những khách hàng cuối cùng. Hai chiếc túi vải đặt trên mặt bàn trống trơn - trong đựng đầy tiền giấy và tiền xu, một tờ hóa đơn viết tay bằng mực đỏ: 1.324.573 krona.

Leo ngồi trên xe lăn. Anh tưởng tim mình phải đập dữ lắm, nhưng không. Hoàn toàn bình thản. Trong lồng ngực, và trong tâm trí anh. Anh biết những đôi mắt ngoảnh đi kia sẽ chẳng thể làm chứng chống lại anh được. Anh biết chiếc xe lăn là phương tiện tối ưu để tới gần mục tiêu trước mắt những con người được huấn luyện bài bản để phát hiện rủi ro, đủ gần để xông tới, cướp đi thứ mình muốn rồi tẩu thoát.

Chiếc bộ đàm nằm trong túi áo bên phải của anh, được giữ bằng một dải đeo bằng nhựa màu đen. Chỉ một lúc nữa thôi Samuelson sẽ ra khỏi phòng của trưởng ban an ninh, mang theo món tiền của ngày hôm nay đựng trong túi an ninh, đến chỗ cửa hậu khóa kín và

nhấn bộ đàm của *anh ta* hai lần.

Lindén ngồi trên ghế lái của chiếc xe tải bọc thép, theo dõi tất cả mọi việc diễn ra xung quanh mình.

Gương chiếu hậu, không thấy gì. Cửa kính hai bên, trống trơn. Kính chắn gió, cũng không có gì, thậm chí cả chiếc xe lăn ban nãy cũng chẳng thấy đâu.

Té ra cái tuổi trung niên của ta là thế này đây. Một nhân viên an ninh. Chà, cũng không đến nỗi tệ nhỉ. Thật là một công việc ngon lành. Đơn giản, chẳng có gì rắc rối. Anh thích nó vì anh ưa cái gì cũng có lịch trình rõ ràng, quy trình hẳn hoi. Nhận tiền, lái xe tới địa điểm tiếp theo, rồi nhận thêm những món tiền nữa.

Hôm nay anh chỉ còn phải nhận nốt món tiền này, sau đó thì phi thẳng về sở, trút bỏ bộ đồng phục, tận hưởng trọn vẹn ngày thứ Bảy và Chủ nhật.

Hai tiếng bíp vang lên từ túi áo khoác của anh. Samuelson đã vào vị trí.

Lindén nhìn quanh một lần cuối, kiểm tra hết gương và các cửa kính. Sau đó anh trả lời bằng cách nhấn nút đỏ trên bộ đàm hai lần.

Tín hiệu an toàn.

Cậu có thể ra khỏi đó được rồi.

Thứ Sáu có lẽ là ngày làm ăn khá nhất với tất cả các văn phòng ngoại hối trên đất Thụy Điển này - và Farsta là điểm giao nhận cuối cùng của chiếc xe tải bọc thép đó trên tuyến đường này.

Giờ chính là lúc trong xe chứa nhiều tiền nhất.

5:56.

Leo đã chọn lựa kỹ càng mục tiêu, thời gian và địa điểm tấn công. Anh biết chiếc xe lăn chỉ có thể đưa họ tới gần con dốc ở bãi giao nhận, biết ở đó chẳng có nơi ẩn núp nào, nên họ sẽ phải không chế được tay nhân viên an ninh trên quãng đường vốn vẹn hai bước chân từ cửa sau tòa nhà tới cửa ô tô. Thêm nữa, việc này phải diễn ra hoàn toàn êm thấm.

5:57.

Họ chờ đợi, mắt liếc nhìn cánh cửa kim loại phía dưới.

Ngay bây giờ.

Một tiếng động ngắn vang lên khi khóa cửa mở ra.

Bây giờ. *Ngay bây giờ.*

Họ không nói gì hết, thậm chí còn không nhìn nhau. Cả hai đều biết mình phải làm gì.

Họ túm lấy phần cổ áo được đính thêm, kéo từ cổ lên cằm và mũi, chỉ thả tay ra khi nó đã trùm lên gần tới mắt.

Họ lấy ra khẩu AK4 này giờ được giấu dưới tấm chăn màu vàng và khẩu súng máy nhét trong áo khoác.

Cùng một lúc, họ vụt nhảy qua tường xuống chỗ chiếc xe tải đỗ dưới bãi giao nhận.

Samuelson tựa vào cánh cửa kim loại. Tay anh cầm một chiếc túi an ninh màu xanh lá. Ban này trước sự chứng kiến của anh, họ đã bỏ vào trong đó hai chiếc túi vải màu nâu có mã riêng biệt, niêm phong bằng dây nhựa.

Rồi anh nghe thấy đúng tiếng động mà mình đang chờ - hai

tiếng bíp trên bộ đàm.

Tín hiệu an toàn.

Anh mở cửa, bước ra bãi giao nhận và nghe thấy một tiếng cách phát ra từ trong xe, như thường lệ, khi Lindén mở cửa sau cabin dẫn vào khoang bảo mật.

Lindén vẫn ngồi trên ghế lái khi anh nhìn thấy Samuelson bước ra với chiếc túi an ninh trên tay. Anh ấn nút mở khóa bên trong, định ngoái lại nhìn cộng sự của mình thì nhận thấy có điều gì khác thường. Không hẳn là thấy rõ ràng, mà giống như một mảnh ghép, mà ta nhận thức, cảm nhận, cố ghép lại với nhau mà không thực sự thấu hiểu hết. Đầu tiên - có lẽ là qua kính chắn gió - hình như chính chiếc xe lăn anh mới nhìn thấy trong đám người lúc này giờ nằm chổng gọng trên vỉa hè, trống trơn. Và rồi sau đó - qua gương chiếu hậu - anh thấy có thứ gì chuyển động, như thể ai đó nhảy từ trên bờ tường xuống, một người với khuôn mặt hoàn toàn đen kịt đến nỗi chẳng còn nhận ra mặt người. Sau cùng, Samuelson mở toang cửa hông *Chạy đi!* và nhảy bổ vào trong *Vì Chúa chạy đi!* rồi lăn trên sàn xe tìm chỗ nấp. Giờ anh đã ý thức được mọi chuyện, cảm giác như tất cả mọi sự xảy ra cùng một lúc và gắn liền với nhau.

“Mở cửa ra!”

Chỉ một giây duy nhất, anh chột hiểu.

Mọi thứ đều hợp lý.

Anh có đủ thời gian, hai giây để nhấn dòng mã số thứ nhất - bốn số đóng cửa dẫn tới kết sắt để không ai tiếp cận được số tiền trên xe. Sau đó, cũng chỉ cần hai giây, anh nhấn dòng mã số thứ hai -

bốn số trên bảng điều khiển để mở chìa khóa khởi động xe.

“Jalla, jalla (Nhanh lên), mở cửa!”

Quá muộn mất rồi. Một tên đã nhảy lên nắp capo. Khuôn mặt trùm mặt nạ đen, đôi mắt trợn trừng, khẩu súng máy chĩa thẳng vào anh.

Lindén không giơ tay lên, mà cũng không quay mặt về phía cánh cửa.

Anh chẳng làm gì hết.

Nòng súng hiện ra lớn hơn, gần hơn.

Suốt bảy năm qua anh đã tưởng tượng chính xác những gì đang xảy ra hôm nay, mỗi lần quan sát đám đông anh đều chuẩn bị sẵn tinh thần cho chuyện này. Nhưng khi nó thực sự xảy ra, mọi thứ chẳng hề giống như anh nghĩ. Anh không ngờ tiếng thét lại bắt đầu từ trong lồng ngực, lên tới cổ họng anh, và anh chẳng thể tự mình ngừng lại được.

“Mở cái cửa khốn kiếp này ra!”

Anh chợt hiểu. Anh không thể ngừng lại vì người la hét đâu phải anh. Đó là một người khác, ngay bên cạnh anh. Còn một kẻ nữa - bên kia cánh cửa sổ ô tô. Một khuôn mặt khác cũng trùm mặt nạ vải đen che kín cằm, mũi, gò má gần sát tới mắt. Nhưng giọng nói của hắn thì khác hắn. Điên cuồng, không ghê gớm hơn, cũng không to hơn, mà chỉ điên cuồng hơn.

Hôm nay sẽ có người phải chết. Anh cảm thấy nó trong lồng ngực mình. Cái chết.

Cửa kính vỡ tan, tiếng động chói tai, ý nghĩ duy nhất của anh là

sao tiếng kính vỡ có thể chói tai đến thế khi có người bắn anh ở khoảng cách quá gần. Anh chỉ cảm thấy hai phát súng, và anh bật ngửa ra sau, lưng và đầu ép vào ghế, viên đạn thứ ba bắn trúng cằm và thanh quản, viên thứ tư đi trúng bằng điều khiển, viên thứ năm găm vào cửa xe, trong khi theo phản xạ anh gạt cần báo động cho trung tâm an ninh.

“Mở cửa ra!”

Để bắn hết cả băng đạn ba mươi viên cần ba giây. Jasper bắn năm phát qua cửa kính ô tô mất có nửa giây, nhưng khoảnh khắc đó dường như dài hơn thế nhiều.

“Mở cửa ra ngay không tao giết!”

Leo vẫn đứng yên trên nắp capo, súng chĩa thẳng vào người nhân viên an ninh ngồi trên ghế lái trong khi Jasper dùng mũi súng nện vào tấm kính đã vỡ một phần. Khi đó, người nhân viên an ninh còn lại, vẫn nằm trên sàn xe, đưa hai tay lên che đầu.

Samuelson nhìn Lindén, vết thương ở cổ anh bạn, máu chảy ra xối xả. Anh chưa từng nghĩ máu tươi có màu đỏ như thế nào. Anh nhồm dậy, tay giơ trên đầu, mở cửa cho gã đàn ông đeo mặt nạ trên nắp capo vào xe. Hắn đứng trong xe, gí súng vào thái dương anh ra lệnh cho anh mở cửa kết sắt bằng thứ tiếng Anh đứt quãng. Anh cố giải thích mà không sao thốt nên lời. Không thể nói bằng tiếng Anh được. Anh chỉ muốn giải thích rằng bây giờ cánh cửa kết đã khóa kín, chỉ có thể mở bằng mật mã ở trung tâm an ninh mà thôi. Anh cố tìm từ ngữ một cách vô vọng, trong khi gã đàn ông đeo

mặt nạ lắng nghe và chờ đợi, im lặng và bình thản khác hẳn tên còn lại, kẻ với giọng nói điên cuồng đã bắn qua cửa kính. Đây mới là kẻ định đoạt mọi chuyện, điều này thật quá rõ ràng, ngay cả khi họng súng càng ấn chặt hơn vào thái dương anh.

Lindén mềm oặt trên ghế lái, máu chảy đầm đìa từ vết thương trên cổ.

Trong khi đó Samuelson nằm trên sàn xe phía sau anh kêu khóc thảm thiết.

Một bàn tay, chính là của tên cướp có bộ mặt bình thản nọ, đang lục lọi túi quần, túi áo khoác và áo sơ mi của anh để lấy chìa khóa.

Gã điên cuồng còn lại hò hét và đẩy anh khỏi ghế, thọc khẩu súng giữa ngực anh mà thúc anh nhanh lên.

“Nổ máy đi”

Họng súng chuyển từ trán xuống thọc vào miệng anh.

“Nổ máy! Không tao bắn!”

Khẩu súng chọc hẳn vào miệng anh, ấn vào lưỡi, trong khi anh cúi người trên bàn phím, ấn bốn con số cần thiết để nổ máy.

“Tao giết! Tao giết! Tao giết!”

Tay anh đã không còn cảm giác gì nữa, những ngón tay cứng ngắc bấm mã số, rồi vặn chìa khóa nổ máy chiếc xe tải.

Jasper lái xe từ từ lên đoạn đường dốc đứng ở bãi giao nhận, ngang qua vỉa hè tới chỗ đường cua và lồi ra khỏi bãi đỗ xe. Bên kia cửa kính xe, không ai nghe thấy tiếng năm phát súng bị bóp nghẹt

bởi những bức tường xung quanh bãi giao nhận và hòa lẫn vào những tiếng ồn ào thường lệ của thành phố - tiếng ai đó cười khanh khách khi rời quầy xúc xích với một chiếc chorizo trong tay, một người khác đặt hộp đàn guitar xuống mặt đường nhựa và bắt đầu hát - những bóng người đứng ngồi lố nhố, đi bộ dưới tán ô trong cơn mưa lác rác.

Cách bãi giao nhận có vài mét, cuộc sống vẫn tiếp diễn như thể chẳng có chuyện gì xảy ra.

Nếu tiếp tục lái xe ở tốc độ vừa phải, không làm ai chú ý, họ có thừa thời gian để khoáng sạch mọi thứ trong két và tàu thoát.

“Mở cửa két ra.”

Leo giờ chùm chìa khóa lên và đưa cho người nhân viên an ninh. Đây rồi, chiếc chìa khóa dùng để mở chiếc két đặt phía sau cánh cửa đang khóa kín.

“Cái cửa này, xin hãy tin tôi, làm ơn hãy...”

Chiếc tủ an ninh cất bảy chiếc chìa khóa khác nữa để mở bảy chiếc hộp đựng bảy túi tiền, trong mỗi túi có đến hơn một triệu.

“... làm ơn, cửa khóa rồi. Bằng mật mã. Mã đặc biệt! Chỉ mở được ở trung tâm... làm ơn...”

“Mở ra. Không tao bắn.”

Anh liếc mắt thật nhanh qua cửa kính.

Leo nhận ra những tòa căn hộ mà họ đi ngang qua trên đường Lasboda, một lúc sau thì tới con đường cho xe đạp dưới phố Farsta, sau đó là cây cầu vượt trên đường Nynas.

Bên ngoài, cảnh vật vùng ngoại ô Stockholm không ngừng chuyển động. Trong này, một nhân viên an ninh đang nằm rạp trên sàn xe, cố thu mình lại để khỏi phải dính líu tới chuyện này, người còn lại đang nói, máu me be bét trên cằm và cổ.

“Hiểu không? Làm ơn! Chỉ... chỉ mở được ở trung tâm.”

Chỉ còn vài phút, không hơn.

Đường Nynas, cao tốc Orby, đường Skondal. Những tòa căn hộ nữa hiện ra, một sân bóng đá, rồi trường học.

Bên trên kia, đỉnh ngọn đồi dốc đứng mà họ sắp sửa đi qua dường như sáng rực dưới ánh đèn pha.

Nếu kẻ nào bám theo họ, hẳn chỉ có thể đi tới đây là cùng.

Felix thở thật chậm.

Hít vào. Thở ra.

Hai mươi tư phút trôi qua, nó nằm trên đám cỏ cao ướt đầm trên chính đỉnh đồi mà hồi bé chúng thường leo lên rồi lại lăn xuống, ngay chỗ lồi vào Skondal. Cách đó không xa ông bà chúng từng sống trong một căn nhà nhỏ xíu màu trắng.

Khẩu súng run lên. *Hít vào, thở ra.* Sau mỗi hơi thở nó lại mất nhịp và phải bắt đầu lại. *Hít vào, thở ra.* Một tay nắm lấy tay cầm, ngón trỏ đặt trên cò súng, tay kia đỡ nòng súng, một mắt nhìn qua kính ngắm.

Đường Nynäsvägen nằm ngay bên dưới. Nó cảm giác mình có thể chạm vào con đường ấy, mặc dù thực tế nó nằm cách đó khá xa. Ánh đèn pha ô tô hòa lẫn vào nhau thành một dòng chảy mờ

mờ. Trên con đường cao tốc đông đúc nhất Stockholm, những chiếc xe đang trên đường trở về nhà. Phía xa là Farsta với những tòa nhà rực sáng trong ánh đèn neon.

Nó bòn chòn chứa súng về hướng đó, nơi mà Leo sắp sửa xuất hiện.

Đỗ xe xong, nó khoác túi lên vai đi qua khu vườn công cộng - thỉnh thoảng gật đầu với những người quét lá và tỉa cành trên khoảnh đất nhỏ của riêng họ - sau đó đi ngang qua một cánh rừng rậm, leo lên đồi vào vị trí đúng lúc 5:40 như đã bàn bạc, chỉ vài phút trước màn phục kích và cướp chiếc xe bọc thép.

Nó làm đúng từng ly những gì Leo đã dặn, lời nói của anh vang vọng trong đầu nó.

Felix - để súng ở chế độ bắn phát một. Ngắm. Nó hít một hơi, rồi thở ra, sẵn sàng. Rồi bắn. Đơn giản thế thôi, em trai. Nếu có kẻ bám theo. Trong trường hợp đó, Leo không thể để chúng vượt qua điểm này. Nhưng mà, làm thế quái nào mà em bắn người ta được. Anh biết mà. Em không thể... giết người. Dĩ nhiên đây chẳng phải lần đầu nó cầm súng. Nó đã khoác bộ quân phục đánh cắp tập bắn vài lần, nhưng hồi đó chỉ là nghịch ngợm thôi. *Felix, nghe tao nói này. Tao đã tự tay chuẩn bị khẩu súng này. Mà sẽ không bắn trượt. Sẽ không có ai bị thương cả. Mà chỉ việc găm một viên vào động cơ khiến chúng nó phải dừng xe. Giờ thì chẳng phải chuyện chơi, mà là việc thật hãn hoi. Nếu phải bắn, Leo à, lỡ em bắn xuyên qua cửa sổ, lỡ... Hít vào, thở ra. Nó càng run thêm, nòng súng chao đi. Thấy cái cây kia không? Và cây cầu bắc qua đường? Cầm súng đúng như thế này, mà sẽ nhìn thấy thước ngắm. Khi cái xe đến... chỗ*

kia, đúng chỗ chữ thập, bắn ngay. Đây là đạn lửa. Người ta có thể thấy mày là một tay bắn tỉa. Nó xoay người, vặn cái đồng hồ đeo tay to tướng che gần hết cổ tay. Thường thì nó không đeo đồng hồ. Leo mới là người bao giờ cũng để ý thời gian. Đừng nghĩ gì cả, Felix. Một tay bắn tỉa khi nổ súng vào mục tiêu thì không nghĩ ngợi gì hết. Tập trung. Thật tập trung! 6:04, 6:05. Lẽ ra họ phải xuất hiện rồi. Nếu đã cướp được chiếc xe tải. Mày hiểu chưa? Nếu họ đã không chế được nhân viên an ninh. Ừ, em hiểu rồi. Nếu họ đang trên đường tới đây. Mày có chắc là đã hiểu hết không đấy, Felix? Tao đặt hết lòng tin vào mày đấy.

Kia rồi. Chiếc xe tải màu trắng.

Không.

Không phải. Chiếc xe to tướng này cũng màu trắng, nhưng không phải loại xe bọc thép.

6:06. Muộn hai phút. Hai phút rưỡi.

Khẩu súng khốn kiếp cứ trượt đi, run giật.

Ba phút. Ba phút rưỡi.

Kia rồi. Kia rồi!

Nó thấy cái nóc của chiếc xe tải trắng, đi qua cầu rồi cua gấp sang trái. Qua ống ngắm, nó thấy trên ghế lái một khuôn mặt trùn mặt nạ đen giống hệt mình, sau hai chiếc ghế là một khoảng trống khá rộng. Leo ngồi xổm bên cạnh hai người đang nằm bẹp trên sàn, một người hai tay ôm đầu.

Rồi nó nhìn thấy một chiếc xe con xuất hiện phía sau chiếc xe bọc thép. Hai người ngồi trên ghế trước.

Chúng sẽ bám theo ta bằng xe cảnh sát được sơn ngụy trang hoặc xe dân sự, luôn luôn là màu đen, bao giờ cũng là loại Saab 9-5 hoặc Volvo V70. Xe này cũng có màu đen. Nó nhìn thấy rõ chiếc xe nhưng không tài nào xác định được nó thuộc hãng nào. Nhìn kỹ mé bên phải, ở đó sẽ có thêm một gương phụ. Nhờ thế mà có thể đoán ra chúng nó là cảnh sát mặc thường phục. Lúc đó thì khỏi phải lẩn tẩn gì nữa, cứ thế mà bóp cò.

Nó nhìn qua ống ngắm.

Nó không dám chắc có chiếc gương phụ nào không, quả thực nó không sao biết chắc được.

Nó siết cò chặt thêm chút nữa, chĩa họng súng vào nắp capo chiếc xe.

Leo nhìn hai nhân viên an ninh, nhìn Jasper lái xe, nhìn ra cửa sổ khi họ đi ngang qua quả đồi. Nằm phục trên đó thì có thể bắn tới tận cây cầu. Cộng với khẩu AK4 có gắn loại ống ngắm anh tự tay mua, chuẩn đến nỗi ai cũng có thể bắn trúng mục tiêu ở khoảng cách gần ba trăm mét.

Nếu có kẻ nào bám theo ta, chỉ một phát súng là đủ. Felix run bần bật. Chiếc xe màu đen vẫn bám theo rất gần. Gần quá.

Sau đó thì cứ chờ, đừng có đi đâu hoặc rời tay súng cho tới khi bọn tao đi khỏi và mà hoàn toàn chắc chắn không ai đuổi theo.

Chiếc xe tải bọc thép màu trắng rẽ trái chỗ gầm cầu, đúng theo kế hoạch. Phía sau chừng ba mươi mét, chiếc xe kia vẫn bám theo.

Hít vào, thở ra.

Nó ngã thước ngấm ra trước trên khớp tay, và siết cò súng, siết chặt.

Cho đến khi chiếc xe màu đen, rất có thể còn có cả gương phụ nữa, đột ngột rẽ ngoặt sang phải, tăng tốc, biến mất theo hướng hoàn toàn ngược lại.

Felix giờ không run như trước, mà rùng mình thở gấp.

Hai người ngồi trên ghế phía trước, đang trên đường về nhà. Họ chỉ cách cái chết một cái siết ngón tay, vì đã xuất hiện không đúng lúc đúng chỗ.

Nó đứng dậy khỏi đám cỏ ướt, bỏ súng vào túi, cuộn phần mặt nạ che mặt thành chiếc cổ áo như cũ. Rồi nó chạy, lao xuống đồi, xuyên qua rừng cây và khu công viên. Trời tối om. Nó ngã nhào qua một hàng rào thấp và nhọn, đánh rơi cả túi. Đứng dậy, nó lại cầm đầu chạy tới chỗ đỗ xe dưới chân đồi.

Họ đi ngang qua ngọn đồi. Felix không nổ súng.

Không ai bám theo họ cả.

Leo nhìn cánh cửa khóa kín. Bên trong két còn bảy túi tiền nữa - tám, chín, có lẽ đến mười triệu krona.

Họ chỉ có vài giây để hành động. Giá mà có thêm một giây nữa thôi.

Tay nhân viên an ninh đã kịp nhập mã số hạ bức tường thép bảo vệ két sắt xuống. Theo kế hoạch ban đầu, lẽ ra họ phải mở được khóa két và lấy hết tiền trước khi tới chỗ hẹn để tẩu thoát. Giờ điều này là bất khả thi. Nhưng vẫn còn đủ thời gian để thay đổi kế hoạch.

“Làm ơn... các anh đưa chúng tôi... đi đâu?”

Họ có thể bắn tung cánh cửa bảo vệ khi tới chỗ hẹn, nhưng như vậy ồn ào quá.

“Làm ơn, xin anh... các anh định... làm gì với chúng tôi?”

Họ có thể ép trung tâm chỉ huy mở khóa cửa từ xa - nhưng như vậy tốn quá nhiều thời gian.

“Làm ơn, làm ơn, làm ơn... tôi còn có... có con nhỏ!”

Người nhân viên an ninh nằm trên sàn, vẫn hơi chảy ít máu, thọc một tay vào áo khoác. Leo dùng báng súng nện một cú thật lực vào vai anh ta.

“Nằm yên!”

Người nhân viên an ninh ngừng lại một chút, rồi lại tiếp tục cho tay vào túi áo khoác lấy ra thứ gì đó.

“Các con tôi đây! Nhìn này! Ảnh đây. Làm ơn. Làm ơn”

Anh ta lấy trong ví ra hai tấm ảnh.

“Đứa lớn nhất. Nó mới có mười một tuổi. Anh xem đây!”

Trong ảnh là một cậu bé trên sân bóng đá rải sỏi. Cao, gầy, trái bóng kẹp dưới cánh tay. Mái tóc cậu dểm mồ hôi, miệng mỉm cười rụt rè. Đôi mắt màu xanh trắng cuộn xuống cho ngấn bớt.

“Còn đây, làm ơn, làm ơn nhìn đây... đây là... nó bảy tuổi. Mới bảy tuổi thôi”

Một cái bàn trong phòng ăn hay phòng khách và đâu như là một buổi tiệc sinh nhật; một đám đông, ghế nào cũng có người ngồi, ai cũng ăn mặc đẹp, ngồi quanh khăn trải bàn trắng và một ổ bánh to. Thằng bé sún hai cái răng cửa đang cúi người tới, định thổi tắt phân

nửa số nền.

“Các con tôi đây, hai đứa, làm ơn, nhìn này, hai anh em nó...”

“Nằm sắp xuống.”

Anh giật hai tấm ảnh đã mờ ném xuống sàn xe.

“Hai đứa, các con tôi... làm ơn!”

“Xoay người lại! Lật sắp xuống! Nằm yên đó!”

Chiếc xuống cao su có thể bơm căng và thu gọn dễ dàng, đủ chỗ cho bốn người.

Chỉ còn một đoạn ngắn nữa. Mặt nước phẳng lặng. Hồ Drevviken. Nó rẽ ngoặt một vòng rộng, tay đặt trên bánh lái của chiếc động cơ hai thì. Bên trái, nó thấy ánh sáng phía sau bìa rừng - Farsta - và bóng tối thẳng trước mặt - bờ hồ mạn Skondal.

Vincent tắt động cơ, để xuống tự lướt về phía bên đỗ trên bờ hồ. Quả là định mệnh. Thế mà suốt một dặm cuối cùng nó cứ tưởng mình đến muộn.

Nó dừng lại trên bến, nhảy ra khỏi xuống, kéo nó lên bãi sậy.

Nó chợt hiểu tại sao Leo lại chọn chỗ này. Con vịnh khuất sau một bể bơi, bờ hồ chỗ này bị đóng cửa suốt mùa đông. Chính nơi đây mẹ chúng từng chăm sóc những đứa trẻ khuyết tật tầm tuổi như nó, vài đứa còn đi xe lăn nữa.

Nó đứng trên bến thuyền dài bằng gỗ, dập dềnh chậm chậm trên sóng. Nằm cách đó không xa là một bến thuyền thứ hai, cũ và ngắn hơn, khiến nó nhớ lại cái mùa hè lần đầu nó tập bơi. Leo dạy nó trên cạn, rồi dưới nước, sau đó còn chế ra huy hiệu khuyến khích

nó tập. Leo gọi chỗ này là Bến, và Vincent chỉ có thể giành được chiếc huy hiệu mới mẻ độc nhất đó nếu bơi được quãng đường gần mười mét giữa bến thuyền cũ và mới. Nó khua tay khua chân ùm ùm, và một buổi tối khi cả bọn đã về hết, sau cùng nó cũng bơi được hết quãng đường mà không phải chạm chân xuống. Leo khen ngợi nó và tặng cho nó chiếc huy hiệu - một miếng gỗ lớn có khắc chữ.

Nó đứng trên bến thuyền dập dềnh, thực ra chỉ là một tấm gỗ đã bị oằn hằn đi - ngay cả bến thuyền mới giờ cũng đã cũ rồi. Đây chính là tấm gỗ mà nó đã bám sau khi quật sải tay cuối cùng, hết như khi trước nó đã bám tay Leo để khỏi chìm xuống làn nước lạnh giá. Nó luôn nghe thấy giọng Leo ở đó, khuyên nó chỉ được tập trung vào sải tay kế tiếp chứ không phải nó đang nhìn thấy gì hay cảm thấy sao. Cứ sải tay mà bơi tiếp.

Nó cố ép không khí ấm vào bụng, hơi thở sâu lẽ ra phải được giữ lại trong phổi. Nhưng không được, nó run rẩy thở hắt ra.

Lẽ ra giờ này họ phải tới đây rồi. *Anh trai* lẽ ra đã phải tới đây rồi. Không biết chuyện gì đang xảy ra mới là cảm giác tồi tệ nhất.

Người nó hơi rình. Nó ghé mũi vào bàn tay, cánh tay, hai vai.

Vincent có thể cảm thấy thứ đó từ trong cơ thể trào qua lỗ chân lông, không thoát được đi đâu. Một thứ mùi nó chưa từng ngửi thấy, nồng nặc, hăng hăng, ngọt ngọt - nó không còn che giấu nỗi sợ lo lắng và sợ hãi nữa

Nó quỳ xuống, cúi mình trên mặt nước như gương, lạnh như băng mà rửa mặt.

Khẩu súng tì lên lưng, nó chỉnh lại. Khẩu súng máy đeo trên vai

thì nặng hơn hẳn. Leo đưa súng cho nó ở hành lang trước khi cả nhóm khởi hành, *luôn luôn để nòng súng chĩa xuống đất, cho tới khi cần dùng*. Leo nhấn mạnh trong khi làm mẫu cho nó, *chốt an toàn, mở, đóng, nắm vai nó thật chặt, nhớ này, Vincent, mày mới là người định đoạt chứ không phải khẩu súng*. Nó cho súng vào túi đồ nghề, nhìn bọn họ phóng đi trên hai chiếc xe của công ty xây dựng. Nó lượn lờ một mình qua quận Skogas, đi ngang trường học đến lối đi dọc hồ Drevviken tới một khoảng nước nông giữa hai vách đá. Trong bóng tối như mực, nó đã gạt đám cành khô và nhánh cây vùn vụt tới khi thấy được lớp sơn màu vàng và xanh, kéo chiếc xuống cao su ra bờ hồ, đẩy nó xuống nước rồi kéo dây khởi động; nó biết đi từ chỗ đó đến mạn Skondal hết đúng bốn mươi lăm phút.

Im lìm. Tăm tối.

6:11.

Lẽ ra giờ này họ phải ở đây rồi mới phải.

Felix chạy xuống đồi, xuyên qua cánh rừng và khu công viên, tới chỗ đỗ xe. Nó lái dọc theo con đường hẹp rải sỏi ra con đường rải nhựa rộng hơn chút ít. Sau cùng nó tới chỗ cây cầu vượt mà chỉ vừa khi này nó còn chĩa súng vào đó. Nhịp tim nó dần ổn định trở lại, thở đều hơn - chợt nó nghe thấy tiếng còi xe cảnh sát.

Nó nhìn thấy ánh đèn nhấp nháy xanh.

“Vincent, mày đâu rồi?”

“Vẫn ở đây. Đang chờ ở chỗ bến thuyền.”

Họ chỉ được phép sử dụng điện thoại trong tình huống khẩn cấp.

“Mày vẫn đang... chờ?”

Đây chính là tình huống khẩn cấp.

Giọng Vincent yếu ớt.

“Vâng. Chỉ mình em ở đây. Chưa thấy hai người kia đâu.”

“Mẹ kiếp... *Mẹ kiếp.*”

“Felix?”

“*Mẹ kiếp!*”

“Felix, cái gì...”

“Bọn cóm *vừa* phóng qua chỗ tao! Vài phút nữa là chúng nó đến chỗ mày đấy!”

Vincent vẫn cầm chiếc điện thoại vang vọng giọng nói của Felix trên tay, nó có thể ngửi thấy mùi của sự sợ hãi tỏa ra từ cơ thể mình - còn ghê gớm hơn lúc trước.

Đúng lúc đó nó nhìn thấy, nghe thấy...

Chiếc xe dừng lại, đèn pha chiếu xuyên qua cửa kính phòng thay đồ tắm cạnh hồ.

Sau đó - tiếng người.

La lối. Hò hét.

Leo nhìn đồng hồ.

6:12.

Không ai bám theo họ tới điểm mốc. Họ vẫn có đủ thời gian phá tung cánh cửa khóa kín ngăn cách họ với món tiền chín triệu krona nằm trong những chiếc túi vải. Anh xuống xe - bề bơi dài 25 mét trống không, những chiếc xích đu bỏ đi và mặt hồ Drevviken - trong

khi đó Jasper lôi hai nhân viên an ninh ra.

“Mở ra! Không tao bắn!”

Anh đã chứng kiến mọi thứ trong xe. Hai con người bị đẩy tới tận cùng giới hạn chịu đựng.

“Tôi... không thể. Tôi không thể!”

Jasper đứng thẳng lên và chọc khẩu súng máy vào miệng nhân viên an ninh.

“Tao bắn chết mày!”

Người đó quỳ xuống, nước mắt giàn giụa, cố nói lắp bắp.

“Làm ơn! Làm ơn làm ơn làm ơn làm ơn!”

Jasper lên cò súng, lùi lại hai bước và giương súng lên. Gót giày nó nhấn sâu xuống cỏ khi nó cúi người ra trước, dồn hết trọng lượng lên chân trái, tì chắc báng súng vào vai. Ngón tay nó đặt trên cò súng, đôi mắt vô hồn.

Chiếc xe đã dừng lại và tắt đèn pha.

Ban này Vincent nghe thấy tiếng người nói. Giờ nó nghe thấy tiếng súng.

Không phải một, không phải năm, mà là hai mươi hay ba mươi.

Nó biết lẽ ra mình không nên có mặt ở đây, theo kế hoạch sẽ chỉ có hai tên cướp lộ diện thôi. Sau này những nhân viên an ninh sẽ chỉ có thể khai báo hai người họ nhìn thấy.

Nhưng Felix vừa gọi điện. Bọn cớm đang tới gần. Nó không còn sự lựa chọn nào khác.

Vai phải nó đau nhói: cảm giác thật sung sướng. Nó thờ gấp.

Jasper đã trút sạch cả băng đạn, chạy tới chỗ cánh cửa khóa, chạm vào nó.

Không một vết xước.

Nó lục áo khoác lấy một băng đạn mới.

Rồi nó nghe thấy tiếng chân.

Ngoài kia, trong bóng tối, lúc một gần hơn.

Nó xoay về hướng đó, chĩa súng ra trước, sẵn sàng nổ súng.

Vincent không còn sự lựa chọn nào - nó phải báo cho hai người kia biết. Nó chạy qua bãi cát mịn tới bãi cỏ hồi xưa chúng từng trải khăn bông tắm ra nằm, chạy mãi đến khi nhìn thấy chiếc xe tải và bên cạnh nó, Leo và Jasper.

Jasper chĩa súng về phía có tiếng bước chân đang đến gần.

Một khuôn mặt. Nó hoàn toàn chắc chắn về điều đó. Ngoài kia, trong bóng tối.

Nó nổ phát súng đầu tiên.

Leo cũng nghe thấy tiếng bước chân, nhìn thấy Jasper chĩa súng về phía đó. Anh thấy nó siết cò súng, và rồi nhận ra một điều rất quen thuộc, cái cách mà người đó bước đi, cử động thân trên. Anh chột hiều - lao mình ra trước, dùng bàn tay đẩy nòng súng lên trời.

“Felix gọi, anh ấy nói...”

Một người mà Leo biết rõ, lẽ ra giờ này không nên ở đây, người mà mới lúc nãy suýt nữa đã chết rồi, giờ đang thềm thì vào tai Leo.

“... bọn cớm đang trên đường tới - chúng đã đi qua điểm mốc!”

Leo túm chặt em trai mình.

Lẽ ra em phải ở bến thuyền chứ.

“Quay lại vị trí đi.”

Suýt nữa thì anh mất em rồi.

“Và khởi động xuồng máy.”

Leo nhìn Jasper và cánh cửa thép vẫn không mảy may suy chuyển. Họ phải hành động thật nhanh. Vincent không bao giờ cãi lệnh ngoại trừ trong trường hợp khẩn cấp.

“Đi thôi”

Họ đã mất chín phút để đi từ Farsta tới bờ hồ Drevviken.

Tới chỗ để xuồng mất thêm bốn phút. Không còn thời gian nữa.

“Đi ngay.”

Jasper nghe tiếng người vọng lên từ phía hồ, tiếng của Leo. Nhưng nó chỉ nhìn thấy ánh đèn xanh dương rọi lên các ngọn cây, lúc một tới gần. Nó đứng trong tư thế sẵn sàng nổ súng. Băng đạn gần như còn nguyên, ba mươi lăm viên.

Leo phải chờ thôi. Nó muốn cố thủ, đối mặt với bọn khốn kiếp kia.

“Đi ngay!”

Đèn và còi hú. Tiếng thét của Leo.

Jasper bắt đầu chạy, nhưng không phải về phía chiếc xuồng mà

tới chỗ hai nhân viên an ninh, từng người một.

“Chúng tao biết tên bọn mày, sharmuta (bọn đĩ).”

Nó nhìn hai người kia, rồi giật tấm thẻ đeo trên túi áo khoác của họ. Trên đó ghi tên và mã nhân viên.

“Chúng mày mà khai ra.”

Chiếc xuống cao su dài ba mét lướt qua đám sậy. Leo ngồi trước, Jasper ngồi giữa, Vincent ngồi phía sau, một tay nắm dây khởi động.

Nó giật dây. Không thấy gì. Nó giật lần nữa. Vẫn không thấy gì.

“Khốn kiếp, coi nào!”

Những ngón tay nó trơn tuột, cứ trượt đi mà không nắm chắc được - sau cùng khi đã cầm chắc được sợi dây, nó giật vài lần nhưng vô hiệu.

“Mẹ kiếp, Vincent, chỉnh lại bướm gió!”

Nó ấn chặt cái nút hình vuông, giật mạnh dây khởi động.

Máy bắt đầu nổ.

Leo nhìn thẳng em trai lần nữa, từ xưa tới giờ lúc nào nó cũng như đứa trẻ con, nhưng giờ nó đã biết tự quyết định, bất tuân mệnh lệnh rời vị trí để cảnh báo cho họ. Anh nhìn ánh đèn xanh dương nhấp nháy phía sau, cũng thật đẹp trên nền bóng tối đen kịt bên kia vách đá khi con thuyền ra tới vùng nước rộng và biến mất trong màn đêm.

JOHN BRONCKS TỰA ĐẦU VÀO CỬA KÍNH. Cảm giác mát rượi, gần như lạnh cóng trên trán anh. Trong sân sở cảnh sát Kronoberg,

lá trên những hàng cây khăng khiu mới trồng vừa đây nhuộm màu vàng và đỏ, giờ đã ngả sang nâu, rụng xuống để rồi bị con người giẫm chân lên.

Bảy giờ kém mười phút tối thứ Sáu.

Bên ngoài, bên trong văn phòng đều lặng im.

Anh nên về nhà thôi.

Có lẽ anh sẽ ra về thật.

Anh sang căn bếp nhỏ nằm chính giữa sở cảnh sát, đặt cái xoong lên bếp, rồi đổ nước sôi pha trà vào chiếc cốc sứ ai đó đã bỏ tiền ra mua rồi bỏ lại đó. Anh vẫn thường uống nước bằng chiếc cốc đó. Chỉ còn hai phòng vẫn sáng đèn. Trong văn phòng của Karlstrom cách đó bốn phòng, phía cuối hành lang, người thanh tra sắp sửa đến tuổi về hưu đang mở nhạc của thập niên sáu mươi và ngủ trên chiếc ghế nệm nhung màu nâu. Anh không muốn cuộc đời mình cũng có kết cục như thế, không bao giờ. Thay vì qua đêm ở sở cảnh sát nhằm cố thoát khỏi sự cô đơn giống như một hố đen mà con người ta lao đầu vào, Broncks ngồi đây với mục đích hoàn toàn ngược lại. Anh không cần lẫn trốn cuộc đời ở đây. Anh cho phép mình trở về nhà khi tự cảm thấy mình xứng đáng được nghỉ ngơi.

Cốc nước nóng trong tay anh. Nước trà trôi tuột xuống cổ họng anh, chẳng có mùi vị gì. Bàn làm việc của Broncks nhìn chẳng khác gì mọi người. Hàng chồng hồ sơ những cuộc điều tra tiến hành cùng lúc. Các nhân viên khác dường như chết ngộp trong đồng hồ sơ đồ, nhưng với anh chúng có cảm giác dễ chịu như tiết trời mùa thu, khiến anh cảm thấy dễ thở hơn.

Thanh tra John Broncks (JB): Cô ta nằm xuống?

Ola Erixon (OE): Phải.

JB: Và rồi... anh đánh cô ta?

OE: Phải.

JB: Như thế nào?

OE: Tôi ngồi lên người cô ta, ngay giữa ngực, giữ chặt hai tay cô ta. Sau đó giáng một cú bằng tay phải. Cũng giống như các lần trước.

JB: Giống như lần trước? Anh đánh cô ta nhiều lần rồi à?

OE: Cô ta thường hay giả vờ.

JB: Giả vờ?

OB: Phải, thỉnh thoảng... thường cô ta hay giả vờ ngất.

Đêm nào cũng thế, vào cái giờ mà lẽ ra anh phải về nhà rồi. Họ càng giao lắm việc hơn, những vụ việc chồng chất khiến anh không thể dứt ra mà hòa vào những gì đang diễn ra bên ngoài cánh cửa sổ văn phòng kia.

Thomas Sorensen (TS): Tôi lôi nó vào phòng và hỏi nó có thấy gì khác biệt không.

Thanh tra John Broncks (JB): Khác biệt?

TS: Cái đèn khôn kiếp vẫn bật. Nó đã để thế suốt cả ngày. Thế nên tôi phải dạy bảo nó chút ít.

JB: Ý anh là gì?

TS: Một cuốn sách, vào ngay sau gáy. Nó phải hiểu làm thế là vút tiền qua cửa sổ! Mà đây có phải lần đầu tiên đâu.

JB: Vậy anh đã đánh nó?

TS: Nó để đèn sáng cả ngày.

JB: Con trai anh mới tám tuổi.

(Im lặng.)

JB: Tám tuổi.

(Im lặng.)

JB: Và anh vẫn đánh nó không ngại tay? Bằng một cuốn sách... dày cộp, bìa cứng?

TS: Hừm.

JB: Vậy thì... tôi muốn anh nhìn những bức ảnh chụp phần dưới - lưng, thân trên, cổ, xương cụt.

TS: Nhưng anh phải hiểu nó đáng bị như thế chứ?

Hết đêm này tới đêm khác anh xem xét các vụ án, phần nhiều cũng na ná như thế này. Nhưng anh không làm vậy vì kẻ phạm tội, hay thậm chí là vì nạn nhân. Việc này hoàn toàn không phải vì những người đó. Anh chưa gặp, chưa quen biết họ bao giờ. Đó không phải lý do anh ngồi lại đây rất lâu sau khi những hành lang trong sở cảnh sát đã vắng lặng chẳng còn bóng người. Đây là vì bản thân những vụ bạo lực đó. Từng bìa hồ sơ, từng tờ hồ sơ một.

Erik Linder (EL): Cô ta không chịu làm theo lời tôi.

Thanh tra John Broncks (JB): Ý anh là gì?

EL: Thì ý tôi chính là như thế đấy.

JB: Vậy thì... anh đã làm gì?

(Im lặng.)

JB: Hình này - theo lời bác sĩ, anh làm rạn xương hàm cô nhân viên bán hàng.

(Im lặng.)

JB: Nhìn đây - anh làm rạn xương gò má cô ta.

(Im lặng.)

JB: Đây là ảnh chụp phần ngực cô ta sau khi hứng chịu những cú đập liên tiếp của anh.

(Im lặng.)

JB: Anh không muốn nói gì về những hình ảnh này sao?

EL: Anh này?

JB: Sao?

EL: Nếu thực sự muốn giết cô ta... thì tôi đã làm rồi.

Tuy vậy, ngay cả khi chẳng quan tâm gì tới những con người không quen biết đó, cứ mỗi khi điều tra những vụ việc bạo lực như thế này, anh cảm thấy tỉnh táo và thích thú - một thứ hấp lực không tài nào cưỡng lại nổi cuốn anh đi. Cho tới khi kẻ thủ ác yên vị trong phòng giam phía trên đó bốn tầng gác.

“John này?”

Có tiếng gõ cửa. Người đó đứng trước ngưỡng cửa phòng anh

rồi bước vào.

“Vẫn còn ngồi đây cơ à, John?”

Là Karlstrom. Trưởng đội điều tra. Chỉ huy của anh. Ông bận áo khoác mùa đông, tay mang hai chiếc túi giấy chật căng.

“Ông có biết trung bình mỗi năm có năm mươi vụ bạo lực nghiêm trọng nằm trên mặt bàn làm việc của tôi không?”

“Cậu vẫn ngồi lại đây đến giờ này, y hệt mọi hôm.”

Hai trang giấy đặt trên bàn in ảnh chụp cơ thể một phụ nữ. Bronx cầm chúng lên.

“Ông nghe này: ‘Nếu thực sự muốn giết cô ta thì tôi đã làm rồi.’ “

“Hai ngày nghỉ cuối tuần thì sao đây, John? Cậu vẫn sẽ ở đây chứ?”

Anh giơ lên những tấm ảnh lấy từ một tập hồ sơ khác.

“Cả cái này nữa, Karlstrom: ‘Nhưng anh phải hiểu nó đáng bị như thế chứ?’ “

“Bởi vì nếu cậu ngồi đây cuối tuần này, tôi muốn cậu dẹp mấy vụ đó đi.”

Thêm những tấm ảnh nữa, không nét lắm, có lẽ được nhân viên giám định pháp y chụp dưới ánh đèn bệnh viện.

“Chờ đã, đây rồi, cái này mới là hay nhất: ‘Cô ta thường giả vờ ngất.’ “

Karlstrom gom đóng hồ sơ trên mặt bàn xếp lại thành một chồng mà không thèm ngó qua chút nào.

“John, cậu nghe thấy tôi nói gì không?”

Ông chỉ vào chiếc đồng hồ treo trên bức tường phía sau John

Broncks.

“Cách đây một giờ bảy phút, một chiếc xe bọc thép chở tiền ở Farsta bị tấn công. Bọn cướp đã cuỗm đi hơn một triệu. Dùng súng máy, có nổ súng. Chiếc xe bị cướp và lái tới bờ hồ mạn Skondal. Ở đó hai tên cướp đeo mặt nạ tiếp tục xả súng để phá cánh cửa kết sắt.”

Karlstrom cầm tập ảnh trên bàn khua khua trong không khí.

Rồi lật úp xuống mặt bàn.

“Quên chúng đi. Mấy vụ này kết thúc rồi. Tôi muốn anh đến hiện trường lo liệu vụ đó. Ngay bây giờ.”

Ông mỉm cười.

“Tối thứ Sáu mà John. Nếu may mắn thì cậu sẽ bận bịu suốt thứ Bảy, mà có lẽ là cả Chủ nhật nữa.”

Karlstrom toan cầm lấy hai chiếc túi và ra về nhưng rồi ông đổi ý, giơ lên một con tôm lốm đốm đen vẫn còn sống, hai càng buộc chặt bằng dây cao su.

“Còn buổi tối của tôi là thế này đây, John. Món ravioli tự nấu. Lá húng quế rắc trên món pasta. Sau đó phủ lên trên một lớp tôm tươi, nắm bỏ lò, muối và dầu ô liu. Cuốn nó lại rồi gấp hai đầu cho kín. Bọn trẻ thích món đó lắm.”

John cũng mỉm cười với sếp, ông già chiều thứ Sáu nào cũng chạy ù ra chợ Ostermalm lựa mấy miếng thịt bò, sau đó ngồi trong quán café than vãn việc EU cấm buôn bán gia cầm thả rông.

Trong phòng, một người đàn ông cầm con tôm buộc càng bằng dây cao su, người còn lại đang có một vụ cướp xe chở tiền phải

điều tra.

Ông có thể hài lòng với kỳ nghỉ cuối tuần của mình, và tôi cũng thế.

Felix không thấy lạnh, mặc dù trên người chẳng mặc gì. Lý do cũng hết như tại sao khi này nó không bắn chiếc xe màu đen trước khi nó rẽ sang hướng khác.

Một sự bình thản chỉ mình nó cảm nhận được.

Nếu Leo, người anh hơn nó ba tuổi, làm cái công việc của nợ ấy thay cho nó, nếu anh nằm trên ngọn đồi đó thì hẳn anh đã nổ súng - để cho chắc. Nếu là Vincent, thằng em kém nó bốn tuổi, lúc nào cũng được cả nhà nâng đỡ, tha hồ cư xử như trẻ con, hẳn nó cũng sẽ nổ súng - vì hoảng loạn. Còn nếu Jasper, kẻ lúc nào cũng muốn trở thành anh em một nhà với chúng, nằm trên ngọn đồi kia, hẳn sẽ bắn - đơn giản vì hẳn muốn thế.

Felix nhìn quanh khu rừng đen kịt, về phía mặt cỏ tối om

Nó đang ngồi trong xe khi nhìn thấy ánh đèn xe cảnh sát và gọi điện cho Vincent lúc ấy vẫn đang chờ cả bọn một mình. Theo kế hoạch nó phải lái xe tới đây, để rồi cũng chỉ có một mình chờ đợi.

Bàn chân trần của nó chạm lên mặt đá ẩm ướt.

Nó mặc vào bộ đồ lặn bó sát, mỏng dính có phần tay áo và ống quần cắt ngắn để giảm sức nổi; nó phải lặn một đoạn dài, rồi nhấn chìm thứ đó xuống nước.

Chiếc đèn pin trong tay nó, chưa bật lên. Nó đảo mắt nhìn mặt nước, chỉ nhìn thấy những con sóng bạc đầu trong làn gió nhẹ,

ngoài ra không còn gì khác.

Im lặng. Im lặng quá đáng.

Có phải thính giác của nó có vấn đề? Hay là những cơn gió đã khóa lấp đi tiếng động của chiếc xuống cao su gắn động cơ Mercury?

Nó nháy đèn pin - bật đèn xanh ba lần.

Ám hiệu.

Họ đi dọc bờ vịnh cong cong, qua một mũi đất nhô ra bên bờ hồ, dây điện vắt ngang hai bên bờ như những sợi dây phơi quần áo giăng trên đầu họ, tới những vách đá dựng đứng, và rồi ngay phía trước...

Đằng kia.

Tín hiệu phát ra yếu ớt. Tuy vẫn còn ở xa, bị cây cối bên bờ hồ che khuất tầm nhìn, anh có thể nhận ra ánh đèn xanh lá nhấp nháy ba lần.

“Vincent này?”

“Gì thế?”

“Đổi chỗ cho tao.”

Leo đã từng lái thuyền trong bóng tối thế này. Khi tới gần bờ, họ phải tránh những mỏm đá nhọn không nhìn thấy được. Nắm chắc tay lái, anh giảm tốc độ, chốc chốc lại đổi hướng. “Mẹ kiếp, Vincent ơi. Chúng ta thành công rồi!”

Vincent ngồi cạnh Jasper - khi đó choàng tay qua vai nó.

“Trong lịch sử chưa từng có ai cướp xe chở tiền ‘đỉnh’ đến thế!”

Vincent cũng cảm thấy niềm vui dâng trào hết như Jasper, có điều nó không biết cách thể hiện điều đó ra.

“Mày bị sao thế Vincent? Không được khỏe à? Chúng mình thành công rồi!”

“Tôi bị sao ấy hả? Mới vừa nãy suýt nữa anh bắn tôi rồi.”

“Thì theo kế hoạch mày phải chờ ở chỗ để xuống mà. Làm sao mà tao biết được mày lại chạy lên đó.”

“Tôi mà không báo cho các anh biết, tôi mà...”

“Thôi im đi. Cả hai đứa. Jasper này, cởi bộ tóc giả ra, cho vào túi, rồi rửa mặt đi.”

Leo giảm tốc độ một chút. Chân vịt của chiếc xuống quay chậm chậm dưới làn nước đen sẫm.

Ngoặt một vòng thật rộng chỗ tảng đá đằng kia, sau đó đi vòng quanh một ngọn đồi nhỏ.

Anh đèn nhấp nháy ba lần.

Anh đèn xanh lá ngày càng hiện ra sáng sủa, rõ rệt hơn.

Anh lái xuống về hướng đó.

Điểm hẹn là một vách đá có hai cây thông khẳng khiu. Felix đang đứng trên đó, đi chân trần, trên mình khoác bộ đồ lặn.

Tới nơi rồi.

Cả nhóm nhảy lên bờ, cầm theo ba khẩu súng máy và chiếc túi an ninh cướp từ văn phòng ngoại hối. Trong khi đó Felix lượm bốn chiếc túi Adidas giống hệt nhau từ đám cỏ cao cách đó không xa, bên trong đựng quần jean, áo sơ mi, áo khoác và gậy khúc côn cầu trong nhà. Nó đeo chân vịt và kính lặn, sau đó cả bọn bỏ vào xuống

những viên đá to mà nó đã lăn tới chỗ đó từ trước. Tiếp theo, họ thắt một sợi dây thừng dài quanh từng viên đá rồi buộc vào động cơ.

Leo, Vincent và Jasper đẩy chiếc xuồng trong làn nước lạnh tới chỗ Felix, người khi đó đang bơi ngay bên cạnh trong bộ đồ lặn màu nâu y như một lớp da thứ hai. Ra tới giữa hồ, nó bám tay vào thành xuồng rồi bắt đầu chọc thủng bằng dao, cắt những đường dài hai bên thành, dưới đáy, phía trước và sau. Khi không khí đã thoát ra gần hết và con xuồng bắt đầu chìm, nó đâm thêm vài nhát nữa.

Chiếc xuồng chậm chậm chìm xuống.

Nó không nhìn xa được, chỉ thấy khoảng một sải tay trước mặt, nhưng nó biết theo bản đồ hàng hải, chỗ này đáy hồ sâu tới chín mét. Nó lặn xuống cùng chiếc xuồng khoảng ba bốn mét rồi ngoi lên. Hồi nhỏ chúng đã bơi ở đây suốt, thử lặn xuống tìm kho báu không hề tồn tại mà chưa từng chạm tới phần đất sét dưới đáy hồ - hoàn hảo để chiếc xuồng dính chặt xuống đó.

Họ thay quần áo khi lên tới bờ hồ, sau đó chỉnh lại mấy chiếc gậy khúc côn cầu thò ra từ những chiếc túi thể thao giống hệt nhau. Nếu đi với tốc độ bình thường, họ sẽ tới đích sau đúng mười tám phút. Họ chọn con đường hẹp giữa vách đá cao và hồ Drevviken, sau đó đi xuyên qua rừng, qua bãi cỏ và phòng tập thể dục của trường học, nơi mà dưới bộ dạng này họ sẽ trông có vẻ vừa mới chơi khúc côn cầu ra. Khi tới chỗ khóm cây thanh lương trà, họ tách ra đi theo hai đường khác nhau đến điểm hẹn chỗ cầu vượt.

Được tin về vụ cướp xe chở tiền, John Broncks lao bỏ ra chỗ đỗ xe

trong garage sở cảnh sát Kronoberg, đi qua cầu Vasterbron, dừng lại ăn xúc xích ở quán 7-Eleven, nạp vào cơ thể bốn trăm calo trong khoảng thời gian chỉ đủ để đọc công thức nấu món ravioli tôm. Trong khi anh đi qua Skanstull về phía Nam, thiên hạ đang ra ngoài chơi tối thứ Sáu hòng thoát khỏi nhịp sống thường nhật - một sự tưởng thưởng chung cho tất cả chúng ta.

Đến khi anh nhận được báo cáo về vụ cướp thì một giờ bảy phút đã trôi qua. Anh đã đi được hai mươi hai phút. Anh biết hai kẻ đeo mặt nạ cướp chiếc xe đó và khống chế các nhân viên an ninh giờ đã cao chạy xa bay rồi.

Anh tăng tốc nhưng tâm trí vẫn vờ vờ bên mấy tập hồ sơ trên mặt bàn. Gã đàn ông giết vợ mình rồi ngồi đó chờ cảnh sát tới, kẻ không thể chịu đựng nổi nỗi lo sợ cô đơn, nhưng càng đánh đập cô ta thì hắn lại càng cảm thấy cô đơn hơn. Người bố đánh đập con trai bằng một cuốn sách bìa cứng, khi đưa nó tới phòng khám lại bắt nó phải nói dối rằng những vết thương là do bị ngã khi trượt ván trên lan can. Và gã đàn ông vẫn bình thản trước những tấm ảnh chụp thân thể bầm giập của cô gái bán hàng, trong đầu luôn luôn tin rằng hắn vẫn kiểm soát được mọi sự và có thể ngừng tay bất cứ khi nào mình muốn. Broncks đã thẩm vấn tất cả những kẻ đó tuần này. Và chúng đều nhận tội. Chính chúng là những kẻ buộc anh phải giờ mãi những tập hồ sơ đầy các vụ bạo lực kinh hoàng.

Anh rời khỏi đường cao tốc nơi xe cộ đã vẫn bót sau giờ tan tầm của ngày thứ Sáu, rồi vội vã đi xuôi con đường nhỏ tới một khu ngoại ô của Stockholm tên là Skondal. Anh đi ngang qua những tòa căn hộ, rồi mấy căn nhà nhỏ tới bờ hồ trống không cạnh con vịnh.

Thực ra nơi này lẽ ra phải trống không thì đúng hơn, vì giờ ở đó có ba chiếc xe cảnh sát, một xe cứu thương và một chiếc xe bọc thép chở tiền mở toang cửa.

Ông có thể hài lòng với kỳ nghỉ cuối tuần của mình, và tôi cũng thế.

Tiếng một chiếc trực thăng ù ù trên trời hòa với tiếng chó sủa đằng xa. Anh sẽ gặp mấy người đó sau. Đầu tiên phải xem xét chiếc xe tải màu trắng cái đã. Anh bước tới chỗ chiếc xe, thấy năm vết đạn trên kính cửa sổ, bác sĩ cấp cứu đang chăm sóc người nhân viên an ninh vẫn còn vết máu khô trên cổ và cằm - vết thương không quá nghiêm trọng; nhưng những tổn thương thực sự bên trong tâm trí thì chẳng bao giờ chữa lành được.

“Giờ chưa phải lúc đâu nhé.”

Một phụ nữ trẻ bận đồng phục xanh với thẻ tên màu đỏ gắn trên ngực gật đầu với Broncks và người nhân viên an ninh đang nằm trên mặt đất. Anh ta nhìn khắp xung quanh mà không thực sự thấy gì, dường như não bộ của anh ta đã tắt ngấm để ngăn anh ta hóa điên.

“Được rồi. Vậy thì bao giờ?”

“Anh ta vẫn đang bị sốc.”

“Bao giờ?”

“Giờ anh *không* được thăm vấn anh ta. Hiểu không?”

Broncks đi tới chỗ người nhân viên an ninh còn lại khi đó đang đi quanh chiếc xe tải bọc thép hết vòng này tới vòng khác.

“Xin chào. Tôi là John Broncks và giờ tôi muốn...”

“Đó là lỗi tại tôi. Anh hiểu chưa? Tôi là kẻ đã mở cửa cho chúng vào.”

Anh ta càng bước nhanh hơn, vòng rộng hơn trước mũi chiếc xe tải.

“Nhưng nếu tôi không làm vậy thì chúng đã giết chúng tôi rồi. *Anh hiểu không?* Chúng bắn xuyên qua cửa sổ. Nhưng còn cánh cửa thép, Lindén đã kịp khóa lại. Chúng muốn mở cánh cửa đó, chúng muốn... và rồi chúng lại nổ súng.”

“Cánh cửa thép?”

“Bảo vệ kết sắt. Trong đó đựng toàn bộ số tiền còn lại.”

Cửa xe mở toang. Broncks nhìn vào bên trong xe.

“Chúng biết vẫn còn nhiều tiền bên trong két. Thế là nó bắn loạn xạ. Cái thằng điên cuồng ấy. Nó hò hét, đe dọa không ngừng. Một băng đạn súng máy có ba mươi sáu viên, anh biết điều đó chứ?”

John Broncks tiến lại gần hơn. Máu, kính vỡ và vỏ đạn vương vãi trên ghế và sàn xe. Trên mặt táp lô là tờ hóa đơn: *Văn phòng Ngoại hối Nhà ga Trung tâm* nằm dưới một lớp kính vỡ.

“Nó hò hét và rồi... nó muốn phá két.”

Người nhân viên an ninh đang đứng sau lưng anh, chuẩn bị tiếp tục đi vòng quanh chiếc xe.

“Tên cướp điên cuồng đó. Hai tên đều là người Ả Rập.”

“Người Ả Rập?”

“Phải. Nó nói *Jalla jalla. Sharmuta*. Kiểu thế. Phần còn lại nó nói tiếng Anh bằng giọng ngoại quốc.”

Một chiếc túi thể thao bằng nhựa đặt giữa ghế lái và ghế bên.

John đã từng nhìn thấy loại túi này trong nhiều vụ cướp.

“Bao nhiêu?”

Nhân viên an ninh đã cất bước đi.

“Xin lỗi... tôi muốn hỏi còn bao nhiêu tiền trong két?”

Người kia nói bằng giọng khản đặc nhưng vẫn rõ ràng, trong khi đứng quay lưng về phía Broncks.

“Tám lượt nhận tiền từ tám văn phòng ngoại hối. Mỗi lượt khoảng một triệu. Chúng cướp được một túi.”

Tại hiện trường có ba xe cảnh sát, hai chó nghiệp vụ, một trực thăng, hàng rào chắn đường, nhân viên pháp y. Vậy là hai tên cướp nói tiếng Anh, mang dáng vẻ Ả Rập đã cướp xe tải chở tiền, lái tới bờ hồ và cố nổ súng phá cửa. Sau đó chúng tẩu thoát qua những ngõ ngách sau khu dân cư hoặc dọc con đường ven hồ.

Người nhân viên an ninh, tên là Samuelson, tiếp tục đi lại vòng quanh chiếc xe. Broncks đang đưa mắt nhìn theo anh ta - người chẳng hề hay biết mình đang bước tới đâu - thì viên bác sĩ cấp cứu mặc bộ áo liền quần màu xanh lá gọi tên anh.

“Anh ta ổn rồi. Anh có thể nói chuyện trong năm phút.”

John Broncks trở lại với người nhân viên an ninh đang nằm trên cáng. Hai người bắt tay nhau - tay của người nhân viên an ninh lạnh toát, ướt đẫm và mềm oặt.

“Tôi là John Broncks, thuộc sở cảnh sát.”

“Tôi là Jan Lindén.”

Lindén cố đứng dậy, nhưng lão đảo mắt thẳng bằng. Broncks giữ lấy anh ta và giúp anh ta nằm xuống trở lại.

“Anh thấy thế nào rồi? Có lẽ tôi nên...”

“Tên cướp... hấn... cúi người về phía trước.”

“Cúi người về phía trước?”

“Cái thằng thọc cái thứ chết tiệt đó... thọc vào miệng tôi.” “Cúi người ra trước - như thế nào?”

“Hấn... làm vậy để hạ thấp trọng tâm, anh hiểu ý tôi chứ? Khi hấn chĩa súng, ngắm vào tôi.”

Anh ta duỗi chân, rồi gập đầu gối để diễn tả.

“Thế này đây... như kiểu hấn đang cầm súng chĩa lên *trên*. Cẳng chân hấn gập lại, ấn chặt một bàn chân đi bót xuống đất.”

“Đi bót?”

Anh ta lại đứng lên khỏi cáng. Lần này có vẻ khá hơn.

“Anh vừa nói hấn ấn một bàn chân đi bót xuống đất.”

Anh ta cũng bắt đầu bước đi hết như người nhân viên an ninh còn lại.

“Tôi phải về nhà ngay.”

Viên bác sĩ và Broncks theo sát anh ta, mỗi người túm lấy một bên cánh tay.

“Chúng cướp thẻ nhân viên của tôi. Giờ chúng biết cả chỗ ở của tôi nữa.”

Anh ta cố vùng vẫy để thoát nhưng không đủ sức.

“Các con tôi, anh không hiểu sao? Tôi phải về với chúng!” Và anh ta khóc nức nở. Bác sĩ nhẹ nhàng dìu anh ta về cáng, cuộc thẩm vấn buộc phải hoãn lại sang ngày hôm sau. Broncks chỉ còn một mình.

Chiếc xe tải trước mặt anh được chiếu sáng chẳng khác nào một sân khấu ngoài trời. Một nhân viên pháp y hết chui vào rồi lại chui ra. Phía sau anh, ánh sáng yếu ớt rọi lên từ phía bờ hồ nơi các nhân viên giám định khám xét từ bến thuyền nọ tới bến thuyền kia.

Anh đã từng nhìn thấy nỗi sợ hãi. Anh biết từng hình ảnh, âm thanh của nó. Với loại này, anh đã học được cách không bao giờ lẫn tránh.

Vũ lực thái quá.

Kẻ nào khủng bố con người ta một cách bài bản đến thế? Kẻ nào sử dụng nỗi sợ hãi như một công cụ theo cách này?

Hắn là một kẻ trong quá khứ đã từng ném trái nó.

Hắn là kẻ đó biết sự sợ hãi có tác dụng như thế nào, và lần này đúng là nó đã đem lại hiệu quả mong muốn.

John bước về phía mặt hồ và những ánh đèn yếu ớt. Chúng đã lên kế hoạch kỹ càng - địa điểm, thời gian. Chúng được vũ trang tốt. Chúng sử dụng bạo lực ở mức tột cùng. Chúng biết giữ bình tĩnh trong suốt vụ bắt cóc. Chúng đã chọn một điểm hẹn thật hẻo lánh. Những tên này chắc chắn không phải lần đầu đi cướp, không phải dân mới vào nghề - mà là một nhóm trước đây đã từng thực hiện những vụ cướp tương tự thế này.

Anh bước tới bến thuyền dài um tùm lau sậy.

Ở đó - lại một nhân viên pháp y nữa với chiếc đèn pin.

Đôi khi ta có thể đoán trước đó là ai.

Màn đêm đen đặc, ngoại trừ ánh đèn pin đó, nhưng trên thế giới này chỉ có một người có điều bộ như vậy mà thôi. Anh bước tới

gần. Cô hiện ra rõ ràng hơn.

“Xăng.”

Cô nhìn có vẻ trẻ trung, còn anh biết rõ mình thì không.

“Ở đây nữa, trên mấy tấm ván đầu tiên này có dầu cỏ và đất.”

Cô cúi xuống, chiếu đèn pin lên mặt hồ, rọi sáng những đám bọt nước đang hòa lẫn vào nhau.

“Chúng đã chạy theo đường này.”

Chỉ vậy thôi. Cô không nói gì thêm mà bỏ anh lại đó, quay trở lại chỗ chiếc xe tải. Cô quỳ xuống khám xét nó bằng đèn tia hồng ngoại cùng đồng nghiệp.

Cô nhìn anh như thể họ chưa từng quen nhau.

Trong mấy năm đầu anh nghĩ về cô hằng ngày, mỗi ngày vài lần. Nghĩ về cái ngày mà họ sẽ gặp lại nhau. Anh lo lắng, hy vọng, và mơ mộng. Rồi sau đó anh nghĩ tới cô gần như tất cả các ngày trong tuần. Còn bây giờ thì... thế này đây. Không một lời chào hay một nụ cười.

Đó là một cảm giác kỳ lạ, như thể người kia không còn tồn tại trên đời.

John Broncks trèo lên bến thuyền trơn trượt vì sương đêm. Bên kia mặt nước là Farsta ẩn sau những rừng cây. Về hướng ngược lại là mạn ngoại ô phía Nam. Hàng nghìn bến đỗ cho một chiếc xuồng nhỏ.

Cô nói đúng.

Chúng đã tẩu thoát theo hướng này. Một nhóm tội phạm chuyên nghiệp sử dụng phương pháp đột kích, và đây không phải phi vụ

đầu tiên của chúng.

Và chắc chắn chúng sẽ còn tiếp tục.

ANNELI THẤY LẠNH CÓNG, nhưng cô chưa muốn rời khỏi ban công. Đứng đây cô có thể nhìn thấy chỗ gằm cầu tối mò kia - nơi Leo sắp sửa xuất hiện. Hơn nữa, hút hết điếu này tới điếu khác - loại Minden vỏ xanh có mùi bạc hà khiến cô cảm thấy thư giãn - giúp cô sưởi ấm đôi chút.

Thêm một điếu thuốc nữa.

Đỗ xe xong xuôi, cô chạy lên cầu thang mở tung cửa. Không buồn cởi áo khoác, cô cứ thế chạy qua hành lang và phòng khách ra ngoài ban công. Ở đây, cô nghe thấy tiếng còi hụ

Bồn chồn.

Cô không hề hay biết những gì đang diễn ra. Ngay lúc này, cảnh sát có thể ập tới đó, đấu súng với họ. Biết đâu Leo bị trúng đạn và đang hấp hối mà không có cô bên cạnh.

Nhiều tháng nay cô đã nghe họ bàn cách phá tung cả một kho vũ khí, cách khoắng rỗng chiếc xe chở tiền. Chỉ nghe thôi, chứ không tham gia. Trong những lần hiếm hoi cô mở lời nói gì đó, chẳng ai lắng nghe cô cả. Leo không nghe cô nói. Bốn người bọn họ hợp thành một nhóm thân thiết, và mặc dù có thể hiểu và cảm nhận mọi chuyện, cô không bao giờ nhập bọn với họ được. Khi ở bên cô Leo lúc nào cũng lơ đãng, nhưng hễ có mặt hai đứa em ruột và gã bạn luôn muốn trở thành đứa em thứ ba là Leo lại hoạt bát hẳn lên. Thậm chí giờ hai người còn chẳng dùng bữa cùng nhau nữa. *Này, em mua giúp tui anh ít cá viên, loại cá tuyết chiên giòn*

thành từng thanh lớn ấy, em biết loại đó đúng không? Cô đã sụt mắt gần hai cân, rất đáng kể với một người vốn đã gầy guộc như cô. Vậy mà anh thậm chí chẳng hề nhận thấy điều đó.

Lại một điều thuốc nữa. Cô rít thuốc thật sâu hòng lấp đầy khoảng trống bên trong mình.

Tiếng còi hụ giờ nhân lên gấp bội, âm ỉ hơn bao giờ hết. Ngay cả khi bịt chặt tai cô vẫn có thể nghe thấy tiếng còi ù ù trong đầu. Cô vào nhà, đóng cửa ban công để chặn tiếng còi hụ đó, sau đó uống nốt phân nửa chai rượu còn lại và bật tivi lên. Bảy giờ rưỡi. Chương trình tin tức. Cô chưa bao giờ thích xem tin tức cả. Những chuyện trên đó chẳng dính líu gì tới cô, không phải ở đây, trong căn hộ tại Skogas này. Nhạc giới thiệu chương trình, những mẫu tin được đọc sao cho có vẻ thật to tát. Với cô chúng chẳng khác gì tiếng còi hụ bên ngoài. Hình ảnh những con người nằm la liệt trên mặt đất nứt nẻ, bụng phình trướng lên, những con người mặc com lê đứng trước bảng hiển thị giá cổ phiếu, hay những con người nhảy bổ ra trước ống kính và nổ súng vào nhau giữa cuộc chiến tranh.

Một phát thanh viên tươi cười hiện ra, cô nhận ra cô gái này.

Hai tên cướp có vũ trang đã tẩu thoát cùng hơn một triệu krona lấy được trong vụ cướp xe chở tiền tại khu vực phía Nam Stockholm cách đây một tiếng rưỡi đồng hồ.

Cái miệng. Đó là thứ duy nhất cô nhìn thấy. Cặp môi cô ta cử động chậm rãi.

Hai nhân viên an ninh bị khống chế, một người bị bắn.

Bắn.

Ai?

Anneli sán lại gần tivi và người phụ nữ có cặp môi mấp máy. *Tôi chưa nghe rõ, cô không hiểu sao? Ai? Nhắc lại! Nhắc lại ngay! Ai bị bắn?* Cô chộp lấy điều khiển tivi trên bàn uống nước.

Cảnh sát đã khoanh vùng một khu vực rộng lớn nhưng vẫn chưa tìm được manh mối gì về hai tên cướp cùng đồng phạm của chúng nếu có.

Lần này thì cô nghe rõ. *Hơn một triệu.* Cô đã nghe thấy điều này từ đầu. *Hai nhân viên an ninh bị khống chế.* Dù vắn nhỏ âm lượng, cô vẫn lắng nghe bản tin mà lần đầu tiên trong đời có liên quan đến chính cô. *Vẫn chưa tìm được manh mối gì.* Cô cũng nhìn thấy những hình ảnh, hay đúng hơn chỉ một hình ảnh duy nhất. Trên tivi chỉ có hình ảnh chiếc xe tải bỏ không nằm sau những dải băng đánh dấu hiện trường màu xanh trắng bay phấp phới trong gió. Bên cạnh còn một vài người khó mà nhận ra được, hình như một người bạn quân phục cảnh sát, một người nữa bạn đồng phục ngồi trên mặt đất, người còn lại thì đang bò lê sục sạo quanh đó.

Mẫu tin đến đó là hết.

Những hình ảnh chuyển từ Quốc hội Thụy Điển sang trụ sở Liên

Hiệp Quốc ở New York.

Cô không biết mẩu tin đó dài bao lâu. Ba mươi giây. Có lẽ là bốn mươi lăm giây. Nhưng nó nói về chiếc xe tải đó, về bọn họ, về chính cô.

Cô trở ra ngoài ban công hút thuốc, cúi mình trên lan can để nhìn cho rõ hơn chiếc cầu vượt và gầm cầu bên dưới, hai chân gần như không chạm xuống nền đất lạnh.

Tiếng còi hụ đã biến mất, chỉ còn tiếng gió và một tiếng động lạ kỳ nữa, có lẽ là một chú chim hay tiếng nhạc phát ra từ ô cửa sổ mở rộng tầng dưới.

Cô cảm thấy lâng lâng nhẹ nhõm, càng rướn người xa hơn khỏi lan can. Lỡ rơi xuống thì sao? Hẳn là đau đớn lắm đây.

Cô là người nói cho Leo biết phải đi làm mấy bộ tóc giả ở đâu. Chính cô - ít nhất là theo những gì cô nhớ được - đã nói cô có thể hô biến họ thành hai gã dân nhập cư. Cô đã tự tay chải chuốt và trang điểm cho họ, mấy lần đầu lúc nào họ cũng cười như nắc nẻ. Cô cũng là người đã thiết kế và khâu những chiếc áo cổ lọ mà họ trùm lên che mặt. Leo nói chúng được làm khéo đến nỗi họ có thể đem bán lại cho những băng cướp khác.

Bọn họ kia rồi.

Trong ánh sáng từ mấy cây đèn đường thấp, họ bước ra từ dưới gầm cầu. Cô đứng trên ban công nhìn xuống dưới, vậy nên thứ đập vào mắt cô đầu tiên là những đôi giày. Giày của Leo, bước ra khỏi gầm cầu. Tiếp theo đôi giày là đầu gối, đùi, ngực, và mái đầu Leo hiện ra, ba người còn lại đi sau anh một bước chân. Cả nhóm ai cũng khoác túi trên vai, gậy khúc côn cầu thò ra ngoài, bên trong túi

giấu súng máy và hơn một triệu krona.

Bọn họ kia rồi.

Một cảm giác rạo rức lan khắp cơ thể cô, thứ cảm giác mà cô chỉ có được khi làm tình, hay giống như khi cô nhìn thấy Sebastian lần đầu khi nó vừa ra đời, nằm trên bụng cô, khắp người vẫn còn dính dính.

Cô muốn chạy thật nhanh ra cửa nhưng rồi tự ghìm mình lại. Làm sao mà anh hiểu được cô đã lo lắng nhiều đến thế nào. Anh sẽ không thích thế đâu.

Jasper là người đầu tiên bước vào. Nhìn nó như thể sắp mất hết tự chủ, có điều gì khẩn thiết lắm cần nói đi nói lại với cô, mỗi lần kể một khác suốt buổi tối để rồi giữa lúc đang thao thao nó sẽ ngừng bật để nhìn thẳng vào mắt cô mà thì thầm *Chị có hiểu tôi đã trải qua những gì không, Anneli?* Nó mang theo chiếc túi xách vào phòng khách, người ưỡn thẳng lên, chân vẫn đi bót. Nó đi như đang điều binh, đặt chiếc túi xuống sàn, mở tivi và ấn nút điều khiển liên tục cho đến khi tìm được đúng cái kênh cần thiết, *nhanh lên, Leo, lại đây mà xem này*, và rồi nó cười vang, ngân nga dần từng tiếng. Nó vẫn còn cảm giác rạo rức *Chúng ta!* do adrenaline *Lên!* từ lúc trước khi được thọc súng vào miệng người khác, *Trang!* nó cời bỏ *Nhất!* áo khoác, áo sơ mi và áo phông nồng nặc mùi mồ hôi *Rồi!* và cời dây giày, tụt quần dài để lộ dương vật đang cương cứng dưới quần lót *Chúng ta lên trang nhất rồi!* trong khi nó nhảy nhót *Chúng ta lên trang nhất rồi!* trước dòng tiêu đề trên màn hình tivi.

Sau đó tới lượt Felix và Vincent bước vào, hai tay giơ cao biểu lộ niềm hân hoan, ngoác miệng cười. Cố kìm những tiếng reo sung

sướng, họ lần lượt ôm lấy cô, cơ thể họ cũng nồng mùi mồ hôi như Jasper. Sau đó hai người ngồi phịch xuống ghế bành vừa thoải mái vừa tự hào. Cuối cùng, cô nghe thấy tiếng chân anh. Leo. Cô nhìn rõ những gì ban nãy mình không thể thấy được từ ban công - khuôn mặt, đôi mắt anh. Cô tặng cho anh một nụ hôn và thì thầm *cánh sát không có chút manh mối nào cả, lúc này em vừa nghe được trên bản tin.*

“Chúng đã kịp khóa cánh cửa an toàn.”

Anh đi ngang qua trước mặt cô tới phòng bếp, mang theo chiếc túi đựng đầy điện thoại di động. Anh mở từng chiếc điện thoại một.

“Cánh cửa?”

Anh lấy thẻ SIM trong máy ra rồi dùng kim cắt làm đôi.

“Cửa tới chỗ để tiền.”

Anh đổ acetone đầy một nửa cái nồi, sau đó thả những mảnh thẻ SIM vào cho tan.

“Nhưng trên tivi vừa đưa tin... các anh đã lấy được một triệu.”

“Và phải bỏ lại chín triệu.”

“Bỏ lại?”

“Chín triệu krona nằm sau cánh cửa thép khổng kiếp ấy. Đây là lỗi của anh. Anh là người đã... mà thôi chuyện này sẽ không bao giờ tái diễn đâu.”

Anh bỏ những chiếc điện thoại không gắn thẻ SIM vào chiếc túi vải.

“Nhưng tất cả những thứ khác thì sao?”

“Những thứ khác là gì?”

Anh buộc chặt dây trên miệng túi cho kín.

“Những chiếc cổ áo em khâu?”

“Chúng thật hoàn hảo.”

“Còn lớp trang điểm thì thế nào...?”

“Rất công hiệu.”

Anh lôi trong ngăn kéo dưới bồn rửa ra một chiếc búa và đặt chiếc túi lên thớt, anh nện búa thật mạnh, liên tục cho tới khi bốn chiếc điện thoại vỡ vụn không thể lắp lại như cũ được nữa.

“Em làm tốt lắm. Cưng à - cứ như thể em đã tham gia cùng bọn anh từ xưa đến giờ ấy nhỉ. Phải không nào?”

Bàn tay anh đặt trên má cô. Và cô hiểu anh đang nghĩ gì. Anh tưởng mọi chuyện sẽ có cảm giác khác. Anh tưởng rằng anh sẽ cảm thấy tự hào, hân hoan. Nhưng anh chỉ thấy trống rỗng, và mặc dù anh vừa mới trở về nhà, cô biết tâm trí anh đã rời bỏ cô rồi, để tập trung suy tính phi vụ tiếp theo.

Trong phòng khách khuôn mặt anh không hề có biểu cảm trong khi vẫn giả vờ vui vẻ với mọi người. Anh ngồi trên ghế sofa cạnh Anneli một bên còn Jasper phía bên kia, Felix và Vincent ngồi trên ghế bành. Anh giữ nguyên vẻ mặt đó trong khi cả nhóm vẫn đang sôi nổi, vui vẻ bàn tán không ngớt; vẫn vẻ mặt đó khi Felix làm bộ lật chiếc xe lăn tưởng tượng rồi nhảy qua tường khiến mọi người bật cười, khi Vincent mang đến một chiếc bể cá rồng to tướng rồi đổ đầy tiền đủ các mệnh giá đến tận miệng, khi Jasper ôm lấy anh để được anh chú ý tới. *Leo, mà nhớ cái cách gã đó nhìn mày trước rồi sau đó nhìn tao lúc mày đứng trên nắp capo chứ. Mày thấy ánh mắt*

nó thế nào chưa, sau đó nó lại cao giọng giả làm người Ả Rập, chúng tao biết tên bọn mày, giả bộ giật tấm thẻ nhân viên, sharmuta, tao sẽ quay lại xử lý chúng mày sau.

Ngay khoảnh khắc đó cô nhận ra điều này gợi cho cô nghĩ tới điều gì. Mọi người bàn tán sôi nổi y như khi đang nói về một bộ phim nào đó. Như thể được nửa đường bọn họ ngoặt qua lối khác vào thành phố, cùng nhau xem phim rồi giờ đang tạt vào quán bar uống vài chai bia, so sánh và diễn lại những cảnh mình ưa thích, thi xem ai giả giọng và điệu bộ giống nhất. *Mày nhớ đoạn tên Ả Rập bắn năm phát qua cửa sổ và một viên đạn xé rách cằm gã nhân viên an ninh không? Hay cái đoạn thằng bé ra hỏi han đủ điều gã ngồi xe lăn ấy? Còn đoạn gã kia xả cả băng đạn vào cánh cửa kim loại sau khi cả bọn chạy hết ra bờ hồ, sau đấy nổi điên tới mức suýt nữa thì đã dám đọ súng với cảnh sát? Rồi gã trẻ nhất rời khỏi chỗ để xuống mặc dù không được phép, hay đoạn tên khác nằm trên đỉnh đồi ngắm bắn chiếc xe dân sự mà nó tưởng là xe cảnh sát, sau đấy bơi ra giữa hồ trong bộ đồ lặn chặt cứng đến nổi rõ của quý?* Cô nhận ra mình chẳng hề có mặt ở đó, chưa xem bộ phim đó. Thế nên cô chỉ im lặng siết chặt tay Leo tới khi anh cũng nhận ra cô cảm thấy lạc lõng đến thế nào. Anh đứng dậy tiến tới chỗ bể cá chờ mọi người lắng xuống. Sau đó, anh lấy ra từng nắm tiền, những tờ 20, 100 và 500, đếm rồi chia cho mỗi người mười nghìn krona.

“Anh đùa đấy à?”

Felix không còn dáng điệu như thể đang ngồi ba hoa về bộ phim trong quán bar nữa. Nó đứng dậy khỏi chiếc ghế trong căn hộ tồi tàn trong khu ngoại ô bê tông xấu xí, lấy thêm tiền từ chiếc bể cá.

“Ô này?”

Lấy thêm ít nữa.

“Này! Felix, mày làm cái quái gì thế? Tao đã bảo mỗi đứa mười nghìn.”

“Còn em thì đã bảo - anh đùa đấy à?”

“Đúng mười nghìn thôi.”

“Mẹ kiếp, trong đấy có đến hơn một triệu. Tối nay em còn đi chơi. Mà đã đi như vậy phải tiêu đến năm nghìn, vì em xứng đáng được thế. Mai em còn phải trả tiền thuê nhà. Và...”

“Mai ta sẽ bàn chuyện đó.”

“Khốn nạn, mười nghìn krona, chẳng hơn gì một thằng nhóc mười tám tuổi làm ở quán McDonald’s!”

“*Ngày mai.*”

Felix cầm xấp tiền trong tay, nhìn quanh phòng cố kéo dài thời gian, rồi sau đó làm bộ làm tịch bỏ từng tờ tiền một vào bể cá.

“Mày xong chưa?”

Từng tờ một.

“Thế nào?”

Cho tới khi tất cả món tiền trở lại chỗ cũ.

Leo lấy trong bếp một mảnh giấy rồi viết lên đó trong khi cả nhóm ngồi im quan sát.

“Phải, trong đó có một triệu. Nhưng đáng ra chúng ta đã cướp được mười triệu. Dĩ nhiên là bọn mày phải tiệc tùng ăn mừng vụ này, chúng ta đã thành công! Nhưng mình còn phải sống sót đến vụ sau. Đây là trách nhiệm của tao. Và chúng ta phải *thành công* vụ

sau nữa. Đây cũng là trách nhiệm của tao.”

Mảnh giấy nằm trên mặt bàn, cạnh chiếc bể cá. Anh cầm bút chỉ vào những con số ghi thành cột dọc.

“Ngoài bãi đỗ là hai chiếc xe của hãng xây dựng. Đó là con số này. Felix? Mà ý hiểu không? Chúng ta vẫn còn phải đảm bảo cái công ty xây dựng đấy ra tám ra món một chút để người ta thấy chúng ta vẫn đi làm bình thường hằng ngày. Xe cộ, quần áo, đồ nghề. Còn nhiều thứ chi phí mà chúng ta phải trả để sau đó có thể tiếp tục làm những chuyện thế này. Và trong vụ này, nhìn vào dòng này đi... đây này... tiền tóc giả, kính áp tròng, quần áo, bộ đồ lặn mà còn phải đem đốt hết, thuê container cất vũ khí, chiếc xuồng có động cơ phải đánh chìm. Mà đấy là mới chỉ tính riêng một chuyến này thôi đấy. Lần sau sẽ còn tốn kém hơn. Mà ý hiểu người ta làm ăn như thế nào không? Để kiếm ra tiền, ta cần đầu tư tiền cho tới khi thu lại được đủ số tiền ta muốn. Lúc đó chúng ta sẽ làm cái điều mà tất cả những doanh nhân thành công đều làm - bán cả công ty lấy một số tiền kék xù.”

Họ nhìn nhau. Dường như họ đang trở lại thời thơ ấu - một đứa thì đưa ra hết thử thách nọ đến điều kiện kia, một đứa thì chấp nhận thử thách và vượt qua nó để tiếp tục chỉ huy cả nhóm.

Nhưng họ chưa một lần trong đời đứng quanh chiếc bể cá đầy tiền như thế này.

“Vậy là nhất trí nhé?”

Không trả lời.

“Thế nào?”

Felix bậm môi.

“Hừm.”

Leo kéo nó lại gần rồi ôm chặt.

“Thằng khốn ranh mãnh này.”

Anneli ngồi thật gần bên họ, nhưng đồng thời cũng thật xa. Bọn họ thuộc về nhau. Điều này đã quá rõ ràng. Cô chưa từng hiểu được tại sao mấy anh em có thể thân thiết với nhau nhường ấy, cô cũng có một người chị và đứa em trai nhưng chưa từng cảm thấy như vậy bao giờ. Thậm chí bây giờ mấy chị em cô còn chẳng mấy khi nói chuyện với nhau. Trong khi đó, ba anh em nhà này luôn tin tưởng lẫn nhau, và họ thực sự cần nhau. Cô không dám chắc mình có thích như thế hay không, mà thực ra cô biết là mình không muốn; khi một nhóm đã gắn bó thân thiết với nhau đến thế thì làm gì còn chỗ cho người ngoài chen chân vào được nữa.

LEO NGỒI BÊN THÀNH GIƯỜNG.

Mồ hôi ướt đầm trên khuôn mặt, chảy dọc sống lưng anh. 3:05 sáng. Ngoài trời tiếng mưa rả rích đập vào cửa kính, vang vọng trong đầu anh. Lúc đi ngủ anh thấy lạnh cóng, nhưng bây giờ thì nóng tới mức gần như ngọt thờ.

Trên mé giường bên cạnh, Anneli đang ngủ say, ngáy khẽ, thỉnh thoảng cô nói mơ chút ít. *Jasper, mày nhớ không được nhắc đến chuyện ở quán rượu nhé. Được không?* Leo đứng dậy. *Mày nghĩ tao là cái thá gì?* Mặt sàn vinyl lạnh buốt, đem lại cảm giác dễ chịu, tươi mát. *Tao chẳng nghĩ gì cả, chỉ muốn mày nhớ điều đó thôi - kiểu gì rồi mày cũng sẽ say không biết trời đất gì, muốn nói, kể toáng mọi chuyện ra.* Xe taxi rời Kullstigen 14 cùng hai đứa em trai anh đã say

mềm và thằng bạn từ thời con nít đầu óc vẫn đang xoay quanh chiếc xe tải, mồm hét *sharmuta*. *Nhưng mày tưởng tao ngu đến nỗi mạo hiểm bán đứng cả nhóm sao? Bọn mày cũng như anh em với tao rồi! Đúng không? Leo?* Với ba mươi nghìn giắt trong ba túi quần, chúng hướng đến quán Crazy Horse, nơi duy nhất Vincent chắc chắn muốn đến.

Anh đã nhìn thấy điều đó khi bước qua ngưỡng cửa.

Cô đã quá căng thẳng. Khi anh bước tới chỗ cô - cô ngã vật xuống, mặt phù lên, thở sâu hơn.

Trong khi mấy đứa kia đang đi trong thang máy xuống dưới, đưa mắt nhìn cuộc sống ban đêm ở Stockholm, anh dẫn cô vào giường, cởi quần áo, ôm cô trong vòng tay. Cô ngủ thiếp đi, buông tay anh ra. Mắt cô nhắm lại, môi hơi hé mở.

Thường thường anh mới là người ngủ trước trong khi cô còn thức. Nhưng giờ, khi phi vụ đã kết thúc, anh không thể bám theo kế hoạch này được nữa. Cô ngủ say, còn anh thì không. Dường như sự bình tâm bao giờ cũng chỉ đủ cho một người, và chẳng bao giờ phân chia được.

Chín triệu krona nằm sau cánh cửa thép mà anh không tài nào xuyên thủng được. Những ý nghĩ đó khiến anh day dứt, trần trọc mãi.

Thật vô ích.

Khi nhận ra mình không thể ngủ được nữa, anh làm cái việc thường lệ - mường tượng một chiếc bàn là nóng đỏ đâm xuyên qua đỉnh đầu, đúng chỗ thóp, thọc sâu vào bên trong, giữa hai bán cầu não trái và phải, nơi ẩn chứa những suy nghĩ trừu tượng và cụ thể,

nam tính và nữ tính, âm và dương, âm nhạc và tiếng ồn, tưởng tượng và logic. Chiếc bàn là không chạm vào bên nào cả - không gợi nên ý nghĩ nào. Nếu nó quệt vào đâu đó thì anh phải làm lại từ đầu, lôi chiếc bàn là ra, rồi thọc vào hộp sọ lần nữa mà không được chạm vào hai bán cầu não. Anh tiếp tục xuyên sâu xuống dưới, qua cổ và yết hầu, đập tắt tiếng nói từ ngọn nguồn của nó - nếu lỡ chạm phải yết hầu và dây thanh quản, chúng sẽ rung lên như dây đàn guitar, tạo ra tiếng động lớn đến nỗi làm ý nghĩ bật ra. Anh phải cố vài lần mới thành công. Anh ấn chiếc bàn là qua cổ, sâu xuống nữa, tới lồng ngực và trái tim nơi chẳng còn ý nghĩ nào tồn tại mà chỉ hoàn toàn là cảm xúc, cũng rối bời và vụn vỡ như tâm trí anh, yêu và ghét, niềm vui và nỗi buồn, căm thù và vị tha. Nếu chiếc bàn là nóng đỏ đi qua chỗ đó mà không chạm phải những van tim, vậy là thành công và anh sẽ ngủ ngay tức khắc. Nhưng tối nay việc đó mới khó khăn làm sao. Anh đã vượt qua chỗ bộ não, cổ và lồng ngực, nhưng dù cố gắng đến mấy anh cũng không thể tránh động phải trái tim, để rồi những ý nghĩ chết tiệt này vẫn cứ quay cuồng trong đầu anh - lẽ ra anh phải mang chỗ thuốc nổ dẻo theo mình, lẽ ra họ đã phá được cánh cửa để lấy đi chín triệu krona nữa.

Anh bước tới cửa sổ, đứng lặng một thoáng ngắm nhìn cảnh vật khu phố mà anh đã sống từ nhỏ.

Vẫn những tòa căn hộ đó. Vẫn mặt đường nhựa đó.

Nhưng giờ anh đã chọn một cuộc sống khác, trở thành kẻ cướp ngân hàng. Và anh sẽ làm chuyện đó tài tình hơn bất kỳ ai. Bởi vì anh buộc phải làm chuyện đó tài tình hơn hẳn mọi người. Anh không được phép thất bại, không thể để bị bắt - mấy đứa em trai

anh cũng tham gia, và tất cả bọn họ rồi sẽ chẳng bao giờ còn phải lo nghĩ về chuyện tiền bạc nữa.

Đây là lỗi của anh.

Đó là lý do tại sao anh không tài nào ngủ được - đáng ra tối nay anh phải làm được tốt hơn thế.

Chuyện này sẽ không bao giờ tái diễn đâu.

Anh ngáp dài rồi ngồi phịch xuống ghế sofa, mắt nhìn trân trân chiếc bể cá đựng đầy tiền tới tận miệng. Còn hai miếng giấy chìa ra ở giữa bể. Anh lôi chúng ra - hai tờ 500 krona, bị nhàu - và đặt lên mặt bàn, dùng tay vuốt cho phẳng. Anh biết đây là một ý nghĩ thật trẻ con, rằng tiền bạc đúng là chẳng chiếm nhiều không gian cho lắm. Cả triệu bạc nằm gọn trong chiếc bể cá chết tiệt này.

Anh lôi từ ngăn kéo giữa ghế sofa và tủ đựng chén trong góc một tập tài liệu, đặt nó lên bàn cạnh hai tờ 500 krona mới được vuốt phẳng, rồi mở ra.

Bản vẽ mặt bằng một ngân hàng.

Bốn lối tẩu thoát dẫn ra bốn điểm giao cắt, tại mỗi điểm này lại có bốn lối đi khác nhau, toàn bộ khu vực gồm sáu mươi tư lối tẩu thoát.

Chuông cửa reo vang.

Anh chụp tấm chắn phủ lên bể cá và đẩy nắp thùng đồ nghề trong có bốn khẩu súng mà mới đây thôi được dùng để cướp một xe bọc thép.

Chuông cửa lại reo.

Anh đứng dậy nhìn ra bãi đỗ xe và con đường dẫn đến trung

tâm Skogas. vắng lặng. Lối ra tới cổng không có một bóng người. Anh rón rén đi ngang qua đầu kia căn phòng, đóng cửa buồng ngủ nơi tiếng thở của cô vẫn vọng ra đều đều, rồi ra chỗ cửa trước cúi đầu nhìn qua lỗ cửa.

Một khuôn mặt quen thuộc. Leo chẳng thể tự mình nhận thấy anh đang căng thẳng tới mức nào.

“Tuồng giờ này mày phải đang chơi bời trong thành phố chứ? Rồi ‘tiêu đến năm nghìn’ vì mày ‘xứng đáng được thế’?”

“Bọn em có đến quán Crazy Horse đâu. Jasper tách ra đi một sà n nhảy dưới tầng hầm đâu đó, rồi Vincent cũng bỏ đi với một cô ả. Em ngả lưng đây được chứ?”

Leo hát hàm về phía cửa phòng ngủ, ngón tay đặt trên môi. Rồi anh lấy tấm chăn trùm trùm trên bề cá ném lên người Felix vừa nằm phịch xuống ghế, vẫn mặc nguyên quần áo.

“Cái quái gì đây?”

Nó cầm một bản vẽ đặt trên bàn.

“Vụ tiếp theo đấy.”

“Ở đâu cơ?”

“Ngân hàng Handels, ở Svedmyra. Giờ thì ngủ đi nhé.”

“Ngủ à? Chúc mừng nhé, anh trai! Giờ ta chẳng phải lo nghĩ gì về tiền bạc nữa.”

“Đây không phải là chuyện tiền nong.”

“Thế thì cái bề cá chết tiệt này để làm gì? Nó đầy lút tận miệng kìa!”

“Đây là để... đảm bảo không một thằng khốn kiếp nào được

quyền sai bảo chúng ta nữa. Sau vụ này, tao, mày và Vincent sẽ không bao giờ phải lệ thuộc vào ai cả.”

Felix nhìn anh trai, người vì mất ngủ đã lại bắt đầu lên kế hoạch cho phi vụ tiếp theo. Trong khi đó, để tránh khỏi phải trả lời những câu hỏi của thằng em, Leo bước ra chỗ cửa sổ, hé rèm nhìn ra ngoài.

“Anh Leo?”

“Ừ?”

“Em chẳng hiểu nổi sao anh có thể sống ở cái nơi chết tiệt này.”

Leo nghe giọng nói cũng biết nó đang say mèm. Nhưng đó là một câu hỏi nghiêm túc.

“Giờ anh đã thuộc hết từng bụi cây, từng góc cầu thang ở chốn này.”

“Thì chính thế em mới hỏi!”

“Hồi bé bọn mình ở đây mà.”

“Hồi bé bọn mình ở đây - và rồi sau đó anh tự nguyện quay trở lại chỗ này.”

Một chiếc xe đi lùi, vòng ra khỏi bãi đỗ. Một chiếc xe đạp đi qua dưới gầm cầu. Ngoại trừ những thứ đó, mọi cảnh vật có một vẻ yên bình đặc trưng của cái giờ sau khi bản tin cuối cùng trên đài đã kết thúc và trước lúc những tờ báo buổi sáng được giao.

“Rồi chúng ta sẽ chuyển đi chỗ khác.”

“Cái em không hiểu là tại sao lúc trước anh lại dọn về sống ở chỗ này.”

“Đôi khi có những việc ta buộc phải làm.”

“Nhưng mà chỗ này...”

“Rồi sau đó ta vẫn có thể chuyển đi mà. Lại một chuyến nữa, nhưng lần này là chuyển đi luôn. Anneli muốn có nhà riêng. Và anh thì... anh đã chọn được một căn rồi.”

“Một căn nhà?”

“Ừ.”

“Có bãi cỏ không? Tưởng tượng cảnh anh đi cắt cỏ trước nhà thì sao nhỉ?”

“Chẳng có bãi cỏ nào hết. Và cũng không có tầng hầm. Đó là điểm cốt lõi.”

Đây là vụ cướp đầu tiên của bốn tay cướp mới vào nghề. Anh không lường trước cánh cửa thép đó lại có mã khóa. Vậy là thay vì mười triệu cả nhóm chỉ cuồn được có một triệu.

Anh đã không đi xuyên qua được cánh cửa đó - lần này thì không.

Nhưng lần tới, mọi thứ phải thật hoàn hảo.

Nhịp thở của Felix giờ sâu và chậm hơn, hết như Anneli. Leo nán lại bên cửa sổ lấm tấm những giọt mưa - bên ngoài là cảnh vật Skogas, khu ngoại ô phía Nam Stockholm với những tòa nhà gần như giống hệt nhau, kiểu căn hộ được xây dựng hàng loạt ở Thụy Điển hồi thập niên sáu mươi, bảy mươi.

Mặt đường nhựa kia từng là cả thế giới đối với anh.

QUÁ KHỨ PHẦN MỘT

BÊN NGOÀI KHÁ LẠNH.

Đêm đã khuya. Bầu trời mùa đông tối đen. Trên mặt đường nhựa là từng mảng tuyết trắng, nâu và xám nhạt. Khói tỏa ra từ miệng khi nó đếm từng hơi thở sâu.

Nó không mặc áo khoác. Tuy thế, nó chẳng thấy lạnh chút nào. Chúng đã chạy thế này được một lúc lâu, lên rồi lại xuống, lên rồi lại xuống. Trán và gò má nó phủ một lớp mồ hôi bóng loáng. Nó quệt tay ngang mặt, rồi lại lau bàn tay ướt đầm vào ống quần.

Tòa căn hộ ba tầng chẳng có gì đặc biệt so với các tòa nhà khác. Số 15 phố Loft. Bước năm bậc thang tới chỗ cánh cửa, nó hơi nghiêng đầu nhìn. Chỗ này cách cánh cửa tiếp theo một đoạn không xa lắm, số 17 phố Loft. Rồi nó nhìn đối thủ của mình, khi đó cũng đang nhìn lại nó từ phía bên kia.

Đó là Felix. Đứa em trai giờ đang học lớp một.

Leo giờ tay lên một chút, xoay cho khỏi lóa ánh đèn. Trên cổ tay nó là một dải băng nâu nhạt bằng da cùng với mặt đồng hồ và mấy chiếc kim màu đỏ ngấn ngùn, xấu xí. Khi nào có tiền, nó sẽ mua một cái đồng hồ mới, mà phải loại thật xịn khiến ai nấy đều phải để ý tới.

Nó chờ đợi. Chiếc kim thứ hai tuy vẫn dịch chuyển đều đặn

nhưng sao nó có cảm giác khác hẳn. Chín. Mười. Mười một. Tay nó giờ cao.

“Bắt đầu!”

Đúng mười hai giờ.

Nó cầm đầu chạy, mở cửa nhà số 15, trong khi Felix mở cửa nhà số 17.

Nó nhảy hai bậc một lúc lên cầu thang, ngoại trừ bậc cuối cùng vì số bậc thang bao giờ cũng là số lẻ. Trong tay nó là một tập giấy. Bảy tập tờ rơi của bảy công ty khác nhau. Trên sàn phòng khách ở nhà, chúng đã gộp hết đồng này làm một.

Cánh cửa xa nhất, tầng trên cùng.

Nó mở khe để thư đầu tiên rồi liếc nhìn những chiếc kim màu đỏ trên đồng hồ đeo tay. Vậy là nó đã mất hai mươi tư giây để chạy lên cầu thang và giao tệp quảng cáo thứ nhất. Ở mỗi tầng nó giao tờ rơi đến bốn phòng, lần nào cũng phải ấn tay mở khe đưa thư cho rộng ra. Nó làm nhanh nhất có thể, từng phòng một. Khe đưa thư đóng sập lại khi nó nhét qua, rồi nó đạp bàn chân đi bắt buộc dây cao lên cánh cửa trước khi chạy sang phòng tiếp theo.

Nó đã sống ở đây từ bé đến giờ. Mười năm, tại khu phía Nam Stockholm tên là Skogås, nơi hàng nghìn tòa căn hộ cao tầng giống hệt nhau xây thành hàng thẳng tắp.

Mỗi cánh cửa nhìn bề ngoài gần như giống hệt nhau, nhưng kỳ thực thì không. Những cái tên, mùi hương, âm thanh bao giờ cũng khác nhau. Thường thường phía sau cánh cửa là ai đó đang ngồi xem tivi ở nhà. Chỗ khác thì người ta nghe nhạc, những giai điệu trầm bổng vọng qua khe đưa thư. thỉnh thoảng có nhà đang khoan

tường, nhiều khi có thể nghe thấy tiếng người cãi vã nhau. Mấy con chó mới là tệ nhất. Bao giờ cũng có một con chờ ở tầng hai. Lần nào nó cũng nhảy ra dí mõm vào khe cửa thư khi thằng bé nhét tập tờ rơi qua. Nếu những người trả tiền thuê nó - một xu cho mỗi tờ quảng cáo nhỏ, hai xu cho tờ lớn, mỗi phòng vị chi bảy xu - có đi kiểm tra ngẫu nhiên, nó phải đảm bảo sao cho đứng bên ngoài không thấy được những tập tờ rơi này.

Con chó bắt đầu sủa ngay khi nó đến gần căn hộ. Cơ thể nặng nề của con chó tựa vào mặt trong cánh cửa. Hé mở khe cửa thư, nó có thể nhìn thấy cái lưỡi dài và hàm răng nhọn hoắt. Cần lâu hơn bình thường mất sáu giây, vì cái hàm răng đầy dãi dớt đó của con chó khiến nó buộc phải nhét từng tờ giấy một qua khe cửa thư.

Rồi lại còn một phòng ở tầng dưới cùng lúc nào cũng khiến nó mất nhiều hơn bình thường mười hai giây - nhà số mười bảy chẳng có phòng nào như thế cả.

Nó tự hỏi lúc này tình hình Felix thế nào.

Nó nhảy cầu thang ba bậc một lúc, mặc dù vì con chó chết tiệt và cái phòng của nợ đó, nó phải mất một phút rưỡi mới giao hết cả tòa nhà. Thế nào thằng Felix cũng sẽ đứng ngoài chờ sẵn, mỉm cười, có phần ngạo nghễ vì đã xong trước nó mười lăm giây.

Đúng thế thật. Nó đã đứng sẵn ở ngoài khi Leo bước ra cửa trước, chỗ vạch xuất phát. Thằng em trai nó đã chiến thắng cuộc đua cuối cùng trên cầu thang, và hẳn là sẽ ba hoa chuyện đó suốt buổi tối.

Leo cúi người ra trước, tay đặt lên đầu gối, thở sâu cho trống ngực bớt đập thình thình. Nó nhìn Felix, đôi mắt, nụ cười của nó.

Nhưng không. Tuy đứa em là người thắng cuộc, nó không hề mỉm cười.

Leo đứng thẳng lên, định bước tới chỗ nó nhưng rồi khựng lại. Không phải chỉ có mình Felix ở đó. Ai đó đang đứng thật gần ngay trước mặt nó. Một bóng áo khoác xấu xí phồng lên, màu xanh da trời. Là Hasse. Nó học lớp bảy, cái loại học sinh vẫn đứng ở khu hút thuốc trong sân trường bất chấp tiếng chuông báo đã tới giờ học. Nó không bao giờ đi một mình, thường thường nó còn một đứa bạn thấp hơn, lúc nào cũng mặc áo khoác bò kể cả trong mùa đông. Thành Kekkonen, đứa người Phần Lan chẳng bao giờ biết lạnh là gì.

Nhưng giờ nó chỉ đi có một mình. Hai tay nó dang rộng, choàng lấy Felix không cho nó cựa quậy.

“Mày đang làm quái gì thế?”

Leo hét lên, đây là em trai nó cơ mà.

“Thả nó ra!”

Trên miệng Hasse nở một nụ cười, nụ cười chiến thắng lẽ ra phải là của Felix.

“Lại một thằng nhãi nữa.”

“Thả nó ra, khốn kiếp!”

“Thằng nhãi đang hét lên kìa! Nó không hiểu gì hét! Lần trước tao đã bảo mày rồi. Đúng không? Tao nói ‘thêm một lần nữa thì liệu hồn’. Nếu tao thấy mày và thằng nhãi khốn kiếp em trai mày lảng vảng ở đây lần nữa, tao sẽ... *giết chúng mày*.”

Leo thở hổn hển y như lúc nãy. Nhưng giờ không phải vì nó

nhảy ba bậc một lúc xuống cầu thang. Nó sợ hãi. Nó giận dữ. Cả hai đều có cảm giác hết như nhau. Nỗi sợ và cơn giận dâng lên đập thành thịch vào lồng ngực.

“Chúng tao đâu phải người quyết định chỗ giao tờ rơi ở đâu!”

Cơn giận và sự sợ hãi đẩy nó bước thật nhanh tới gần hai tay áo khoác màu xanh phồng lên của Hasse khi đó đang dang ra trước mặt Felix. Càng tới gần, nụ cười trên khuôn mặt thẳng khốn kiếp đó càng nở rộng. Nó không dừng bước, mặc dù đi có chậm lại. Chuyện này thật vô lý. Làm sao Hasse cười như thế được, nó cao lớn nhưng chẳng lấy gì làm khỏe lắm, nên lẽ ra nó cũng phải cảm thấy sợ hãi và giận dữ. Giống như Leo, lẽ ra nó phải xoay người lại, đứng thủ thế mới đúng.

Nhưng nó đang mỉm cười, mắt nhìn thứ gì đó hình như là... phía sau Leo.

Muộn mắt rồi.

Leo thoáng ngửi thấy mùi mốc của quần áo cũ, tỏa ra từ chiếc áo khoác bò bẩn thỉu chỉ được cởi ra khi giáo viên yêu cầu. Nó nhận ra cái mùi đó, nhưng không nhìn thấy nắm đấm giáng xuống cổ và một phần má nó. Chắc chắn nó sẽ ngã xuống. Mặt đường nhựa phủ từng mảng tuyết vụn lao gần trán và gò má bên kia. Nó nằm trên mặt đất, mắt hoa lên. Một người đứng ngay gần mặt nó, thấp và to hơn Hasse. Kekkonen, thẳng người Phần Lan không bao giờ biết lạnh là gì, lúc trước đã núp sau một bụi cây cao rồi đánh Leo từ phía sau, trong khi Hasse chỉ đứng đó mỉm cười.

Mặt đất lạnh buốt. Nó có đủ thời gian để cảm nhận điều đó. Nhưng không đủ để đứng dậy.

Cú đập đầu tiên đi trúng gò má. Cú thứ hai thấp hơn một chút, xuống dưới cằm. Điều cuối cùng nó nhớ được chỉ là một cảnh kỳ lạ, khi bóng tối ban đêm tan biến vào ánh đèn đường, bị hút vào đó, trắng lóa lên trước khi tối sầm lại.

PHÍA BÊN TRÁI khiến nó đau đớn nhất, chỗ gần xương sườn. Nó kéo chiếc áo len mỏng lên, vuốt ngón tay trên da, thấy chỗ đó vẫn còn sưng.

Leo nằm trên chiếc giường hẹp, quá ngắn so với thân người. Hai chân nó chạm tới tận đầu giường bên kia. Bên ngoài cũng không sáng sủa lắm, nhưng dù sao vẫn sáng hơn so với lúc nó lên giường. Nó cố nằm bất động hết mức có thể. Như vậy thì đỡ đau hơn. Nửa mặt của nó căng cứng theo một hướng duy nhất. Từ trán, dọc theo mắt trái, xuống tới gò má.

Khi vịn vào tấm chăn và chiếc đệm để ngồi thẳng dậy, nó cảm thấy cơn đau giật giật ở một khoảng lớn ngay giữa đầu. Một tấm gương treo trên bàn học. Nửa bên mặt căng cứng ấy của nó giờ đã bớt tấy đỏ, thâm lại thành màu xanh và vàng, cũng sưng lên y như chỗ mạng sườn. Nó chạm tay vào đó. Càng đau nhói hơn. Những ngón tay nó không trượt xuống thật trơn tru vì vướng những vết lõm mấp mô khác hẳn bình thường.

Nó đi chân không, rón rén bước ngang qua phòng. Felix chẳng động dậy gì, nằm sấp trên giường, hai tay nhét dưới gối, miệng đang lầm bầm nói mơ như bình thường nó vẫn hay làm thế. Leo đi vào hành lang, trái ngược với hôm qua khi nó đã phải lén vào đây. Lúc ấy nó phải gặng ở ngoài đường giữa đêm khuya lâu nhất có

thể. Về nhà muộn thì khó bị bắt gặp hơn. Và sau cùng khi bố nó ló đầu vào phòng, Leo nằm xoay mặt vào tường vờ như đang ngủ.

Nó khép cửa phòng Vincent. Trên chiếc giường con của nó xưa kia, đứa em trai ba tuổi đang nằm ngủ lộn ngược, chân đạp lên gối. Nó đi tiếp ngang qua phòng bố mẹ, đóng cửa lại.

Rồi như thường lệ nó đứng yên đó một lúc, giữa đủ thứ mùi hòa quyện vào nhau. Mùi rượu vang đỏ trong hơi thở của bố, mùi bạc hà trong hơi thở của mẹ, và thứ mùi mạnh nhất tỏa ra từ giá treo quần áo cạnh nó, nơi chiếc quần bò to tướng của bố mắc trên móc sắt. Trong túi quần thun dài là con dao Mora và chiếc thước gập. Bao giờ cũng có mùi đó, giống mùi sơn khô, hay mùi khi mặt trời chiếu lên da - giờ chỉ khiến nó nhớ đến mùi chiếc áo khoác bò của Kekkonen. Nó nhẹ nhàng với tay về phía đó. Chiếc quần của người thợ mộc đã treo ở đó gần hai tuần, không ai đụng tới. Mùa đông bao giờ cũng thế, họa hoằn lắm mới có việc.

Một âm thanh.

Vọng qua cánh cửa đóng kín.

Leo im lặng chờ đợi, nhắm mắt, hy vọng âm thanh đó tan đi. Quả là như vậy. Nó áp tai lên mặt tường phủ sơn. Không nghe thấy gì cả. Chắc hẳn là mẹ nó. Bà thường rên rỉ khi về nhà chớp mắt một lúc sau nhiều đêm liền làm việc ở nhà dưỡng lão, chăm sóc những người khuyết tật không thể đi lại hay nói năng bình thường được. Nó biết vào một buổi sáng như thế này thường nghe thấy những âm thanh gì. Nếu vẫn nghe thấy tiếng bố thở sâu và rõ thì không sao, nhưng nó phải cẩn thận nếu không nghe thấy tiếng đó. Leo chờ thêm một lúc nữa, rồi đi vào bếp, lấy ra một túi bánh mì loại mới có

vị hết như xi rô, một mẩu phô mai có những lỗ to tương và một hũ mút cam. Nó không dùng lò nướng bánh mì vì cái máy đó ồn ào quá. Rồi nó pha nước cam vào ba cốc, mỗi cốc chừng hai phân rưỡi nước cam và phần còn lại là nước mát hứng ở vòi. Nó cẩn thận để khi đứng gần bồn rửa không chạm phải cái xoong bám đầy vết rượu vang thành một lớp màu sẫm và cứng khó mà tẩy rửa được. Trên quầy bếp đặt từng chồng xô số. Tập đầu tiên các số từ 1 tới 15 có đánh dấu chữ thập tạo thành các hình thù khác nhau, tập thứ hai thì đánh dấu các số từ 15 đến 30. Nó không dám chắc về mấy chồng còn lại, nhưng tất cả đều nằm trong một hệ thống mà bố nó đã sử dụng từ rất lâu. Nó đếm đầu mẩu thuốc lá trong gạt tàn. Hôm qua bố nó thức rất khuya nên sáng nay còn lâu mới thức giấc. Leo trở lại phòng ngủ, lay cánh tay Felix và Vincent, một ngón tay đặt trên môi - chúng phải thật im lặng - nó chỉ về phía phòng bố mẹ. Cả bọn cùng gật đầu một cái như thường lệ.

Chúng không nói gì trong khi ăn. Bánh mì ngọt, mút cam phết lên trên phô mai, một cốc đầy nước cam. Nó dịch cái ghế chút xíu, cẩn thận để ý nghe ngóng chỗ hành lang và phòng ngủ. Tiếng thờ - nó không nghe thấy gì nữa. Hay là bố vừa trở mình? Hoặc là chúng nhai thành tiếng lớn quá khiến ông thức giấc? Leo lắc lắc cái túi, bóc ra lát bánh cuối cùng, phết bơ rồi đưa cho Vincent. Bàn tay, khuôn mặt và mái tóc thẳng em nhoe nhoét mút cam.

Cánh cửa. Chắc chắn là nó. Cái cánh cửa chết giẫm đó.

Tiếng chân của bố, chậm chậm từ phòng ngủ vào toilet - nó thậm chí có thể nghe thấy tiếng ông đi tiểu qua lán cửa đóng kín.

Còn nửa lát bánh mì. Hai ngụm nước cam. Ông đã đứng ngay

đó, dáng người cao, nước da tái, hai cánh tay cơ bắp, quần bò không cài cúc, hai cẳng chân không đi tất, dài ngoẵng tưởng như vô tận. Ông đứng trên ngưỡng cửa nhìn vào phòng, che kín cả khuôn cửa, đến nỗi dường như chính ông cũng biến thành một phần của cái khung cửa đó.

Ông vuốt tay hất ngược mái tóc ra sau. Lúc nào bố cũng có dáng vẻ như vậy.

“Chào buổi sáng.”

Leo còn đang bận nhai. Khi đang nhai thì không thể mở miệng trả lời được. Và vì đang nhai không thể trả lời được, nó có thời gian để đánh mặt sang phía Felix, xoay mỗi phần má bên phải về phía bố.

“Bố vừa nói *chào buổi sáng* mà.”

“Chúc bố buổi sáng tốt lành.”

Leo nghe thấy cả bọn đồng thanh trả lời, như thể cho chóng xong - để chúng có thể rời khỏi bếp mà không phải nhìn mặt nhau thêm nữa. Bố đi qua sau lưng nó, mở tủ đựng chén, lấy ra một chiếc cốc rồi hứng đầy nước. Nghe tiếng nó có thể đoán ông uống hết nửa cốc, rồi đứng xoay lại về phía bàn.

“Có chuyện gì à?”

Leo không dám nhìn thẳng vào ông, chỉ liếc bên mắt còn lành sang.

“Leo. Sao con không dám nhìn bố thế?”

Nó xoay đầu lại thêm một chút, hết mức có thể mà không để lộ *nhiều quá*.

“Xoay mặt ra đây xem nào.”

Nó không phản ứng kịp. Felix đã xông tới, đặt chiếc bánh mì lên bàn và nói thật to.

“Chúng nó hai đánh một mà bố. Chúng nó...”

Bố không đứng chỗ bồn rửa nữa. Nó cảm thấy ông đứng ngay sau lưng mình.

“Chuyện gì thế?”

Leo cố ngoảnh hẳn mặt đi.

“Không có gì đâu ạ.”

Bố túm lấy khuôn mặt nó. Không quá mạnh nhưng cũng vừa đủ, kéo mặt nó ngẩng lên. Bên má bị sừng của Leo thâm tím lại, mắt thì phù lên.

“Cái quái gì thế này?”

“Leo... đánh lại chúng nó. Thật đấy. Bố à! Anh ấy...”

Leo chưa kịp nói từ nào thì Felix đã lại trả lời trước. Lạ thật. Thường thì Leo mới là đứa nhanh mồm nhanh miệng. Giờ thì nó chẳng bật ra được tiếng nào. Mỗi khi định cất lời thì nó lại nuốt trở lại vào trong.

“Thật không?”

Bố đứng đó, nhìn nó chằm chằm, nhìn Felix, rồi quay lại Leo. Cái nhìn chăm chú, cố để bắt gặp ánh mắt nó.

“Leo?”

“Bố, anh ấy đánh lại chúng thật đấy. Con nhìn thấy nhiều lần rồi. Anh ấy...”

“Bố đang hỏi Leo.”

Ánh mắt nhìn chăm chú. Những câu hỏi không ngừng.

“Không. Con không chống cự gì cả.”

“Chúng nó có hai đứa, bố ạ... hai đứa to con, mười ba hay mười bốn tuổi rồi, và...”

“Thôi được. Thế là đủ rồi.”

Hai bàn tay to lớn của ông nâng mặt nó lên chút nữa, cẩn thận vuốt ve vết thương.

“Giờ bố hiểu rồi. Giờ thì đi học đi nhé, Leo. Khi nào về nhà... chúng ta sẽ xử lý chuyện này.”

NHÌN TỪ TRÊN CAO NHƯ THẾ NÀY thì thấy chúng thật nhỏ bé. Một đứa cao hơn, tóc vàng, đeo ba lô, còn đứa thấp hơn với mái tóc sẫm thì khoác trên vai chiếc túi thể thao.

Có lẽ chưa bao giờ ông nhìn thấy chúng đi học cùng nhau. Tuần đầu tiên ông tự tay dắt Leo tới trường, đi bên nó, giảng giải mọi thứ, khuyên nhủ nó, hướng dẫn nó - *cuộc đời cũng giống như trong rừng ấy. Đi săn hoặc là bị săn, tự con phải tranh đấu. Một người con của dòng họ Duvnjac không bao giờ để kẻ vô lại nào chiếm chỗ của mình* - và sang tới tuần thứ hai thì Leo yêu cầu ông đi sau nó một quãng. Tuần kế tiếp nó thậm chí nói rằng không cần ông phải dắt đến trường nữa. Nhưng với Felix thì ông còn chưa từng nghĩ tới việc dắt nó đi học. Ông đã có Leo, vậy là đủ rồi.

Nhưng kỳ thực như vậy vẫn *chưa* đủ.

Đứa con cả của ông thậm chí không thể tự vệ.

Ivan gạt hai chậu cây và tì tay lên bậu cửa sổ. Căn bếp chẳng có

gì đặc biệt cả. Đi qua một hành lang hẹp là tới phòng ăn. Nhìn từ cửa sổ tầng bảy, cả Skogås lẫn hai mái đầu kia đều nhỏ xíu. Nhưng chúng là của ông. Ông đang đứng trong căn hộ bốn phòng ngủ có hai lối vào, giữa một khu dân cư ngoại ô Stockholm chỉ mới cách đây không lâu còn chưa hề tồn tại trên đời, và từ khi được xây dựng - khi mấy gã bạn com lê viết vài dòng lên một mảnh giấy, cố giải quyết cuộc khủng hoảng nhà ở trầm trọng bằng cách xây dựng một triệu căn hộ y hệt như nhau - nó cũng chẳng biến chuyển gì thêm, cứ tồn tại vất vưởng như vậy mà thôi. Một hành lang hẹp lót vải, phòng ăn hình vuông. Mẹ kiếp. Ông đã làm nghề trang trí nhà bếp cả đời, và điểm chung duy nhất giữa chúng là *chẳng* có căn bếp nào giống nhau cả.

Ông đập một quả trứng, quả thứ hai, thứ ba, thứ tư, rán cho giòn như thường lệ, rắc muối thật kỹ càng như thường lệ. Phải làm sao để khi nhai trong miệng vẫn cảm thấy được cái vị ấy. Ông đứng cạnh lò nướng, tay cầm đĩa đảo trứng trong chảo, nhưng mắt ông chỉ nhìn thấy một khuôn mặt. Sưng tấy. Tím xanh. Vàng. Một khuôn mặt mà ông không tài nào rũ bỏ khỏi tâm trí được.

Ông cố tập trung nhìn cái ghế cao. Vincent đang ngồi trên đó, vẩy tay khi bố nó nấu nướng. Ông rót một cốc nước thật lớn rồi uống hết. Sau đó ông đun nước trong ấm, pha cà phê hòa tan. Ông xúc h lẫn vài thìa lớn vì muốn cảm nhận vị cà phê thật đậm.

Không ăn thua. Chẳng thể khóa lấp đi hình ảnh cứ lởn vởn trước mắt ông.

Một bên gò má thâm tím, một mắt sưng phồng lên tới mức chẳng nhìn thấy gì, khuôn mặt tươi tắn.

“Ồi!”

Ông để đĩa đồ ăn trên bàn và cầm tách cà phê trên tay. Đúng lúc đó Vincent rướn mình với lấy chiếc bút bi và tập xổ số, bắt đầu vẽ lung tung lên một tờ đã được đánh dấu.

“Không được nhé... cái này là của bố. Không vẽ bậy lên đây.”

“Bố còn nhiều lắm mà.”

“Không được. Thôi ngay!”

Ông nhìn đứa con trai ba tuổi nhất quyết không chịu buông tờ xổ số ra. Hai bàn tay nhỏ xíu của nó trông vậy mà khỏe ghê. Đứa bé mới ba tuổi, nhưng khuôn mặt cứ như là mười tuổi, bộ mặt ấy vẫn không buông tha ông. Ông quay mặt đi và nhắm mắt lại, rồi ngoảnh lại nhìn, nhưng khuôn mặt ấy cứ càng sưng to thêm. Leo bị đánh, nằm vật vã trên mặt đất, chịu ăn đòn mà không chống trả chút nào.

Quả trứng thứ năm, thêm một tách cà phê nữa. Ông vẫn ngồi yên đó mặc dù đã dùng xong bữa từ lâu, mắt nhìn qua cửa kính đôi theo vỉa hè tới ngôi trường xây bằng gạch màu trắng mà hai đứa con ông đến học hằng ngày. Tòa nhà một tầng gồm cả tiểu học và trung học, ở đó một bộ mặt sưng phù đang ngồi tại bàn, trả lời các câu hỏi của giáo viên trong khi cặp mắt bồn chồn nhìn ra cửa sổ, dè chừng kẻ đã đánh nó. Biết đâu thằng ấy đang chờ ngoài kia để nện nó một trận nữa.

Bất chợt ông cảm thấy mình không thể chần chừ nữa.

Ông đặt Vincent xuống đất, bảo nó về phòng chờ ở đó và không được làm mẹ thức giấc. Ông với lấy đôi giày gần nhất - màu nâu, từng rất đẹp nhưng giờ đã nham nhở cả ra và thiếu mất dây giày -

xỏ vào hai bàn chân không đi tất rồi đi thang máy xuống tận tầng hầm, cuốc bộ qua một hành lang có mấy bóng đèn bị hỏng, qua khu kho chứa mới xây có cửa lưới kim loại và khu kho chứa cũ chỉ có hàng rào mắt cáo và mấy cánh cửa gỗ đơn giản chẳng cần thiết phải khóa lại làm gì nữa.

Qua một lỗ lớn ở một bên kho chứa, ông có thể nhìn thấy tấm đệm. Nó có phần vỏ ngoài màu xanh, bên trong là lông ngựa được xe và chải, cái loại đệm cứng này giờ chẳng kiếm đâu ra được khi người ta chỉ chuộng nằm đệm hơi. Họ đã ngủ cùng nhau chính trên chiếc đệm này trong mấy năm đầu sống ở thành phố.

Nó nặng trĩu và lúc nào cũng chực nghiêng đi. Tấm đệm choán hết cả thang máy. Trên đường vác nó vào bếp, ông làm rơi rụng lả tả các đồ trang trí trong hành lang và quần áo treo trên giá. Tấm đệm lông ngựa đã hai mươi năm tuổi giờ nằm choán hết sàn nhà giữa tủ lạnh và bàn ăn. Ông dùng đầu gối trái ấn nó xuống và cuộn lại thật chặt, buộc dây ở hai đầu, rồi đem nó từ bếp vào phòng làm việc, đặt dựa vào tường rồi kéo ghế lại gần; mặc dù ông rất cao nhưng vẫn không đủ. Ông một tay cầm tấm đệm hình thuôn dài, một tay gỡ chiếc đèn giấy to. Sau đó ông mắc tấm đệm vào cái móc trên trần cho tới khi nó treo lơ lửng đúng như ý ông muốn.

Từ ấy tới giờ ông không để ý thấy một khán giả đã theo dõi toàn bộ công việc. Cặp mắt tò mò không chịu ở lì trong phòng mình.

“Cái gì thế bố?”

Ivan mỉm cười, thở dài một tiếng rồi nhấc bổng đứa con trai út lên.

“Một cây đèn mới.”

Cặp mắt tò mò nhìn thẳng vào ông một lúc lâu.

“Có phải đâu hả bố?”

“Ừ, không phải.”

“Vậy thì đây là gì?”

“Bí mật.”

“Bí mật à?”

“Bí mật của bố và Leo.”

Ông đi về phía phòng bếp. Thực ra thì cả hai bố con cùng đi vào bếp. Ông gạt mấy mẫu dây còn sót lại trên mặt bàn, đặt đĩa bé lên ghế chỗ đầu bàn. Sau đó ông lôi ra một chai vang đỏ trên giá đặt dưới bồn rửa - cái giá còn đủ chỗ để chín chai nữa. Vranac, nhãn rượu mà ông thích mê, in hình con tuần mã đen tuyền bách chiến bách thắng đang chồm lên trên hai chân sau. Ông rót nửa chai vào xoong, thêm vài thìa đường rồi đun lên, khuấy cho tới khi đường tan hết rồi đổ tất cả vào chiếc cốc cao dùng để uống bia.

“Mật ong sẫm sét* đây, Vincent.”

Ông giơ chiếc cốc lên, trong khi Vincent toét miệng cười và chạm một ngón tay lên cốc, để lại dấu vân tay nhỏ xíu.

“Mật ong sẫm sét đấy bố.”

Ivan nâng cốc lên miệng, nhắm nghiền mắt. Một khuôn mặt chấn ngang, sừng phù thâm tím từng mảng xanh và vàng, ông cố nuốt trôi nó xuống cổ họng.

MỘT NGÀY THẬT DÀI. Nhưng vẫn chưa đủ dài. Leo ngồi trên dãy ghế băng thấp ngoài sân chơi, chờ đứa em hôm nay phải ở lại học

muộn hơn anh trai. Chúng thường ngồi đây cùng nhau, tán chuyện, chờ đợi, rồi lại tán chuyện thêm chút nữa. Toàn những chuyện tầm phào. Cả hai đều hiểu chúng chỉ đang giết thời gian. Nếu ngồi đây đủ lâu, có lẽ khi chúng về nhà bố đã say rượu không còn biết trời đất gì nữa rồi.

Từng bậc một, lên bảy tầng nhà.

Bước thật chậm lên bậc thang cuối cùng.

Thật chậm.

Cánh cửa nhà chúng cũng chẳng khác gì những nhà khác. Chỉ cần dùng ngón tay đẩy nhẹ, khe cửa tự mở ra thật dễ dàng. Chuông cửa màu đen thường tạo ra những tràng âm thanh dài, đều đặn. Bên trên đó có một tấm biển đề *Không mua hàng*. Lần nào bố cũng giận dữ chỉ vào tấm biển này khi những người lạ mặt bấm chuông cửa.

Leo và Felix nhìn nhau thật nhanh.

Nó chưa muốn vào nhà, chỉ cúi người lại gần để nghe tiếng chân của bố, mặc dù nó cũng không dám áp hân tai vào cánh cửa.

Chúng nhìn biển đề tên họ trên cửa. DUVNJAC. Hít thật sâu ba lần.

Rồi chúng mở cửa bước vào nhà.

“Leo!”

Chỉ một bước chân, tiếng nói đã vụt tiến tới gần. Đôi chân nó không muốn bước tiếp vào hành lang hẹp mà đứng trân trân ở đó.

“Leo, ra đây!”

Bố đang ngồi trong bếp, vẫn cời trần, mặc độc chiếc quần bò.

Một chiếc cốc rỗng nằm cạnh chồng xô số, cái xoong trên bếp trống không. Nó cúi gằm nhìn xuống sàn, lên lớp vải lót màu vàng để tránh ánh nhìn chăm chú, cái cằm và môi dưới chìa ra phía trước của bố.

“Lại đây nào!”

Leo tiến lên phía trước, Felix đứng ngay bên cạnh nhưng Leo ngăn lại, *ra với Vincent đi*, rồi Leo đẩy thẳng em một cái để nó biến đi cho nhanh, *vào phòng Vincent rồi đóng cửa lại*. Nó tiến thêm một bước, mắt vẫn không rời sàn nhà.

“Có chuyện gì thế ạ?”

“Mặt con.”

Nó chuyển cái nhìn từ sàn nhà lên hai cẳng chân bố.

“Bố muốn nhìn cả khuôn mặt con.”

Nó ngẩng lên nhìn thân mình, ngực, đôi mắt bố. Thật khó để hiểu ông đang nghĩ gì.

“Có đau không?”

“Không ạ.”

Một bàn tay chạm vào lớp da đã cứng lại và đau nhói trên vết thương.

“Đừng có nói dối.”

“Thì cũng có đau chút ít.”

“Một ít thôi à?”

“Cũng khá đau.”

“Chúng nó học cùng trường với con?”

“Vâng.”

“Mà con biết tên chúng?”

“Vâng.”

“Và con không đánh trả lại?”

“Con...”

“Chúng nó học *cùng* hường với con? Con *biết* tên chúng? Thế mà con *chẳng* có ý định... làm gì à?”

Bố đứng dậy, cao lớn và mạnh mẽ hơn nữa.

“Con sợ hãi. Con trai của bố... sợ hãi à? Một người họ Duvnjac? Chà, ai cũng có lúc sợ hãi. Ngay cả bố cũng thế. Nhưng không phải ai cũng trốn chạy. Con phải thật vững vàng, kiềm chế nỗi sợ của mình. Như vậy mới trưởng thành được.”

Cả người ông run lên. Rồi ông chỉ tay ra hành lang về phía phòng làm việc.

“Chúng ta cùng vào đó đi.”

“Vào đó?”

“Ngay bây giờ.”

Y như lúc nãy trong hành lang, hai chân nó không chịu cất bước.

“*Ngay bây giờ.*”

Leo nghe thấy tiếng bố. Nó bắt đầu đi, thật chậm. Chợt cửa phòng ngủ mở ra. Là mẹ. Mái tóc rối tung, bận chiếc váy ngủ màu vàng giờ chẳng còn vừa vặn cho lắm.

“Ngoài này có chuyện gì mà hò hét thế...”

Bố nói thầm, nhưng nghe vẫn rõ.

“Cô đi ngủ lại đi.”

“Có chuyện gì thế Ivan? Anh định làm gì?”

“Đừng có xen vào việc này.”

“Anh định... *trời ơi*, Leo, nhìn mặt con kìa, chuyện gì...”

“Đây là chuyện riêng giữa tôi và Leo. Đây là trách nhiệm của tôi.”

Và mọi chuyện chấm dứt ngay.

Ông choàng tay qua vai Leo, kéo nó lại gần, tuy không quá mạnh nhưng cũng đủ khiến nó phải bước về phía căn phòng.

“Giờ thì vào thôi.”

FELIX NẤP SAU CÁNH CỬA KHÉP căng tai lên nghe ngóng. Nó áp chặt tai vào cửa, nghe thấy tiếng mẹ hỏi bố định làm gì, và bố đáp lại đó không phải việc của bà.

Dù đã rất cố gắng nó vẫn không nghe thấy Leo nói lời nào, và thực sự nó không thích thế. Nó biết có điều gì đó không ổn. Cảm giác cũng hết như khi thằng khốn Hasse đang tay chặn nó, không chạy đi đâu được nữa.

Rồi cảm giác đó càng tồi tệ hơn.

Giống như hôm qua khi nó không kịp báo cho Leo biết nắm đấm của thằng Kekkonen đang sắp giáng xuống cổ anh.

Nó mở cửa bước ra hành lang. Nó buộc phải làm thế. Nó không thể chịu đựng thêm được nữa.

Và khi bước ra nó bắt gặp mẹ cũng đứng ngay đó.

Bà nghe thấy tiếng nó, nhưng không ngoái lại nhìn. Cặp mắt bà đang dán chặt vào cánh cửa phòng làm việc đóng kín. Nó đứng sát cạnh bà, và cả hai người cùng chăm chú lắng nghe.

Âm thanh... nghe bụp một cái.

Nó lại vang lên lần nữa.

Hình như nó giống tiếng... một cú đấm hơn. Như thể ai đó đang đấm liên hồi. Hết cú này đến cú khác.

Cảm giác giống hết hôm qua, khi nó chẳng thể làm gì, khi nó bật khóc và kêu thét lên giữa hai cánh tay của Hasse.

Mẹ chưa kịp ngăn lại thì nó đã mở toang cửa ra.

Mọi chuyện thật kỳ quặc.

Nó chưa từng thấy bố trong tư thế đó. Quỳ hai đầu gối xuống sàn, thân trên của ông tựa vào một tấm đệm lớn màu xanh treo lơ lửng. Ông đang giữ chặt, gần như ôm lấy thứ đó. Trong khi đó ông chưa từng ôm bất kỳ ai.

“Dồn cả sức nặng vào cú đấm, thế này này.”

Leo cũng cởi trần, nhìn giống hết bố, để lộ bộ ngực trần, chỉ mặc độc chiếc quần bò.

“Dồn cả sức nặng cơ mà.”

Lúc đó Felix mới nhận ra tấm đệm màu xanh đang được treo trên trần nhà, chỗ trước đây mắc cây đèn bằng giấy.

“Con phải đấm bằng cả thân người, không chỉ dùng mỗi cánh tay. Con phải dồn *toàn bộ* sức nặng lên cú đánh.”

Trong khi đó *Leo* mới là người đang tung ra những cú đấm, giáng xuống tấm đệm bố đang ôm.

Những cú đấm liên tục, liên tục, liên tục.

“Khi có kẻ muốn tấn công con.”

Giờ bố đứng thẳng lên, nhún nhảy tại chỗ, lúc nhanh lúc chậm,

rồi giáng một cú đấm mạnh, rất mạnh lên tấm đệm.

“Con phải nhắm vào mũi nó. Đấm một cú duy nhất. Nhớ là đánh thẳng to con hơn trước. Nếu bị con đánh giập mũi, nước mắt nó sẽ giàn giụa ra ngay.”

Ông thôi không đấm nữa, gật đầu với Leo khi đó đang xoa xoa khớp ngón tay đã trầy và ửng đỏ.

“Sau khi bị đánh vào mũi, nó sẽ cúi người ra trước. Những thằng ngu bao giờ cũng cúi gập người khi nước mắt bắt đầu túa ra. Nếu con đánh một cú thật chuẩn vào mũi thì kết quả sẽ như thế đấy, chúng sẽ để lộ sơ hở. Và rồi nó sẽ đứng tư thế hệt như bố bây giờ đây này, nhìn đây Leo, trán nó sẽ cúi xuống gần trán con.”

Bố cúi xuống, thật gần ngực Leo, giống như một con dê chuẩn bị húc cặp sừng vào con dê khác. Lúc đó ông mới nhìn thấy họ. Ông nhìn mẹ, người đang chờ đợi một câu trả lời cho chuyện này, trong khi ông nhất quyết không chịu giải thích. Vậy nên ông chuyển sang nhìn Felix.

“Đi lấy nước đi. Một cốc thật lớn nhé. Anh trai con đang khát lắm đấy.”

Rồi ông thúc, huých đầu vào ngực Leo.

“Giờ thì đấm tiếp đi. Nhưng *đừng bao giờ* đấm thẳng. Như thế con sẽ đánh vào trán nó, vào sọ, phần xương cứng nhất trên cả cơ thể, trong khi con phải bảo vệ đôi tay mình. Phải nhắm cú đấm tiếp theo vào đây này.”

Bố chỉ vào cằm rồi dịch lên má một chút.

“Chỗ quai hàm. Con co tay lại, như kiểu đánh chéo từ dưới lên.”

Ông nắm tay lại làm bộ tự đắm vào quai hàm và gò má mình.

“Nhắm thẳng vào đây. Xương quai hàm rất dễ vỡ. Dồn sức nặng của cả thân người, tung ra một cú móc thật nhanh bằng tay phải từ dưới lên trên.”

Leo tung cú đắm. Đắm liên hồi. Nó cố co tay lại, đắm thành đường vòng như cách bố đang dạy.

“Nước đâu rồi? Con phải đi lấy nước cơ mà, Felix. Không nghe thấy bố bảo gì à? Chạy nhanh đi!”

Felix làm theo, chạy vào phòng bếp tới chỗ vòi nước bao giờ cũng chỉ có nước ấm, phải chờ bao nhiêu lâu mới mát hơn một chút. Nó hứng một cốc lớn rồi từ từ quay lại phòng làm việc, cầm cốc bằng cả hai tay.

“Tốt rồi. Việc của con từ giờ là thế này nhé. Cứ nửa tiếng một lần con phải đem một cốc nước thế này cho anh trai. Giờ thì... đóng cửa lại.”

Bố xoay tám lưng trần về phía họ, và đặt hai cánh tay lên vai Leo.

“Con đắm nó vào mũi. Nó cúi gập mình ra trước. Giờ cứ tiếp tục ra đòn. Cho tới khi nó nằm bẹp dưới đất. Nếu ở đó còn những đứa khác, chúng nó sẽ bỏ cuộc ngay. Một, hai hay ba đứa, không quan trọng. Giống như là... quần nhau với gấu ấy, Leo. Con bắt đầu từ con gấu lớn nhất, đánh nó vỡ mũi - những con khác sẽ bỏ chạy. Nhảy rồi đắm, nhảy rồi đắm! Con phải nhảy vòng quanh nó, và ra đòn. Mỗi cú đắm nhìn tưởng chẳng đáng kể gì, nhưng dần dần chúng sẽ khiến nó mệt đừ, và khi nó bối rối và sợ hãi con phải tiếp tục ra đòn. Thậm chí con có thể đánh bại cả một con gấu, miễn là

biết cách di chuyển và ra đòn!”

Felix chờ mẹ đóng cửa lại, nhưng bà đã bước vào căn phòng nóng nực, sức mùi ẩm mốc.

“Ivan... anh nghĩ mình đang làm gì thế?”

“Tôi bảo cô ra khỏi đây ngay cơ mà.”

“Tôi thấy vết thương trên mặt nó rồi. Nhưng còn chuyện này...”

“Nó phải học cách chiến đấu.”

Mẹ nói bằng một giọng khác hẳn bố. Tiếng thét của bà xuyên thấu tâm can.

“Anh không thể làm thế này được! Leo không phải là anh. Chính anh phải là người biết rõ nhất tất cả những chuyện này rồi sẽ dẫn đến kết cục như thế nào.”

“Khôn kiếp! Nó phải học cách tự bảo vệ bản thân!”

“Ta vào phòng ngủ đi! Anh và tôi! Nào, Ivan! Ta phải nói chuyện này cho ra nhẽ!”

Bố im lặng một thoáng. Mặc dù vậy, dường như ông sắp sửa to tiếng vặc lại.

Ông bước tới chỗ mẹ và đẩy bà ra khỏi phòng.

“Cô định nói chuyện gì với tôi hả, Britt-Marie? Nó phải nằm rạp xuống thế nào nếu lần sau bị đánh à? Nó phải xoay mặt nào lên để bị chúng nó đánh đau hơn? Nó phải biết cách tự bảo vệ mình! Hay là trở thành giống như gã khôn nạn... Axelsson?”

Mẹ không trả lời.

Khi bố đóng sập cửa, Felix siết chặt tay bà.

CHÂN FELIX RUN RUN khi nó kiểng lên với lấy chiếc hộp màu xanh lá trên nóc tủ, chiếc hộp có quai xách và hình chữ thập màu trắng ở mặt trước. Chiếc hộp của mẹ. Bà đã đem nó về từ chỗ làm, có lẽ là loại hộp dành cho y tá. Nó cầm lấy hộp, ngồi xuống nắp bồn cầu, mở ra, lấy trong đó mấy thứ nhìn giống như băng gạc - loại có thể kéo ra dễ dàng mà không bị rách - và băng dính có đặc tính ngược lại hoàn toàn - có thể xé ra dễ dàng. Nó biết thứ này được gọi là băng keo phẫu thuật.

Tay cầm gạc, tay cầm băng dính, Felix chạy trên mặt thảm màu nâu trong hành lang, vào phòng khách, bước qua mặt sàn gỗ lạnh và lúc nào cũng cọt kẹt mỗi khi bỏ đi qua, ra đến ban công với hai cửa mở từ phòng bếp và phòng khách.

Thằng khốn Phần Lan và cái áo khoác ngu xuẩn của nó.

Khi ấy nó tận mắt chứng kiến thân hình vạm vỡ của thằng ấy nhảy bổ vào Leo, chứng kiến nó ra đòn từ phía sau, như thể thằng Phần Lan đó là dân da đỏ trong khi nó và Leo là hai người tới khai phá vùng đất mới không may rơi vào giữa vòng vây của kẻ thù, những kẻ lúc nào cũng rình rập để bất ngờ tấn công. Nó đã từng được nghe kể Hasse và Kekkonen làm gì với tù binh của chúng, rằng chúng thường cọ những viên đá sắc nhọn vào dưới cánh tay nạn nhân cho tới khi tứa máu rồi xát muối lên vết thương. Và cả chuyện chúng đã làm gì với Buddha, thằng bé sống trên tầng ba, sợ nhện khủng khiếp, bị bắt làm tù binh sau cuộc chiến trên sân chơi. Chúng trói nó lại rồi đi gom những con côn trùng gớm ghiếc dưới tầng hầm, nhện hoặc những con ruồi lớn, sau đó bỏ hết vào một cái hộp bằng bìa cứng. Rồi chúng mở đáy hộp, Hasse ấn cái hộp trùm

qua đầu Buddha, trong khi Kekkonen dán nắp hộp vào cổ Buddha. Những con nhện và ruồi bò lổm ngổm khắp trên tóc và khuôn mặt cậu bé, những cái chân dài ngoẵng vướng vào tai, mũi và miệng. Felix chứng kiến khi Buddha rời khỏi đó, đi chậm chậm về nhà, đúng như một tù binh chẳng còn nhận thức được mình đang ở đâu, hay thậm chí chính mình là ai.

Hôm đó nó và Leo còn may.

Felix bước ra ban công, gió mát thổi trên khuôn mặt nó. Nó đưa mấy cuộn băng gạc và băng keo phẫu thuật cho bố, khi ấy đang đứng đó như thường lệ, cúi người qua lan can nhìn xuống mặt đường nhựa xám xịt của Skogås.

“Con phải tập đấm thật nhiều. Khi đó khớp ngón tay con sẽ cứng cáp hơn.”

Bố xoay người lại chiếc ghế gấp kê sọc, nơi Leo đang ngồi, má vẫn còn ửng đỏ. Bố cầm tay nó, vuốt thẳng ra, rồi quấn băng gạc quanh chỗ khớp tay.

“Nhưng bây giờ thì ta buộc phải làm thế này để bảo vệ tay. Nó sẽ giúp con tập được lâu và thường xuyên hơn.”

Tay trái. Tay phải.

Khi nắm tay con tiếp xúc mục tiêu, con phải tiếp tục dồn lực xuyên qua nó, tiếp nối động tác dùng cả thân người - và chính lúc đó, con đấm xuyên qua mục tiêu.”

Ông quấn gạc quanh khớp tay nó, xuống tận giữa ngón cái và ngón trỏ, sau đó băng chéo xuống quấn từng vòng quanh cổ tay.

“Nắm tay lại xem nào.”

Leo nắm bàn tay phải quần băng, rồi chờ cho bố đập nhẹ vào tay nó một cái.

“Cảm giác thế nào?”

“Ổn rồi ạ.”

Bố tiếp tục quần băng cho tay trái, rồi Leo đâm vào không khí vài cái trước mặt Felix, nhún nhảy rồi chạy qua phòng khách và hành lang, tay đâm liên hồi. Bố đi sau nó, trở vào phòng, quỳ xuống đâm vào cái đệm lần nữa tạo nên những tiếng bụp bụp, cái đệm đung đưa.

“Tên chúng nó là gì?”

“Hasse.”

“Gì nữa?”

“Kekkonen.”

Bố đâm cái đệm đang đung đưa, sau đó đâm một cái vào vai mình.

“Hai thằng Hasse và Kekkonen khốn kiếp đó đâm thế này đây. Đúng chỗ... này. Ở vai! Động tác của chúng đến đây thôi”

Ông nâng cánh tay phải về phía tấm đệm, xoay thân trên và tung ra cú đâm, lần này vẫn tiếp tục động tác sau khi đã đánh trúng mục tiêu.

“Còn *con* thì phải đâm thế này. *Con* đâm xuyên qua mục tiêu. Phải tiếp tục đà chuyển động, đâm xuyên qua.”

Bố nhảy từng bước nhỏ cho tới khi ông đứng ngay sau lưng Leo. Felix gần như chẳng nhìn thấy gì ngoài hai tấm lưng xoay về phía mình, nhưng nó không dám bước hẳn vào phòng. Nó rướn

người, đứng nhón chân trên ngưỡng cửa. Hình như bố đang nắm cánh tay Leo, xoay người Leo hết như ông mới làm mẫu lúc nãy.

“Phải nhắm vào mũi. Nó nổ đánh bụp một cái! Chẳng khác gì một quả bóng bơm nước.

Những gì không nhìn thấy được, nó bù đắp bằng cách lắng nghe - rằng cú đâm phải bắt đầu từ cánh tay, và đi *xuyên qua* mục tiêu. Leo đâm thật mạnh, mạnh hơn hẳn trước đây.

“Óc chúng nằm trong hộp sọ, bồng bênh trong chất lỏng. Giống con cá vàng trong bể ấy. Khi con đâm vỡ mũi rồi tới cằm... óc sẽ nảy tung lên. Bộ óc nhỏ bé chết tiệt của Hasse và Kekkonen đánh lóc bóc lên thành bể cá.”

Leo tung cú đâm.

“Mũi! Cằm!”

Một cú nữa.

“Mũi! Cằm!”

Lại một cú nữa.

“*Mũi!* Dồn cả thân người! *Cằm!* Đi xuyên qua mục tiêu! *Mũi!* Nghĩ đến bộ óc chết tiệt của chúng! *Cằm!* Chúng phải nảy tung tóe lên trong hộp sọ!”

Được một lúc nó bắt đầu thấy đau ở đầu ngón chân. Chỗ khung cửa này nhọn và góc cạnh, khó mà đứng được. Ngoài ra, Felix cũng chẳng nhìn thấy gì mấy nữa. Thế nên nó nằm hằn xuống nhìn cánh tay Leo nện vào tấm đệm từ dưới lên trên. Cảnh này kể ra cũng khá buồn cười, cứ như mọi chuyện đang diễn ra trước mắt chỉ là hư ảo.

Nó vẫn đang nằm đó thì bố, sau khi hướng dẫn Leo đâm vào mũi và cằm, bước qua người nó vào bếp đến chỗ lò nướng và cái xoong, hòa thêm đường cùng rượu vang làm một cốc “mật ong sấm sét” nữa trước khi mặc mớ quần áo treo chổng chơ đã khá lâu ngoài hành lang - một công trình đang cần đầu thầu và ước tính, có thể vài ngày nữa bố sẽ đạt được thỏa thuận. Felix nằm xuống nhìn theo đôi chân bước ra khỏi cửa trước, hai tiếng cửa thang máy đập vào nhau thật nhanh khi mở ra và đóng lại. Sự bình yên bao trùm cả căn hộ khi bố đã đi khỏi, như thể bỗng nhiên nơi đây trở nên rộng rãi hơn hẳn.

LEO ĐẮM, ĐẮM RỒI ĐẮM lên tám đặm màu xanh. Nhún nhảy. Mũi, cằm, mũi, cằm. Tay để xa người, mỗi cú đâm phát ra một tiếng bụp. Nó tự quán băng vào tay hết như cách bố đã làm trước khi rời khỏi nhà, dành cả ngày sơn một căn bếp ở ngoại ô. Leo biết nó có thể đâm mạnh và nhiều hơn trong khi vẫn tránh được cảm giác đau tay chết tiệt đó. Nó tập một lúc trước bữa sáng và giờ học, sau đó khi về lại miệt mài tập đâm quên cả ăn trưa, rồi tập cả chiều và tối, thậm chí lại tiếp tục khi nó bất chợt thức giấc lúc đêm khuya.

Nó nghe thấy tiếng động. Tiếng máy hút bụi, lần thứ hai trong buổi chiều hôm nay.

Nó ngừng tay đâm.

Mẹ bước vào phòng. Mẹ đã đi ngang qua đây rất nhiều lần, thỉnh thoảng lại ngó vào và qua nét mặt mẹ nó có thể nhận ra bà chẳng đồng tình việc nó tập luyện như thế này chút nào.

Nó lại tiếp tục đâm. Nhắm vào mũi và cằm. Hasse và thẳng

Phần Lan khốn nạn. Chúng đang rình rập nó mọi nơi mọi lúc, thế nên nó phải tránh bọn chúng, thậm chí lẩn trốn chờ tới khi mình đã thực sự sẵn sàng. Mũi và cằm. Hasse và thằng Phần Lan chó chết. Giờ các động tác của nó thật trơn tru, gần như vô thức. Dồn cả trọng lượng cơ thể vào cú đâm. Xoay vai, đâm thẳng, đi xuyên qua mục tiêu.

“Phải tháo cái đệm này xuống thôi.”

Mẹ đã tắt máy hút bụi.

“Đây là móc treo đèn. Thế nên ở chỗ này phải treo một cây đèn mới phải.”

Bà đem tới một chiếc ghế ba chân, trèo lên, với tay lên trần nhà và cái móc trong khi đứa con trai vẫn đâm không ngừng mà chẳng thèm nhìn bà.

“Con thôi đi được chưa?”

Những cú đâm mạnh, mạnh hơn nhiều so với tưởng tượng của bà, khiến tấm đệm nảy tưng lên.

“Con nghe thấy gì không? Thôi đi.”

Mạnh hơn nữa.

“Leo?”

“Phải nhắm vào mũi và cằm, mẹ à.”

Nó vừa xoay người vừa nói, mỗi âm tiết lại đi kèm với một cú đâm. Bà phải túm lấy tấm đệm, giữ nó thật chặt.

“Nghe này, Leo! Đứa nào làm mặt con ra thế này? Chúng tên gì?”

Bà ôm lấy tấm đệm, đứng chắn đường khiến nó phải dừng tay.

“Hasse và Kekkonen.”

“Mẹ muốn biết tên đầy đủ của bọn nó.”

“Vì sao?”

“Vì mẹ sẽ gọi điện cho bố mẹ chúng.”

“Mẹ không được làm thế! Nếu gọi điện... mẹ có biết chuyện gì sẽ xảy ra không?”

Nó ngồi xuống ghế, ngay cạnh hai bàn chân mẹ xỏ trong đôi dép trong nhà có cục bông ở giữa.

“Leo, mẹ sẽ xử lý chuyện này.”

“Làm vậy chỉ khiến mọi chuyện tồi tệ thêm! Mẹ không hiểu sao?”

Bà không ôm tám đệm nữa, mà ôm lấy con trai.

“Nói tên *đầy đủ* của chúng đi nào.”

Nó lắc đầu, cọ trán vào ngực bà.

“Thôi được.”

Bà lại đứng lên ghế, nhấc tám đệm khỏi móc rồi ném xuống sàn.

“Để con tự mình giải quyết chuyện này thì hơn! Mẹ đừng can thiệp!”

“Con có thể bắt đầu bằng cách tháo mấy dải băng kỳ quái kia ra.”

“Nhưng con còn phải tập!”

“Làm ngay đi, Leo.”

“Bố bảo thế, con phải tập luyện!”

“Còn mẹ thì đang bảo con phải thôi ngay.”

Nó không nói gì nữa, dù chỉ một từ. Nó im lặng trong lúc bà hút

bụi nốt căn phòng, khi Felix về nhà và cả hai ăn nhẹ trong bếp, cả khi mẹ gọi chúng mặc áo khoác để đi đón bố và mua sắm như thường lệ.

Lúc ngồi trong xe nó vẫn không hé răng.

Nó ngồi trên ghế phụ, Felix và Vincent ngồi dãy ghế dài ở giữa, hàng ghế cuối đặt các món đồ bố dùng để sơn tường. Mẹ lái xe, thỉnh thoảng dừng lại mua mấy thứ linh tinh - đó là thói quen của bà. Họ đang đi khỏi nhà, thường thường nó rất thích thể này, cái cảm giác cả nhà đông đủ trên xe có lẽ là sung sướng nhất trên đời.

Chỉ mất vài phút để đi từ khu căn hộ cao tầng của chúng tới một khu gồm toàn những ngôi nhà đơn lẻ - họ dừng lại trước cửa một ngôi nhà và đặt những thứ bố để ngoài cổng lên xe. Chúng cảm những cây chổi đã được rửa sạch còn sạch mùi dung môi pha sơn, những con lăn đặt trong túi nylon và từng hộp sơn, keo dán tường. Trong khi đó, bố nói nót chuyện với bà già chủ nhà và nhận phong bì từ tay bà ta.

Không nói một từ, cảm giác im lặng này mới tuyệt làm sao.

Leo vẫn im lặng khi nó chuyển xuống ngồi ghế sau, còn bố ngồi ghế cạnh mẹ, hôn bà một cái lên má. Bố đang vui vẻ, vẫn cười khảnh khách như lúc nãy khi nói chuyện với bà chủ nhà, khi bà ta nói rằng trong tháng Năm sẽ có nhiều việc nữa vì họ cần sơn lại cả ngôi nhà. Bố nhìn Leo khi bà ta nói điều đó, và Leo biết tại sao, đó là một công trình lớn, ông cần ai đó giúp một tay.

“Tay con? Giờ thế nào rồi, con trai?”

Nó có cảm giác như thể bố mình đã nhìn thấy hay cảm nhận được điều gì, ngay cả khi ông đang ngồi trên ghế phía trước, mắt

không nhìn nó chút nào.

“Thế còn ‘mũi và cằm’. Tập đến đâu rồi?”

Leo vuốt bàn tay lên khớp tay để trần không còn quần băng.

“Sao thế Leo? Bố đang hỏi mà.”

“Chúng...”

Nó còn chưa kịp mở miệng, mẹ đã cắt ngang và trả lời thay nó.

“Em bỏ tấm đệm xuống rồi.”

Bố quay mặt về phía bà, biểu hiện trên khuôn mặt ông chưa thay đổi gì.

“Gì cơ?”

“Em tháo nó xuống rồi. Cái đệm cũ mà mình dùng hồi mới quen nhau ấy.”

Chính lúc ấy. Khi đó khuôn mặt ông mới biến đổi.

Gò má nhăn lại, môi mím chặt. Nhưng ghê gớm nhất là cặp mắt, giống như đang dõi theo con mồi.

“Cô vừa nói mình đã làm gì cơ?”

“Em nghĩ mình không nên nói chuyện này trên xe, Ivan.”

“Thật ra là chuyện gì mà chúng ta *không thể* nói trên xe được chứ? Việc khuôn mặt con trai chúng ta bị bầm tím đến thế kia và nó phải học cách tự vệ à?”

“Làm ơn đi, Ivan, mình nói chuyện này sau được không? Sao chúng ta không đi mua sắm, rồi về nhà tận hưởng buổi tối thứ Sáu đã? Việc này để sáng mai.”

Sự im lặng của bố khiến mấy anh em xích lại sát vào nhau trên băng ghế sau. Người ông sực mùi rượu vang mà ông đã uống khi

sắp hoàn thành công việc.

“Con tập đủ rồi. Bố biết đấy...”

“Đưa tay đây xem nào.”

Leo đưa tay phải ra.

“Vẫn mềm.”

Bố kéo, đẩy bàn tay nó.

“Mềm oặt.”

Leo không nhìn bố. Nó đang nhìn mẹ qua gương, đôi mắt bà nhìn thẳng về phía những chiếc xe đang ra khỏi bãi đỗ mà họ sắp sửa đi vào, bên ngoài trung tâm mua sắm Skogås.

“Nhưng giờ con sẵn sàng rồi. Bố? Nhắm vào mũi vào cằm, dồn trọng lực cả thân người và...”

“Khi nào bố *nói* con sẵn sàng thì con mới sẵn sàng.”

Mọi người ra khỏi xe. Cảm giác chẳng dễ chịu chút nào. Leo nghe thấy những tiếng hò hét bên ngoài lối vào trung tâm mua sắm, liếc nhìn bố. Nó biết bố ghét những kẻ đó đến thế nào. Vậy nên nó nán lại một chút. Nó cũng không dám đi bên cạnh bố, không phải lúc này, khi họ đi ngang qua mấy chỗ kia.

Chúng nó vẫn ngồi ở đúng cái chỗ lần trước.

Những gã to mồm nhất ngồi trên ghế băng, mấy đứa ít lăm mồm hơn thì ngồi trên lan can bằng sắt. Chúng ngồi thành một hàng ngang, mỗi đứa cầm một lon bia màu xanh; tất cả đều là người lớn, nhưng ít tuổi hơn bố mẹ. Thường bố sẽ đứng lại ngay trước mặt chúng, hỏi tại sao chúng nó chỉ ngồi đó mà không chịu đi kiếm việc làm như bao người khác, để rồi một lúc sau mặt sát chúng là lũ ăn

bám, nhìn chăm chăm từng đứa một nhưng chủ yếu là gã có mái tóc vàng xoắn mặc áo khoác chần bông đen có mũ trùm và đứa ngồi cạnh có mái tóc nâu dài đi đôi boots bóng loáng. Nhưng lần này bố chẳng nói gì với chúng. Nó cảm thấy trong bụng nhẹ nhõm hẳn. Gã tóc xoắn hét gì đó với theo họ trong khi bố rẽ trái vào quầy bán rượu còn Leo, Felix và Vincent đi theo mẹ tới khu mua sắm. Khi đi ra, mẹ mang theo bảy túi đồ được thanh toán một phần bằng món tiền trong phong bì của bố. Chúng giúp bà mang đồng đó ra xe, đến Vincent cũng khệ nệ ôm một bọc giấy vệ sinh to đùng.

Chúng đặt những túi đồ bên cạnh và chồng lên trên đồ nghề sơn tường của bố. Bố đã ngồi sẵn trong xe, cầm một chai rượu có nhãn in hình con ngựa màu đen, đã cạn một nửa, mắt nhìn ra ngoài cửa sổ về phía bảy gã đàn ông ngồi trên ghế băng và trên hàng rào, lũ ăn bám.

Mẹ vừa định lùi xe khỏi bãi đỗ thì bố cầm lấy chìa khóa và tắt động cơ.

“Leo. Nhảy ra khỏi xe. Đi theo bố.”

Mẹ vặn chìa khóa nổ máy.

“Chúng ta về nhà thôi.”

“Đừng hòng cãi lại tôi!”

Bố lại vặn chìa theo hướng ngược lại.

“Cô về đi. Đưa cả Felix và Vincent về cùng.”

Ông mở cửa bước ra ngoài, đứng đó chờ Leo, sau đó cúi người qua cửa kính, tì tay lên khung cửa kim loại.

“Cứ làm như lời tôi nói. Lái xe về nhà. Đem cả mấy đứa nhỏ về

cùng.”

Hai bố con bắt đầu bước đi. Trở lại chỗ khu mua sắm. Leo liếc nhìn mẹ một lần cuối, nhưng bà không nhìn lại. Bà nổ máy, lùi xe ra khỏi khoảng hẹp chỗ đỗ xe.

“Thằng đó, đứa ngồi chính giữa ấy. Con thấy nó không? Nó là thằng cầm đầu. Cầm đầu bọn ăn bám kia.”

Bố chỉ tay vào gã có mái tóc vàng xoăn, bận áo khoác đen, kẻ to mồm nhất trong cả nhóm và hiển nhiên không phải ngồi trên lan can.

“Có lẽ bố sẽ... ra nói chuyện đôi lời với nó. Con nghĩ sao, Leo?”

Họ dừng lại ngay trước mặt gã, trước mặt cả bọn.

“Mấy đứa kia. Nghe đây.”

Giá mà chúng ta cứ thế đi vào trung tâm mua sắm. Hay giá mà những băng ghế đầy người ngồi kia đột nhiên bị gãy. Hoặc một quả bom nguyên tử được thả xuống đúng chỗ này. Miễn là để khỏi phải đứng ở đây.

Leo co rúm người lại, nhắm mắt. Chẳng có quả bom nào cả.

“Thấy quán pizza đằng kia không? Giờ tao sẽ vào đó ăn với con trai. Sẽ mất khoảng... bốn mươi lăm phút. Khi trở ra, tao không muốn thấy mặt bọn mày ở đây nữa.”

“Ông đùa à?”

“Tao không muốn nghe tiếng mấy thằng chết giẫm tụi bay hò hét ở đây nữa. Và tao càng không muốn thấy mặt bọn mày.”

Gã tóc vàng vung vẩy lon bia trong tay.

“Ông đùa tôi à? Bọn mày nghe thấy gì chưa? Thằng cha Nam

Âu này chắc đang nói đùa. Và khi ai đó nói đùa thì chúng ta làm gì nhỉ? Cười vào mặt hắn.”

Gã tóc vàng vung vẩy tay trong khi nói, như nhạc trưởng điều khiển những tràng cười hô hố từ dàn nhạc của nó.

“Mày tưởng thế à? Rằng tao đang đùa? Mày, một thằng ăn bám chẳng có nghề nghiệp gì, là kẻ cầm đầu nhóm này? Tao không nghĩ thế. Nói cho mày biết, nhãi con, nếu đến lúc tao đi ra mà mày và mấy thằng ăn bám của mày chưa thu dọn đồng lon bia và cuộn xéo đi, tụi tay tao sẽ tóm lấy cái cổ lông lá của mày và đá đít mày vào bụi cây.”

Leo nhích lại bên cạnh bố, cả người xoay về hướng quán pizza. Đứng chỗ đó thì không ai nhìn thấy nó cả. Bọn chúng có bảy đứa, mặc áo khoác chần và áo bò. Chúng có thể là đàn anh của Hasse và Kekkonen, giờ chúng đang hò hét điên dại, nhất là gã có mái tóc xoắn, *thằng Thổ khốn nạn*, trong khi gã đi bột ngồi cạnh đang giơ cả hai ngón tay thối lên và nhổ nước bọt, *mày muốn ăn đòn đúng không, thằng chó Hy Lạp*, ngay trước mặt con trai mày, rồi gã bốc một nắm đất trong bồn hoa cạnh đó ném về phía hai người.

“Bố tôi không phải người Thổ.”

Leo bước lên phía trước, không lộ mình hoàn toàn nhưng cũng còn khá hơn lúc nãy. Nó cảm thấy mình cần phải lên tiếng.

“Mà cũng chẳng phải người Hy Lạp. Ông mang dòng máu Serbia và Croatia. Còn mẹ tôi là người Thụy Điển. Vậy nên tôi... tôi một phần ba là người Thụy Điển.”

Gã khi nãy nhổ nước bọt và ném đất giờ đặt lon bia xuống ghế băng và bắt đầu cười lớn, lần này mới là cười thật.

“Thằng khốn Hy Lạp, *một phần ba* hả? Cút về nhà với thằng nhãi con đàn độn của mày đi!”

Quán ăn không lớn lắm, có chín bàn. Những bóng đèn tù mù nhỏ xíu hình tròn nhìn y như đèn đặt trong tuyết treo lơ lửng trên những mặt bàn phủ khăn kẻ ca rô màu trắng và đỏ. Tại ba bàn có ba người đàn ông ngồi uống bia một mình, trong khi đó hai bàn có các cặp đôi ăn bánh pizza còn lớn hơn mặt đĩa. Bố tiến đến chỗ quầy bar, gặp người pha rượu tên là Mahmoud, gọi một cốc bia, một phần sáu chai vodka Phần Lan và một cốc nước cam Fanta thật lớn. Hai người ngồi xuống chỗ bàn cạnh cửa sổ.

Họ đã tới quán này vài lần. Bình thường nó rất thích đến đây, nhắm nháp một cốc Fanta trong ánh sáng mờ mờ cùng bố. Nhưng lần này thì không. Nó chẳng thèm khát gì cái cốc nước sủi bọt có vị cam đó. Cổ họng nó khô đắng, không sao nuốt nổi, như thể có thứ gì đó tắc lại giữa ngực và dạ dày.

“Con không uống à?”

Đôi bàn tay to lớn của bố cầm cốc nước còn đầy nguyên.

“Con không khát à? Uống một ngụm đi.”

Leo lắc đầu.

“Không ngon à?”

“Ừm.”

Nó đành phải uống. Ngụm nước tắc lại vẫn chỗ ấy, ngay gần trái tim.

“Con biết trong này có bao nhiêu không?”

Chiếc phong bì của bố đựng tập tiền dày cộp bên trong.

“Tám nghìn krona. Bố phải đi làm. Mẹ cũng phải đi làm. Ai cũng cần tiền. Và khi bố đi làm, Leo à... Bố không thể che chở con được, con phải tự biết cách bảo vệ mình. Và con phải biết cách bảo vệ các em con nữa.”

Ông đã uống hết nửa cốc bia và toàn bộ chỗ vodka.

“Mẹ con chẳng hiểu được điều đó - rằng ở đời ta *buộc phải* biết cách tự vệ. Bọn ăn bám ngoài kia thì lại không hiểu cái khác - rằng ta *buộc phải* làm việc.”

Bố nó chỉ tay ra cửa sổ; mấy gã bên ngoài có vẻ bức tức, một đứa đứng lên, chính là gã tóc dài đã gọi bố là “thằng khốn Hy Lạp”.

“Chúng túm tụm với nhau trên cái hàng rào chết tiệt kia, hò hét cả ngày vì cuộc đời chúng chẳng còn gì khác. Chúng tưởng mình là chiến hữu chỉ vì cùng đi uống bia với nhau. Nhưng anh em, gia đình, Leo à! Những cái đó mới thực sự có ý nghĩa, lớn lao hơn không biết bao nhiêu lần! Nó mang ý nghĩa... rằng chúng ta thuộc về nhau. Bảo vệ lẫn nhau. Dù chuyện gì xảy ra, chúng ta cũng không bỏ rơi nhau. Còn những gã kia? Mẹ kiếp! Chỉ cần một đứa ăn đấm vào mũi, những đứa khác sẽ tự ngã lăn ra thành một đống.”

Bên ngoài cửa sổ, gã tóc dài đã thôi không hò hét nữa mà bước về phía cánh cửa quán ăn, từng bước chân chắc nịch.

“Sắp có chuyện chẳng lành đây.”

Bố cũng nhìn thấy gã. Ông đưa cầm và bấu môi ra trước, sau đó cúi đầu xuống, mắt gườm gườm nhìn qua hàng lông mày. Ông thường có dáng vẻ như thế khi đã kiên quyết thực hiện điều gì, và khi đó mọi chuyện đều có thể xảy ra.

“Nhìn đây nhé, Leo. Bố sẽ tự tay xử lý việc này. Chúng ta là một gia đình. Phải biết bảo vệ lẫn nhau.”

Cửa bật mở.

Là gã đàn ông đi bớt. Giờ nhìn gã to lớn hơn hẳn ban nãy - khi gã ngồi thật khó mà thấy gã cao to và khỏe mạnh hơn cả bố.

Mái tóc dài đung đưa khi gã lại gần hai người, rung rung trên hai bờ vai. Gã dừng lại nhìn thẳng vào bố lúc đó đã đặt cốc bia xuống bàn.

“Có lửa không?”

Gã đứng cạnh bàn, miệng ngậm điều thuốc. Bố ngồi đó, hoàn toàn im lặng.

“Này, ông già, cho xin ít lửa.”

Mái tóc dài của gã chạm tới tận cốc bia của bố, và khi cúi xuống, gã nhúng tóc vào cốc bia, lắc lắc đầu, ngoáy tóc trong cốc. Mọi chuyện sau đó xảy ra quá nhanh. Sau này, khi Leo nhớ lại, cố hình dung từng chi tiết, nó thậm chí không dám chắc việc này có thực sự diễn ra hay không.

Mái tóc nhúng trong cốc bia.

Bố rút con dao Mora cán đỏ trong túi ra, một tay túm chặt tóc hẳn trong khi tay kia cắt phăng nó đi.

“Thằng chó...”

Gã tóc dài loạng choạng lùi lại, một tay đặt ở chỗ tóc bị cắt.

“Mày là đồ...”

Cái cửa khốn kiếp lại mở ra. Ba tên nữa bước vào, là gã tóc xoăn vàng và hai đứa nữa khi nãy ngồi cạnh gã. Bố thả mớ tóc

xuống sàn, giống như những cánh hoa rụng lả tả xuống chân ghế. Rồi ông đứng dậy, ra tay trước. Chính những gì Leo từng chứng kiến bố làm với những kẻ khác - mặc dù trước đây nó không hiểu được. Giờ thì nó đã hiểu. Một cú đấm tay phải vào mũi, một cú tay trái vào cằm, xoay vai, dồn lực cả thân trên vào cú đấm. Có tiếng xương mũi gãy rắc, giờ nó mới biết khi một người lớn ngã đập đầu xuống sàn sẽ gây ra tiếng động lớn đến thế nào.

Với tên thứ hai mọi sự cũng xảy ra nhanh chóng hết như thế. Là gã ngồi trên hàng rào. Một cú vào mũi và gã ngã lăn trên bàn cạnh phòng vệ sinh nơi bình thường chẳng có ai ngồi.

Gã thứ ba, gã có mái tóc vàng xoăn, vẫn đứng đó như đang chờ đợi điều gì. Khi bố tiến tới, gã quay mặt đi và giơ hai cánh tay lên.

“Đừng!”

Gã cứ đứng đó.

“Chúng tôi sẽ không... không ngồi đó nữa, chúng tôi...” “Ngồi xuống. *Đây.*”

Bố lôi ra chiếc ghế mình vừa ngồi. Máy gã lúc nãy đứng bên ngoài chực bước vào, giờ bỏ chạy tán loạn.

“Ngồi đây. Nhưng chỉ được ngồi trên sàn. Cạnh con trai tao. Quỳ gối xuống.”

Gã tóc vàng ngập ngừng.

“Quỳ xuống!”

Gã quỳ sụp xuống.

Sau lưng gã - người pha rượu, Mahmoud - tỏ vẻ bồn chồn.
“Ivan?”

“Sắp xong rồi.”

Mahmoud đặt một tay lên vai bố.

“Ivan, vì Chúa, anh không được...”

“Tôi sẽ bồi thường đầy đủ. Cứ bình tĩnh. Tôi có tiền. Được chứ?”

Bố giờ chiếc phong bì cho ông ta xem, hai người nhìn nhau một thoáng. Rồi Mahmoud gật đầu, buông vai bố ra và ông trở lại với gã đang quỳ trên sàn.

“Mày không xứng lãnh đạo cả nhóm.”

Con dao Mora. Bố cầm nó trong tay, khua khua trước mặt gã cầm đầu.

“Một người lãnh đạo *thực sự* không bao giờ cử tay chân thân cận đi nhúng tóc vào cốc bia của tao.”

Ông gí con dao lại gần.

“Một người lãnh đạo *thực sự* không dựa vào bọn đàn em. Hắn phải là người đi đầu. Người lãnh đạo.”

Con dao chạm vào miệng và mũi hắn, gã tóc vàng bắt đầu khóc. Không nhiều, nhưng cũng nhìn thấy rõ.

“Con nghe thấy chưa, Leo?”

Bố gí con dao vào mặt gã tóc vàng, nhưng mắt thì nhìn con trai.

“Gì ạ?”

“Con phải nghe chứ!”

“Sao bố?”

“Một người lãnh đạo *thực sự* bao giờ cũng *đi đầu*.”

Miệng, khuôn mặt, gã tóc vàng ngửa đầu ra tránh lưỡi dao vẫn

còn vương những vệt sơn trắng.

“Quỳ ở yên đó! Cạnh con trai tao!”

Tay bố túm chặt mái tóc xoăn vàng, để lộ cái cổ đầy mồ hôi của hắn.

“Leo?”

“Vâng?”

“Con nhìn thấy chưa? Cú đầu tiên phải giáng vào mũi. Luôn nhớ dồn cả thân mình vào cú đấm.”

“Con thấy rồi.”

Bố túm mái tóc xoăn vàng mạnh đến nỗi khớp tay ông trắng bệch.

“Một người lãnh đạo giỏi phải mạnh mẽ, công bằng. Không để anh em bị đánh. Hắn phải chịu trách nhiệm và lãnh đạo mọi người. Trong khi đó thằng ăn bám khốn kiếp này lại cử đàn em ra tay cho mình! Nó không hiểu người lãnh đạo bao giờ cũng phải đi đầu.”

Cốc bia vẫn nằm trên bàn, còn đầy một nửa. Bố hát đầu về phía cốc nước cam gần như còn đầy nguyên.

“Uống đi con. Chúng ta về thôi.”

Leo lắc đầu, ở giữa ngực và dạ dày dường như có một cái nút rối bời, như thể ai đó đã tháo tung cả cổ họng nó ra rồi cố lắp lại.

“Mày ở yên đó!”

Khi họ đứng dậy khỏi bàn, gã tóc vàng cũng định đứng lên theo.

“Mày phải quỳ yên ở chỗ tao bảo! Chỉ được đứng lên khi nào tao và con trai đi khuất khỏi cửa!”

Bên ngoài ẩm áp hơn. Hay ít ra nó có cảm giác như thế.

Lối vào trung tâm mua sắm Skogás vẫn vậy. Nhưng hàng ghế băng và lan can giờ trống trơn, những lon bia lăn lóc trên mặt đất trong làn gió, mấy mẫu thuốc lá vẫn đang cháy dở.

Leo hít vào, thở ra, giờ thì thoải mái hơn hẳn.

HAI NGƯỜI BƯỚC TRÊN CON ĐƯỜNG NHỎ rải nhựa xuyên giữa những tòa nhà cao tầng, ngang qua một trường học đã đóng cửa và bãi đỗ xe trống trơn. Chỉ còn qua một quả đồi nữa là về tới nhà, chợt bố dừng lại, nhìn quanh nghe ngóng.

“Con nghe thấy gì không, Leo?”

Gió. Chỉ có tiếng gió mà thôi.

“Gì thế ạ?”

“Con không nghe thấy à?”

“Không.”

“Im lặng.”

Bố hát hàm về phía trung tâm mua sắm.

“Những băng ghế, hàng lan can, Leo à. Mới nửa tiếng trước bọn ăn bám vẫn còn ngồi há hốc mồm ở đó. Giờ thì chúng biến hết rồi. Chỉ vì bố muốn thế.”

Họ đang đứng ở một nơi cũng gần giống như chỗ mà Leo đã gục xuống mấy hôm trước.

Những bụi cây, cột đèn, con đường rải nhựa dẫn tới chỗ cầu thang.

Nó tự hỏi liệu bố có biết điều đó không, hay đây chỉ là ngẫu nhiên.

“Sự quyết tâm, con hiểu không, Leo? Đó mới là điều quan trọng. Nếu có đủ quyết tâm con có thể thay đổi mọi thứ. Con mới là người định đoạt chứ không phải ai khác! Con phải đưa ra quyết định, rồi biến nó thành sự thật.”

Nó chạy thang bộ lên bảy tầng nhà, chạy đua với bố đi thang máy. Nếu nhảy hai bậc một lúc và chạy hai bước chỗ chiếu nghỉ, nó sẽ kịp mở cánh cửa ra vào màu nâu trước khi bố rời khỏi thang máy. Nó chạy qua bếp nơi mẹ đang đứng cạnh quầy bếp bằng nhôm, xoay lưng lại phía nó, hai bàn tay nhúng sâu vào cái bát inox làm món thịt viên hay bít tết. Rồi nó chạy qua phòng Vincent. Thằng em nó đang ngồi trên thảm giữa một thành phố làm bằng từng chồng khăn lau, chơi với đúng bảy mươi bảy chú lính đồ chơi, cẩn thận xếp lực lượng đặc nhiệm Anh đối đầu với lính thủy đánh bộ Mỹ. Leo thì thầm nhắc làm vậy sai bét vì ngoài đời hai phe đâu có đánh nhau, trong khi Felix cũng nói thầm đáp lại rằng nó cũng biết điều đó, nhưng Vincent cứ thích thế này.

Rồi nó cảm thấy bố bước đến sau lưng, thật nhanh, đi thẳng vào phòng làm việc nơi tấm đệm đang được dựa vào tường. Ông nhảy lên ghế, một tay nhắc bổng tấm đệm, tay kia tháo đèn xuống.

“Ivan?”

Mẹ đứng ở ngưỡng cửa.

“Em đã nói với anh rồi. Em không muốn...”

Thịt làm nhân bánh hamburger bám trên hai bàn tay và một bên cánh tay bà.

“... treo tấm đệm ở đó.”

“Đây đích phải tấm đệm - mà là bị bông để tập. Tôi đã treo nó ở đây, và nó sẽ ở nguyên chỗ này cho tới khi con trai chúng ta đã sẵn sàng.”

Bà quệt mu bàn tay lên trán, để lại một vết thịt hamburger mà bà không để ý tới.

“Hans Akerberg. Jari Kekkonen. Đây là tên đầy đủ của bọn nó. Chúng học lớp bảy trường cấp hai Skogas. Rồi mình sẽ nói chuyện với bố mẹ chúng. Nói chuyện thôi, Ivan à. Như thế mới giải quyết được.”

“Nói chuyện? Chúng ta không *nói chuyện* với bố mẹ lũ khốn kiếp đó.”

“Tại sao lại không?”

Bởi vì làm như thế chẳng thể giải quyết cái chuyện của nợ này! Những vụ việc kiểu này sẽ không bao giờ chấm dứt, trừ phi Leo tự tay chấm dứt nó. Nhưng cô chẳng hiểu, Britt-Marie ạ.”

Mẹ lại quệt tay lên trán, để lại những vết nước thịt nữa.

Giờ Leo thấy là bà đã nhận ra, nhưng bà chẳng buồn để tâm.

“Anh đâu có hiểu rằng em cũng biết bọn trẻ đánh lộn nhau như thế nào. Anh chẳng quan tâm, Ivan. Anh chưa từng tỏ ý muốn biết những người gắn bó với em. Bố mẹ em. Erik và Anita. Những người bạn của em. Anh chỉ một mực muốn gây xung đột! Anh muốn chúng ta tự cô lập. Chỉ những người trong gia đình. Tất cả chỉ xoay quanh mỗi cái gia đình khốn nạn này.”

“Chúng nó hành hung con trai ta.”

“Chỉ mình chúng ta, chống lại cả thế giới.”

“Hai đứa đã đánh gục nó từ phía sau, đập lên người nó. Vậy mà cô vẫn muốn tôi *nói chuyện* với bố chúng nó! Chúng ta có nên mời hấn đến ăn tối không nhỉ?”

Bố đâm vào tấm đệm, khiến nó đung đưa giữa hai người.

“Tốt hơn hết là để chúng tự giải quyết việc này. Chúng ta khỏi cần nhúng tay vào.”

Leo đang chờ để vào phòng. Nó ngoái nhìn phòng Vincent, nhìn bảy mươi bảy chú lính đồ chơi, thực chất là cùng một phe, đang bắn nhau và gục ngã la liệt cho tới khi chẳng còn ai, để rồi sau đó được dựng lại y như cũ.

Bố vẫn đứng đó. Mẹ thì đã vào bếp.

Nó bước tới chỗ cái bị bông, cởi áo và đứng thủ thế dồn sức nặng lên chân trái, rồi tung ra cú đâm đầu tiên.

“Tay phải che đỡ gò má phải.”

Nó giơ tay phải chưa đủ cao, bố, nhảy vọt một bước như loài báo, dùng tay đánh nhẹ vào mặt nó.

“Tay phải che đỡ gò má phải, Leo à.”

Leo nhìn bố, nắm tay phải lại và đâm bằng tay trái. Bố lại đưa tay ra và lần này cầm nó nhói lên một cái - nó vẫn để tay phải thấp quá.

Nó trở lại đứng thủ thế.

ĐÔI CHÂN TRẦN ĐẶT trên nền đất lạnh. Nó đang ngáp ngủ trên giường, mình bận bộ đồ lót mỏng dính. Chiếc đồng hồ New York Rangers ồn ào của nó có những chiếc kim nhìn giống như gậy đánh

khúc côn cầu. Năm giờ kém mười lăm phút. Bên ngoài bức màn thừa, trời còn chưa sáng.

Trong tuần này nó tự tập vài lần, một lần tập với bố vào buổi tối, còn sáng nay nó dậy sớm.

Đây là lần cuối cùng.

Nó vào phòng làm việc, tập đấm vào mũi và cằm. *Hôm nay*. Cảm giác đó lan xuống cánh tay, ngực, bụng, tới cả dương vật.

Phải. Nó cảm nhận được ngay cả ở chỗ đó.

Sau đó nó ra ban công nghỉ ngơi, nhìn mái ngói trường đằng xa, rồi vào rửa ráy, chuẩn bị đồ ăn sáng. Felix thức giấc, lay gọi Vincent.

“Leo, chuyện gì thế?”

“Không có gì đâu.”

Sữa chua. Bánh mì nướng. Nước cam.

“Hình như có gì *khang khác* mọi hôm.”

“Không có gì mà.”

“Anh có vẻ gì lạ lắm. Chẳng giống mọi ngày chút nào. Đến cách anh nói chuyện cũng khác.”

Felix nhấn sâu cái thìa vào cốc sữa chua.

“Như kiểu... tuy anh ngồi đây, nhưng không phải với em. Anh đang ngồi đây chỉ một mình.”

“Hôm nay tao sẽ xử lý bọn nó.”

“Xử lý?”

“Hasse và Kekkonen.”

Felix khuấy mãi cốc sữa chua. Nó không quan tâm, cũng chẳng thấy thèm.

“Leo?”

Nó đi theo Leo vào hành lang, nơi anh trai nó đang đứng trước gương, dồn trọng lượng lên chân trái và ra đòn bằng tay phải.

“Leo?”

Rồi Leo xoay lại phía giá treo mũ, cẩn thận cầm lấy mấy món quần áo làm việc của bố. Chính là quần áo mà bố thường mặc - chúng gần như chẳng bao giờ thấy ông mặc gì khác ngoại trừ lần đến thăm ông trong tù do đánh đập ai đó quá tay - gồm chiếc áo sơ mi và quần thợ mộc, mỗi túi đựng một thứ đồ nghề khác nhau.

“Leo à?”

Cả hai đều biết con dao nằm ở đâu, trong một túi hình thun dài trên đùi. Leo đang mở khuy chính túi đó. Nó cầm con dao Mora, thứ vũ khí có thể được dùng để cắt phăng bộ tóc ai đó, rồi bỏ vào túi áo khoác của mình.

“Anh làm gì thế?”

Anh trai nó đang chìm đắm trong thế giới riêng.

“Con dao! Leo!”

Ở một nơi không ai tới được.

“Tao đã nói rồi. *Hôm nay*. Tao sẽ xử lý bọn nó.”

Chúng đi bên nhau trên con đường tới trường, một đứa đã đi trên đó bốn năm, đứa kia mới suýt soát một năm. Đoạn đường chỉ dài vài trăm mét nếu đi tắt qua bãi đỗ xe, sau đó chui qua mấy bụi cây và đi ngang con phố là vào tới sân trường.

Chúng không nói với nhau lời nào. Làm sao nó dám nói chuyện với anh trai khi anh đang chìm trong những suy nghĩ của riêng mình? Hai đứa chỉ đứng trong sân trường và chờ đợi.

Chuông báo reo vang. Felix không thể chịu đựng thêm nữa.

“Leo. Con dao. Anh...”

“Chuông đang reo kìa.”

“... đừng...”

“Đúng bốn mươi phút nữa chuông sẽ reo lần thứ hai. Khi đó mày chạy về nhà, gọi bố, rồi đứng trên ban công với ông ấy nhé.”

“Em không hiểu.”

“Về nhà. Gọi bố. Ra ban công. Khi nào chuông reo lần thứ hai. Hiểu chưa?”

Leo nhìn đứa em trai vẫn còn lưỡng lự chưa muốn rời đi.

“Hiểu chưa?”

Thằng em miễn cưỡng gật đầu.

“Lúc chuông reo y như thế này, nhưng báo giờ nghỉ.”

Một hồi chuông dài, inh ỏi, chói tai vang lên. Và khi bộ não người ta vừa mới hồi phục, nó lại gióng lên lần nữa.

Leo nhìn quanh.

Sân chơi của trường tiểu học và trung học, vừa mới đây còn nhộn nhịp là thế, giờ im lìm. Bọn trẻ con chạy nhảy, hò hét khắp nơi giờ đã biến đi hết. Sáu lối vào của sáu lớp hút tất cả bọn chúng vào bên trong như máy hút bụi, để rồi sau bốn mươi lăm phút nữa lại phun hết cả ra.

Nó đứng nép cạnh bức tường gạch và theo dõi khu sân chơi của

trường trung học, chỗ dưới chân đồi. Ở đó chưa đến nỗi trống trơn, chưa tới lúc. Bọn học sinh dưới đó vào lớp thủng thẳng hơn. Hai đứa chậm nhất đi về phía khu lớp bảy, một đứa mặc áo bò còn đứa kia mặc cái áo khoác xanh da trời phồng to. Hasse và Kekkonen. Leo bắt đầu run bần bật, tới mức nó cảm thấy bức tường gạch cọ xát sau lưng - do sợ hãi và bồn chồn. Hasse và Kekkonen đang đứng gần như chính giữa sân trường, trong khu vực đường kẻ trắng gần cột cờ. Chúng hút thuốc và quát mắng những đứa đang đi vào lớp, đâm vào lưng những kẻ đi ngang qua. Nhìn từ xa cũng thấy chúng to khỏe thế nào. Hasse cao lớn, đôi mắt lơ đãng nhưng đầy nguy hiểm, trong khi Kekkonen thì đậm người, bao giờ cũng nhìn mục tiêu không chớp mắt. Nhưng lần này Leo biết chính xác mình phải làm gì. Lần này nó mới là người rình rập bọn chúng.

Nó đứng rình gần tòa nhà của trường cấp hai, chờ tới khi bọn chúng bắt đầu vào lớp. Nó tính giờ. Hẳn là bọn chúng vào lớp rồi. Không cần đồng hồ, nó tự biết bao lâu thì hết năm phút. Rồi nó lao xuống đồi, ngang qua sân chơi, vào trường cấp hai mà nó đã từng đến vài lần, và nó biết lúc nào cũng phải nép sát vào tường.

Nó đi dọc dãy tủ dành cho học sinh, tay nắm con dao nằm trong túi trong áo khoác. Con dao vừa khít trong tay nó, cán dao bằng gỗ láng mịn, như thể được bàn tay bố mài bóng, ngày này qua ngày khác.

Nó đi dọc hành lang đầu tiên ngang qua những cánh cửa đóng kín và giá treo áo khoác, ngang qua phòng học đầu tiên có người đang chơi nhạc, phòng thứ hai thì có tiếng ai đó huýt sáo tán thưởng. Qua một hành lang và những cánh cửa nữa. Đến hành

lang thứ năm, nó nhìn thấy thứ mình đang tìm kiếm. Đằng kia. Cửa vào phòng tập thể dục. Những chiếc áo khoác được treo trên mắc bên cạnh cánh cửa. Nó dừng lại trước chiếc áo khoác phòng có vết dầu trên ngực và vết cháy do tàn thuốc lá trên tay áo, cùng chiếc áo bò có miếng vá hình cái lưới thè ra ngoài, chỉ được treo ở đấy khi giáo viên một mực yêu cầu.

Nó không run nữa. Ngược lại, nó cảm thấy hoàn toàn bình tĩnh.

Cán dao lóng mìn trong tay, nó rạch vài lần lên lưng áo, thành từng đường thẳng.

Nó đi khỏi đó hai mươi bước. Vậy là đủ rồi. Nó ngồi đó và chờ đợi.

Tiết học dài bốn mươi phút. Nó đoán còn hai mươi lăm phút nữa.

Nó bắt đầu đếm. Từng giây. Cho tới sáu mươi. Rồi quay lại.

Nó đã đếm được gần hai mươi lăm lượt thì hồi chuông dài, inh ỏi, chói tai lại vang rền trong hành lang. Nó đứng dậy, hai chân dang rộng, xoay người về hướng những chiếc áo khoác bị rạch thủng.

Sắp rồi. Sắp rồi.

Cửa mở ra.

Những học sinh đầu tiên bước ra. *Hai đầu gối nó run lên.* Từng người một bước qua mặt nờ. *Nó hơi cúi người ra trước.*

Hai đứa kia ra sau cùng. Cùng một lúc, chúng bước qua khuôn cửa hẹp. Hasse. Kekkonen.

Chúng nhìn thấy hai chiếc áo khoác.

Chúng nhìn thấy vết rạch trên lưng áo.

Và chúng nhìn thấy nó.

Leo giơ tay lên vẫy vẫy. Chúng bắt đầu chạy. Nó cũng chạy. Qua hành lang, những dãy tủ cá nhân, lối ra, sân trường.

Nó ngoái nhìn ra sau. Chúng bám theo lúc càng gần.

Lên đồi. Sân trường cấp hai. Sân trường tiểu học. Qua con đường và những tảng đá, bụi cây và bãi đỗ xe.

Nó có thể nghe thấy tiếng hò hét ngay sau lưng mình.

ĐÔI CHÂN FELIX guồng nhanh hơn hẳn mọi lần. Phi lên thang bộ tới tận tầng bảy mà không chờ cái thang máy vốn chẳng biết bao giờ mới xuống tới nơi.

Leo đã nói với nó.

Khi chuông reo lần thứ hai.

Vào trong nhà, chạy dọc hành lang tới phòng bếp nơi bố đang ngồi cạnh bàn ăn.

Đúng bốn mươi phút nữa.

Bố có vẻ mệt mỏi, một tay cầm ấm cà phê rót vào chiếc cốc sứ.

Về nhà. Gọi bố. Ra ban công.

“Con... làm gì ở đây thế? Vào giờ này?”

Felix không trả lời. Nó thậm chí không nghe thấy câu hỏi. Nó chạy tới cửa ra ban công, mãi không mở được, vặn mãi nắm đấm... rồi cửa mở tung và nó đứng nhón chân nhìn qua lan can.

CHÚNG GÀO THÉT SAU LƯNG NÓ.

Nhưng tiếng bước chân thành thịch át đi tiếng hò hét.

Hơi thở của nó bắt đầu ở bụng, lấp đầy phổi làm cả lồng ngực căng lên. Nó chưa từng tận hưởng cái cảm giác hết như đang bay lượn thế này. Ngang qua bãi đỗ xe và con đường hẹp rải nhựa tới lối vào tòa nhà.

Leo dừng lại và ngẩng đầu nhìn lên.

Đằng kia, nó biết chắc, đầu Felix đang ló ra sau hàng lan can trên ban công.

Vậy là nó xoay lại đứng chờ hai kẻ săn đuổi. Đầu gối nó run run, hơi nhún xuống.

Nó giơ cánh tay lên, tay phải che đỡ gò má bên phải.

FELIX THẤY LEO CHẠY TỚI. Thấy anh nó dừng lại trước lối vào, xoay người lại.

Và rồi.

Hai đứa kia đuổi theo anh. Lần này chúng không mặc áo khoác. Nhưng nó biết. Nó *biết* chúng là ai

“Bố ơi!”

Felix chạy trở vào trong bếp, đến chỗ bố đang ngồi cạnh bàn với chiếc cốc sứ trong tay.

“Ra đây đi! Nhanh lên, bố ơi! Đằng này! Chỗ ban công ấy!”

Một ngụm cà phê thật lớn.

“Nhanh lên nào, bố!”

Nhưng bố vẫn ngồi đó với chiếc cốc trong tay. Trong khi đó Hasse và Kekkonen, thằng Hasse và Kekkonen khốn kiếp, đang ở dưới đó với Leo.

“Bố!”

Nó túm chặt lấy cánh tay bố, kéo, kéo mãi cánh tay ông.

“Bố ơi! Bố ơi!”

Sau cùng ông cũng đứng dậy, đi chân trần ra ban công, cúi người qua lan can như thường lệ.

Và ông cũng nhìn thấy những gì Felix vừa thấy.

“Bố ơi! Leo đang ở dưới đó kìa!”

“Ừ. Leo đang ở dưới đó.”

“Cả bọn nó nữa! *Bọn nó*, bố kìa! Bố với con phải...”

“Ta chẳng cần làm gì hết.”

“Đừng, bố ơi! Hasse! Và...”

“Leo phải tự tay xử lý việc này. Một mình.”

LEO ĐÃ CHỌN VỊ TRÍ để người đứng trên ban công có thể quan sát rõ mọi chuyện, gần chỗ mấy bụi cây và hàng cột đèn. Hasse tới đó trước, cũng thở hổn hển hết như Leo. Chúng gườm gườm nhìn nhau. Hasse không mặc áo khoác, cao lớn hơn hẳn Leo nên phải cúi đầu mới gặp được ánh mắt nó.

Chân dang ra. Cánh tay giơ lên.

Một cái liếc nhìn cuối cùng lên ban công tầng bảy. Felix nhảy nhót, bám tay đánh đu lên thành lan can cho tới khi nửa người nó lơ lửng bên ngoài, còn bố đứng ngay bên cạnh.

Một cú đâm. Tay phải. Giữa mũi.

Hasse chưa kịp định thần. Nó ngã quỵ xuống, nước mắt trào ra, máu tuôn xối xả từ miệng, mũi, xuống cổ.

Và rồi nó nằm vật ra ở cái chỗ gần giống chỗ Leo nằm hôm trước.

Kekkonen đến sau, thở hổn hển thành tiếng.

Nó thấp hơn Hasse nhiều, nhưng khỏe hơn. Nó đâm cú đầu tiên, sượt qua má Leo, đôi chân Leo thật mềm mại và nhanh nhẹn khiến cú đánh thứ hai và thứ ba của Kekkonen thậm chí còn chẳng gần trúng mục tiêu.

Cú đâm đầu tiên của Leo đi trúng đích. Không hẳn là vào mũi, đúng hơn là vào má, cằm. Thân hình chắc nịch của Kekkonen vẫn đứng trơ trơ.

Và Kekkonen đánh trả.

Hai đầu gối và bàn chân nó lại lướt đi, nhẹ nhàng, nhanh nhẹn, Leo đánh trúng thái dương, vai, rồi gò má bên kia cho tới khi Kekkonen lão đảo, ánh mắt thay đổi hẳn - cặp mắt thẳng Phần Lan vô lại chuyển từ giận dữ và tỉnh táo sang thất thần và sợ hãi.

Leo chuẩn bị xoay lại phía ban công, về phía bố và Felix thì có chuyện xảy đến. Nó không kịp hiểu tại sao bố bỗng nhiên la lớn và chỉ tay như thể để cảnh báo nó.

Rằng có kẻ túm lấy nó từ phía sau.

Rằng có kẻ đã kịp chồm dậy, túm chặt lấy áo khoác nó.

Leo giãy giụa. Kéo giật điên cuồng. Nó phải cố thoát ra! Giờ nó gần như hụt hơi.

Một vật rơi ra từ túi áo khoác của nó.

Con dao.

Con dao Mora của bố.

Nó không đủ nhanh. Vừa cúi xuống để nhặt con dao, nó đã chẳng tìm thấy gì nữa. Kekkonen nhanh hơn, đang khua con dao trước mặt nó.

Khi một con dao vung vẩy trước mặt ta, chỉ có phần lưỡi dao là nhìn thấy được. Và khi nó lao tới. Khi nó đâm thẳng vào mình.

“ĐÂM THẲNG KHỐN ĐÓ ĐI!”

Hasse đang nằm trên mặt đường bắn thủ hét lên với Kekkonen, hai tay bịt chặt mũi như thể đang cố túm lấy, giữ cho cái mũi khỏi rớt ra.

“Đâm nó đi, quỷ tha ma bắt!”

Nhát dao đầu tiên cắm sâu vào vai trái Leo, hay đúng hơn, vào vai trái của tấm áo khoác hơi dày nó đang mặc. Con dao Mora rách toác một lỗ lớn, khiến những sợi bông trắng bắn vọt ra.

Khi nhát dao thứ hai đâm tới, nó xoay thân trên một chút, nghiêng qua một bên, khiến con dao đâm vào khoảng không bên cạnh nó. Nhát dao thứ ba nhanh và thẳng hơn, lần này lại trúng vào áo khoác, chỗ tay áo nhưng vết rách nhỏ hơn.

Hasse gào lên *Đâm nó! Đâm nó!* Còn Kekkonen nhìn Leo với đôi mắt điên dại, ánh lên sự chế nhạo mỗi lần rút con dao ra trước. Nó nhắm vào mặt Leo, kịp đâm thêm hai nhát trước khi cửa mở toang sau lưng chúng.

Leo không quay người lại, lưỡi dao ở quá gần. Nếu xoay người lại, hẳn nó không thể thoát được nhát dao tiếp theo.

Rồi nó nghe thấy tiếng động. Vậy đủ biết.

Tiếng chân trần trên mặt đường nhựa.

Những bước chân của bố.

Tiếng thở của bố.

Giọng nói của bố.

“Bỏ dao xuống, thằng nhãi khốn kiếp!”

Kekkonen làm theo. Con dao rơi xuống, nảy trên mặt đất. Chúng bỏ chạy. Hasse một tay ôm mũi, còn Kekkonen cúi tẩm thân bè bè ra trước, chúng chạy băng qua bãi đỗ xe và lùm cây. Khi chúng chạy tới lề đường bên kia cũng là lúc chuông báo tiết học tiếp theo vang lên.

HỌ ĐỨNG SÁT CẠNH NHAU, nhìn vào tấm gương đầy hình vẽ graffiti.

Một người cao một mét chín có mái tóc sẫm chải ngược ra sau, người kia cao một mét năm mươi, mái tóc vàng rối tung.

“Con dao.”

Bố lật ngửa bàn tay, bên trong là cán dao màu đỏ, lưỡi dao một mặt dính đầy vết sơn. Con dao lẽ ra phải nằm trong chiếc quần lao động, trong chiếc túi thun dài cạnh cây thước gập.

“Con dao, Leonard!”

Thang máy đi qua tầng hai, tầng ba, Leo nhìn hình bố trong gương, cố hiểu suy nghĩ của ông. Hình bóng trong gương run lên. Bố thường thế khi ông uống rượu pha với đường hòa tan, hoặc khi ông tỏ vẻ ghê tởm bọn ăn bám, vô công rồi nghề. Nhưng bình thường những biểu hiện đó chỉ ở bề ngoài. Chứ không như lần này.

Sự rung động lan vào tận bên trong.

“Bố đã dạy con chiến đấu. Bằng đôi tay! Vậy mà con... con lấy dao của *bố*”

“Đâu phải để đánh nhau.”

“Con không cần con dao khốn kiếp nào cả!”

“Chỉ là để *khuyến* chúng chịu giao đấu. Dụ chúng đến đây. Để bố có thể nhìn tận mắt.”

Bố siết chặt cán dao. Ông giận dữ. Ông sợ hãi.

Bố giận dữ tới mức sợ hãi, và sợ hãi tới mức giận dữ.

“Con không hiểu sao. Mẹ kiếp. Rằng con... con...”

“Nhưng bố cũng dùng đến nó mà. Bố cắt...”

“Bố tập chiến đấu bằng tay không trước!”

Tầng sáu. Bảy. Họ đã về tới nơi. Nhưng hai người vẫn đứng bên nhau trong thang máy chật chội.

Chừng nào họ chưa mở cửa, không thôi nhìn nhau qua mặt gương đầy hình vẽ nguệch ngoạc - khi đó cái thế giới nhỏ bé này vẫn còn là của riêng họ.

“Con trai của bố.”

Giọng bố run run, Leo nhìn ông phía gần sát mép gương phía trên, nơi những vết sơn thừa thớt hơn.

“Nhưng con đã đánh được nó, bố à. Giữa mũi. Phải không?”

Và bố mỉm cười. Ông thường cười lớn mỗi khi nhận chiếc phong bì đầy tiền, thỉnh thoảng khi ông uống thứ rượu vang đen thẫm đó, nhưng ông gần như không mỉm cười bao giờ. Ngoại trừ lần này.

HIỆN TẠI PHẦN HAI

TRỜI ĐANG MƯA.

Mấy tuần nay hôm nào cũng có mưa. Những giọt mưa khoét sâu cái lỗ mới được lấp lại trước căn nhà kho vuông vức bằng bê tông. Anh tự nhủ mình phải thôi nghĩ tới chuyện đó, nhưng sự bồn chồn vẫn chẳng thể xua tan đi được.

Leo ngồi trên ghế lái chờ đợi bên ngoài trung tâm mua sắm Skogas. Kính chắn gió dần bị phủ một lớp màng nước mưa khiến tầm nhìn ra ngoài trở nên khó khăn. Trung tâm mua sắm có không gian mở trước kia giờ đã được sửa lại thành một khu thương mại khép kín. Những quầy hàng thì vẫn vậy. Quầy tạp phẩm nằm cạnh quầy rượu, quán pizza của Mahmoud nằm bên trái lối vào. Những tấm khăn trải bàn màu trắng và đỏ có lẽ dính những vết loang lổ lớn hơn, trong khi sau quầy bar có nhiều loại bia hơn so với những gì Leo nhớ được. Dù vậy, riêng người chủ quán thì vẫn thế và lần nào cũng gật đầu chào anh. Nơi trước kia là bầu trời giờ là trần nhà bằng đá, những phiến đá xù xì lát sàn giờ thay bằng thạch cao, trong khi chỗ băng ghế và lan can của bọn ăn bám giờ là cánh cửa tự động, tự mở ra khi ai đó tới gần giống như Anneli đang làm bây giờ.

Cô bước mấy bước rồi dừng lại tháo lớp vỏ nylon của bao thuốc lá, châm một điếu dưới mái hiên, rồi rít một hơi thật sâu như thường

làm những khi cảm thấy phấn chấn. Cô thật đẹp. Dù nhiều tuổi hơn anh, cô mới là người lần nào cũng phải lục tìm chứng minh thư trong ví trình cho bảo vệ quán bar. Cô tiến tới gần chỗ anh, không đơn giản chỉ là những bước chân bình thường, mà giống như dạo chơi. Anh thường nghĩ hai người thật đẹp đôi khi đi dạo bên nhau,

“Xuống mạn phía Nam?”

“Không.”

“Hay là phía Tây?”

“Từ từ đã.”

“Mạn phía Bắc?”

“Rồi em sẽ thấy - chỗ nào cũng nhan nhản bán nhà.”

Đầu tiên anh đi về hướng Farsta, phía Bắc. Cô nhìn ra cửa sổ với vẻ lạc quan. Hai người đi sang phía Tây về hướng Huddinge, thỉnh thoảng cô lại chỉ tay vào những căn nhà lớn giống cái mà cô mơ ước. Rồi đó, họ đi về phía Tumba, hướng Nam. Thật tự nhiên, cô đặt tay mình lên tay anh trên cần số. Chiếc xe lướt chậm chậm qua một khu quen thuộc, những ngôi nhà nhỏ, nhà cao tầng, đường nhựa và các nhà máy, rồi lại tới những ngôi nhà lớn hơn. Nơi đây là thành phố của những người thợ, nơi sinh sống của dân lao động và tiểu thương. Vùng đất ngoài rìa. Một thế giới bên ngoài Stockholm, đang dần chuyển mình để xứng đáng trở thành một phần của Stockholm.

Anh thuộc về nơi này. Anh biết cách làm thân với gã Gabbe đàn độn, Roffe thợ ống nước, Lasse thợ điện, và Benke - người bán vật liệu xây dựng đã giảm giá cho anh ba mươi phần trăm tiền gạch lát. Họ là những con người không hề nằm trong trí tưởng tượng của

Anneli khi cô bơi thuyền dọc bờ hồ Drevviken, nhìn lên những mái nhà vươn lên phía sau hàng cây, kiểu nhà mà cô hy vọng cả hai đang sắp sửa tới mua.

Tay cô đặt trên tay anh. Cô siết chặt với vẻ bồn chồn, cảm nhận làn da ấm và mềm của anh.

“Anneli? Đây này.”

Cô lặng nhìn từng chi tiết ngôi nhà xây kiểu cổ có bãi cỏ lớn trồng táo và lê, rồi nắm chặt tay anh, hôn anh liên tiếp. Nhưng anh chưa dừng xe. Không phải ở đó. Anh đi tiếp tới bãi đỗ ở nhà bên cạnh: lối đi có cửa sắt, garage rộng đủ chỗ cho năm chiếc xe, và ngôi nhà nhỏ xíu với mặt tiền xám xịt, buồn tẻ.

“Đây à?”

Mắt cô lướt qua mọi vật, cố tránh nhìn những vũng nước trên khoảnh sân lát gạch gồ ghề kẹt cứng giữa hai đường cao tốc lúc nào cũng đông nghẹt.

Thế này thì làm sao có thể gọi là chuyển tới nơi ở mới khá hơn? Họ chỉ đổi căn hộ chung cư tươm tất trên tầng ba lấy cái hầm trú bom dưới tầng trệt này.

“Không có hàng rào.”

Leo cất bước ngang qua sân và cô đi theo anh.

“Leo?”

Cô kéo cánh tay anh.

“Như vậy là không có. Phải không? Hàng rào ấy?”

“Có hàng rào chứ.”

Leo đi lách giữa những vũng nước sâu, tới chỗ hàng rào an ninh

cao ba mét có lắp dây thép gai bên trên.

“Hồi trước người ta buôn ô tô ở đây. Vậy nên họ cần dùng hàng rào loại này. Em thấy không? Chẳng ai đột nhập vào đây được.”

“Ý anh là... chỗ này, chỗ này là... nơi chúng ta sắp sửa chuyển đến, xây dựng gia đình với nhau?”

“Anneli này...”

“Một cái garage to tướng? Cái sân ghê tởm này? Lại còn hàng rào dây thép gai của nợ đó? Em không muốn sống thế này! Em muốn một căn nhà với hàng rào gỗ sơn trắng, có cây cối, bồn hoa, thảm cỏ phủ lá cây đại hoàng và... Leo này? Giống... ngôi nhà kia! Chính nó! Căn nhà gỗ có lối đi rải sỏi và lát đá đẹp tuyệt. Giống như căn nhà bên đó.”

Cô chỉ tay về phía căn nhà to đẹp bên cạnh. Khi đó cửa căn nhà nhỏ sau lưng họ bật mở. Một người đàn ông bận bộ com lê kẻ xám, áo sơ mi và ca vát chấm bi bước ra.

“Anh đã hẹn trước với... người môi giới?”

“Vào thôi.”

Cô đứng yên, nước nhỏ giọt từ mái tóc, áo khoác và quần dài ướt sũng nước mưa.

“Vài tuần nay anh làm em tưởng rồi mình sẽ chuyển đến một ngôi nhà thực thụ. Và rồi anh lời em đến... đây?”

Anh cầm lấy tay cô.

“Thì chẳng nào chúng mình cũng đã đến đây rồi.”

“Leo?”

“Sao thế?”

“Em không muốn sống thế này. Anh hiểu không?”

Anh cầm nốt tay kia của cô.

“Anneli à, thứ này mới là tốt cho cả hai chúng ta. Tại thời điểm này.”

“Em không muốn sống thế này. Em muốn...”

“Anh là người đã nói chuyện với tôi qua điện thoại, đúng không nhỉ?”

Bộ com lê, chiếc ca vát, nụ cười giả tạo nở ra. Đó là loại người luôn bắt tay quá chặt, chắc chắn cái đó cũng đồng nghĩa với việc xây dựng lòng tin. Leo mỉm cười trong khi Anneli nhìn thẳng vào mắt anh, *vậy là anh đã hẹn với người môi giới mà không cho em biết*, anh nhìn lại cô, *giờ đã đến đây rồi, ta cứ đi xem cái đã*, và rồi Leo cầm tập quảng cáo in màu bóng loáng từ tay người môi giới. Có vẻ anh ta cũng biết trong hai người, ai là người không hài lòng và xoay về phía cô.

“Có lẽ nhìn nó cũng không giống như ngôi nhà mùa hè ở vùng quê, hay một biệt thự kiểu cổ.”

Người môi giới chỉ về phía xe ô tô của họ và logo trên áo khoác Leo.

“Nhưng đây là nơi lý tưởng nếu anh chị muốn có điều kiện làm ăn gần nhà - và với giá rất phải chăng.”

Anh ta tiếp tục chỉ tay tới lui, rồi đột nhiên hạ tay xuống, như thể đang định chỉ cho họ xem quang cảnh xung quanh thì đổi ý vì thứ duy nhất có thể nhìn thấy từ đây là bóng đen của tòa nhà lớn màu xanh da trời bên kia đường.

“Chính công ty của tôi đã tu sửa lại chỗ đó.”

Leo hát hàm về phía tòa nhà.

“Trung tâm Thương mại Solbo - Nhà Xanh.”

Công ty lắp xe trong góc, quán ăn Ấn Độ, tiệm hoa, tiệm phơi nắng và quán pizza Robban. Bên cạnh đó, một chiếc container khóa kín.

Người môi giới nhìn thấy nó. Ai lái xe ngang qua cũng nhìn thấy nó.

Mà không biết gì cả.

Hai trăm hai mươi một khẩu súng máy - số vũ khí đủ cho hai đại đội.

“Vậy thì các bạn, chào mừng tới nơi ở mới.”

Người môi giới quần áo đầm nước mưa khua tay về phía khoảnh sân.

“Cả chỗ này là hơn một nghìn mét vuông, các công trình phụ hơn hai trăm bảy mươi mét vuông, còn diện tích căn nhà là hơn tám mươi mét vuông.”

Người môi giới nhìn Leo, khi đó đang gặt đầu, và Anneli, người chẳng tỏ vẻ hài lòng chút nào.

“Bốn tháng trước, chỗ này là tiệm bán ô tô. Trước đó hình như ở đây là công ty lắp ống nước.”

Họ rời chỗ những vũng nước và hàng rào thép gai vào căn bếp dưới tầng một, nghe người môi giới kể về những dụng cụ gần như còn mới nguyên, những cơ hội, tiềm năng, mặt bằng tuyệt vời và hệ thống sưởi tiết kiệm năng lượng. Họ nghe anh ta nói, nhưng không

thực sự dễ tâm. Anneli không muốn nghe vì cô thậm chí còn chẳng muốn có mặt ở đó. Leo không lắng nghe, vì anh đã quyết định từ trước.

Họ đi từ căn bếp trống trơn sang một hành lang cũng trống trơn - tới đầu một cầu thang dẫn lên tầng hai chẳng có đồ đạc gì, một cánh cửa đóng kín phía bên trái dẫn vào một căn phòng trống.

Người môi giới mở toang cửa.

“Tầng lửng.”

Anh ta chỉ cho họ xem những bức tường và sàn nhà bản thủ, rộng chừng gần mười mét vuông.

“Chỗ này từng là văn phòng.”

Leo gõ lên tường thạch cao, giẫm vài lần lên mặt thảm nhựa trải trên sàn, nhưng chỉ nghe thấy tiếng giày cao gót của Anneli, lần này không còn như đi quanh nứa mà bước ra phía cửa. Anh cáo lỗi, chạy theo cô. Cô đứng bên kia cửa sổ dưới cơn mưa bụi, một điều thuốc trong tay. Cô rít từng hơi ngắn và mạnh, như cô thường làm mỗi khi cảm thấy thất vọng.

“Một năm nữa.”

Anh ôm lấy cô.

“Em có thể sở hữu bất kỳ ngôi nhà nào mình muốn, Anneli ạ. Bất kể ở nơi đâu, bất kể giá cả thế nào.”

Anh đặt tay lên má cô.

“Nhưng giờ chúng ta cần một chỗ như thế này. Em hiểu không? Để đạt tới mục tiêu đó, ngôi nhà đó. Đây là nơi hoàn hảo để đặt công ty xây dựng. Nó có văn phòng, nơi tập luyện và nhà kho, nằm

giữa khu dân cư xưa kia từng là đáy hồ, tất cả nhà cửa không có tầng hầm. Đây là Hang Đầu Lâu của anh.”

Mái tóc, trán và gò má cô ướt đầm nước mưa, anh cẩn thận dùng tay áo lau khô.

Thêm một liều thuốc nữa.

“Cứ như là một trung tâm giải trí khôn kiếp.”

Những hơi thuốc dài và chậm hơn.

“Chỗ này sẽ còn giống trung tâm giải trí hơn cả căn hộ của chúng ta bây giờ. Mấy anh em sẽ cùng ở đây luôn.

Anh đặt tay lên vai cô. Cả hai đều có thể nhìn thấu vào mấy căn phòng của ngôi nhà. Rồi anh nhẹ nhàng xoay cô lại về phía mình.

“Anh biết nơi này không được như kỳ vọng của em. Hãy cho anh một năm nữa, Anneli à.”

“Một năm nữa?”

“Một năm.”

“Rồi thì em có thể tìm một căn nhà mới ở bất kỳ đâu? Có thật là bất kỳ đâu không?”

“Và giá cả sao cũng được.”

Anh nắm tay cô. Hai người quay lại hành lang dẫn tới tầng lửng.

“Phòng này.”

“Sao thế?”

“Đây là căn phòng của em. Em muốn làm gì với nó cũng được.”

“Phòng em?”

“Phòng em ở bên trên. Còn phòng anh bên dưới.”

Người môi giới đang chờ trên cầu thang lên tầng hai, họ đi ngang qua trước mặt anh ta tới nơi rồi sẽ được dùng làm phòng ngủ, đi tới cửa sổ nhìn sang nhà hàng xóm.

“Một năm nữa?”

Anh nhìn cô, ôm cô trong vòng tay.

“Một năm nữa thôi, anh hứa đấy. Tới lúc đó là xong xuôi rồi.”

ANNELI XOAY NGƯỜI, vẫy tay rồi ngồi xuống ghế trên chuyến tàu hướng về Nhà ga Trung tâm. Cô đã nói lý do tại sao mình phải đi vào thành phố, nhưng anh chẳng nhớ nổi, mà cũng không hề lắng nghe. Anh đang trên đường tới một nơi mà chính anh đã từng thề mình sẽ không bao giờ quay trở lại.

Leo rời ga Tumba và lái xe về đúng hướng Nam chừng nửa tiếng, trên những con đường nhỏ xuyên qua rừng cây và cánh đồng. Anh đã nói dối cô. Bình thường anh ít khi nói dối, với cô hay bất kỳ ai. Thực sự thì anh chẳng muốn nói dối chút nào. Thời thơ ấu anh chẳng có sự lựa chọn nào khác mà buộc phải nói dối hết lần này tới lần khác, vì nói ra sự thật còn tồi tệ hơn gấp nhiều lần. Giờ anh cũng không giải thích được tại sao mình lại dối trá. Làm sao ta có thể giải thích một điều mà chính ta cũng không thấu hiểu? Anh đứng bên ngoài căn nhà họ vừa đồng ý mua, anh siết vai cô và nói anh không thể đi vào thành phố cùng cô được vì còn bận tới gặp Gabbe lo kiểm tra lần cuối. Anh nói dối vì anh không hiểu sự thật - rằng anh đang trên đường đi trả món nợ cho một người anh vốn chẳng nợ nần gì.

Nó nằm đó, trong túi áo ngực. Chiếc phong bì. Đó là lý do anh

quay trở lại.

Lý do duy nhất.

Hồi đó anh đã rất quả quyết. Cách đây bốn năm rưỡi, hai bố con anh vẫn cùng làm trong một công ty xây dựng. Anh ném chiếc thắt lưng giắt đồ nghề xuống và ra đi. *Leo, mày đã nhận ba mươi lăm nghìn tiền ứng trước.* Vấn đề chỉ là tiền bạc. *Mày phải làm việc đủ số đó - trước khi đi.* Thực ra thì cũng không hoàn toàn là chuyện tiền. *Mày nợ tao, Leo, mày không thể đi như thế được!* Cả hai người đều biết đó không phải vấn đề chính. Điều cốt lõi là ra đi, thoát khỏi chốn này.

Anh lái xe không quá nhanh, qua một vùng đất buồn tẻ, không mấy sáng sủa ngay cả khi giữa ban ngày. Hồ nước phía trái có tên Malmsjon, một lớp sương phủ là là trên mặt hồ phẳng lặng. Mấy con bò đi lại thong dong trên bãi cỏ, trong khi bốn chú ngựa chạy đuổi nhau. Rồi anh tới hồ Axaren, cũng phẳng lặng không kém mặt hồ ban nãy.

Leo, mày than vẫn khắp nơi mức lương chỉ ba nghìn krona một tuần - mày sẽ ra sao nếu không có tao, không được thừa hưởng gene của tao? Tôi mới là người thao thức bao đêm ngồi cắt thảm nhựa, để chúng ta hoàn thành cho kịp đấy. *Và mày, Leo à, mày luôn mồm kêu rằng lẽ ra tao phải thấy biết ơn việc mày đang làm ở đây - mày mới là đứa phải biết ơn tao đã cho mày làm việc ở đây!* Tôi mới là người bỏ cả những ngày nghỉ cuối tuần đi dán tường để ông ngồi uống hết chai này đến chai khác mỗi chiều thứ Sáu. *Rồi mày sẽ phải lết trở lại đây thôi.* Tôi đã ra đi. *Rồi mày sẽ lết trở lại đây khi không còn xu nào trong túi!* Tôi nhổ toẹt vào công việc này và sẽ đi

tìm con đường của riêng tôi. *Không có tao mà chẳng là gì hết, Leo, mà sẽ không làm nên trò trống gì đâu!*

Anh dừng xe cách đích đến chỉ vài dặm. Một trạm xăng bỏ hoang có tấm biển Caltex han gỉ đung đưa trong gió, những tấm mảnh ố vàng buông xuống các cửa sổ. Giữa sân là vòi bơm xăng với những dây số từng xoay vòng liên tục, nhưng giờ chúng đứng im ở con số 76,40 krona.

Anh hạ cửa sổ, hít thở không khí đầy hơi ẩm.

Anh đã bỏ đi, nhưng luôn luôn trở lại. Mặc dù anh ghê tởm cảm giác mình chỉ là một thứ công cụ, nguyên liệu, con búp bê trong căn nhà đồ chơi, người thừa trong bức ảnh chụp cả gia đình - tấm ảnh chụp gia đình của ông già đó. Ngày hôm ấy anh đã quyết chí ra đi. Năm sau đó, Felix bắt đầu chuyển tới làm việc chỗ anh. Năm kế tiếp, Vincent bỏ học trường cấp ba, và vậy là ba anh em cùng làm việc một nơi.

Gia đình. Cùng nhau. Mà cố gắng. Còn thành quả là của tao.

Đoạn đường cuối cùng, thêm những cánh đồng, hồ nước, con đường nhỏ. Vài nhà kho, nhà ở, trường học, mấy cửa hiệu. Tới quảng trường Osmo. Nơi đây chỉ cách trung tâm Stockholm có nửa giờ xe chạy, nhưng là một thế giới hoàn toàn khác.

Leo lái xe chậm chậm.

Ngôi nhà gạch đỏ sộ, khu vườn được chăm sóc cẩn thận, những đám lá rụng được quét dọn gọn gàng. Anh đỗ xe trước hòm thư và nhìn thấy ánh đèn từ ô cửa sổ tầng một, thường thì vào giờ này bố anh đang ở nhà.

Một tay cầm miếng hành tây cuối cùng, tay kia cầm mẩu thịt hun khói cuối cùng, ông ngón ngấu, tổng chúng vào dạ dày. Bàn uống nước chất ngập những tập xổ số đã đánh dấu. Lướt quay số đều đặn hằng ngày vào lúc 6:55 chiều.

Ivan cúi người, cầm điều khiển tăng âm lượng tivi.

Trái bóng vàng thứ nhất: 30.

Trái bóng vàng thứ hai: 40. Ông đánh dấu vào ô ngay dưới số 30.

Trái bóng thứ ba: 39. Đánh dấu vào ô cạnh số 40, chéo bên dưới số 30.

Cả một cụm. Có vẻ ngon ăn đây.

Trái thứ tư: 61. Góc dưới cùng bên trái. Trái thứ năm: 51. Ô số ngay bên trên. Đám này ở góc khác hẳn - trong khi ông thì lại đang dồn hy vọng ở đám số kia.

Ông giảm âm lượng, ngả mình trên ghế. Ông không chờ đợi những trái bóng tiếp theo nữa. Vậy là hết - số 61 không bao giờ nằm trong hệ thống của ông, nó là số có xác suất thấp nhất dựa theo tính toán của ông. Nhưng số 39... và 40. Ông luôn dùng những số đó, người ta thường hay bốc phải chúng, và chúng cũng nằm trong hệ thống của ông.

Gần như chẳng ai hiểu được yếu tố quan trọng nhất là gì. Cốt lõi là nhìn ra quy luật. Những cụm số lặp đi lặp lại. Đa số mọi người chẳng hề nhận ra quy luật đó, vậy nên họ đánh dấu khắp lượt, hú họa vào các ô. Chẳng có gì là ngẫu nhiên ở đây hết. Những quy luật thì luôn lặp đi lặp lại. Tất cả đều là một phần của vòng tuần

hoàn, có mối liên hệ mật thiết với nhau.

Ivan đang cầm một tập bốn mươi tờ vé số đã trở nên hoàn toàn vô giá trị. Đây là tấm bản đồ cho tương lai của ông. Mười một ô gạch chéo là hướng đi của ông. Ông vò nát tập vé, vứt chúng xuống sàn.

Ngày mai, đúng 6:55. Lượt quay số tiếp theo.

Ông tắt tiếng tivi, toan đứng dậy thì nghe thấy tiếng động. Bên ngoài cửa sổ. Một chiếc xe dừng lại, cửa xe mở ra. Ông gạt tấm rèm vốn vẫn được treo nguyên tại chỗ đó từ khi ông chuyển xuống tầng một tòa nhà này.

Chiếc xe bán tải lớn, có logo công ty xây dựng bên sườn.

Nó dừng lại ngay trước căn hộ của ông.

Một khuôn mặt hiện ra sau cửa sổ.

Leo biết chính là bố anh đang cúi đầu, nhìn ra cửa sổ, nhìn anh. Vậy là ông đã rời cây bút, ly rượu và món thịt hun khói để cúi đầu nhìn bên trên cặp kính đọc sách, đôi mắt soi mói dưới hàng lông mày.

Có lẽ đó là lý do tại sao anh đi dọc lối đi rải sỏi hết như cái cách một người phải làm khi biết mình đang bị theo dõi, từng cử động đều chậm rãi - anh đóng cửa xe chậm hơn một chút, đặt chân xuống chậm một chút, để tay lên cái phong bì trong túi áo chậm đi một chút, kiểm cho chắc nó vẫn còn đó. Như thể anh làm vậy để cái người đang quan sát kia hiểu rằng giờ anh mới là người nắm quyền định đoạt, để nhận ra việc anh quay lại hôm nay là do ý muốn của chính anh.

Một chậu hoa chắn tầm nhìn, Ivan gạt nó sang một bên để nhìn cho rõ.

Một thanh niên trẻ đang bước tới, dáng người khá cao.

Phải tới khi những bước chân chắc nịch đã đi được nửa đường tới cửa nhà mình, ông mới nhận ra đó là ai. Mái tóc cắt ngắn. Quai hàm vuông. Đôi vai giờ đã trở nên nở nang. Một người đã rũ bỏ hoàn toàn dáng vẻ trẻ con trước kia.

Leo.

Ivan nhìn quanh căn bếp mà đồ đạc đã tràn ra tới hành lang. Trước tiên ông bỏ cái vỏ chai rỗng trên bàn vào túi rác dưới bồn rửa, rồi ném tập vé số vào sọt rác.

Vài giây sau, chuông cửa vang lên.

Ông vội vã xỏ đôi giày nâu vào hai bàn chân trần, khoác chiếc áo khoác xám trùm ra ngoài áo sơ mi ông mặc khi sơn tường. Với lối sống vẫn y hệt như xưa, ông chẳng có thời gian mà giặt giũ.

Hai người đứng đó, nhìn nhau.

“Xe mới à?”

“Phải.”

“Sáng bóng gói nhĩ - chắc đi tìm việc khó khăn lắm đúng không, Leo?”

Người bố đứng trên tấm thảm bằng nỉ trước cánh cửa đóng. Người con đứng cuối cầu thang đã bạc màu. Giữa họ là bảy bậc thang và bốn năm rưỡi xa cách.

“Tôi tự lo được việc của mình rồi, chứ không như ông.”

“Xe của một người thợ phải bám bụi, Leo à. Càng nhiều việc

đồng nghĩa với càng nhiều bụi bặm.”

Ivan đang nhìn con người mà lẽ ra ông có thể trở thành. Còn Leo thì đang nhìn vào con người mà anh sẽ không bao giờ để mình trở nên như thế. Người con đi đôi ủng lao động kháng xuyên, quần áo vải dày, có nắp túi, khóa và chỗ trống in logo, tất cả đều được chọn lựa kỹ càng. Người cha đi đôi giày đã sờn trước đây từng sáng bóng, quần chiếc áo sơ mi mùa hè mà ông có năm chiếc giống hệt nhau, mua với giá bốn mươi chín krona ở quầy hàng giảm giá ngoại ô.

“Bụi bặm? Tôi đâu có giống như ông. Tôi không bao giờ xuất hiện bẩn thỉu trước mặt khách hàng.”

“Thật ra thì nó cũng chẳng phải một cái ô tô ra hồn nữa... làm gì có đủ chỗ ngồi khi mà cần điều thêm nhân lực. Chỉ hai người làm việc cùng nhau. Hẳn đó là lý do mà tới đây? Hay mà định mượn bọn người lùn? Phải không, Leo?”

“Tôi còn dư hai chiếc xe thế này. Hay đúng hơn là - chúng tôi có hai chiếc xe nữa. Đó là tài sản của công ty chúng tôi.”

Ông chẳng biểu lộ gì mấy. Chỉ một cái chớp mắt, gò má nhăn lại chút ít, môi dưới hơi chìa ra. Nhưng Leo nhìn thấy tất cả.

“Vậy thì, nhãi con... mà có... nhân viên?”

“Phải.”

Anh hiểu quá rõ khuôn mặt này có ý nghĩa thế nào.

“Bao nhiêu?”

“Ba.”

“Ba? Chà... thế thì cẩn thận công đoàn nhé. Công đoàn của

công nhân xây dựng ấy. Chúng nó sẽ chõ mũi vào tất cả mọi thứ mà đang làm. Giống Gestapo ấy. Và mà biết gì không, Leo, bọn nhân viên ấy, chúng nó chỉ gây rắc rối thôi.”

“Tôi không nghĩ thế. Bố biết đấy. Tôi vừa mới hoàn thành một công trình lớn ở Tumba, tòa trung tâm thương mại Solbo. Sáu trăm năm mươi mét vuông. Công trình thương mại, tiền tươi. Hay đúng hơn là... tất cả chúng tôi vừa mới hoàn thành công trình đó.”

“Công ty của chúng mà? Cả bọn cùng làm?”

“Phải.”

Rồi ông sẽ nhận được câu trả lời, khi đã chờ đợi đủ lâu.

“Tôi không tới đây để thuê mướn... như ông nói... thêm nhân lực. Tôi đến đây để đưa cho ông thứ này.”

Leo lấy phong bì trong túi áo ngực, chính là chiếc phong bì mà trên đường đi anh đã kiểm tra không biết bao nhiêu lần, đảm bảo nó vẫn nằm nguyên chỗ đó. Anh giơ nó ra.

“Bốn mươi ba nghìn.”

Ivan cầm lấy chiếc phong bì trắng hơi nhăn nhúm, mở nó ra.

“Ba mươi lăm nghìn mà ông cho là tôi nợ ông, cộng với năm nghìn tiền lãi.”

Những tờ năm trăm krona. Tiền cũ. Loại tiền nằm trong túi an ninh trong xe bọc thép.

Những ngón tay còn ám mùi hành tây rút từng tờ tiền ra đếm.

Tám mươi sáu tờ.

“Phải... và ông còn được thêm ba nghìn nữa.”

“Vì cái gì?”

“Một nghìn cho mỗi xương sườn.”

Leo nhìn bố mình bắt giắc đặt bàn tay cầm tập 500 krona dày cộp lên mạng sườn bên trái. Leo đã ném cái thắt lưng giắt đồ nghề xuống và bước đi trong khi ông già đứng đó quát tháo về lòng biết ơn, và rằng một ngày anh sẽ phải lê lét trở lại đây. Leo không nhớ những câu còn lại, những gì hai người đã quát vào mặt nhau khi bố túm lấy anh. Khi đó anh chỉ xoay người, tung ra một cú đấm đúng như đã được dạy, nhưng không vào mũi mà chỉ nhắm vào thân trên.

“Tôi có đủ tiền, thưa bố.”

Ngày này bốn năm trước, anh đã nhìn thẳng vào mắt bố, tay đấm xuyên qua mục tiêu, dồn cả sức mạnh từ vai, cánh tay, nắm đấm.

“Vậy nên ông cứ cầm đi. Ông cần tiền mà.”

Và khi nắm đấm đi trúng mục tiêu, anh cảm nhận được xương gãy bên trong.

Sau cú đấm hai người chỉ im lặng đứng đó. Bố cúi gập người, tay phải giơ lên, không nhận ra con trai mình là người ra đòn trước, trong khi Leo hạ tay phải xuống, không nhận ra mình là người đánh trước.

“Tiện thể... tình hình ông dạo này thế nào?”

“Tao vẫn có đủ việc để làm. Mà đã đánh gãy ba xương sườn, nhưng không thể bẻ gãy ý chí tao.”

Một tay Ivan cầm phong bì đựng đầy tiền, tay kia chống vào cửa giữ thẳng bằng cho cơ thể lạnh cóng của ông - áo khoác mỏng trùm ngoài áo sơ mi cộc tay trong tiết trời gần không độ.

“Nhưng nếu tao không nhầm... Chẳng nhẽ mày tưởng cứ thế mà đi được à? Món tiền này, Leo, là tiền của tao trả trước trong khi mày chưa từng chịu làm việc mà trả nợ.”

“Tôi đã làm việc cho ông suốt bốn năm để đổi lấy đồng lương chết đói.”

“Mày đã nhận được những gì xứng với mày. Không hơn, không kém.”

“Tôi không tới đây để cãi vã với ông. Tôi tới đây để đưa ông món tiền chết tiệt này. Giờ chúng ta không còn nợ nần gì nhau nữa.”

Leo toan bước về phía xe ô tô nhưng bố anh gọi giật từ phía sau.

“Thế còn... mấy đứa em mày thế nào rồi?”

Leo dừng bước, xoay người lại.

“Chúng vẫn ổn.”

Đây rồi. Những câu hỏi dồn dập.

“Vậy bọn mày vẫn... gặp nhau?”

“Phải.”

“Và chúng vẫn sống ở đó, cùng bà ấy, ở... Falun?”

“Chúng đang ở Stockholm này.”

“Ở đây?”

“Phải.”

“Chúng... đang học gì?”

“Đi làm rồi.”

“Vậy là... chúng đi làm?”

“Phải.”

“Vớ ai?”

“Chúng làm việc cùng tôi.”

“Vớ mày?”

“Phải, vớ tôi.”

“Cả... Vincent?”

Người đàn ông đó, năm mươi một tuổi, đi giày không tất, bỗng dựng như già sọm hẳn đi. Cầm và môi dưới của ông càng nhô ra trước, mặt trắng bệch, ông thực sự đang rét cóng.

“Phải, cả Vincent.”

Ông bám chặt lấy tay vịn cầu thang ướt đẫm, như thể bộ xương già nua không thể gánh nổi thân thể ông.

“Nhưng nó mới mười sáu, mười bảy tuổi gì đấy, đúng không?”

“Cũng bằng tuổi tôi khi bắt đầu làm việc cho ông.”

“Tao tưởng... nó ở đó, vớ... bà ấy.”

Lúng túng với chiếc phong bì trong tay, ông nhét nó vào túi áo ngực.

“Nó cao không?”

“Cũng tầm như ông và tôi.”

Dường như người cha vươn thẳng người lên, mặc dù tay vẫn bám chặt tay vịn cầu thang.

“Cao chừng này?”

“Phải.”

“Đúng là gene tốt có khác.”

“Vài năm nữa, nó sẽ còn cao hơn.”

“Gene quá tốt.”

Cơ thể ông không còn lạnh cóng nữa. Ông lấy lại được sức mạnh, buông tay vịn cầu thang và bước về phía Leo.

“Còn Felix?”

“Sao?”

“Nó thế nào?”

“Rất ổn.”

Ivan vung hai tay lên giữa khoảng không.

“Lâu quá rồi.”

Leo biết ông sắp nói gì.

“Kể từ lần cuối tao gặp chúng.”

Đơn giản là anh biết trước vậy thôi.

“Leo? Con trai này? Khốn kiếp, sao mày không bảo chúng!”

“Tôi không nghĩ là Felix...”

“Để tất cả có thể gặp lại nhau! Cả bốn người !”

“... muốn gặp ông. Hoàn toàn không.”

Ông đang đứng rất gần, chỉ cách Leo vài bước chân. Leo thoáng ngửi thấy mùi rượu Vranac vương lại từ hôm qua. “Vậy là nó không muốn?”

“Không.”

“Nhưng hẳn mày biết...”

“Và ông cũng hiểu tính nó còn gì. Khi Felix đã quyết tâm làm gì thì không sao lay chuyển nổi.”

“Khốn kiếp, đó là mười bốn năm về trước rồi!”

“Đã mười bốn năm... và ông vẫn không cầu xin sự tha thứ?”

Hai người đứng rất gần nhau. Mùi rượu vang lẫn với mùi cà phê và hành tây sống.

“Sao nó có thể cứng rắn đến thế! Chẳng lẽ không thể bỏ qua được hay sao?”

“Cũng giống như một bãi nước bọt trên mặt. Phải không bố?”

“Vậy mày có thể thuyết phục nó. Để cha con có dịp gặp lại nhau. Được chứ?”

Đôi mắt ông toát lên vẻ hy vọng.

“Dù gì thì tao cũng đang bận một thương vụ lớn. Leo à? Một khách sạn năm mươi lăm phòng cần dán giấy dán tường, sơn đồ gỗ rồi tắt cả cửa sổ, mày biết đấy, mỗi phòngбет nhất cũng được mười ba nghìn, cả công trình to tướng thế. Tao đã nghĩ đến mày. Chúng ta có thể cùng làm. Tao và mày. Và giờ... cả mấy đứa em mày nữa.”

Đôi mắt đen khốn nạn kia đã hăm dọa anh từ nhỏ, và anh đã phải trốn chạy khỏi chúng.

“Nghe này... bố?”

“Ừ?”

“Tôi không phải chân sai vặt cho ông nữa.”

Lần này đôi mắt đó không còn tác động đến anh được nữa.

“Sai vặt?”

“Phải.”

“Mày chỉ nghĩ đến bản thân mình thôi! Mày hiểu chưa, Leo?”

Leo nhìn người đàn ông đã trở nên bé nhỏ hơn xưa rất nhiều đang đứng trước mặt mình, như thể ông từng là một người khác hẳn và giờ đành chịu thua không thể quay lại trở về con người đó được nữa. Những sợi lông mày chìa ra tua tủa như ăng ten, quần áo thì bẩn thỉu - từ khoảng cách này anh cũng ngửi thấy mùi mồ hôi mới cũ lẫn lộn.

“Bao giờ mày cũng thế. Chỉ nghĩ đến bản thân mà thôi.”

Leo không đáp.

“Chỉ biết cứu mạng mình thôi.”

Vì anh đã quyết không trả lời.

“Y như một thằng chỉ điểm.”

Nhưng sau cùng anh vẫn đáp lại.

“Ông nói cái quái gì thế?”

“Hôm nay mày đến đây, ngạo nghễ gớm nhỉ. Bao nhiêu năm trời không nói năng với nhau lời nào. Tao đã nghĩ chẳng còn trông mong gì ở mày được nữa rồi. Vậy tại sao hôm nay mày tới đây với bốn mươi ba nghìn bạc? Bốn mươi ba nghìn! Hô biến từ trong mộng mày ra hả? Mày muốn tao tin cái đó hả? Còn lâu. Mày kiếm ra số tiền này bằng cách nào? Khi mà không có tao? Công việc gì đem lại từng này tiền?”

Ivan lấy một điều thuốc lá vắn bằng tay trong túi áo, châm lửa.

“Mày tưởng tao không biết mày định làm gì hả? Với mấy cái xe khốn kiếp đó. Mày đến đây để nói với tao rằng mấy đứa em mày không còn muốn gặp bố chúng nữa. Tọng chuyện đó vào cổ họng tao như một con ngỗng nhồi? Rồi đứng đó làm ra vẻ cao sang hơn

tao? Hết như một thằng chỉ điểm. Một thằng *potkazivanje!*”

“Tôi có nói gì đâu! Ông thừa biết còn gì!”

“Chính mày đã khai ra tao.”

Lần nào cũng thế. Bất kể lão có hò hét đến mấy hay gãy thêm ba xương sườn nữa, mọi chuyện sẽ vẫn vậy, không thay đổi gì. Leo hít thở chậm rãi, suy tính cách giải quyết. Anh với tay chạm vào túi ngực chiếc áo rẻ tiền bố đang mặc.

“Chúng ta không còn nợ nần gì nhau nữa.”

Anh phóng xe lao vọt qua khu dân cư. *Thằng chỉ điểm*. Vọt qua ngôi trường, bể bơi và thư viện. *Thằng chỉ điểm*. Rồi anh đột ngột giảm tốc độ. Giọng nói của bố, *thằng chỉ điểm*, không tan đi như thường lệ.

Anh tắt động cơ dừng lại trong bãi đỗ vắng vẻ trước những dãy nhà thấp màu đỏ trên quảng trường Osmo, mắt nhìn những quầy tạp phẩm, ngân hàng, quán cà phê, tiệm sửa giày, hiệu giặt là và tiệm bán hoa.

Tôi có khai gì đâu. Dù mới mười tuổi, ngồi đối diện mấy gã cóm khốn kiếp béo ị, tôi vẫn làm đúng lời ông dặn không hé răng chút nào.

Nếu nhìn xa hơn một chút, quá ki ốt nhỏ chỗ góc phố, anh có thể thấy ống khói bằng gạch ngôi nhà bố đang ở, nơi họ từng sống chung khi vẫn còn làm việc cùng nhau.

Không một tên chỉ điểm nào làm được điều tôi đã làm.

Dù cố anh cũng không nhớ được gì nhiều về khoảng thời gian đó. Anh đã bỏ việc, gặp được một người mẹ đơn thân lớn hơn anh

năm tuổi, rồi quyết định dọn đến ở cùng cô trong căn hộ một phòng ngủ ở Hagsatra.

Không tên chỉ điểm nào lại đủ khả năng cướp một xe chở tiền.

Ba tháng sau, anh và Anneli cùng ký hợp đồng thuê một căn hộ ba phòng ngủ ở Skogas, nơi đã từng là cả thế giới đối với anh, cho tới hôm nay.

Ông đã từng làm được điều gì như thế chưa, ông già? Cướp một chiếc xe bọc thép chở tiền?

Leo mở cửa rồi bước tới quầy hàng nhỏ chỗ góc phố, mua thuốc lá, mấy tờ báo và vài tờ xổ số cào. Leo để gói Camels lên quầy, cố tránh ánh mắt Jonsson, ông ta vẫn còn lại một nhúm tóc bạc lơ thơ trên mái đầu vốn đã ít tóc của mình.

“Cậu lấy thêm gì nữa không?”

“Không, chỉ mấy món này thôi.”

“Mua gì cho ông già nhà cậu không? Ít thuốc lá và giấy cuốn Rizla nhé?”

“Hôm nay thì không.”

Bạn cóm có chút manh mối nào không?

Anh lấy trong túi quần ít tiền, mấy tờ 50 krona đã cũ cuồn được từ vụ cướp. Jonsson nhận tiền từ hai bàn tay vẫn còn dính thạch cao của anh, bỏ vào máy đếm tiền lúc nào cũng hé mở - lò xo bật đánh tách một tiếng, cả khi không mua bán gì lẫn khi nhận tiền.

Không. Chúng chẳng tìm được dấu vết nào.

“Thế còn vụ kia thế nào?”

“Vụ gì?”

“Mấy tấm vé ấy. Quay xổ số ấy mà. Hôm nay ông già mua khá nhiều.”

Leo không trả lời, tay nhận lấy bao thuốc và tiền thừa trả lại. Anh chỉ gật đầu rồi bỏ đi.

“Lâu lắm rồi mới gặp lại cậu đấy, nhóc.”

Khi đó anh đã bước ra tới quầy báo gần cửa.

“Đúng. Cũng khá lâu rồi.”

Jonsson mỉm cười.

“Leo này.”

“Gì thế?”

“Gửi lời chào ông già hộ tôi nhé.”

Chúng bao giờ cũng tìm ra manh mối đâu đó.

Leo hút thuốc thật nhanh, đi lại điên cuồng trước cửa kính các tiệm bán hàng. Tay khốn nạn đó vẫn tóm được ông già chỉ vì chính ông đã bất cẩn. Mẹ kiếp, anh có khai ra gì đâu! Hồi đó anh mới mười tuổi, không hề hé răng nửa lời trước mặt bọn cớm.

Anh đi đi lại lại trên quảng trường, điều thuốc trong tay.

Đi đi lại lại.

Chợt anh dừng lại.

Anh đã từng đến chốn này, nhưng cảm giác cứ như thể đây mới là lần đầu anh nhìn thấy nó.

Hai ngân hàng nằm cạnh nhau, như một cặp tình nhân.

Chúng nằm giữa hiệu tạp hóa và cửa hàng hoa. Có thể lái xe đến tận chỗ đó mà vẫn quan sát được toàn bộ quảng trường, bãi đỗ

xe, nhất cử nhất động của kẻ nào định ngáng trở anh.

Hai mục tiêu.

Cùng địa điểm. Cùng một lúc. Cùng mức độ rủi ro.

Anh không hút vôi nữa - anh cảm nhận sự bình thản thỉnh thoảng vẫn chiếm lấy tâm trí anh, sự bình thản mà ngay cả bố cũng không lay chuyển nổi khi gọi anh là *thằng chỉ điểm*.

JOHN BRONCKS THỬ ĐẾM những hạt mưa. Bao nhiêu hạt bám ở góc bên trái cửa kính? Anh làm vậy được một chốc. Sau đó những hạt mưa chảy thành dòng, thế giới bên ngoài cũng bị xóa nhòa. Các đồng nghiệp vụng về, béo ục ịch của anh chạy trên sân sỏi cảnh sát, khó mà biết được họ đang làm gì. Trên mặt bàn phía sau anh bày la liệt mười tám tập hồ sơ được đánh mã các màu khác nhau. Anh không nhớ nổi từ hồi vụ án trong tập hồ sơ trên cùng choán hết tâm trí anh có ngày nào trời tạnh ráo hay không. Nó khiến anh không thể tập trung xem bất cứ thứ gì khác - giống như những hạt mưa trên cửa sổ, cứ hễ anh định làm một vụ nào khác là những ý nghĩ lại nhòa đi.

Max Vakkila (MV): Cách chú ấy nói cũng giống như người trong cửa hàng đó.

Thanh tra John Broncks (JB): Ý cháu là gì?

MV: Giống chú Ali. Tuy chú ấy không phải Ali nhưng cách nói chuyện thì giống hệt.

Đây là lời khai của người duy nhất đã tiếp xúc với chúng - ngoại trừ hai nhân viên an ninh.

Một cậu bé sáu tuổi.

Tới đủ gần để thấy được khuôn mặt chúng, nghe tiếng chúng nói.

JB: Người ngồi xe lăn trông thế nào?

MV: Chảy dãi dớt khắp nơi.

JB: Ý cháu là...

MV: Chính là người có cái tên Gobakk, cả cảm của chú ấy ướt nhẹp.

JB: Gobakk?

MV: Đó là tên chú ấy.

Trẻ con nhìn thấy những điều mà người lớn không thấy được.

JB: Phần còn lại của khuôn mặt hắn thì sao?

MV: Rám nắng.

JB: Nghĩa là da hơi... ửng đỏ?

MV: Nâu. Giống như phơi nắng mùa hè.

JB: Tốt. Tốt lắm. Cháu còn nhớ được gì nữa không?

MV: Chân chú ấy.

JB: Thế nào?

MV: Không được bình thường. Hay có thể nói... chĩa thẳng ra

bên dưới cái chân.

JB: Cháu nhìn thấy à?

MV: Vâng. Cả bàn chân đi giày nữa.

Trẻ con đôi khi nhìn thấy những điều không có thực, như trong truyện cổ tích.

JB: Thế còn người đang đứng?

MV: Cháu không nhìn kỹ chú ấy lắm.

JB: Nhưng vẫn thấy chút ít chứ?

MV: Chú ấy có vẻ giận dữ.

JB: Giận dữ?

MV: Nói liến thoắng.

JB: Còn gì nữa không?

MV: Mắt chú ấy, nhìn có vẻ ác.

JB: Như thế nào?

MV: Tối đen. Rất tối. Như lão phù thủy Jafar trong phim *Aladdin* ấy.

Hai tên cướp được trang bị tận răng, nhìn bề ngoài như người Ả Rập, nói tiếng Anh kiểu Ả Rập. Vì đó là những gì chúng muốn người ta thấy? Vì chúng thực sự là người Ả Rập? Hay trong hoàn cảnh ấy bao giờ người ta cũng nghĩ ngay như vậy? Giọng nói đặc sệt của chúng. Những từ tiếng Ả Rập loáng thoáng - *jalla jalla*,

sharmuta, Allahu Akbar - những từ mà chính anh cũng sẽ dùng nếu muốn giả làm người Ả Rập.

Anh ngồi trước đồng hồ sơ, ngáp dài, đứng dậy bước về phía máy pha cà phê trong hành lang rót một cốc nước nóng. Sau đó ra chỗ máy bán hàng tự động, ấn số 17 như thường lệ. Lấy chiếc bánh mì nhỏ tròn cuộn margarine, một lát phô mai, kẹp ở giữa lát cà chua khiến bánh mì ướt nhẹp. Tay anh nhặt lát cà chua ra.

Hắn dùng bạo lực để buộc người khác phục tùng.

Hắn đe dọa sẽ giết họ.

Bạo lực được sử dụng có tính toán như một công cụ để đạt được mục đích. Và mình, hơn ai hết, hiểu quá rõ điều này - giống như nắm tay của một người đàn ông trưởng thành giáng xuống cơ thể kẻ không chịu phục tùng mình. Bạo lực phát huy tác dụng, đem lại những gì hắn muốn.

John Broncks rời máy bán hàng tự động, thôi không ăn nữa mà ném cả miếng bánh mì và cà chua vào sọt rác, đi ngang qua bốn cánh cửa tới văn phòng viên chỉ huy đội điều tra và gõ lên khung cửa như thường lệ.

“Ông có thời gian không?”

Karlstrom gấp cuốn sách hay một thứ gì nhìn na ná cuốn sách, đặt nó qua một bên. John bước vào, ngồi xuống chiếc ghế trống và thử đọc tựa đề, sau cùng chỉ xem được tên một nhà văn Pháp nào đó trên gáy sách, Bocuse.

“Vụ gì thế?”

“Vụ cướp xe chở tiền.”

Broncks đặt những báo cáo giám định lên mặt bàn của Karlstrom.

“Tôi muốn vụ này phải được ưu tiên.”

“Ưu tiên... như thế nào?”

“Tôi muốn mình có thể dành riêng vài tuần cho vụ này.” Karlstrom cầm một tập hồ sơ trên giá, xem qua rồi chìa về phía Broncks.

“Cậu còn mười tám vụ nữa. Những vụ hoàn toàn riêng biệt, do những kẻ khác nhau thực hiện.”

“Phải.”

“TẤN CÔNG và BẮT GIỮ CON TIN ở quán Café Opera. CƯỚP tại hiệu trang sức ở Odengatan. PHÓNG HỎA ở Ming Garden chỗ quảng trường Medborgar.”

“Thì sao?”

“HIẾP DÂM ở công viên Vitabergs. BUÔN BÁN MA TÚY, phố Regerings. MẠI DÂM, quảng trường Karla. MƯU SÁT, phố Lilla Ny...”

Karlstrom đóng tập hồ sơ.

“... cậu muốn tôi đọc tiếp không? Cậu bảo tôi giao lại mấy vụ đó của cậu cho ai đây?”

“Bọn thực hiện vụ này toàn dân lão luyện. Chúng đã từng làm những vụ tương tự trước đây.”

“Còn ai khác trong đội đây, John, khi mà mỗi người cũng đang còn mười tám vụ cần phải điều tra một lúc?”

“Và chắc chắn chúng sẽ không dừng lại.”

“Tôi...”

“Chúng sẽ không dừng tay, vụ kế tiếp sẽ còn bạo lực hơn vụ ở Farsta. Cứ như thế mãi, lần sau dã man hơn lần trước.” John nhìn chỉ huy của mình - một người khác hẳn so với anh. Trong căn phòng này cuộc điều tra đó không phải thứ quan trọng nhất, khác với trong phòng John. Người đàn ông ngồi trước mặt anh tự hào về cuộc đời mình và chính cái đó đem lại cho ông cảm giác an toàn. Trên bức tường phía sau treo những vật giống như một thứ bản đồ con đường thẳng tiến của ông - bảng luật treo ở góc bên trái, giấy chứng nhận của câu lạc bộ bắn súng thuộc sở cảnh sát treo ở giữa, sau cùng phía bên phải là giấy bổ nhiệm ông vào vị trí chỉ huy đội điều tra. Trên mặt bàn ông là một thứ bản đồ nữa, ghi dấu những gì ông đã xây dựng được trong cuộc sống riêng tư: mặt sau ba tấm ảnh mà John biết là của hai đứa con gái chừng năm sáu tuổi ông đã nhận nuôi từ Colombia, và của vợ ông - người mà John chưa từng nghe được điều gì không hay từ chỉ huy của mình. Bên cạnh mấy tấm ảnh là con cá heo bằng nhựa mà cứ hai mươi phút một lần ông dùng để xoa bóp vai, một con dao rọc giấy của hiệp hội cảnh sát và một cuốn sách của Paul Bocuse mà giờ John mới thấy tựa đề là *Nấu ăn kiểu Pháp*.

Chúng sẽ không dừng tay, vụ kế tiếp sẽ còn bạo lực hơn. Vụ ở Parsta. Làm sao anh có thể giải thích điều này với một người chưa từng ném trái, chưa từng tiếp cận bạo lực kiểu đó? Cứ như thế mãi, lần sau dã man hơn lần trước. Làm sao anh có thể giải thích điều này với một người mà tất cả ngón nghề đã treo hết trên bức tường kia, trong khi tất cả tương lai của ông chỉ là những gì đang để trên

mặt bàn trước mặt?

“Bọn cướp mang theo một khẩu AK4 và một khẩu tiểu liên. Tất cả đều là vũ khí quân dụng. Tôi đã xem xét tất cả các vụ trộm cắp liên quan tới lực lượng Cảnh Vệ, tầm bắn, kho dự trữ quân sự. *Không thấy manh mối*. Tôi cũng đã nghiên cứu hồ sơ tất cả các đối tượng đã thực hiện những vụ như thế này trước đây, dù đã được tự do hay trong thời gian quản thúc. *Không thấy manh mối*. Tôi đã có thể loại trừ gần như hoàn toàn khả năng đây là một vụ có tay trong.”

Anh không chắc ông sếp có thực sự lắng nghe không. Họ ngồi đối diện nhau qua bàn làm việc - Karlstrom chỉ chứng kiến bạo lực khi đã vào nghề cảnh sát, nhưng John thì đã lớn lên với nó, sống cùng nó, và rồi quyết tâm trở thành cảnh sát để đối mặt với nó lần nữa.

“Hai tên cướp hoạt động hoàn toàn thống nhất, không sai một ly so với kế hoạch. Chiếc xe bọc thép bị cướp, đi với tốc độ bình thường từ Farsta tới bờ hồ Drevviken. Vì toàn bộ chỗ tiền còn lại nằm sau cánh cửa khóa, chúng nổ súng, không ngần ngại trút cả băng đạn vào đó.”

Ông vẫn đang nghe. Giờ thì John biết chắc điều đó.

“Chúng rất có kỷ luật, cực kỳ tập trung, không một lần để lộ thân phận trong suốt hai mươi phút của vụ cướp.”

“Thân phận?”

“Chúng vẫn chưa thuyết phục được tôi. Khác với hai nhân viên an ninh kia, tôi chưa tin bọn cướp này là dân Ả Rập. Cũng giống như việc một trong hai tên chẳng bị khuyết tật gì và phải ngồi xe lăn cả. Đó có thể là những kẻ được sinh ra trên đất nước này, đã đóng

một màn kịch rất khéo dưới áp lực khủng khiếp - chúng sử dụng súng chẳng khác nào đồ nghề thông thường, như thể bạo lực là nghề của chúng, như thể chúng đã được rèn giũa trong môi trường vũ lực thái quá.”

Những tấm ảnh vợ con ông được lồng trong khung đặt giữa hai người, John cảm giác anh đã biết hết về họ. Karlstrom là người thích kể về gia đình mình.

“Và tôi cũng không tin chỉ có hai tên tham gia vụ này. Chắc chắn còn có đồng bọn. Trong trường hợp đó, chúng ta đang nói tới một băng cướp mà rồi đây sẽ còn tiếp tục phát triển.”

John chưa từng nói về gia đình mình, với bất kỳ ai.

“Vẫn còn chín triệu krona sau cánh cửa thép. Chúng sẽ coi đây là một thất bại thảm hại. Chúng chưa giành được thứ mình mong muốn. Lần này thì chưa.”

“Cậu vừa nói... trui rèn trong môi trường bạo lực?”

“Không, tôi đâu có nói thế. Là trui rèn trong môi trường vũ lực thái quá.”

“Ý cậu là gì?”

“Chúng lớn lên trong cảnh bạo lực.”

John Broncks phải chạy thật nhanh qua hành lang. Vụ án đã được ưu tiên. Giờ anh có thể dành cả tháng toàn tâm toàn ý cho mỗi một hồ sơ đó, chẳng lẽ nào nó cũng đang làm lu mờ tất cả những vụ khác. Anh đi thang bộ xuống ba tầng nhà, thậm chí không chờ thang máy, sau đó đi qua những hành lang hẹp tới phòng pháp y - liếc mắt ngó

qua phòng rửa ảnh, phòng lưu trữ y phục của thủ phạm, phòng cất y phục của nạn nhân. Cô không có ở đó. Sanna. Chính là cô gái đã đứng trên bến thuyền chỉ tay ra hồ nước và con đường mà có lẽ bọn cướp đã dùng để tẩu thoát, sau đó bỏ đi như thể chẳng hề nhận ra anh. Sanna đã trở lại lực lượng cảnh sát thành phố, cũng đột ngột hết như khi cô ra đi. Sanna, người mà vài năm trước đây anh còn phải lẩn tránh mỗi khi hai người bước qua mặt nhau trên phố King - anh thấy cô từ xa, tuy không rõ mặt nhưng anh biết rõ dáng đi của cô, và vì đã chờ quá lâu để băng ngang qua đường, anh đành phải cúi đầu bước đi, giả bộ ngoảnh đi chỗ khác khi hai người đi ngang qua nhau.

Chiếc cặp màu đen của cô nằm trên mặt quầy trong phòng thí nghiệm rộng rãi, cạnh một cuộn phim gelatin, hộp tắm bông, mấy lọ nhựa, ống nghiệm, cái nhíp và kính hiển vi. Cô đứng ở phía bên kia phòng, cạnh cái tủ sắt đầy hơi CNA, đang lấy dấu vân tay cho một vụ điều tra khác.

Cô cầm nghiêng một quyển sổ để ghi chép. Bút chì và giấy kẻ. Bất động.

“Xin chào.”

Cô ngoảnh lại nhìn anh. Không biểu lộ gì.

“Chào anh.”

“Anh đã xem báo cáo của em, Sanna. Vài lần cơ đấy.”

Đây chính là việc mà anh muốn tránh. Đứng đây, đối diện với vẻ hoàn toàn dừng dưng của cô.

“Việc điều tra của anh chưa đi đến đâu cả. Nhưng anh đã nói chuyện với Karlstrom và ông ấy bằng lòng cho anh thêm thời gian.”

Cô tiếp tục viết, sau đó bỏ cuốn sổ vào túi áo khoác và mở cửa tủ CNA, làm thoát ra chỗ hơi còn lại trong đó.

“John, anh biết đấy, chẳng còn chi tiết nào nữa cả.”

“Anh muốn rà soát lại một lượt nữa. Cùng với em.”

Họ bước xuống cầu thang tới garage nằm bên dưới toàn bộ tòa nhà của sở cảnh sát.

Anh tự hỏi liệu cô có thấy anh hôm ấy không. Trên phố King. Liệu cô có thấy anh ngoảnh mặt đi. Liệu cô có nhận ra anh mặc dù không thấy mặt - cả hai đã từng tham gia làm việc cho chương trình bảo vệ nhân chứng và biết rõ thứ đầu tiên ai đó cần thay đổi nếu không muốn bị nhận dạng là đáng đi của riêng mình. Đó là thứ mà kẻ ta đang lẩn tránh sẽ nhận ra trước nhất trong đám đông, không phải mũi, miệng, tay, bộ râu, màu tóc, quần áo - những cử động mới là điều kết nối mọi thứ. Lẽ ra anh phải thay đổi sai chân, ngăn bước lại, bàn chân xòe ra, cúi đầu xuống.

Trong một góc garage là một căn nhà nhỏ vuông vức chừng bốn lô đỗ xe, một căn garage trong garage, nơi cất giữ các phương tiện chờ giám định. Cô mở cửa ra và ở chính giữa là một chiếc xe tải trắng. Broncks tiến tới leo lên xe. Các mặt ghế đều phủ màng nhựa. Các mảnh kính vỡ, tài liệu, túi an ninh đều đã được đem đi. Anh đã nghiên cứu và loại trừ tất cả báo cáo các vụ cướp xe và tàu thuyền gần Farsta và Skondal trong khoảng thời gian trước vụ cướp - nên anh tin rằng hai tên cướp đã được kẻ nào đó chở tới địa điểm đầu tiên của vụ cướp bằng xe riêng, và sau đó được kẻ nào đó đón ở địa điểm thứ hai bằng ca nô riêng.

Anh trèo vào phía sau xe nơi két sắt đã được mở. Hồ sơ giám định ghi dấu vết cấp độ 4: máu, sợi vải, vân tay - tất cả đều của hai nhân viên an ninh đã bị khống chế và các nhân viên khác thường ngày lái chiếc xe đó. Không thấy gì khác. Không một dấu vết của những kẻ họ đang truy lùng.

“Góc va chạm chín mươi độ.”

Cô mở chiếc cặp màu đen lúc nào cũng mang bên mình, đặt năm vỏ đạn trên mặt ghế giữa hai người. Sau đó, cô chỉ cho anh thấy vết đạn bắn qua cửa kính bên ghế lái, đường đạn tới cửa đối diện chỗ ghế bên. John nhớ lại một loạt hình ảnh trong báo cáo của cô với những đường kẻ nhỏ đánh dấu đường đạn.

“Và đây, cạnh chúng, năm viên đạn méo mó - đạn bọc kim loại, 9 ly, bị chặn lại ở cánh cửa.”

Cô cầm lên từng viên một.

“Khi so sánh chúng... đây, anh thấy không? Năm đường vân xoáy về bên phải, bề rộng từ 1,4 đến 1,5 mm. Chúng được bắn ra từ cùng một khẩu súng. Một khẩu tiểu liên m/45 của Thụy Điển.”

Máy móc. Đó là từ mà John đang tìm kiếm. Đây là cách mà cô nói về công việc của mình, và anh tự hỏi những bản tóm tắt của cô có phải bao giờ cũng như vậy, hay cô chỉ cố tình tỏ ra dửng dưng với anh.

Chiếc xe lăn đặt sau xe tải. Một trong hai nghi phạm đã ngồi trên đó, trùm chăn lên hai cẳng chân. Nó bị đánh cắp từ bệnh viện Huddinge và theo như báo cáo pháp y, có dấu vân tay của bảy người mà sau đó đã được đem so sánh với 120.000 dấu vân tay trong hồ sơ của cảnh sát. Không trùng khớp với ai.

“Hoặc chúng đeo găng, hoặc chúng chưa từng là đối tượng điều tra.”

Đồng phục của hai nhân viên an ninh có màu xanh lá. Lúc trước nhìn trong ảnh thì không rõ lắm. Cô chọc nhẹ ngón tay đeo găng qua cái lỗ trên cổ áo.

“Anh ta gặp may. Chỉ cần cúi người ra trước một chút là viên đạn đã xuyên vào gò má rồi.”

Điều đầu tiên cô không nói máy móc đâm xuyên qua không gian. Có lẽ đó là do giờ cô đứng cách anh khá xa, và nhờ thế cô có thể giữ khoảng cách với anh mà không cần dùng đến câu chữ và giọng nói.

“Bọn chúng chưa lấy được thứ mình muốn.”

“Bọn chúng?”

Anh lùi lại một chút để nhìn bao quát chiếc xe tải với cửa hai bên và cửa sau mở toang,

“Jafar trong truyện *Aladdin*. Và một kẻ tên Gobakk.”

“Jafar? Go... bakk?”

“Đó là từ nhân chứng chính của chúng ta. Một cậu bé sáu tuổi. Chúng ta đang tìm kiếm những kẻ không hề tồn tại. Những kẻ mà cậu bé và những người khác nhìn thấy bởi chính chúng muốn người ta nhìn thấy như vậy. Anh thì không tin. Anh không tin có Jafar và Gobakk.”

Anh biết rõ cách cô đi lại, cách cô cầm cuốn sổ và ghi chép vào đó, biết chính xác mùi hương mà anh luôn tìm kiếm một cách vô thức khi bước vào bất kỳ căn phòng nào. Anh hiểu cảm giác khi

thấy cô cười, ngay cả khi cô đang đứng cách xa anh như lúc này.

“John, em làm việc với sợi vải, dấu máu, vân tay. Những sự thật hiện hữu. Những gì tồn tại và có thể được chứng minh. Và, như anh nói, Jafar và Gobakk không tồn tại. Không hẳn. Cũng giống như anh và em không tồn tại nữa ấy. Hiểu không?”

John Broncks nán lại sau khi cô bước ra khỏi garage lạnh lẽo sực mùi dầu và bụi đất. Anh đi vòng quanh chiếc xe tải trống hết lần này tới lần khác, nhưng trong đầu vẫn đang mường tượng lại cuộc thẩm vấn hai nhân viên an ninh, những người đã nói một trong hai tên cướp thì luôn lắng nghe và chờ đợi, rất bình thản cũng như biết kiềm chế, mặt nạ trùm kín mặt, hành động chính xác ngay cả khi gí họng súng vào đầu họ.

Vũ khí cũng giống như công cụ. Bạo lực là một ngón nghề.

Jafar không tồn tại. Gobakk không tồn tại.

Rèn giữa trong môi trường vũ lực thái quá.

Nhưng anh thì vẫn đang tồn tại.

LEO NẪM NGỦA MỘT LÚC theo thói quen mỗi khi mới ngủ dậy, thật gần tiếng thở nặng nề của cô, người lúc nào khi ngủ cũng dang rộng hai tay ra. Anh, hoàn toàn trái ngược, ngủ không sâu, dễ tỉnh giấc. Hồi nhỏ bao giờ anh cũng làm thế, rón rén bước qua chỗ ông bố đang ngáy vang và bà mẹ đã phải làm việc cả đêm, tránh không làm họ thức giấc, chỉ mặc đồ lót và đi chân trần vào bếp làm bữa sáng cho Vincent và Felix.

Anh vẫn còn làm vậy, thức giấc trước cô, sau đó sửa soạn bữa sáng.

Cô ngáy - như bình thường khi cô nằm ở tư thế đó - vậy là Leo nắm vai cô lật người lại để cô nằm nghiêng, tiếng ngáy thôi hẳn khi anh hôn lên má cô.

Anh vẫn ngủ ngon. Bất chấp việc đã bị gọi là *chỉ điểm*. Bất chấp việc phải trả món nợ cho người mà anh chẳng nợ nần gì.

Chỉ điểm.

Chỉ một từ đã đâm xuyên bức tường chắn của anh. Đôi khi lời lẽ là như vậy. Sắc, nhọn. Nhưng nó không đâm quá sâu và anh cũng không bị ám ảnh lâu lắm.

Những thùng đồ để chuyển nhà được đặt cạnh giường. Anh đếm được bảy cái, trong phòng khách và hành lang cũng có chừng đó.

Lên đường. Tới một căn nhà nhỏ xấu xí bên cạnh cái garage khổng lồ - hang của Siêu nhân Bóng Ma và lời giải cho vấn đề nơi cất giấu. Để không chết gí trong căn phòng thuê ở tầng trệt chất ngập những tấm vé số nhàu nát.

Cả đêm qua và sáng nay không mưa. Giờ trời lại đổ mưa. Mưa đổ xuống hàng giờ vào cái lỗ mà họ đã lấp lại trước mặt cánh cửa an ninh hạng nhất - lớp sỏi chưa được lèn thật chặt quanh đó có thể sụt xuống để rồi bị gã lính gác nghiện thuốc bện đồng phục xanh lá phát hiện ra.

Cô duỗi thẳng người, làm bầm mấy chữ mà anh không hiểu nổi, nằm ngửa ra và lại bắt đầu ngáy.

Anh phải nói cho cô biết. Hướng dẫn cô. Cô phải đến đó, cô là người duy nhất có thể làm được việc ấy.

Leo đang ở trong hành lang thì nghe thấy tiếng người nói bên ngoài cánh cửa căn hộ. Tiếng ai đó nhảy hai bậc một lúc, tiếng ai đó khác tiếp đất bằng cả bàn chân mà vẫn nhanh nhẹn - sau đó ngừng lại một chút trước khi bấm chuông cửa. Là đứa em trai anh, nó dừng lại, định thần, một người không bao giờ hành động khi chưa suy nghĩ thấu đáo.

“Cái quái gì thế này?”

Felix bận chiếc áo flannel kẻ màu đỏ, quần bò sờn hơi quá rộng và boots Timberland màu be. Trong khi đó Jasper mặc áo khoác da, quần bò mới tinh vẫn còn màu xanh đậm, đi giày Reebok đen.

Một gã thợ mộc và tay cốm mặc thường phục.

“Bọn mày ăn mặc kiểu quái gì thế này?”

Đã nhiều ngày, rồi nhiều tuần trôi qua và chúng bắt đầu phạm phải đúng cái điều tối kỵ - cảm thấy an toàn. Jasper đã đổi chiếc áo khoác nylon của công ty sang chiếc áo da 5.000 krona này, còn Felix thì trông cứ như vừa mới đi du lịch vòng quanh thế giới với điểm đến cuối cùng là bãi biển Koki.

“Chúng mày phải đến đây mỗi sáng trong bộ quần lao động màu xanh, áo sơ mi xanh, và đôi boots cũ!”

Leo đóng cửa phòng ngủ, trong khi Felix và Jasper vào bếp thưởng thức cà phê mới pha.

“Vỏ bọc của chúng ta, mẹ kiếp! Đó là thứ mà người ngoài sẽ thấy. Jasper, nhìn mày chẳng khác gì một tay mật vụ được giao làm vệ sĩ! Còn mày, Felix, thích du lịch thì cứ để sau, tao hứa đấy, mua một con Mustang cũ ở Sydney, đi lướt sóng, nốc bia ướp lạnh.”

Anh lấy bánh mì, bơ, phô mai, nước quả, sữa chua, đĩa ăn tráng miệng, mấy cốc cà phê.

“Chúng ta là công nhân xây dựng. Thế nên nhìn bề ngoài chúng ta cũng phải đúng như thế. Hình ảnh bọn ta. Không một gã khốn nào được phép nghĩ *chúng nó kiếm tiền bằng cách nào ấy nhỉ, có thấy xây cất gì bao giờ đâu*. Từ giờ chúng ta thậm chí chẳng cần đóng một cây đinh nào, nhưng tuy thế vẫn phải làm! Thỉnh thoảng sửa bếp chỗ này, xây mái nhà mới chỗ kia. Chúng ta cần công ty, chuyện làm ăn, vỏ bọc.”

Chuông cửa lại reo. Một tín hiệu ngắn, cần trọng. Cửa mở ra.

“Em đây.”

Vincent.

“Bọn tao đang ở trong bếp. Có đồ ăn sáng đây.”

Nó dừng lại trên ngưỡng cửa. Quần lao động xanh, áo sơ mi xanh, đôi boot xây dựng đã tã. Tất cả im lặng nhìn nó.

“Sao thế?”

“VẬY là cũng có người hiểu đấy.”

“Hiểu gì?”

Leo nhắc cái lọc ra rồi rót bốn cốc cà phê đen, sau đó quay lại phía Jasper và Felix.

“Rằng khi nào ăn xong, hai đứa chúng mày ra lấy xe về nhà. Thay quần áo *hệt như* người trẻ tuổi nhất trong phòng đây đang mặc. Xong xuôi thì lái xe tới xưởng gỗ của Kenta lấy 150 mét vuông gỗ sồi lát sàn loại 5/16 inch rồi chở đến số 32 Gronlandsgangen ở Kista. Gabbe đang sửa một văn phòng máy tính ở đó. Rồi chờ đấy

cho tới khi tao và Vincent tới.”

Jasper vừa cầm cốc cà phê lên lại đặt ngay xuống.

“Mày nói nghiêm túc đấy chứ, rằng chúng ta vẫn sẽ đi... xây dựng?”

“Từ giờ ta sẽ nhận vài vụ kiểu đó. OK? Một trăm năm mươi mét vuông sàn gỗ - chúng ta có thể làm xong trong hai ngày. Và luôn luôn...”

“Nhưng mẹ kiếp, chúng ta...”

“... luôn luôn tính giá cố định. Như thế ta có thể bơi ra đến một tuần là ít. Những việc vất vả nhưng đơn giản mà bốn người thợ mộc có thể hoàn thành nhanh chóng, nhưng kéo ra cho thật lâu và nhận tiền theo giá cố định từ trước. Chúng ta sẽ đi ra đi vào cốt để thỉnh thoảng người ta có thể nhìn thấy ta đang ở đó.”

Vẫn là Skogas, nhưng là ở mạn bên kia. Leo và Vincent lái xe ngang qua ngôi trường và ngôi nhà họ từng sống hồi nhỏ, căn hộ rộng rãi nhưng vẫn cảm giác chật chội, những chai rượu vang, bàn công, những cánh cửa đóng kín.

Leo đỗ xe, hai người đi xuôi xuống con dốc qua đám cỏ cao giữa sân bóng đá và phòng tập thể dục của trường mà họ đã đi ngang qua sau vụ cướp với những chiếc túi thể thao giống hệt nhau và mấy cây gậy chơi khúc côn cầu trong nhà thờ hắt ra ngoài.

Đi xuyên vào rừng theo con đường mòn qua một con dốc dựng đứng, cùng một lối mà anh đã đi qua vài lần trong mấy tuần qua để kiểm tra cho chắc chiếc xuống cao su không nổi lên mặt nước. Họ bước ra một bán đảo đã từng lớn hơn rất nhiều khi anh còn nhỏ. Hồi ấy anh bơi sang tận bờ bên kia, xuất phát từ chỗ hai cây thông

kia. Chúng nhìn vẫn trơ trọi khẳng khiu như trước, như thể mọc thẳng lên từ nền đá.

“Nó vẫn còn dưới đó.”

Bước qua mấy tảng đá lớn, một dãy những bụi cây thấp đầy gai góc, mấy cây dương xỉ khô héo cong queo, và ngay đằng kia, sau rặng thông - bờ hồ cát mịn nơi họ đã lên bờ.

Hai người tìm kiếm, nhìn khắp mặt nước.

“Ừ. Nó vẫn còn ở đó, tận dưới đáy hồ.”

Leo đặt tay lên vai Vincent.

“Lẽ ra mày phải canh gác chỗ bến thuyền. Đúng không? Thế mà mày lại bỏ vị hì.”

“Em...”

“Bất chấp việc cả nhóm đã nhất trí từ trước rằng mày phải ở yên đó mà chờ.”

Vincent lách người, tránh khỏi bàn tay anh.

“Mẹ kiếp, em... bọn cớm đang trên đường tới. Em phải cảnh báo anh, em...”

Leo lại nắm lấy bờ vai đang cổ giãy khỏi tay anh.

“Mày làm tốt lắm, em trai ạ.”

Rồi mỉm cười.

“Mày chỉ có một mình trong bóng tối. Nhưng mày là một thành viên của nhóm, Vincent. Mày đã quyết định hành động, vì tất cả mọi người. Tao đã tin tưởng mày - và mày cho tao thấy đó là quyết định đúng đắn.”

Khu rừng có vẻ vừa kỳ vĩ vừa mệt mỏi, mặt nước tối sẫm, cái

màu chỉ xuất hiện có vài tuần trước khi những bông tuyết đầu tiên rơi xuống.

“Nhưng lần sau mọi chuyện sẽ không giống như thế được. Mục tiêu lần hai của ta không phải là một chiếc xe bọc thép - mà là một ngân hàng lúc nào cũng có đầy người xung quanh.”

“Em hiểu.”

“Và... tao phải đảm bảo thật chắc chắn là mày hiểu, hiểu thật rõ, rằng nếu không muốn tham gia mày cứ việc rút lui. Ngay bây giờ. Tao sẽ không nói tiếng nào đâu. Felix và Jasper cũng thế. Đó là quyền của mày. Và nghĩa vụ của tao là giải thích cho mày hiểu.”

Vincent nhếch mép.

“Em *muốn* làm vụ này.”

“Tao là anh trai mày. Tao có trách nhiệm với mày. Tao là người cầm đầu vụ này, và rồi sau này sẽ không còn đường lui nữa. Nhưng bây giờ thì hãy còn.”

“*Em hiểu*. Và em không muốn rút.”

Những làn gió nhẹ, đàn ngỗng trắng lướt trên những con sóng lăn tăn như thể đang vội vàng lắm.

Bàn tay đặt trên vai chuyển lên cổ, Leo ôm lấy đứa em trai kém anh bảy tuổi. Họ sẽ thực hiện vụ này. Cùng nhau.

“Vậy thì được rồi.”

Hai người đi cạnh nhau ngược lại con đường mòn ngoằn ngoèo, cùng một hướng mà lần trước họ đã đi khỏi đây trong bóng tối.

“Mày sẽ mặc áo chống đạn. Kevlar. An toàn cấp độ 2. Ngon hơn nhiều thứ bọn cớm vẫn dùng. Lại còn súng đạn sẵn sàng, một khẩu

tiểu liên, nặng bốn cân. Nhìn mày sẽ to lớn hơn hẳn. Bốt đen, áo liền quần màu xanh, mặt nạ che mặt - người ta sẽ lầm tưởng mày to hơn, cao hơn, cặp giò gầy nhẳng của tuổi thiếu niên sẽ biến mất. *Nhưng dáng đi của mày thì không thể để như thế được.*”

Leo đứng lại chờ tới khi Vincent cũng dừng lại theo.

“Mày đi đúng dáng điệu của một thằng nhóc mười bảy tuổi. Hiểu chưa? Lúc mày chạy tới phía mấy tay nhân viên an ninh và cái xe tải, phía sau chúng tao trong bóng tối, Jasper đã quay lại và chĩa súng vào mày... tao đã ngăn được nó. Thậm chí không cần nhìn kỹ, tao cũng đã thấy mày. Tao nhận ra dáng điệu của mày - chỉ có thể là mày thôi.”

Leo tiếp tục bước đi, chậm rãi. Con đường giờ rộng hơn và anh sỏi bước.

“Để vụ này thành công - mày phải có vẻ như một người trưởng thành. Hiểu chưa, em trai? Trong ngân hàng đó, bọn thu ngân sau lớp kính, chúng phải thật sự tưởng rằng đó là ba gã đàn ông trưởng thành bước qua cánh cửa. Bọn cảnh sát phải nhìn thấy ba người trưởng thành khi chúng xem lại mấy đoạn băng ghi hình chết tiệt. Động tác, Vincent à, người ta bao giờ cũng nhận ra được. Một cử động có thể được nhận dạng và ghi nhớ. Chúng phải thấy trước mắt mình một băng nhóm, những kẻ chuyên nghiệp đi cướp ngân hàng gọn ghẽ như thể trong đời chưa từng làm việc gì khác. Chúng phải nghĩ *những tên này từ đâu ra, chúng là ai, chúng có thể làm những gì*, để rồi trở nên... vô cùng lo lắng. Sẽ chẳng ai có cảm giác như thế nếu mày vẫn giữ cái dáng đi như trẻ con đó.”

Con đường mòn không còn đủ rộng cho hai người.

“Đi theo tao.”

Leo bước ra, đi ngang qua bãi cỏ.

“Đi từng bước chắc nịch. Đặt cả bàn chân xuống. Mũi chân hướng thẳng ra trước, tay không được vung vẩy chiếm hết cả vỉa hè.”

Leo xoay lại nhìn em trai đang cố bước đi như một người đàn ông.

“Tốt. Tốt lắm, Vincent! Tưởng tượng mày tăng cân, nặng nề hơn, và biết rõ mình đang đi đâu. Bọn nhãi con chẳng bao giờ biết được cái đó.”

Anh dừng lại và đưa em trai cũng thế. Giữa lúc đang bước đi, hai chân sải rộng.

“Có sự khác biệt giữa việc biết rõ mình đang đi đâu và choán hết không gian trên đường đi tới đó.”

“Em hiểu.”

“Hạ thấp trọng tâm. Như thế này.”

Leo hạ thấp thân mình chút ít, hơi chùng hai đầu gối. Vincent nhìn, rồi bắt chước theo. Sau cùng Leo choàng tay qua người nó mà ấn xuống.

“Không phải trên này. Đầu phải gập cổ như kèn kèn thế. Mày hạ thấp... của quý, *đấy*, thấp xuống vài phân. Nhìn tao *đây*. Mày hiểu không? Từ giờ của quý của mày sẽ là trọng tâm, Vincent, đó là thứ kéo mày thấp xuống đất để giữ thăng bằng tốt hơn. Hạ thấp thân người. Thế này. Cảm thấy gì không?”

Họ đứng cạnh nhau giữa cánh đồng trống trải, hơi nẩy người lên

xuống, lên rồi xuống.

“Em cảm thấy rồi.”

“Thật chứ?”

“Vâng.”

Leo ấn tay thật mạnh giữa ngực Vincent. Đưa em không ngã, thậm chí chẳng lão đảo mấy.

“Thấy chưa? Rất vững vàng. Phải không?”

“Vâng.”

“Tốt rồi. Còn một cái nữa. Giọng nói của mày.”

“Giọng em?”

“Mày không thể cứ giữ cái giọng như đang dậy thì. Thấp giọng xuống.”

“Anh nói thấp giọng nghĩa là sao?”

“Chìa khóa. Thử nói đi.”

“Anh đang nói... cái quái gì thế?”

“Cứ nói đi, Vincent. Chìa khóa.”

“Chìa khóa.”

“Không phải thế. Phải *ồm* hơn. Nói từ lồng ngực, xuống tận bụng. Như thể mày đang... ra lệnh cho tao. Nói lại lần nữa nào. Đưa chìa khóa đây.”

“Đưa chìa khóa đây.”

“Lại đi! Giọng ồm hơn. Và lớn hơn.”

“Đưa chìa khóa đây.”

“Nói lại!”

“Đưa chìa khóa đây. Đưa chìa khóa đây! *Đưa chìa khóa đây!*
Đưa...”

“Mày phải lấy giọng thật cứng rắn. Âm vực của mày rộng đấy - từ giờ phải tận dụng nó! Hiểu chưa?”

Họ bước về phía chiếc xe, ngang qua bãi cỏ, vượt qua con dốc. Vincent hơi lắc lư hai đầu gối hạ thấp, nhắc lại câu *đưa chìa khóa đây* mỗi lần đặt gót chân phải xuống.

Văn phòng máy tính ở Kista. Leo đỗ xe cạnh một chiếc xe tải giống hệt, in logo giống nhau hai bên cánh cửa, CÔNG TY XÂY DỰNG. Mở cửa, trèo ra ngoài. Và chờ đợi. Chờ đợi Vincent, người đã ngồi im lặng trên ghế bên suốt cả chuyến đi.

“Đi thôi”

“VẬY LÀ CHẮC CHẮN?”

“GÌ CƠ?”

“ĐÓ LÀ VIỆC MÀ TỪ GIỜ BẠN TA SẼ LÀM?”

“LÀM?”

“Cướp ngân hàng ấy.”

Leo giữ cửa xe mở và nhìn Vincent khi đó vẫn chưa muốn chui ra khỏi xe.

VẬY LÀ ANH LẠI LEO LÊN XE.

Để trả lời một câu hỏi không hề liên quan tới sự lo lắng hay bồn chồn nào.

“Vincent?”

“Vâng?”

“Mục tiêu cạnh bùng binh - chỉ *một* ngân hàng. Để diễn tập thôi.”

Hai người ngồi cạnh nhau trong bộ đồng phục của hãng xây dựng. Đóng bộ như vậy để vào trong kia lát sàn gỗ thật ngon lành cùng hai người đã ở đó từ trước.

Từ thế giới này sang thế giới kia.

“Lần sau... ta sẽ cướp hai ngân hàng. Cùng một lúc.”

“Vậy ra chúng ta đang tập luyện để làm vụ đó? Và thế là hết?”

“Và sau đó, Vincent, ta sẽ cướp ba ngân hàng... cùng một lúc.”

Cùng vị trí, cùng thời điểm, cùng mức độ rủi ro.

“Đó là việc không ai thực hiện, chưa ai từng làm. Vậy nên sẽ không ai ngờ nổi chúng ta dám làm thế. Ta sẽ thực hiện vào đúng thời điểm nhất, khi ở đó có nhiều tiền nhất... mà có theo kịp không thế?”

“Ba cái... cùng một lúc?”

“Ba ngân hàng cùng một lúc, vào thời điểm thích hợp. Mười triệu, mười lăm, thậm chí là hai mươi. *Sau đó ta sẽ bán hết chỗ vũ khí còn dư lấy nhiều tiền nhất có thể. Lúc đó là bọn ta đủ tiền rồi.* Ta sẽ thôi cướp ngân hàng. Nhưng ta sẽ tiếp tục cướp bóc cho tới khi đạt được điều mình muốn.”

“Em chưa hiểu đoạn cuối. Ai sẽ mua vũ khí của chúng ta cơ chứ?”

“Bọn cảnh sát.”

Cửa văn phòng bật mở. Felix và Jasper, mặc đúng loại quần áo yêu cầu. Chúng bước về phía chiếc xe tải, kéo tám phủ thùng xe và ra hiệu với vẻ sốt ruột.

“Ra đây đi!”

Chúng dỡ những lô ván gỗ sồi lát sàn đầu tiên từ xe tải xuống mặt đường. Thấy Leo và Vincent vẫn không ra khỏi xe, Jasper gõ lên cửa kính.

“Ra đây đi, chính mày khăng khăng công việc này là quan trọng lắm cơ mà!”

“Từ từ đã.”

“Lúc sáng nay mày đâu có nói thế.”

“*Từ từ.*”

Leo ngó đứa em trai đang nhìn thẳng trước mặt. Nó đã nghe đủ và giờ đang nghiền ngẫm trong đầu.

“Vincent à, nó giống như... điệu nhảy với gấu ấy.”

Em trai anh bao giờ cũng thế, im lặng nghiền ngẫm từng thông tin, lật đi lật lại, phân tích nó.

“Điệu nhảy với... gấu?”

“Ta phải khiêu vũ với gấu, Vincent à. Nếu muốn thắng, không được đến quá gần. Làm thế thì sao sống nổi. Con gấu to hơn mày nhiều. Nó có thể xé mày ra từng mảnh. Nhưng mày có thể nhảy nhót quanh nó. Và chờ đợi. Mày tung một cú đấm. Nếu ra đòn chuẩn xác, mày có thể nhảy nhót rình rập thời cơ giáng cú tiếp theo. Và nó... cũng giống như cướp ngân hàng vậy. Một nhóm nhỏ, chỉ vài tên cướp, có thể đánh bại toàn bộ lực lượng cảnh sát. Mày chọc con gấu liên tục, khiến nó khó chịu, bối rối. Không bao giờ cho nó có thời gian định thần lại, hết lần này tới lần khác cho tới khi nó hóa điên. Điệu nhảy với gấu là thế, Vincent à. Đấm một cú, khiến nó rời lên, rồi lại biến đi. Sau đó lặp lại, hết ngân hàng này tới ngân hàng

kia.”

Leo thò tay xuống gầm ghế, lấy ra một túi nylon tả tơi, đầy tràn, một bên quai xách đã rách hẳn ra.

“Đây nhé. Tài liệu bắt buộc đọc.”

Vincent cầm cái túi, thọc tay vào lấy từng cuốn một.

Các loại bẫy - hướng dẫn của Binh chủng Bộ binh. Nó chưa từng đọc cuốn nào trong số đó. *Chất nổ A - ngòi nổ tự chế trong bếp.* Thậm chí chưa từng nghe tên chúng. *Sách dạy nấu ăn dành cho người chống chính phủ.* Phần lớn là những cuốn sách mỏng. *Tự chế thuốc nổ C-4 - “Công thức sống còn .* Một vài cuốn dày hơn. *Cách chế nòng giảm thanh - hướng dẫn kèm minh họa.* Tất cả đều là sách tiếng Anh. *Chất nổ B - chất nổ tự chế trong bếp bằng phân bón.*

Nó mơ hồ lật vài trang - những trang hướng dẫn đầy thuật ngữ mà nó không hiểu, hình minh họa cách chế bom loại nhỏ - trong khi Leo mở cửa xe.

“Đây là bài tập về nhà tuần này nhé.”

Vincent nhìn Leo bước qua đồng ván gỗ lát sàn và đứng lại như thể chuẩn bị dùng tay chém gãy một lô - nhưng thay vào đó anh lại túm chặt lấy cổ Jasper, giả bộ vật lộn như thỉnh thoảng anh vẫn làm khi muốn thúc cho công việc trôi chảy. Vậy là Felix bỏ đồng ván sàn xuống, đập mỗi người một cái, thật khó để biết nó đang giả vờ đánh Leo hay Jasper, thậm chí chính nó chưa chắc đã biết.

Hai người anh trai cùng đưa bạn từ thuở con nít.

Vincent bỏ mấy cuốn sách vào lại cái túi một quai. Nó mỉm cười.

Nó không muốn rút lui. Nó muốn thực hiện vụ này. Cùng nhau.
Cướp một ngân hàng, hai ngân hàng, ba ngân hàng.

JOHN BRONCKS ĐỨNG TRÊN TẤM VÁN cuối cùng trên bến thuyền, chỉ còn cách mặt nước một bước chân. Anh lại nhớ tới một bến thuyền khác của những mùa hè xa xưa - thậm chí anh gần như còn nghe được tiếng chân bước trên ván gỗ và tiếng mẹ gọi bọn trẻ về. Sam chạy trước anh nửa bước chân, xuyên qua làn mưa tầm tã. Chúng chạy từ căn nhà nghỉ mùa hè trên một hòn đảo nhỏ giữa hồ Malaren ra tới mặt nước, cứ mỗi hạt mưa lại cảm giác ấm áp hơn. Cảm giác nằm ngửa trên mặt nước mằn mằn nhìn những hạt mưa rơi xuống mặt mình thật là khó quên.

Anh ngồi xổm, thọc tay xuống làn nước tối sẫm. Mặt hồ tháng Mười một lạnh hơn nhiều so với những gì anh vẫn nhớ, có lẽ chỉ hơn không độ một chút và rồi một hai tháng nữa nơi đây sẽ là mặt băng giòn.

Lần trước anh tới đây vào buổi tối. Giờ trong ánh sáng ban ngày, anh bắt gặp bãi cỏ xanh rì yên ắng và căn phòng thay đồ bằng gỗ chẳng sơn phủ gì.

“John? Anh có ở đó không?”

Tiếng bước chân vang lên phía sau anh trên bến thuyền gỗ. Không nặng nề, nhưng cũng đủ khiến nó đập dềnh, đung đưa nhẹ nhẹ.

“Anh đây.”

“Chúng ta phải... cái gì đây?”

Sanna hát hàm về phía chiếc xuồng nhôm giản dị với động cơ tám mã lực buộc trên bến.

“John?”

“Anh nói với em rồi. Những dấu vết dừng ở đây.”

“Thế thì chúng ta sẽ làm gì ở đây?”

“Chúng ta sẽ tìm hiểu chúng đã đi đâu, lên bờ ở đâu, hiện giờ chúng đang ngồi chỗ nào để bàn thảo vụ kế tiếp. Đại loại là thế.”

Không một biểu cảm. Khuôn mặt dửng dưng. Cô lắng nghe anh theo đúng cái cách cô đã nghe lúc anh đặt ra những câu hỏi này khi đi vòng quanh garage lúc trước.

Giọng cô cũng vẫn lạnh lùng như thế.

“Và giờ ta phải ngồi trên một con thuyền tròn trĩnh giữa trời mưa trên hồ Drevviken để tìm hiểu chuyện đó? Ngay cả khi anh đã đến đây mấy lần rồi?”

“Anh cần em giúp để hiểu được lối suy nghĩ của chúng.”

Cô trèo vào, một chân đặt trên bến, một chân đặt trên xuồng. Hai tay cô kẹp hai tấm áo mưa.

Cô đưa cho anh một chiếc.

“Anh sẽ cần đến thứ này đấy, thời tiết sẽ ngày càng tệ hơn cho mà xem.”

Anh giật dây khởi động hai lần tới khi chân vịt bắt đầu quay trong làn nước không tan những vệt lam và tím của xăng dầu vốn đang tụ lại thành từng đám nhỏ trên mặt hồ. Một cái đẩy nhẹ rời bến thuyền, vượt qua đám cỏ lau héo úa tự biết giờ chẳng còn là mùa hè nữa nên rạp mình không kháng cự, ra tới mặt hồ rộng thênh thang.

Với tấm bản đồ ép plastic mở rộng trên đùi anh, họ chậm chậm đi ngang qua những hòn đảo nhỏ với những cái tên như Kaninholmen và Myrholmen được ghi trên bản đồ bằng thứ chữ gần như không thể đọc nổi. Anh nhẹ nhàng nắm tay lái, đi ngang qua những bờ hồ phủ kín linh sam và thông thỉnh thoảng mới bị ngắt quãng bởi mấy tầng trên cùng của những tòa nhà cao tầng xám xịt và vài mái ngói của các biệt thự xây sát cạnh bờ hồ khi việc đó vẫn còn được cho phép. Mặt hồ dần thu hẹp lại, hồ Drevviken chỗ này trở thành một cái vịnh với những khu đất cây cối um tùm không người ở phía bên trái mũi xuống - khu bảo tồn thiên nhiên Flaten, nơi không có nhà cửa gì, hoàn toàn thanh bình, phủ đầy tùng bách và các loại cây rụng lá cùng mấy khoảnh công viên nhỏ - và khu nhà cửa sầm uất phía bên phải xuống - một mớ nhộn nhịp đường sá nhà cửa bê tông, nhìn chẳng khác gì mấy tấm thẻ gỗ đồ chơi. Nơi này đủ hẹp để một chiếc xuống đang tẩu thoát trong bóng tối có thể cập bến ở bất cứ bên nào mà không phải thay đổi hướng đi là mấy.

“Nếu là em thì em chọn phía nào?”

Sanna nhìn bản đồ, sau đó nhìn cảnh vật, hai bên bờ và chỉ về phía những tòa nhà.

“Bờ bên đó.”

“Anh cũng thế?”

John lái về phía họ sẽ tập trung tìm kiếm - một tên tội phạm đang lẩn trốn hẳn là sẽ cố đổi hướng đi thật nhiều lần rồi biến mất ở chỗ này.

“Anh kiểm tra rồi, không có vụ cướp xuống nào ở khu vực này.”

“Nếu chúng sở hữu chiếc xuồng thì sao?”

Sanna lại cúi đầu nhìn những mảng màu xanh nước biển vàng và xanh lá trên bản đồ, ngón trỏ dỗi theo đường ranh giới.

“Ở đây có... năm, tám, mười một... mười lăm bến thuyền, ít nhất. Nếu sở hữu một chiếc xuồng, chúng có thể đi bất kỳ đâu.”

“Chúng sẽ không để lại và để nguyên cái xuồng ở đó đâu - chúng không phải loại đó, mà là loại luôn biết xóa dấu vết sau lưng.”

Họ đi qua cụm đảo Skrubba, mấy hòn đảo nữa dù lớn hơn nhưng cũng hoang vắng hết như thế, sau đó rà soát bờ hồ tuy nhỏ mà rất đẹp gần mấy tòa cao ốc.

“Những tên cướp loại này luôn phi tang phương tiện di chuyển. Và nếu đó là một chiếc xuồng thì...”

Đám mòng biển tò mò lướt tới, phá tan sự im lặng bằng những tiếng rít the thé.

“... chúng sẽ đánh chìm nó.”

Đám chim chóc trắng toát biến đi, tìm kiếm một ai khác để tha hồ tiếp tục phàn nàn.

“Vũng, vịnh, bến thuyền, khu bơi lội. Từng thước đất trên bờ hồ đều có thể là nơi cập bến. Có kẻ đã chờ đợi sẵn - trên một chiếc xe để tẩu thoát.”

“Hoặc cũng có thể không.”

John mỉm cười. Họ vẫn suy nghĩ hết như nhau. Ít ra là về phương diện chuyên môn.

“Hoặc cũng có thể không. Nếu chúng không cần trốn chạy nữa. Nếu chỗ này là điểm cuối. Nếu nơi đây, khu vực này chính là sào

huyết của chúng.”

Anh hát hàm về phía bãi cát nhỏ phía sau một thân cây xù xì mọc nhô ra ngoài, vươn cành lá xuống mặt nước.

“Khi đó là bảy hay tám giờ gì đó. Cả bờ hồ chỉ là một mảng tối đen - dù có cặp bến ở chỗ nào, chắc chắn có người đã dùng đèn hiệu dẫn đường cho chúng.”

Hai con thỏ chạy trên vách đá, cuống cuồng, sợ hãi bởi chiếc xuồng đang lướt tới.

“VẬY... em tin là điều gì đã xảy ra?”

“Tin?”

“Ừ.”

“Anh *biết* mà, John, rằng em không bao giờ tin vào thứ gì - em là một kẻ chán ngắt chỉ biết ghi lại những gì em có thể xác nhận rõ mười mươi qua giám định pháp y.”

“Nhưng em nhìn thấy gì? Em đang nghĩ gì? Nếu phải... đoán thì sao?”

“Chỉ *anh* mới được phép đoán. Hoặc là, anh buộc phải đoán, đó là công việc của anh - những gì anh nhìn thấy tại hiện trường, nghe được trong buổi thẩm vấn, anh phải rút ra kết luận từ đó. Em thì khác. Em thu thập những chứng cứ và sự thật hiển hiện, những gì cầm nắm tận tay được, đó là công việc của em.”

“Và nếu anh muốn biết Sanna tin vào điều gì, không phải với tư cách một nhân viên pháp y thì sao?”

Cô nhìn anh. Anh cũng nhìn cô.

“Coi nào.”

Chúng có thể ngồi trong xuồng, hoặc cập bến, tàu thoát.

“Sanna đây *tin rằng*...”

Cô không nói gì, lắc đầu.

“Em không thích thế. Chỉ là đoán mò.”

“Ta đang ở giữa hồ cơ mà, những gì em nói chỉ mình anh nghe được mà thôi.”

Cô không thở dài, không hần, nhưng cũng gần như thế.

“Sanna đây *tin rằng* hai tên cướp - cho tới giờ ta chỉ mới xác nhận được có hai tên - tấn công và cướp xe chở tiền này đã từng thực hiện một vụ gì đó tương tự trước đây và bị trừng trị. Sanna tin vào điều đó bởi tất cả hành động của chúng đều thể hiện ra như vậy: những phát súng, sự dã man, sự quyết đoán, sẵn sàng chấp nhận rủi ro.”

Họ đã lướt về phía bờ hồ, xung quanh xuồng giờ đầy những mỏm đá, vậy là anh lại ngoặt ra vùng nước rộng.

“Và... Sanna *biết chắc* vẫn có người nhắc đến những chuyện kiểu này. *Đằng kia*. Sau những bức tường đó.”

Cô nhìn anh, lần này mới thực sự là nhìn, lần đầu tiên từ khi hai người ngồi đối diện nhau trên chiếc xuồng này.

“Ngay khi vụ án này xảy ra, có những người ở đó biết chắc thủ phạm là ai. Hoặc đang phỏng đoán, bàn thảo một cách tò mò.”

Cô biết anh hiểu mình đang nói gì.

“Ở đó. Sau những bức tường. Những người trong buồng giam chẳng có việc gì khác để làm cả. Phải không, John?”

Cô là một trong những người hiếm hoi thân thiết với anh đến

thế.

“Ồ đó. Nơi họ nói về những tội ác đã qua, những tội ác sắp sửa được thực hiện. Và đặc biệt nếu phi vụ thành công, ai đó qua mặt được cả một hệ thống, cảnh sát không có chút manh mối nào. John à, lẽ ra anh không nên ngồi đây, không nên nói chuyện với em. Anh biết mà. Anh phải tới đó, nói chuyện với người đó. Anh trai anh. Bởi vì nếu những gì anh và em đang nghi ngờ là chính xác, rằng chúng là những tên tội phạm sành sỏi đã từng thực hiện những vụ thế này và rồi sẽ còn tiếp tục, khi ấy anh ta mới là người hiểu rõ mọi thứ hơn cả anh và em.”

“Không.”

“Tại sao?”

“Làm thế chẳng ích lợi gì đâu.”

“Anh buộc phải...”

“*Không.*”

Họ đi ngang qua con đường mòn chạy dọc bờ hồ mạn Skogas với những tòa cao ốc, nơi sự tương phản trở nên quá rõ rệt - vẻ đẹp mong manh, tĩnh mịch đặt cạnh sự ồn ào, xấu xí và thô ráp.

“Anh vẫn chẳng thay đổi gì cả, John ạ. Anh muốn thứ mang tính riêng tư. Của người khác.”

“Em cũng... không thay đổi chút nào.”

Ngày nào cũng vậy. Cô luôn nằm trong tâm trí và trái tim anh, bất kể anh có cố gắng thế nào để rũ bỏ cô. Anh không thể quên được cô. Suốt mười năm. Họ chỉ bên nhau hai năm, sống cùng nhau một năm, nhưng hồi đó, họ còn trẻ và một năm có vẻ kéo dài

hơn.

“Anh rất vui. Khi anh rời chỗ người nhân viên an ninh còn đang khiếp đảm đó xuống chỗ bến thuyền và nhìn thấy... em. Thực ra thì anh không thấy rõ em, trời tối quá, nhưng anh nhận ra những cử động quen thuộc, nhận ra... em.”

Anh đã thử yêu đương với những người khác, đặc biệt là trong mấy năm đầu sau khi hai người chia tay, nhưng vẫn không thể quên được cô. Những phụ nữ cặp kè với anh cũng nhận ra điều đó, rằng họ đang phải cạnh tranh với một người không hề có ở đó, một bóng ma khôn kiếp.

“Anh *thật sự* chẳng thay đổi gì, John ạ. *Khốn nạn thật...* Có phải đây là lý do anh lôi em lên cái xuồng chết tiệt này giữa lúc trời mưa tầm tã?”

Cô quay ngoắt người, tám bản đồ rơi khỏi đùi, chiếc xuồng tròn trành, cứ như thể cô đang sắp sửa nhảy xuống nước.

“Anh biết em không muốn nói tới chuyện này. Em đã bỏ lại quá khứ sau lưng. John? Anh thừa biết thế! Anh định làm cái quái gì đây?”

Anh có cảm giác mình đang bị tách ra làm hai.

Một bên là người đàn ông trưởng thành, khéo nói, suy luận phân tích rõ ràng và đầy tự tin. Một bên là cậu bé lúc nào cũng ăn nói vụng về.

“Anh nghĩ về em - từng ngày.”

“Còn em thì chưa từng nghĩ tới anh.”

Anh là người chủ động chia tay. Còn cô là người khóc than cho

sự đổ vỡ đó. Để rồi khi đã thôi khóc than - cô gạt bỏ hẳn anh khỏi cuộc đời mình.

Anh biết thế, vì sau đó một năm khi liên lạc lại với cô, cô đã nói với anh điều này. Rằng cô đã quyết không bao giờ nghĩ tới anh nữa. Không bao giờ. Coi như anh chưa từng... tồn tại.

Giờ cô nhắc lại điều đó.

Cô đã khoét bỏ một phần cuộc đời mình rồi quẳng đi xa hết mức có thể.

“Xong hết chưa, John?”

Anh ngồi im lặng. Giờ anh chỉ là một cậu bé vụng về.

“Ta có thể đối xử với nhau như... cảnh sát được không? Đồng nghiệp? Ít ra giả bộ chuyển đi này là ý kiến của anh để cùng điều tra vụ án?”

Anh gạt đầu yếu ớt.

“Nếu thế thì...”

Cô lại cầm bản đồ lên.

“... chúng ta đã biết mặc dù đã cử thám tử điều tra, lùng sục và thảo luận chán chê, anh vẫn chưa tìm được nhân chứng nào đã thấy chúng cặp bên.”

Rồi cô lướt bàn tay trên mặt plastic, nơi những hạt mưa làm mờ tấm bản đồ.

Chúng ta đã biết mặc dù đã dùng chó nghiệp vụ, trực thăng, chặn đường, giám định pháp y đủ kiểu, anh vẫn chưa tìm ra dấu vết của chúng.

Mặt hồ dần thu hẹp thành một con vịnh dài lạnh cóng, đã đến lúc

phải quay lại thôi. Anh đẩy bánh lái ra xa thân mình, từ từ ngoặt chiếc xuống lại.

“Điều duy nhất ta biết chắc, John ạ, là hai kẻ đeo mặt nạ đã cướp chiếc xe bọc thép rồi bỏ nó lại ở khu bơi lội. Bất cứ kẻ nào hề đã chọn địa điểm hẻo lánh đến thế hẳn là nắm rất rõ khu này. Chúng biết rõ từng góc ngách, từng đi thăm dò khắp chốn, sự quen thuộc với nơi này là lợi thế duy nhất *bọn chúng* chắc chắn có.”

Anh nhìn qua vai cô, lần đầu tiên trong suốt chuyến đi. Eo nước rộng ra và họ đã tới giữa vùng nước rộng. Anh tăng tốc, bốn mươi lăm phút nữa là về tới bến.

“Dù anh đã tìm kiếm khu đó, anh vẫn phải quay lại, John à - và tiếp tục rà soát.”

ANNELI ĐỔ CHIẾC XE THUÊ ngay trước hàng rào với ổ khóa nặng nề, chỉ cách đường cao tốc một quãng ngắn. Một chiếc Volvo 240. Màu đỏ. Họ đã cẩn thận chọn đúng mẫu xe và màu sơn này. Loại xe phổ biến nhất Thụy Điển. Leo đã thuê và thanh toán tiền cùng một lượt với chiếc xe tải lớn mà họ dùng để chuyển đồ từ căn hộ sang ngôi nhà kia.

Cô kéo phanh tay mạnh hơn một chút. Nó hơi mềm hơn bình thường. Chỗ cô đổ xe hơi dốc nên cô cần đảm bảo thật chắc chắn.

Cô đã đóng gói hết mọi thứ trong chạn bếp rồi đi từ phòng này sang phòng kia giữa từng chồng thùng các tông. Họ đang chuyển nhà, nhưng không hẳn theo cách cô mong muốn. Anh đã hứa với cô. Chỉ một năm thôi. Tới khi mọi chuyện xong xuôi. Khi đó cô có thể mua bất cứ căn nhà nào, ở bất kỳ đâu, với bất cứ giá nào. Vậy

là cô đã lén không cho anh biết, đáp tàu và xe buýt vài lần tới khu phố xa xỉ Saltsjobaden và đi quanh một mình giữa những căn nhà khổng lồ có vườn rộng thênh thang. Thỉnh thoảng cô đi phà hướng ngược lại, lang thang qua những căn nhà khổng lồ khác với số phòng nhiều ngang với đồng hộp các tông kia, và cô biết ngày họ bắt đầu cuộc sống mới tại đó cũng là lúc Sebastian sẽ lựa chọn tới sống cùng cô.

Cô gập áo mưa rồi nhét ống quần vào đôi ủng cao su, bắt đầu bước qua đám rêu và lá ẩm, xách theo một giỏ hái nấm. Leo đã hướng dẫn cô y như cách anh thường làm với mấy đứa em trai. Cô thích thế, lắng nghe từng lời để ghi nhớ và làm chính xác như anh yêu cầu. Cô chưa đi hái nấm bao giờ. Cứ một lúc cô lại cúi xuống để nhìn cho rõ - một cây nấm màu nâu, giống Karl-Johan, cô nghĩ. Tên kiểu gì mà lạ thế. Và *hái* những cây nấm. Cô cũng chưa từng hiểu nổi việc đó. Cô *tìm kiếm* những cây nấm, chứ không hái.

Một cây nữa, màu vàng, nấm mỏng gà, loại này thì cô nhận ra ngay.

Chợt cô nghe thấy tiếng sửa.

Một con chó. Hoặc là nhiều hơn. Cách đó không xa. Thì ra không chỉ có mình cô ở đây.

Cô hái vài cây nấm nữa, mấy cây trắng, vài cây gần như đen thui - phần đáy giỏ phải đầy nếu cô muốn làm ra vẻ một người *hái nấm*, Leo đã nhắc đi nhắc lại mấy lần chuyện này.

Cô không thích nấm hay quả mọng, chưa từng hiểu được mấy khu rừng kiểu này có gì mà hấp dẫn đến thế. Thật là cô quạnh, âm u, đầy những âm thanh chẳng xác định nổi từ đâu mà ra.

Thêm nhiều tiếng sủa nữa. Lần này còn gần hơn. Một con chó lớn, chắc là giống chó chăn cừu Đức.

“Con định làm gì hôm nay?”

“Đi xe đạp ạ.”

“Giữa trời mưa thế này à?”

“Cũng không mưa to lắm. Ở đây thì không.”

Thỉnh thoảng khi cảm thấy thế này cô hay gọi điện cho Sebastian. Sau đó bao giờ cô cũng thấy bình tâm hơn.

“Chỗ này thì lại mưa khá to.”

“Ừ hứ.”

“Mẹ đang ở trong rừng... hái đủ loại nấm lớn nấm nhỏ. Và rồi mẹ nghĩ tới cục cưng của mẹ.”

“Được rồi. Giờ con phải đi đây.”

“Nhưng mà...”

“Bố đã xỏ giày rồi. Bye-bye.”

“Mẹ thơm một cái nào. Rồi mẹ sẽ gặp lại con...”

Đầu dây bên kia im lìm. Đó là cảm giác tồi tệ nhất.

“... sớm.”

Nó đã cúp máy, như vậy là chẳng có tác dụng gì. Cô vẫn chỉ có một mình, trong khu rừng u ám, một chiếc quan tài gỗ vô tận sắc mùi bùn đất và quả thối.

Không chỉ có một con chó. Giờ thì cô nghe thấy rõ. Sủa liên hồi, chúng đang cảnh báo ai đó.

Dù không nhận thức rõ, cô đã tiến tới gần mảnh sân rải sỏi rộng

thênh thang - cây cối thưa thớt hơn. Thêm không khí và ánh sáng. Đây là đích đến của cô. Đây là lý do tại sao cô lại giả bộ đi lang thang với giỏ nấm trong tay - tới xem xét kho vũ khí giờ đã trống không.

Nhưng ngoài đó có gì đang chuyển động. Cô thoáng thấy qua những rặng cây bóng người bận quần áo xanh, nghe thấy tiếng nói lẫn trong tiếng gió.

Họ đã phát hiện ra.

Chính thứ này đã khiến Leo vã mồ hôi, thao thức hằng đêm trong khi tưởng rằng cô đã ngủ say. Anh đã lo lắng suốt bao tuần lễ.

Chuyện đó đã xảy ra.

Anneli đi vài bước thật nhanh theo hướng ngược lại. Cô phải nói cho anh biết, anh phải biết. Rồi cô dừng lại cũng đột ngột như khi bắt đầu chạy. Cô chưa biết gì cả. Cô mới chỉ biết có người đang ở đó, vài người cùng với chó, đang đi lang thang ở đúng địa điểm mà Leo, Jasper, Felix và Vincent đã phá tung sà kho vũ khí mà cướp đi mọi thứ bên trong. Cô chỉ mới biết có thế. Cô đã được hướng dẫn theo cùng một kiểu với mấy đứa em trai của Leo, đây là sứ mệnh của cô, giờ cô đã là một phần của cả nhóm.

Cô xoay người và chậm rãi bước trở lại phía đó.

Những con chó với hàm răng nhọn hoắt đang sủa và chảy dãi. Cô nhớ tới vết cắn trên gò má trái. Một con chó boxer chồm lên mình cô bé khi ấy mới năm tuổi, trong khi người chủ nói nó chỉ đang đùa giỡn thôi. Giờ cứ hể nhìn thấy một con chó to nào tới gần là cô lại đi hẩn sang bên kia đường. Cô biết chúng cũng hiểu cô sợ chúng đến mức nào và bởi thế, dường như chúng luôn muốn thu hút sự

chú ý của cô.

Giờ thì cô đã nhìn thấy chúng.

Bước qua rặng cây, cứ mỗi bước lại càng thưa thớt, cô tới gần hơn, qua hàng cây cuối cùng. Hai con chó, có lẽ là ba. Và năm... sáu... bảy người bận quần áo xanh. Nếu cô tiếp tục bước tới, giẫm lên nền sỏi, mấy con chó sẽ ngửi thấy ngay sự sợ hãi của cô, đọc được tâm trí cô. Nhưng cô không còn sự lựa chọn nào khác. Nếu họ đã phát hiện thấy cái lỗ, đường hầm, kho đạn rỗng, Leo phải được biết điều này.

Một cái cây rậm rì nằm bên rìa khoảng sân. Cô đi xuyên giữa những cành lá của nó. Chúng cứ như một lớp áo quần nữa, và cô chui vào bên trong, nơi cô có thể quan sát kho vũ khí.

Cánh cửa, cô đoán chắc, vẫn đóng kín.

Nó vẫn đóng kín!

Cô vừa định rời đi, cũng cẩn trọng như khi đến thì bỗng bị trượt xuống. Chầm chậm. Dọc theo bờ đất lầy lội xuống tới con hào, nơi chia cắt thảm rêu với mặt sỏi, khu rừng và nhà kho quân sự. Gót đôi ủng cao su của cô cọ trên đá vụn, tạo nên tiếng rít chói tai cắt ngang qua không khí.

Lũ chó chồm lên, giật mạnh dây buộc.

Chúng đã nghe thấy tiếng cô.

Anneli đã gần như trèo được lên khỏi hào, lên tới đỉnh bờ đất, nhưng lại bị trượt xuống.

“Cô cần giúp gì không?”

Không phải bảy - mà là tám người. Bận đồng phục, đội mũ cối

trắng ghi chữ MP. Lũ chó là giống chó chăn cừu Đức, cô đã đoán đúng, và chúng đổi theo từng cử động của cô.

“Anh đã... buộc chặt chúng chưa thế?”

“Đây là khu vực quân sự.”

“Tôi hơi sợ chó, tôi..”

Người lính cao lớn có bộ râu xoắn muối tiêu hình như là chỉ huy ở đây quay mặt về phía con chó đứng đằng trước, đôi mắt nhỏ của nó xoáy vào cô.

“Ra đây, Caliber. Ngồi xuống.”

Anh ta đeo súng trong bao da quàng qua vai, trông bề ngoài cũng khá thân thiện.

“Tôi cho là cô có thể... chào nó một tiếng.”

Anneli - em phải tới kho vũ khí.

“Cứ đưa tay ra trước mũi nó.”

Đó là những gì Leo dặn dò cô. Những gì anh muốn cô thực hiện.

“Cứ... để nó ngửi hơi cô.”

Anneli - ngay trước cửa. Cái hố ở đó. Anh muốn biết nó vẫn chắc chắn hay đã bắt đầu sụt xuống rồi.

“Cô thấy đó... nếu ta đối xử tốt thì nó rất ngoan ngoãn.”

Lần đầu tiên anh ta mỉm cười. Anneli liếc nhìn chiếc mũ. MP. Viết tắt của Military Police. Sau đó cô nhìn con chó đứng cạnh đôi boot đen của anh ta, và cô tự hỏi liệu nó có phân biệt được những kiểu sợ hãi khác nhau, một đằng là sợ sợ hãi vô thức theo bản năng, còn ở cô là nỗi sợ có ý thức khi nghĩ về tương lai. Đó chính là kiểu sợ hãi mà cô đang cảm thấy bây giờ, sợ hãi những hàm răng

ngoác rộng kia, vì có lẽ cô không còn là người duy nhất ở đây biết rằng bên trong cái nhà kho bê tông cách đó vài thước chẳng còn gì cả.

“T... tôi đi ngang qua bên kia được không? Sang đầu kia khoảng sân?”

“Không được đâu. Như tôi đã nói đây, đây là khu vực quân sự.”

“À. Được rồi.”

“Chúng tôi là quân cảnh. Mọi người đang diễn tập ở đây. Tôi cần cô rời đi ngay.”

“Tôi đã không biết...”

“Có biển cấm vào đằng kia.”

“Tôi... không thấy nó. Tôi đi xuyên qua rừng, đỗ xe ở...”

“Thế cô đang làm gì ở đây?”

Anh ta đã nhìn thấy. Cả tám người mặc đồng phục xanh lá kia cũng thấy cô đang do dự thế nào.

“Tôi...”

Cái giỏ. Lúc nãy cô đặt xuống đất, giờ cô lại cầm nó lên.

“Nấm.”

Anh ta nhìn xuống mặt đất phủ đầy vỏ cây.

“Cô không hái được nhiều lắm nhỉ.”

“Không, tôi...”

“Nhưng cái đó... cây nấm màu đen. Loại này hiếm lắm. Cô tìm được nó ở đâu?”

Cô bật cười, lo lắng, gượng gạo, nhưng vẫn hy vọng nó phần

nào nghe có vẻ thoải mái.

“Đừng bao giờ tiết lộ nguồn gốc, phải không nào? Nhưng cũng không nhiều lắm, anh biết đấy, trời mưa thế này cơ mà.”

“Cô không thể ở lại đây được.”

Giờ cô mới là người đang mỉm cười. Cô hơi hất đầu qua một bên.

“Đi ngang qua sân có được không? Thưa sĩ quan? Như thế tôi sẽ ra khỏi đây nhanh hơn?”

Anh ta nhìn cô. Cô vẫn mỉm cười, đúng mức độ mà cô tin sẽ có tác dụng.

“Dĩ nhiên. Đi đi.”

Họ quan sát, theo dõi cô, cả khi cô dừng cạnh kho đạn và quay người lại.

“Gì đây? Căn nhà nhỏ này? Có phải nơi nhốt chó không?”

Cô tiến lại gần như thể muốn xem xét nó.

“Không.”

“Không phải? Nó là...”

“Kho dự trữ vũ khí.”

Trước cửa vài thước. Ngay chỗ đó. Cô cũng đoán thế. Cô đang đứng tại nơi mà mới cách đây chưa lâu còn là một cái lỗ. Cô gần như có thể chạm vào những bức tường xám, hoàn toàn trống rỗng bên trong. Một cái vỏ, như Leo thường gọi, cái vỏ rỗng bằng bê tông.

“Kho dự trữ vũ khí?”

Chân phải. Cô ấn mạnh hơn xuống nền sỏi.

“Dùng khi có chiến tranh, chúng tôi cần trang bị cho một đơn vị nào đó.”

Chỗ ấy không xốp hay mềm chút nào. Cái lỗ mà họ đã đào lên rồi lấp xuống không thể bị quan sát thấy hay cảm nhận được.

Anneli bước tiếp. Họ vẫn canh chừng cô.

Những ánh mắt sắc nhọn, soi mói sau lưng cô.

Cô đã hoàn thành nhiệm vụ, bất chấp những hàm răng của bầy chó, bất chấp con dao đâm lên trong ngực và mồ hôi túa ra sau lưng dưới lớp áo mưa.

“Cô ơi.”

Đã gần thoát thân rồi. Giọng nói của anh ta đuổi theo cô, lớn hơn bao giờ hết.

“Cô ơi!”

Cô do dự. Dừng bước. Nhắm mắt.

Ừng cao cổ, áo mưa dày, nắm đen.

Đó là vẻ bề ngoài của cô - một phụ nữ đi lang thang trong rừng, người luôn thích đi dạo ở đó.

“Vâng?”

“Cô vừa nói là cô đi hái nấm?”

“Phải. Hoặc... có thể nói là đi tìm kiếm chúng.”

Đầu nghiêng sang một bên. về phía bộ mặt đang tỏ ra nghiêm trọng.

Anh ta biết.

“Và... cô có chắc chúng không phải nấm độc?”

Tất cả bọn họ đã biết.

“Nấm độc?”

Họ đã biết rõ ngay từ đầu.

“Cây nấm vàng nâu, nhỏ nhỏ ở giữa kia. Cô nên để ý cây đó.”

“Tôi... hay là, ý anh...”

“Cây nấm Chân Vàng kia. Nó có thể là loại nấm cực độc Deadly Webcap. Rất nhiều người nhầm lẫn hai loại này.”

Anh ta mỉm cười.

“Cô phải cẩn thận đấy.”

Anh ta mỉm cười, nụ cười chân thật. Anh ta không tới đây bắt cô trở lại, cũng không hỏi bất cứ câu nào về cái lỗ hay kho vũ khí bị khuôn rỗng.

Một thoáng sau cô gật đầu, vẫy tay. Khi đi ngang khoảnh sân cô chỉ muốn ngoảnh lại nhìn hình bóng bọn họ lùi ra xa, nhưng cô đã không làm thế.

Cô chạy qua rừng, nhảy qua những rễ cây và mỏm đá, phóng xe nhanh quá mức tưởng tượng về phía Tumba. Cô đã đến gần cách kho vũ khí chỉ vài thước. *Leo, em đã kiểm tra tận nơi, nó không sụt xuống chút nào, lớp sỏi vẫn được lèn chặt.* Cô đã thực sự khiếp đảm. *Em đã tới trước mặt họ, nói chuyện với họ. Nhìn tận mắt lũ chó nghiệp vụ, Leo à, chó chăn cừu Đức, giống chó to nhất.* Cô đã nghiêng cái giỏ để họ có thể thấy số nấm cô hái được. *Em đứng đó cùng tám cảnh sát, họ đổ dồn mắt nhìn em, nhưng chẳng ai nhận ra họ đang bị em đưa vào tròng.*

Anneli bật cười một mình. Cảm giác thật tuyệt vời. Cô đã đi lang

thang trong khu rừng đó với hai nỗi sợ hãi, lo lắng lẫn chớ sẽ đánh hơi được cả hai. Cô nhận ra trong suốt thời gian vừa rồi, mỗi ngày trong vài tuần qua, có một nỗi sợ thứ ba, lớn hơn nhiều và giờ cô bật cười vì đã giải tỏa được. Đó là nỗi sợ không biết điều gì sẽ xảy ra với người đàn ông mà cô yêu, không thể kiểm soát được tình hình, nỗi sợ chỉ có thể được đánh tan khi cô có mặt ở đó. Ban này cô đã có mặt. Cô đã dấn thân vào vụ này. Cô có một sứ mệnh không ai khác thực hiện nổi, và cô đã hoàn thành nó tốt hơn tưởng tượng của bất kỳ ai.

Cô bật xi nhan đúng lúc, đi ngang qua Nhà Xanh rồi rẽ về hướng ngược lại, qua cổng căn nhà mới của họ, nằm kẹp giữa đường cao tốc và căn garage công nghiệp với đường nhựa, có hàng rào thép gai xung quanh. Chỉ một năm thôi. Cô có thể vượt qua được, cũng giống như việc cô đã hoàn thành nhiệm vụ trong cánh rừng kia.

Một chiếc xe tải đỗ trước lối vào, cửa sau mở, bên trong hoàn toàn trống rỗng. Tất cả mớ thùng các tông đã được đem vào bên trong. Cô thầm mong Felix, Vincent và Jasper vẫn ở đó như thường lệ, để rồi họ có thể nghe thấy cô kể lại mọi chuyện cho Leo.

Đỗ xe cách ngôi nhà vài mét, cô có thể nhìn qua các cửa sổ tầng một, từng chiếc thùng các tông xếp chồng lên nhau. Cô đang vặn tay nắm mở cửa thì nhìn thấy anh bước ra từ tòa nhà còn lại trên khu đất, căn garage mênh mông. Suýt nữa thì cô đã chạy bổ tới chỗ anh.

“Leo...”

Chưa kịp chạy tới thì cô đã mở lời ngay.

“... Em về rồi đây!”

Lẽ ra những người khác cũng nên có mặt ở đó.

“Từ giờ em là...”

Lẽ ra họ phải lắng nghe cô. Felix, Vincent và Jasper.

“... nữ tặc của anh!”

Cô ôm anh, hôn anh lên má, lên môi.

“Có người ở đó.”

“Có người?”

“Quân cảnh. Tám tên. Dẫn theo chó.”

Cô đang nói thì thềm mặc dù chính cô cũng chẳng hiểu tại sao.

“Nhưng đó chỉ là một buổi diễn tập. Em đã làm đúng như lời anh bảo.”

Khuôn mặt anh bỗng biến sắc.

“Em làm... gì cơ?”

“Em đã kiểm tra lớp sỏi trước cửa. Giẫm chân lên kiểm tra. Em...”

Nhưng không như cô mong muốn, mặt anh nhăn lại.

“Em đang nói cái quái gì thế?”

“Vâng. Và bọn họ chẳng mảy may nghi ngờ gì.”

Mặt anh thường nhăn lại như thế khi anh chìm đắm trong những ý nghĩ riêng mà cô không hiểu nổi.

“Vậy em đứng đó - cách kho vũ khí một thước - đạp chân lên đó trong khi tám tên quân cảnh với chó nghiệp vụ đứng xung quanh?”

Cô lại hôn anh, đầy tự hào.

“Phải, và họ...”

Leo nhìn quanh về phía ngôi nhà bên cạnh mà lần trước cô tưởng họ sắp dọn đến ở, về phía con đường và cả đoàn xe nối đuôi phía sau một chiếc xe khi nó dừng lại.

“Vào nhà thôi.”

Anh túm lấy cô, không quá mạnh, nhưng cũng mạnh hơn bình thường đủ khiến cô phải bước theo anh. Rồi anh đóng cửa lại.

“Quân cảnh.”

Hành lang không sáng lắm. Chỉ một bóng đèn mắc vào sợi dây điện dài, đung đưa khi Leo chạm phải nó.

“Những kẻ được huấn luyện để mắt đến những điều mà chính em cũng không biết. Và em đứng trước mặt chúng và... quệt chân như con mèo giấu bãi nước đái!”

Ánh sáng chói lóa đến mức khó chịu.

“Leo, em chỉ làm những gì..”

“Chúng có biết tên em không? Em có nói tên mình không?”

“Không, em...”

“Chúng có nhìn thấy chiếc xe không?”

“Em...”

“Nếu nhìn thấy chúng có thể dò ra!”

Anh bao giờ cũng cẩn trọng không nổi nóng hay mất bình tĩnh, lúc nào cũng kiểm soát được cảm xúc.

Cô chẳng thể nhận ra Leo lúc này.

“Không, chúng không nghi ngờ gì cả.”

“Không nghi ngờ gì?”

“Em hứa đấy, Leo.”

Cô đã từng nhìn thấy vẻ mặt này ở anh. Nhưng đó là chỉ khi anh nói chuyện với những người đàn ông khác - khi bị thách thức. Khi đó thậm chí cô còn cảm thấy thích thú, nó khiến cô cảm thấy an toàn.

“Nếu chúng biết kho vũ khí đã bị khuân rỗng và tóm được em, chúng sẽ thẩm vấn em. Em biết thế, đúng không?”

Nhưng cô chưa từng thấy anh tỏ ra như vậy với mình, hay với mấy đứa em trai, hay bất cứ ai thân thiết với anh đến thế.

“Trong một buổi thẩm vấn, mấy tên cớm béo ị khốn kiếp sẽ ngồi đối diện với em, dùng tất cả những gì em nói để bẻ lại em, liên tục tra hỏi cho tới khi đạt được mục đích. Em có xử lý được không? Hả... *nữ tặc?*”

“Anh bị sao thế? Thôi đi!”

“Vì nếu em không chịu đựng được anh bây giờ, em sẽ chẳng thể chịu đựng nổi một cuộc thẩm vấn đâu.”

Chật chội. Từng chồng thùng các tông, bàn ghế, đèn bàn, giá sách chất đống lên nhau hoặc đặt cạnh nhau.

“Em sẽ không đời nào khai ra anh.”

Anh nắm tay cô và tựa vào tường. Tiến lên theo lối đó thì dễ dàng hơn, chỉ cần gạt vài chiếc thùng là họ đã vào đến trong bếp.

“Trong cuộc thẩm vấn. Nếu chúng tra hỏi. Nếu... Leo, nhìn em đây... anh biết mà, phải không? Em sẽ *không* đời nào phản bội anh.”

“Chà, em sẽ chẳng phải dự buổi thẩm vấn nào hết. Nếu hoàn thành vai trò của mình.”

Leo gạt hai chiếc thùng và cái máy pha cà phê thành một lối hẹp tới chỗ tủ lạnh. Anh mở nó ra.

“Giờ em phải sống hai cuộc đời, Anneli ạ. Một bên ngoài, một bên trong.”

Ngăn đá trống không - ngoại trừ một khay đá.

“Sáu tuần trước anh còn sở hữu một công ty xây dựng. Felix, Vincent và Jasper là nhân viên của anh. Còn em, cô gái mà anh yêu, vị hôn thê, người tình của anh.”

Anh lấy một xô đá trong chiếc hộp đặt trên lò nướng.

“Sáu tuần trước.”

Từ chiếc hộp bên dưới, một cái khăn bông.

“Chúng ta đánh cắp vũ khí.”

Anh đập cái khay, đổ đá vào xô.

“Rồi cướp một cái xe bọc thép.”

Anh mở tủ lạnh và lấy ra thứ duy nhất bên trong, một cái chai ở ngăn trên cùng.

“Chúng ta đang bị săn đuổi. Anneli à, em có ý thức được không - thật sự hiểu ấy? Tất cả đã thay đổi. Cảnh sát đang thực sự lùng sục chúng ta ngoài kia.”

Anh quấn khăn bông trắng quanh cái chai, chỗ giao giữa cổ chai và thân chai.

“Mọi thứ đã thay đổi - và rồi sẽ còn thay đổi nữa. Đây mới chỉ là sự khởi đầu, sau này còn khó khăn hơn, em biết mà. Em biết mọi thứ - bởi vì anh tin tưởng em.”

Cái chai thật đẹp với nút chai lớn và phần nhãn dán được thiết

kể thanh thoát nằm dưới lớp khăn bông đang được hạ vào xô đá.

“*Không bao giờ* được để lại bất kỳ dấu vết nào. Không được mạo hiểm lộ diện. Chúng phải không được biết gì, không có manh mối gì. Những dấu vết duy nhất còn lại là những gì ta bày ra có *chủ ý*. Chúng ta là một băng cướp năm người chưa từng có tiền án tiền sự - thứ chúng chưa bao giờ bắt gặp trước đây. Ta là những tên cướp sành sỏi thực hiện những vụ động trời nhưng lại không tài nào tìm được trong hồ sơ cảnh sát. Chúng ta là cơn ác mộng tồi tệ nhất - chúng ta không tồn tại.”

Anh lại tóm lấy cô, nhưng không giống lần trước mà nhẹ nhàng hơn, anh kéo cô lại gần.

“Hai cuộc sống, Anneli ạ? Một là trước mắt hàng xóm. Hai là cuộc sống thực của chúng ta - những kẻ cướp ngân hàng mà báo chí sẽ luôn phải nhắc tới.”

Trong cái tủ đựng chén gần như trống trơn có hai chiếc ly để uống champagne mới tinh vì từ trước tới giờ họ chẳng uống lần nào. Leo đặt hai cái ly cạnh nhau trong bồn rửa, rồi mở nắp chai. Tiếng nổ hết như trong phim, bọt sủi lên khi anh rót rượu đầy hai ly mỏng tang.

“Uống mừng thôi, Anneli, vì ngôi nhà mới của chúng ta.”

Anh ấy đã bảo mấy đứa em về nhà vì anh biết mình không muốn chúng ở đây.

Anh ấy đã bỏ sẵn một chai Dom Pérignon đắt tiền trong tủ lạnh, bởi vì anh cho là mình cảm thấy ly rượu sủi bọt có mùi như táo vàng này và màn chúc rượu đó có vẻ gần gũi hơn.

“Chúc mừng.”

Cô nâng ly, nhìn anh, rồi uống. Nó gần như chẳng có mùi vị gì, như thể trôi tuột xuống cổ họng nhưng rồi lại chảy hết ra bên ngoài. Cô không hiểu được. Cô đã bật cười một mình trong xe, cô đã nhận ra thứ luôn đeo đẳng trong tâm trí mình - nỗi sợ hãi cô chẳng thuộc về nơi đâu. Đó chính là cái cô đã mang ra từ cánh rừng, cảm giác được trở thành một phần của cả nhóm, vậy mà ngay lúc này đây anh đã tước đoạt nó khỏi cô. Dù cô có cố gắng mỉm cười đến thế nào, nó sẽ không bao giờ trở lại với cô nữa.

CÔ THƯỜNG THÍCH KHỎA THÂN bước qua mặt sàn gỗ bóng loáng. Chính cô là người đã dạy anh ngủ khỏa thân, khỏa thân đánh răng, rằng anh có quyền phô ra thân hình khảnh khiu trắng nhợt của mình. Trong bếp vẫn là chiếc bàn cũ từ thời đó. Vào buổi sáng hôm ấy, khi sự ngưng ngập hóa thành sự im lặng, John đã ngồi ở đúng cái chỗ mà anh đang đứng bây giờ, đối diện với cô. Họ toàn nói những chuyện tầm phào, cốt để không phải nhìn thẳng vào nhau, rồi chột bàn chân cô chạm vào chân anh. Chỉ cần có thế, một cái chạm nhẹ vào chân là đủ để sự gần gũi và tin tưởng của đêm hôm trước lại ủa tới, mặc dù trong một quãng thời gian rất dài anh đã từng nghĩ mình chẳng bao giờ có thể trần truồng trước mặt bất kỳ ai trên đời này.

John Broncks rót sữa trắng vào cốc trà đen.

Anh biết em không muốn nói tới chuyện này. Em đã bỏ qua quá khứ sau lưng. John? Anh thừa biết thế.

Đặt cái chén trống không vào bồn rửa, anh mặc quần áo, bước từ căn hộ một phòng ngủ của anh ra sân. Nơi đó nằm ở mạn Tây

Södermalm của thành phố Stockholm. Tiết trời buổi sáng thật âm áp mặc dù đã là tháng Mười một. Hình như mùa thu và mùa đông đang ngủ quên và thế là mùa hè lên quay lại chơi đùa chốc lát. Anh bước ngang khoảng sân về phía ngôi nhà cổ trên phố Högalid và một nhà thờ lớn với hai tháp cao bên cửa. Cái chuông to nặng nề của nó in bóng lên bầu trời, cứ mỗi giờ lại gióng lên bốn tiếng nghèn nghẹt, thứ tiếng động mà trong mấy năm đầu tiên sống ở đây anh lúc nào cũng thấy khó chịu, còn bây giờ thì thậm chí anh còn chẳng để ý xem cái chuông còn ở đấy hay không. Rồi anh đi ngang qua một cửa sổ luôn luôn mở toang vọng ra tiếng đài phát thanh Stockholm và thông tin về tình hình giao thông, bước vào quán cà phê mà thực chất là tiệm bánh với hai cái bàn nhỏ, mùi bánh mì vừa ra lò, người thợ bánh bung ra những chiếc bánh mì kiểu Ý trong khi miệng hát opera tiếng Ý. Anh ta biết John thích bánh yến mạch không kẹp cà chua.

Thêm một tách trà nữa.

Ngày này hai năm trước, chính anh đã gói ghém những món đồ cô cất trong tủ, sữa tắm không mùi và thuốc đánh răng. Cuốn *Giới tính thứ hai* và đĩa nhạc *Cơn mưa tím*, những thứ mà người ta đem theo khi dọn tới ở chung với ai đó, hòa nhập từng ít một với *tâm hồn* người đó. Anh đã đặt chiếc túi Ikea to màu vàng lên mặt thảm hành lang và bảo cô hãy đi đi. Trong khi cô còn chưa kịp hiểu gì, anh đã bỏ sang ngồi ở đúng cái quán này, uống trà thảo mộc cách đó có một tòa nhà để đảm bảo khi anh quay lại thì cô đã đóng cửa ra đi hẳn rồi.

Broncks chop lấy một cốc nước cam và một cái bánh bích quy

loại nhỏ, hơi khô vẫn còn nằm trên khay nướng bánh.

Anh nghĩ về em từng ngày.

Anh đã yêu cầu cô ra đi. Anh cảm thấy khi cô đã quá gần gũi với anh, toàn bộ quyền lực cũng nằm trong tay anh. Nhưng khi đó anh không hiểu rằng nó chỉ phát huy tác dụng khi ta sử dụng cực kỳ cẩn thận, đủ sắt đá, trong khi nếu không biết kiểm soát, nó sẽ biến mất mười năm sau trên một chiếc xuồng nhôm - giờ cô mới là người có quyền quyết định, còn trong anh chỉ còn lại sự trống trải.

Còn em thì chưa từng nghĩ tới anh.

Vẫn ngữ điệu ấy, vẫn sự lạnh lùng ấy, hết như khi cô viết những báo cáo pháp y hay phân tích những địa điểm mà bọn cướp có thể đã cập bến bên hồ Drevviken.

Cà phê, nước cam, bánh mì dày, thậm chí cả chiếc bánh quy khô tròn xoe - anh vẫn thấy đói sau khi đã tống vào bụng tất cả những thứ đó và lướt ngón tay trên mặt đĩa, không bỏ sót từng mẫu vụn nhỏ.

Bờ hồ Drevviken.

Anh quay lại chỗ đó hết lần này tới lần khác. *Dù anh đã tìm kiếm khu đó.* Trong một thoáng cô không còn nói bằng giọng dửng dưng nữa. *Anh vẫn phải quay lại - và tiếp tục rà soát.* Hẳn bọn chúng biết rõ nơi đó như lòng bàn tay, và đã từng đến đó vài lần.

Anh gật đầu với người thợ bánh bận tạp dề trắng rồi bước chậm rãi về phía những hàng xe cộ nối đuôi nhau trên phố Långholm trên đường tới chỗ làm. Anh tới chân cầu Västerbron, lách giữa những vũng nước đọng lại sau trận mưa đêm qua mà leo lên tới đỉnh, nơi cảnh vật đúng là có một không hai. Stockholm hiện ra thật đẹp để

trước mắt anh. Anh lùi một bước thật xa khỏi lan can, e sợ chính mình sẽ muốn nhảy xuống sau khi đã lên tới độ cao thể này.

Jafar. Và Gobakk.

Vẫn còn những tên khác.

Có kẻ đã chờ sẵn trên xuồng chõ bến thuyền, nơi bày chõ nghiệp vụ không còn đánh hơi được gì nữa. Một kẻ khác đã chờ chúng trong bóng tối và chỉ cho chúng lối thoát thân.

Ở đầu cầu bên kia lan can cao hơn, dốc xuống mặt đất trên đảo Kungsholmen. Anh lại bước tới gần lan can, cảnh vật ở đó không còn tuyệt mỹ như trước.

Nhiều khả năng trong vụ này vẫn còn những kẻ khác.

Ai đó đã lái xe chở chúng tới Farsta. Không thấy báo cáo có vụ cướp xe nào, không có chiếc xe nào bị bỏ lại, và chẳng ai lại đi xe lăn, đeo mặt nạ đi tàu điện ngầm hay xe buýt tới nơi gây án cả.

Một cầu thang đá dẫn xuống công viên Rålambshovs. Anh đi qua chỗ máng để trượt ván, sân chơi bi và những người chạy bộ tập thể dục, sang bên kia con phố trước mặt những ngôi nhà đất đỏ có mặt tiền nhìn về phía hồ, tới khu Kronoberg, trụ sở chính của toàn bộ cảnh sát Thụy Điển.

Có bốn, hoặc năm tên. Một nhóm. Mà đã là nhóm thì phải có kẻ cầm đầu thúc đẩy cả bọn, một người có quá khứ dữ dội, có kinh nghiệm. Con người ta đâu thể một chốc mà trở thành những kẻ cướp ngân hàng được; những gì chúng làm chỉ là tổng hòa của tất cả những hành động trước đó. Chúng mà là ai - Jafar hay Gobakk? Tên thật của chúng mà trong hồ sơ là gì? Chúng mà đã từng gây ra những vụ việc gì trước đây? Chúng mà có liên quan gì

với dấu vết cuối cùng đó, với bờ hồ và bến thuyền mà chúng mày chọn để tẩu thoát?

Leo cầm cốc cà phê trong tay, nhìn qua cửa kính bám đầy bụi của căn bếp ngắm bầu trời buổi sớm, nhìn những tia nắng lẻ loi cố xuyên qua màn mây. Anh có cảm giác điều gì đó không ổn, mưa vẫn không ngừng và anh đã quen với âm thanh đơn điệu khi những giọt nước đập vào cửa sổ. Gạt những chiếc thùng trên sàn, bước qua bóng đèn trần trụ treo giữa trần nhà, anh mở rộng cửa sổ. Không khí thoáng đãng tràn vào cuốn đi mùi hôi của căn nhà đã bỏ không hàng tháng trời chờ đợi chủ nhân mới đến gội nước vào toilet, phòng tắm và bồn rửa mặt.

Anh bỏ hai ly champagne trên thùng các tông vào bồn rửa.

Cô không hề tỏ ra vui vẻ. Nhưng anh chẳng còn lựa chọn nào khác.

Ba bản vẽ xếp thành đống trên một chồng thùng chuyển đồ khác. Leo cầm tờ đầu tiên lên xem xét. *Bảng chuyển. Bơm nước. Ống xi măng.* Anh đã tự tay thiết kế và vẽ lại từng bước. Anh biết chúng hoạt động thế nào và rồi chúng sẽ biến nơi này thành Hang Đầu Lâu của anh ra sao.

Lên kế hoạch trước, chắc chắn mình có thể kiểm soát mọi việc.

Vẫn cầm bản vẽ trong tay, anh bước từ bếp ra hành lang vào căn phòng trống duy nhất không có cái thùng các tông nào, ngay bên trái lối vào, căn gác lửng trước đây từng được dùng làm văn phòng.

Và thực hiện thật hoàn hảo để không ai lần ra được.

Dù là khi dành cả giờ ra chơi ghi lại những cột thu phí đỗ xe mà anh bắt gặp trên đường tới trường - chỉ cần dùng đục và búa tháo mũ hai đinh tán mặt sau máy, và rồi hằng ngày khi không ai để ý mở tấm chắn ra lấy hết tiền xu bên trong. Hay lúc giả vờ gọt bút chì trong tiết học cuối cùng trong khi nhẹ nhàng hé mở cửa sổ, sau đó chạy thật nhanh về nhà đặt đồng hồ báo thức - nửa đêm quay lại cùng Felix hãy còn ngái ngủ, thằng em đứng bên ngoài cầm một túi đựng rác to tướng màu đen trong khi Leo nhảy vào qua cửa sổ và ném hết các mô hình mà giáo viên đã đặt mua ra ngoài - máy bay Airfix từ Thế chiến II và xe Revell y như trong phim *American Graffiti*, những mô hình này lẽ ra sẽ được dùng trong các tiết học được gọi là Giờ Nghỉ.

Mãi sau này anh mới nhận ra - một điều lần nào cũng thật hiển nhiên.

Nếu anh làm những gì không ai ngờ tới.

Nếu anh đẩy lùi những giới hạn bên trong bản thân mình mà không biểu lộ ra.

Nếu anh sử dụng những quy tắc mà tự anh đã sửa đổi.

Những đồng năm mươi xu trong máy thu phí đỗ xe, hay mô hình trong lớp học. Bao giờ anh cũng tự kiểm soát cái thế giới của riêng anh, nhìn từ bên ngoài không ai có thể thấy được. Anh đã quyết tâm không bao giờ theo gương bố, lúc nào cũng quá ồn ào và lộ liễu đến mức bị bắt. Anh cũng đặt ra những quy tắc riêng giống như bố anh đã làm, nhưng anh giữ chúng cho riêng mình, nơi không ai có thể thấy hay thấu hiểu được.

John Broncks luôn bước vào sở cảnh sát Kronoberg bằng lối phố Bergs. Mỗi buổi sáng, quanh năm, bao giờ anh cũng đi bộ từ tiệm bánh Ý nhỏ nhắn bên kia cầu Västerbron, hai mươi phút bình tâm suy nghĩ tránh xa khỏi những xe buýt và tàu điện ngầm. Anh vẫn làm việc trong cùng một văn phòng từ cái ngày anh trút bỏ bộ đồng phục cảnh sát để mặc thường phục. Không còn là kiểu cảnh sát lúc nào cũng lăm lăm tay súng có mặt tại hiện trường đầu tiên, anh trở thành một thám tử, người bao giờ cũng đến sau, xâu chuỗi lại sự việc từ những mảnh vụn còn sót lại - tiếng vang đe dọa, hơi nóng từ thân thể kẻ định trốn chạy - chậm rãi vẽ lại bản đồ bạo lực.

Anh mở tập hồ sơ và lật qua ghi chép các buổi thẩm vấn nhân chứng, báo cáo giám định, ý kiến chuyên gia. Cái phong bì màu nâu đặt dưới cùng - ảnh chụp phóng to những mảnh kính vỡ trên mặt ghế, vết đạn trên cửa ô tô. Broncks hết xoay rồi lật, đưa tới gần, đưa ra xa cho tới khi anh chịu thua, gạt chúng khỏi bàn phím máy tính và mở một ngăn Hồ sơ tội phạm. Anh lật giở lại sự việc, theo ý kiến của Sanna, từ nơi người ta nhìn thấy Jafar và Gobakk lần cuối, tìm kiếm bất kỳ ai có liên quan tới khu bơi lội bỏ hoang ở Sköndal, kẻ nào đã cẩn thận xóa mọi dấu vết xác thực nhưng vẫn để lại những dấu vết về tinh thần, cái cách chúng sử dụng vũ lực.

Một bản đồ lớn đặt trong ngăn thứ hai. Anh mở nó ra và bắt đầu dùng bút dạ đỏ lần theo bờ hồ Drevviken, rồi vẽ theo đường màu đen của một con phố, cứ thế, cho tới khi quay lại bờ hồ nơi mọi thứ bắt đầu và các dấu vết thì kết thúc.

Một khu vực rộng ba dặm vuông.

Một ngón tay đặt trên hình vuông, anh dừng lại ở từng con phố

mới, đánh từng địa chỉ vào máy tính để tìm kiếm lượt đầu - những người sống *trong* hình vuông đó đã từng ngồi tù vì các tội ác liên quan tới vũ lực.

“Chào anh.”

Tìm kiếm lượt hai - những người không sống ở đó nhưng đã từng ngồi tù vì các tội danh liên quan tới sử dụng vũ lực *bên trong* khu vực.

“John? Chào anh?”

Anh ngẩng lên khỏi màn hình. Thậm chí anh không nghe thấy tiếng cô bước vào phòng.

“Em đánh thức anh đấy à?”

Sanna hơi tựa vào khung cửa, cầm một tập giấy tờ.

“Tất cả vỏ đạn đều được dán lên phía sau nhãn 80 700.” Cô nhìn quanh phòng khi bước vào, xem xét nó cẩn thận theo thói quen của nhân viên pháp y hay cũng có thể đơn giản chỉ là vì tò mò.

“Điều này xác nhận những gì chúng ta đã biết - vũ khí quân dụng do Thụy Điển sản xuất.”

Cô đưa tập tài liệu cho anh, nhưng mắt vẫn nhìn xung quanh. Căn phòng được sử dụng hoàn toàn cho công việc. Những thùng các tông xếp dọc tường và trên sàn nhà, cảm giác như anh chưa từng dọn hẳn đến đây, cảm giác như nơi này chỉ là một bến đỗ xe buýt.

“Anh đã... dùng văn phòng này bao lâu rồi?”

“Từ khi anh chuyển đến đây.”

“Thế là gần mười năm rồi. Nhìn chẳng có dấu hiệu gì chứng tỏ

đây là phòng anh cả. Không một đồ vật riêng tư. Không một bức ảnh. Chẳng... có gì hết.”

“Phải.”

“John... thậm chí chỗ này còn không có mùi của anh nữa.”

“Anh muốn thế đấy.”

Anh lật tập tài liệu mà không hề ngẩng mặt lên.

“Em xong việc ở đây chưa, Sanna?”

Anh không nhìn khi cô xoay người và bắt đầu bước ra khỏi phòng.

“Rồi, xong rồi, John ạ.”

Nhưng anh vẫn nghe thấy tiếng bước chân cô mà anh đã biết quá rõ nhờ dần dưới cầu thang.

Anh nhìn lên màn hình máy tính hiển thị hệ thống cơ sở dữ liệu và những kết quả sau hai lượt tìm kiếm.

Anh nhận được tổng cộng mười bảy kết quả.

Căn buồng phụ, Leo đã đo đạc thật chính xác, mười một mét vuông.

Anh nhìn qua cửa sổ duy nhất của căn phòng ra phía lối đi, nhìn thấy mấy người kia đang tới, cả ba ngồi trên băng ghế trước.

Bản vẽ vẫn nằm trong tay anh. Hang Đầu Lâu và lời giải cho bài toán về nơi lưu trữ của họ.

Chúng đỗ xe chỗ cửa trước, cạnh cầu thang ngắn và hành lang tạm bợ. Chúng đến đúng giờ. Cả ba đều ăn mặc đúng kiểu. Felix mở tám phủ thùng xe rồi Jasper và Vincent nhắc xuống cái búa

khoan nặng hai mươi bảy cân, bốn cái mai, bốn cái xẻng, một hòm đồ nghề bằng gỗ, một túi đựng khẩu trang và găng tay phẫu thuật, một két Coca-Cola.

“Chúng ta là những người phải đẩy lui mọi giới hạn, phá vỡ các quy tắc.”

Trong khi Leo nói, mấy người kia chất đầy đồ nghề vào phòng.

“Những giới hạn, quy tắc chỉ còn hiệu lực cho đến ngày chúng mở kho vũ khí ra và phát hiện 221 khẩu súng máy đã biến mất.”

Anh đưa cái xà beng dài trong hộp cho Felix, giữ lại thanh ngắn. Đầu tiên là tấm lát chân tường, tấm thảm nhựa màu vàng, sau cùng là lớp Masonite và gỗ dán. Họ tháo chúng ra, bẻ gãy, xé làm đôi. Trong khi Jasper và Vincent mang từng mảnh ra ngoài xếp thành đồng cạnh chiếc xe tải.

“Giờ chúng ta sẽ đẩy lui giới hạn chút nữa. Thiết lập lại các quy tắc.”

Chỉ sau vài phút đồng hồ sàn nhà đã bị lật tung lên.

“Để khi chúng mở kho vũ khí và khám phá ra vụ trộm, chúng ta đã kịp chuẩn bị một kho vũ khí cho riêng mình.”

Anh quỳ xuống, dùng thước gập và bút chì đo một hình chữ nhật giữa phòng - 2 mét chiều dài, 1,6 mét chiều rộng. Sau đó họ đem tới chiếc búa khoan nặng trĩu, có đầu nhọn lớn bằng thép giật ầm ầm khi đục xuyên qua lớp xi măng.

“Chúng ta có lợi thế về thời gian, và ta sẽ tận dụng triệt để lợi thế đó - phải hành động thật nhanh. Đầu tiên là sau mười ba ngày nữa.”

Họ đã bỏ lại băng chuyền trên thùng xe tải, giờ Jasper và Vincent khiêng nó vào. Bốn cánh tay căng lên, run run khi đặt thiết bị công kênh đó ngoài sân rồi chuyển đến vị trí cạnh cửa sổ - để chuyển đất và xi măng ra ngoài.

“Một ngân hàng chỗ bùng binh.”

Họ đã thuê xe tải cả ngày. Nó được đổ dưới băng chuyền, đất sét rơi xuống thùng xe để rồi được chở đi. Felix phải lùi xe vài lần mới vào được đúng vị trí.

Mùi hôi thối, tanh tưởi lưu cữu của cây cối phân hủy hàng trăm năm. Họ bắt đầu đào sâu hơn hai mét xuống dưới sàn nhà, từng xẻng bùn đặc quánh, đảm bảo dọn sạch lớp bùn dưới đáy hồ xưa kia. Cứ sau mỗi nhát xẻng là bùn lại ùa tới lấp kín như cũ. Hàng chục, hàng trăm, hàng nghìn xẻng bùn nhưng mỗi người lại làm việc một kiểu khác nhau. Leo nhìn Felix, cả hai làm nhanh như nhau, Felix không bao giờ biết mệt, và kể cả có mệt thật đi nữa nó cũng không để lộ ra. Với những động tác thuần thục lặp đi lặp lại, nó đào theo cách sao cho tiết kiệm sức lực nhất, lắc lắc xẻng một chút trước khi nhấc lên cho không khí lọt xuống dưới để khỏi bị đối lưu đáy. Jasper đứng ở góc thứ hai của hình chữ nhật, mặt và tóc bám đầy bùn, nó khịt mũi, đào bằng cả thân người và rồi chẳng bao lâu nữa thể nào cũng làm chậm lại, bắt đầu nói huyên thuyên, trốn việc bằng cách pha trò. Vincent đứng gần băng chuyền nhất, mỗi nhát xẻng chỉ xúc được một ít, hai cánh tay nó khẳng khiu, tám lưng dài ngoẵng, nó liếc nhìn hết Leo lại đến Felix để cố bắt chước theo.

Ba mươi phân.

“Khi bước vào ngân hàng và bắn vỡ camera, nhân viên sẽ nhấn

nút báo động. Và nếu có tay cầm nào lỏng lẻo trong xe cảnh sát gần đây, chúng phải hiểu rằng ta sẽ chẳng ngại ngần sử dụng vũ lực hơn mức cần thiết.”

Tiết kiệm, khịt mũi, bắt chước, cả ba xúc từng xềng bòn lên bằng chùy, ra cửa sổ, lên thùng xe tải. Vẫn còn thứ đất khá cứng.

Họ đang đào xuyên thời gian.

Một trăm năm trước, nơi đây là rừng thưa, hai trăm năm trước, một cái ao bỏ hoang ở đúng chỗ này, ba trăm năm trước, một cái hồ tràn đầy sự sống - nòng nọc, giáp xác và cá.

“Chuyện là thế đấy, bọn cầm không thể, không nên, can thiệp nếu ta được vũ trang tốt hơn chúng.”

Bảy mươi lăm phân.

“Thuần túy từ góc độ tâm lý, sẽ không có thằng cảnh sát khốn kiếp nào dám đến gần nếu chúng ta tỏ rõ mình được vũ trang tốt hơn, tập trung, có tổ chức - và sẵn sàng nổ súng.”

Giờ không còn có thể tựa vào thành hố đầy đất sét và đào từ bên cạnh nữa. Leo và Felix đứng giữa một đám sền sệt màu nâu, đưa từng xô đầy lên cho Vincent, khi đó quỳ bên trên đổ đất lên bằng chùy để chuyển ra cửa sổ lên thùng xe nơi Jasper dùng xềng san ra cho đều.

“Vậy nên bọn cầm sẽ dè chừng, gọi thêm cứu viện. Khu vực cần tìm kiếm khi chúng bắt đầu điều tra sẽ ngày càng rộng ra... nhưng khi chúng bắt đầu tìm kiếm thì ta đã cao chạy xa bay rồi.”

Một trăm hai mươi phân.

Mỗi người ngồi ăn một chiếc bánh pizza từ quán Robban trong

trung tâm mua sắm màu xanh mới mở bên kia đường. Vincent hạ xuống một xô nước ấm, nhưng dù Leo có cố kì cọ bàn tay đầy bùn cỡ nào, chiếc pizza vẫn có mùi tỏi lợm khi anh đưa nó lên miệng. Đáy hồ cỏ xưa này đã dần thấm vào anh.

Một mét rưỡi.

“Khi đã tập hợp đủ lực lượng, chúng sẽ nhận ra chúng ta có tới sáu mươi tư lối thoát. Đúng là một cú sốc.”

Leo để cái xô xuống bùn rồi duỗi lưng.

Bốn mươi hai ngày trước đó, họ đã cùng đào một cái hố dưới kho vũ khí, chẳng khác gì đường hầm để thoát khỏi trại tù binh. Giờ họ đã đào gần xong Hang Đầu Lâu và nhìn nó cũng giống một ngôi mộ tập thể của cuộc chiến đó.

“Chúng sẽ bỏ cuộc. Chúng chỉ muốn về nhà nằm duỗi trên ghế xem tivi thôi. Bọn cớm cũng có gia đình mà, vợ, con. Buổi tụ tập tối thứ Sáu. Trong khi đó chúng ta cũng sẽ thay quần áo, đổi xe lái về nhà nằm dài trên ghế tận hưởng tối thứ Sáu bằng những ly rượu.”

Hai mét.

Họ đã gần tới đích lắm rồi. Nhưng kiệt sức. Sự mệt mỏi khiến Jasper trở nên đần độn, lảm nhảm những câu không ai hiểu về tốc độ bắn của một khẩu AK4, rằng nó mơ ước có được biển số xe là UZI 600 - *thử nghĩ mà xem, Felix, sáu trăm viên một phút*. Felix đào còn giống cái máy hơn cả khi trước, không suy nghĩ hay cảm giác gì, tiếp tục xúc những xẻng đầy đất sét xanh sền sệt, hôi thối. Vincent ngồi trên miệng hố, hai chân buông thõng bên cái thang nhôm, *mày mệt à, Vincent*, ngáp như đứa trẻ, *không, em có mệt đâu, chỉ chợp mắt tí thôi*, lại ngáp. Rồi Anneli bước vào với chiếc

máy ảnh, cả nhóm cùng tạo dáng, phá lên cười với nhau như một đội bóng vừa mới thắng trận đấu mà đối thủ là đất sét dưới hố - Leo đứng giữa choàng tay qua vai hai đứa em còn Jasper ở phía trước, quỳ một chân trong bùn và giơ hai ngón tay thành hình chữ V, *Được rồi, giờ chụp ảnh cả nhóm, cố mà nghiêm túc xem nào.* Và cứ sau mỗi tấm ảnh Anneli chụp họ lại cười to hơn, *nhìn này, hội nhà xí vừa thực hiện thành công vụ cướp nhà vệ sinh công cộng lớn nhất thế giới*, cho tới khi những vệt bùn đất trên khuôn mặt họ bắt đầu nứt ra.

Hai mét bảy.

Leo gấp cái thước đo và kiểm tra thước thủy để đảm bảo mặt đất sét không bị dốc. Nước chậm chậm chảy tới, hết như những cái hố mà hồi bé họ bỏ ra bao nhiêu công sức đào trên bãi biển để rồi chẳng bao lâu lại đầy nước biển. Anh đã tiên liệu và hiểu rằng phải lên kế hoạch trước. Mỗi kế hoạch bao giờ cũng có một khoảnh khắc then chốt, một bước ngoặt, định đoạt toàn bộ kết quả. Tám ốp chân tường kho vũ khí bung ra. Một chiếc xuống bị bóng tối nuốt chửng phóng đi bỏ lại chiếc xe tải bọc thép phía sau. Khi họ bước vào ngân hàng ở Svedmyra và bắn rụng camera sau hai tuần nữa - lúc đó mới cố kiểm soát mọi việc thì đã muộn. Bất cứ điều gì cũng có thể xảy ra, bọn thu ngân, phản ứng của khách đến giao dịch, tất cả đều khó mà dự đoán được. Ngay sau đó, họ sẽ tận dụng cảnh rối ren để biến mất trong không khí - thay đổi bộ dạng từ những tên cướp ngân hàng trở thành những người thợ mộc bình thường - lên kế hoạch cho tất cả những cái đó từ trước sẽ giúp họ có được lợi thế. Đó chính là điều mà bọn nghiệp dư, mấy thằng gangster nửa

mùa không làm. Chúng không tiên liệu những khoảnh khắc then chốt, mất kiểm soát đúng lúc đó và vì thế để cho bọn cớm áp đảo.

“Leo?”

Những kẻ nghiệp dư không thực hiện chắc chắn từng bước - cứ để mặc đồng lửa khói um sau lưng - và sau cùng bị cảnh sát bao vây. Rồi phải trả giá khi chẳng còn cách nào thoát thân.

“Leo?”

Khoảnh khắc then chốt. Bước ngoặt.

Hết như bây giờ, đào một cái hố nơi lẽ ra chẳng thể có cái hố nào, chống lại hàng trăm năm lịch sử - đối mặt với nước, chặn đứng nó, xây dựng một hệ thống để đảm bảo anh mới là người kiểm soát được luồng nước chứ không phải thời gian.

“Leo? Anh trai? Mệt rồi à?”

Đưa em út, anh đã không nghe thấy tiếng nó trèo lại xuống hố. Anh mỉm cười khi nghe đúng cái câu mình đã hỏi lúc trước, đúng cái giọng mà mình dùng để nói với nó.

“Không đâu. Chỉ nhắm mắt tí thôi.”

Vincent đứng trong hành lang với cái xe đẩy chứa đầy sỏi thô, tròn và sạch. Cái lốp cao su xẹt một tiếng khi nó đẩy xe qua ngưỡng cửa, rồi khi tới cạnh hố thì đẩy thẳng hai tay cầm lên trên. Tất cả trút hết xuống hố. Jasper đẩy vào một xe nữa, mỗi xe hai mươi tư gallon, rồi đến Felix - phải mười hai chuyến xe mới phủ được một lớp sỏi mỏng trên đáy hố. Ông xi măng cần hai người phía trên và hai người đỡ phía dưới mới di chuyển được. Nó được đặt giữa căn buồng bí mật, rộng chín mươi phân và cao sáu mươi phân. Phải

mất năm mươi hai chuyến xe đẩy mới san phẳng được sàn, lấp đầy khoảng trống xung quanh ống xi măng đến tận miệng, tạo thành ống thoát nước dưới sàn. Khi nước từ đáy hồ cổ xưa này bắt đầu dâng lên, nó sẽ lấp đầy ống và một cái phao sẽ tự động bật máy bơm.

Leo cúi xuống, nhìn chăm chú bề mặt bóng loáng, nước sạch rỉ qua lớp sỏi như một tấm gương, và anh biết vấn đề nơi cất giấu từ nay đã được giải quyết. Hình ảnh khuôn mặt anh dưới đó nứt ra, biến thành những vòng tròn nhỏ, rồi vòng tròn lớn, kết thúc khi gặp phải thành ống.

“Cái giếng ước của riêng chúng ta đây, Leo ạ.”

Một thứ gì ánh bạc nổi lên bề mặt và nằm dưới đáy ống. Anh nhặt nó lên. Một đồng xu 1 krona.

“Phải để lại nó ở đây, nếu anh muốn nó linh nghiệm. Anh không biết à?”

Felix đứng bên rìa ống, một tay cho vào trong túi. Nó lấy ra một đồng xu mới và ném tới nhưng Leo bắt được trước khi nó rơi xuống nước.

“Chẳng có gì gọi là may mắn hết, nếu ta là người định đoạt. Tao đã lên kế hoạch hết rồi. Chúng ta chẳng cần cái giếng ước nào hết.”

JOHN BRONCKS KHÔNG CHẮC anh đã từng đến nơi này. Từ xưa đến giờ. Một nhà thờ, một nhà ga, một bể bơi trong nhà, một thư viện. Những cảnh vật ở vùng ngoại ô mà thông thường người ta vẫn lái xe ngang qua nhưng chẳng ngó ngang gì tới.

Anh hạ cửa kính. Mấy ngày qua trời đã ẩm hơn và mưa bắt đầu

chuyển thành sương mù khiến việc nhìn ra ngoài trở nên khó khăn. Anh đã khoanh vùng một khu vực ba dặm vuông bằng bút đỏ, sau đó tìm trong cơ sở dữ liệu *tất cả các vụ bạo lực xảy ra trong khu này* - và nhận được mười bảy kết quả.

Từ đây đến nơi anh muốn tới chẳng còn bao xa. Những tòa nhà thấp bao quanh bởi những bãi đỗ xe, quảng trường Ösmo, và ngay phía sau là một tòa nhà gạch hai tầng. Đó là đích đến của anh.

Mười bảy kết quả tương đương mười bảy vụ án trong phòng hồ sơ lưu trữ của Kronoberg dưới tầng hầm, thấy đều đã bị truy tố và khép lại. John đã đem hết lên, phân loại ra, để thành từng chồng trong văn phòng mình.

Hai người trong danh sách đã chết. Ba người không sống ở Stockholm nữa mà ở Gothenburg, Berlin, hay Costa del Sol ở Tây Ban Nha. Họ đều có chứng cứ ngoại phạm được cảnh sát xác nhận. Bốn người hiện vẫn ở trong tù, ngồi sau song sắt khi vụ cướp diễn ra. Năm người bị buộc tội hiếp dâm, cưỡng bức và có hành vi đòi bái với trẻ em - những tội danh chẳng mấy liên quan tới vụ việc mang tính chất bạo lực này.

Anh dừng lại cạnh một hòm thư mà chủ nhân của nó đã tự sơn, đỗ xe ngay phía trước. Ai đó đang theo dõi anh qua cửa sổ.

Còn ba hồ sơ điều tra sơ bộ nữa. Những vụ này cần phải gặp mặt trực tiếp, và anh đã đem chúng theo trên đường tới gặp những người có tiền án tiền sự ở khu Sköndal này, những kẻ hoàn toàn có khả năng thực hiện vụ cướp đó.

Cuộc gặp mặt đầu tiên chỉ cách sở cảnh sát có hai tòa nhà, trên phố St. Erik, một người bị buộc tội buôn bán ma túy. Ông ta cỡ bốn

mười tuổi nhưng cơ thể thì như một ông lão tám mươi, lưng gù, tóc thưa, má hóp, mắt mờ đục - Broncks chỉ thoáng nhìn ông ta trong căn hộ bẩn thỉu là đủ loại trừ ngay khỏi diện nghi vấn thủ phạm vụ cướp kéo dài chưa đến hai mươi phút kia. Anh đi ngay khỏi tòa căn hộ nhìn ra kênh Karlberg, rồi sau đó mới nhận ra ông ta và anh cũng bằng tuổi nhau và nếu hai người đổi con đường mình đã chọn cho nhau, hẳn bây giờ vị trí của hai người cũng hoán đổi cho nhau y như vậy. Thời gian đâu chỉ tính bằng giờ phút.

Một căn hộ bằng gạch với mảnh vườn rộng. Nhìn hàng hiên và cửa sổ anh đoán có lẽ nó phải được xây từ hồi thập niên 1920. Giờ thì anh biết chắc, một người đàn ông đang ngồi sau cửa sổ.

Anh đã lái xe từ phố St. Erik, đi về hướng Jakobsberg tới địa điểm thứ hai trong khu vực. Sau cuộc gặp gỡ ngắn ngủi, John cũng loại trừ ngay người này. Đó là một người đàn ông 47 tuổi phạm tội giết người - khi đôi chân gã vẫn còn đi lại được. Giờ đó chỉ còn là một người béo phì, về hưu sớm, chẳng còn sợi tóc nào, nói năng lí nhí gần như thì thầm, uống cà phê trong căn nhà giống hệt tất cả các nhà khác trong dãy phố. Gã đã được lắp chân giả ở cả hai đầu gối sau một trận đòn rất bài bản, được ghi lại trong hồ sơ là một vụ trả thù; cuộc điều tra này sau đó đã bị bãi bỏ khi tất cả nhân chứng rút lại lời khai.

Chỉ còn lại một người. Người đó đang ngồi sau những bức rèm đã được treo lên không biết từ bao giờ đằng kia.

Broncks mở một tập tài liệu vốn đã nằm trong kho hồ sơ cảnh sát suốt mười lăm năm. Giờ nó đang nằm trên ghế bên, những hàng chữ đánh máy miêu tả một người đàn ông 51 tuổi nhập cư từ

Nam Tư hồi thập kỷ 60, đã vào tù ra tội vài lần. Lần gần đây nhất là một vụ bạo lực, mười tám tháng trong trại cải tạo Norrtälje - những tấm ảnh của một phụ nữ đứng trước phong nền xanh như ảnh chụp học sinh, mái tóc vàng buộc cao để lộ ra những vết thương - những vết bầm tím quanh mắt rồi sẽ lan xuống dưới, vết rạn rất rõ trước trán nơi bác sĩ pháp y đã lau sạch máu để nhìn rõ những vết thương xuyên sâu vào trong. Tuy thế, những cái đó vẫn chưa thấm vào đâu so với phần còn lại của khuôn mặt bà - máu tụ thành một mảng lớn dưới da, những mao mạch bị vỡ giờ nhìn thâm lại thành màu xanh và vàng. Tấm ảnh cuối cùng chụp phần dưới phía bên phải, chỗ da trắng quanh chiếc áo ngực cũng màu trắng, một vết bầm rất lớn choán toàn bộ khu vực giữa phần dưới cánh tay và hông. Ông ta đã cẩn thận đánh đập bà không sót chỗ nào.

Broncks lật úp tập ảnh xuống. Anh chưa muốn xem chúng. Nhưng quá muộn rồi. Bất chợt, như vẫn thường xảy ra, tâm trí anh tràn ngập những hình ảnh của một người mẹ khác, và anh tự hỏi khi đứng trước ống kính của bác sĩ pháp y bộ dạng của bà có giống như vậy không - mái tóc buộc cao sẫm màu hơn, những vết sưng và bầm tím khác nhau - nếu bà tố cáo với cảnh sát.

Cơn mưa đã quay trở lại, tuy chỉ là mưa bụi nhưng cũng đủ che mờ căn nhà trước mắt anh. Anh toan bật cần gạt mưa, nhưng lại thôi - nếu anh không nhìn thấy gì bên ngoài thì người đàn ông ngồi dưới tầng trệt căn nhà kia cũng thế.

Thêm những cuộc điều tra, thêm những tội danh khác. Bao giờ cũng là những vụ bạo lực, hay bạo lực nghiêm trọng. Thụ án ở nhà tù Österåker, trại cải tạo Asptuna và Gävle. Tấn công đóc công tại

dự án cải tạo công trình ở Huddinge, tấn công người soát vé trên bến phà giữa Slussen và Djurgarden, tấn công hai người đàn ông trong câu lạc bộ trên phố Regering, dẫn tới vụ tấn công hai cảnh sát khi đó tới hiện trường để bắt ông ta. Người này, bất chấp những tấm ảnh dễ sợ chụp thân người đàn bà kia, không chỉ đơn giản là một kẻ chuyên đánh đập vợ - ông ta đã tấn công rất nhiều người khác, không trừ một ai.

Còn một tài liệu trong tập hồ sơ. Chính là hồ sơ mà chiếc máy tính ở sở cảnh sát đã tìm thấy khớp với những gì anh đang tìm.

TÒA ÁN QUẬN HANDEL VỤ 301-1

BỊ CÁO Dúvnjac, Ivan

TỘI DANH Phóng hỏa nghiêm trọng

ĐIỀU 8 CHƯƠNG 6 § Brb

BẢN ÁN Bốn (4) năm tù giam

John Broncks lật qua những trang giấy chi chít chữ ghi lại một loại tội ác hoàn toàn khác. Phóng hỏa nghiêm trọng, tại một căn nhà nhỏ ở Sköndal, chỉ cách khu bơi lội và bến thuyền nơi các dấu vết kết thúc có vài trăm mét, và bản án bốn năm tại nhà tù Österäker.

Một người thường sử dụng bạo lực, có thể có liên quan tới khu vực đã khoanh vùng, thậm chí là liên quan tới chính Jafar và Gobakk.

Broncks chui ra khỏi xe, mở cồng.

Người đàn ông mà anh đã thoáng thấy sau bức rèm cửa sổ tầng trệt góc bên phải vẫn còn ngồi nguyên ở đó.

Họ đã gia cố và đúc khuôn sàn gạch quanh miệng giếng, xếp gạch xỉ than quanh thành giếng từ đáy tới miệng, sau đó trát xi măng. Họ cũng đã lắp máy bơm dưới đáy giếng và nối với công tắc nổi tự động bật khi mực nước lên quá cao.

Bản vẽ đầu tiên, công trình xây dựng sàn và tường Hang Đầu Lâu vậy là hoàn thành.

Leo gấp nó lại, bỏ vào hộp đồ nghề, lấy ra bản vẽ thứ hai. *Bản lẻ. Vải nhung đen. Két sắt.* Đó là thiết kế lối vào của anh, qua một cánh cửa két hoàn toàn bình thường mà không ai phát hiện được. Anh ra khỏi căn phòng giờ đã có một cái hố sâu hơn hai mét chính giữa và bước ra sân tiến về phía garage.

Đi được nửa đường thì anh nghe thấy tiếng động - tiếng lười kim loại từ từ cắt qua mặt sau két sắt. Khi mở cửa, anh bắt gặp từng chùm chớp sáng, những hạt kim loại bùng cháy khi bắn ra khỏi bề mặt. Felix đang đứng trong căn garage gần như trống trơn, cúi mình bên cái két sắt nặng nề đặt trên bàn, mặt nạ chống nhiệt làm bằng polyamide màu đen trùm trên khuôn mặt đầy mồ hôi.

“Felix - tao đã lên thời gian và địa điểm rồi.”

Những tia sáng cuối cùng, tắt hẳn phía sau két sắt rời hẳn ra.

“Một ngân hàng ở Svedmyra, ngày 11 tháng Mười hai, vào thứ Tư.”

Đó là một két sắt hoàn toàn bình thường. Vuông vức và hơi xỉn tối. Sản xuất tại nhà máy két sắt Hans Dahlkvist ở Mora. Leo xoay mã số mở két, rồi nhìn xuyên ra phía sau. Nhìn Felix - đang nhìn lại anh từ đầu bên kia.

“Rồi sau đó là hai ngân hàng, cùng một lúc - vào ngày 2 tháng Một, thứ Năm.”

Một tấm nhung đen. Leo trải nó lên nửa còn lại của bàn làm việc, đo đạc, đánh dấu bằng phấn trắng lên mặt sau. Tay cầm cái kéo mới mài, anh cắt nó thành từng mảnh.

“Tao đã tìm được chỗ đó. Hai ngân hàng có chung vách tường. Một thị trấn nhỏ với một quảng trường nhỏ ở giữa, mà có thể lái xe đến ngay trước cửa ngân hàng theo đúng nghĩa đen.”

“Thế còn đường thoát?”

“Tha hồ chọn. Đường lớn - cao tốc 73. Hay một mê cung những góc ngách - tất cả đều dẫn ta trở lại đây.”

Tuýp keo đã hơi khô. Leo gạt lớp keo đã cứng lại ở trên rồi dùng một con lăn nhỏ, anh phủ lớp keo dính vài màu trắng sữa lên thành kết.

“Ở đâu?”

“Ösmo.”

“Ösmo?”

“Ừ.”

“Nếu thế... em nghĩ ta nên đi lối đường nhỏ. Qua Väggarö và Sunnerby. Hay Sorunda. Con đường nhỏ dẫn đến Tumba.”

Những tấm nhung hình vuông được dán lên thành kết sắt phủ keo.

Họ kéo căng những tấm vải rồi vuốt bàn tay lên trên để chúng dính chặt, không còn nếp nhăn hay bong bóng bên dưới.

“Ösmo?”

“Ừm.”

“Ösmo phải không Leo? Rồi... anh làm cái quái gì ở đây?”

Họ đang ngồi hai bên một cái kết không còn mặt sau, vậy nên khó mà tránh ánh mắt nhau.

“Leo này?”

“Gì?”

“Anh đã làm cái quái gì ở Ösmo?”

“Thám thính.”

“Anh đã đến đó.”

Felix nhìn kỹ đôi mắt quá quen thuộc với nó.

“Leo?”

Đôi mắt không dám nhìn thẳng vào nó.

“Anh đã đến đó... tới nhà lão. Lão già khốn kiếp!”

“Phải. Tao đến đó đây.”

“Tại sao?”

“Tiền. Tao nợ lão. Mà biết mà? Tao trả lão hết rồi. Để không bao giờ phải nghe đến chuyện đó nữa.”

“Chúng ta đếch nợ nần quái gì lão cả, Leo ạ. Chẳng biết bao giờ anh mới hiểu! Và anh muốn trả lão lúc nào cũng được cơ mà!”

Chỉ còn một miếng hung nữa. Anh gắn nó vào mặt sau kết - lối vào Hang Đầu Lâu.

“Vậy tại sao anh lại làm chuyện đó... lúc này? Leo, trả lời em đi, mẹ kiếp! Khi ta vừa mới cướp một cái xe chở tiền và lên kế hoạch cướp ba ngân hàng khốn kiếp trong vòng năm tuần!”

“Tự nhiên nổi hứng thôi.”

“*Tự nhiên nổi hứng* cục cứt ấy! Anh muốn nói thẳng với lão.”

“Không.”

“Đúng là anh muốn nói với lão!”

“Sao tao phải làm thế?”

“Sao? Sao? Em hiểu anh quá rõ, Leo ạ. Em biết chuyện giữa hai người là thế nào. Lão đã nhồi một đồng rác rưởi vào đầu anh, và thế là chuyện cứ dây dưa mãi.”

“Mẹ kiếp, sao mày cứ phải nặng lên thế. Quên nó đi được không, Felix?”

“Được. Em sẽ quên chuyện của nợ đó. Quên cả Svedmyra, anh trai ạ. Quên cả Ösmo khốn kiếp đi. Em rời khỏi nhóm. *Ngay từ bây giờ.*”

Felix đã bước nửa đường ra tới cửa garage thì Leo túm lấy vai nó.

“Mẹ kiếp, Felix, bình tĩnh lại đã.”

Hai người đứng đó, nhìn chăm chăm vào nhau một lúc lâu.

“Leo, hứa với em đi!”

“Hứa gì?”

Felix vẫn nói như hét.

“Hứa với em rằng anh sẽ không gặp lại lão nữa trong khi em còn lãnh trách nhiệm lái xe chở ta tẩu thoát!”

“Tao...”

“Hứa đi. Hứa đi!”

Leo đặt bàn tay còn lại lên vai bên kia của Felix.

“Được rồi. Tao hứa. Hài lòng chưa? Tao hứa sẽ không bao giờ liên lạc gì với lão già nữa.”

Đầu nghiêng sang một bên, hơi mỉm cười, Leo kéo hai bờ vai thậm chí còn hơi rộng hơn vai anh.

“OK?”

Em trai anh không trả lời, nhưng anh cũng chẳng chờ đợi gì.

“OK rồi chứ Felix? Hài lòng chưa? Đã nói là *không bao giờ nữa*.”

Broncks bấm chuông cửa. Cái chuông nhỏ ngộ nghĩnh nhìn như một bông hoa.

Nếu người ngồi sau bức rèm kia đứng dậy bước ra hành lang mở cửa, Broncks sẽ thực hiện đúng như những gì đã làm với người đàn ông béo phì ở Jakobsberg và gã nghiện ở Sankt Eriksgatan: hỏi những câu chẳng liên quan gì tới mục đích của anh nhưng lại thu được câu trả lời mà anh đang tìm kiếm - *giờ ông là người thế nào, ông có thể làm được gì, ông đã ở đâu giữa 5:54 và 6:14 chiều ngày 19 tháng Mười*.

Tiếng bước chân. Ai đó bước nặng nề, giậm cả bàn chân xuống sàn. Một bóng đen xuất hiện sau lớp kính cửa ra vào. Tiếng vặn ổ khóa.

“Xin chào, tôi...”

“Steve không có nhà.”

Người đó to lớn hơn nhiều so với John tưởng tượng. Không cao hơn, không khỏe mạnh hơn, chỉ là to lớn hơn theo cái kiểu ta

thường thấy khi đứng gần ai đó.

“Ông ta sở hữu nhà này. Tôi chỉ thuê lại thôi.”

Mái tóc sẫm màu chải ngược ra sau, cẩu bần, hai bên tóc mai rậm rạp, như Elvis Presley nếu để tóc dài.

“Thế nên anh quay lại sau nhé.”

Bàn tay thô ráp nắm lấy quả đấm cửa toan đóng lại, hai khớp ngón tay lún xuống, gần như phẳng, chỗ ngón trỏ và ngón giữa, một đặc điểm thường thấy ở những người hay dùng đến nắm đấm.

“Tôi không đến gặp Steve. Tôi tới đây để gặp Ivan Dûvnjac.”

Broncks giờ phù hiệu cảnh sát ra, người đàn ông lực lưỡng chỉ thoáng nhìn nó.

“John Broncks, thuộc sở cảnh sát thành phố.”

Anh nhìn người đàn ông rồi ngoái đầu qua nhà hàng xóm hai bên, những căn nhà với những khu vườn rộng.

“Chúng tôi đã nhận được vài báo cáo những vụ đột nhập ở khu này mấy tuần qua. Ông có để ý thấy có gì bất thường không?”

“Thế nên lũ cớm các anh mò ra đi gõ cửa hỏi từng nhà?” Cùng một giọng nói với Gã Nghiện và Ông Béo. Những kẻ đã quá quen với việc này: mở cửa ra gặp cảnh sát, đối phó với hệ thống luật pháp tại tòa, rồi đi tù. Lúc nào cũng nghi ngờ, luôn có cảm giác bị buộc tội thậm chí trước cả khi điều đó thực sự xảy ra.

“Phải, ông nói thế cũng đúng.”

“Vậy thì... anh muốn cái quái gì ở tôi?”

Broncks đã chờ đợi thái độ này. Anh chẳng mơ mộng gì một cuộc nói chuyện lịch sự giả dối về chuyện trộm cắp vặt ở trong khu

dân cư tử tế. Anh tới đây để loại trừ một người khỏi danh sách tình nghi sau cuộc tìm kiếm trong hồ sơ trên máy tính.

“Tôi đã cho ông xem thẻ căn cước của tôi. Giờ tôi muốn xem thẻ của ông.”

“Tôi làm gì có thẻ căn cước quái nào.”

“*Không có à?*”

“Không.”

“Thậm chí cả hộ chiếu cũng không có? Không gì cả?”

“Tại sao tôi phải cần đến chúng? Luật ghi thế à? Tôi có cần đứng đây trình giấy tờ mỗi khi có tay cớm khốn nạn nào gõ cửa nhà tôi?”

Họ đứng sát nhau trên hành lang hẹp. Nói chuyện đến tầm này thì Gã Nghiện và Ông Béo đã bắt đầu trả lời các câu hỏi của anh, trình thẻ căn cước. Mặc dù cũng có cảm giác mình đang bị buộc tội, họ muốn mình được minh oan ngay.

“Có lẽ với tư cách là một thành viên của xã hội?”

“Tôi có thể thuê nhà ở đây mà chẳng thuộc xã hội quỷ quái nào hết.”

Nhưng đây, về thách thức vô cơ, người này sẵn sàng đứng đây đôi co bao lâu cũng được, coi mỗi khoảnh khắc là một cuộc đối đầu mới.

“Vậy còn cái xe đằng kia thì sao?”

Broncks hất hàm về phía lối vào, nơi đỗ một chiếc Saab cũ han gỉ, con lăn sơn và cái thang gấp thò ra từ ghế sau.

“Đó có phải xe của ông không? Trong trường hợp đó, ông phải

có giấy phép lái xe.”

Một bàn tay đưa lên vuốt mái tóc kiểu Elvis.

“Anh tưởng tôi là dân trộm cắp khốn nạn hay sao? Thật à? Anh tưởng thế? Anh đã dò xét hết giấy tờ của tôi, vốn được lưu trữ trong cái xã hội khốn kiếp của anh.”

“Tôi muốn biết ông đã ở đâu giữa năm giờ ba mươi và sáu giờ ba mươi chiều ngày 19 tháng Mười.”

Một tràng cười ngắn vang lên trong khoảng không giữa hai người, chẳng lấy gì làm thân tình.

“Loại trộm nào mà lại đi đào tường khoét ngạch từ năm đến bảy giờ tối?”

Người đàn ông lực lưỡng, choán một khoảng không gian rộng lớn giờ tiến lên nửa bước.

“Tôi đã gây ra nhiều chuyện. Tôi đã không kiểm soát được bản thân. Nhưng một tên trộm khốn kiếp... thế quái nào anh lại cho là tôi lén vào nhà người ta mà ăn cắp? Tôi không bao giờ lén lút. Tôi chiến đấu một cách đường hoàng. Anh cũng nhìn thấy trong hồ sơ còn gì.”

John Broncks không nhúc nhích. Không đời nào nếu vẫn chưa nhìn thấy căn cước của ông ta.

Ông đã hành hạ vợ mình.

Ông đã ném bom xăng vào nhà bố mẹ bà ấy.

Dùng bạo lực để khống chế người khác, tôi chẳng cần giấy tờ quái nào hết. Tôi đã biết cả rồi.

“Thôi được. Mẹ kiếp. Nhưng xong việc thì mời anh cút về cái xe

cảnh sát khốn kiếp của mình đi nhé.”

Ông ta vẫn để cửa mở, biến mất trong hành lang vào một phòng có lẽ là căn bếp. Một tập vé số và hai chai vang ngổn ngang trên bàn. Một chiếc áo khoác xám vắt trên lưng ghế, trong túi đựng một chiếc ví đã sờn.

“Cảm ơn.”

Broncks lấy tấm thẻ nhựa nằm lẫn lộn với đám hóa đơn và mấy tờ 20 krona. Tấm bằng lái. IVAN ZORAN DUVNJAC. Được cấp cách đây bảy năm, còn hạn ba năm nữa.

Anh đưa trả nó cho ông ta.

“Lẽ ra ngay từ đầu ông có thể cho tôi xem mấy thứ này.”

“Tại sao tôi phải làm thế? Anh đến nhà tôi, sẵn có thành kiến trong đầu. Ngay cả khi anh thừa biết tôi chẳng làm cái thá gì suốt mười năm. Và tôi không đời nào rình mò nhà người khác như loài chuột cống đâu.”

“Ai có thể xác nhận được điều này không?”

Họ đứng thật gần nhau, nhưng vẫn chưa đủ gần. Người đàn ông, giờ đã được xác định chắc chắn là Ivan Duvnjac, bước lại gần hơn một chút, hất đầu ra sau, đưa cằm ra, mắt nhìn chòng chọc. John đã không còn vướng vào cái trò độ sức này từ rất lâu rồi, hồi anh mới chỉ là nhân viên cảnh sát quèn.

“Anh đến đây để gây khó dễ cho tôi. Có lẽ thế. Cứ tiếp tục đi.”

Nhưng anh không chịu lùi bước.

“Ông đang đe dọa tôi à?”

“Anh muốn nghĩ sao cũng được.”

“Có ai làm chứng ông đã ở đâu chiều tối ngày 19 tháng Mười không?”

“Có Steve.”

“Steve?”

“Chủ nhà của tôi. Ông ta sống ở tầng trên. Ông ta có thể xác nhận điều này. Cứ gọi đi. Ông ta làm ở... cứ gọi đến bến phà Gotland.”

Anh bước xuống cầu thang và lối đi lát đá ra xe. Broncks không cần ngoái nhìn lại. Anh có thể cảm thấy đôi mắt dõi theo mình sau tấm rèm.

Anh đã tìm được mười bảy kẻ tình nghi, những kẻ đang thụ án và đã được thả, những kẻ đã và đang là tội phạm. Anh đã kiểm tra, loại từng người khỏi diện nghi vấn. Đây là người cuối cùng. Anh tin ông ta. Một người lúc nào cũng dùng đến vũ lực, nhưng không bao giờ trộm cắp.

Jafar và Gobakk đang ở một nơi khác.

Bản vẽ thứ nhất - xây một căn buồng bên dưới một căn buồng khác. Bản vẽ thứ hai - cửa đứt rồi hàn lại mặt sau cái kết sắt. Bản vẽ thứ ba - thứ mà rồi đây sẽ trở thành mái và lối vào Hang Đầu Lâu - nằm trong tay Leo, đã hoàn thành được một nửa.

Ông thủy lực. Nắp đây. Quai cầm.

Đầu tiên, họ đặt dầm thép từ bờ tường bên này tới tường bên kia ngay phía trên căn phòng bí mật mới đào - một bộ khung kim loại sau này sẽ được đặt trong xi măng, tạo thành sàn phòng trên

và trần phòng dưới, một thì nhìn thấy được, một thì không, chỉ là một ảo ảnh. Sau đó họ sẽ treo cái kết đã được sửa lại chính giữa lớp dầm thép, xoay mặt có khóa lên trên và mặt sau hàn thêm bản lề phía dưới. Trong khi họ đóng đinh cái thùng gỗ bên dưới lưới thép và đổ bê tông vào, nhìn cái kết cứ như đang lơ lửng, hơn ba trăm sáu mươi cân lủng lẳng trong không khí.

“Em muốn nghe anh nhắc lại lần nữa.”

Leo gập bản vẽ, nằm xuống sát bên thành theo chiều dài hồ, cầm cái bảng từ tay Felix khi đó đang nằm đối diện.

“Cái gì?”

Thứ chất sền sệt, xám xịt, lổn nhổn đã phủ kín những thanh dầm sắt và họ san đều nó ra, xoa những tấm bảng gỗ từ bên nọ sang bên kia.

“Nghe anh hứa.”

“Gì thế, Felix?”

Quả tim Felix đập thình thịch như tiếng đập vào cánh cửa lẽ ra phải khóa kín - đó là lỗi của nó, nó đã mở cửa cho bố xông vào bếp và suýt nữa đánh đập mẹ nó đến chết.

“Anh đã hứa không bao giờ gập lại lão già ấy nữa.”

“Mày dai như đĩa ấy - lão đã gây ra chuyện đó, chịu hình phạt thích đáng, thế nên đừng có mà nhắc đi nhắc lại nữa!”

“Gì thế này, anh còn bào chữa cho lão à? Nhắc lại lời hứa của anh đi, mẹ kiếp!”

Mặt bê tông giờ hoàn toàn láng mịn. Còn phải thực hiện ba bước nữa - quai cầm để có thể mở bằng cách kéo thẳng lên trên, dầu

thủy lực trong máy nén sao cho mặt sau cái két mở xuống dễ dàng, cái thùng gỗ lắp rời mà Leo đang đổ chỗ bê tông cuối cùng vào rồi đây sẽ trở thành nắp hầm.

“Được rồi. Tao hứa. *Thêm lần nữa.*”

Họ đã đặt hẳn cái két xuống mặt sàn - tốn bao nhiêu công sức, cuối cùng căn phòng bí mật cũng đã hoàn thành. Anh đứng thẳng dậy, bước ra ngoài. Ra khỏi căn phòng, ra khỏi ngôi nhà.

“Leo, anh biết tại sao em cảm thấy thế, phải không?”

Felix theo anh ra ngoài, đứng bên cạnh, rồi bước ra trước mặt anh.

“Leo, mẹ kiếp!”

“Chúng ta có một ông bố ăn hại. Thì sao?”

Một vòi nước nằm trên mặt đất bên cạnh máy trộn xi măng. Leo chĩa miệng vòi vào máy, phun nước cho đầy một nửa rồi bật lên cho nó quay tròn, y như một cái máy giặt.

“Vậy anh thực sự không hiểu?”

“Felix? Chúng ta giờ là người lớn cả rồi. Bỏ qua chuyện đó thôi.”

“Chẳng lẽ anh không hiểu rằng... chuyện đó sẽ không bao giờ xảy ra nếu em không mở cửa?”

“Cửa rá quái gì?”

“Em đã mở cửa. Hồi ấy. Khi lão già khốn nạn định tới giết mẹ chúng ta. Em đã mở cửa. Em đã để cho lão vào.”

“Mày không phải người mở cửa.”

“Em đã mở và...”

“*Tao* đã mở cửa.”

“Leo, em không đùa đâu.”

“Và *tao* cũng đâu có đùa. Việc quái gì *mày* phải mở cửa cho... *lão?*”

“Có lẽ em không biết đó là... *lão.*”

“*Mày* chắc chắn không mở cửa. Felix à, *mày* lúc nào cũng rúm cả người lo sợ chuyện đó. *Mày* nhớ nhầm rồi. *Tao* đây mới là người mở cửa.”

“Anh?”

“*Mày* nhớ nhầm rồi. Đừng có mà nghĩ ngợi mãi chuyện đó nữa. Bởi vì nó là do *tao* làm.”

“*Anh* nhảy lên lưng *lão* như con khỉ ấy. *Anh* xông vào giữa hai người. Còn *em... em* đã mở cửa cho *lão* vào!”

Cái máy trộn xi măng quay tròn phát ra những tiếng động đều đều buồn tẻ - tiếng nước sóng sánh cuốn theo xi măng bám bên trong.

“Khi đó em đã quyết tâm, Leo ạ! Không bao giờ nữa! Anh nghe rõ chưa? Bất cứ thứ gì *lão* già ấy chạm vào cũng đáng tống xuống địa ngục! Mẹ kiếp, bao giờ anh mới chịu hiểu?”

Cái máy trộn xi măng giờ đã sạch. Anh tắt máy rồi đổ nước giờ đã chuyển hẳn thành màu nâu ra ngoài, sau đó tráng lại một lần cuối cùng.

“Nếu ta để *lão* trở lại, Leo ạ... anh cũng như em hiểu quá rõ *lão* sẽ làm tiêu tan mọi thứ này, tất cả những gì chúng ta gây dựng được.”

Cái cầu thang bao giờ cũng kêu cọt kẹt mỗi lần ông đi lên, nhưng khi đi xuống thì chẳng hiểu sao nó lại không kêu. Mười sáu bậc thang bằng gỗ thông chặt chội. Căn bếp của Steve nằm ngay bên trên căn bếp nhà ông. Chỗ đó sạch sẽ hơn, có nhiều ghế đặt quanh bàn hơn, trên bậu cửa sổ lại còn đặt mấy chậu hoa. Vài tờ báo cũ phát hành cách đây mấy hôm nằm trên cái ghế đầu cạnh lò nướng. Ivan cầm theo chúng, nhưng cũng mở tủ bên dưới bồn rửa, nơi lúc nào cũng đặt một chồng báo chờ đem đi tái chế.

Tên khốn kiếp đó lù lù xuất hiện trước cửa nhà ông. Bận quần bò và áo da màu đen. Gã cóm ngu ngốc lắm nhằm về mấy thằng trộm cắp vật lén vào nhà người ta chẳng khác gì lũ chuột cống.

Ông lại bước xuống nhà, gạt đồng vé số và chai rượu qua một bên trong khi giờ tập báo thập cẩm cả báo quốc gia lẫn báo địa phương từ hai tuần qua. Chẳng thấy nhắc đến vụ trộm cắp nào ở khu vực này cả.

Lẽ ra ông đã tổng một cú vào quai hàm gã cóm nhãi nhép đó nếu trước đây ông đã không tự hứa với mình rằng sẽ không bao giờ làm như thế nữa. Ông đã phát hiện ra một thứ khác. Có nhiều cách để khùng bố người khác mà sau đó không phải ngồi tù. Chỉ cần ông lên giọng và nhìn thẳng vào mắt họ - tất cả mọi người trên cái đất nước khốn nạn này đều sợ cụp vùi ngay. Chẳng khác nào đám một cú giữa mặt họ trong khi thực ra vẫn đứng yên. Người ta lẩn tránh, mắt không dám nhìn thẳng, rồi đầu hàng.

Không một cú đám trong suốt mười năm.

Ấy thế mà ông vẫn bị gã cóm khốn nạn kia đối xử như vậy đấy, buộc tội ông cứ như thể từng ấy năm chưa từng trôi qua, như thể

một người đàn ông không bao giờ có thể thay đổi được.

Ông bận áo khoác xám và đi giày lười. Sau cơn mưa bụi, ngọn đồi dốc xuống quảng trường Ösmo trở nên lầy lội và trơn tuột, đế giày mòn vẹt của ông chẳng có tí ma sát nào. Ông bước qua các hiệu tạp hóa, ngân hàng, quán ăn. Cái chuông treo trên cửa hiệu thuốc lá của Jonsson kêu mấy tiếng inh tai. Thế quái nào mà lão ấy chịu được tiếng chuông inh ỏi đó mỗi khi ai đó muốn hút thuốc?

Ivan nhìn quanh, giá để thuốc lá đặt cạnh giá kẹo, rồi đến quầy báo. Sau quầy không có ai. Trong căn phòng phía sau vang lên tiếng xối nước, đó là toilet nhỏ mùa hè năm ngoái bị rò nước mà ông đã giúp sửa, đổi lấy bao nhiêu là thuốc lá. “Ivan.”

Bức rèm bị gạt sang một bên, Jonsson vuốt mái tóc lưa thưa như thể dùng nó thay cho khăn lau tay.

“Báo buổi tối. Cả hai tờ.”

“Hôm nay không có mục cá cược đâu, Ivan. Ông cũng biết là chỉ thứ Ba mới có mà.”

“Báo buổi tối.”

Ông lấy chiếc phong bì gấp nhàu nát trong túi áo ngực duy nhất của chiếc sơ mi. Sau đó ông giở tập 500 krona rồi đặt một tờ lên mặt quầy.

“Tôi không còn tờ nào nhỏ hơn cả.”

Người chủ hiệu lau cặp kính mà họa hoàn lấm ông mới đeo, sau đó cầm tờ tiền soi lên bóng đèn trên trần.

“Thế này thì tôi đến chết mất.”

“Giờ nhiều việc mà.”

“Ông kiếm được từng đó từ việc đi sơn tường và làm đồ gỗ? Thế thì đúng là tôi chọn nhầm nghề mất rồi. Ông có cả phong bì dày cộp, trong khi tôi phải khó khăn lắm mới có đủ tiền trả lại cho tờ này. Ai mà trả lương cao thế?”

“Thỉnh thoảng tôi cũng bán khoản chuyện đó đấy. Nhưng rồi cũng tìm hiểu được thôi.”

Jonsson để tiền thừa trả lại lên mặt quầy, những tờ 100, 50 và 20 krona. Ivan đếm tiền rồi ra chỗ gần quầy xổ số giờ qua mấy tờ báo.

“Chẳng có một tờ khốn khiếp nào hết.”

“Về chuyện gì?”

“Ăn cắp.”

“Ăn cắp?”

“Trong khu này. Máy vự. Vào nhà.”

“Tôi chẳng nghe tin nào như thế. Trong khi ai cũng đến đây tán gẫu. Nếu có thật thì tôi đã biết.”

Ivan cuộn hai tờ báo rồi bỏ mỗi tờ vào một bên túi áo khoác.

Ông đang ngồi cạnh cửa sổ thì tay cóm kia đến với một cuộc nói chuyện có vẻ giả dối. Thằng khốn đó đâu có lượn qua mấy nhà hàng xóm trước khi bấm chuông nhà ông, lại còn đi một mình. Nếu thật là hấn đi dò hỏi tất cả mọi người khu này, hấn là hấn phải để xe chỗ quảng trường rồi đi bộ tới từng nhà chứ không đỗ xe ngay ngoài cửa nhà ông như thế. Vả lại, nếu thế phải có ít nhất hai tên cóm mới dám tới nói chuyện với một người đã từng có tiền án hành hung cảnh sát. Bọn chúng lúc nào cũng đi theo cặp, y như loài linh

cầu. Vậy thằng khốn nạn kia đến buộc tội ông là vì lý do khác.

“Ông xem xong chưa?”

“Chẳng có gì mà đọc.”

“Thế thì cứ để lại. Không phải trả tiền đâu. Thay vào đó cứ lấy một bao thuốc lá cuộn cũng được.”

Ông giở hai tờ báo ra, cố vuốt cho thật thẳng rồi lấy bao thuốc lá ở ngăn dưới.

“Hôm trước con trai ông đã đến đây.”

Ivan khi đó đã sắp sửa bước ra ngoài.

“Giờ nó to lớn thật, vai rộng. Nó trông giống ông lắm, Ivan ạ, ngoại trừ mái tóc vàng.”

Tiếng chuông lại vang lên inh ỏi khi cửa ra vào từ từ khép lại.

“Nhưng cũng lâu rồi nhỉ. Giờ hai bố con lại làm việc với nhau à?”

Người đàn ông đứng sau quầy kia, người dùng bộ tóc thay cho giẻ lau tay, muốn nhận được một câu trả lời. Còn lâu mới có chuyện đó. Vì thằng con cả của ông giờ đã mở công ty riêng cùng với mấy đứa em nó.

Ivan không mỉm cười, nhưng cũng gần như thế.

Ít nhất ông cũng đã dạy được mấy đứa con mình điều này: luôn luôn đoàn kết khi chống lại bất kỳ ai, kể cả chính ông.

Chiếc container đã nằm bên kia đường cao tốc được hơn một tháng. Giờ nó đang rời khỏi Nhà Xanh, chậm chậm lẩn lại gần. Hai cái ngạnh bằng thép to tướng như ngà voi phía trước cái máy kéo - đi qua con phố hẹp trước mặt căn nhà bên cạnh, qua hàng rào cao

rồi ngang qua sân - hai cái ngà bằng thép hạ gần hai tấn xuống bên ngoài cửa sổ.

Họ đã chờ bê tông khô lại và cái kết được cố định hẳn xuống sàn. Họ cũng đã lắp đặt hai sợi dây cáp điện - một nối với máy thủy lực và một nối với một ổ cắm thông thường gắn trên tường. Sau đó họ đặt mấy cái giá thành hai hàng dọc theo tường.

Một chiếc container màu đen trong tiết trời tối tăm của mùa thu. Họ có thể hành động - chuyển những gì nằm trong container vào nhà, xuống Hang Đầu Lâu - mà không bị ai nhìn thấy.

Jasper cầm hai khẩu súng một lúc rồi đưa báng súng vào trước qua cửa sổ. Felix đứng bên trong nhận lấy, rồi chuyển qua cho Vincent khi đó cúi mình bên cái kết gắn dưới sàn và nhét chúng vào bên trong. Hết khẩu AK4 này tới khẩu AK4 khác, như thể cái tử kim loại này đang nuốt chửng đồng súng máy một cách tham lam vô độ.

Leo chắc giờ đã mỏi như cả hai cánh tay, đôi vai. Nhưng khi trèo lên thang và chui ra khỏi cái kết, ra khỏi dạ dày con quái vật háu đói dưới lòng đất, anh cười lớn, cái cười thật nhẹ nhõm. Dưới đó cũng như trên này thật là tuyệt. Mặt sàn quanh cái kết đã được phủ lớp vinyl kẻ sọc, tường được sơn một màu xám nhạt ấm áp, phào dọc theo trần và sàn nhà ánh lên một lớp sơn dầu rồi sẽ khô vào sáng mai.

Anh đi tiếp lên tầng hai.

Anneli nằm sấp vắt ngang qua chiếc giường đôi, đang ngủ trong khi vẫn mặc nguyên quần áo. Gần đây cô ngủ rất nhiều; mỗi người lại đối phó với sự lo lắng theo những cách khác hẳn nhau.

Anh dùng mu bàn tay vuốt nhẹ lên má cô, cho tới khi cô thức

giấc.

“Máy... giờ rồi?”

Mắt cô nheo lại tránh ánh sáng.

“Sáu giờ ba mươi.”

“Sớm thế? Em ngủ tiếp đây.”

“Tối.”

Anh cầm tay cô rồi kéo nhẹ.

“Coi nào.”

Cô nhìn anh, nhưng không chịu nhúc nhích.

“Đi thôi. Đến gặp Siêu nhân Bóng Ma nào.”

Anneli đứng dậy, tay buông thõng, hai cẳng chân vật vờ bước theo anh mà chẳng hiểu gì hết, xuống cầu thang tới căn phòng đối diện bếp nơi cả nhóm đã tiêu tốn bao nhiêu thời gian.

“Có người đang trốn chạy.”

“Trốn chạy? Ai?”

“Chẳng ai hết. Nhưng cứ tưởng tượng vậy đi, Anneli. Ai đó đang trốn chạy rồi ẩn náu ở đây, trong ngôi nhà này, bọn cóm thì tới sục sạo khắp nơi.”

Một căn phòng bình thường. Sàn, tường, trần nhà. Tất cả đều đang có mặt ở đó, Leo, Felix, Vincent và Jasper. Họ nhìn cô, tỏ vẻ hài lòng ra mặt.

“Em chẳng hiểu gì cả. Anh nói gì thế?”

Những tấm vinyl màu trắng và đen hình vuông - lớp trên cùng của mặt sàn dưới tấm thảm dày mà họ đang đứng - mỗi bề bốn mươi phân. Leo buông tay cô rồi ngồi xổm xuống. Anh liếc nhìn cô,

vẫn đầy vẻ hài lòng, lật tấm thảm lên rồi chỉ vào bốn tấm vuông bằng nhựa, hai tấm màu trắng cùng hai tấm màu đen, sau đó để lộ ra hai quai cầm bằng kim loại.

“Bọn cóm tới đây lòng sục. Và vì một lý do quái quỷ nào đó, chúng tìm ra hai viên gạch lát sàn bị long ra. Rồi cả mấy thứ này nữa, hai quai cầm bằng sắt để có thể cầm và nhấc cái nắp lên.”

Anh cầm hai khoen tròn, nhấc lên, cả một khối xi măng cũng bị nhấc lên theo.

“Chúng khám phá ra cái đó, chỗ miếng xi măng rời này. Rồi sau đó nhìn thấy thứ này. Một cái két sắt. Trát cố định xuống sàn. Ui cha, bọn cóm mới vui làm sao. Giờ thì chúng tóm cổ được ta rồi!”

Anh nhẹ nhàng cầm cái ổ khóa bằng mã số.

“Thế rồi nhờ một phép màu nào đó, chúng dò ra được mã số. Cứ thử tưởng tượng nhé, rằng chúng đã dò ra mã số rồi.”

Anh vận tay nắm mở cánh cửa thép ra. Bên trong cái két. Đúng như những gì người ta có thể đoán trước. Một túi nylon nhỏ đựng đầy những tờ năm trăm krona. Một chiếc máy ảnh. Mấy viên đạn rời. Một tập giấy nhìn như thẻ giấy chứng nhận và các loại hợp đồng. Leo cầm lấy chúng rồi đặt xuống sàn cạnh cửa két.

“Sau bao nhiêu may mắn chúng mới tìm được một cái két được chôn xuống sàn nhà, miếng ngửa lên trên. Chúng đứng ở chính cái nơi mà chúng ta đang đứng bây giờ, run lên vì bồn chồn và hy vọng, để rồi, bằng cách nào đó chúng mở được cái két ra. Chúng sẽ thấy - thứ này. Chẳng có gì hết. Đi vào ngõ cụt. Vậy là chúng sẽ tiếp tục chuyển sang các phòng khác, trong bụng mừng thầm vì tìm được mấy thứ bí mật gồm một ít tiền, vài tài liệu có vẻ quan trọng

cùng mấy viên đạn súng trường để sau đó đem về xét nghiệm một cách vô ích.”

Cái kết có viền nhung đen, không có đường may, dán thật kín. Leo bước tới cửa sổ duy nhất trong phòng, có gắn hộp điện bên trên. Anh tháo ốc, nhấc cái nắp ra. Hai sợi dây điện. Một đỏ và một xanh. Trong hộp chỉ có thể, hai đầu dây chổng chơ. Anh nhìn cô và lại mỉm cười như lúc nãy, chạm hai đầu dây vào nhau thành mạch kín.

“Ra chỗ cái kết và nhìn xuống dưới mà xem.”

Có tiếng ù ù. Rồi... đáy kết từ từ biến mất trong khi tất cả mọi người chăm chú nhìn xuống... *bên dưới*.

“Bọn cớm bỏ đi. Và vậy là chúng bỏ qua hết thảy. Tất cả đều nằm bên dưới cái kết.”

Một nụ hôn phớt qua trên má cô khi anh đi tới cái lỗ và cúi xuống, đặt chân lên cái thang nhôm, trèo xuống dưới bật đèn. Một căn phòng đột ngột hiện ra nơi trước đó chẳng có căn phòng nào. Giá gỗ xếp thành hai hàng dọc tường. Lúc chuyển súng vào đây, Leo là người đứng cuối hàng và anh đã xếp chúng dựng lên, súng máy đặt ở ngăn trên, còn súng AK4 thì ở ngăn dưới.

“Siêu nhân Bóng Ma và Hang Đầu Lâu.”

Năm khẩu súng máy nằm trên sàn, bên cạnh cái thang.

“Em có thấy không? Đây là cái kết của Siêu nhân Bóng Ma, nơi anh ta để lại lời nhắn cho đội Gác Rừng.”

Bàn chân trần của cô đặt trên những bậc thang hẹp. Cô loạng choạng, nhưng rồi lấy lại được thăng bằng và bước xuống sàn nhà

lạnh toát.

“Em biết đấy, cái két trong văn phòng cảnh sát ấy mà. Bóng Ma có một đường hầm bí mật dẫn tới đó, anh ta mở đáy két rồi đặt vào đó thông điệp cho đại bản doanh đội Gác Rừng. Mỗi lần Bóng Ma hay tay tù trưởng đến đó là đã có sẵn một lời nhắn, đó là cách họ liên lạc với nhau.”

Căn phòng chứa đầy súng máy xếp thành hàng trên giá gỗ - cũng lớn gần bằng kho vũ khí trước kia. Anneli nhìn cái thang mà cô vừa dùng để trèo xuống, nhìn hai xi lanh kim loại đỡ đáy cái két và hạ cánh cửa bí mật xuống.

“Sờ thử chỗ này đi.”

Leo cầm tay cô, đặt lên mặt tường xi măng.

“Khô ráo, phải không nào? Không ẩm ướt, không có tí nước nào.”

Anh quỳ xuống mở một cái nắp trên sàn để lộ ra một ống nước lớn bằng xi măng và một máy bơm đặt trong hầm.

“Căn nhà này được xây dựng trên một đáy hồ. Vì thế ta không thể xây tầng hầm được. Nhưng với cái này, chúng ta có thể kiểm soát mực nước. Khi nước dâng lên đến đây, mức tối đa, máy bơm sẽ bắt đầu chạy.”

Leo và Anneli đứng bên nhau, ôm lấy nhau giữa căn phòng bí mật có sàn nhà lạnh toát và lỗ hổng trên trần, cùng 221 khẩu súng máy xếp thành hai dãy. Một Hang Đầu Lâu mà không bao giờ có ai khám phá ra nổi. Đó là tất cả những gì họ cần cho vụ cướp kế tiếp, vụ sau đó, rồi không biết bao nhiêu vụ sau này nữa.

KHI CỐ NHÌN QUA CÁI MẶT NẠ trượt tuyết màu đen, anh thấy chẳng khác nào ai đó đang nhìn qua ống nhòm trong phim thời xưa - đường viền màu đen bao quanh những hình ảnh thực cô đọng hơn, tươi sáng hơn.

“Sáu mươi giây.”

Thứ đầu tiên anh nhìn thấy là hai ống tay của bộ áo liền quần màu xanh. Chúng rất rõ ràng, ngay cả khi hai cái lỗ khoét chỗ mắt anh không đều nhau cho lắm. Hai tay áo xanh cầm một khẩu súng máy dài, nặng, màu xám.

“Năm mươi giây.”

Khi anh ngẩng lên, tình hình vẫn không thay đổi. Đường viền đen vẫn còn đó, nhưng hình ảnh thực tế thì như to lớn hẳn lên. Anh có thể thấy mình đang ngồi xổm trên sàn một chiếc xe thật lớn, chiếc xe van cũ hiệu Dodge mà họ đã mua lại, các bộ phận bị tháo rời ra và giờ còn chẳng có ghế ngồi. Anh cũng có thể thấy sự im lặng, vốn khi ngồi trong một chiếc xe van như thế này đã có dáng vẻ thật khác biệt. Nó không thể hiện ở vẻ ngoài - tất cả đều mang súng máy, đương nhiên rồi, đeo ba lô rỗng, ăn vận giống hệt nhau với áo liền quần, chân đi boot, mặt nạ trùm kín mặt.

Nhưng bên trong thì khác.

“Bốn mươi giây.”

Hai Xanh ngồi sau lưng anh, người sẽ chở cả bọn tới đó - nó hoàn toàn bình thản và biết mình phải làm gì bất kể có rơi vào hoàn cảnh nào.

“Ba mươi giây.”

Ba Xanh ngồi đối diện với anh, sẽ bắn hạ camera theo dõi phía sau - nó đã mất ngủ mấy ngày nay vì bồn chồn và sốt ruột.

“Hai mươi giây.”

Bốn Xanh ngồi cạnh anh, sẽ nhảy lên quầy thọc tay qua cửa kính lấy chìa khóa - nó đang run lên mặc dù cố che giấu điều đó, không dám chắc liệu mình có bước đi đúng như một người đàn ông trưởng thành hay không.

“Mười giây.”

Anh nhìn mắt chúng qua những lỗ tròn khoét trên mặt vải, tay cũng ôm súng hệt như anh. Vậy nếu ai đó phải chết trong ngân hàng kia. Nếu ai đó buộc chúng phải nổ súng - khi đó chỉ còn là những hành động nối tiếp nhau, chuyển động, máy móc, một cái bóp cò giải phóng năng lượng thành dạng hơi bắn 850 viên đạn một phút qua nòng súng.

“Năm giây.”

Khi ai đó làm thế, họ đã tự lựa chọn.

“Bốn, ba, hai, một... *Xuất phát.*”

Cửa bên hông mở ra. Chạy tám bước tới ngân hàng. Lao vào sảnh. Chênh chếch bên trên là chiếc camera soi mặt trước, anh xoay người bắn nó. Không có tiếng nổ. Thế nên anh hét pằng! pằng! pằng! liên hồi. *Ba Xanh* bước tới gương súng của nó lên, dồn trọng lượng sau báng súng khi cúi ra trước nhắm vào chiếc camera thứ hai. Cả tiếng súng của nó cũng không nghe thấy được, và giọng nó hét lên điên cuồng PĂNG! PĂNG! PĂNG! Còn *Bốn Xanh*, khi ấy đứng ngay sau nó, bước qua hai phụ nữ nằm trên sàn và chạy

thẳng tới quầy, đứng như kẻ hoạch.

“Tay thu ngân khóa cửa rồi.”

Bốn Xanh đột ngột dừng lại. Một Xanh tiếp tục hét vào tai nghe.

“Bốn Xanh, hành động đi! Phản ứng đi! Ô cửa bị khóa rồi!”

Bốn Xanh nhìn ô cửa quầy thu ngân, do dự.

“Nếu cửa khóa thì nã súng phá tung ra đi!”

Bốn Xanh lướt mồ hôi đầm đìa, chĩa súng vào cửa kính đã dập xuống và người thu ngân ngồi phía sau quầy. Nó kêu pằng, pằng, pằng nhỏ hơn những tên còn lại, và cũng chẳng có hồn tí nào.

“Được rồi. Chúng ta nghỉ giải lao vài phút.”

Leo cuốn cái mặt nạ màu đen lên trán. Họ đã chạy ra chạy vào tòa ngân hàng giả tưởng đặt trong garage suốt bốn tiếng, mỗi lần tập lại phạm ít sai lầm hơn. Anh đặt khẩu súng máy và đôi găng tay da lên bàn, tháo micro khỏi cổ áo rồi nhét nó vào túi.

“Vincent - tao đã bảo mày phải làm gì nếu chúng đóng cửa kính?”

Bốn Xanh lột mặt nạ ra.

“Bắn tung nó ra.”

“Và rồi?”

“Nhảy vào trong.”

“Ta không bao giờ được ngừng di chuyển, hiểu chưa? Như thế là lãng phí thời gian. Và tất cả những cái này sẽ trôi xuống địa ngục hết. Chúng ta phải là người kiểm soát được thời gian - chứ không phải bọn chúng.”

Căn garage lớn đi kèm với căn nhà của Leo, và đó cũng là nơi

công ty xây dựng của anh tập luyện. Những hình chữ nhật khổng lồ được đánh dấu bằng băng dính trên mặt sàn bần thủ, một bản sao đúng kích cỡ thật của chi nhánh ngân hàng Handels tại Svedmyra - mấy băng dính đánh dấu bức tường phía ngoài, tấm gỗ thay cho cửa ra vào. Quầy thu ngân làm bằng đinh tán và gỗ dán. Năm hình nộm lúc thì đứng, lúc thì nằm bên này quầy thu ngân - khách hàng - còn ba hình nộm nữa thì ngồi trên ghế phía bên kia - nhân viên thu ngân.

Đồ chơi cao bồi và người da đỏ trên sàn phòng ngủ của một cậu bé. Hay những hình nộm giả vụ cướp ngân hàng nằm trên sàn garage.

Khi ngày ấy đã trở thành hiện tại, khi trò chơi trở thành chuyện nghiêm túc.

“Vincent?”

Felix rời ghế lái của chiếc ô tô đỗ bên ngoài cái ngân hàng xây bằng băng dính và gỗ vụn.

“Chuyện gì thế?”

“Tao đã bảo mày rồi!”

Jasper vẫn đeo mặt nạ, trả lời cái câu mà chẳng ai hỏi mình.

“Nó không làm nổi! Lẽ ra nó phải bắn vỡ cửa kính cường lực đó!”

Felix chuyển một khách hàng đang nằm sang cạnh chỗ mấy tấm gỗ dán không sơn phủ gì đặt giả làm quầy thu ngân. “Ô cửa đó có thể còn mở mà, đúng không?”

“Leo đã nói tay thu ngân đã kịp đóng cửa mà!”

Jasper gào lên, nhưng Felix chỉ mỉm cười. Nó không ư la hét nên chỉ gõ lên một tấm gỗ có viết bảy chữ cái và một số ba to tướng màu xanh da trời - Thu ngân 3.

“Nhưng cái gì kia? Rõ ràng - cửa kính vẫn mở, anh không thấy à?”

“Đây chỉ là một buổi tập chó chết thôi!”

“Còn anh chỉ là một thằng lính khốn kiếp nhìn thấy những thứ chẳng hề có trên đời. Đừng có gây sự với Vincent nữa.”

“Đây chẳng có *gây sự* quái gì hết! Nó phải có gan một tí chứ. Không được do dự! Mà chỉ do dự khi không tin tưởng vào vũ khí mình đang có trong tay thôi. Phải không, Leo?”

Jasper gần như chạy tới chỗ hai tấm Masonite treo bằng dây trên trần nhà ghi mấy dòng chữ viết tay - Camera giám sát 1 và Camera giám sát 2 - và thúc mũi súng vào chúng.

“Đây và kia là hai cái camera đã bị bắn hạ. Mà biết tại sao không?”

“Tất cả những gì tôi thấy chỉ là hai miếng Masonite mà anh đã viết nguệch ngoạc mấy chữ lên thôi.”

Jasper đập mũi súng vào hai tấm bảng khiến chúng rung lên, trong khi nó lắc đầu.

“Khi nổ súng ngoài trời, mọi người có thể sợ hãi. Một khẩu súng máy nổ cũng to lắm. Nhưng ở trong nhà thì lại khác. Tiếng nổ the thé inh tai. Như tiếng dao đập vào tường rồi dội vang cho tới khi mày thùng cả màng nhĩ, tiếng súng vang vọng trong tai khiến người ta hoảng loạn và mất phương hướng. Trong nhà, bọn chúng còn

hơn cả sợ hãi. Chúng nằm mẹp ra sàn, không chỉ để tự bảo vệ mình - khả năng nhận biết phương hướng có ý nghĩa sống còn. Chúng cố tìm kiếm một thứ gì rắn chắc, như sàn nhà chẳng hạn - một khái niệm mới về không gian. Bởi vì cái mà chúng có trước đó, chúng ta đã cướp đi khi bắn rụng mấy cái camera.”

Jasper nhìn Felix khi đó vẫn im lặng, rồi nhìn Vincent cũng im lặng nốt. Leo thoáng gật đầu.

“Và rồi... đây là phần quan trọng nhất. Bọn cóm phải biết bén mảng đến chỗ bọn ta làm ăn là nguy hiểm cỡ nào. Và nếu chúng nó vẫn đến, chúng là những kẻ sẽ quyết định những sự việc tiếp theo.”

Leo quay lại phía hai đứa em, nhìn Felix, rồi Vincent.

“Jasper nói đúng. Nếu chúng chĩa súng vào ta, ta cũng sẽ giương súng chống lại. Nếu chúng muốn nổ súng triệt hạ, ta sẽ giết chúng. Nếu đó là chuyện mạng sống của chúng hay... bọn mày hiểu không?”

Anh nhìn ánh mắt chúng và hiểu hai đứa hoàn toàn tin tưởng anh. Giờ anh phải quyết định có thể đặt lòng tin ở chúng hay không. Leo vớ lên tấm Masonite treo thay cho camera, chúng lẽ ra phải được treo thấp hơn - anh tháo dây và hạ xuống một chút. Rồi anh đứng đó, hơi xa mấy người kia một chút. Như thế thì dễ nhìn được toàn cảnh hơn. Khi phải cân nhắc ai đó có đủ khả năng hay không. Anh liếc nhìn Felix khi đó đang tựa vào chiếc xe van kiểm tra đôi tai nghe, nhìn Vincent đang quỳ xuống chỉnh lại tay của người nộm, nhìn Jasper ngồi trên ghế thu ngân mở đóng liên tục chốt an toàn của khẩu súng vẫn còn nạp đạn.

“Tất cả. Lên xe.”

Một đứa nhóc mười bảy tuổi thậm chí chưa từng đi nghĩa vụ quân sự, một đứa hai mốt tuổi đã đăng ký nhưng rồi được miễn, một đứa hai hai tuổi lúc nào cũng làm bộ như lính thủy đánh bộ chuyên nghiệp. Nhiệm vụ của anh là làm sao để chúng hành động như một nhóm thống nhất.

“Một lần nữa. Coi nào! Tao sẽ đếm, ba phút, tính từ... bây giờ.”

Leo mở cánh cửa trượt và nhảy ra khỏi xe, đi tám bước thật nhanh về phía tấm bảng gỗ và mấy cái băng dính. Bốn mươi sáu tiếng nữa, họ sẽ thực sự ra tay.

HỌ ĐANG NGỒI trên đúng chiếc xe lần trước. Tuy thế, nó đang hướng về phía Bắc theo đường cao tốc E4, trong ánh sáng bình minh. Chiếc xe giờ đã được ráp lại thành một chiếc Dodge bình thường, ghế ngồi được gắn lên sàn xe. Cái đó cũng là một phần quan trọng của kế hoạch chẳng kém gì việc tập luyện của họ.

Cả nhóm tiếp tục diễn tập cuộc tấn công ngân hàng giả tưởng, chạy từ xe ô tô tới quầy thu ngân, tới chỗ kết để tiền rồi tẩu thoát ra ngoài. Hai mươi tám lần Một Xanh mở cánh cửa bên hông xe, hai mươi tám lần cả nhóm người đeo mặt nạ đen ulla vào ngân hàng, vào vị trí, lặp lại quy trình, tập dượt từng chi tiết cho thật hoàn hảo. Sẽ không ai ngồi trên chiếc xe này cần phải dừng lại suy nghĩ một giây nào trong khi hành động. Trong tâm trí họ, một lối mòn đã được hình thành, để rồi được biến thành hành động tại một nơi mà thậm chí chưa ai từng đặt chân vào. Leo từng thông dong bước trên quảng trường, ăn uống trong quán pizza cạnh đó vài lần. Nhưng chính anh cũng chưa bao giờ bước qua cánh cửa ngân hàng đó.

Hiển nhiên không ai trong nhóm được phép làm như thế. Chiều cao, cân nặng, dáng đi của họ sẽ bị ghi lại bởi camera an ninh để rồi sau đó được so sánh với chiều cao, cân nặng, dáng đi của bốn tên cướp mặc áo liền quần xanh và đeo mặt nạ đen sau này.

Con đường nhựa thu hẹp lại, biến thành đường đất. Chẳng còn bao xa nữa.

Anneli là người duy nhất đã lọt vào phía sau lớp cửa kính bên ngoài ngân hàng, đứng trước những chiếc camera và nhân viên thu ngân, bao quanh bởi đám khách tới giao dịch. Trong mỗi buổi viếng thăm ngắn ngủi đó, cô đều vẽ lại một phần sơ đồ ngân hàng lên mặt sau một tờ giấy gửi tiền, sau đó anh ghép chúng lại trên mặt bàn bếp, biến chúng thành một bản vẽ mặt bằng hoàn chỉnh.

“Alô?”

Chiếc điện thoại di động nằm trong túi áo ngoài của chiếc áo khoác. Anh nhấc máy chỉ sau một hồi chuông.

“Leo... cái phong bì.”

Chính là giọng nói đó.

“Giờ tôi không có thời gian cho chuyện này.”

“Món nợ chó chết của mày, Leo. Món tiền trong phong bì. Mày đã nói mày không còn nợ nần gì tao nữa, đúng không?”

“Tôi thực sự không có thời gian. Tôi không thể nói chuyện này bây giờ được.”

“Mày vác mặt đến đây sau bao nhiêu năm cầm theo chừng ấy tiền, cho là từ giờ mày chẳng còn nợ nần gì tao nữa... thế có nghĩa là mày vẫn còn rất nhiều tiền đâu đó. Làm gì có chuyện mày dốc túi

đến đồng xu cuối cùng cho tao. Vậy thì món tiền đó ở chỗ quái nào mà ra?”

Cái nút nằm phía bên phải, anh chỉ cần ấn một cái là giọng nói kia sẽ biến mất ngay.

Và anh ấn nút thật.

“Ai thế?”

Felix nhìn anh, chờ đợi câu trả lời.

“Chẳng có gì quan trọng đâu.”

“Nghe có vẻ quan trọng đấy chứ.”

“Tập trung nhìn đường đi.”

Felix ngồi trên ghế lái như thường lệ; giờ nó đã quá rành cái xe này, nó tăng tốc thế nào, khoảng cách từ lúc nhấn phanh cho tới khi dừng hẳn là bao xa. Cái bánh lái giờ đã trở thành một phần nối dài của cánh tay nó. Một chiếc xe van Dodge. Chính là loại xe mà họ sẽ sử dụng trước và sau vụ cướp ngân hàng kéo dài đúng ba phút này, và họ cũng sẽ đổi sang một chiếc loại này khi trốn khỏi hiện trường. Ngoài tập lái, Felix còn tìm hiểu thật kỹ cấu tạo xe. Nó phải đánh cắp hai xe đêm trước, vậy nên nó đã dành hàng giờ luôn miếng kim loại phẳng vào khe hở giữa cửa kính và khuôn cửa cao su, lắc lắc, vặn vặn móc vào chốt khóa, cho tới khi yên trí rằng mình có thể mở cửa bất kỳ chiếc Dodge nào trong vòng chưa tới hai mươi giây - cùng lúc đó nó đã tháo ra lắp lại ổ khóa không biết bao nhiêu lần để tập cách phá và khởi động xe sao cho dễ dàng nhất.

Trường bắn cũ nằm cuối con đường rải sỏi. Họ đỗ xe lại, nghe tiếng súng vọng lại từ đằng xa.

“Có người ở đây.”

Vincent chăm chú xem xét những bụi bê tông nằm cách 45, 180, 275, 620 mét với bức tường cát để chặn và giữ lại vỏ đạn.

“Anh nghe thấy không?”

Mang theo túi đạn, bốn tám thăm dùng khi cắm trại và súng máy, họ bắt đầu bước trên con đường rải sỏi, rồi sau đó là con đường đất. Hai người đang nằm trên bụi xi măng cách mục tiêu và bờ cát 275 mét.

Leo ngừng lại, nghe ngóng.

“Súng MP5. Chắc chắn là bọn cảnh sát đặc nhiệm.”

“Leo, đi thôi, chúng...”

Vincent kéo tay anh cả.

“... đang truy lùng bọn ta, mẹ kiếp!”

Họ đang đi khắp nơi với đồng vũ khí ăn cắp từ kho vũ khí quân dụng - những vũ khí có thể dùng để lần dò ra một vụ cướp khác.

“Ta phải đi khỏi đây.”

“Không. Mà phải tập.”

“Leo, mẹ kiếp, chúng ta...”

“Nghe này. Bọn cớm đang truy lùng hai tên Ả Rập.”

Vincent đi chậm lại, tụt xuống gần cuối đoàn. Nó đã từng thấy Leo như thế này rồi. Những lúc như vậy nó không thể nói chuyện với anh, khi anh cảm thấy muốn thách thức, chiến thắng mặc dù chuyện đó chẳng cần thiết mà chỉ để tỏ rõ khả năng của mình. Đúng lúc đó, hai người mặc quân phục sẫm màu đứng dậy, thu dọn súng ống và bước đi.

Về phía họ.

Bước tới từ đầu kia con đường hẹp, nhìn họ to lớn hơn hẳn. Vai rộng, cổ lớn, đúng như những người đàn ông trưởng thành, thậm chí Leo cũng chẳng có dáng đi như thế.

“Đến đây tập bắn à, các cậu?”

Lớp sỏi lạo xạo dưới chân khi họ tiến tới xem xét mấy khẩu súng.

“Đoán thử xem nào... Cảnh Vệ đúng không?”

Mọi chuyện diễn ra quá nhanh. Vừa mới đây họ còn đứng thành một hàng dọc, còn giờ thì không.

Jasper đột ngột nhảy lên đám cỏ, ngang qua mặt Leo, khoe những vũ khí của họ một cách đầy tự hào.

“Chính xác. Tiểu đoàn cảnh vệ Jarva.”

Hắn ôm khẩu AK4 như một bức tượng cẩm thạch, nụ cười tự mãn nở ra dưới cái mũi và cằm nhọn hoắt, để lộ ra khe hở giữa hai răng cửa. Vincent lùi thêm một bước, cúi xuống. Jasper cũng giống như Leo - dường như hắn làm vậy đơn giản để thể hiện khả năng. Hoặc là, cũng có thể hắn chẳng giống Leo tí nào. Leo muốn thi thố, giành chiến thắng. Jasper thì lại thích được ngưỡng mộ, được hòa nhập.

“MP5?”

Ngay sau đó mấy người kia chỉ xem xét khẩu súng như thể một vũ khí bình thường. Và đúng lúc họ chuẩn bị bỏ đi.

“Các anh trong đội Đặc nhiệm phải không?”

Vincent nhắm mắt. Thế vẫn chưa đủ hay sao? Khoe vũ khí ăn

cấp, mạo hiểm mọi thứ. Jasper còn phải ra đó cầm lấy súng của hai người kia nữa. Hắn đứng đó, nhìn họ bằng ánh mắt ngưỡng mộ, cảm thấy vô cùng thỏa mãn. Không phải ngưỡng mộ những gì bọn cớm đang làm, mà là những gì chúng có, tình hữu hảo anh em, sự đoàn kết, tinh thần tương trợ lẫn nhau.

“Ừ. Bọn tôi thuộc đội đặc nhiệm. Chúc may mắn nhé. Hôm nay không có gió, quá tuyệt để tập bắn.”

Họ gật đầu như thường lệ khi người ta chuẩn bị rời đi. Vincent nhìn xuống đất, đến thở cũng cần trọng hết mức cho tới khi họ đi hẳn khỏi đó.

“Cậu kia.”

Chính là người nói nhiều nhất và đem khoe vũ khí của mình, anh ta dừng lại ngay trước mặt Vincent.

“Chẳng phải cậu quá trẻ để tập bắn hay sao?”

“Tôi...”

Vincent cố ngẩng mặt lên mà không được.

“CVTN.”

Leo trả lời thay.

“Cảnh vệ thanh niên.”

Viên cảnh sát, người không những thuộc đội Đặc nhiệm mà còn mang vẻ già dặn hơn Leo, vẫn nhìn Vincent chằm chằm.

“Khi ở tuổi cậu, tôi dành thời gian đi săn gái chứ không phải tập bắn đâu.”

Vincent cố hết sức, thật thê, nở một nụ cười gượng gạo. Vẫn không dám thở, nó phô ra cho hai viên cảnh sát kia một cái nhếch

môi méo xẹo. Nó không dám thôi cho tới khi hai người kia đã thu dọn mấy thứ súng ống khôn kiếp của họ mà bỏ đi. Ngay cả khi Jasper đã trải mấy tấm thảm cắm trại trên mặt bê tông, ngay cả khi Leo đã lấy một lô bia tập bắn trong kho và đặt chúng trước bờ cát, ngay cả khi Felix đã mở hộp chia đạn cho mọi người, nó vẫn không thể cảm thấy thoải mái cho tới khi hai cảnh sát nọ đã nổ máy và phóng đi trên con đường đất khô khốc đầy bụi.

“Họ còn đéch thềm kiểm tra mã số.

Leo mỉm cười, nụ cười thật lòng chẳng có vẻ gì là gượng gạo. Anh vui vẻ, tự hào. Anh đã đối mặt với hai người kia với niềm tin mình sẽ chiến thắng, và quả là anh đã chiến thắng thật. Giờ anh nhét hai mươi viên vào băng đạn, đứng luồn quai đeo súng qua cánh tay, chuyển sang chế độ bắn tự động, ngắm vào tấm bia bằng bìa cứng rồi bóp cò. Bộ mặt trơ trơ bằng giấy bị xé toang thành từng mảnh.

“Để học sử dụng súng AK4 cho đúng cách, mày phải học cả tư thế đứng nữa.”

Anh nạp đạn, sau đó đưa khẩu súng cho Vincent - nhưng vẫn không buông tay ra.

“Nếu không dùng trọng lượng cơ thể đỡ lại lực giật ra sau, không ấn cả vai và tay trái lên khẩu súng, nó sẽ giật tung lên trời và vậy là mới phát súng thứ ba đã chệch phía trên mục tiêu đến sáu mươi phân rồi.”

Anh quỳ xuống, dồn trọng lượng lên chân trái, tay trái đỡ nòng súng, ngắm rồi bắn một loạt đạn nữa, lần này vào tim của hình người bằng bìa.

“Nạp đạn rồi đấy.”

Anh lại đưa nó cho Vincent và lần này thì buông hẳn tay ra.

“Phải chĩa súng thẳng ra trước, mở khóa an toàn.”

Thật khó để hít thở bình thường, để tay nó khỏi ướt đầm mồ hôi. Vincent ấn sát báng súng vào người như Leo đã dạy, dồn trọng lượng lên chân trái như Leo, đặt tay lên trên nòng súng như Leo. Rồi bắn. Báng súng giật vào vai nó. Nòng súng giật tung lên như thể bị một sợi dây vô hình lôi đi. Nó mất thăng bằng, loạng choạng vài bước rồi mới đứng vững.

Hai mươi viên găm vào bờ cát. Hình người bằng bìa cứng vẫn nhơn nhơn nhìn nó.

“Phải dồn thêm trọng lượng vào chân trước, coi nào. Vincent! Tập trung!”

Jasper gần như lao vọt ra trước giống lúc gặp hai cảnh sát ở đội Đặc nhiệm, đá nhẹ vào chân trái Vincent.

“Hai chân rộng ra! Rồi ấn tay trái như Leo bảo ấy. Ấn đi, mẹ kiếp!”

“Anh im đi.”

Felix đã rời vị trí của mình cũng nhanh chẳng kém, đứng giữa Vincent và Jasper.

“Khi anh nói chuyện với em trai tôi thì không được la hét hay đá nó. Hiểu chưa?”

“Lui ra. Cả hai đứa.”

Leo chờ cho đến khi chúng thôi nhìn nhau chăm chăm.

“Chú ý nhịp thở, Vincent ạ.”

Anh nhẹ nhàng xoay mặt đũa em trai lại cho tới khi hai người nhìn thẳng vào mắt nhau.

“Hít vào, thở ra. Hít vào, thở ra. Rồi... bắn.”

Báng súng tì chặt vào vai. Tay trái khóa chặt nòng súng.

Vincent bắn lượt nữa. Và... bắn trúng! Loạt đạn đi trúng đầu, cổ, ngực hình người bằng bìa.

Thêm một băng đạn mới. Lại bắn. Cho tới khi kẻ thù đầu hàng và bị xé toang thành từng mảnh trên mặt đất. Leo vội vã chạy trở lại kho lấy thêm bìa - thỉnh thoảng, cũng như trong garage hôm qua, anh đứng lui lại một chút, quan sát đũa em mà anh từng bế ra khỏi nôi, cùng xây những thành phố xanh đỏ bằng Lego, làm bánh kẹp mút cho ăn. *Mày chưa đủ tuổi bỏ phiếu. Chưa đủ tuổi mua vang đỏ ở quán rượu.* Rồi anh mỉm cười đầy tự hào. *Nhưng mày có thể sử dụng súng máy và ba mươi ba tiếng đồng hồ nữa, mày sẽ xông vào cướp cái ngân hàng đó.*

KHI HỌ LÁI XE vào đến khoảng sân thì đã khuya. Leo mang mấy túi tạp hóa vào cho Anneli, trong khi Felix, Vincent và Jasper mang thiết bị và súng ống vào garage. Vincent đặt túi băng đạn và các thứ đạn dược còn lại xuống sàn. Nó có thể cảm thấy vai phải giật giật một cách vô thức, như thể hết cú giật này đến cú giật khác của khẩu súng đã ăn rế vào đó, như một bầy giun bò quanh giữa những búi cơ và khớp xương mà chẳng hề hay biết mình đang trườn đi đâu.

Nó đã nổ hàng trăm phát súng, được Leo khen nhiều lần, một cách thật lòng. Trái lại, Jasper thì vẫn cứ cố bới móc tìm lỗi, chỉ ra

những chi tiết phải sửa. Nhưng chẳng sao, cái chính là sự bồn chồn lo sợ của nó đã biến mất, dần dần rút đi mỗi lần nó bắn trúng chính giữa mục tiêu.

“Lau súng thôi.”

Vincent biết rõ cái đó thực chất là gì. Lúc nào cũng vậy. Đó là cách Jasper cố hòa nhập với cả nhóm, cũng giống như khi đứng trên con đường mòn mỉm cười và tán gẫu với hai đặc nhiệm - với ai hay ở đâu không quan trọng, miễn là được hòa nhập.

“Felix, Vincent, coi nào, mẹ kiếp!”

Jasper đặt súng lên bàn.

“Này! Tụi mày phải biết cách làm việc này chứ!”

Rồi nhanh tay tháo từng bộ phận ra.

“Giờ thì tụi mày làm đi. Tháo và vệ sinh vũ khí của mình. Để tao xem.”

Felix đặt khẩu AK4 mà nó đã dùng để tập bắn xuống, nhưng thay vì làm theo lời Jasper, nó lại cúi xuống và nói thầm.

“Jasper này?”

“Gì thế?”

“Sao anh cứ phải làm như bị một khẩu súng máy cắm vào đít thế?”

“Cái gì cơ?”

“Anh cứ làm như mình là một loại lính đặc công khôn nạn nào đó không bằng. Tôi và Vincent đây không... thích thế.”

“Đây chỉ là một buổi tập chó chết!”

“Thì sao?”

“Mỗi buổi tập cần một người chỉ huy. Nhưng mày đâu có hiểu! Vì mày đã bao giờ trong quân ngũ đâu.”

“Tôi chỉ nói một lần. Anh thôi ngay đi.”

“Thôi cái gì?”

“Thì cứ thôi đi.”

“Khi nào vào đường cùng rồi mày sẽ biết ơn tao cho mà xem.”

“Đường cùng?”

“Khi lâm trận, chỉ cần lường lự một chút mày sẽ tiêu ngay. Đơn giản thế thôi.”

“Nghe này... nếu chúng ta phải bắn nhau, đó là lỗi của anh.”

Jasper xáp lại gần, nhìn nó chăm chăm. Vincent đã từng thấy ánh mắt đó - giống như lúc Jasper cầm một cái dùi cui đi lại để ý xem có kẻ nào nhìn đều mình không. Sau cùng hấn cho là thằng Steffe Béot đã phạm phải lỗi đó và đập hai cái vào cổ tay thằng này. Hấn vẫn tỉnh bơ khi thằng này gãy cả xương, *đơn giản, mày thấy chưa, như nhánh cây khô thôi*. Tối hôm ấy hấn mới hối hận, lo lắng phát điên, không phải lo cho Steffe, mà là lo mình sẽ gặp chuyện rắc rối, rằng như vậy hấn sẽ không thể thực hiện nghĩa vụ quân sự. Giờ hấn đứng đó nhìn Felix bằng ánh mắt ấy, còn Felix cũng nhìn lại như mọi khi. Đúng lúc ấy Leo mở cửa bước vào, tay bê một cái hộp bìa các tông lớn.

“Có chuyện gì đây?”

Cả Felix lẫn Jasper không ai nói gì, lùi lại một bước.

“Không có gì.”

“Tao thấy có chuyện.”

Jasper lại đặt vũ khí lên bàn lần thứ hai.

“Chúng nó lại nghi ngờ trình độ của tao, chuyện đó làm tao phát ngán!”

“Không phải trình độ - mà là thái độ của anh!”

“Thái độ? Tao chưa từng nghi ngờ hiểu biết của bọn mày ngoài công trường, khi bọn mày nói tao cầm búa quá cao hay để nhầm hộp - tao đã nghe lời mày, tôn trọng bọn mày! Thế nên bọn mày phải nghe tao khi tao dạy mày những thứ mà tao thật sự giỏi.”

Leo tiến tới đứng giữa bọn chúng, đẩy nhẹ hai đĩa sang hai bên.

“Jasper? Mày im đi.”

“Mày đã nói tao phải dạy chúng tất cả những gì tao biết.”

“Mày ngậm mồm lại rồi lau súng đi. Còn mày, Felix? Mày phải nghe lời Jasper trong những việc kiểu này - nó biết mình đang nói gì. Nó biết mày phải làm thế nào để bảo vệ bản thân. Chẳng khác gì lần chính nó ra tay bảo vệ mày ấy! Lần mà mấy thằng khốn ở chỗ nhà tròn nện mày một trận, còn nó vẫn trụ lại đó mặc dù đã ăn cả một gậy bóng chày vào đầu, trụ lại đánh nhau với chúng cho tới khi tao tới nơi. Mày không nhớ à?”

Chúng mệt mỏi lắm rồi, anh biết thế. Và căng thẳng. Không còn nhiều thời gian nữa.

“Được chưa?”

Anh chờ một trong hai đĩa mở mồm ra phản nản như thường lệ. Nhưng lần này chỉ im lặng, một sự im lặng mà anh lần đầu đặt chân vào.

“Tốt. Thử duyệt lại một lần cuối nhé. Có mặc áo chống đạn. Đầy đủ thiết bị trên người.”

Cái hộp bìa trên mặt sàn garage dán quá nhiều băng dính, buộc bằng những sợi dây quá dài, xù xì, xơ xác. Bên trong lót một lớp nylon. Tem mác và nhãn dán đều của Mỹ - Auburn, Alabama. Không bao giờ được mua vũ khí từ các công ty Thụy Điển. Nếu bọn cóm bắt đầu điều tra các công ty này, yêu cầu họ tiết lộ thông tin, đó sẽ trở thành manh mối cho chúng. Còn thứ này, *Giáp chống đạn của Mỹ*, dùng cho quân đội Mỹ, thì an toàn hơn.

Leo mở hộp và đưa mỗi người một chiếc áo chống đạn. Đám áo chống đạn anh đã đặt mua lần trước có phần bảo vệ cổ và vai khiến chúng trở nên vô dụng. Anh đã đặt mua bốn chiếc nữa, không có tấm bảo vệ cổ và vai, đánh đổi sự an toàn lấy sự cơ động - họ cần cử động thật thoải mái khi đã lọt vào trong ngân hàng.

“Nếu tất cả nhìn giống hệt nhau.”

Chiếc hộp thứ hai đã nằm dưới bàn làm việc khá lâu. Bốn bộ áo liền quần màu xanh nước biển hệt như lần trước. Lần ấy Vincent bị mắc tay áo vào một cái đinh khi nhảy qua khung gỗ giả làm ô kính quỳ thu ngân. Bộ của Jasper thì quá nhỏ nó không mặc áo chống đạn được, trong khi bộ của Felix bám đầy dầu khi tháo mấy cái ghế trong xe ra.

“Nếu cả bốn chúng ta nhìn giống hệt nhau, sẽ cực kỳ khó để chúng miêu tả lại cho cảnh sát.”

Một lần cuối.

Tổng duyệt. Đầy đủ đồ nghề. Không chế mục tiêu.

Chạy từ chiếc Dodge tới ngân hàng giả định rồi quay trở ra.

Đúng 180 giây.

Sau đó cái quầy thu ngân kia sẽ trở lại chỉ là những tấm gỗ dán, còn tường, cửa sổ, kết sắt ngân hàng trở thành những cục băng dính nhàu nát.

“Mày lấy can xăng và túi rác rồi đi theo tao.”

Leo gật đầu với Jasper rồi trở lại garage, nơi không ai nhìn thấy được - một bức tường ngăn với nhà hàng xóm, một hàng rào chắn phía đường. Một thùng phuy han gỉ nằm cách đó có vài bước chân. Anh đổ túi rác đầy vào đó trong khi Jasper đổ xăng.

“Năm giờ năm mươi lăm phút chiều. Còn mười phút nữa là tới giờ đóng cửa. Tất cả mọi người đều đang cố hoàn thành công việc cho kịp giờ.”

Hai que diêm. Những bản phác thảo, bản vẽ, bản đồ bùng cháy.

“Jasper - mày phải bình tĩnh.”

“Tao biết mình đang làm cái quái gì mà.”

Leo nhìn Jasper khi đó đang nhìn ngọn lửa nuốt chửng những bản vẽ kế hoạch hành động và lối tẩu thoát.

“Giống như khi mày tổng mũi súng vào mồm tay bảo vệ đó đúng không?”

Không được mất bình tĩnh. Không bao giờ để bị bạo lực cuốn đi, mà phải điều khiển nó. Anh đã nhìn thấy cái đó trong mắt bố anh từ ngày xưa, và giờ nó hiện lên trong mắt Jasper - thể hiện nó đang bị bạo lực điều khiển chứ không phải ngược lại.

“Hay khi mày bắn cái xe chở tiền mặc dù đã thấy ánh đèn xe

cảnh sát?”

Sự khác biệt giữa đâm vỡ mũi và đốt nhà một ai đó.

“Nhìn tao đây, Jasper. Phải làm sao để tao có thể tin tưởng mày. Mày làm được không?”

Hơi ấm dễ chịu tỏa ra từ dưới đáy thùng phuy, cả hai đưa tay lại gần chỗ đó.

“Được. Mày cứ tin ở tao.”

Còn mười chín giờ và mười hai phút nữa.

“NẾU EM MẮC KẸT THÌ SAO?”

“Mắc kẹt?”

“Nếu em mắc kẹt ở ô cửa sổ?”

“Cửa sổ nào?”

“Ô cửa ở quầy thu ngân, khi em đang chui qua được nửa chừng.”

Nó sắp sửa cướp ngân hàng đầu tiên trong đời sau bốn phút mười hai giây nữa.

“Mày sẽ không bị kẹt đâu.”

“Nhưng lỡ thế thật thì sao?”

“Vincent?”

“Vâng?”

“Nhìn tao đây.”

“Em đang nhìn anh mà.”

“Mày sẽ không bị kẹt đâu. Miễn là đừng có lo nghĩ chuyện đó -

như thế sẽ không bị kẹt. OK?”

Leo nhìn đứa em trai út cởi cúc chiếc áo chống đạn tới thắt lưng rồi thắt lại đai buộc chặt thêm một nấc. Họ có thể nhìn thấy nhau, nhưng không thể nhìn ra ngoài, vì lúc này họ đang ngồi xổm trong khoang một trong hai chiếc xe van mà Felix đã ăn cắp đêm qua. Tuy thế, anh biết đích xác giờ mình đang ở đâu, đã đi khỏi nhà bao xa - anh không nhìn thấy cái bùng binh vừa đi qua, nhưng có thể cảm nhận được khi xe tới chỗ đó.

Họ phải tìm kiếm một chiếc xe van có hình logo một hãng xây dựng nào đó bên sườn, và sau cùng cũng tìm được một chiếc thật hoàn hảo. Với một decal lớn in dòng chữ Roto - Rooter, đây chính là loại xe có thể đi tới sát ngân hàng mà không gây báo động ngay lập tức - và bất kỳ ai nhìn thấy nó đều có thể miêu tả lại thật rõ ràng sau này.

Leo bám lấy tay nắm cửa để giữ thăng bằng khi xe rời chỗ bùng binh, trong khi Vincent và Jasper ngồi xổm đối diện với anh thì bám vào hai con ốc nhô lên dưới mặt sàn. Còn chừng gần hai mươi mét nữa - một ổ gà thật lớn khi họ rời đường Handelsvägen, đi ngang qua vỉa hè sang quảng trường Svedmyra. Đoạn đường cuối cùng, lớp xe phanh trên mặt đường ướt, một tiếng rít lướt dưới sàn xe.

Leo kéo thẳng cái bảo vệ tai, kiểm tra chiếc micro đã được kẹp chắc chắn vào cổ áo bộ đồ áo liền quần, trong khi đó Vincent, Jasper và Felix cũng chỉnh lại tấm bảo vệ tai của mình.

“Chuột Mickey.”

Những chiếc mặt nạ đen vẫn cuộn trên trán, giờ tất cả kéo mặt nạ trùm xuống mặt. Từ khoảng cách này, nhìn cứ như thể ai đó đã

cắt mấy miếng trong tạp chí rồi dán lên mặt vải, tạo thành đôi mắt giấy, cái miệng cũng bằng giấy.

“Nghe chưa?”

Jasper mỉm cười khi ấn tay lên cái che tai phồng lên thành hai cục tròn lớn dưới lớp vải đen.

“Chuột Mickey đây, mẹ kiếp!”

“Jasper, đủ rồi.”

“Chuột Mickey, chuột Mickey, chuột...”

“Đủ rồi.”

Leo vừa mới động viên Vincent đừng lo về chuyện bị mắc kẹt ở cửa kính - nhưng sự bồn chồn của Jasper thì khó thấy hơn, một gã đàn ông chuẩn bị cho những hành động bạo lực của người lớn bằng cách cư xử như trẻ con, chẳng có chút trách nhiệm nào.

Đây là vụ cướp ngân hàng đầu tiên. Mỗi người có cách biểu hiện riêng.

“Tao kiểm tra lại đây.”

Bộ truyền dẫn nằm trong túi áo bên phải, đặt ngón trỏ trên cái nút nhỏ góc cạnh, anh nói nhỏ.

“Một hai. Một hai.”

Tiếng nói của anh vang vọng trong đầu chúng. Chính là giọng nói mà một lúc nữa sẽ chỉ huy cả nhóm.

“Nghe thấy gì không?”

Bộ mặt trù mật nạ trước mặt anh gật đầu. Đó là Vincent. Bộ mặt trù mật nạ trên ghế lái xoay lại, gật đầu. Đó là Felix. Bộ mặt trù mật nạ chéch phía trước anh chẳng gật đầu. Là Jasper.

“Này? Jasper? Bộ lọc tiếng ồn ấy. Mà phải giảm nó đi.”

Nó vẫn đang hát mấy bài của chuột Mickey, hát bằng giọng trẻ con trong khi sắp sửa nổ súng cùng đồng bọn.

“Felix, máy quét cảnh sát thì sao?”

Felix đã để ý đỗ xe sao cho nó có thể nhìn thấy toàn bộ ngân hàng qua gương, còn trong gương chiếu hậu nó thấy ba tên cướp ngân hàng đang sửa soạn xông ra ngoài.

“Đúng tần số. Đã khóa mã rồi. Chúng ta sẽ biết đích xác vị trí bọn có m.”

“Tốt. Vincent?”

“Vâng?”

“Chúng ta sẽ xuyên thẳng vào nhé.”

“Xuyên thẳng vào.”

Một tiếng động kỳ lạ của bốn khẩu súng máy lên đạn cùng một lúc trong chiếc xe van đóng kín vang vọng trên thành và sàn xe.

“Năm...”

Bây giờ là năm giờ năm mươi lăm phút chiều.

“Bốn.”

Leo nhẹ nhàng đặt tay lên tay nắm cửa sau.

“Ba, hai...”

“Khoan đã!”

Felix vặn gương chiếu hậu.

“Một ông già đang chống khung tập đi ra ngoài. Theo sau là một bà già.”

Leo hạ vũ khí. Anh đã đếm ngược. Vincent đã bình tĩnh lại. Jasper thì đã tập trung. Lẽ ra giờ là lúc hành động.

Nhưng lại bị cắt ngang.

“Felix, mẹ kiếp...”

“Chúng ta còn thời gian mà. Cứ đợi họ đi ra đã.”

“Làm gì có lão già chống xe đẩy nào! Làm gì có mẹ già khốn kiếp nào! Từ giờ... đơn giản là chúng không tồn tại. Chúng ta sẽ đi xuyên qua chúng. Thứ duy nhất có ý nghĩa trong đó là tiền.”

“Nói xong chưa?”

“Felix, chúng ta...”

“Một ông già chống xe đẩy. Và một bà già.”

Felix vặn gương chiếu hậu một chút.

“Họ ra rồi.

CHẠY TÁM BƯỚC tới cửa kính ngân hàng Handels.

Không hề cảm thấy tội lỗi, không lo lắng, không nghĩ về quá khứ, không nghĩ tới tương lai - mỗi cử động đều là một phần của cử động tiếp theo.

Leo dẫn đầu. Vincent theo sau một bước, Jasper chạy hai bước phía sau.

Trời lát phát mưa. Mùi những chiếc lá mùa thu ẩm ướt màu nâu trơn tuột dính xuống mặt đá quảng trường giờ thấm qua lớp mặt nạ đen. Những cặp mắt ở khắp nơi. Mọi người ngồi thành hàng ngang, uống bia cạnh cửa sổ quán pizza. Người bán hoa ngồi cùng vợ trong những bộ đồ ấm cúng dưới tấm bạt. Hai khách giao dịch cạnh

quầy thu ngân quay đầu lại.

Chúng nhìn thấy ta. Chúng biết bọn ta đang ập tới. Nhưng chúng vẫn không hiểu gì hết.

Những chiếc lá và những cặp mắt là có thật. Mưa thật. Người thật. Bầu trời thật, những ngọn gió thật.

Cánh cửa ngân hàng thật.

Họ đã luyện tập xong xuôi. Giờ thì không thể thoái lui được nữa.

VINCENT CHỈ TẬP TRUNG nhìn cổ Leo. Miễn là cứ nhìn không rời mắt khỏi đó, miễn là giữ đúng tốc độ này, nó sẽ tới ngân hàng và bước theo anh vào bên trong.

Để vụ này thành công - mày phải có vẻ như một người trưởng thành. Hiểu chưa, em trai?

Sáu bước chân nữa. Năm bước. Bốn bước.

Trong ngân hàng đó, bọn thu ngân sau lớp kính, chúng phải thật sự tưởng rằng đó là ba gã đàn ông trưởng thành bước qua cánh cửa.

Tám áo chống đạn cồng kềnh, ép chặt bên dưới bộ áo liền quần khiến nó khó mà cử động được bình thường.

Khi đi thì phải thẳng người. Đặt cả bàn chân xuống.

Khẩu súng máy đeo chéo trên vai nó vẫn cứ cạ vào như trước.

Tưởng tượng mày tăng cân, nặng nề hơn, và biết rõ mình đang đi đâu.

Bất kể có cố nhìn cổ Leo cỡ nào, nó vẫn cảm giác mình chẳng tới gần ngân hàng hơn chút nào khi vẫn phải cẩn trọng đặt cả bàn

chân xuống khi đi như thế.

Nó chẳng tới gần hơn chút nào.

Nó chẳng tới...

Nó chẳng...

“Vincent?”

Leo dừng lại. Anh chỉ còn cách cửa có một bước chân, nói vào micro nói với ba cặp tai nghe.

“Cứ thế đi xuyên qua nhé.”

Anh xoay người lại, đặt tay lên vai Vincent như thỉnh thoảng anh vẫn làm.

Cứ thế đi xuyên qua.

Giọng người anh lớn vang vọng trong tâm trí đứa em trai, cái giọng nói bao giờ cũng có ở đó. Leo đặt một tay lên cổ áo và chiếc micro để che nó đi, sau đó cúi người ra trước, tay kia kéo cái che tai của Vincent.

“Vincent này?”

Rồi anh thì thầm.

“Em biết đấy, anh yêu em.”

Sau đó, anh xoay người lại, hướng về phía ngân hàng.

Leo mở cửa kính ngân hàng, Vincent bám theo vào bên trong. *Mẹ yêu con.* Chỉ có mẹ từng nói với nó như thế. Họ bước qua một lối vào hẹp, hơi nóng thổi xuống từ trên trần, còn nó tự hỏi Leo nói thế có ý gì. Có phải anh đang tìm cách giúp nó thư giãn, bước đi như một người đàn ông qua những con người vẫn còn đang ngờ ngác kia, hay họ sắp sửa đi đến chỗ chết, Leo hiểu điều đó mà

không biết nói thế nào.

Không còn tiếng động nào.

Không thấy tiếng động khi Leo xoay người bắn mười tám phát vào chiếc camera an ninh. Nó vỡ toác ra, như một bông hoa trên trần. Những cánh hoa dài và mảnh tỏa ra từ ống kính. Không thấy tiếng động khi Jasper nã mười lăm phát vào chiếc camera thứ hai khiến nó tan thành từng mảnh rơi lả tả xuống sàn.

“Bốn Xanh!”

Leo hét lên với nó, môi mấp máy sau lớp mặt nạ đen, nhưng nó thậm chí còn không nghe thấy.

“Bốn Xanh!”

Vincent liếc nhìn những con người đang nằm rạp cạnh chân mình, tay ôm đầu.

“Bốn Xanh - ô cửa quầy thu ngân.”

Nó lại bắt đầu chạy.

Chạy về phía quầy thu ngân. Nó nhìn thấy người phụ nữ bận áo khoác màu vàng quá muện - giẫm lên cánh tay cô ta trong khi người thu ngân đóng sập cửa rồi khóa lại, sau đó lăn xuống sàn phía sau quầy.

Lỡ ô cửa bị đóng.

Lỡ nó không thể nhảy lên quầy rồi chui qua ô cửa đó.

Lỡ nó bị kẹt.

“Sáu mươi giây!”

Leo chạy phía sau nó, hò hét điều gì đó, trong khi đó anh lại giương súng, nhún nhảy nhẹ nhàng trên đầu gối, tay trái đặt trên tay

cầm bằng gỗ. Mười, hai mươi, ba mươi, bốn mươi phát súng.

“Bốn Xanh - hành động!”

Vincent lại nghe thấy tiếng anh. Mọi thứ giờ quá rõ ràng rồi.

Mặt kính lơ lửng trong không trung lâu hơn một chút, như thể hàng nghìn mảnh vụn của nó vẫn chưa hiểu mình phải rơi xuống. Nó chạy về phía ô kính quầy thu ngân, giờ đây không còn nằm đó chắn đường nó nữa, mình bận chiếc áo chống đạn giờ không còn cảm giác quá chặt, dây đeo không còn chà qua chà lại. Nó thực sự có thể nghe thấy tiếng gót chân trái giẫm lên đồng kính vỡ trên sàn khi chạy, tiếng động rõ ràng, lạo xạo khi nó nhảy lên quầy, gót chân phải của nó giẫm lên kính trên mặt gỗ tạo ra tiếng như khi nhai đá, rồi cả hai chân nó chạm mặt sàn bên kia, tiếng kính vỡ ép lên mặt thảm như kính bị đập trong túi vải. Rồi nó chạy tới cánh cửa bên trong để mở cho Ba Xanh, quay lại quầy hét lên với người thu ngân *đưa tao chìa khóa két* bằng đúng cái giọng như nó đã tập luyện - điều này có tác dụng ngay, những ngón tay đánh sơn móng màu đỏ chìa ra, trong tay là một chùm chìa khóa.

“Chín mươi giây!”

Anh đang đứng giữa ngân hàng, sáu người la liệt dưới chân - người phụ nữ mặc áo khoác vàng không dám kêu lên tiếng nào khi Vincent giẫm lên cô ta - một người đàn ông bận áo khoác và giày lười màu nâu không chịu nằm xuống cho tới khi Leo phải ép buộc ông ta bằng báng súng - một bà già nép vào quầy dối mắt nhìn anh, không van xin, không sợ hãi, đúng hơn là hình như bà ta muốn ghi nhận lại toàn bộ những gì đang xảy ra - hai thanh niên tầm tuổi Vincent nằm sau một cây cọ lớn gần cửa sổ mặt trước, những

người sau đó sẽ kể lại họ đã có mặt ở đó giữa một vụ cướp ngân hàng ra sao - sau cùng là một phụ nữ cầm chiếc túi mua sắm mà từ đó mấy chiếc bánh ngô, bánh mì và một hộp sữa bột trẻ con lăn ra ngoài.

“Một trăm hai mươi giây!”

Từ vị trí giữa ngân hàng, anh có thể thấy Ba Xanh mở két, xúc từng đồng tiền trên ba cái giá vào túi đeo trên vai, rồi nã súng phá tung một cái két, khuôn rồng từng tập 500 krona vốn đã được đếm, phân loại và quấn một dải giấy cứng xung quanh. Anh cũng nhìn Bốn Xanh lần lượt đi từ quầy nọ sang quầy kia, đập đổ những chiếc ghế trên đường, lôi từng ngăn kéo ra đổ tiền vào túi.

Jasper hành động hoàn hảo. Vincent hành động hoàn hảo.

Chỉ còn lại Felix.

“Một Xanh gọi Hai Xanh.”

Anh kéo micro ở cổ áo tới gần miệng hơn, nhìn qua cửa sổ về phía chiếc xe khi đó vẫn nổ máy trên quảng trường.

“Có thấy gì không?”

“Có thấy. Anh biết cạnh ngân hàng này là gì không?”

“Ý tao là...”

“*Quán Pizza Kiến. Cái tên mới ngu ngốc làm sao.*”

“Hai Xanh... có thấy gì không?”

“*Ba người đang ngồi gần cửa sổ. Mỗi người uống một cốc bia. Chúng nhìn em chằm chằm, uống bia và...*”

“Mẹ kiếp, Hai Xanh! Còi hụ, lũ cớm, mày có nghe hay thấy gì như thế không?”

“... thỉnh thoảng chúng lại liếc nhìn qua ngân hàng. Hình như là bia loại nhẹ, em đoán thế. Máy cái cốc thì lại to.”

Đó là giọng Felix, nói toàn những chuyện đầu đầu.

Chẳng hề liên quan tới việc đếm thời gian, kiểm soát, adrenaline.

“Bia lúa mạch, Leo à. Hình như chúng đang chén pizza, nắm đóng hộp và thịt nguội. Có vẻ vui đây.”

Đó là một giọng nói bao giờ cũng gầm gừ và chất vấn, nhưng lại là thứ mà ta có thể hoàn toàn tin cậy. Chính thế nó mới nói về bia và nắm đóng hộp, ba gã ngồi trong quán pizza, cổ trần an anh trai đang đứng bên kia cửa kính, trong ngân hàng, những con người khiếp đảm nằm la liệt dưới chân, còn miệng anh thì vẫn đếm thời gian.

“Một trăm năm lăm giây!”

Đã tới lúc Jasper ra khỏi kho đựng tiền, Vincent xử lý xong mấy cái ngăn kéo, Felix đặt tay lên bánh lái, nhìn gương chiếu hậu sẵn sàng phóng đi ngay khi cả bọn lao ra khỏi ngân hàng.

Leo vẫn tiếp tục đếm thời gian, rời ngân hàng sau cùng và canh chừng lối đi từ ngân hàng đến xe tải thoát.

“Một trăm sáu mươi giây!”

Họ đã thành công.

Vincent nhảy qua quầy thu ngân, đi né những người nằm trên sàn tới đứng sau lưng anh. Felix giậm chân ga bên ngoài cửa sổ. Và dĩ nhiên Leo vẫn đứng yên, quan sát, tính giờ. Thêm một phát súng nữa. Đó là Jasper. Lẽ ra nó chỉ được ra sau Vincent một bước

chân, nhưng nó vẫn cứ nán lại trong kho tiền, bắn phá cái két tiếp theo, mở những ngăn đựng từng chồng 500 krona rồi nhét tiền vào túi.

“Một trăm bảy mươi giây!”

Cái két tiếp theo.

“Một trăm bảy lăm giây!”

Rồi lại một cái két nữa.

“Một trăm tám mươi giây!”

Họ đã nhất trí từ trước rằng phải sử dụng phương pháp nào sao để thu được lợi nhuận tối đa mà không tăng mức độ rủi ro - giao ước đó giờ đang bị vi phạm, thêm lần nữa.

“Ra!”

Leo chĩa súng lên trần nhà.

“Ra ngay!”

Và nổ súng.

“Ra ra ra!”

Hai phát súng lên trần nhà ngay trên kho tiền. Bụi vữa tường và những mảnh nhựa rơi xuống những người đang nằm úp mặt xuống sàn nhà. Dường như Jasper chột hiệu - nó bỏ cái thùng mình vừa mới khuôn rỗng, kéo khóa túi rồi chạy ra lối đi, ra quảng trường, nhảy lên xe.

HỌ ĐANG NGỒI XỖM cạnh nhau. Họ vẫn chưa lái xe được bao xa.

Từ quảng trường nhỏ lao qua vỉa hè, ra thẳng mặt đường. Đi một quãng ngắn ra bùng binh rồi lập tức rẽ trái dưới những trụ xi

măng lớn chống đỡ đường ray tàu điện trên cao. Leo có thể nghe thấy tiếng tàu chạy trên đầu. Bọn cóm vẫn chưa chặn các phương tiện đi khỏi đó.

Hoàn toàn tĩnh mịch, hoàn toàn yên tĩnh trong bóng tối.

Đó là một bãi đỗ xe chỉ cách ngân hàng vừa cướp chưa đầy 150 mét, lối vào ga tàu điện ngầm phía trước mặt, bên phải là một quầy bán xúc xích và bệnh viện Stureby, bên trái là một khu dân cư gồm toàn những căn nhà nhỏ xíu xây dựng từ thập niên 1930.

Súng lên đạn sẵn sàng, mặt nạ trượt tuyết trùm kín mặt.

Anh lại bắt đầu đếm.

Họ sẽ ngồi đây, trên chiếc xe này, trong đúng khoảng thời gian mà anh đã định sẵn.

TRONG NGHĨA TRANG NÀY bao giờ cũng thật lạnh lẽo.

Nhưng khi lá cây phủ kín mặt đất, mọi thứ dường như ấm áp hơn, được bao bọc, chăm sóc và bảo vệ.

John Broncks lau nước trên băng ghế ọp ẹp rồi ngồi xuống.

Một trong số ba mươi nghìn chôn an nghỉ tại một trong những nghĩa trang lớn nhất Thụy Điển.

Norra Begravningsplatsen, nghĩa trang phía Bắc. Khu 18A. Lô 575.

Suốt một thời gian dài, anh đã tránh không tới đây, phớt lờ những nắm đất đã bị chôn vùi và mãi mãi chẳng còn quyền lực gì.

Tám bia mộ rất đẹp. Tuy được làm bằng loại đá granite đen, nhẵn, chưa tới hai mươi năm, tám bia này nhìn có vẻ lâu năm hơn

thế nhiều, như để hòa nhập cùng những tấm bia khác đã được dựng lên từ rất lâu trước đó.

Anh cúi xuống chỉnh lại một bụi cây màu nâu mọc lan um tùm nhìn giống như thạch nam, tưới cho nó một ít nước. Trên đồng bê tông và đất đã không còn sự sống này, ai đó vẫn thường đặt những đóa hoa, và anh tự hỏi đó là ai. Bản thân anh chưa bao giờ làm thế. Hay là mẹ anh? Sao bà lại để hoa ở đây? Trên nắm mộ của bố anh?

Anh đặt tay lên rìa tấm bia. NĂM SINH. NĂM MẤT. GEORGE BRONCKS. Những con chữ mạ vàng mà người thợ đá đã dùng sức mạnh khắc lên. Khi chiếc quan tài màu nâu được hạ xuống hố, anh mười sáu tuổi. Anh vẫn nhớ vì một bên quan tài quá nặng, suýt nữa thì nó bị lật. Trong khi đó, mẹ đứng ngay cạnh anh mà khóc. Chỉ vậy thôi, gương mặt mẹ anh. Tất cả những người khác giờ đây chỉ là một khối đen kịt, tụ lại thành một thực thể duy nhất - gia đình, bạn bè, đồng nghiệp, những người John biết tên nhưng chưa từng gặp. Chiếc ca vát trắng cọ vào cổ anh, và thế là khi xong xuôi anh cởi phăng nó ra, đem đốt, thẻ sẽ không bao giờ đeo ca vát nữa.

Mẹ muốn quay lại đó ngay hôm sau.

Vậy là anh đi cùng bà; anh cho đó là vì bà đã không biểu lộ những cảm xúc thật của mình ở đám tang - sợ rằng cái đám người đen kịt kia có thể nhìn thấu những suy nghĩ thực của bà về chồng mình. Nhưng cuối cùng lại không phải thế. Bà vẫn chưa tiếp thu được hết những gì đã xảy ra, sự thật - bà đã chấp nhận bị đánh đập, đè nén hết ngày này qua ngày khác. Một vài lần John đã thử hỏi bà về chuyện đó, rằng bà cảm thấy sao. Những lúc ấy dường

như bà chẳng nhớ gì hết, *ý con là gì*, như thể nó đã bị chôn vùi quá sâu trong tâm khảm, *mẹ biết ý con muốn hỏi gì mà*, đến nỗi chính mẹ anh cũng không thể với tới được nữa, *John à, mẹ không thích con nói chuyện kiểu đó*.

Họ đặt vòng hoa lên nấm mộ, nói những câu cần thiết.

John đứng cạnh bà. Bà nhìn ngôi mộ bằng ánh mắt trống rỗng, và anh chợt nhận ra lý do bà khóc, không phải là vì bố anh, mà là vì Sam, người đã không đầu hàng số phận như bà, và có lẽ chính lúc ấy bà quyết định thôi không nhớ tới chuyện ấy nữa.

Một vài giọt mưa nữa. Chiếc đèn lồng nằm hơi chênh, anh ấn chặt nó xuống nền đất mềm.

Xe anh đỗ ở lối vào, và vậy là anh chậm rãi rời bỏ sự tĩnh mịch nơi đây, bước dọc phố Nhà thờ Solna về phía trung tâm thành phố. Đi được nửa đường về sở cảnh sát, anh nghe thấy báo động lần đầu tiên. "*Cướp ngân hàng. Svedmyra.*" Chỗ đó ở tận đầu kia thành phố, quá xa, thế nên anh tiếp tục lái xe về Kronoberg. Giọng nói trên radio lại vang lên. "*Có vũ trang.*" Nghe quen quen. "*Vũ khí quân dụng.*" Anh lắng nghe rồi chuyển hướng, phóng về phía Nam. "*Xả súng dữ dội.*" Vẫn không hiểu tại sao, thường thì phải mãi về sau anh mới hiểu, anh tăng tốc.

"Đã xác định được vị trí chiếc xe tẩu thoát."

Những kẻ này đã cố tình hành động thật ồn ào để buộc người ta phải tránh xa, dùng súng máy để khủng bố và dọa dẫm, sử dụng bạo lực thái quá.

"Cách hiện trường khoảng 140 mét."

Jafar. Và Gobakk.

“Trong bãi đỗ cạnh ga tàu điện ngầm Svedmyra.”

Nhưng lần này thật lạ lùng.

Lạ lùng đến nỗi chẳng còn hợp lý chút nào.

Chẳng có bọn cướp ngân hàng nào lái xe đi 140 mét, đỗ xe lại, lấy vé, trốn đi bằng tàu điện ngầm.

“Nghị phạm chưa ra khỏi xe.”

John Broncks chụp lấy radio và nói vào micro.

“Broncks của sở cảnh sát thành phố đây. Nhắc lại xem nào.”

“Nghị phạm CHƯA ra khỏi xe.”

Chuyện này vốn đã vô lý, giờ lại càng vô lý hơn.

Lái xe đi được vài giây, chúng đỗ lại ngay ở ga tàu điện ngầm gần nhất.

Và ở nguyên đó.

Trong xe.

Ngay gần ngã tư, một cảnh sát mặc áo phản quang vẫy anh tạt vào lề đường. Ngay đằng kia, quá ngã tư một chút, gần hiện trường, có ánh đèn xanh nhấp nháy - hai chiếc xe cảnh sát đỗ chéo ngang đường.

“Xin lỗi, đường này bị cấm. Tôi buộc phải yêu cầu anh vòng lại hoặc rẽ.”

Broncks lục túi trong lấy phù hiệu cảnh sát bằng da màu đen, tấm thẻ có hình chiếc khiên màu vàng, xanh và đỏ.

“Tôi là John Broncks, đội cảnh sát điều tra.”

Một khuôn mặt trẻ măng, lấp lóa trong ánh đèn pin, xem xét tấm

thẻ của anh rồi gạt đầu, cân nhắc liệu cái người có mái tóc sẫm cắt ngắn trong ảnh, đáng người trung bình có đúng là người đang ngồi trên ghế lái kia không. Broncks đã quen với điều này. Mỗi lần đi qua quầy kiểm tra hộ chiếu, nhân viên ở đó bao giờ cũng so sánh ảnh chụp với thực tế vài lần mới nhìn được nét mặt trung dung của anh.

Sau cùng đồng nghiệp của anh cũng làm được chuyện đó, gạt đầu, đổi giọng.

“Hình như bọn chúng vẫn đang ở đó.”

“Tôi có nghe rồi.”

“Có vũ trang.”

“Cái đó tôi cũng nghe rồi.”

Anh ta đứng lui lại và hô mấy tiếng sang phía bên kia ngã tư - *người của ta, để anh ta đi qua* - trong khi đó Broncks kéo cửa kính lên, bỏ lại bộ mặt bồn chồn của viên cảnh sát trẻ phía sau, đi theo đường zigzag giữa những chiếc xe cảnh sát đỗ chéo, rồi tiếp tục phóng trên con đường giờ hoàn toàn vắng bóng người. Cả chỗ đường ray tàu điện cũng thế, vào giờ này lẽ ra cứ mỗi phút lại có một đoàn tàu vụt qua, giờ cũng vắng lặng. Đó chính là điều anh nhìn thấy trong mắt viên cảnh sát trẻ tuổi kia. Tất cả những cái bình thường đột ngột biến đi, cùng với cảm giác an toàn của anh ta. Lẽ ra những cặp đèn pha ô tô phải chiếu lên nhau trong bóng tối, những đường ray rít lên khi đoàn tàu nặng vài tấn chạy qua, mọi người trên đường về nhà.

Anh giảm tốc cạnh một bùng binh. Những dải băng xanh và trắng đu đưa trong gió nhẹ buổi tối trước ngân hàng trên quảng trường Svedmyra, ngăn những người cho đến giờ vẫn còn không

biết chuyện gì đã xảy ra.

Anh đỗ xe trên đường dành cho xe đạp, chạy vụt qua bãi cỏ ướt phủ bóng những chiếc cột xám vuông vức như bao diêm, ngạo nghễ nâng tuyến đường sắt trên cao.

“Có bao nhiêu người vào vị trí rồi?”

Người cảnh sát mặc đồng phục đầu tiên khi đó đang chờ đợi ngoài rìa bãi đỗ xe khiêm tốn này - nấp sau những chiếc cột lớn. Broncks quay về phía một trong số họ. Người đó trạc tuổi anh, chiều cao cũng ngang bằng anh, người mà anh nhận ra mình còn chẳng nhớ tên, hạ sĩ ở Sodertorn, một trong số rất nhiều cảnh sát mà anh đã gặp trên ranh giới giữa hai địa bàn hết như trong vụ này.

“Một đội đã leo lên đường ray. Một đội nấp sau ki ốt đằng kia, thấy không? Một đội phục trên đường đi bộ, chỗ đó, cạnh bệnh viện. Một đội nấp trong khu đất rộng của căn nhà vẫn bật đèn sáng đằng kia.”

Viên cảnh sát không tên dùng cả cánh tay chỉ các hướng khác nhau, và John Broncks cảm thấy xấu hổ. Lẽ ra anh phải biết tên người đó mới phải.

“Còn ở chỗ kia, ngay trước mặt chúng ta - một đội Đặc nhiệm chuẩn bị xuất phát.”

Bãi đỗ xe chẳng có gì đáng chú ý, chỉ là mười lô nằm kẹp giữa những trụ bê tông, một nơi anh thường đi qua mà thậm chí còn chẳng nhìn đến. Mấy cột đèn đường chẳng rọi sáng chỗ đó là mấy. Hai chiếc xe đang đỗ. Một chiếc cũ hơn, loại xe Ford màu nâu mà khung xe bao giờ cũng rung lách cách mỗi khi đi qua ổ gà, Broncks gần như có thể nghe thấy tiếng bộ giảm ồn ở ống xả khi nó bị ám

tro thêm chút nữa. Chiếc còn lại là một xe van Dodge màu vàng, hay ít nhất anh nghĩ thế, vì màu sơn của nó lẫn vào bóng tối. Thứ duy nhất nổi rõ là những con chữ to tướng Roto-Rooter hai bên sườn.

“Thế quái nào mà lại có kẻ cướp ngân hàng rồi dừng lại ngay cạnh hiện trường?”

Người đàn ông vô danh nhìn chiếc xe. Anh ta đã đứng nguyên như thế từ lúc Broncks tới - như thể anh ta bị hút vào bên trong lớp vỏ thép của chiếc xe mỗi lần hít vào, rồi chui ra với những hình ảnh hoàn toàn mới mỗi lần thở ra.

“John? Anh hiểu không? Nếu chúng vẫn còn ở đó. Đúng là phô trương bỏ mẹ! Cướp ngân hàng. Chui vào xe. Lái 140 mét. Đỗ lại. Rồi... chờ đợi.”

John. Anh ta đã gọi anh bằng tên. Quá muộn mất rồi. Giờ tới lượt John phải nói tên anh ta, để chứng tỏ mình nhận ra, xác nhận hai người đã từng gặp nhau rồi.

“Không...”

Cảm giác tội lỗi. Khốn nạn thật. Giữa lúc đang truy lùng bốn tên cướp ngân hàng? Nhưng anh không thể chịu đựng nổi những kẻ không nhớ tên người khác. Anh luôn khinh bỉ những kẻ không nhớ nổi anh và cái tên của mình.

“... tôi cũng không hiểu nổi.”

“Tất cả vào vị trí”

Viên cảnh sát vô danh đeo radio trên cổ áo bên phải, từ đó vọng ra một giọng nói lớn và rõ ràng, lẽ ra nó phải được vặn nhỏ đi để

tránh bị nghe thấy từ trong xe.

“Xông vào sau năm, bốn, ba, hai, một... Xuất phát.”

Từ trong bóng tối những cảnh sát xuất hiện từng người một, ai cũng đội mũ đen, áo chống đạn, súng chĩa lên trời - tám người cử động như một. John Broncks đã nhìn thấy cảnh này vài lần trước đây. Và anh cũng còn cảm nhận được nó vài lần nữa. Vào vị trí sửa soạn đối đầu với bạo lực. Tuy chưa từng nhìn tận mắt một vụ cướp ngân hàng khi nó đang xảy ra, anh đã kiểm tra lại băng ghi hình chúng nhiều lần, và bao giờ những hình ảnh đó cũng rất rõ ràng - những cảnh sát bận đồng phục lượn quanh chiếc xe kia cũng có động cơ hết như những kẻ đeo mặt nạ trượt tuyết trốn bên trong - đối mặt với kẻ thù, xem ta có đủ dũng cảm hay không, liệu ta có thực hiện nổi những gì đã tập luyện thuần thục mà không gặp phải tổn thất gì.

Tám bóng đen tiến lên phía trước.

Một người đứng lại chỗ hàng cột bê tông chĩa súng nhắm vào ghế lái. Hai người khác quỳ xuống, nhắm vào phần hông xe không có cửa sổ. Hai người nữa tiếp tục đi qua bên kia chiếc xe và chĩa súng vào cửa sau.

Anh thậm chí chẳng còn cảm thấy hơi thở phả vào gáy mình nữa.

Viên cảnh sát không tên ngừng thở, như thể anh ta đã cuốn theo những hình ảnh bên trong chiếc xe vào trong mình sau từng nhịp thở, giờ anh ta giữ tất cả chúng ở đó, đông cứng.

Hai trong số ba cảnh sát của đội Đặc nhiệm tiếp tục tiến tới chiếc xe, dừng lại cách đó một đoạn rồi ngó vào trong. Trống không.

Những kẻ đang trốn trong xe đều chui hết vào khoang sau, nơi tất cả cảnh sát đang chĩa súng vào.

Chỉ còn một cảnh sát.

Người đó bước tới cửa hông xe, chiếu đèn pin vào.

Cửa xe không khóa.

Anh ta nhẹ nhàng đặt tay trái lên tay nắm, giật cửa mở ra thật nhanh rồi nằm rạp xuống đất.

Không thấy vụ nổ nào lóe lên trong bóng tối.

Không phát súng nào vang vọng giữa những hàng cột bê tông.

Không thấy tiếng hò hét, không có sự căm thù nào, chỉ một giọng nói trên radio.

“Trong xe trống không.”

LEO LẮC CÁI CHAI THẬT ĐẸP, khiến nút chai nảy bật ra đúng kiểu. Rượu champagne, được gọi là Pol Roger, sủi bọt đầy tràn qua miệng những chiếc ly thôn khi cả nhóm uống mừng vụ cướp ngân hàng đầu tiên, hát hò rồi ôm lấy nhau. Anneli uống hết ly của mình rồi rót thêm ly nữa. Vincent, không nói một lời từ khi còn ở ngân hàng, giờ nâng ly và hú lên y như Felix, gạt bỏ sự kiềm chế đã giúp gắn bó cả nhóm, nơi mỗi người có thể quay về để được tiếp thêm sức mạnh mỗi khi cần thiết. Jasper luôn mồm kể nó đã nã súng phá tung từng ngăn trong kho đựng tiền, sau đó nâng cốc chúc rượu với giọng sôi sục vì champagne.

“Tất cả vào vị trí.”

Cả bọn im lặng, cúi người ra trước, lắng nghe tiếng máy dò tín

hiệu radio của cảnh sát đặt giữa bàn uống nước giữa đồng cốc bia với một nửa và mấy chai whiskey vừa mở.

“Xông vào sau năm...”

Một giọng khàn khàn đếm ngược trong khi tám Đặc nhiệm từ từ tiến tới chiếc xe van của hãng sửa ống nước.

“... bốn, ba, hai, một...”

Giờ giọng nói đó cũng tắt, giống như giọng nói của tất cả mọi người trong căn phòng này. Trong khi đó họ nghe thấy những tiếng động khác, tuy không phải ngôn từ nhưng vẫn là một thứ ngôn ngữ riêng.

tiếng chân bước lao xạo

tiếng thở hổn hển

tiếng cửa xe rít lên khi mở ra

Và rồi.

Tiếng động mạnh mẽ và rõ ràng nhất.

sự im lặng

Sự im lặng khi một nhóm người đứng bên nhau, lắng nghe một đối thủ đã bị mình đánh bại.

“Trong xe trống không.”

Và rồi, những tràng cười nổ ra. Jasper bật cười vang cả nhà, cười hết như khi nó ra lệnh, một người chưa từng biết mình cười như thế nào. Felix thì khúc khích ở các cao độ khác nhau, từ nốt trầm tới nốt đô cao, giữa chừng bao giờ cũng phải dừng lại lấy hơi. Thỉnh thoảng giọng cười của Anneli chen vào, từ phía sau, tiếng

cười thứ ba lang thang giữa những tiếng cười khác mặc dù chẳng dừng lại bao giờ. Vincent, dù điệu cười của nó gần như không nghe thấy được, tiếng nó vẫn nổi hơn hẳn mọi người, xuyên trong không khí, còn Leo mỉm cười với nó, kẻ không còn cứ hơi tí phải xin phép, có dáng đi như một người đàn ông trưởng thành, dám nhảy qua cả quây thu ngân. Những tràng cười dần chuyển thành những chiếc cốc nâng cao, những màn chúc rượu trịnh trọng cần thêm những cái chai được mở và rót ra. Leo nhìn quanh, từng khuôn mặt, anh không cần cười, lúc nào anh cũng biết trước mình sẽ làm gì, và có lẽ anh cũng vui vẻ. Anh đã bắn tan lợi thế của cảnh sát thành từng mảnh, và giờ bọn khốn đó đang đứng vây quanh chiếc xe đầu tiên của anh, chẳng hiểu làm cách nào bốn tên cướp ngân hàng đã biến mất khỏi đó.

Đám con gấu giữa mũi rồi nhảy quanh, đoán trước và chờ đợi sự sợ hãi của kẻ thù, tấn công thẳng vào trung tâm, nơi chúng mạnh nhất và vì thế cũng yếu nhất - nơi sự rối loạn say ngủ giữa trật tự, và ta chỉ cần dùng vũ lực phá tan cảm giác an toàn của chúng rồi thay bằng sự hoảng loạn.

Và hành động trong đúng khoảnh khắc ấy.

Cảm giác an toàn mà mọi người thường coi là chuyện đương nhiên, thực ra chỉ là ảo tưởng. Sự rối loạn và trật tự giống như hai con rắn quấn chặt lấy nhau, đổi chỗ cho nhau khi người ta bước qua một giới hạn không lường trước. Bạo lực tạo ra khoảnh khắc ấy. Thời gian đã đóng băng với những người nằm trên sàn ngân hàng, những kẻ hò hét qua radio rằng bọn cướp xả súng bắn loạn xạ - những điều họ không thể hiểu nổi vì chúng chẳng thuận theo

logic. Vì thế, chuyện đó làm họ càng thêm hoảng loạn, để cả nhóm có ba phút tự do hành động.

Bọn cảnh sát bận đồng phục ở đó tưởng rằng mình sẽ lập lại được cái đó, sự an toàn, trật tự. Chúng mở cửa. Chiếc xe trống không. Những tên cướp đều đã yên vị ở nhà.

“Vincent?”

Giữa những cái ôm và những ly champagne, Leo vẫn để mắt quan sát Vincent, người dường như chẳng bao giờ diễn tả nổi thành lời những cảm xúc và ý nghĩ của mình.

“Sao thế?”

“Đi theo tao, Vincent.”

“Đi đâu?”

“Thì cứ đi đi.”

Họ rời căn phòng nơi mọi người đang hân hoan ăn mừng vụ cướp, mặc dù giờ niềm vui ấy đã bị pha loãng bớt bởi những chai rượu đắt tiền và khói thuốc dày đặc, bước vào căn bếp chỉ đặt mỗi một chai whiskey và hai cái ly. Anh rót cho mỗi người vài phân rượu. Bên ngoài tối om, căn bếp bên nhà hàng xóm nhìn như thể một cái sân khấu được chiếu sáng. Một phụ nữ trẻ đặt cái bát thủy tinh lên chiếc bàn tròn, trong khi một người đàn ông buộc một đứa bé vào chiếc ghế cao, đeo yếm lên ngực rồi đặt cái thìa vào tay nó, rõ là đứa bé năng nặc đòi tự ăn một mình.

“Mày còn nhớ không? Hồi bé lúc nào ăn chuối nghiền mày cũng phun hết cả ra.”

“Em vẫn nhớ.”

“Nhưng mày lại khoái món đào đóng hộp. Nếu tao cắt ra thành từng miếng vuông.”

Hồi đó mày một tuổi, còn tao tám tuổi. Cả một quãng đời thật dài đã trôi qua.

“Hôm nay mày làm tốt lắm.”

“Không. Em đã do dự.”

“Nhưng sau đó, không một sai lầm nào. Mày nhảy lên quây, lấy chìa khóa kho tiền, mở cửa cho Jasper, lục hết các ngăn kéo. Tất cả đều đúng theo kế hoạch.”

“Có lúc em đã dừng hẳn lại. Ngập ngừng. Lẽ ra mọi thứ có thể đổ vỡ hết.”

“Quan trọng là mày đã giải quyết được. Đúng không nào? Chúng ta đã kiểm soát tốt mọi thứ ở đó trong ba phút. Mày nên nhìn nhận vụ này theo hướng đó, Vincent à - chúng ta được an toàn, trong khi tất cả những kẻ khác thì không. Chính nhờ thế ta mới có đủ thời gian sửa chữa một sai lầm không lường trước.”

Gia đình trong ngôi nhà bên kia đã bắt đầu dùng bữa với món thịt bò hầm và salad. Leo nâng ly, chờ cho Vincent làm theo. Hai người cùng uống cạn.

“Giờ mày phải quên chuyện đó đi. Nghe không? Lúc đó mày không hề ngừng lại. Điều duy nhất mà mày nên nghĩ tới kể từ bây giờ là mày đã hoàn thành rất tốt nhiệm vụ - đó là thứ mà mày sẽ lưu lại trong tâm trí cho tới vụ sau.”

Họ ra khỏi bếp, tới căn phòng ngay trên Hang Đầu Lâu, nơi đặt những chiếc túi mà chỉ mới cách đây một giờ còn đeo trước bụng

Vincent và Jasper để chúng nhét tiền vào.

“Hơn một triệu. Có thể đến một triệu rưỡi.”

Một trong hai chiếc túi đựng những tập 500 krona dày cộp. Thứ mùi đặc biệt của tiền làm từ sợi bông. Những tờ tiền một trăm, năm mươi, hai mươi buộc lại với nhau thành từng mớ trong chiếc túi còn lại.

“Sao... cảm giác thế nào?”

Vincent đút tay vào chiếc túi đựng hàng trăm nghìn krona.

“Ảo diệu.”

Họ nhìn nhau. Rồi Leo ngoảnh về phía cửa sổ và bàn bếp căn nhà bên cạnh. Đứa bé một tuổi không tự ăn nữa, người bố đã tới bên cạnh nó, lau sạch cái áo và mái tóc, cho nó ăn từng thìa một.

“Phải rồi. Ảo diệu. Bọn ta đã cướp cả một ngân hàng. Rồi ta biến đi, trong khi bọn cớm chẳng có tí manh mối nào.”

VỤN KÍNH VỠ dưới ánh đèn chiếu thẳng nhìn khác hẳn bình thường. Chiếc đèn pha mà nhân viên pháp y đặt ngoài quảng trường nhỏ chiếu qua cửa kính ngân hàng, tạo thành một màn sương mù lấp lánh qua hàng nghìn mảnh kính.

John Broncks bước đi mà không ngoái đầu lại. Hễ xoay người lại, anh sẽ phải đối mặt với những chiếc micro, camera và hàng đồng câu hỏi của đám phóng viên. Lúc vào đây anh đã tránh được bảy nhóm đưa tin chực sẵn ở hiện trường, và anh vẫn muốn tiếp tục tránh mấy người đó.

Giữa ngân hàng, bụi và các mảnh vụn bay lơ lửng từ trần nhà

xuống bám vào một hộp sữa bột trẻ con màu đỏ. Người phụ nữ đó đã phải úp mặt xuống sàn đá lạnh, chiếc túi của cô bị lật ngay cạnh chân tên cướp. Lúc ngồi trên ghế băng trong góc nghe những câu hỏi của Broncks, cô còn chẳng thể trả lời được. Anh đã từng nhìn thấy điều này - về mặt bối rối, một người đang cố gắng thấu hiểu thực tế trong khi đầu óc đã bị tê liệt, tiếng súng vang vọng liên tục đã làm hồng thính giác cô, thủng cả hai màng nhĩ, khiến cho trong đầu cô lúc nào cũng vang lên tiếng ù kinh khủng.

Anh không ngoảnh lại mặc dù hai người quay phim đang chạy ngay sau lưng anh, kêu gọi anh khi anh bước qua vỉa hè mà chiếc xe kia đã phóng vụt qua trên đường tẩu thoát - khi anh bước tới bùng binh, vẫn theo đúng đường của chiếc xe, hai người kia chịu thua và chạy ngược trở lại chỗ ngân hàng nơi còn những người khác tiềm năng hơn để phỏng vấn.

Lúc trước anh đã nhặt hộp sữa bám đầy bụi đưa cho người phụ nữ bị thủng màng nhĩ. Ở đó có cả thấy chín nhân chứng. Ba nhân viên ngân hàng và sáu khách hàng, tất cả đều nằm trên sàn trong ba phút mà họ cảm giác như kéo dài bất tận. Hai trong số đó hoảng loạn đến nỗi không miêu tả lại được những gì đã xảy ra. Lời khai của sáu người còn lại tuy hợp lý nhưng lại không thống nhất, thậm chí đến hai cậu thiếu niên đứng cạnh nhau chỗ cửa sổ còn chẳng nhất trí nổi với nhau về bộ dạng bọn cướp,

RICKARD TORESSON (RT): Tôi thấy chúng bạn... áo liền quần màu xanh, giống thợ sửa xe ấy.

LUCAS BERG (LB): Không phải áo liền quần, nhìn giống áo

khoác và quần dài có túi hai bên hơn.

hay bộ dạng của kẻ bắn vỡ tấm kính bảo vệ, kẻ khuân tiền trong kho, và kẻ đếm thời gian,

RT: Chúng đều đeo mặt nạ kín mặt, chỉ lộ ra hai con mắt.

LB: Không phải tất cả đều đeo mặt nạ, ít ra thì tôi không nghĩ thế. Tôi nhìn thấy rõ ràng ít nhất một cái miệng.

đúng như cái cách mà tâm trí mỗi người lĩnh hội những sự kiện khác hẳn nhau khi phải đối mặt với bạo lực tột đỉnh - nỗi sợ hãi bóp méo hình dáng, kích cỡ, thời gian.

RT: Tôi nằm ngay dưới chân nó. Nó cao phải ít nhất một mét chín. Tôi cam đoan. Đứa nào cũng cao khủng khiếp.

LB: Tôi nằm ngay chân nó, nhìn nó hơi lùn, không cao hơn tôi đâu, và hơi mập nữa.

Chỉ một nhân chứng duy nhất có thể bình tĩnh miêu tả lại chính xác những gì mình thấy - một phụ nữ trạc năm mươi nấp sau QUẦY SỐ 3 khi tên cướp đeo mặt nạ chĩa súng máy nã bốn mươi phát vào cửa kính chỗ đó. Bà ta có đôi mắt nhỏ u buồn, lúc nào cũng có vẻ ngấm ngấm trong khi lẽ ra chúng phải tỏ vẻ thất thần mới phải, và bà ta cho anh thấy mình đã đưa bàn tay sơn móng màu đỏ về phía cái giọng nói ra lệnh cho bà ta phải giao nộp chìa khóa kho tiền, như thế nào trong khi từng mảnh kính vỡ rơi lả tả khỏi quần áo, tóc, làn da của bà ta.

Inga-Lena Hermansson (IH): Người Thụy Điển. Không nói phương ngữ hay giọng địa phương. Giọng nó trầm, hơi gượng ép, như thể quá trầm. Mắt nó - cứ như thể nó đang nhìn bên trên tôi, xuyên qua tôi chứ không nhìn thẳng vào tôi.

Giọng nói ra lệnh và cặp mắt không nhìn thẳng - rồi ném chùm chìa khóa cho tên cướp đi cửa sau vào khu vực của nhân viên thu ngân, bà ta đã kịp nhìn thấy vậy khi nằm áp mặt xuống sàn.

IH: Tên còn lại đứng lui lại một chút, mặc áo giáp như của lính. Tai lòi ra, tất cả bọn chúng đều thế.

Một đứa đòi giao chìa khóa còn đứa kia vào mở kho tiền. Cả hai, bà ta chắc chắn, liếc nhìn vài lần kẻ đứng bên ngoài quầy thu ngân.

IH: Thằng đó đếm thời gian, không cao giọng lấy một lần. Cho tới khi kết thúc.

Đôi tai lòi ra - tai nghe. Không cần cao giọng - một chiếc micro.

Tên cầm đầu.

Kẻ thống trị, và những kẻ bị trị.

Broncks đứng giữa bùng binh nhìn quanh kiểm tra cho chắc chắn không ai bám theo mình, rồi anh bước qua bên kia đường, trở lại bãi đỗ nơi chiếc xe van trống không nằm đó. Một chuyến tàu điện ngầm chạy qua cây cầu bên trên, những rung động đều đặn của

tuyến đường sắt mới được mở trở lại.

Thiết bị liên lạc. Áo tải đồ chuyên dụng. Súng máy.

Một chiến dịch quân sự.

Phương tiện của chúng, một chiếc xe Dodge màu vàng có dòng chữ huỳnh quang in hai bên sườn mà theo như lời hãng sửa ống nước sở hữu chiếc xe, nó đã bị đánh cắp từ đêm. Broncks tính toán - khoảng từ mười ba tới mười tám tiếng từ khi bị đánh cắp cho tới khi nó được sử dụng làm phương tiện tẩu thoát. Đèn pha đã được dựng lên và các nhân viên pháp y cũng đang bò lổm ngổm khắp nơi này.

“Lối vào ga tàu điện ngầm. Cả mặt trước, mặt sau, hai bên đều là đường phố. Từng dãy giá để xe đạp. Chúng ta đang đứng giữa một giao lộ khốn kiếp! Đây là chỗ mà hành khách chuyển từ đi tàu sang đi xe buýt, từ xe buýt sang tàu điện, đến hoặc đi bằng xe đạp hay cuộc bộ, ai cũng di chuyển không ngừng.”

Viên cảnh sát Huddinge vô danh đang lượn vòng quanh những cây cột xù xì.

“VẬY MÀ *không ai* thấy chúng ra khỏi xe!”

Broncks không trả lời, nhìn về phía ngân hàng, quảng trường, bùng binh. Từ đây - chúng có thể lựa chọn bốn lối đi. Cứ mỗi lối, đi vài dặm là lại tới một bùng binh ở ngã tư nữa. Bốn nhân bốn nhân bốn. Sáu mươi tư lựa chọn. Số lối đi nhiều ngang với số ô trên bàn cờ vua, và như vậy cũng có chừng ấy cách thoát thân.”

“John?”

Người đàn ông vô danh nọ lại gọi tên anh. Và John không thể -

như lúc này - không trả lời, trong khi vẫn phải giả vờ rằng mình cũng biết tên anh ta.

“Từ lúc chúng ta mở cửa chiếc xe van này đã được bốn mươi phút.”

Có lẽ anh cứ nói chuyện với anh ta, nhưng vẫn ngằm tránh, biết đâu đột nhiên lại nhớ ra.

“Một địa điểm hoàn hảo để thực hiện vụ cướp.”

Không. Anh không thể.

“Khu vực cần điều tra quá rộng.”

Đồng nghiệp của anh, người mà anh đã cùng hợp tác vài lần, cứ sau mỗi câu trả lời lại nhìn thẳng vào mắt anh.

“Anh không biết, đúng không?”

“Gi?”

“Erik.”

“Sao thế?”

“Đó là tên tôi.”

Rồi anh ta vung tay một vòng rộng.

“Nếu chúng tản ra thì sao? Từng đưa một ra khỏi xe rồi biến mất? Nếu tên đầu tiên bắt một chuyến tàu điện ngầm trước khi chúng ta chặn lối đó, đi vài ga rồi lại xuống?”

Anh ta quay về phía bên xe buýt.

“Nếu tên thứ hai đi xe buýt 163 về phía Đông hoặc phía Tây? Nếu tên thứ ba đi xe đạp dọc lối này tới khu dân cư trên kia, còn tên thứ tư đơn giản chỉ việc cuốc bộ đi khỏi đây đến cái xóm chỗ đó?”

Tàu điện ngầm. Xe buýt. Xe đạp. Cuốc bộ.

Hoặc sáu mươi tư lối thoát bằng ô tô.

Broncks nhìn vào chiếc xe van. Hôm qua đây còn là văn phòng lưu động của hãng sửa ống nước, rồi nó bị đánh cắp và biến thành một thứ xe quân sự, vừa để tiến công vừa để tẩu thoát, và vài ngày nữa sau khi phòng pháp y của sở cảnh sát đã kiểm tra thật kỹ càng, nó sẽ trở lại chỉ là một chiếc xe van của thợ sửa ống nước mà thôi.

“Erik này?”

Người đồng sự của anh có vẻ hài lòng, rõ ràng là thế. Nhưng anh lại thấy không thoải mái khi nói ra một cái tên mà mình chỉ vừa mới được biết.

“Chúng đến đây với đầy đủ lệ bộ - không ai có thể đi khỏi đây cầm theo súng máy, áo chống đạn, áo khoác đồ nghề và thiết bị liên lạc mà không bị phát hiện cả.”

Lại một tàu điện chạy qua. Bên trên đầu họ. Một nhịp đập trong mạch máu của cái hệ tuần hoàn chuyên chở con người.

“Hắn phải có nhân chứng.”

John Broncks gõ nhẹ lên cánh cửa hông mà đội Đặc nhiệm đã lén tới và mở ra, cái vỏ kim loại vẫn phát ra tiếng trống rỗng hết như khi trước.

“Hắn ai đó phải nhìn thấy chiếc xe đến đây, nhìn thấy chúng bước ra. Bốn gã đàn ông trưởng thành đeo mặt nạ đen chẳng thể tự nhiên biến mất không một dấu vết như thế được.”

Ảo diệu.

Từ khi trả lời câu hỏi của Leo, Vincent đã nhắc lại từ đó ba lần.

Khi họ đếm từng chồng 500 krona trong một túi: *924.000 krona. Áo diệu.* Khi họ đếm từng tập tiền đủ màu sắc và mệnh giá trong chiếc túi còn lại: *810.540 krona. Áo diệu!* Và sau đó khi họ cộng tổng số tiền ở cả hai túi: *1.734.540 krona. Áo diệu quá đôi!*

Leo và Vincent ngồi đối diện nhau trên sàn, vốn cũng là nóc Hang Đầu Lâu. Tránh khỏi những ly champagne sủi bọt, những tiếng lè nhè vui vẻ của Felix và Jasper lẫn với tiếng của chiếc máy quét tín hiệu radio của cảnh sát - *giá mà chị được xem chuyện đó, Anneli* - Jasper bắt chước động tác của Leo khi bắn tấm kính cường lực trên quầy thu ngân - *chị đứng ngay đây, có tưởng tượng được không, Anneli* - rồi chùng chân như để minh họa cách chuẩn nhất để sử dụng một khẩu súng máy - *đây là chiến trường, Anneli ạ, và điều tối kỵ khi trong hoàn cảnh ấy là do dự, như những gì Vincent đã làm* - Leo nhìn thấy ngay Vincent đang lắng nghe câu đó. Leo nhìn thẳng vào mắt nó, cái nhìn như có ý nói *kệ mẹ nó đi* và đứng dậy đóng cửa.

Họ đã từng làm điều này quá nhiều lần. Tuy thế, bao giờ nó cũng có cảm giác thật nghiêm trang.

Lật tấm thảm, nhấc mấy viên gạch lát, nắm chắc tay cầm bằng kim loại, nhấc miếng bê tông rời khỏi sàn, mở két.

“Vincent này?”

“Sao thế?”

“Có duy nhất một khoảnh khắc trong vụ cướp đó không thể nào để sai sót được. Và nó chẳng liên quan gì đến những thứ mà thằng Jasper kia đang làm nhảm. Hiểu không?”

Leo cầm vài tập 50 krona đã cũ, một hộp đựng trang sức bằng

da cá sấu, hai chiếc đồng hồ Rolex dưới đáy két.

“Khoảnh khắc quyết định. Và nếu đúng lúc ấy mày làm rối lên...”

Không khí lại đượm vẻ nghiêm trang. Mở nắp hộp điện nối hai đầu dây. Nhìn mặt sau cái két mở ra để lộ căn phòng bí mật.

“... mày phải dùng cái này.”

Cạnh những túi tiền là hai chiếc hòm. Anh mở một hòm và nhấc khẩu súng máy mà anh đã dùng để khủng bố chín người khác.

“Nhưng khi người hoạch định kế hoạch vẫn là tao và mọi người biết đích xác phải làm những gì, chuyện đó sẽ không bao giờ xảy ra được.”

Anh ngồi cho hai chân xuống lỗ, trèo thang xuống, cầm lấy phích cắm bu lông thông của cái đèn trên trần, rồi cắm vào ổ - bóng đèn trần trụi, giập dũ thấp sáng cả căn phòng.

“Chỉ một khoảnh khắc duy nhất không được phép sai sót. Vincent ạ.”

Anh giơ tay lên đầu, chờ đưa em chuyển xuống những gì đựng trong hai chiếc túi.

“Đó là khi ta đổi xe lần đầu. Biến đổi.”

Broncks chưa từng thích cái mùi này. Thứ mùi ôi thiu của dầu rán và vỉ nướng, của mỡ động vật và dầu thực vật bám vào các kẽ gạch, lưu cữu sau quầy bếp. Anh buộc phải thở bằng miệng, mặt nhìn ra cửa sổ của căn nhà nhỏ nằm kẹp giữa những hàng cột đường ray tàu điện.

Jarkko Kolkka (JK): Thông thường người ta đến đỗ xe vào buổi

sáng và rời đi vào buổi tối. Nhưng cái xe kia, chiếc Ford, màu nâu ở giữa đó, đến vào buổi trưa. Còn chiếc Dodge lớn màu vàng kia... mới đến cách đây một giờ.

Đó là một tiệm hamburger nhỏ đầy dầu mỡ nơi người chủ có thể quan sát rõ cái bãi đỗ xe tối mù. Anh ta là người duy nhất có thể đã nhìn thấy gì đó.

JB: Chiếc xe màu vàng kia - anh không thấy ai chui ra khỏi xe à?

JK: Chẳng có ai.

Broncks ước lượng từ cánh cửa của cửa hàng nhày mỡ này tới đó chỉ chưa đầy mười lăm mét.

JK: Chuyện này cũng chẳng có gì lạ. Nhiều khi người ta cứ ngồi yên trong xe. Chờ đợi ai đó đến bằng tàu hoặc xe buýt. Rồi họ lại đi ngay.

Anh ta là một người gầy gò nhìn chẳng thể đoán được bao nhiêu tuổi - bộ mặt mà thường sẽ phải trình chứng minh thư khi tới cửa hàng rượu mặc dù anh ta đã là bố của bốn đứa con - bận cái tạp dề đã từng màu trắng, nhưng giờ thì không. Có lẽ đó là lý do tại sao thứ mùi đó vẫn bám theo họ vào nhà ăn bé xíu, nơi mấy chiếc ghế cao được đặt dọc theo quầy.

JB: Còn hôm nay thì sao? Anh vẫn nhìn thấy *tất cả mọi người* đến và đi khỏi đây chứ?

JK: Tôi nhìn thấy mọi người hằng ngày. Chỉ có mười lô đồ xe thôi mà. Trong khi tôi đứng đây... suốt ngày.

Với hai tờ giấy ăn trong hộp đựng bằng kim loại trên quầy, một cây bút lấy trong túi áo, Broncks vẽ mười ô chữ nhật hơi dài và viết chữ *nâu* tại điểm đỗ chiếc xe Ford cũ và chữ *vàng* tại điểm đỗ chiếc xe bọn cướp dùng để tẩu thoát.

JB: Đây là hai chiếc đã đỗ ở đây. Anh còn nhớ chiếc nào khác không?

JK: Chiếc nào khác?

JB: Các xe khác tới đỗ ở đây trong vài tiếng qua.

JK: Phải rồi. Thí dụ đằng kia, một...

JB: Viết lại vào đúng ô giúp tôi nhé.

JK: Đó... ở đây... một chiếc station wagon. Để tôi viết cho. *Station wagon*. Tôi không nhớ nó màu gì.

JB: Tốt lắm.

JK: Và chỗ này... một chiếc Dodge xanh đậm. Giống hệt chiếc màu vàng đằng kia, nhưng đỗ bên cạnh. Tôi sẽ viết vào đây là *Xe Dodge xanh đậm*.

JB: Còn các chỗ khác thì sao?

JK: Chẳng có gì. Ít nhất không có cái nào gần lô cuối.

Người đàn ông bạn tạp dề trắng đẩy mấy tờ giấy ăn qua mặt quày, toan bỏ đi.

JB: Chưa xong đâu. Tôi muốn biết những chiếc xe nào đã rời đi sau khi chiếc Dodge màu vàng được đỗ ở đó.

JK: Sau khi?

JB: *Sau khi* chiếc xe này đến.

JK: Tôi không nhớ được!

JB: Cứ thử xem.

Tay cầm bút, anh ta nhìn ra bãi đỗ, nhìn mảnh giấy, sau đó lại nhìn Broncks, rồi khoanh một vòng lớn quanh ô ở giữa, chiếc station wagon.

JK: Chiếc đó.

JB: Khi nào?

JK: Tôi không biết... chắc khoảng mười phút sau đó.

JB: Chỉ mỗi chiếc đó thôi à?

Vẫn cầm chiếc bút trong tay, anh ta lơ đãng gõ gõ lên mặt quày, tạo nên một tiếng động khó chịu.

JK: Rồi đến chiếc Dodge còn lại. Chiếc màu xanh đậm ấy.

Vòng tròn bằng mực quanh ô ghi chữ *Xe Dodge xanh đậm* được tô lại vài lần cho tới khi nó đã quá dày và không đều nhau.

JK: Chắc thế... phải rồi, nó đi sau đó chừng hai phút. Hoặc năm phút. Hay... khoảng đó.

JB: Chiếc xe ấy à?

JK: Ừ. Cái đỗ ở lô cạnh chiếc màu vàng. Ngay bên cạnh ấy.

Tờ giấy ăn giờ nằm trong tay Broncks. Ô cạnh chiếc xe màu vàng. Anh ngẩng lên khỏi bức vẽ bãi đỗ, mắt nhìn ra bãi đỗ thật. Ánh sáng mờ mờ từ mấy cột đèn đường thấm qua bóng tối chiếu lên bãi đỗ trống không.

JB: Anh chắc không? Nó rời đi ngay à?

JK: Tôi chắc chắn đấy. Nó không đi lùi ra ngoài.

JB: Lùi ra ngoài?

JK: Ai đỗ xe ở đây cũng đi mũi xe vào trước, rồi sau đó khi đi ra phải giật lùi. Nhưng chiếc xe này thì... ngược lại.

John Broncks không nhớ tại sao mình lại vò nát tờ giấy ăn, anh làm vậy một cách vô thức.

Hai chiếc xe đỗ trong bãi ngay cạnh nhau. Hai chiếc cùng một loại. Một chiếc đỗ mũi xe chĩa ra ngoài, chiếc kia mũi xe chĩa vào trong.

Anh ném mạnh tờ giấy vào sọt rác. Nó đi trúng ngay.

Thật dễ dàng - như thể hai người ngủ ngược đầu và chân với nhau.

Hai chiếc xe giống nhau đỗ cạnh nhau, xoay về hai hướng ngược nhau, vì thế cửa hông bên phải của chúng chỉ cách nhau có ba mươi phân - hai cánh cửa trượt.

Broncks gật đầu với người chủ hiệu hamburger, thở dài một hơi cam chịu rồi bước ra bóng tối, khu vực tìm kiếm ngày càng trở nên rộng mênh mông.

Leo vươn tay về phía cái lỗ, cầm lấy chiếc túi thẻ thao đựng từng tệp 500 krona, đặt nó lên giá ở mé tường phía trong. Chiếc túi tiếp theo, đựng tiền đủ loại mệnh giá, anh đặt cạnh mấy hộp đạn.

Họ đã dừng xe trong bãi đỗ xe đó giữa giờ tan tầm, giữa bao người qua lại, súng vẫn nạp đạn và mặt nạ trùm kín. Hoàn toàn im lặng. Hoàn toàn bất động. Đường ray tàu điện ngay bên trên. Xe buýt dừng lại thả khách xuống. Giọng hai cậu bé vang lên, bước ngang qua đó mà không hề hay biết chỉ một vách kim loại mỏng dính của chiếc xe van ngăn cách chúng với bốn tên cướp ngân hàng đang trốn chạy.

“Mấy cái áo chống đạn, Vincent à, đưa cho tao.”

Vincent đang quỳ cạnh cửa hầm, kéo khóa một cái hòm - súng ống, đạn dược, áo khoác tải đồ.

“Không phải cái đó - là cái hòm kia cơ.”

Khóa kéo của hòm này bị kẹt, nó phải lựạ khéo một chút. Áo giáp chống đạn, mấy cặp tai nghe lớn và tròn, chiếc micro nhỏ. Từng thứ một được đưa qua cửa hầm, đặt vào tay Leo, sau đó yên

vị trên giá bên trên hai túi tiền.

Họ đã ngồi trong chiếc xe đó sáu mươi giây. Rồi Felix mở cửa hông, với sang chiếc xe bên cạnh được đỗ theo chiều ngược lại, kéo tay nắm mở cửa. Hai chiếc xe giống hệt nhau giờ trở thành một, hai cánh cửa mở đối diện nhau, không ai nhìn thấy được. Chỉ một bước nhảy là đã sang tới chiếc xe tẩu thoát thứ hai. Felix ngồi vào ghế lái, Jasper và Vincent mỗi đứa cầm một chiếc túi, Leo vào sau cùng rồi đóng cửa hai chiếc xe, giờ lại thành hai thực thể riêng biệt. Cùng những động tác giống hệt như trước đó năm phút và ba mươi giây, khi họ sắp sửa xông vào ngân hàng, nhưng lần này với thứ tự ngược lại.

“Vincent? Quần áo và mặt nạ phải được xếp riêng - chúng ta sẽ thiêu hủy chúng.”

Cú đổi xe quan trọng đầu tiên. Chỉ cách cái ngân hàng họ vừa cướp có vài trăm mét. Cả một sự biến đổi. Không ai nhìn thấy họ chui ra khỏi chiếc xe màu vàng, không ai biết họ đã trốn thoát trên một chiếc xe van màu xanh giống hệt. Vòng tròn giờ ngày càng rộng. Cái công thức toán học mà bọn cóm sử dụng trong mọi cuộc truy lùng - thời gian kể từ khi vụ việc xảy ra nhân với khoảng cách tới phương tiện tẩu thoát cuối cùng - vòng tròn đó trở thành khu vực tìm kiếm của cảnh sát, định đoạt khả năng thành công của chúng.

Điểm đổi xe tiếp theo cách đó một dặm, lại một bãi đỗ xe khác trong một khu phố khác, nằm kẹp giữa một ngôi nhà ba tầng và một rừng cây nhỏ. Họ mất ba mươi giây để thay từ áo liền quần và mặt nạ sang quần áo lao động bình thường, ba mươi giây để chuyển những chiếc túi và hòm xiềng qua rừng cây, hai mươi lăm giây để

trèo lên chiếc xe tải thoát cuối cùng - một trong những chiếc xe Công ty Xây dựng của họ mà rồi sau đó sẽ hòa lẫn vào tất cả những chiếc xe xây dựng khác hướng về nhà sau một ngày làm việc. Felix và Leo ngồi trên ghế phía trước, Jasper và Vincent chui xuống dưới tấm phủ sau thùng xe. Hai mươi phút sau họ đã yên vị trong phòng khách, nghe radio tiếng đội Đặc nhiệm trườn tới mục tiêu trống không.

“Giờ thì đưa tao những thứ trong cái hòm còn lại.”

Leo cầm cả khẩu súng máy và khẩu AK4 đưa qua lỗ, quán băng đỏ quanh nòng một khẩu rồi để chúng xuống ngăn dưới cùng.

“Leo?”

“Sao?”

Vincent cũng muốn nói lên điều đó. Nhưng cảm giác thật kỳ quặc. Từ xưa đến giờ nó chưa từng nói câu này.

“Anh biết đấy...”

Leo cầm khẩu súng máy cuối cùng, to và nặng hơn hẳn những khẩu khác, đánh dấu nòng súng bằng băng đỏ, rồi để nó cạnh những khẩu sẽ không bao giờ còn dùng đến nữa. Sau đó anh nhìn quanh. Còn lại hai trăm mười tám khẩu súng máy.

“Cái gì?”

Điều này thật khó nói làm sao, nó sẽ có vẻ giả tạo và gượng ép, mặc dù bản chất thì không hề như vậy.

“... em cũng yêu anh.”

JOHN BRONCKS BẬT MÁY TÍNH và nhấp vào file có tên

SVEDMYRA. Bên trong có hai tài liệu. Anh đưa con trở tới tài liệu đầu tiên có tên CAMERA MỘT - máy quay an ninh lắp trên cửa ra vào. Anh nhấp chuột rồi kéo thanh hiển thị thời gian tới 17:51, thời điểm ba tên cướp đeo mặt nạ xông vào tòa nhà.

Đoạn phim dài cả thấy năm giây. Không có tiếng, không màu sắc. Hình ảnh giật giật đúng như thường thấy khi xem băng ghi hình từ camera an ninh.

Một cái gáy xuất hiện. Đó là thứ đầu tiên camera ghi lại được. Một cái đầu đen thui với hai tai phồng lên, và sau đó một bước chân, tới lượt cái cổ đen hiện ra.

Broncks xem tiếp từng khung hình một.

Cái đầu đen và thân trên xoay lại nửa vòng, nhìn vào camera, giờ vũ khí lên, ngắm vào mục tiêu.

Từng khung hình. *Mày thấy tao. Từng khoảnh khắc. Tao thấy mày.*

Nhìn thẳng vào mắt - không giận dữ, sợ hãi, căng thẳng.

Pia Lindhe (PL): Chúng sục mùi. Những đôi boots ấy. Có mùi như xi giày. Anh biết đấy, một mùi giống như xăng và kẹo bơ, giày vừa đánh xi bao giờ cũng có mùi ấy.

Người phụ nữ này khi ấy bước tới quầy thu ngân, tay phải cầm túi nylon, tay trái cầm theo phiếu thứ tự, đã tới lượt cô. Chính khoảnh khắc đó cô nhận thức được rằng có kẻ đang xả súng, và cô cố thấu hiểu một thứ mà mình chưa từng chứng kiến, thu nhận từng chi tiết mà không có điểm quy chiếu nào, không một quy luật, một

hồ đen trước tiên khiến cô tê liệt, sau đó hoảng hốt, thúc đẩy cô nằm mẹp ra sàn trong khi vụ xả súng vẫn tiếp diễn và bản năng sinh tồn choán hết tâm trí cô.

PL: Giày chúng mang bóng loáng. Khi nhìn kỹ, tôi còn thấy hình ảnh... chính mình trong đó.

Cô không nằm xuống, không che đỡ cho mình, cảm giác như thể tất cả xương cốt, gân khớp cô đều tê liệt. Chẳng có một cử động nào hết, đó chỉ là ngã lăn ra. Cô ngã vật ra nhanh hết mức, nằm bẹp dưới sàn. Và mặc dù sợ hãi tới mức không còn hiểu được những gì đang xảy ra xung quanh, cô ngẩng đầu lên vì tò mò, nhìn bộ mặt đeo mặt nạ.

John Broncks nhấp chuột lên thanh hiển thị thời gian, dừng hình lại.

Suốt buổi phỏng vấn cô ngồi trước mặt anh, dựa vào cửa kính ngân hàng, một tai chảy máu, ít nhất do một bên màng nhĩ bị thủng. Sau đó, cô nằm vật ra, kiệt sức, vẫn khóc nức nở sau vụ tấn công - chúng lao tới như một đội hành quyết, xử tử bất kỳ ai bị bịt mắt đứng trước mặt mình, khủng bố bắt tất cả mọi người phải phục tùng.

“John?”

Sanna đang đứng ở ngưỡng cửa phòng anh, hết như lần trước. Dù đã rất muộn, cô vẫn còn ở lại sở.

“Em đã phân tích xong. Camera Một - mười tám phát súng khiến nó vỡ tan. Camera Hai - mười lăm phát súng làm nó bung ra và rơi

xuống sàn. Kính an toàn lãnh ba mươi tư phát, kết sắt lĩnh mười hai phát, và sau cùng trước khi bỏ trốn, chúng còn bắn hai phát lên trần. Em đã kiểm tra thêm lượt nữa. Cả thấy tám mươi một phát súng được bắn ra trong ngân hàng đó. Như thế nghĩa là nếu dựa trên những con số hiện có, đây là một trong những vụ cướp ngân hàng bạo lực nhất từ xưa đến nay tại châu Âu.”

Cô thay đổi tư thế, tựa hẳn vào khung cửa. Cô định đứng lại đó.

“Súng FMJ, đạn cỡ 7,62. Do quân đội Thụy Điển sản xuất tại Karlsborg, năm 1980.”

“Thì sao?”

“Em không thể xác định chúng có phải cùng một loại vũ khí, cùng nghi phạm trong vụ cướp xe chở tiền hay không.”

“Nhưng em cũng không loại trừ được khả năng đó?”

“Một thám tử có thể tìm ra những quy luật cho thấy điều đó, John ạ. Nhưng không có chứng cứ nào cả.”

“Ý em là chúng ta có thể đang phải đối mặt với hai băng cướp được trang bị vũ khí quân dụng, gây ra những vụ cướp trên *cùng* một khu vực, *cùng* khoảng thời gian này?”

“Ý em *không* phải thế. Nhưng những chứng cứ pháp y không loại trừ khả năng đó.”

“Gần bốn mươi phát súng đã nổ ở Farsta. Và giờ... tám mươi một phát? Đầu tiên chúng xả súng vào một chiếc xe chở tiền, và sau đó là một ngân hàng. Chắc hẳn phải từ một vũ khí!”

“Không.”

“Không à?”

“Không có thứ gì được sử dụng hai lần cả. Em đã xác định chắc chắn tất cả những gì có thể.”

“Có quy luật hần hoi đấy. Hành động của chúng.”

“Phải. Nhưng không có chứng cứ nào.”

Anh nhìn cô.

“Thế còn nếu anh muốn nghe thêm một lần nữa ý nghĩ của Sanna, chứ không phải những gì một nhân viên pháp y xác định được thì sao?”

“Có một số... động tác lặp đi lặp lại. Camera Hai. Hình ảnh ghi lại khoảnh khắc ngay trước khi nó bị bắn rụng ấy.”

Anh xoay màn hình máy tính về phía cô trong khi cô nói.

“Đầu gối chùng xuống. Trọng tâm hạ thấp. Đó chính xác là những lời nhân viên an ninh đã nói khi anh phỏng vấn anh ta cạnh chiếc xe chở tiền. Và giờ - anh thấy không? Tay súng này có dáng đứng giống y như vậy.”

Hình ảnh giật, không có âm thanh. Nhưng rất rõ ràng.

“Và sau đó, nhìn ngón tay hần này, nếu anh có thể phóng hình cho lớn hơn một chút... rõ ràng được đặt trên vòng bảo vệ quanh cò súng, hoàn toàn thẳng song song với nòng súng - như thể hần đang chỉ về phía chúng ta.”

Vài khuôn hình nữa, rồi Broncks lại dừng đoạn phim và nhìn cận cảnh bàn tay đeo găng.

“Kỷ luật, John ạ. Không bao giờ để lộ đồng bọn, mỗi phát súng đều phải chắc chắn. Tên cướp này không đặt tay trên cò súng cho tới ngay trước khi nhả đạn - hần muốn đảm bảo an toàn - chứng tỏ

hắn không phải tự học. Hắn được dạy dỗ đàng hoàng. Hắn đã tập đứng đúng tư thế bắn súng hàng nghìn lần. Hắn đã được huấn luyện.”

Chỉ hai dặm rưỡi ngăn cách hai hiện trường. Chỉ bảy tuần giữa hai vụ cướp.

Tuy thế - chứng cứ pháp y chỉ ra điều hoàn toàn khác.

Những vụ này có thể đã được thực hiện bởi những kẻ khác nhau.

Năm giờ mười phút. Còn lâu trời mới sáng. Nếu lắng nghe, anh có thể nghe được tiếng Anneli ngáy khe khẽ trên lầu, và anh biết cô vẫn sẽ còn ngủ nhiều giờ nữa, trong khi anh thì ngược lại, không ngủ để lĩnh hội hoàn toàn những gì đã xảy ra hôm qua và chuẩn bị cho giai đoạn cuối cùng của vụ cướp.

Với chiếc hòm nặng hai mươi bảy cân trên vai, Leo bước ngang qua khoảnh sân giữa những bông tuyết đầu tiên của mùa đông. Chúng mới chỉ tạo nên một thứ bột xốp dày vài phân, đôi giày của anh bị phủ một lớp tuyết trắng nhưng vẫn không ướt. Khi đã bước tới giữa sân, anh dừng lại. Một cảm giác dễ chịu dâng lên trong lồng ngực. Những hơi thở sâu của anh biến thành khói, những phân tử ẩm di chuyển nhanh hơn những gì bao quanh chúng - giống như ba tên cướp xông vào ngân hàng cuỗm đi mọi thứ bằng cách di chuyển nhanh hơn những người xung quanh, bị bất ngờ và không động đậy gì cả. Vài lần trong đêm, anh ngồi dậy, ra khỏi giường để đọc tờ Teletext và nghe radio. Cảnh sát vẫn chưa tìm được manh mối gì. Kế hoạch hoàn hảo của anh cũng đã được thực hiện thật hoàn hảo.

Anh mở khóa garage rồi bật đèn. Bên trong cũng lạnh chẳng khác gì ngoài trời, và anh kéo hai chiếc máy sưởi lại gần nhau, sau đó cầm chiếc cửa đĩa lên bắt đầu cắt tấm gỗ dán lớn nằm trên bàn ra thành nhiều miếng bằng nhau.

Cho tới khi một chiếc xe dừng lại bên ngoài.

“Năm quái nào cũng thế!”

Cửa kéo lên và một chiếc xe của công ty anh đi vào, cửa sổ đóng kín.

“Bọn ngu không bao giờ chịu thay lốp!”

Felix bận quần áo lao động, tóc rối bù, đôi mắt mệt mỏi tránh cái nhìn chăm chăm của anh trai.

“Mọi sự đang rối tinh lên ngoài kia!”

Nó không chờ đợi câu trả lời, thậm chí chẳng nhìn anh trai khi chui ra khỏi xe mà bước thẳng tới chỗ máy nén và máy bắn đinh, ghép những miếng gỗ dài bằng nhau thành mấy chiếc hộp.

“Felix?”

Thái độ khó chịu và những động tác vùng vằng này Leo đã học cách thấu hiểu từ lâu. Anh chờ thêm một lúc, thường thường bao giờ đó cũng là điều hợp lý nhất, sau đó mở hòm lấy ra ba khẩu súng có băng đỏ đánh dấu - hai khẩu từ vụ Svedmyra và một khẩu từ vụ Farsta - rồi bắt đầu tháo rời ra thành bốn mươi tám bộ phận riêng biệt.

Ba nòng súng cùng ba băng súng được xếp thành từng cụm riêng biệt trên bàn cạnh cái ê tô. Anh bắt đầu với nòng súng dài nhất của khẩu súng máy - kẹp nó cho chắc, thay đổi lưỡi cưa, rồi

cắt nó làm ba đoạn. Sau đó căn phòng lại chìm vào im lặng.

“Coi nào, Felix? Bọn ta vừa mới cướp một ngân hàng khốn kiếp hôm qua cơ mà!”

Felix cho nước đầy một phần ba máy trộn bê tông, sau đó nhấc một bao xi măng lớn nhón. Bụi bay mù mịt khi nó đổ xi măng vào máy. Cái máy quay quá nhanh, phát ra quá nhiều tiếng ồn - nếu tâm trí thoải mái, hẳn nó sẽ làm ăn cẩn thận hơn, không càu nhàu về những kẻ đi trên đường mà không thay lốp.

“Felix? Tao thấy rõ ràng có chuyện gì không ổn.”

Chiếc máy trộn bê tông quay vòng vòng, phát ra những tiếng đều đều, cho tới khi Felix lật cái máy đổ vữa vào xô đặt trên sàn.

“Nó phải thôi ngay đi.”

“Đứa nào?”

“Cứ thôi đi là xong chuyện!”

“*Đứa nào?*”

“Jasper.”

Felix nhấc cái xô lên rồi đổ xi măng vào mấy chiếc hộp mới ráp.

“Nó phải thôi bởi móc Vincent đi. Lúc nào cũng thế! Từng lỗi dù là nhỏ nhất! Mỗi khi thằng bé đứng sai tư thế trong tầm bắn, hay dừng lại vài giây chó chết bên ngoài ngân hàng, cả lúc chúng ta tập luyện ở đây nữa, nó luôn mồm hò hét hết như lão Ivan.”

Khi những chiếc hộp đã đầy một nửa, Leo dùng búa đập bẹp từng con ốc, sau đó nhét chúng dưới lớp xi măng cùng với những mẫu pit tông và ốc vít.

“Lẽ ra anh cũng phải thấy chứ, Leo? Việc này liên quan tới

Vincent, em trai mình!”

“Bọn ta là một đội. Và tao đang cố giữ cho cả nhóm gắn bó với nhau.”

“Còn nó thì lảm mồm quá. Đi khắp nơi với cái áo da mà nó bỏ năm nghìn ra mua, hôm nào cũng đi đúng đôi boots ấy, Fly High, hay một cái tên chó chết nào đại loại thế, và...”

“Giày Hi-Tec Magnum.”

“Em đéch thèm quan tâm nó được gọi là gì! Nó đi vòng quanh trong bộ dạng như một gã cóm ấy, huyền thuyên chuyện nó đã từng trong đội Đặc nhiệm hay...”

“Mày nói nó làm gì cơ?”

“Sau khi gọi một cốc bia trong quán, uống được hai ngụm, Jasper bắt đầu kể với tất cả những ai muốn nghe rằng nó đã từng tham gia đội đặc nhiệm nào đó và...”

“Khi đó nó vẫn đi đúng đôi boots ấy?”

Chiếc hộp cuối cùng - từng bộ phận vũ khí chìm trong xi măng.

“Felix? Khi đó nó có đi cùng đôi boots như lúc trong ngân hàng - và trên xe chở tiền?”

“Đúng đôi boots ấy.”

Leo mang những chiếc hộp nặng trĩu đặt lên thùng xe, kéo tấm phủ trùm lên trên. Sau đó anh ngẩng lên nhìn qua tấm kính trên trần, bầu trời còn chưa sáng hẳn. Cảm giác dễ chịu không còn nữa. Lên kế hoạch kỹ càng vẫn chưa đủ - từng giây phút, lớp ngụy trang, từng cử động, tiếng nói, chiếc xe để tẩu thoát. Sau đó, không hướng dẫn hay đặt ra luật lệ gì, khi cuộc sống trở lại bình thường,

anh đã không tiếp tục kiểm soát bọn chúng nữa. *Những dấu vết duy nhất còn lại là những gì ta bày ra có chủ ý.* Anh phải giải thích rõ ràng hơn, đầy đủ hơn, buộc chúng phải hết lòng.

Không khí mát lạnh. Những bông tuyết rải rác lóng lánh.

Cảm giác ấy không còn nữa, và anh phải làm sao tìm lại được nó.

Không khí thoang thoảng mùi chanh. Và bụi. Tấm giẻ lau bẩn thỉu đập đều đều vào chân tường - John Broncks đoán là ở trên anh hai tầng nhà.

Bình thường có mấy khi ai lau cầu thang đó đâu. Mà lại vào lúc sáng sớm như thế này? Có lẽ từ giờ anh nên để ý đọc những ghi chú gắn trên bảng tin gần cửa ra vào.

Anh rảo bước ra khỏi tòa nhà anh đã sống quá lâu, nơi anh biết mặt tất cả mọi người mà không biết tên ai, ra khỏi căn hộ tầng trệt một phòng ngủ ở mạn Tây Södermalm này. Không khí buổi sáng lạnh và ẩm. Anh đi ngang qua quán cà phê Ý, bao giờ cũng gật đầu một cái qua cửa kính mờ với chủ quán đang xay cà phê sau quầy.

Bảy tuần giữa hai vụ cướp. Hai dặm rưỡi ngăn cách hai hiện trường.

Và còn dùng vũ khí quân dụng nữa.

Anh đã kiểm tra lại từng vụ việc đang điều tra liên quan tới ăn cắp vũ khí tại các kho chứa của quân đội. Lần tìm kiếm này anh đã ghi thêm cả vũ khí hạng nặng, KSP 58, một loại súng cực hiếm ngoài chợ đen - những vụ ăn cắp vũ khí mạnh đến thế bao giờ cũng khiến cảnh sát để mắt tới.

Không thấy gì. Trong bất kỳ hồ sơ nào.

Phần đường dành cho người đi bộ vắt ngang phố Langholms. Ba mươi nghìn chiếc xe đi qua đây mỗi ngày. Broncks thường cố nín thở khi chạy vụt qua đó, cho tới khi sang đến con dốc đầy tuyết phía bên kia.

Anh chỉ ngủ có ba tiếng, nhưng vẫn tỉnh như sáo.

Anh về tới nhà lúc ba rưỡi sáng, lên giường ngay lập tức, nhưng vẫn để đèn ngủ, so sánh hai đoạn video dài năm và mười hai giây từ camera tại ngân hàng với hai mươi phút của vụ cướp xe chở tiền. Máy tay người Trung Đông được coi là thủ phạm của vụ việc cách đây bảy tuần. Hôm qua, một băng cướp có kỷ luật và đáng vẻ như quân đội. Chỉ tới khi tắt đèn anh mới nhận ra chỉ duy nhất một người có thể cho anh biết chúng có phải là một hay không - nhân chứng đó sống trong một căn hộ chỉ cách nhà anh có mười phút đi bộ.

Đi xuống đồi, qua một trụ đèn giao thông lúc nào cũng hiện đèn đỏ, ngang qua cầu tiến về phía Reimersholme, một góc buồn tẻ và bị quên lãng của Stockholm nơi những tòa nhà được xây dựng từ thập kỷ 40 nằm cạnh một con kênh. Từng đàn thiên nga lượn qua trước mặt hai bà già cầm túi nylon đựng bánh mì cũ. Broncks trân trọng tất cả những bộ mặt khác nhau của thành phố này. Nơi đây, chỉ cách con đường đầy khói xe đến nỗi anh phải nín thở chưa đầy ba trăm mét, thiên nhiên vẫn ngự trị.

Một ki ốt nhỏ nằm bên kia cầu, do một thanh niên trẻ gốc Kuwait làm chủ, người luôn mở cửa mỗi sáng sớm và lúc nào cũng thân thiện. Broncks dừng lại, mua đồ ăn sáng - một lon Coca-Cola, một

thanh kẹo và mấy tờ báo.

Anh đi qua ki ốt một quãng rồi rẽ ngang, vừa đi vừa xem những dòng tít trên báo - VỤ CƯỚP BẠO LỰC NHẤT CHÂU ÂU - những chi tiết anh đã bảo người phụ trách truyền thông công bố với báo chí - 81 PHÁT SÚNG - ta phải cho đi một chút thì mới giữ được phần lớn cho riêng mình - VŨ KHÍ QUÂN DỤNG - sự cân bằng giữa một bên là tính bảo mật cần thiết trong ngành cảnh sát, một bên là sự công khai mà những người trả tiền cho ngành cảnh sát ấy đòi hỏi. Sau những dòng tít và các giả thiết trên trang 8,9,10,11 ở cả hai tờ báo dẫn lời những nhân vật có vai trò quan trọng trong quá trình điều tra, điều mà anh biết thông thường chỉ có nghĩa tay nhà báo này ngồi đoán mò với tay nhà báo khác - một nguồn tin cho hay bốn tên cướp đều là lính đánh thuê, lính bảo vệ hòa bình của Liên Hiệp Quốc, hoặc lính giải ngũ từ khối Đông Âu xưa kia.

Ngôi nhà nằm cuối phố, gần cánh rừng và đường đi bộ. Những giá đỡ thuyền phủ trắng những bông tuyết đầu tiên. Cả chỗ bơi lội và bến thuyền trải dài xuống mặt nước mẩn mẫn cũng thế.

Anh đi vào theo lối cửa trước. Đó là một tòa căn hộ xây dựng theo kiểu thập niên bốn mươi với lan can và thang máy đặc trưng của thời kỳ đó. Lên tầng năm. Bốn cánh cửa xoay về bên này, không cửa nào ghi cái tên mà anh đang tìm, bốn cánh cửa xoay về phía bên kia, và trên cánh cửa thứ ba, LINDÉN.

Anh bấm chuông cửa, rồi chờ đợi.

Tên chủ nhà được ghi bằng chữ trắng trên nền xanh da trời. Bên trên đó treo một bức vẽ bằng chì sáp và màu nước xanh lá cây, bốn vòng tròn với bốn đường thẳng, đúng là một hình vẽ người que của

trẻ con. Hai vòng lớn, hai vòng nhỏ. Bố, mẹ, các con. Gia đình.

Anh bấm chuông lần nữa.

“Gì thế?”

Một ông già bảy mươi mở cửa. Không thấy ông ta trong bức vẽ.

“Tôi đang tìm gặp Jan Lindén.”

Broncks giờ phù hiệu lên.

“Tôi là John Broncks. Cảnh sát thành phố. Việc này liên quan tới...”

“Tôi biết chuyện này liên quan tới cái gì. Nhưng con trai tôi không được khỏe. Tốt hơn là anh nên quay lại đây vào lúc khác.”

Một người đáng tuổi bố anh. Giọng nói thân thiện, khuôn mặt thân thiện. Nhưng ông ta *không bao giờ* là bố của John được.

“Tôi chỉ cần gặp anh ấy mười phút thôi. Sau đó tôi xin hứa sẽ rời khỏi đây ngay.”

Ông già do dự, nhưng không phải vì bản thân mình.

“Vậy tôi sẽ xem nó có nói chuyện với anh được không.”

Lẽ ra ông ta có thể là người thứ năm trong bức tranh kia, người ông với bộ râu dài. Ông ta đi khuất vào căn phòng có lẽ là phòng khách, và Broncks thoáng thấy cái tivi và bàn uống nước. Căn phòng bên cạnh để ngỏ cửa, đó là phòng trẻ con. Trong phòng, một con robot bóng loáng đứng gác trên chiếc ghế nhựa, những bức vẽ treo trên tường, bộ chăn gối in hình những con cá lớn bơi lội trên chiếc giường tầng bằng gỗ thông. Theo như buổi thăm vắn lần trước, Jan Lindén đã lấy hai tấm ảnh ra khỏi ví trong vụ cướp. Một tấm ảnh đã mờ chụp hình một đứa trẻ xinh xắn đang mỉm cười về

phía ống kính, đôi tất đá bóng cuộn xuống dưới. Bức còn lại chụp một đứa bé sún hai răng cửa đang thổi nến trên bánh sinh nhật.

“Anh có thể vào được rồi. Nhưng chỉ mười phút thôi đấy.”

John Broncks cởi giày, toan bước qua ngưỡng cửa vào phòng khách nhưng ông già ngăn lại.

“Tôi muốn anh nhắc lại câu đó.”

“Tôi sẽ rời khỏi đây sau mười phút.”

“Tốt. Trong khi đó, anh có thể ngồi xuống đây.”

Chiếc sofa quá thấp anh không ngồi thẳng được, trong khi mặt ghế giả da khiến lưng anh ngứa ran. Trên tường treo đủ những thứ mà tường nhà anh không có. Những con ngựa gỗ Dala màu cam treo cạnh những mặt nạ Phi châu sản xuất tại Trung Quốc. Một lúc sau anh đứng dậy vì không thể chịu nổi cái cảm giác kỳ quặc ấy. Chỉ những vị khách nào được chủ nhà nghênh đón nồng nhiệt thì mới nên ngồi trên sofa.

Có tiếng bước chân chậm chậm, kéo lê trên mặt sàn gỗ.

“Xin chào. Tôi là John Broncks. Chúng ta đã gặp nhau ở Skondal. Ngay... sau đó.”

“Sau đó?”

Đó là một người mà sau hai tháng vẫn đang sống chật vật từng ngày, khóc lóc, gào thét, đang trong quá trình điều trị. Broncks đã gặp anh ta trước kia, hay những người khác giống như thế. Một số người thì hồi phục. Số khác không bao giờ tiếp tục cuộc sống bình thường được nữa.

“Cạnh xe cứu thương. Chúng ta đã nói chuyện với nhau.”

Đôi mắt vô hồn hướng về anh mà không nhìn gì cả.

“Và giờ tôi lại có chuyện muốn nói với anh đây.”

Ông bố đã về hưu đỡ người con trạc bốn mươi đứng cho thẳng. Đôi tất bông của anh ta không có ngón, hai đầu gối chẳng nhìn thấy dưới chiếc quần thể thao, mấy sợi râu ngắn mọc trên cằm, mái tóc thưa không gội phủ lên đôi mắt phiền muộn - như thể anh ta cảm thấy ngượng ngập, không muốn người ta nhìn thấy mình trong bộ dạng này - người nhân viên an ninh khốn khổ.

“Hắn... hắn nói.”

Lindén ngồi phịch lên ghế sofa chỗ Broncks vừa ngồi.

“Từ đầu đến cuối. Khi hắn thọc súng vào miệng tôi.”

“Hắn nói... gì?”

“Bắn. Bắn hắn.”

Bóng tối trở thành nỗi bồn chồn, dẫn tới chứng mất ngủ mà rồi lại khiến bóng tối càng dày đặc thêm. John Broncks tin là mình hiểu điều này. Đã có thời anh sống y hệt như vậy.

“Đây.”

Một chiếc phong bì với hai tấm ảnh đen trắng, hình ảnh chụp lại từ đoạn video, Broncks đặt chúng lên mặt bàn kính. “Những tên mà anh từng nhìn thấy...”

Nằm bên trái, từ CAMERA MỘT, chụp từ trên xuống, ảnh phóng to đôi mắt và cái miệng.

“... chúng có giống...”

Nằm bên phải, từ CAMERA HAI, bức ảnh góc rộng hơn chụp chúng trong tư thế sắp sửa nổ súng.

“... ai trong số hai tên này không?”

Lindén với bàn tay run run kéo những tấm ảnh đen trắng lại gần.

“Đây... là gì?”

“Hôm qua, lúc năm giờ năm một phút chiều, một vụ cướp ngân hàng đã xảy ra ở Svedmyra. Nếu so sánh với hai tên trong vụ cướp ở Farsta - anh có thấy điểm gì giống nhau không?”

Lindén cố cầm hai tấm ảnh lên nhưng vô hiệu, giấy ảnh tuột khỏi những ngón tay ẩm ướt của anh ta.

“Hôm qua à?”

“Phải.”

“Năm giờ năm một?”

“Đúng.”

Anh ta cố kéo những tấm ảnh lại gần, nhưng chúng lại dính xuống bàn kính. Vậy là anh ta bỏ cuộc, khoanh tay trước bụng như để tự bảo vệ mình.

“Khi đã xong, một trong hai tên xoay người lại. Không phải kẻ đã cướp thẻ tên của bọn tôi đâu. Là tên còn lại, đưa lúc nào cũng điềm tĩnh ấy. Hắn chẳng vội vã gì, bước tới ghế trước và...”

“Jan?”

“... hắn cử động tay vài lần như tôi đang làm đây. Rồi tôi nghe thấy tiếng kính vỡ rơi xuống sàn xe. Làm thế để mày không bị đứt tay. Hắn nói thế. ‘Để mày không đứt tay.’ “

“Jan, nếu con thấy chưa được khỏe thì thôi.”

“Hắn gạt kính đi để chúng tôi khỏi bị thương. Anh thấy không? Đầu tiên hắn nói, ‘Bắn hắn.’ Sau đó thì lại...”

“Jan, anh ta đã ở đây được mười phút rồi. Ban nãy ta đã hứa cuộc gặp mặt chỉ kéo dài thế thôi.”

“... gạt kính vỡ? Tôi không hiểu. Tôi không hiểu.”

Bố Jan Lindén không thể bảo được anh ta, con trai ông ta thậm chí còn không nghe thấy gì. Vậy là ông ta cúi người gạt những tấm ảnh trên bàn xuống đất.

“Cầm lấy rồi cút đi.”

“Thêm một câu hỏi nữa thôi. Tên cướp gạt kính vỡ ấy, anh thử so sánh hắn với những tấm ảnh này, hắn có phải một trong số chúng không...”

“Đủ rồi!”

Một ông bố lúc nào cũng che chở cho con trai mình.

“Những tấm ảnh đó đâu phải chụp trong phim! Anh là cảnh sát mà không thấy sao? Đây không phải là một cuốn băng video khôn kiếp anh thuê rồi trả lại muộn, sau đó trả thêm năm mươi krona cho cửa hàng và... mọi thứ lại đâu vào đấy. Đây là chuyện thật!”

“Tôi biết đây là chuyện thật. Tôi sống cùng nó suốt đêm ngày. Nhưng con trai ông là người duy nhất có thể giúp tôi điều tra, ngăn chặn những tên khốn kia để không ai còn phải chịu đựng những gì mà anh ấy đã trải qua.”

Cả hai tấm ảnh nằm cạnh chân bàn uống nước trên mặt thảm lờm chờm - chúng nằm lật ngửa, và cả ba người cùng cúi xuống nhìn.

Cho tới khi bố Jan Lindén ngồi xuống ghế, cạnh con trai mình.

“Hãy nhặt những tấm ảnh của anh lên.”

“Chỉ một câu hỏi nữa thôi.”

“Nhặt lên.”

Broncks quỳ xuống cạy hai tấm ảnh đang bị mắc trên mặt thảm.

“Cảm ơn.”

Ông già đưa tay ra.

“Anh đưa chúng cho tôi được không?”

Ông cầm lấy chúng rồi giơ ra trước mặt con mình.

“Jan?”

Jan Lindén nãy giờ nhắm nghiền mắt, không còn để ý gì nữa. Giờ anh ta nhìn những tấm ảnh trong tay cha mình.

“Xem đi. Jan à, cứ nói đi. Chúng không thể trả thù con được nữa.”

Lindén nhìn, rất lâu, không biểu lộ gì.

“Có phải chúng không, Jan, có phải không?”

Anh ta nhắc ngón tay run run, chỉ vào một tấm ảnh.

“Hắn.”

“Anh nhận ra hắn à?”

“Hắn là kẻ chĩa súng vào tôi. Tôi nhận ra rồi. Trên bờ hồ, khi đã ra khỏi xe.”

“Anh chắc chứ?”

“Hắn đứng đúng thế này. Chùng xuống, cầm súng thế này. Đôi mắt cũng đúng như thế này.”

Người nhân viên an ninh sau đó lê bước khỏi phòng y như khi anh ta đã lê bước vào khi nãy.

John Broncks im lặng gật đầu tỏ ý cảm ơn ông bố, sau đó rời khỏi căn hộ, bỏ lại người đàn ông có lẽ sẽ không bao giờ còn tiếp tục cuộc sống bình thường mà không cần thuốc thang, người sau nhiều năm sống tàn phế sẽ về hưu sớm, nhận khoản tiền 29.200 krona vì những tội ác mình phải chịu đựng. Mọi chuyện rồi sẽ như thế đấy. Một tên cướp ngân hàng không chỉ cướp tiền khỏi két, hấn cướp đi thứ mà ta vẫn thường coi là hiển nhiên, hấn cướp đi cảm giác an toàn của ta, và đó mới là tội ác thực sự mà một ngày nào đó hấn phải bị đưa ra xét xử, tội danh *cướp có vũ trang* nên được thay bằng *đánh cắp sự an toàn*.

Tuyết vẫn rơi. Cả sáng nay Leo lái xe, Felix ngồi ở ghế bên. Thịnh thoảng anh dừng lại giữa dòng xe, cố gọi Jasper qua điện thoại mà không được. Anh chờ ngoài ki ốt, trong khi Felix vào mua bốn tờ báo từ những tòa soạn danh tiếng ở Stockholm. Sau đó, họ đi tiếp dọc đường Hornsgatan tới quán cà phê đối diện cửa hàng làm tóc giả ở Folk Opera. Tại đó, họ gọi hai tách cà phê và bánh sandwich rồi so sánh những dòng tít trên trang nhất mấy tờ báo. Khi uống tới tách thứ hai, Vincent tới mang theo hai tờ báo địa phương là *Sydsvenskan* và *Gothenburg Post* mua ở ki ốt tại Nhà ga Trung tâm. Những dòng tít được in nhỏ hơn, nhưng vẫn trên trang nhất. Thêm một chiếc sandwich và bánh quế được gọi ra. Leo rời đi sau khi đã uống hết cốc cà phê thứ ba, trả tiền bằng mấy tờ 20 krona bần thủ lấy ra từ quầy thu ngân của ngân hàng trước đó có mười lăm tiếng đồng hồ. Anh ôm mấy đứa em như thường lệ, cảm nhận sự thư thái của chúng - anh biết đây là quãng thời gian tuyệt vời nhất, ngay sau

một phi vụ thành công trong khi còn vài tuần nữa mới tới vụ tiếp theo.

Anh lái xe xuôi xuống phía Nam dọc phố Ring, mỗi lần anh đạp phanh, mỗi lần gặp phải ổ gà, năm chiếc hộp gỗ chứa đầy các bộ phận súng ống lại đập vào thùng xe tải. Anh đi về phía Svedmyra. Đi vòng thế này mất thêm mười phút, nhưng anh không kìm nổi. Khi tới đó, anh đi vòng quanh cái bùng binh hai vòng.

Chỗ đó nhìn khác hẳn trong ánh sáng ban ngày.

Bãi đỗ xe đã được rào lại, chiếc xe tải thoát thì bị kéo đi. Những dải băng của cảnh sát bay phấp phới quanh quảng trường và ngân hàng. Ngoài trừ vài người vào quán pizza bên cạnh, chỗ đó gần như vắng tanh. Cảnh vật trái ngược hẳn với 180 giây đầy bạo lực, sợ hãi, điên rồ kia và giờ khi quan sát nó ta có cảm giác như chuyện đó chỉ là hư ảo, chưa từng xảy ra.

Anh vẫn gọi Jasper nhưng nó không nhắc máy. Vậy là Leo quyết định đến tận căn hộ nó ở mà gọi cửa. Đi xuyên qua những ngôi nhà nhỏ trên đường Socken, tới những tòa căn hộ cũ kỹ của quận Bagarmossen bên rìa một khu bảo tồn thiên nhiên lớn.

Tầng hai. Chuông cửa kêu ùng ùng như thể cái chuông kim loại bị lỏng. Anh đạp cửa, đẩy khe đưa thư, cúi xuống mà gọi vào bên trong.

Mất vài phút. Rồi Jasper đầu tóc rối bù, trên người bận mỗi chiếc quần lót trắng ra mở cửa, vẻ mặt sung sướng và tự hào như thường lệ trong những lần ít ỏi Leo tới thăm.

Một hành lang hẹp. Những chiếc bột nặng trĩu trên giá. Nhưng nó không đi đôi đó khi cướp ngân hàng hay vào quán bar. Jasper

vào bếp, sau đó có tiếng tủ bếp mở ra và cốc chén leng keng. Nó đem ra một cốc còn nóng đang bốc khói.

“Cà phê pha thêm ít sữa. Đúng kiểu mà thích này.”

Đó là một căn hộ thuê, chỉ có độc một phòng. Những tấm rèm đen ngăn ra một phòng khách có ghế sofa, bàn uống nước và tivi. Và chiếc tủ. Điện thờ.

Suppr Tập một Súng Ruger MKI và súng lục tự động tiêu chuẩn.

Suppr Tập hai Súng Ruger 10/22.

Chúng được đặt thành từng hàng ngay ngắn - những cuốn sách mỏng, sách hướng dẫn, vài cuốn sách nhỏ.

Suppr Tập ba Súng trường AR-7 đặt cạnh Suppr Tập bốn Súng bán tự động UZI & SMG rồi tới cuốn Nòng giảm thanh Hayduke, cuốn Tự chế nòng giảm thanh tại nhà và cuốn Áo chống đạn Mỹ.

Chúng là nửa kia giáo trình mà Vincent chưa được nhận. Bên cạnh những cuốn sách là một lưỡi lê và mũ nồi xanh có đính huy hiệu vàng, giống với chiếc mũ Leo được nhận - chính vì lý do này mà Jasper đã đăng tuyển vào đúng trung đoàn đó, thực hiện nghĩa vụ quân sự giống hệt như anh trong hai năm. Rồi tới một tấm ảnh đặt trong khung mạ vàng, Jasper mặc bộ áo liền quần trắng như tuyết, dưới nách kẹp một khẩu súng nạp đạn trong một buổi tập những tình huống sống còn.

Đó là điện thờ của Jasper. Một thế giới có ý nghĩa cực lớn với nó, mặc dù ngược lại nó chẳng có ý nghĩa gì với cái thế giới ấy cả. Cả cuộc đời nó từng xoay quanh ước mơ một ngày nào đó trở thành sĩ quan. Nhưng người ta nghĩ nó không đủ khả năng lãnh đạo và vậy là điểm cuối kỳ của nó thấp đến nỗi nó không còn ở lại quân

ngũ được nữa.

Nỗi khao khát đó có lúc làm nó không thể kiềm chế nổi.

Thí dụ như có lần Jasper đã đi từ chỗ trung đoàn của mình ở Norrland tới Stockholm trong kỳ nghỉ phép đầu tiên, đứng cúi người ra trước đúng tư thế cầm súng suốt cả hai ngày nghỉ cuối tuần, lúc nào cũng chau chực. Chiếc mũ nồi đội một cách hoàn hảo trên mái tóc rẽ ngôi, cúc áo cài thẳng thớm, khăn quàng gấp thành những nếp tính tươm, đôi boots bóng loáng. Nó đi đâu cũng hệt như đang diễu hành.

Họ vào bếp lấy thêm cà phê.

Tờ *Tin tức hằng ngày* mới ra buổi sáng nằm giữa mặt bàn bếp. Cả một trang lớn đưa tin về vụ cướp ngân hàng ở Svedmyra - những tấm ảnh lớn chụp lại những nhân chứng vẫn còn khiếp đảm đứng trên quảng trường. Bên trái tờ báo chính là đôi boots đen, cổ cao lên tới giữa cẳng chân, mười tám lỗ xỏ dây, làm bằng da và vải chống thấm. Bên phải tờ báo - những hộp xi giày bằng thiếc và mấy tấm giẻ đánh bóng.

“Tao thức trắng cả đêm để chờ. Thế mà chẳng thấy tấm ảnh nào chụp cái camera bị tao bắn rơi.”

Leo nhìn Jasper. Anh phải giải thích rõ hơn cho nó hiểu.

“Jasper này?”

Rằng một tên cướp ngân hàng không chỉ là kẻ cướp khi đang còn ở đó. Tất cả những gì hắn làm phải là một phần diện mạo mới này. Trước, trong, và sau vụ cướp.

“Mày chỉ có thể thành công nếu hòa nhập làm một với công việc

của mình.”

Leo chạm tay lên cả hai chiếc boots. Da mềm, đế cứng bằng cao su. Linh hoạt hơn loại boots truyền thống trong quân đội. Lớp da giãn ra một cách hoàn hảo.

“Những nghệ sĩ giỏi nhất vẫn là nghệ sĩ khi về nhà dùng bữa tối. Những tay chơi chứng khoán giỏi vẫn cứ là những tay chơi chứng khoán sau năm giờ chiều. Giờ mày là kẻ cướp ngân hàng. Mày phải thống nhất. Mày vẫn phải là một tên cướp ngân hàng khi đã thoát khỏi tay cảnh sát. Chúng vẫn đang truy lùng chúng ta. Chúng đang ngồi trong cái trụ sở khốn kiếp ở Kronoberg, cố điều tra chúng ta là ai. Và chỉ cần ta phạm phải dù chỉ một sai lầm, chúng sẽ lần ra ngay.”

Anh lật đôi boots xuống, hai tấm lót bằng silicone ở gót rơi ra ngoài.

“Lúc nào mày cũng phải suy nghĩ và hít thở như một kẻ cướp ngân hàng.”

“Mấy tấm lót đó, mẹ kiếp, cẩn thận!”

“Thế nên mày không thể đi thứ này được nữa, Jasper à. Hiểu không? Không bao giờ nữa. Chúng ta sẽ đem đốt, rồi mua đôi mới.”

“Mày nói thế là ý gì?”

“Mày đã đi đôi này ở Farsta. Và cả hôm qua nữa. Rồi mày còn lê la các quán bar. Mẹ kiếp, Jasper! Chúng ta phải tiêu hủy tất cả những gì mình đã dùng. Mày biết thế mà.”

Jasper quỳ xuống cầm lấy hai tấm lót rơi dưới gầm bàn.

“Mày biết là tao... đôi boots này... tao đã đi nhiều cho giãn ra vừa

vận rồi!”

Leo đứng trước mặt kẻ mà mới mấy tiếng đồng hồ trước đây còn xả súng giữa bao nhiêu người.

“Tao đã lau sạch, đánh xi và... mày biết là nó vừa vận thật hoàn hảo!”

Một kẻ luôn muốn trở thành người mà mình không bao giờ vươn tới được. Và cũng như chiếc mũ nồi trên điện thờ, nó giữ chặt lấy những gì mà người khác không chịu dành cho mình. Giày Hi-tec Magnum. Loại boot quân dụng bền nhất. Đầu tiên loại này được cảnh sát và đặc nhiệm Mỹ sử dụng, sau đó rồi tới cảnh sát Thụy Điển, mua tại cùng cửa hàng trên phố Svea.

“Tao biết mày thích đôi này lắm. Tao rất hiểu. Nhưng nếu chúng lấy dấu giày rồi tìm được đôi boot khôn nạn này - coi như bọn ta tiêu đời.”

Leo vẫn đứng cầm đôi boot, tay lôi từng ngăn kéo tủ bếp ra một.

“Tao sẽ mang chúng theo. Rồi đốt. Để mày không phải tự tay làm thế. Mày có túi nylon không?”

“Tao muốn tự tay làm.”

“Tao sẽ đốt chúng.”

Jasper nắm chặt tám lót giày trong tay, sau đó mở một ngăn kéo đựng đầy túi nylon cũ, cầm đôi boot bỏ vào, túi nylon kêu lạo xạo khi nó buộc hai quai lại với nhau rồi đưa cho Leo. “Tốt.”

Điện thờ bên trong chứa đầy sách hướng dẫn làm thuốc nổ.

Đôi boot, nằm trên bàn sắp sửa được đánh xi, có ý nghĩa lớn lao với nó hơn hẳn nhiều người khác.

Những gì nó đang làm dường như đã vượt quá sức chịu đựng.

“Mày giỏi lắm, Jasper. Thật sự rất giỏi.”

“Cái gì?”

“Trong vụ cướp ấy. Mày không do dự một giây nào. Nếu không có mày, phi vụ đó chắc chắn không thể thực hiện được.”

Nụ cười trở lại trên môi Jasper, giống như khi nó nhận ra Leo trước cửa nhà mình, hay khi nó bùng ra mấy tách cà phê pha đúng lượng sữa chuẩn.

“Nhưng còn một điều nữa.”

“Gì thế?”

Nụ cười sung sướng trở nên bần khoản.

“Nhìn tao đây, Jasper.”

“Sao?”

“Có một điều tao muốn mày phải để ý lần sau. Thực ra chúng ta đã nói chuyện này rồi.”

“Gì thế, Leo, tao phải làm gì? Tao sẵn sàng làm bất cứ điều gì, mày biết thế mà.”

“Khi tao nói dừng - *mày phải dừng ngay.*”

Jasper không kiểm soát bạo lực, nó để cho bạo lực kiểm soát mình. Nó mang bên mình giấc mơ theo nghiệp quân ngũ, và mặc dù không đủ khả năng, nó vẫn cố chứng tỏ người ta đã sai về mình bằng cách làm quá mọi chuyện lên.

“Khi hết thời gian, chúng ta phải rời ngân hàng ngay.”

Jasper không có cái công tắc nào để dừng lại cả, và nếu Leo không giúp nó tìm được, Jasper sẽ không chỉ bắn kết sắt và camera

an ninh. Nó sẽ bắn xuyên qua đầu ai đó.

“Leo, mẹ kiếp, tao khoắng mấy cái két đó là vì lợi ích của cả nhóm! Tao đảm bảo chúng ta phải lấy được thứ mà mình muốn. Và lại, tất cả những rắc rối đó lẽ ra đã không xảy ra nếu thằng Vincent không dừng lại bên ngoài như một thằng ngu, nó làm tao bị chậm!”

Jasper lôi một chiếc ghế ra rồi ngồi xuống.

“Leo, mẹ kiếp! Có một điều tao luôn nghĩ tới là làm sao chúng ta có thể tiến bộ hơn, hiệu quả hơn, vớ bẫm hơn. Mà... Leo à?”

Đôi mắt nó lộ vẻ vừa buồn bã vừa bức tức.

“Từ giờ cuộc đời tao là thế đó. Mà, Felix và Vincent. Tao chia sẻ mọi thứ với chúng mày.”

Leo ngồi xuống ghế đối diện với nó.

“Và *cả nhóm cần mày*. Tao đã nói với mày điều này rồi. Chúng ta sẽ không thể thực hiện nổi nếu không có mày. Mày biết thế mà.”

Hai người ngồi im lặng một lúc. Rồi Leo đứng lên cầm theo đôi bốt đựng trong túi nylon. Jasper lại mỉm cười.

“Nghe này... *Tao* cũng đang nghĩ tới một chuyện.”

“Gì thế’?”

“Lần sau. Ở Osmo. Trên đường về sau vụ cướp nhà băng kếp... chúng ta có thể làm thêm một cú nữa.”

“Một cú nữa?”

“Ở Sorunda.”

Sorunda. Leo biết rõ ngân hàng đó ở đâu. Chỉ cách hai nhà băng nằm cạnh nhau ở Osmo có sáu dặm. Đó là một trong những mục tiêu anh đã thăm dò trước khi chọn Svedmyra. Nhưng khi đó

anh chỉ coi nó là một mục tiêu đơn lẻ, không phải mục tiêu thứ ba khi cả nhóm đã trên đường phóng về nhà sau vụ cướp nhà băng kếp đầu tiên trong lịch sử Thụy Điển.

“Đó là một ngân hàng lớn, Leo à. Nhưng vẫn có thể thực hiện được.”

Thấy Leo thực sự lắng nghe chăm chú, Jasper nói mạnh dạn hơn.

“Tao biết điều đó hoàn toàn có thể thực hiện được! Miễn là ta có cách nào lừa bọn cớm đi chỗ khác. Nếu chúng ta đe dọa... đánh bom.”

“Đe dọa đánh bom?”

“Ở Nhà ga Trung tâm. Hay sân bay Arlanda. Miễn là đủ xa khỏi chỗ đó.”

Leo tiến lên một bước.

“Chúng ta sẽ không đe dọa đánh bom ở Nhà ga Trung tâm.”

Jasper dò xét khuôn mặt Leo khi đó đang tiến lại gần và chỉ một thoáng sau đã lại đối diện với mình. Nó thực sự không hiểu. Giọng nói và ánh mắt của anh vẫn thân thiện, nhưng ý kiến của nó thì lại bị gạt phắt đi.

“Chà, nếu chúng ta...”

“Chúng ta sẽ không đe dọa đánh bom suông.”

Leo đặt chiếc túi đựng đôi bột xuống sàn bếp.

“Chúng ta sẽ làm một quả bom thực sự.”

QUÁ NHIỀU NHỮNG NGÔI NHÀ đẹp đẽ. Appelviken. Vịnh Qu

Táo. Đến cái tên cũng đẹp. John đã sống cả đời ở Stockholm nhưng lại chưa từng tới đây. Chỉ mất vài phút đi xe, anh đã bước vào một thế giới khác hẳn, như thể cả khu vực này được bao quanh bởi một hàng rào vô hình.

Anh lái xe dọc theo những đường ray hẹp của tuyến tàu điện Nockeby đến chỗ trường học, rồi đi theo những con phố hẹp, tới sát mặt hồ. Broncks kiểm tra tên và số nhà trên các thùng thư, rồi dừng lại trước cửa một ngôi nhà ngay cạnh hồ Malaren. Một lớp tuyết mỏng phủ trên thảm cỏ, anh gật đầu với bức tượng thần lùn trông cứ như đang đứng gác. Xung quanh bức tượng in dày dấu chân hai đứa trẻ và một người lớn - có lẽ là nghi lễ đặt bức tượng thần lùn bằng nhựa với nụ cười thường trực trên môi này.

Anh nhấn chuông cửa. Tám thảm dưới chân anh ghi dòng chữ *Mời vào*. Anh có thể ngửi thấy mùi thức ăn bên trong. Những món ăn tại nhà rất tốn thời gian chế biến.

“Chào chú.”

Một cô bé, anh đoán là con gái lớn, sáu tuổi. Cô bé mặc đồ trắng, đội một vành vương miện bằng nến mừng Ngày thánh Lucia giống như mọi cô bé khác ở tuổi này trên khắp Thụy Điển.

“Chào cháu. Bố cháu có nhà không?”

Cô bé vuốt thẳng chiếc khăn quàng làm bằng giấy bóng.

“Cháu là Lucia. Chú là gì?”

“Chà, chú là... Chú Lùn Giáng sinh đây. Nào, bố cháu có nhà không?”

“Chú có phải Chú Lùn Giáng sinh đâu, mà là cháu chứ.”

Cô con gái nhỏ bước tới. Bốn tuổi. Bận bộ pyjamas lấp lánh.

Cô bé nhìn anh từ đầu đến chân.

“Chú thậm chí nhìn còn chẳng giống người lùn tí nào.”

Rồi cả hai đứa trẻ chạy biến đi. Anh nghe thấy tiếng đứa nhỏ gọi thật to, tỏ vẻ bức bối, *Bố ơi, có người đến gọi cửa, chú ấy còn nói dối nữa*, rồi tiếng những bước chân nặng nề vang lên.

“John hả?”

Sếp của anh, một trong những chỉ huy cảnh sát ở Stockholm, mình bận bộ tạp dề kẻ sọc, một chiếc khăn làm bếp treo trên một bên dây buộc.

“Chúng ta có thể nói chuyện không? Chỉ mười phút thôi. Sau đó tôi hứa là sẽ đi ngay. Ngay bây giờ.”

“Ngay bây giờ?”

“Hôm nay tôi đã lên lịch vài cuộc viếng thăm. Ông có định cho phép tôi vào nhà không?”

Một hành lang đầy những bộ quần áo lớn nhỏ treo trên giá và móc trên tường. Những đôi giày lớn nhỏ nằm trên sàn. Lucia và cô bé Người Lùn ngồi quanh một hộp bánh quy trong phòng khách, trong khi đó Karlstrom dẫn anh lên cầu thang.

“Trên này yên tĩnh hơn một chút.”

Họ đi cầu thang lên tới phòng làm việc tại nhà của Karlstrom, trong phòng có một chiếc bàn cũ, những cái giá chất ngập sách, một chiếc ghế dành cho khách mà Broncks ngồi phịch xuống.

“Hơn một triệu krona bị cướp và bốn mươi phát súng đã nổ tám tuần trước.”

Cảnh vật tuyệt đẹp bên ngoài cửa sổ - mặt hồ đóng băng đối diện thành phố Stockholm.

“Gần hai triệu krona và tám mươi một phát súng cách đây hai mươi hai tiếng. Gần như cùng một khu vực, cùng loại vũ khí. *Cùng* một băng cướp bất thần xuất hiện, rồi biến mất không để lại bất kỳ dấu vết nào.”

Anh chợt nhận ra có tiếng nhạc vọng lên từ dưới nhà, những bài hát mừng Giáng sinh.

“Giả sử chúng không cần thêm thời gian để chuẩn bị cho một vụ cướp thứ ba nữa. Vài tuần? Có thể khoảng một tháng? Đó là khoảng thời gian chúng ta có để điều tra ra tung tích bọn chúng. Như thế ta có thể bắt chúng tại nhà, trên đường đi làm hay đi tập thể dục, hoặc khi chúng rời siêu thị với những túi đồ trên tay. Không phải trông chờ chúng phạm sai lầm trong vụ cướp tiếp theo. Bởi vì với phương thức hành động như thế này, chúng sẽ không do dự chĩa súng - vào chúng ta.”

“Bố ơ?”

Một bàn tay nhỏ xíu mở cửa, cô bé ăn mặc như Lucia đi vào phòng.

“Gì thế con?”

“Bố đang làm gì thế?”

“Đang làm việc.”

“Làm việc gì?”

“Có người đã... làm những chuyện xấu xa.”

“Họ đã làm gì?”

“Những chuyện xấu xa của người lớn.”

“Thế nghĩa là gì ạ?”

“Con xuống nhà với mẹ đi. Bố xuống giờ đây.”

Con cái. Gia đình. Một thế giới khác. Broncks không dám chắc, nhưng hình như Lucia nháy mắt với anh một cái trước khi bỏ đi.

“Sáng nay tôi tới nói chuyện với một người đã bị cướp hết phần con người trong mình. Tôi không bao giờ muốn phải làm điều đó nữa.”

Anh nhìn Karlstrom.

“Bốn mươi tuổi. Anh ta thậm chí còn không thể tự đứng dậy được. Bố anh ta phải đỡ anh ta, chân anh ta đi tất dày, mái tóc càu bần, ánh mắt lộ rõ sự hổ thẹn.”

Rồi nhìn lên chiếc bàn làm việc rất đẹp.

“Tôi từng nói là chúng sẽ còn tiếp tục. Và sự thật đã diễn ra đúng như thế. Chúng sẽ tiếp tục thực hiện những vụ sau nữa.”

Rồi anh nhìn ra cửa sổ, nhìn những thứ trái ngược với những quyết định mà chỉ huy của anh phải đối mặt hằng ngày - những Thần Lùn nhựa trang trí bằng đèn Giáng sinh.

“Cùng một nhóm?”

“Cùng một nhóm.”

“Và làm thế nào mà...”

“Giờ thì tôi biết chắc. Tôi đã nhận dạng được chúng.”

Karlstrom không bao giờ thờ dài, ông không phải dạng người đó.

“Từ ngày mai, John à. Cậu phải gác lại hết những vụ khác, tập trung điều tra vụ này cho tới khi ngăn chặn được chúng không cướp

thêm ngân hàng nào nữa.”

Broncks gật đầu, bước về phía cánh cửa và cầu thang, toan bước ra ngoài.

“Tôi đã nói là *ngày mai*.”

Vị chỉ huy quá hiểu anh. John Broncks sẽ đi thẳng về sở cảnh sát ở Kronoberg và dành cả buổi tối ở đó.

“Giờ tôi đã nghe cậu trình bày từ đầu đến cuối, và cậu được phép dành toàn thời gian cho vụ đó. Với một điều kiện. *Cậu* phải thực hiện điều này cho *tôi*.”

“Gì thế?”

“Cậu phải ở lại đây ăn tối. Cậu cũng ngửi thấy mùi thơm đúng không John? Xạ hương này. Cần tây này. Hành tăm này. Và rượu vang đỏ thật nặng.”

Tối hôm đó anh ngồi bên bàn ăn cùng với ông chỉ huy, một chú lùn, một Lucia và bà vợ của ông chỉ huy mà anh chưa từng gặp. Bà thuộc mẫu người quảng giao, có thể nhớ tên tất cả mọi người trong bữa tiệc sau vài phút, làm cho ai cũng cảm thấy mình được tôn trọng. Nhưng với anh thì điều này chẳng có tác dụng. Anh thấy khó chịu khi phải ngồi đó giả bộ như mình là một phần của gia đình, đến nỗi ăn uống anh cũng thấy khó khăn, hay việc phải nghe kể chuyện lễ mừng thánh Lucia ở trường mẫu giáo, hay trả lời câu hỏi anh đã làm việc cùng bố hai đứa trẻ được bao lâu rồi. Anh từ chối khi Karlstrom mời thêm một ly brandy nữa, và cảm thấy nhẹ nhõm hẳn sau khi nói lời cảm ơn cả gia đình và với tay toan mở cửa trước.

“John?”

Karlstrom đặt tay lên cánh tay Broncks. Còn Broncks thì không thích thế chút nào.

“Hôm nào cậu cũng ở lại muộn.”

“Phải.”

“Suốt ngày dò tìm.”

“Phải.”

“Tất cả những cuộc điều tra của cậu đều liên quan tới vũ lực thái quá.”

“Chuyện thường tình mà.”

“Khi tôi kết thúc ngày làm việc *của mình*, tôi đóng tập tài liệu mình đang điều tra và bỏ nó vào ngăn kéo, hôm sau mới cân nhắc có tiếp tục vụ đó không. Nhưng cậu thì lại mở chúng ra xem ngay trước khi về, lật ra những tấm ảnh xương gãy, con mắt bầm tím. Rồi cậu đọc hàng giờ liền.”

“Chuyện thường tình mà.”

Anh cảm giác bàn tay đặt trên cánh tay đang ấn chặt mình xuống, giữ anh ở nguyên chỗ đó.

“Cậu không xem những vụ đó để điều tra. Đúng không?”

“Tôi không hiểu ông đang nói gì.”

“Cậu muốn tới gần *người đó*.”

“Cảm ơn ông vì bữa tối. Mọi thứ đều rất tuyệt.”

Broncks vặn tay nắm cửa mà anh đã cầm quá lâu và mở cửa trước. Nhưng bàn tay vẫn đặt trên vai anh.

“Tôi chưa nói xong.”

Karlstrom vẫn nắm chặt.

“John, cậu không quan tâm gì tới những con người trong các hồ sơ đó. Tên họ là gì, số phận họ ra sao. Cậu chỉ đang cố... thấu hiểu.”

Cánh cửa mở giữa không khí ẩm áp trong nhà và lạnh lẽo bên ngoài. Cái lạnh luồn vào trong áo khoác anh, cái ẩm áp của những người dùng bữa với đồ ăn Pháp, áo khoác treo trong hành lang.

“Nhưng cậu sẽ không bao giờ thành công. Hay thấu hiểu được. Nếu cậu không đi gặp anh ta. Một ngày nào đó. Phải không John? Có lẽ cậu nên làm điều đó ngay bây giờ, để đi trước bọn chúng chỉ hai tuần thôi. Hãy đến đó đi.”

Tay Karlstrom đặt trên cánh tay anh. Lẽ ra nó không được đặt ở đó. Anh vùng thoát khỏi tay ông.

“Đủ rồi.”

Karlstrom là chỉ huy của anh, không phải bạn anh.

John Broncks mở hần cửa, rồi đóng kín. Tuyết rơi ngày càng dày, và anh cảm nhận nó càng sâu sắc hơn.

Đến đó.

Anh biết ông nói đúng.

TUYẾT BỊ NGHIÊN LẠO XẠO dưới lớp xe khi Leo lái tới một khu rừng âm u, đỗ lại sau khi đi khoảng một dặm vào rừng quốc gia Nacka, nơi con đường thu hẹp lại chỉ còn là một lối mòn. Anh tháo cúc tấm bạt phủ trên thùng xe, mang năm chiếc hộp nặng trích lên một sườn đồi lỏm chồm đá dốc xuống bờ biển không một bóng

người.

Trong ánh sáng mờ mờ của đèn pha ô tô, anh ném từng chiếc hộp xuống mặt băng. Mỗi hộp rơi xuống đục thành một lỗ trên băng rồi chìm xuống, để rồi chẳng bao lâu sau chỗ đó sẽ lại đóng băng như cũ - gắn lại lớp băng bên trên những mảnh vũ khí đã bị cưa rời nhét trong xi măng. Tới mùa xuân, tảo sẽ bám kín bề mặt cứng của những chiếc hộp này, khiến người ta không thể phân biệt nổi chúng với phần còn lại của đáy biển. Chúng sẽ hóa thành màu xanh lá, giống như cái bể cá trước đây từng đặt trên một cái tủ hẹp giữa giường Leo và Felix mà cả hai chẳng bao giờ chịu lau rửa.

Sau đó anh đập một lỗ xuống tuyết dày, dùng xẻng gấp xới đất và rêu lên. Vẫn còn một đôi bột quân dụng nữa, mới đây còn nằm chờ được đánh xi trên mặt bàn bếp của Jasper. Anh đổ xăng bật lửa lên, khiến đôi bột thấm đầy chất đó như than củi, rồi châm lửa. Lớp da bóng và gót cao su cứng chảy ra, trong khi từng cuộn khói đen khiến anh cay xè cả mắt mũi.

Vũ khí bị cưa thành từng mảnh. Đôi bột bị đốt. Luôn luôn xóa mọi dấu vết, luôn luôn di chuyển khi bị truy đuổi. Ngay cả Felix và Vincent cũng không biết nơi anh đã phi tang những thứ không bao giờ được để ai tìm thấy này. Không phải anh không tin chúng, thực sự thì có, nhưng anh muốn giúp chúng khi điều tồi tệ nhất xảy ra - trong buổi thẩm vấn, cảnh sát sẽ tìm đủ mọi chứng cứ để gán tội cho nghi phạm. Chúng sẽ không bao giờ phải ngồi đó lo lắng mình sẽ trở thành kẻ chỉ điểm. Không giống như anh đã phải đối mặt với một tay cóm béo ị luôn mồm tra hỏi cho tới khi có được câu trả lời.

Tôi không phản bội ông. Tôi không lo cứu mạng mình. Tôi đã

cứu ông.

Anh đi xuyên qua rừng và thành phố, hơi thở hóa thành khói trong tiết trời lạnh lẽo. Chúng kia rồi, đang chờ anh giữa sân, còn anh lái xe qua cổng. Anh đã gọi điện cho Felix bảo nó tới gặp anh ở nhà. Đầu dây bên kia rất ồn ào, những tiếng động xô bồ của quán bar đối nghịch với sự yên tĩnh trong rừng - Felix không chịu, đúng như Leo đã đoán trước, nhưng một lúc sau nó gọi Vincent, cả hai đưa leo lên taxi và đi khỏi đó.

“Cái quái gì mà quan trọng thế?”

Leo có thể nghe thấy rượu, như thể say rượu có một giọng nói riêng mà chỉ cần nghe một từ anh đã nhận ra ngay, anh lúc nào cũng biết bao nhiêu cốc, bao nhiêu chai chúng đã dốc cạn.

“Hãy cùng bàn chuyện này trong garage.”

Chiếc taxi đỗ cách đó một quãng, vẫn nổ máy.

“Anh trả tiền đi, đại ca. Nếu bọn em vào nhà thì sẽ tốn tiền hơn đây, vì chốc nữa khi nào ra chúng em sẽ lại lên xe này và nó sẽ vẫn chờ ở đây cho tới khi ta bàn bạc xong xuôi.”

“Vào đi.”

Leo gõ lên cửa kính ô tô, đưa cho người tài xế hai tờ 500 krona. Anh ta còn không thèm kéo cửa kính lên, bật đèn báo xe không có người rồi phóng vụt đi.

“Bọn mày có thể gọi xe khác khi ta xong việc.”

Căn garage tối và lạnh. Anh bật đèn, lò sưởi. Vincent theo chân Leo vào bên trong, còn Felix vẫn đứng ngoài. Tới khi Leo mở ra một tấm bản đồ chi tiết Stockholm và các khu phía Nam, *khi ấy* nó mới

chịu vào.

“Đây.”

“Ờ đó có gì?”

“Osmo, khoảng hai mươi ngày nữa.”

Dùng bút đỏ, anh khoanh một khu vực ở gần mép bản đồ, gần đường cao tốc và mặt biển.

“Anh nói nghiêm túc đấy chứ?”

“Chưa từng có ai dám cướp hai ngân hàng một lúc cả.”

“Nhưng mẹ kiếp, bọn em biết cả rồi mà! Có phải đây là lý do bọn em phải rời chỗ ngồi ngay cạnh cửa sổ quán bar, leo lên ngồi trên chiếc taxi khốn nạn đó suốt bốn mươi lăm phút?”

“Felix, nghe này.”

“Anh nghe đây! Bọn em đang ngồi trong quán bar, đang là lễ thánh Lucia, ăn tối, uống bia... còn giờ em phải ở đây, trong cái garage lạnh lẽo khốn kiếp này? Sắp Giáng sinh rồi! Bọn ta cũng nên nghỉ vài ngày chứ!”

“Mày có thể ăn mừng Giáng sinh năm sau.”

Leo vượt thẳng tám bản đồ như thể nó là tám khăn trải trên cái bàn hai đứa em anh vừa mới ngồi ở quán.

“Chưa ai từng cướp hai ngân hàng một lúc. Vậy nên ta sẽ cướp ba ngân hàng.”

Một đường màu đỏ kẻ từ vòng tròn thị trấn nhỏ Osmo, dọc theo cao tốc 225 về phía Tây, rồi một vòng tròn mới được khoanh ở Sorunda, một thị trấn còn nhỏ hơn nữa.

“Trên đường về, chúng ta sẽ đi qua đây. Một ngân hàng nhỏ,

hoàn toàn không được bảo vệ.”

Felix nhìn người anh trai đang mỉm cười, rồi lại nhìn bản đồ đánh dấu bằng bút đỏ.

“Là em uống say quá hay là anh thế?”

Nó giật chiếc bút khỏi tay Leo và vẽ một vòng tròn nữa, lớn hơn.

“Từ chỗ đó làm gì có đường thoát nào. Đúng không? Thế mà anh lại còn nghĩ ta nên để lộ vị trí thêm một lần nữa? Để bọn cóm bao vây ta?”

Leo cầm chiếc bút trong tay Felix, vẽ một chữ thập bên ngoài tấm bản đồ - thẳng lên mặt gỗ bàn làm việc.

“Chuyện đó sẽ không xảy ra nếu chúng chẳng còn tên cóm nào mà bao vây ta cả.”

Anh nhìn hai đứa em, rồi chỉ vào chữ thập bên ngoài bản đồ.

“Đây là... Nhà ga Trung tâm. Giữa thành phố Stockholm. Cách đó ba mươi dặm. Bọn cóm đang bận bịu... gỡ một quả bom.”

ANH ĐANG ĐI QUA MỘT VÙNG bằng phẳng, khung cảnh trắng xóa như phấn. Khi anh rời Stockholm thì trời vẫn còn tối, nhưng giờ trời đã sáng, ánh mặt trời phản chiếu trên tuyết làm lóa mắt anh.

Bàn tay Karlstrom như vẫn đang đặt trên cánh tay anh.

Ở lại ăn tối thật là một ý tưởng ngu ngốc. Khi anh nhận lời ăn món thịt gà xốt vang cũng là lúc anh cắt đứt mối quan hệ giữa cấp trên và cấp dưới. Karlstrom biết tiểu sử của anh, cảnh sát luôn biết tất cả những kẻ lĩnh án chung thân, nhưng ông chưa từng nhắc đến chuyện đó. Trong hành lang sở cảnh sát, không có bàn tay nào

được đặt lên cánh tay ai, nhưng quanh bàn ăn gia đình, giữa sự an toàn và quan tâm, con người thường cởi mở với nhau hơn.

Anh đã phóng đi một cách vô định giữa bóng tối Stockholm, lúc gần nửa đêm ngồi ở một quán rượu ồn ào, vài tiếng sau thì về nhà. Thêm một đêm chỉ ngủ có vài tiếng, một cốc cà phê trong ô tô, sau đó anh lái xe 140 dặm tới Trại cải tạo Kumla. Anh biết mình không làm điều này vì Karlstrom, mặc dù vậy, anh hiểu rằng Karlstrom đã nói đúng.

Cũng giống như Sanna đã nói đúng vậy.

Họ đã dò hỏi tất cả những người có chút quan hệ nào với thế giới ngầm. Không có kết quả. Giờ chỉ còn lại một người - chỉ mình anh quen biết.

Bức tường xám xịt, bảy mét rưỡi bằng bê tông và dây thép gai, đứng sừng sững phía xa bên kia mấy khu đất trống.

Đã vài năm anh không trở lại nơi này. Nhưng vẫn là cảm giác ấy khi anh tới gần - liệu bên trong có thực sự là những con người, đi luẩn quẩn, suy nghĩ, ăn ngủ, chờ đợi cho qua từng quãng dài của cuộc đời?

Anh đỗ lại gần cổng, ra khỏi xe rồi bấm chuông.

“John Broncks, sở cảnh sát thành phố.”

Cái micro kêu loẹt xoẹt liên hồi ở cửa bị hỏng.

“John Broncks, sở...”

“Tôi nghe thấy từ tiếng đầu rồi.”

“Tôi tới thăm Sam Larsen.”

“Anh không đặt lịch hẹn trước.”

“Giờ tôi đang làm thế đây.”

“Sáu tiếng nữa. Kể cả cảnh sát.”

“Đây đích phải chuyển thăm bình thường, mà là để phục vụ công tác điều tra.”

Cửa lách cách mở ra, đi bộ một đoạn ngắn tới chốt canh nơi một lính gác mặc đồng phục ngồi giữa những hình trang trí Giáng sinh - một ngôi sao bằng nhựa trên cửa kính, một con dê bằng rơm xấu xí đặt trên màn hình chiếu những hình ảnh từ năm mươi tám camera an ninh.

Anh cho họ xem phù hiệu, nhận được một thẻ dành cho khách lễ ra phải đeo trên ngực thì anh lại nhét vào túi. Một lính gác dẫn anh tới khu thăm tù nhân rồi để anh lại một mình trong căn phòng có một giường đôi phủ màn nhựa xù xì, một chiếc bàn đơn sơ với hai chiếc ghế cũng đơn sơ chẳng kém, một bồn rửa lúc nào cũng rõ nước long tong, cửa sổ có song sắt nhìn ra bức tường đối diện. Ở đây không có Giáng sinh, không có mùa xuân hạ thu đông, dành cho những con người không còn có cái điểm phúc được theo dõi thời gian.

Anh phải chờ khoảng mười lăm phút, hay ít ra đó là những gì anh nhớ. Đúng là như thế. Sau chừng đó thời gian, cửa mở ra, hai quản giáo bước vào kiểm tra đảm bảo mọi thứ vẫn bình thường, rồi ra ngoài, đóng cửa lại sau lưng. Họ để lại người mà họ giải vào. Hơn John Broncks hai năm, ba tháng, và năm ngày tuổi. Và cao hơn chừng ba phân. Giờ đây anh ta cũng nặng hơn John ba mươi cân. Trước kia hai người có vóc dáng bằng nhau, nhưng sau mười tám năm ngày nào cũng tập tậ, một thứ trật tự khi mọi trật tự không

còn nữa đã thay đổi điều đó.

“Chào anh.”

Hai người nhìn nhau. Một người mặc quần bò, áo khoác, đi ủng mùa đông. Một người bận chiếc quần vải thùng thình vừa cứng vừa rộng, chiếc áo phông in logo của nhà tù trên ngực, đôi chân trần đi dép lê.

“Em vừa nói... chào anh.”

Broncks ngồi xuống bên cái bàn ọp ẹp. Trong khi đó Sam bước tới cửa sổ có chấn song nhìn ra ngoài, nhìn bức tường từ một góc nhìn khác.

“Anh khỏe không?”

Hồi đầu anh cũng thỉnh thoảng tới thăm anh ta, trong mấy năm đầu thụ án chung thân, trước là ở Trại cải tạo Hall và sau đó ở Tidaholm. Đó là trước khi anh hiểu rằng không còn được quyền nghĩ tới thời gian nữa cũng đồng nghĩa với không được quyền hy vọng, không còn tương lai. Khi Broncks hiểu ra rằng cuộc sống ở đây có thể thay đổi hẳn con người ta, anh tới thăm ít hơn, và sau cùng thì thôi hẳn. Có lẽ anh cũng chưa từng tới phòng thăm tù nhân này.

“Nghe này... lần sau đến thì mày phải hẹn trước. Như mọi người khác. Như những kẻ không phải cóm. Lần sau tao không muốn bị ai tra hỏi khi về trại giam rằng tại sao lại bỏ việc nướng bánh. Mày phải biết, cũng như tất cả mọi người - rằng một chuyến viếng thăm không lý do của cảnh sát chính là điều tồi tệ nhất có thể xảy ra với những người ở đây!”

Sam vẫn đứng cạnh cửa sổ, xoay lưng về phía Broncks.

“Em mới hỏi anh có khỏe không.”

“Tao có khỏe không à?”

“Phải.”

“Từ lúc quái nào mà mày quan tâm đến chuyện đó thế?”

Anh ta xoay tấm lưng rộng lại, nhìn thẳng vào anh.

“Và vì mày không thể trả lời câu đó - mày làm cái thá gì ở đây?”

John Broncks kéo chiếc ghế thứ hai ra. Mọi chuyện thuận lợi hơn anh tưởng. Hai người đang nói chuyện với nhau.

“Hai vụ cướp lớn. Ở Svedmyra và Farsta. Cùng một băng nhóm.”

Nhưng anh trai anh vẫn đứng.

“Mẹ đã tới đây tuần trước.”

“Được vũ trang kỹ càng. Lên kế hoạch rất cẩn thận.”

“Tao mời bà ấy ăn bánh cẩm thạch. Mày nhớ mùi vị loại bánh đó không, John?”

“Anh có nghĩ đó là một kẻ cùng thụ án với mình không? Hẳn là...”

“Còn lần trước là món... bánh cóc.”

“... trong này người ta cũng đang bàn tán chuyện đó, phải không?”

Một người ngồi. Một người đứng.

“Mày đã không bèn mắng tới đây suốt ba năm trời! Thế mà giờ mày tới đây và tưởng...”

Anh ta cúi người qua bàn, giận dữ điên cuồng.

“... rằng tao sẽ tiết lộ thông tin cho mày! Rằng mày có thể lợi dụng tao trong vụ điều tra khốn nạn của mày!”

Sam run lên khi bước tới cái đĩa kim loại gắn trên cửa, với tay về phía cái nút đỏ.

“Đồ khốn!”

“Sam, anh biết là em cũng muốn tới đây gặp anh mà. Anh là anh trai em.”

“Kể cả tao có biết gì đi nữa, không bao giờ có chuyện tao nói cho mày! Nhưng tao không biết gì cả. Không ai biết! Không ai ở đây từng nghe tới bọn chúng! Mày có theo kịp không thế? Không một ai biết chúng. Chúng chưa từng vào tù. Vậy mà chúng vẫn biết rõ mình đang làm gì.”

Sam nhìn thẳng vào John với ánh mắt mà anh không thể hiểu được, rồi lại với tay về phía cái nút đỏ. Anh ta ấn nút, cúi người về phía micro.

“Thăm viếng xong rồi.”

“Anh còn hơn nửa giờ nữa.”

“Có từ nào anh không hiểu không? Tôi muốn quay về trại.”

Trong một căn phòng trần trụi xấu xí, chỉ vài mét vuông, cách biệt hẳn với bên ngoài. Hai người tránh nhìn thẳng vào mắt nhau, hết như những lần hực hặc hồi nhỏ, khi hai anh em cố hết sức nhìn lên trên hoặc vòng qua người kia.

“Vậy là mẹ đã tới thăm anh?”

Bánh cảm thạch. Bánh cóc. Những tù nhân phải chịu án dài hạn hoặc bị coi là nguy hiểm bao giờ cũng nướng bánh trước mỗi

chuyến thăm. Broncks mỉm cười yếu ớt. Trong phòng thăm tù nhân tại một nhà tù được canh gác nghiêm ngặt - đĩa bánh bông lan nằm trên mặt bàn ọp ẹp cạnh chiếc giường đôi.

“Trông bà ấy thế nào?”

Mặc dù muốn tới thăm bà lúc nào cũng được, anh chẳng bao giờ làm thế. Trong khi đó anh trai anh, người bị giam cầm ở đây thì lại gặp bà thường xuyên.

“Anh có biết không, Sam, rằng anh liên lạc với mẹ còn nhiều hơn em?”

Có tiếng chân bên ngoài, rồi những quản giáo mở cửa ra.

Sam toan bỏ đi, bị hai người áp tải phía trước và phía sau, nhưng rồi anh ta quay lại.

“Mày nên làm thế.”

“Gì?”

“Tới thăm mẹ. Bà ấy già rồi.”

Anh nhìn người anh trai mất hút trong hành lang nhà tù, tấm lưng rộng đi giữa hai người gầy gò bạn đồng phục. Sau đó, anh trả lại thẻ khách, đi qua chòi canh trung tâm rồi bước ra khỏi cổng, ngồi yên trong xe không cử động.

Nhưng bức tường cao bảy mét rưỡi. Bốn trăm sáu mươi ba tên tội phạm bạo lực nhất Thụy Điển chịu án dài hạn ở đây. Một người đã được chọn làm phát ngôn viên cho tất cả, một trong những kẻ hiểm hoi mà mọi người đều tiếp xúc.

Chính là anh trai anh.

Ngay cả Sam cũng chưa nghe tin, không hay biết gì. Đến những

người sau những bức tường kia cũng không biết tới những kẻ Broncks đang truy lùng.

Anh nổ máy phóng đi. Ánh mặt trời vẫn lấp lánh trên tuyết.

TRÁI NGƯỢC VỚI NHỮNG CON ĐƯỜNG trắng toát và sạch sẽ bên ngoài nhà tù, cách đó 140 dặm lối đi lầy lội và bẩn thỉu khi anh rẽ từ đường cao tốc E4 đi Stockholm sang cao tốc Essinge, tới lối vào garage khoét trong vách đá bên dưới sở cảnh sát ở công viên Kronoberg.

John Broncks cần thông tin về những tội phạm đã từng gây ra những vụ cướp cực kỳ bạo lực. Vì thế, lần đầu tiên trong ba năm, anh đã đi qua cánh cổng của nhà tù canh gác cẩn mật nhất Thụy Điển, nơi người ta luôn phỏng đoán những tội ác kiểu đó, một chủ đề tán gẫu thường trực, kiến thức được truyền thụ từ người này sang người kia.

Không ai biết gì hết.

Anh đang điều tra và truy lùng những kẻ không có quan hệ với ai, những kẻ vô danh nhưng lại hành động như những tên cướp lão luyện, có vũ khí và kỹ năng, nhưng giới tội phạm lại không ai hay biết.

Cánh cửa cuốn mở ra thật êm, anh lái xe vào garage cảnh sát. Bên trong gần như kín chỗ. Trong khi tìm lô đồ xe, anh nghĩ tới tất cả những người khác ngồi lì cả ngày ở sở, họ làm thế nào cho qua ngày ở đó, làm thế nào mà những giọng nói và xác người của một vụ án lộ ra trên giấy tờ? Trên đường bước tới thang máy, anh nghe thấy tiếng động trong căn garage nhỏ bên trong garage lớn, nơi

phòng pháp y lưu giữ những phương tiện để giám định. Anh bước tới và đi vào trong, cô đang ở đó, hết như lần trước. Lần trước, cô đứng giữa xe tải và một cái xe lăn, còn lần này cô đang nằm chui nửa người vào chiếc xe van có in chữ Roto-Rooter ở hai bên sườn, tay cầm đèn tia hồng ngoại.

“Chiếc xe tẩu thoát đầu tiên. Một chiếc Dodge.”

Sanna chui ra ngoài rồi bước tới chiếc xe tiếp theo, chuyển sang đèn tia cực tím.

“Chiếc xe tẩu thoát thứ hai. Thêm một chiếc Dodge.”

Vẫn giọng nói lạnh lùng máy móc đó. Anh tự hỏi liệu cô có tự ý thức được cái đó, hay chỉ khi nào nói chuyện với anh thì giọng cô mới như vậy.

“Xe đời cũ hơn. Bị đánh cắp đêm hôm trước vụ cướp. Chúng đã sử dụng một trong những chiếc xe loại này.”

Cô cầm một dụng cụ dài, gồm một thanh kim loại thò ra từ cán cầm bằng gỗ - chỉ vào một miếng dán nhỏ màu đen hình vuông trên cửa xe ngay dưới cửa sổ.

“Nhanh không kém gì mở bằng chìa khóa - chỉ cần ấn... vào đây, qua lớp kim loại và... cạch, ta đã vào được trong xe.”

Cô cạo lớp băng dính, để lộ ra một cái lỗ, mở cửa xe rồi chui vào bên dưới tay lái.

“Để khởi động xe, em chưa từng thấy thứ gì như thế này - chúng sử dụng một con vít gỗ, làm bằng thép không gỉ, dài chưa đầy ba milimét, nhỏ và nhọn chọc vào giữa đám dây.”

Cô nhấc tấm chắn được lắp vào sau đó, chúng cũng đã làm y

hết như vậy - đảm bảo không ai nhìn thấy, tránh bị phát hiện, tranh thủ thời gian.

“Một con vít cắm ở đó, chỉ cách nơi để tra chìa khóa có hai hay ba nấc. Tại đây, cả bộ khởi động được làm cho lớn hơn và cố định một chỗ. Chỉ cần đập một cú mạnh vào đầu con vít... bằng một cái đục thông thường cũng được, và thế là xe nổ máy.”

Cô đã xong việc. Broncks nhận ra cái cách cô xoay lưng lại khi không muốn nói chuyện. Cô mở chiếc máy tính đặt trên nóc xe. Không một lời từ biệt. Anh nói, *tạm biệt*, nhưng cô không nghe thấy, và anh bước ra ngoài. Đi được nửa đường tới thang máy thì cô gọi giật lại.

“John? Em chưa xong.”

Anh dừng bước, xoay người lại.

“Chưa xong à?”

“Còn một điều nữa.”

Cô xoay màn hình về phía anh, chờ anh tới gần hơn.

“Bức ảnh này.”

“Anh đã từng xem rồi.”

“Em biết. Nhưng em muốn anh nhìn lại lần nữa.”

CAMERA HAI. Mười hai giây từ khi bắt đầu. Quay từ trên cao.

“Micro của hắn. Em đã cố tìm hiểu nó là loại gì.”

Những tên cướp bận áo liền quần màu xanh, đi boots đen, đeo mặt nạ đen.

“Em đã phóng to hình ra và tập trung nhìn chỗ cổ áo, chỉ vài giây trước khi chúng xông vào.”

Cô tua lại, dừng hình.

“Sau bốn giây - tốc độ mười lăm hình một giây. Em muốn anh xem từng khuôn hình một.”

Giọng cô không còn máy móc nữa. Cô đứng gần anh. Anh biết rõ mùi hương của cô. Thật là lạ lùng. Như thể lại như ngày trước. Như thể họ có thể cùng nhau đi khỏi đây và trở về căn hộ chung của cả hai. Như thể mười năm chưa từng trôi qua.

“Đó.”

Tên cướp thứ nhất chỉ còn cách cửa có một bước.

Hắn dừng lại.

“Tay hắn kia.”

Cô phóng to hình ra.

“Anh thấy không?”

John gật đầu. Anh đã nhìn thấy rõ.

Tên cướp đi đầu dừng bước rồi quay lại, hạ vũ khí, đặt tay trái lên cổ áo nơi gắn micro, che bàn tay lên trên. Hắn cúi người ra trước kéo tai nghe của tên cướp còn lại bằng tay phải.

“Sennheiser. Đó là tên hãng micro. Nhưng chi tiết đó không quan trọng. Ít nhất là hiện giờ.”

Bốn giây, sáu mươi khuôn hình, lại một lượt nữa.

“Cử động... đó.”

Bàn tay đặt trên micro. Bàn tay đặt trên cặp tai nghe. Và rồi, Broncks chắc chắn, hắn... nói thầm.

“Điều này thật vô lý.”

Cô kéo gần lại hình cái miệng và cặp môi mỏng, hai vệt sáng trên nền vải đen đang nhấp nháy.

“Bàn tay. Thì thầm. Toàn những chuyện vô lý.”

Sanna đứng ngay bên cạnh, nhìn John - hết như tên cầm đầu băng cướp trong khung hình đứng im đang đứng thật gần, nhìn tên đi ngay phía sau.

“Hình ảnh là của một nhóm lính có kỷ luật cực tốt. Còn giờ thì lại... thế này. Như thể hắn đặt tay lên che micro, rồi nhấc cặp tai nghe một cách gần như triu mến. Anh thấy không? Ngay trước khi hắn bắt đầu xả súng.”

Hai tháng điều tra không ngừng nghỉ. Anh chẳng tìm ra được manh mối nào, không biết gì về chúng. Nhưng ở đây, John Broncks có thể thấy và cảm nhận được nó. Anh đã có manh mối. Anh không biết rõ là gì, nhưng lần đầu tiên trong cuộc truy lùng những bóng ma này, anh đã nhìn thấy những con người thật. Chúng đứng thật gần nhau theo cái cách đặc biệt mà lẽ ra không thể có giữa hai tên cướp ngân hàng bình thường.

Một thứ mà anh gần nhận ra được.

“Em để lại kích thích cũ được không? Và mở lại đoạn phim? Bốn giây đầu tiên.”

Cô làm theo.

“Dừng... đó. Phóng to... đấy. Mặt hắn. Đúng rồi.”

Ba tên cướp đứng thành hàng sắp sửa xông vào ngân hàng. Ngón tay Broncks chỉ trên màn hình, vào tên cướp đứng giữa.

“Em thấy không? Hắn nhắm mắt.”

Hai lỗ khoét trên mặt nạ chỗ mắt. Rất rõ ràng. Đôi mắt đang nhắm lại.

“Tiếp tục đi.”

Con trỏ chuột đặt trên thanh thời gian, cô kéo nó bằng tay, từng khuôn hình một.

“Hắn do dự. Hắn lo lắng.”

Đôi mắt trên mặt nạ vẫn nhắm nghiền.

“Hắn sợ hãi và thứ đó... giống như là một cái ôm! Tên cầm đầu che micro, hắn đang tỏ ra biết che chở - chúng sắp sửa xông vào thực hiện những hành động cực kỳ bạo lực, và chúng đứng đó... chúng gắn bó với nhau.”

JOHN BRONCKS TRÁNH DỪNG thang máy, đôi khi anh phải giữ cho mình luôn vận động, buộc tim đập nhanh hơn, ép từng hơi thở qua lồng ngực vào cuống họng.

Cầu thang, lên cao. Hành lang, anh không chạy, nhưng cũng gần như thế.

Và rồi - anh mở toang cửa sổ, để không khí ẩm và lạnh buốt từ sân trong sở cảnh sát tràn vào căn phòng ấm và hanh của anh.

Nhìn chúng thật sự thân tình. Hai tên cướp ngân hàng. Lẽ ra chúng không được như thế.

Tên cầm đầu lẽ ra phải ra lệnh - nhưng sự do dự của tên kia lại quan trọng hơn.

Một điều mà Broncks đã nhận ra.

Một tên cao hơn còn tên kia thấp hơn. Một tên có bờ vai rộng

hơn trong khi tên kia vẫn còn chưa lớn hẳn. Một tên nhiều tuổi hơn và một tên trẻ hơn.

Mối thân tình. Tin tưởng.

Bàn tay đặt trên micro và giọng nói vọng ra, đánh tan nỗi lo sợ, rồi sau đó chúng tiếp tục bước về phía cửa ngân hàng, cùng nhau.

Đó là điều mà Broncks nhận ra. Tình thân giữa chúng. Một người lúc nào cũng ở bên, ôm anh trong lòng vào buổi tối, nói rằng mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi, để rồi đêm hôm đó lén vào phòng bố mẹ cắm một con dao giữa lồng ngực bố. Người anh trai đã ôm anh, thì thầm với anh, trấn an anh, ngay trước khi thực hiện hành vi bạo lực.

Vài hơi thở sâu trước cửa sổ mở rộng. Giờ thì John Broncks đã hiểu.

Lần đầu tiên kể từ khi bắt đầu điều tra, anh thực sự hiểu được điều gì đó, và giờ chúng không còn hoàn toàn vô định nữa, những hình bóng bắt đầu lộ ra.

Mối thân tình. Sự tin tưởng.

Chúng là anh em.

TRONG MẤY TUẦN VỪA RỒI thời tiết đã thay đổi. Tới đêm Giáng sinh thì tuyết đã tan và tới sáng thì mưa liên tục, mặt đất chuyển thành một hỗn hợp bắn thiu của tuyết, sỏi và đất. Anh đã mong chờ đúng điều này. Một Giáng sinh màu xám, những con đường không phủ tuyết. Theo dự báo thời tiết, nhiệt độ sẽ vẫn trên 0 độ và trời thì sẽ còn mưa nữa. Anh hy vọng nó sẽ còn tiếp tục - mặt đường khô ráo sẽ giúp cho việc trốn chạy sau vụ cướp ngân hàng trở nên dễ dàng hơn.

Giấy bạc quấn quanh bốn chiếc sandwich kẹp phô mai. Chén, thìa, sữa, một lọ đường đựng trong túi nylon. Đó là bữa sáng. Bữa trưa cũng đã sẵn sàng. Thịt hầm ăn với một ổ bánh mì. Anh đã nấu sẵn từ đêm hôm trước, trong khi Anneli dọn dẹp các món còn thừa từ Giáng sinh trong tủ lạnh.

Leo đứng cạnh cửa sổ được trang trí cẩn thận mừng Giáng sinh, mắt nhìn ra bình minh xám xịt đầy sương mù. Hai chậu cây trên bậu cửa sổ, giữa chúng là một bức tượng thiên thần bằng sứ - lớp sơn trắng ở một bên thân mình và một mắt đã bong đi gần hết - trước đây từng đặt trong căn nhà thời thơ ấu của Anneli, và bây giờ cứ vài tuần mỗi năm lại nằm trong căn bếp của cô cạnh cây hoa trạng nguyên. Những đồ vật đột nhiên xuất hiện khắp nơi. Một bức tượng ông già Noel to quá cỡ bằng nhựa nằm cạnh tủ lạnh, một bức tượng khác cũng to không kém nằm trên giá để mũ ngoài hành lang, vài bức tượng nhỏ hơn để trên cầu thang lên tầng hai, một bức tượng đặt dưới cây thông Noel trong phòng khách. Những món đồ trang trí mà cô mở ra mỗi dịp tháng Mười hai từ chiếc hộp ghi chữ Trang trí Giáng sinh. Một thứ mà cô đã đem vào cuộc đời anh, một thứ có ý nghĩa với cô. Anh có thể thấy niềm vui của cô, sự bồn chồn, khi cô lựa chọn đặt thứ nào ở đâu, sắp xếp lại cho tới khi tìm được vị trí hợp lý.

Một bức tượng thiên thần bằng sứ đã mòn vẹt, và một đồng tượng ông già Noel.

Đây chỉ đơn giản là một ngày bình thường. Có giá trị không khác gì ngày 25 tháng Mười một hay 25 tháng Mười. Có lẽ cô cần một thứ gì đó để bám lấy khi thời gian trôi vụt qua: đêm giao thừa, lễ

Phục sinh, Hạ chí, những dịp thực ra cũng chỉ là những ngày tháng bình thường. Một ai khác đã quyết định những cái đó, đã sử dụng cuốn lịch như một công cụ điều khiển cuộc sống con người. Điều quan trọng là ta quyết định gì, làm gì. Tự tạo lịch riêng cho mình - ngày mừng 2 tháng Một, lần đầu tiên trong lịch sử Thụy Điển sẽ có một vụ cướp ba ngân hàng cùng lúc, hoặc ngày 17 tháng Hai, 11 tháng Ba, 16 tháng Tư, những ngày khác mà anh đã chọn sẵn để thực hiện các vụ cướp và vì thế đều mang một ý nghĩa nào đó.

Anh cầm bức tượng thiên thần lên, xoay nó lại, thử đọc tem dán bên dưới, rồi lại đặt xuống.

Những dự tính.

Vì cô cũng mỏng manh như bức tượng kia, anh buộc phải tìm cách thật nhẹ nhàng thuyết phục cô giảm bớt những gì mình mong đợi, giải thích rằng Giáng sinh năm nay sẽ không thực sự là Giáng sinh, họ sẽ ăn mừng thực sự vào năm sau khi tất cả đã xong xuôi, giống như gia đình hàng xóm bên kia bờ rào mà cô thường thích ngắm nhìn qua cửa sổ phòng bếp, gia nhập với họ từ xa. Trong đêm Giáng sinh cô đã tới bên cửa sổ này vài lần. Họ ăn thịt ngỗng, bắp cải, thịt viên và món Jansson frestelse truyền thống. Anh đưa cho cô món quà Giáng sinh để tặng cho đứa con trai mà cô sẽ tới thăm ngay sau dịp lễ. Họ còn thấp nển, xem vài tiếng liền những bộ phim về vịt Donald, chương trình đêm Giáng sinh, của Karl-Bertil Jonsson giống như bao gia đình Thụy Điển khác, cho tới khi anh không thể chịu được nữa và chui xuống Hang Đầu Lâu tiếp tục hoàn thiện cuốn lịch của mình.

Tay cầm túi nylon, anh bước ra ngoài bóng tối ẩm ướt lúc sáng

sớm. Đôi giày mỏng của anh ướt đầm vì tuyết và mưa trên mặt đường nhựa. Garage thì trái ngược hẳn. Khô ráo và ấm cúng bên lò sưởi đôi lưu lúc nào cũng kêu ù ù một cách dễ chịu, trong căn phòng bật đèn sáng choang, Vincent, Felix và Jasper đã chờ sẵn trên những chiếc ghế gỗ đặt quanh cái bàn làm bằng tấm Masonite đặt trên hai bàn cưa. Bản đồ được trải rộng bên trên.

“Cà phê và sandwich đây.”

Leo phân phát những tách cà phê và bánh sandwich kẹp phô mai.

“Sữa nhé?”

Xuyên qua bản đồ - một đường màu đỏ, gần như thẳng. Bắt đầu từ khu phố có tên Kronoberg ở trung tâm Stockholm, nơi tụ tập phần lớn các cơ quan của cảnh sát, kết thúc cách đó ba mươi dặm tại quảng trường Osmo nơi hai ngân hàng chung nhau một vách tường. Một đường kẻ đi xuyên Stockholm, các thị trấn Huddinge, Haninge và Nynashamn, là chìa khóa để đánh lạc hướng cảnh sát và biến mất khỏi hiện trường.

“Mục tiêu Một.”

Một đồng xu 10 krona nằm trong tay Leo. Anh đặt nó trên một ô vuông màu xám gần đoạn cuối đường kẻ mực đỏ, để chỉ khu vực đông dân cư.

“Mục tiêu Hai.”

Một đồng 10 krona nữa. Chồng lên đồng thứ nhất.

“Và đây.”

Ngay bên ngoài cửa sổ hai mục tiêu. Chiếc xe tải thoát.

Một chiếc xe đồ chơi cũng màu đỏ y như đường kẻ.

“Là mày đấy, Felix.”

Vẫn còn nhiều món đồ nữa được lấy ra từ chiếc thùng các tông mà họ đều nhận ra. Ba chú lính bằng nhựa màu xanh ô liu trước đây từng đặt trên sàn căn hộ họ sống hồi nhỏ ở Skogas. Cao chừng ba tới năm phân, vẫn có mùi y như hồi trước. Lính Mỹ, tỷ lệ 1:72.

“Đây là Vincent. Và Jasper. Còn đây... là tao.”

Anh tách những đồng xu ra, đặt hình người bằng nhựa cuối cùng lên một đồng.

“Mục tiêu Một - Leo mở cửa. Mục tiêu Hai - Jasper và Vincent mở cửa. Lúc hai giờ năm mươi phút.”

Giờ thì tới chiếc xe đồ chơi. Từ cửa hiệu Dinky Toys. Một chiếc Volkswagen màu đỏ theo model 1300, chiếc xe Beetle mà họ vẫn giữ trong chiếc hộp đựng ban đầu. Họ chưa bao giờ có thể vứt nó đi được.

“Còn Felix ngồi ngoài xe. Hệt như ở Svedmyra.”

“Và cũng giống như hồi xưa.”

Một người khác hiện đang sống trong tòa căn hộ đó, trong đúng căn phòng đó. Một chiếc xe đồ chơi mà Leo đã đánh cắp cho Felix ở cửa hàng Toys & Hobbies ở trung tâm mua sắm Skogas.

“Hệt như hồi xưa, Felix à.”

Một chiếc hộp lớn nữa đựng những hình người tỷ lệ 1:72, vẫn cái mùi ấy sực lên, nhưng đám lính này lại có màu nâu, mũ tròn hơn đám lính Mỹ và cầm vũ khí kiểu khác.

“Lính Nga.”

Anh đổ một mớ lính bằng nhựa lên đường kẻ màu đỏ và xếp chúng thành hàng, sau đó xếp một vài con ở ba địa điểm cách đó một quãng.

“Bọn cóm. Tất cả bọn chúng. Phần lớn đóng quân ở đây... sở cảnh sát thành phố. Một vài tên ở đây, sở cảnh sát Huddinge, và đây, sở cảnh sát Handen. Chỗ này có ít nhất... sở cảnh sát Nacka.”

Anh đảm bảo tất cả đám lính được đặt đúng vị trí. Sau đó anh vung cánh tay xung quanh chúng, như một người khổng lồ nhắc chúng lên và chậm chậm kéo đi tới một điểm nơi đường bộ, đường ray và đường tàu điện ngầm giao nhau thành một mối - khu vực phố xá chằng chịt, màu xám thể hiện trung tâm Stockholm.

“Và tất cả bọn chúng sẽ đổ tới đây. Cả bọn sẽ đổ đến đó, tại Nhà ga Trung tâm. Đó chính xác là nơi mà chúng ta có mặt.”

Anh nhìn Jasper rồi gật đầu.

“Bởi vì chúng ta đã đặt một quả bom ở đó - một quả bom thực sự trong ngăn tủ tại Nhà ga Trung tâm.”

Cho tới giờ Vincent vẫn im lặng, như thường lệ. Giờ nó đặt mạnh cốc cà phê xuống mặt bàn Masonite, khiến những hình người nào còn đang đứng trên bàn đổ rạp hết.

“Vincent, cái quái gì...”

“Giờ ta lại còn là quân khủng bố nữa à?”

“Nó sẽ không nổ đâu. Nhưng bọn chúng phải biết đó là một quả bom thật.”

Leo gom đám lính quanh Nhà ga Trung tâm Stockholm.

“Chiêu đánh lạc hướng đầu tiên của bọn ta là phải làm sao đóng

cửa Nhà ga Trung tâm. Và khi bọn cóm đồ xô đến đấy, bọn bụ tháo gỡ một quả bom thật, chúng ta sẽ cướp hai ngân hàng cách đó ba mươi dặm.”

Vẫn không ăn thua. Vincent kéo một nửa đám lính về phía khu phố cổ, nửa còn lại về phía Kronoberg.

“Rồi sau đó thì sao? Chúng ta sẽ đe dọa đánh bom chỗ nào nữa? Lâu đài? Sở cảnh sát? Hay một chỗ nào lớn hơn?”

Hơi bực mình. Và cũng thoáng chút tự hào. Leo mỉm cười với Vincent, trong khi đó anh kiên nhẫn kéo đám lính trở lại khu vực quanh Nhà ga Trung tâm.

“Chiêu đánh lạc hướng thứ hai - hai chiếc xe màu đỏ.”

Chiếc Volkswagen Beetle trước đây nằm trơ trọi trên giá chỗ đầu giường Felix. Leo dùng ngón trỏ và ngón cái cầm lấy nó, đẩy nó ngang qua bản đồ - từ chỗ ngân hàng tới những con đường nhỏ xuyên qua vùng nông thôn.

“Chúng ta sẽ sử dụng một chiếc xe mà ai cũng nhận ra được. Và bọn cóm còn sót lại ở mạn phía Nam sẽ tìm ra nó... ở đây.”

Anh đẩy chiếc xe khỏi con đường mà họ sẽ sử dụng, sang con đường lớn bên kia ngân hàng, cao tốc đi Stockholm mà họ sẽ không dùng đến.

“Nó sẽ nằm ở đây. Bọn cóm khi đó sẽ chặn tuyến đường này. Chúng tưởng rằng bọn ta đã chạy theo lối đó.”

“Em không hiểu.”

“Vincent...”

“Em không hiểu tại sao lần trước khi ngồi trong xe, anh vút cho

em một mớ sách rồi bảo chúng ta sẽ đi cướp ngân hàng.”

“Và?”

“Chế tạo bom không phải là cướp ngân hàng.”

“Vincent?”

“Vâng?”

“*Nếu* chúng ta chế ra một quả bom, và *nếu* chúng ta sử dụng, nó sẽ *không* phát nổ. OK?”

Vincent không di chuyển hình người nào nữa. Nhưng nó cũng không nhìn xuống hay nhìn sang ngang. Nó nhìn thẳng vào anh trai.

“Em không hiểu.”

“Vincent, mày không thể...”

“Em không hiểu tại sao chúng ta lại phải chế quả bom khốn kiếp ấy. Sau đó tự dòn mình vào chân tường - chui ra khỏi chiếc xe thứ nhất mà ai cũng nhận ra, ra tới đường chính - một nơi hoàn toàn lộ liễu.”

Leo không cảm thấy khó chịu nữa. Nhưng vẫn thấy một chút tự hào khi Vincent khẳng khẳng đòi hỏi những câu trả lời từ phía anh.

“Chiếc xe tẩu thoát ở đây đúng không - trên đường chính?”

“Phải.”

“Và bọn cớm sẽ chặn đường đó?”

“Phải.”

“Còn đây, phía sau chiếc xe, bọn cớm đổ tới ngân hàng từ các hướng khác, Nynashamn, và chặn cả lối đó nữa?”

“Phải.”

“Vậy là bọn ta hoàn toàn bị bao vây.”

“Không.”

“Đúng thế, bởi vì...”

Với một chút tự mãn về bản thân, giờ anh mới giải thích.

“Đó chính xác là điều chúng sẽ làm tưởng. Nhưng bọn ta sẽ ở đây, Vincent ạ, trên một trong những con đường nhỏ tiến tới cướp ngân hàng thứ ba.”

Một đồng 10 krona thứ ba đặt trên bản đồ, dọc con đường nhỏ dẫn tới một thị trấn còn nhỏ hơn là Sorunda.

“Em vẫn chưa hiểu.”

Vẫn với một chút tự hào, anh lấy một chiếc xe nữa ra khỏi túi.

“Mày có biết mất bao lâu tao mới tìm được cái này không? Tao đã đi lòng khắp các cửa hiệu đồ chơi trong thành phố - và rồi tao thấy nó qua cửa kính một hiệu đồ cổ trên phố Ring.”

Một phiên bản thu nhỏ chính xác của chiếc xe tải thoát - Volkswagen Beetle màu đỏ model 1300 - anh đặt nó xuống cạnh đồng 10 krona mới.

“Chúng ta sẽ ngồi trên chiếc xe này đi dọc con đường nhỏ.”

Sau đó anh chỉ tay sang phía bên kia bản đồ.

“Cùng lúc đó, một chiếc xe giống hệt sẽ nằm ở đây, trên con phố chính, tất cả đường xá xung quanh bị chặn kín mít.”

Leo nhìn Vincent giờ không còn phản đối được gì nữa, ít nhất là trong sáng nay.

“Một màn ảo thuật, anh em ạ. Bốn ngày nữa.”

CHẬT CHỘI. Lần nào xoay người Felix cũng đập vai vào cửa. Mặc dù nó đã đẩy ghế ra sau hết cỡ, đầu gối nó vẫn chạm vào bảng đồng hồ mỗi khi sang số. Nếu thay đổi tư thế, đùi nó lại mắc vào tay lái.

Động cơ không mạnh. Điều khiển cũng không phải dễ. Nhưng đó không phải lý do họ chọn chiếc xe này - tất cả những ai nhìn thấy nó sẽ nhận ra ngay, và sau đó có thể nhận diện nó dễ dàng.

Nó chờ đợi cửa garage cuộn lên, lái xe vào, đèn pha chiếu về phía bàn làm việc, tám bản đồ to tương với ba đồng 10 krona và hai chiếc xe đồ chơi Dinky Toy màu đỏ đặt cạnh một đồng lính đồ chơi. Nó hạ cửa kính, cầm mấy thứ dụng cụ mà nó luôn dùng mỗi khi cần tìm hiểu từng ngõ ngách của một mẫu xe mới - mỏ lết, búa trượt, tuốc nơ vít.

“Trên một chiếc xe loại này à?”

Jasper ngồi cạnh Vincent và Leo, sâu hơn bên trong phòng cạnh chiếc bàn làm việc còn lại, tay mở bốn hộp bìa các tông và bốn gói mềm bọc bằng màng nhựa mỏng.

“Phải. Trên một chiếc xe loại này.”

Nó đứng dậy, bước về phía chiếc xe.

“Trong... một chiếc xe con bộ khôn kiếp hả? Felix, những cái kia chỉ là đồ chơi - mày không thực sự tưởng là Leo nói nghiêm túc đấy chứ?”

“Giỏi lắm, Jasper.”

“Thế quái nào mà ta có thể...”

“Thật sự rất giỏi, Jasper ạ. Anh chẳng biết quái gì về xe cộ, thế

mà cũng nhận ra và kể tên được cái xe đó. Tất cả những người khác ở quảng trường Osmo cũng vậy.”

Hai mô hình thu nhỏ của chiếc xe đặt trên bàn đồ. Đây là chiếc xe nổi tiếng nhất thế giới. Nó đã thuê chiếc này, và giờ nó sẽ tìm hiểu mọi góc ngách, tháo cửa, chui vào ghế lái, làm điều tương tự với ổ khóa và khóa bánh lái, tháo ra lắp vào nhiều lần mà không để lại dấu vết, để có thể đánh cắp hai chiếc khác chỉ trong vài giây.

“Cái xe này thật sự quá nhỏ, rõ ràng là thế. Nhưng đúng là loại xe mà ta đã nhất trí.”

Leo, một tay cầm chiếc hộp, một tay cầm màng nhựa, rời khỏi bàn ra đứng giữa Jasper và Felix, giữa cái kẽ đã rạn nứt vài tuần trước và giờ không được phép để lớn thêm nữa.

“Nhưng tao ngồi ghế phía trước. Phải không nào?”

Ba người đứng thành hàng, tất cả đều cao trên một mét tám, cạnh phần nóc xe cong cong, dốc đứng chỗ ghế sau nơi còn chật chội hơn cả phía trước. Leo nháy mắt với hai tên kia, cắt ngang những lời phàn nàn của Jasper và đưa gói nylon cho Felix.

“Loại lớn nhé.”

Một chiếc áo liền quần mới, màu đen. Felix mở nó ra và giơ lên cho tới khi chiếc áo lơ lửng giữa hai người như một hình người trống rỗng.

“Và đây. Cỡ mười một.”

Anh đưa chiếc hộp các tông màu nâu cho Jasper - sức mùi da trước cả khi nó mở hộp ra.

“Bốt của lính dù Israel. Bốn đôi cùng một cỡ, để không gây sát

gì. Khi nhân viên pháp y bò lổm ngổm tìm dấu vết, lấy dấu chân, tất cả sẽ... giống hệt nhau.”

Felix mặc bộ áo liền quần, Jasper buộc dây giày.

Vũ khí mới. Quần áo mới. Và cả xe mới.

Leo gõ nhẹ lên lớp kim loại sơn đỏ trên nóc xe.

“Chúng ta cần hai chiếc nữa giống hệt nhau. Cùng một hãng, mẫu xe, màu sắc. Chúng ta sẽ bắt đầu ở mạn phía Nam, sau đó tản ra. Nếu không tìm được cả hai chiếc ở đó, ta sẽ làm giống như lần trước, đi lên mạn Bắc thành phố. Còn ba ngày nữa.”

ĐÓ LÀ MỘT THIẾT BỊ ĐƠN GIẢN. Hoàn toàn hoạt động bằng cơ khí. Một hộp kim loại dài, hẹp, được đổ đầy một nửa đinh ốc và bu lông cùng thuốc nổ dẻo m/46. Kíp nổ được nối với một lò xo kích nổ tựa vào cạnh ngắn hơn của chiếc hộp. Một phản ứng dây chuyền đơn giản. A dẫn tới B rồi tới C. Khi nắp hộp bên cạnh ngắn mở ra, lò xo kích nổ nhả kíp nổ và mọi thứ trong hộp nổ bung ra, giết chết bất kỳ ai đứng quanh đó.

“Mày có thấy nó đâu không, Felix?”

Leo đang ngồi trên bàn làm việc trong garage, tay cầm một sợi dây thép màu đỏ. Anh cắt đúng mười phân. Tám bản đồ, mấy đồng xu và đám lính đồ chơi đã được dọn đi, đem đốt - cả nhóm đều đã biết phương thức, địa điểm, thời gian hành động.

“Felix, nghe thấy gì chưa?”

“Gì thế?”

“Mày có thấy Vincent đâu không?”

Felix chuyển từ máy khoan gỗ sang máy khoan kim loại cái lỗ nhỏ buộc phải được khoan chính giữa mặt trên chiếc hộp, một cái nắp đặt bên trên đỉnh và chất nổ bên trong.

“Nó đang trên đường đến.”

“Khi nào?”

Leo luồn một đoạn dây màu đỏ qua lỗ và quấn nó vào bộ phận kích nổ.

“Felix, khi nào thì nó mới chịu đến?”

“Ngay bây giờ.”

Có tiếng gõ cửa garage.

Leo mở cửa - không khí lạnh và trong lành, một tiếng nổ nghèn nghẹt đằng xa.

“Giờ là mười một giờ bốn mươi. Mà đến muộn.”

“Bắt được taxi đúng là khó hơn cả lên trời.”

Anh đóng cửa rồi khóa lại, sau đó ôm lấy đứa em, lùi lại một bước huýt sáo một tiếng thật lớn về phía Vincent, người bạn bộ com lê đen và sơ mi trắng hở cổ.

“Ái chà, nhìn sắp thành người lớn rồi.”

“Hai nghìn krona. Em mới mua hôm nay.”

Vincent cầm một chiếc túi trong tay; nó đưa cho Leo và tiếp tục đi vào garage.

“Đây có phải là... quả bom?”

Leo lấy các thứ trong túi ra rồi gấp nó lại. Hai chai Bollinger. Có vừa đủ chỗ cho chúng trên bàn cạnh ba ly champagne.

“Ừ.”

“Được rồi. Em đoán từ giờ chúng ta sẽ trở nên thế này đây.
Những tên khùng bố.”

Vincent nhìn chiếc hộp đen xám, nghe tiếng Felix kéo băng dính khỏi cuộn.

“Mẹ chúng ta có thể là người đặt ví trong cái ngăn tủ khốn kiếp cạnh thứ này!”

“Tao tưởng mình đã bàn bạc xong chuyện này rồi.”

“Đó là anh thôi, Leo. Chứ không phải em.”

“Vincent?”

“Sao?”

“Chúng ta *không* đặt nó ở đó để giết người, như tao đã nói với mày. Chúng ta đặt bom là để bọn cớm không dám coi thường. Nếu đặt một quả bom giả, chúng sẽ không bị lừa đâu.”

“Nhưng lỡ... lỡ nó nổ thật?”

“Gì đấy?”

Leo cúi người lại gần.

“Nếu nó... nổ. Chẳng may thôi.”

Hơi thở nó sục mùi rượu.

“Vincent? Té ra mày đâu có chờ cái taxi quái nào.”

Rồi anh hít hít vài lần như để chứng minh.

“Mày về nhà uống rượu.”

Leo cố nhìn vào mắt đứa em trai mà không được. Đôi mắt nó đang nhìn chăm chăm vào cái hộp với sợi dây màu đỏ thò ra ngoài

cái lỗ khoan trên nắp.

“Vincent? Nếu muốn nói gì với tao thì cứ nói. Cho xong đi. Bọn mình là anh em với nhau cơ mà! Mà không cần phải uống say trước khi đến nói chuyện với tao.”

“Em đã nói rồi. Em cảm thấy chuyện này không ổn.”

“Mày nói ‘không ổn’ tức là sao?”

“Cảm giác không thoải mái chút nào. Và nếu vẫn còn phải chịu đựng cái cảm giác này lần nữa... em sẽ không tham gia đâu.”

“Vincent, nghe tao nói này.”

Leo mở nắp, để lộ ra vài lớp đinh, ốc và thuốc nổ dẻo.

“Nếu giữ cố định cái này...”

Ngón trỏ của anh đặt trên bộ phận kích nổ hình ống màu đen.

“... quả bom sẽ *không* nổ.”

Sau đó anh đưa ngón tay vào vòng dây màu đỏ ở đầu kia bộ phận kích nổ.

“Vậy *nếu* tao kéo căng cái này một chút...”

Anh kéo.

“... *nếu* tao lựa chọn giật vòng an toàn...”

Rồi nhìn Vincent khi đó đang quan sát sợi dây.

“... thì chỉ cần một chuyển động nhỏ như sợi tóc rơi - chúng ta sẽ banh xác ngay. Nhưng *chỉ* khi tao kéo vòng an toàn.”

Anh nhẹ nhàng rút ngón tay ra.

“Kế hoạch là thế này. Nghe nhé. Đầu tiên, ta báo bọn cớm rằng có một quả bom trong tủ ở Nhà ga Trung tâm. Chúng sẽ tới đó kiểm

tra xem đây có phải một quả bom thật hay không. Chúng phải thực hiện công việc của mình - và ta cũng thế. Chúng ta cướp hai ngân hàng ở Osmo và một ở Sorunda trên đường về trong khi bọn chúng lập vành đai bao vây cả thành phố, dàn quân khắp nơi, cách chúng ta ba mươi dặm trong vài giờ. Sẽ không có ai bị thương cả, Vincent ạ. Không ai phải chết. Thậm chí cả bà già nào đặt túi xách trong ngăn tủ ngay bên cạnh.”

Felix kéo dài băng dính lên trên cái nắp để giữ nó cho chặt, rồi dán thêm một dải băng dính nữa cho chắc. Nó đã đứng giữa hai anh em, lắng nghe mà không đứng về bên nào cả. Nó nhận ra điều này, mặc dù chưa từng xảy ra. Đây là lần đầu tiên Vincent dám phản đối lại anh theo đúng cái cách nó thường làm. Và kết cục cũng hết như mọi khi. Ông anh lớn biết quá rõ mọi chuyện đến nỗi không thể bị thuyết phục, mặc dù anh có thể thuyết phục tất cả mọi người bằng nhiệt huyết của mình. Vậy nên nếu ai đó phải nhượng bộ, hẳn phải là đứa em. Chúng hoặc đồng ý, hoặc không. Làm theo Leo, hoặc không.

“Vậy là nhất trí. Được chưa?”

Vincent thoáng gật đầu.

“Tốt. Bởi vì chỉ còn mười phút nữa là tới nửa đêm. Tới lúc bật nắp rồi.”

Anh gập áo khoác, cầm lấy mấy cái ly và chai rượu, toan bước ra cửa garage.

“Chưa hẳn... đã nhất trí. Còn một điều nữa.”

Felix rướn người qua bàn làm việc, như thể để tỏ ra mình chẳng vội vàng gì.

“Ý em là, vì có em trai chúng ta ở đây.”

Rồi nó quay lại phía Vincent.

“Ai đã mở cửa?”

Vincent chẳng hiểu gì hết.

“Vincent? Lần đó... khi bố xuất hiện.”

Leo nhìn Felix khi đó đang nhìn chăm chăm vào mình rồi lắc đầu.

“Lạy trời, Felix - sao mà cứ bị ám ảnh mãi chuyện đó thế? Giờ là mười một giờ năm mươi hai rồi. Ra khỏi đây thôi.”

Giờ tới lượt Felix nhìn Leo và lắc đầu.

“Không. Ta phải nói chuyện này cho ra nhẽ.”

Khi đào xong Hang Đầu Lâu, trên người vẫn còn đầy mùi bùn đất, họ đã cãi nhau cạnh cái máy trộn xi măng về việc hôm đó ai đã mở cửa, ai đã để cho cái người lẽ ra không nên có mặt ở đó bước vào nhà, và dần dà nhận ra cả hai đều chắc chắn mình là người mở cửa.

“Vincent - ai đã mở cửa khi ông già đến nhà mình để cố giết mẹ?”

“Hai anh đang nói chuyện gì thế”

“Khi bố ra tù. Sau khi chúng ta chuyển tới Falun. Lão đã lái xe đến đây.”

Felix nhìn Leo. *Để em mở.* Leo nhìn Felix. *Để anh mở.*

“Ai đã mở cửa hôm đó, Vincent?”

“Felix, mẹ kiếp, khi đó nó mới có... sáu tuổi. Giờ mà còn bắt nó làm nhân chứng nữa à?”

Còn Vincent thì nhìn cả hai người.

“Bảy tuổi. Khi ấy em bảy tuổi. Khi lão định giết mẹ.”

Felix làm cái điều mà Leo hay làm, đặt hai tay lên vai Vincent.

“Quên chuyện hai bọn tao là anh mày đi. Cứ nói mày đã nhìn thấy gì. Là tao mở cửa - hay là Leo?”

Leo vẫy chai champagne về phía đồng hồ đeo tay của mình.

“Được đấy. Cứ nói mày nhớ được gì. Để cho Felix được hài lòng rồi bọn ta có thể rời khỏi đây.”

Nó đứng đó. Felix đặt tay trên tay nắm cửa. Còn Leo đang trên đường chạy ra.

“Coi nào! Vincent - mày đã nhìn thấy gì? Là tao hay là Leo?”

Nó nhẩy lên. Không với tới. Nhưng cũng gần đến.

“Là em.”

Và rồi, nó với tới thật, vịn tay nắm cửa.

“Em đã mở cửa.”

Leo bật cười nhưng không cười to, cũng chẳng phải vì niềm vui nào.

“Thật là một câu trả lời ngoại giao.”

Felix thậm chí còn không cười.

“Cái quái gì... coi nào! Nói thật đi, bọn tao sẽ không nổi giận, tao hứa... là ai, Vincent... ai mở cửa?”

“Là *em*. Em nhớ được. Em đứng đó, mở khóa, sau đó giật tay nắm mở cửa ra.”

“Vậy đó là do mày?”

“Phải.”

Mặt Felix đỏ tía lên như mọi lần. Căng thẳng. Cố gắng hiểu được làm thế nào ba anh em có thể đứng cạnh nhau trước cánh cửa để rồi sau này cả ba đều tin rằng mình là người đã mở cửa.

“Thế còn tao thì ở chỗ quái nào? Không phải tao cũng ở đây à? Leo nhảy lên lưng lão, mày mở cửa còn tao... chắc tao ngồi trên ghế trong bếp à? Trên cái nôi? Hay thậm chí tao không tồn tại... hay cả hai người là những kẻ đã nhổ vào mặt mẹ? Phải không? Là ai trong số các người?”

“Cái đó thì có ý nghĩa quái gì?”

“Mẹ kiếp! Nó có ý nghĩa với tao.”

Căn garage rộng, hoàn toàn im lặng.

Bên ngoài tiếng pháo hoa và pháo bông nổ lúc càng giòn giã.

“*Anh* là kẻ đó. Kẻ đã nhổ vào mặt mẹ. Nhưng chuyện đó thật vô lý. Đó là một điều... khác.”

Leo gật đầu với Felix.

“Và nó không còn có *ý nghĩa* gì nữa.”

Ba ly champagne trong tay Leo, ba mươi giây nữa là tới nửa đêm. Anh kéo cửa garage lên bầu trời đêm như tấm thảm thêu đầy sao băng. Bầu trời rực sáng đủ màu sắc, những bông hoa nở tung ra rồi biến mất. Anh bóc lớp vỏ giấy mạ vàng trên cổ chai rồi bật nắp, khiến nó bắn tung đi mất.

“Chúc mừng.”

Những ly rượu sủi bọt trên ba bàn tay.

“Chúc mừng vì Getryggen Farsta và Svedmyra.”

Anh giơ ly rượu lên bầu trời đủ màu xanh lục, đỏ, vàng và xanh dương.

“Chúc mừng năm mới - vì Osmo, Rimbo, Kungsor và Ullared”.

Kho vũ khí. Chiếc xe chở tiền. Vụ cướp đơn lẻ. Vụ cướp kép. Vụ cướp chùm ba.

Tới đó là xong xuôi. Họ sẽ bán lại tất cả đồng đó cho cảnh sát, lột bỏ trang phục kẻ cướp và biến đi mãi mãi.

“Nhưng đầu tiên là Osmo. Hai ngày nữa.”

MỘT SÚC NẶNG KIỂU KHÁC. Đinh, ốc, bu lông, thuốc nổ dẻo nặng trĩu từ cánh tay tới vai nó. Bàn tay nó nắm lấy quai cầm. Nó đang đi ở tốc độ vừa phải, ngang qua những người đang ăn xúc xích, xem báo buổi tối, uống cà phê trong cốc giấy, chốc chốc lại nhìn lên bảng thông tin điện tử choán cả bức tường bên trên lối ra chính. Cái túi bằng nylon, nặng chừng chín cân; nó xách tương đối cao để nhìn có vẻ nhẹ hơn, như thể bên trong chỉ đựng quần áo hay mấy chai lọ linh tinh, loại túi mà một hành khách thông thường sẽ cầm khi đi ngang qua khoảnh sân lát đá của Nhà ga Trung tâm.

Tất cả những con người ở đó chuyển động không ngừng. Một ga tàu ở thủ đô là một lãnh thổ riêng, có ngôn ngữ riêng, một nơi vừa chia cắt vừa kéo con người lại gần nhau, tất cả đều ở đó nhưng không một ai có ý nghĩa quan trọng gì.

Nhưng không một ai giống như nó. Một bóng đen với chỉ một mục đích duy nhất.

Tìm và mở một ngăn tủ. Bỏ vào đó một cái túi. Khóa lại. Bỏ đi.

Cho tới lúc này nhiệm vụ của nó chỉ là lẫn vào dòng người, tỏ vẻ như đang trên đường đến hoặc đi khỏi Stockholm.

Một hành khách đội mũ len màu đen và mặc áo rét, cũng giống như những chiếc áo rét của bao người khác.

Khi bước từ phố Vasagatan qua cánh cửa xoay vào sảnh đến khổng lồ này, nó phải đi thành một hình bán nguyệt giữa đám người và các cửa bán vé, dừng lại trước bảng thông báo hành trình, và rồi - bất chấp đám bảo vệ và camera an ninh - lẫn vào đám đông. Sau đó không ai còn có thể nhận ra ai là kẻ đã khiến tất cả những chuyến tàu đến và đi từ mọi góc ngách của Thụy Điển bị hoãn lại.

Từ bảng thông tin, nó phải đi thật nhanh tới chỗ thang cuốn, như một hành khách muốn thoát khỏi cái túi vướng víu trong vài giờ, chạy tới dây tử để đồ.

Chỗ đỗ xe tạm thời dưới gầm cầu, đối diện khách sạn Sheraton là nơi duy nhất gần với Nhà ga Trung tâm mà Leo biết chắc nằm ngoài tầm nhìn của những chiếc camera lắp trên nóc nhà. Anh đã nhìn theo Jasper đi khuất sau cổng vào chính, lẫn vào một biển những đầu người lố nhố. Anh ngồi trên ghế lái chiếc xe của công ty, động cơ chạy không tải đã được vài phút. Khi Jasper ra khỏi đó, họ sẽ đón Felix và Vincent ở cây xăng bỏ hoang, sau đó đi xuôi xuống phía Nam tới Osmo, nơi có hai ngân hàng liền kề nhau.

Điện thoại di động của anh nằm trong cùng một bên túi áo đựng chiếc thước gập và cái cờ lê. Nó đang đổ chuông. Mặc dù giờ chẳng đúng lúc. Chỉ có sáu người biết số chiếc điện thoại không đăng ký này. Jasper, kẻ đang trong nhà ga, hiểu quá rõ nó không

nên gọi điện ra ngoài. Felix và Vincent đang chờ đợi và biết không nên gọi cho anh. Anneli đang ở ngôi nhà của họ tại Tumba, cũng biết rằng mình không nên gọi điện. Mẹ hăn giờ này vẫn còn đang ngủ vì phải làm ca đêm.

“Lần này đừng có dập máy.”

Và... bố.

“Tao *cần* nói chuyện với mày.”

“Lần trước tôi đã nói là tôi không có thời gian. Bây giờ cũng thế.”

Leo nghe tiếng ông ta thở phì phò qua lỗ mũi, như thể không khí đang chặn lại những lời nói quan trọng nào.

“Cái phong bì. Leo?”

Hoặc như thể ông ta đang cố kéo dài, cẩn trọng hơn mọi lần.

“Tao không muốn cãi vã về món tiền chết tiệt đó. Nhưng tao đang nghĩ. Mày hiểu đúng không?”

Xe cộ đông đúc trên phố Vasagatan. Một đàn chim bồ câu đậu trên nóc Nhà ga Trung tâm. Một nhóm khách du lịch Nhật Bản đeo băng tên, tay cầm máy ảnh đứng bên ngoài khách sạn Sheraton. Nhưng vẫn chưa thấy Jasper đâu.

“Nếu mày có thể đưa tao từng đó tiền, kể cả khi mày không cho rằng tao đáng sở hữu, như thế có nghĩa là mày còn *nhiều* tiền nữa. Tiền đó từ đâu mà ra? Tao cũng làm trong ngành xây dựng này, trong đó hàng bao nhiêu giao dịch chui, nhưng cũng không được trả nhiều thế. Nếu mày có nhiều tiền đến vậy, Leo... hăn mày đã kiếm bằng cách khác.”

“Ông thì biết quái gì về công việc của tôi.”

“Phải. Tao không biết.”

“Đủ rồi. Tôi sẽ không nói chuyện với ông về vấn đề này nữa.”

“Mày sở hữu một công ty cùng với mấy đứa em... những đứa con trai *còn lại* của tao, Leo ạ! Như thế có nghĩa là mấy đứa em mày cũng tham gia. Mày phải chịu trách nhiệm về chúng. Nếu bọn mày đang làm gì phi pháp - đấy là trách nhiệm của mày, Leo!”

Lại tiếng thở khốn nạn đó, sát điện thoại, như thể ông già đang nhìn quanh đảm bảo không có ai nghe trộm.

“Nếu mày gặp rắc rối, Leo...”

“Trách nhiệm?”

“Nếu mày gặp rắc rối, Leo... mày có thể nói với tao lúc nào cũng được, trước đây tao đã từng giúp mày.”

“Tôi không gặp rắc rối nào hết.”

“Mày biết đấy, tao đã sống lâu hơn mày hai mươi bảy năm, Leo ạ.”

“Ông không nghe thấy tôi nói gì à?”

“Vậy nên tao có nhiều kinh nghiệm hơn chút ít, Leo. Tao nhìn thấy những điều mày không thấy.”

“Ông ư?”

“Sao?”

“Là ông ư - *bố?*”

Một tiếng thở nữa qua lỗ mũi, nhưng lần này không phải là thở ra, bố anh đang chờ đợi.

“Sao?”

“Tôi chịu trách nhiệm. Chúng nương tựa vào tôi. Ở đời là thế - nếu đứng ra nhận trách nhiệm, mọi người sẽ tin tưởng ta. Hai mươi bảy năm? Cái quái gì thế? Thời gian! Nhưng nếu ông không sử dụng nó làm gì, nó cũng chỉ có thể... là thời gian thôi. Đừng có lo về Vincent và Felix. Chúng vẫn sống khỏe với *thằng chỉ điểm* này.”

Đám đông đi lại bên ngoài lối vào Nhà ga Trung tâm. Anh đang tìm kiếm một người đội mũ len và bận áo rét, là một hành khách nhưng bước ra khỏi đó mà không cầm theo chiếc túi nào.

“Và đểch có chuyện tôi nhờ ông giúp đỡ đâu.”

Ngăn tử chứa đồ phải nằm giữa sảnh đến, cao ngang ngực. Như thể bọn cảnh sát sẽ phải sơ tán toàn bộ nhà ga để robot phá bom hoạt động. Người phụ nữ bên phải nó đóng tủ, xoay chìa khóa, rồi một đồng xu được bỏ lên khay kim loại. Cô ta đã bước đi khỏi đó, nhưng Jasper vẫn xoay mặt lại đề phòng trong khi mở ngăn tủ bên cạnh, số 326. Đôi giày cao gót của cô ta gõ lộp cộp trên mặt đá, và khi cô ta đã đi xa, nó nhẹ nhàng đẩy cái túi đựng bảy cân vụn kim loại và hai cân thuốc nổ. Một cái đẩy nhẹ cuối cùng, cho nó trượt vào bên trong, nằm thẳng với cửa tủ. Nó quan sát mọi người xung quanh, không ai đang nhìn nó. Thậm chí cả những kẻ có vẻ đáng ngại nhất. Những kẻ mặc đồng phục, đeo ba lô trên vai, đi sau nó chỉ vài chục phân. Những chiếc mũ nồi xanh đậm của chúng lấp lánh. Đột nhiên nó không thể đóng tủ lại nổi, cả cánh tay nó tê dại, tim đập điên cuồng. Ba cái nhánh bằng vàng sáng lên trước mắt nó - một tượng trưng cho Dũng cảm, một cho Quyền uy, một cho Sức mạnh. Lính đặc nhiệm. Năm người để đầu cua đang trên đường tới

con tàu đi lên phía Bắc.

Họ đang đi qua mặt mình. Những mái đầu cạo nhẵn, những đôi mắt, tất cả đều vô cùng đĩnh đạc. Họ không thấy mình. Nhưng mình thì lại thấy họ.

Họ không nói với nhau lời nào. Hằng ngày họ được dặn rằng họ không nên làm thế, rằng họ phải là nguồn tin tình báo cho hải quân và lực lượng lính thủy đánh bộ, rằng họ là những quân nhân tinh nhuệ nhất Thụy Điển.

Tôi đã từng là một người như các người.

Chiếc túi nằm trong tủ số 326. Nhưng khóa kéo vẫn chưa đóng kín - phía sau vẫn còn hở vài phân. Jasper nắm lấy cái khóa toan kéo nó lại thì nhìn thấy vòng dây màu đỏ sáng lên trong túi nylon, chiếc vòng an toàn.

Những chiếc mũ nồi chênh chênh đó đang ở ngay sau lưng nó. Nằm một cách hoàn hảo trên những mái đầu đó.

Và rồi nó cảm thấy ghê tởm. Một cảm giác duy nhất.

Ghê tởm những kẻ không biết rằng còn nhiều nhóm khác mời gọi mình, những người lên kế hoạch, tấn công, xả súng, nhả đạn không kém phần chính xác - và còn hơn thế nữa, những người là bạn bè thực sự, là anh em. Ghê tởm những kẻ không hề hay biết tại sao nó đứng ở đó.

Tôi không còn là một trong số các người nữa.

Ngón tay luồn qua lỗ hở, xuyên qua vòng dây.

Vòng an toàn.

Nếu tao giật cái vòng này. Sau đó chỉ cần chúng mày di chuyển

chiếc hộp một ly.

Những mái đầu quân đội đã biến mất trong đám đông, hòa cùng bao người khác, nhìn cũng hết như tất cả những người đang trên đường đi đâu đó.

Tôi lớn lao hơn hẳn các người.

Nếu tao làm thế, kéo vòng dây này, quả bom sẽ nổ nếu bất kỳ ai mở tủ ra. Chúng mày có biết không?

Bảy phút. Nhìn qua cửa kính, Leo tìm Jasper trong đám người liên tục di chuyển.

Lẽ ra giờ này nó phải hoàn thành rồi. Chỉ việc chui vào nhà ga, tìm một ngăn trống, để cái túi vào. Những việc đó chỉ mất ba, hay cùng lắm là bốn phút không hơn.

Chiếc điện thoại vẫn nằm trong tay anh.

Không một cú điện thoại từ *ông ta* trong suốt bao nhiêu năm trời. Và rồi hai cú điện thoại chỉ trong vài tuần. Giọng nói của ông ta mỗ vào sọ anh, thọc vào óc anh, cố chui vào bên trong bằng chiếc chìa khóa giờ không còn tồn tại.

Lẽ ra mình không bao giờ nên đến đó.

Lẽ ra mình không bao giờ nên đưa 43.000, không chỉ cho lão cái xe hay nói về công ty, về những gì mình đang làm.

Lẽ ra mình không bao giờ nên mở cánh cửa cuộc đời bọn mình cho lão.

Giờ thì, đằng kia, qua kính chiếu hậu, chiếc mũ len màu đen, những sợi chân dài và chắc chắn bước ra từ lối vào chính của Nhà

ga Trung tâm. Jasper không cầm theo chiếc túi nữa.

“Mày làm lâu quá.”

“Tao muốn thật chắc chắn.”

“Chắc chắn?”

“Rằng... không ai nhìn thấy tao.”

Bãi đỗ xe trong bóng tối dưới gầm cầu Trung tâm giờ được thay bằng phố Vasagatan, bầu trời bên trên và ánh sáng ban ngày.

“Đã đặt nó vào vị trí chưa?”

“Đúng tầm ngang ngực.”

Jasper hiếm khi nở nụ cười kiểu đó. Một cái cười nhe răng trên khuôn mặt vốn hiền hòa. Leo nhận ra nó trong tất cả những vụ việc giống như chuyện cái dùi cui và cổ tay bị gãy.

“Khi chúng mở ngăn tủ đó, chúng sẽ biết thôi. Rằng đây là chuyện thật. Từng tay cớm trong thành phố đều sẽ đổ xô hết đến đó.”

“Tốt.”

“Vì đó là cái mày muốn đúng không? Dạy cho chúng... hiểu.”

“Đúng là tao muốn thế.”

Họ lái xe dọc phố Vasa về phía cây cầu, đám người bên ngoài nhà ga biến thành một mớ những chấm nhỏ màu xám trong gương chiếu hậu.

“Leo?”

“Ừ?”

“Cảm ơn.”

“Cảm ơn?”

“Vì đã tin tưởng tao.”

Ngang qua cầu, tòa nhà Quốc hội nằm bên trái, rồi tới khu phố cổ, đi tiếp về phía Slussen.

“Jasper này?”

“Sao?”

“Dây an toàn.”

Nó giật dây an toàn ra, cài khóa trong khi họ đi vào đường hầm bên dưới Södermalm.

“Ba phút. OK?”

“Ba phút.”

“Felix chờ trong xe bên ngoài. Chỉ mình tao lo mục tiêu Một. Mà và Vincent lo mục tiêu Hai.”

Chiếc taxi đi trước họ đột nhiên giảm tốc, như thể không biết đi đâu. Leo khi đó đi quá sát, nhấn phanh và chuyển sang làn đường bên ngoài cạnh cầu Skanstulls.

“Thế nghĩa là mà có trách nhiệm lo cho đứa em út của tao.”

“Tao hiểu.”

“Không được phép để chuyện gì xảy ra với nó - hiểu chưa? *Bất cứ chuyện gì.*”

“Tao hiểu.”

Đi lên đồi tới chỗ bùng binh ở quảng trường Gullmars, tới quảng trường màu xám giữa những cửa hiệu bán lốp xe, anh cẩn trọng thả Jasper xuống cách bốn điện thoại công cộng một quãng xa, rồi đi tiếp tới mặt bên kia tòa nhà, lối ra gần siêu thị 7-Eleven. Anh sẽ chờ

đợi ở đây.

Ông nghe lạnh ngắt của chiếc điện thoại áp vào tai nó.

“Sở cảnh sát đây.”

Miệng áp lại gần.

“Cô đang nghe đây chứ?”

“Tôi đang ng...”

“Tại địa điểm sau - trong sảnh đến của Nhà ga Trung tâm, ngăn tủ số 326 - có một quả bom.”

Người phụ nữ bên đầu dây bên kia vẫn đang lắng nghe, chờ đợi, Jasper có thể nghe thấy vài tiếng nói đằng sau, tiếng mọi người đi lại ở tổng đài cảnh sát, sẵn sàng tiếp nhận và đánh giá những cuộc gọi khẩn cấp khác.

“Tôi nhắc lại. Tại sảnh đến của Nhà ga Trung tâm. Trong một ngăn tủ. Được đánh số...”

Giọng nói của nó đã được ngụy trang mà nghe không bị giả, vẫn nghiêm trọng, một kiểu lè nhè đe dọa. Đúng cái giọng nói mà nó thích, rất hiệu quả

“... ba... hai... sáu. 326. Quả bom sẽ được kích nổ lúc 15:00. Việc này *không* thương lượng được.”

Nó dập máy bằng ngón trỏ. Trong bốt điện thoại chỉ còn sự im lặng.

Nó bước ra ngoài.

Người hơi cúi, tay thọc sâu trong túi áo, đi ngang qua quảng trường về phía tòa nhà có siêu thị 7-Eleven và chiếc xe đỗ phía

trước. Một giọng nói mà nó thích, bắt chước giống như Leo, bình tĩnh và rõ ràng - hét lên thì không đáng sợ bằng. Leo ít khi lên giọng, nhưng mỗi khi anh làm thế ai cũng phải để ý, không phải bởi Leo đáng sợ, mà bởi vì họ không thể biết được điều gì sẽ xảy ra.

Động cơ vẫn nổ giống như lúc trước khi nó ngồi xuống ghế bên. Leo đặt máy quét tín hiệu radio của cảnh sát trên đùi.

“Tín hiệu báo động đã được phát đi vài lần. *Đe dọa đánh bom ở Nhà ga Trung tâm*. Chúng đang trên đường đổ tới đó.”

Hai chiếc đồng hồ đeo tay trên cánh tay anh hơi chặt. Bởi vì anh phải đảm bảo lớp vải của chiếc áo liền quần được giữ chắc bên dưới. Chiếc đồng hồ thứ nhất cũ hơn, với những cái kim màu đỏ xấu xí, nhưng anh đã đổi dây đeo mới bằng da màu nâu nhạt, hết như dây đeo cũ. Chiếc còn lại thì anh đi mua, đeo gần trên khuỷu tay hơn, như một người trưởng thành: chiếc Rolex với vỏ bằng thép đánh bóng, mặt đồng hồ có kim phát sáng, máy chạy kêu đủ to để anh có thể nghe được từng giây.

Leo, theo những gì trên ghi chú viết tay của anh, phải theo dõi sáu khoảng thời gian khác nhau.

Bước 1: 12 phút. Thay quần áo.

Đổi xe hai lần. Tiếp cận Ngân hàng 1 và Ngân hàng 2.

Bước này ít mạo hiểm nhất. Thay từ quần áo lao động sang trang phục đi ăn cướp tại một cây xăng bỏ không, đổi xe lần đầu sang một chiếc Mercedes. Lái sáu dặm tới chỗ chiếc xe thứ hai và

đổi sang chiếc Volkswagen Beetle ăn cắp. Đi tiếp một dặm tới quảng trường Osmo.

Bước 2: 3 phút. Cướp nhà băng kếp.

Bước 3: 7 phút. Di chuyển tới Ngân hàng 3.

Bước này là mạo hiểm nhất. Họ sẽ thực hiện hai vụ cướp ngân hàng. Sau đó họ sẽ đi trên những con đường nhỏ ít xe cộ từ Osmo đến Sorunda, đầu tiên là trên một chiếc Volkswagen Beetle ăn cắp mà các nhân chứng đều sẽ thấy và cảnh sát nhận diện được, sau đó là trên một chiếc Mercedes ăn cắp. Nhưng - một quả bom sẽ thu hút nhiều đơn vị cảnh sát tới Nhà ga Trung tâm Stockholm cách đó ba mươi dặm. Số cảnh sát ít ỏi ở gần đó sẽ tìm ra chiếc Volkswagen Beetle thứ hai mà sáng nay Felix đã đỗ gần lối ra khỏi thị trấn.

Bước 4: 3 phút. Ngân hàng 3.

Bước 5: 6 phút. Di chuyển. Thay quần áo. Đổi xe.

Bước này có độ mạo hiểm cao, nhưng lại có thể kiểm soát được. Cướp ngân hàng thứ ba rồi chạy về điểm xuất phát tại cây xăng bỏ hoang. Sau đó thay từ quần áo ăn cướp sang quần áo lao động, đổi từ chiếc Mercedes ăn cắp sang ô tô của công ty. Đó là mục đích anh sử dụng chiếc đồng hồ cũ. Tổng cộng thời gian 31 phút - để theo dõi bao lâu đã trôi qua từ khi họ chuyển thành kẻ

cướp cho tới khi họ phải ngừng không được ăn cướp nữa, thời gian ngồi trong chiếc xe ăn cắp, cầm vũ khí ăn cắp, bận quần áo đi ăn cướp, khoảng thời gian mà họ có thể sẽ bị bắt.

Leo nhìn đồng hồ. Cả hai chiếc; 2:51. Chỉ còn một phút nữa cho Bước 1 - một phút nữa là tới Bước 2. Một dặm cuối cùng nữa là tới quảng trường Osmo. Biệt thự, nhà cửa, căn hộ. Đằng xa là mái nhà mà bên dưới nó, một ông già cô độc đang ngồi trong căn bếp dưới tầng trệt, ăn hành tây và thịt hun khói, cầm điện thoại gọi những cuộc mà ông ta không nên gọi.

Bên ngoài, một chiếc xe mà ai cũng biết và nhận diện được. Bên trong, bốn tên cướp ngân hàng. Felix cùng anh ngồi trên ghế trước, Vincent và Jasper trên ghế sau, cả nhóm ăn mặc giống hệt nhau.

Góc cua cuối cùng qua một thư viện và bể bơi trong nhà rồi vào bãi đỗ xe trước một trung tâm mua sắm hình chữ U - hàng thực phẩm bên trái, các ngân hàng ở giữa, ki ốt ở phía cuối bán thuốc lá và giấy cuộn.

“Cúi xuống, *bắt đầu*.”

Chật chội. Mỗi lần anh cúi người, lùi lại, sang ngang, anh đều va vào thứ gì đó, vậy nên mọi cử động của anh đều nhỏ lại mặc dù cơ thể anh thì không. Trán anh gần chạm vào tay nắm cửa học đưng găng tay, vai chạm vào tay quay cửa kính, cùi chỏ chạm vào cần số và phanh tay. Lưng đeo ba lô quân dụng, mình khoác áo chống đạn, khẩu súng nặng trĩu đặt thẳng bằng trên đùi, anh kéo chiếc mặt nạ trượt tuyết trùm qua đầu, vượt phẳng hai cái lỗ ở mắt.

“Hai mươi giây.”

Từ lúc rời bắt điện thoại ở quảng trường Gullmars, họ đã cẩn trọng không lái xe quá nhanh hay quá chậm xuống phía Nam. Chẳng bao lâu họ bắt gặp chiếc xe cảnh sát đầu tiên. Rồi một chiếc nữa, sau đó là ba chiếc xe cảnh sát lao vút đi về hướng Bắc, đèn nhấp nháy màu xanh bật sáng, nhằm phía trung tâm Stockholm. Họ ngồi im lặng giữa một thế giới đầy âm thanh. Bản tin phát trên radio cạnh bảng đồng hồ trên xe - Nhà ga Trung tâm Stockholm đã bị phong tỏa do nghi ngờ đánh bom - và từ chiếc máy quét tín hiệu của cảnh sát trên đuôi Jasper, giọng viên chỉ huy vang lên - xác nhận có chất nổ - sau khi đội phá bom đã tìm ra chiếc túi nylon chứa bom trong ngăn tủ số 326 và các đơn vị cảnh sát được cử đến giúp sơ tán và phong tỏa toàn bộ khu vực, tạm thời chặn một phần của hệ thống đường tàu điện ngầm, ngưng tất cả các chuyến tàu nội địa và quốc tế; trên đường ray chính, một dãy dài các đoàn tàu đỗ lại, hành khách đứng im không hiểu lý do tại sao.

“Mười lăm giây.”

Mọi chuyện diễn tiến đúng theo kế hoạch. Tuy thế giọng nói chết tiệt của bố anh vẫn cứ mỗ vào sọ anh, giằng giật bộ não anh.

Nếu mà gặp rắc rối, Leo...

Một giọng nói lẽ ra không có ở đó, vì anh đã quyết không bao giờ lắng nghe.

... trước đây tao đã từng giúp mà.

Tôi hai mươi tư tuổi rồi - đâu còn là trẻ lên mười! Ông đâu có giúp gì được tôi - chính tôi mới là người đã giúp ông!

Anh tăng tốc độ - không để ý Jasper luôn miệng nhắc anh đi chậm lại, không để ý tới cái máy quét tín hiệu cảnh sát đang phát đi

báo cáo đội phá đom đang chuẩn bị mở tủ.

Ông không còn đứa con trai nào hết! Nhưng tôi còn hai đứa em!

Chỉ còn sáu dặm nữa là tới chỗ rẽ. Anh đi trên làn bên ngoài, bốn mươi lăm dặm một giờ đã tăng lên thành bảy mươi dặm một giờ và sau cùng ổn định ở mức tám mươi lăm.

Ông thất bại! Tôi thành công!

Căng chân anh cố chống lại, nhưng bàn chân anh giậm mạnh lên chân ga, một cơ thể với hai ý chí trái ngược.

Đừng có cố lôi chúng vào! Đây là việc giữa ông và tôi!

Mãi tới khi Jasper kéo mạnh cánh tay anh và kêu lên thật to, anh mới giảm tốc đột ngột. Trong khi tránh đi quá mất chỗ rẽ sang đường nhỏ, anh thoáng mất kiểm soát chiếc xe, khiến chiếc máy quét tín hiệu cảnh sát rơi khỏi đuôi Jasper.

“Mười giây.”

Một lối đi hẹp, ngoằn ngoèo xuyên qua rừng và những đồng cỏ, vài hồ nước thừa thớt - anh đi chậm lại, bàn chân và căng chân lại hoạt động như một. Bên ngoài, những cánh đồng đã chuyển từ trắng sang gần như toàn màu nâu, bụi đất và cỏ, sau một tuần nhiệt độ trên mức đóng băng cảnh vật như phủ một tấm chăn bẩn thỉu, họa tiết chẳng theo quy luật nào. Trạm xăng nằm trên đoạn đường thẳng duy nhất của con đường. Nó đã đóng cửa sau khi đường cao tốc gần đó được hoàn thành. Anh giảm tốc độ, lái xe vào chỗ khuất sau tòa nhà - những tấm rèm màu vàng và giá xăng vẫn nằm ở mức 76,4 krona - đỗ chiếc ô tô của công ty cạnh chiếc Mercedes ăn cắp mà Felix và Vincent đã dùng để tới đây.

Họ dùng kim phá ổ khóa treo trên cánh cổng kim loại han gỉ, thay một ổ khóa mới, đặt toàn bộ đồ đạc lên mặt quầy đã sòn bên cạnh máy đếm tiền. Trong im lặng - trừ tiếng cọt kẹt phát ra từ tấm biển Caltex bạc phéch đung đưa trong gió - họ đổi từ bộ đồng phục này sang bộ đồng phục kia. Vẫn im lặng cho tới khi Leo giúp Vincent thắt chặt bộ áo chống đạn quanh tấm ngực trần, gầy gò và phẳng tại đúng điểm cơ thể không cao lên nữa mà trở nên cơ bắp hơn. Anh đứng đó và thắt chặt dây đai của chiếc áo sao cho vừa khít, không một viên đạn lạc nào có thể đi qua khe hở dưới nách vào tim. Rồi anh dừng lại, cũng đột ngột như khi trong xe nhưng lần này thì ngược lại. Trong khi lúc trước anh bắt đầu phóng nhanh và ẩu, lần này từng cử động của anh lại chậm hẳn lại, rườm rà, gần như *quá* chuẩn xác. Nó sẽ không bao giờ thay đổi, bất kể họ có cướp bao nhiêu ngân hàng đi nữa - cái thân thể nằm dưới lớp áo chống đạn này cũng chính là người từng bận bộ đồ trượt tuyết màu xanh lá kéo khóa lên tận cằm để tuyết không lọt vào được. Chỉ khi Felix hỏi lần thứ ba *có chuyện quái gì thế* và anh trả lời cũng lần thứ ba rằng *không có gì*, anh mới thôi không kéo dây đai nữa.

“Năm giây.”

Từng hơi thở thật chậm.

Cùi tay anh vẫn chạm vào cần số, nhưng tay nắm của hộp đựng găng tay không còn ấn chặt vào trán anh như trước, vì anh đã kéo chiếc mặt nạ trượt tuyết màu đen xuống.

Chiếc xe xóc nhẹ khi rời khỏi đường, đi về phía quảng trường nơi có những cửa hiệu với cửa sổ thật lớn và hai ngân hàng chung một vách tường.

“Trong đúng ba phút. Hai ngân hàng - cùng một lúc. Sau đó ta sẽ lại gặp nhau ở đây.”

Đơn vị cảnh sát: Chống tội phạm

Tội danh: Cướp

Nhân chứng: Hansen, TOMAS

Địa điểm: Ngân hàng Handels, Quảng trường Osmo

Một tay súng xông vào ngân hàng, đeo mặt nạ trượt tuyết đen, miệng hét “Nằm xuống! Nằm xuống!” và bắn vài phát súng vào chiếc camera trên trần và một chiếc nĩa lắp trên tường.

Hansen đang đứng xếp hàng, một phụ nữ hét lên rằng mình muốn thoát ra ngoài và rồi cô ta lao ra cửa. Tên cướp túm lấy áo khoác cô.

Người phụ nữ hét lên, trong khi tên cướp đẩy cô ta ngã xuống sàn. Khi đó một nhân viên ngân hàng bảo cô ta nên giữ im lặng và nằm yên.

Sau khoảng thời gian mà Hansan gọi là một “khoảnh khắc”, cô ta đứng dậy. Anh ta sau đó quan sát tên cướp và một nhân viên thu ngân đi vào kho tiền trong khi một tên cướp nữa đứng bên ngoài cửa sổ chĩa súng vào anh ta.

Khi tên cướp đơn độc rời khỏi kho tiền, hắn vác một chiếc túi lớn trên vai. Hắn đi ngang qua người phụ nữ trên đường ra ngoài. Theo những gì Hansen nhớ được, cô ta thực sự khiếp đảm và la hét suốt từ đầu đến cuối.

Đơn vị cảnh sát: Chống tội phạm

Tội danh: Cướp

Nhân chứng: Lindh, MARIT

Địa điểm: Ngân hàng SE, Quảng trường Osmo

Hai kẻ đeo mặt nạ đen xông vào và hét “Nằm xuống sàn!” và cả hai bắn chừng hai mươi phát vào hai chiếc camera.

Lindh quan sát trong khi một tên cướp nhảy qua quầy thu ngân và nói, “Ai giữ chìa khóa kho tiền?”

Lindh lấy chìa khóa nằm trên mặt bàn làm việc của mình, ấn nút mở cửa ngoài rồi ra mở cửa kho tiền bên trong.

Trong khi hai tên cướp đang trong kho tiền, Lindh nghe thấy một tiếng ù ù, nghĩa là những ngăn chứa đang được mở ra. Chúng khuôn rỗng từng ngăn một. Cô ta được khuyên rằng hãy nằm xuống lại như cũ. Cô ta quan sát thấy chúng đi bất giống hệt nhau.

Một giọng nói lớn vang lên “Còn năm giây, ra ngay, ra ngay!” rồi cả hai tên cướp chạy biến đi. Lindh nói thêm rằng trong suốt vụ cướp cô ta có thể nghe thấy tiếng súng nổ và tiếng người la hét ở ngân hàng bên cạnh.

Leo lao ra bên ngoài tiết trời lạnh cóng mặc dù không có tuyết sau 170 giây, vậy là nhanh hơn mười giây. Tiếng thét của người phụ nữ kia vọng theo anh, tiếp tục vang vọng trong ngân hàng mặc dù anh đã ép cô ta nằm xuống sàn nhà và các nhân viên cố làm cô ta im

lặng. Cô ta thét lên trong sự đau đớn, sợ hãi và kinh hoàng. Đúng như một người phụ nữ khác *lẽ ra* phải thét lên khi một người đàn ông xông vào tới tận phòng của bà và sử dụng vũ lực một cách có phương pháp.

Tại sao hồi đó bà không kêu lên?

Một tiếng vọng dài vang theo nhịp bước chân anh.

Anh đã bắn sáu viên đạn vào mỗi chiếc camera. Vậy là còn thừa tám viên.

Leo kéo thẳng quai đeo trên vai, ném chiếc túi vào cốp xe rồi gạt đầu về phía Felix khi đó đang chờ trước mũi xe.

Lúc đó mọi thứ như dừng hẳn lại.

Hay là, không dừng lại, đúng hơn là nó bao bọc lấy anh, trườn lại gần, ép đầu, bụng và ngực anh lại.

Đầu tiên là những cái nhìn vừa sợ hãi vừa thán phục của những người đứng sau cửa kính quầy thực phẩm, tay cầm những chiếc túi đựng đầy một nửa. Sau đó là tiếng sủa điên cuồng của một con chó chăn cừu Đức buộc vào cột đèn giữa quảng trường đang nhảy chồm chồm lên, mồm há ra. Những cái nhìn và tiếng động cũng giống như đôi mắt và tiếng thét của người phụ nữ kia siết chặt anh, khiến anh khó thở, mặc dù thông thường chính tại thời điểm này - sau mỗi vụ cướp - anh cảm thấy bình thản nhất, khi anh không cần phải nghĩ ngợi hay cảm nhận gì, chỉ đơn giản làm theo kế hoạch, đi từ điểm nọ tới điểm kia cho tới khi kết thúc.

Cô ta la hét, la hét và la hét.

Tất cả những gì cô ta phải làm chỉ là nằm xuống. Im lặng không

cửa quay.

Anh đã chuẩn bị tinh thần đối phó với một vài khách hàng nam giới ngu ngốc hay nhân viên ngân hàng muốn sắm vai người hùng, hoặc một cuộc đối đầu với cảnh sát địa phương - chuẩn bị để chĩa súng và nhả đạn để chứng tỏ với chúng anh sẵn sàng dùng đến bạo lực. Thỉnh thoảng anh đã tưởng tượng một tình huống sống còn đối mặt với đám cảnh sát có vũ trang tận răng. Nhưng đây, một người phụ nữ khiếp đảm, khóc lóc, cố bảo vệ mình, một mực muốn xông ra ngoài, anh lại chưa từng tính đến chuyện này.

“Hai phút năm lần giây! Năm sáu!”

Tiếng Felix gần anh.

“Năm tám! Năm chín! Ra đi... ra đi... ra đi!”

Jasper và Vincent chạy ra khỏi cửa ngân hàng bên cạnh cánh cửa mà anh vừa mới thoát ra, mỗi đứa ném một túi đầy tiền vào cốp rồi nhảy lên ghế sau - trong khi đó Felix nhảy lên ghế lái, đạp côn, rò ga, sẵn sàng lao đi.

Nhưng Leo vẫn đứng đó, không hề nhúc nhích.

“Một Đen - ba phút rồi!”

Trên quảng trường. Bên cạnh chiếc xe. Anh không nghe thấy tiếng gọi của Felix.

“Một Đen - chú ý thời gian!”

Anh vẫn đang bị cuốn vào đó. Những ánh mắt, âm thanh lẫn lộn nhau.

Khẩu súng có quai đeo quanh cổ.

Một người đang la hét bên kia cửa kính ngân hàng.

Anh cất bước đi ngược trở lại.

Một phụ nữ tự bảo vệ mình trước vũ lực của một người đàn ông.

Hết như ngày xưa. Nhưng còn một sự khác biệt lớn. Tiếng thét bây giờ đã thế chỗ tiếng thét mà ngày xưa anh không nghe thấy.

Một cái liếc mắt thật nhanh về phía mái nhà phía xa, trước khi anh mở cửa lần thứ hai.

Felix nhún ga, không nhả chân côn, miệng hét lên về phía anh.

“Một Đen - hết giờ rồi, mẹ kiếp!”

Nhưng Leo vẫn bước đi.

Bóng hình đen kịt của anh biến vào trong ngân hàng, Felix không hề thấy anh giương súng.

Nó nằm thật vững chãi trong tay anh. Khi anh nhắm bắn, khi anh nhả đạn.

Đầu tiên bắn một phát, rồi một phát nữa ngay bên cạnh.

Thêm phát nữa, nhưng ở giữa hai phát súng trước và thấp hơn chút.

Và anh bắn trúng mục tiêu của mình với sự chính xác tuyệt đối.

Khi này Leo vẫn còn dư tám viên đạn nhưng giờ thì không còn nữa. Anh hạ vũ khí, mở cửa, và khi anh bước ra ngoài, cảm giác ấy đã biến mất.

Không còn gì bao quanh anh nữa, không còn gì dồn ép nữa.

Không còn ai la hét, la hét và la hét.

Im lặng. Hệt như những gì anh nhớ được.

Anh không nghe thấy tiếng đứa trẻ sợ hãi chạy khỏi cái ki ốt bán thuốc lá bên kia quảng trường, hay tiếng con chó nhe răng gầm gừ cạnh cột đèn, cái lưới dài hồng hồng thè ra, tiếng những con chim đậu trên nóc, hay thậm chí tiếng lạo xạo của đôi boots khi đi trên mặt sỏi và nhựa đường.

Anh bước đi trong im lặng.

Và giờ anh lại cảm nhận được đúng cảm giác ấy, sự bình tĩnh và thanh thản từ sâu thẳm tâm hồn.

14:57:30

Ba cánh cửa mở bằng thẻ, hai cửa mở bằng chìa khóa.

John Broncks chạy qua những hành lang cũ kỹ và cầu thang tối tăm của sở cảnh sát, chạy trên những tấm thảm nhựa màu vàng và mặt sàn xi măng xám, ngang qua cánh cửa kim loại xanh nhạt dẫn vào garage.

Năm phút mười lăm giây trước đó - 14:52:15 - một nhân viên trực ở tuyến đầu trong căn sảnh menh mông của tổng đài cảnh sát thành phố nhận được thông báo một vụ cướp đang diễn ra tại ngân hàng Handels ở quảng trường Osmo.

Lúc 14:52:32 một nhân viên tổng đài ngồi cách đó hai máy nhận được thông báo một ngân hàng khác, ngân hàng SE, cũng đang bị cướp, tại cùng một địa điểm trên quảng trường Osmo.

Lúc 14:53:17 Karlstrom bước vào văn phòng của Broncks mà

không gõ cửa để nói chính cái điều mà họ đã dự đoán tại nhà ông trước bữa tối ngày thánh Lucia giờ đã thành sự thực. Bốn tên cướp đeo mặt nạ đen. Xả súng điên cuồng. Vũ khí quân dụng Thụy Điển. Tất cả diễn ra trong vòng đúng ba phút.

Là các người.

Broncks vẫn chạy tiếp xuyên qua garage dưới tầng hầm sặc mùi xăng dầu, trong mùa đông lúc nào cũng lạnh không thể chịu nổi. Trong một tháng vừa rồi đã có ba vụ cướp ngân hàng tại Stockholm, và lần nào anh cũng trực. Ngân hàng Tiết kiệm ở Upplands Vasby - ba người đàn ông đi trên một chiếc xe Opel mang theo súng và rìu, bị bắt ngay tối hôm đó tại một quán rượu chui. Ngân hàng Hợp tác xã tại Norrmalmstorg - một người đàn ông trung niên có vũ khí bị bắt chỉ sau một tiếng trong căn phòng ông ta đã ở hồi nhỏ tại nhà bố mẹ, cả món tiền ăn cướp và khẩu súng lục cải tạo từ loại súng hiệu xuất phát được giấu dưới gầm giường. Một chiếc xe chở tiền bị cướp trên đường tới bưu điện - hai người đàn ông dùng súng trường, vẫn chưa bị bắt.

Nhưng không ai trong bọn chúng cho anh cái cảm giác này.

Là bọn mày - không có tiền án tiền sự, không có quan hệ với xã hội đen, nhưng được vũ trang đầy đủ và có kiến thức, không để lại dấu vết nào cho cảnh sát bám theo.

Anh nỗ máy và lái ngang qua cái lồng kỹ thuật của phòng pháp y, nơi chỉ mới vài tuần trước anh đã được xem những điều không thể hiểu nổi trên màn hình máy tính. Một tên cướp sửa soạn thực hiện một trong những vụ cướp bạo lực nhất châu Âu quay người lại, đưa tay lên che micro gắn trên bộ áo liền quần và thì thầm. Cửa

garage tự động mở ra, anh lái xe lên dốc về phía barrier chắn đường và ánh sáng ban ngày.

Tên cướp ngân hàng thì thầm, che chở, nhận trách nhiệm.

Đó là điều mà anh đã nhận ra, manh mối đầu tiên và cũng là duy nhất đưa anh tới gần sự thật hơn.

Hai anh em.

Giờ chúng lại ra tay. Lần này là hai ngân hàng một lúc. Chúng đang ngày càng liều lĩnh, và rồi sẽ còn liều lĩnh hơn nữa.

Mỗi lần bọn mày cướp một ngân hàng, ta lại tiến gần hơn một bước.

Những giọt nước đọng trên cửa kính.

Tất cả mọi người đều thở gấp, hỗn hển xung quanh Felix, vẫn trằm mặt nạ trượt tuyết đen kín mặt.

Hơi nóng từ bốn cơ thể trưởng thành bị chặn lại trong cái vỏ kim loại lạnh ngắt hình con bọ đặt trên bốn bánh xe, tạo thành một lớp sương trắng sữa trên cửa kính ô tô.

“Chuyện đó là cái quái quỷ gì vậy?”

Felix nhìn thẳng, không rời mắt khỏi đường. Tay nó nắm chặt tay lái. Tốc độ đều đều năm mươi dặm một giờ.

“Mày tự thấy rồi còn gì.”

“Không, em không thấy gì hết! *Anh định làm cái quái gì?*”

Leo cũng nhìn thẳng về phía những rặng cây ngày càng dày đặc trong khi nhà cửa thưa thớt hơn.

Lúc đó họ đã ở khoảnh khắc kết thúc 180 giây.

Anh đã xong việc. Jasper và Vincent đã xong việc.

Và anh dừng lại. Quay trở vào. Nổ súng - tám lần.

“Anh là người đeo tận hai cái đồng hồ khốn kiếp để theo dõi sáu mốc thời gian! Anh là người lúc nào cũng hô hào thời gian, thời gian, thời gian!”

Vai Leo chạm vào vai Felix khi chiếc xe rời khỏi con đường nhỏ chuyển sang một con đường khác thậm chí còn nhỏ hơn: một lối mòn gồ ghề, đầy ổ gà dành cho máy kéo. Hai đầu gối anh đập vào mặt dưới tarp lô sau mỗi ổ gà. Bộ áo liền quần của anh ướt đầm mồ hôi khi họ dừng lại chỗ một đồng đá phía cuối con đường không phủ tuyết.

“Tao có thời gian.”

Tất cả mọi người đều biết rõ quy trình.

Chui ra khỏi xe. Mở cốp. Lấy ra ba cái túi đựng đầy tiền.

“Anh đã quay trở vào đó!”

Sang chiếc xe tiếp theo, chiếc Mercedes đang nằm chờ gần đó.

“Anh đã quay trở vào ngân hàng đó và nổ súng như một thằng đàn. Anh khiến tất cả chúng ta gặp nguy hiểm!”

Mở cái cốp xe đó. Ném ba cái túi vào. Chui vào cái xe đó.

Đi ngược lại lối dành cho máy kéo ra tới con đường quê.

“Chúng ta đang ngồi đây. Phải không, Felix? Cách Osmo hơn một dặm trên chiếc xe mới chưa ai nhìn thấy, không bị gã khốn nào bám theo. Nếu mày muốn lèo nhèo, cứ để lúc về đến nhà.”

Leo xoay người lại.

“Và *bây giờ*, cởi mặt nạ ra.”

Khi lớp vải đã được lột ra, bốn cái đầu *giống* hết nhau, nhìn không đoán nổi tuổi tác trở thành bốn thanh niên ở độ tuổi hai mươi, mái tóc ướt dính vào cái trán đầm mồ hôi. Trên một chiếc ô tô đang đi tới, một phụ nữ có đứa trẻ con ngồi trên ghế bên đi ngang qua mà chẳng phản ứng gì.

Jasper cúi người ra trước từ ghế sau, vỗ nhẹ vai Leo và nói thầm.

“Trang nhất.”

Felix đột ngột quay đầu lại khiến cái xe loạng choạng chèn lên vạch kẻ trên đường. Nó không nói thầm.

“Đằng sau im cái mồm đi.”

Leo vẫn nhìn thẳng phía trước, súng đặt trên đùi, mặt nạ trượt tuyết sẵn sàng.

Ba dặm nữa là đến ngân hàng tiếp theo.

Chiếc xe phía trước John Broncks đứng im lìm. Chiếc xe đi trước xe đó cũng dừng lại. Khi anh lái lên vỉa hè để cố nhìn cho rõ, *tất cả* ô tô đều nằm kẹt gí, tạo thành một con rắn kim loại nhả khói choán từng mét đường nhựa cho tới Nhà ga Trung tâm.

Anh hạ cửa kính, tìm dưới ghế, lấy ra một bóng đèn hình bong bóng - nó được gắn lên nóc xe bằng nam châm, bóng đèn xanh bắt đầu xoay trong khi tiếng còi hú của anh nảy bật giữa những tòa nhà. Anh cố rẽ làn xe mà đi, quệt vào hết thanh chắn bùn nọ tới thanh chắn bùn kia, chèn lên vạch liền, đi ngoằn ngoèo giữa những chiếc xe đang tới cố tìm một khoảng trống vốn chẳng hề tồn tại.

Toàn bộ trung tâm Stockholm rối loạn.

Những con đường, những con phố, lối đi cho xe đạp quanh Nhà ga Trung tâm đều hoặc là bị chặn, hoặc là đông nghẹt xe cộ đổ dồn sang. Theo như thông báo trên radio, có kẻ đã gài bom ở nơi trái tim của Stockholm này - ban đầu cảnh sát ngỡ rằng đó là một quả bom giả, nhưng rồi họ cập nhật lại rằng đó là một quả bom thật. Đội phá bom, chó nghiệp vụ, robot phá bom điều khiển từ xa vừa mới đến nơi.

“Tôi đang lái xe về phía Osmo. Có bao nhiêu cảnh sát ở hiện trường?”

Một tay anh cầm micro, một tay cầm bánh lái, ngoặt những khúc cua gấp khi đi qua Tòa thị chính và phóng lên cây cầu trung tâm cũng đông nghẹt không kém.

“Một.”

“Một?”

“Một người nữa đang trên đường từ Nynashamn tới đây.”

“Hai. Hai xe cảnh sát?”

Cây cầu trung tâm tuy ngắn nhưng có nhiều làn đường về cả hai hướng. Thế nhưng giữa dòng xe cộ đông đúc chỉ ngăn cách ở giữa bằng một bờ tường xi măng này, dù đã dùng đèn nháy và còi hú, anh vẫn buộc phải giảm tốc trong khi các xe khác cố nhường đường cho anh.

“Ta chỉ có thể.”

Viên chỉ huy cảnh sát ở khu Nynashamn nói thêm.

“Tính tới thời điểm này.”

“Như thế không đủ. Ta cần đội Đặc nhiệm, chó, trực thăng... ta đang nói tới hai ngân hàng bị cướp ở đây - cùng một lúc!”

Khu phố cổ và Slussen, sau đó tại một nơi nào đó trong đường hầm Soderled, dòng xe cộ giãn ra chút ít.

“Anh có nghe thấy tôi nói gì không?”

“Tôi nghe thấy rồi. Nhưng mà anh là - nói theo đúng cách của anh - thằng quái nào? Tại sao anh đi đến đây?”

“John Broncks, sở cảnh sát thành phố.”

“Cái đó chẳng cho tôi biết anh là ai hay tại sao anh lại đang trên đường tới một địa bàn hoàn toàn không thuộc phạm sự của mình.”

“Ngân hàng ở Svedmyra, chiếc xe chở tiền ở Farsta... đều do cùng một nhóm. Tôi biết chắc chắn! Tôi điều tra bọn chúng đã gần ba tháng nay.”

Xe cộ trong hầm thưa hơn hẳn.

Anh hơi tăng tốc độ, đi về phía ánh sáng ban ngày và cây cầu dài phía xa.

“Chúng được vũ trang kỹ càng - sẵn sàng nổ súng. Hai xe cảnh sát à? Anh cần yểm trợ đấy!”

“Làm gì còn.”

“Không còn ai à? Làm thế nào...”

“Tôi đã thử rồi. Nhưng toàn bộ đội Đặc nhiệm, chó và trực thăng, cùng lực lượng cảnh sát còn lại của hạt này đều đang tập trung tại một nơi chỉ cách chỗ anh bắt đầu đi có vài tòa nhà. Và anh biết rõ tại sao họ lại được phái tới đó. Nhưng lực lượng cảnh sát hỗ trợ từ các quận khác cũng đang trên đường tới đây.”

Ánh sáng ban ngày. Cầu Johanneshovs. Một cảnh tượng kỳ lạ. Mặt nước bao phủ bởi một lớp băng màu xanh dương lấp lánh bên dưới còn những đoàn tàu dừng lại trên cầu bên cạnh. Giữa đường ray và đường nhựa, hàng trăm, hay có lẽ là hàng nghìn người đang đi bộ về cả hai hướng, áo khoác, áo choàng, những cẳng chân hòa với nhau làm một, nhìn như một loại côn trùng nào đang di chuyển, hai con rết khổng lồ, những người đã thôi không còn hy vọng chuyển tàu sẽ tới.

Ở bên kia cầu là quảng trường Gullmars - những sân ga, cầu thang, một quảng trường với nhiều đoàn tàu bị chặn lại nữa, từng đoàn người dồn lại thành một mớ hỗn loạn, cố leo lên những chiếc xe buýt được điều tới một cách vội vã. Anh đến chỗ sân vận động, sắp sửa tăng tốc trên con đường thậm chí còn hoang vắng hơn lúc này thì một giọng nói đánh tan sự im lặng trên radio.

“Nổ rồi!”

Điều này không mấy khi xảy ra. Khó mà phân biệt nổi những giọng nói cực kỳ chuyên nghiệp liên lạc trên tần số radio hằng ngày với ngữ điệu, âm lượng, sự thờ ơ giống hệt nhau.

“Cả chỗ đó bị... thổi bay rồi! Con robot cũng tiêu luôn!”

Nhưng thỉnh thoảng khi một sự việc bất ngờ xảy ra, khi người ta có thể cảm thấy sự đe dọa kết hợp với hiểm nguy thực sự, những giọng nói đó trở nên thành thật, hiện hữu.

“Một cảnh sát... bị hạ!”

Vincent ngồi đó, ghì mặt nạ vào nòng súng, mắt nhìn ra cửa sổ tới những cánh đồng màu trắng và nâu, sau đó tới những khu rừng chỉ

toàn màu trắng và xanh lá, rồi trở lại những cánh đồng như ban nãy. Leo đặt một tay lên tay Felix trên bánh lái, nói rằng mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi. Felix gật đầu, hai người nhìn nhau như bình thường họ vẫn hay làm thế. Ngoài chuyện đó ra, chỉ có tiếng lốp xe dừng trong mùa đông rít trên mặt đường trống trơn. Nhưng đó là trước khi giọng nói kia vang lên. Giọng nói đâm xuyên qua radio như con dao mà Felix và Leo thỉnh thoảng nói tới - con dao đã đâm xuyên qua chiếc áo khoác và vai Leo hồi Vincent còn quá nhỏ không nhớ được.

“Một cảnh sát...”

Mọi thứ đảo lộn. Những cảm xúc. Những ánh mắt. Những ý nghĩ. Sau khi cái giọng nói sợ hãi, lo lắng, giận dữ trên máy quét tín hiệu cảnh sát nói rằng một quả bom đã phát nổ, viên cảnh sát điều khiển robot đã bị đánh mảnh bom trong vụ nổ.

“...bị hạ!”

Rồi tiếng anh ta im bặt. Không một thông tin nào về việc liệu người cảnh sát kia còn sống hay đã chết. Chỉ có sự im lặng trên radio, từ một nơi mà người ta đang cố gắng thấu hiểu chuyện gì đã xảy ra.

“Lẽ ra nó không được phát nổ!”

Vincent cúi người ra trước và lách sang một bên, nó muốn thấy mặt Leo, phản ứng của anh, anh thực sự nghĩ gì. Nhưng nó chỉ có thể nhìn thấy cái cổ đang căng lên của Leo.

“Phải không? Anh đã nói là nó sẽ không nổ, Leo, anh đã hứa với em. Mẹ kiếp!”

Leo giảm âm lượng và những tiếng bíp đều đều chấm dứt.

Thẳng phía trước mặt là một tấm biển màu xanh bên lề đường cạnh những cánh đồng, SORUNDA 3 km. Họ gần tới nơi rồi.

“Giờ chúng ta không thể làm gì được nữa.”

“Nhưng nếu người đó chết thì sao?”

“Vincent này?”

“Sao?”

“Chúng ta không biết điều gì đã xảy ra. Chúng ta không biết tại sao quả bom lại nổ. Nhưng tao sẽ tìm hiểu chuyện đó. Sau. Khi nào bọn ta đã xử lý xong ngân hàng tiếp theo.”

Một chiếc máy kéo với rơ moóc phía sau hiện ra đằng xa cạnh một nhà kho phủ tuyết. Vài trang trại bỏ hoang, xe đạp trẻ con và ván trượt tuyết để dựa vào tường. Một chiếc xe bán tải nằm trong bãi đỗ, người tài xế đi tiểu sau một gốc cây.

Felix chỉnh lại gương chiếu hậu, quắc mắt nhìn Jasper trên ghế sau, kẻ không dám đáp lại ánh mắt của nó.

“Mày đã kéo cái vòng an toàn. Phải không?”

“Mày đang nói cái quái gì thế?”

“Nhìn tao đây này, Jasper! Mẹ kiếp, mày đã giật chốt quả bom đúng không?”

Trong gương chiếu hậu, Jasper nhìn lại Felix.

“Tao tin chắc tao đã không làm thế.”

Nó nhìn chằm chằm vào Felix đủ lâu để khiến việc đó trở nên khó chịu.

“Tại sao tao phải làm thế chứ?”

Vincent không hẳn là đẩy nó, giống một cú thọc hơn.

“Có người đã bị dính mảnh bom. Ai đó có thể đã chết!”

“Chuyện đó thì liên quan quái gì tới tao?”

Felix vẫn giữ nguyên tốc độ, mặc dù nó tập trung nhìn ra phía sau cũng nhiều ngang với nhìn ra phía trước.

“Mày đang nói dối, Jasper! Tao có thể thấy rõ!”

Leo từ nãy vẫn im lặng. Giờ thì không.

“Thôi đi!”

“Em đã giúp chế ra cái thứ chết tiệt ấy. Em biết nó không thể...”

“Felix, lái xe đi. Mẹ kiếp!”

Vincent không còn phân biệt nổi những cánh đồng trắng và nâu với những khu rừng trắng và xanh nữa. Trong ánh hoàng hôn mọi thứ như hòa lẫn vào nhau. Nhưng nó nhìn thấy một điều khác biệt trong ánh mắt của Felix qua gương chiếu hậu. Leo hiếm khi lên giọng, điều này ai cũng biết, nhưng còn hạo hoàn hơn mới thấy Felix buộc tội ai đó nếu nó không hoàn toàn chắc chắn. Đôi mắt đang nhìn đường kia sụp xuống, chúng đã bị Leo áp đảo, nhưng chúng không quan tâm, vì chúng tin chắc việc gì đã xảy ra, không thể lay chuyển nổi.

“Tốt - hành động thôi!”

Lối rẽ vào Sorunda. Vùng ngoại ô với một ngân hàng duy nhất mà theo kế hoạch của chúng là mục tiêu thứ ba. Felix cứ thế lao vọt qua.

“Cái quái gì...”

“Như anh đã nói, Leo ạ. Chúng ta sẽ về nhà. Chúng ta sẽ ‘tìm hiểu chuyện đó’.”

“Đây không phải đường tới... mà đi quá mất rồi!”

Đường cao tốc hẹp đến nỗi các xe đi tới phải giảm tốc để tránh va chạm. Nhưng Felix giậm chân ga khi họ tới gần chiếc xe tiếp theo, phóng đi với tốc độ hơn sáu mươi dặm một giờ.

“Quay lại!”

“Nếu anh muốn tiếp tục thì cứ việc. Em sẽ không tham gia nữa!”

Cổ Felix đỏ tía lên, cả cằm và thái dương cũng thế. Vincent hiểu như vậy có nghĩa là gì - Felix phải cố hết sức mới kìm nén nỗi sự phẫn nộ đang dâng lên trong mình. Vincent nhìn thấy điều đó và mặc dù lẽ ra nó phải thấy bất an, tất cả những gì nó cảm thấy chỉ là cái nóng, bốc lên trong lồng ngực. *Nếu vẫn còn phải chịu đựng cái cảm giác này lần nữa, em sẽ không tham gia đâu.* Nó từng nói thế, hoàn toàn thật lòng. Nhưng cùng lúc đó nó lại cảm thấy rất bình thản. Vì nếu tất cả đều chết trên xe khi đâm vào đầu đó ở khúc cua tiếp theo, nếu viên cảnh sát ở Nhà ga Trung tâm đã chết, nếu quả bom nổ vì ai đó muốn điều đó xảy ra. Không quan trọng. Thực sự là thế. Lần đầu tiên trong đời Vincent nhận ra Leo đã biến đi đâu khi anh chìm trong thế giới riêng của mình. Tới một nơi yên bình, không còn thời gian. Không còn tương lai, không còn quá khứ, vì vậy không còn những nỗi lo. Chỉ có bây giờ. Hiện tại. Thứ duy nhất nó có thể giải quyết là những gì đang diễn ra ở thời điểm này, trên chiếc xe này, với hai người anh của nó.

Xả súng trong hai ngân hàng.

Một quả bom phát nổ giữa trung tâm Stockholm.

John Broncks đã lái xe được hai mươi dặm, còn mười dặm nữa.

Vùng ngoại ô cuối cùng phía Nam thành phố hiện ra bên ngoài cửa sổ, cảnh vật trở nên bằng phẳng hơn, chỉ còn những bãi cỏ điểm xuyết vài bụi cây.

Theo lời viên cảnh sát đầu tiên có mặt tại hiện trường ở Osmo, một tên trong băng cướp đã rời ngân hàng rồi quay trở lại sau khi đã cướp xong để nã thêm tám phát; điều mà anh sợ hãi bấy lâu đã trở thành hiện thực - những xác chết.

Theo lời viên chỉ huy chiến dịch tại Nhà ga Trung tâm, đội phá bom xác định vòng dây an toàn đã được đặt sao cho quả bom phát nổ khi ai đó lấy nó ra khỏi ngăn tủ, với một mục đích duy nhất - triệt hạ và giết người.

Hai sự việc riêng biệt, cách nhau chín phút, nhưng theo một cách nào đó lại có liên quan tới nhau.

Buổi chiều tà dần buông sau mỗi dặm đường, vẫn còn mười dặm nữa, và khi anh tới nơi thì trời chắc sẽ tối hẳn, nhưng vẫn còn xác định được phương hướng.

“Broncks?”

Trên radio hai chiều, viên cảnh sát ở Nynashamn.

Giọng nói mà chỉ mới vài phút trước còn tra hỏi thay vì chào đón anh.

“Anh đang ở đâu?”

“Còn cách đó năm dặm.”

“Chiếc xe tẩu thoát.”

“Sao?”

“Chúng tôi đã tìm thấy nó. Một chiếc Volkswagen màu đỏ. Biển

số GZP 784. Nằm trên cùng đường mà anh đang đi, ngay cạnh chỗ rẽ cuối đường. Anh sẽ nhìn thấy nó cùng với một xe cảnh sát của bọn tôi trong vài phút nữa.”

Lúc trước chỉ có một xe cảnh sát duy nhất tới hiện trường. Giờ mới có thêm một chiếc xe nữa.

“Các anh tìm thấy nó... lúc nào?”

“15:09.”

John Broncks nghĩ tới một vòng tròn.

Khu vực tìm kiếm ngày càng rộng ra từng phút. Ở Farsta và Svedmyra nó đã mở rộng cực nhanh, trở nên quá mênh mông.

“Có chẵn đường không?”

Lần này thì khu vực đó đã được khoanh vùng.

“Hai chiếc xe cảnh sát từ Handen đã phong tỏa xa lộ lên phía Bắc và một xe từ Nynashamn đã phong tỏa xe cộ đi về hướng Nam - chúng tôi đang chặn các tuyến đường chính dọc bờ biển. Những xe khác đang trên đường từ Huddinge và Sodertalje tới, những nơi này đã bị phong tỏa hoàn toàn từ đất liền - phía Tây và phía Bắc.”

Broncks đếm thật nhanh.

14:56 - một xe Volkswagen chở bốn người đàn ông đeo mặt nạ trốn khỏi hiện trường.

14:58 - vẫn chiếc xe này được đỗ cách đó hai dặm.

14:59 - chúng tiếp tục trốn đi trên một chiếc xe khác.

Khu vực tìm kiếm không mở rộng ra nữa - lần đầu tiên chúng nằm gần nhau.

Lối rẽ khỏi Osmo. Đi quá vài trăm mét là tới một rặng cây thưa -

trong lùm cây, lớp sơn đỏ ánh lên qua những cành cây trơ trụi.

Không khí lạnh căm căm, lạnh hơn trong nội thành.

Kiểu tiết trời lạnh cóng như châm kim vào gò má và cổ, làm tê cứng các ngón tay nếu không đi găng.

Broncks đi bộ qua lớp tuyết tới chỗ chiếc xe bỏ không, tránh các vết chân đã có sẵn ở đó. Xe Volkswagen. Beetle. Màu đỏ. Đầu xe đỗ gần một cây thông, gần như ủi vào vỏ cây.

“Có nhân chứng không?”

Người thanh niên có một lớp lông mỏng trên môi chưa kịp thành ria mép. Anh ta bận đồng phục, chào Broncks với bàn tay cũng lạnh cóng như tiết trời xung quanh.

“Không ai thấy có người đi tới hay đi khỏi hiện trường.”

“Còn... đây?”

“Chúng tôi tin rằng đó là chiếc xe mà chúng đã sử dụng - cùng loại, cùng biển số mà vài nhân chứng đã nhìn thấy bên ngoài hai ngân hàng.”

Biển số nằm dưới nắp cốp sau xe.

GZP 784.

Broncks đi vòng lên nhìn qua cửa kính ghé bên. Trên sàn xe, một lon bia nằm cạnh một tờ giấy bọc hamburger, trong gạt tàn là ba bốn đầu mẩu thuốc lá. Để tiến lên, anh phải lách qua giữa thân cây và đám cành rậm rạp. Ở đó còn lạnh hơn, lớp tuyết mỏng bung ra, rơi vào giày anh.

Anh nhìn thấy nó ngay khi bước tới mặt trước xe, mặc dù thân cây đã chắn một nửa tấm biển số.

BGY 397.

Một biển số *khác*.

Biển số này nếu nhìn từ phía trước - biển số kia nếu nhìn từ phía sau.

Chiếc xe phanh gấp trên mặt đường nhựa phía sau cây xăng bỏ hoang, đèn pha bên phải đâm vào lan can sắt han gỉ gần lối vào, gương bên phải đập vào một vòi nước thò ra bên cạnh tòa nhà.

Felix chạy, điều mà nó hiếm khi làm, chiếc đèn pin trong tay nó chiếu lên cánh cửa kim loại và ổ khóa.

“Felix!”

Leo đuổi kịp và bắt đầu kéo tay nó.

“Chúng ta vẫn còn thời gian!”

Trước đó một dặm. Chỗ lối rẽ. Felix cứ thế đi vọt qua, chặn vụ cướp ngân hàng kép không trở thành ba vụ cướp.

“Chúng ta *đã từng* có thời gian. Giờ thì không. Hết thời gian rồi.”

Leo kéo tay Felix mạnh hơn, nhưng không bắt nó đứng lại được.

“Chúng ta sẽ tới ngân hàng ở Sorunda *ngay bây giờ*.”

Một người trong nhóm đã quay lại nổ súng.

Một người khác thì cho phát nổ một quả bom trái với ý muốn của tất cả những người còn lại.

“Thế thì em sẽ không tham gia.”

Chiếc đèn pin kẹp dưới cánh tay nó. Ánh sáng chiếu lên cánh cửa kim loại, chìa khóa tra vào ổ.

“Felix, mày đang làm cái quái gì thế?”

Leo cầm lấy bàn tay đang nắm cái chìa khóa.

“Anh bỏ tay ra. Em sẽ vào trong này, thay quần áo, rồi trở về nhà.”

Tám biển Caltex bạc phéch chỗ cây xăng rít lên như thường lệ. Ở đây lúc nào cũng lộng gió.

“Quay trở lại xe! Ta còn một ngân hàng nữa!”

“Không. Anh đã bỏ phí hai mươi giây quay lại xả súng trong đó - chúng ta đã cướp hai ngân hàng, được bốn cân rưỡi tiền trong cốp. Hôm nay vậy là đủ rồi.”

Hai bóng đen in trên cánh cửa kim loại trong ánh sáng của chiếc đèn pin duy nhất giờ hóa thành ba khi Jasper bước tới đứng giữa hai người.

“Chúng ta đã lên kế hoạch vụ cướp khốn kiếp này hàng tuần trời!”

Lúc trước nó cầm cái mặt nạ trượt tuyết màu đen trong tay, giờ nó trùm lên đầu, kéo xuống kín mặt.

“Giờ chúng ta sẽ làm việc này, Felix - chúng ta sẽ kiếm thêm hơn hai cân tiền nữa nhé.”

Một chùm chìa khóa vẫn cầm trong tay. Felix lục tìm mấy cái chìa khóa xe, đưa cho hai người kia.

“Thế thì mấy người đi mà lái.”

Jasper nhìn chùm chìa khóa, rồi nhìn Felix.

“Mày nói nghiêm túc đấy chứ? Rằng mày định bỏ cuộc? Chúng ta đã nhất trí thế nào? *Chúng ta* đã nhất trí thế nào!”

“Chúng ta cũng đã nhất trí không kích nổ quả bom khốn nạn

nào.”

Nó chĩa đèn pin vào hai lỗ mắt trên nền vải.

“Tao *biết* mày đã làm chuyện đó.”

Jasper giơ cánh tay lên che, nheo nheo mắt.

“Mày đêch biết cái cóc khô gì hết.”

“Tao *biết* mày đã làm chuyện đó.”

Jasper đánh cái đèn pin rơi khỏi tay Felix. Nó rơi xuống đất, tắt ngấm.

“Em không thể chịu đựng nổi nữa. Leo? Em...”

“Trực thăng!”

Nãy giờ không ai nghe thấy tiếng Vincent, khi nó mở cửa xe, khi nó chạy tới chỗ họ.

“Chúng đang nói thể trên radio!”

Nó đứng ngay sau ba người kia, tay kẹp máy quét tín hiệu cảnh sát.

“Rằng chúng có trực thăng!”

“*Broncks?*”

“Gì thế?”

“*Trực thăng anh yêu cầu có rồi.*”

Gió thổi lồng lộng. John Broncks áp cái radio hai chiều sát vào má, bàn tay khum khum che ống nghe, những cây thông đu đưa trong gió. Anh đang đứng cạnh một chiếc Volkswagen màu đỏ có một biển số này phía trước và một biển số khác phía sau. Tuyết bắt đầu tan ra ướt đầm đôi tất mỏng và chảy xuống gót giày, bao kín lấy

bàn chân lạnh cóng của anh.

“Đội trực thăng Mười một đã xung phong. Giờ họ đang trên đường tới đó.”

Anh vẫn chưa biết mặt viên chỉ huy ở Nynäshamn. Nhưng giọng nói của anh ta đã trở nên quen thuộc và dần dần cũng tỏ ra đầy hy vọng giống như cảm giác của chính Broncks.

“Anh có thể nghe thấy tiếng trực thăng sau vài phút nữa, nó đang di chuyển về phía anh. Nó sẽ tập trung vào khu vực xung quanh tuyến đường chính.”

Đôi chân lạnh cóng, ướt đầm. Gió rét căm căm.

Vậy mà thứ duy nhất anh cảm thấy hiện giờ là sức nóng của một vòng tròn đang dần thu hẹp lại.

“Tốt lắm! Tôi...”

“Broncks, chờ đã.”

“Gì thế?”

“Tôi nhận được một... thông báo từ một đồng sự đây.”

“Sao?”

Giữa rừng cây, ánh sáng của dãy đèn đường phía xa tỏa ra yếu ớt.

Trên tai nghe gần như im lặng, nhưng nếu để ý, anh có thể nghe thấy mọi người nói thầm với nhau, rồi tiếng bước chân, ai đó di chuyển micro.

“Điều này...”

Giọng nói đó, mới cách đây vài phút còn đầy hy vọng là thế, giờ tỏ ra ngập ngừng.

“... nghe có vẻ lạ. Nhưng...”

“Sao thế?”

“Chúng ta lại tìm thấy chiếc xe tẩu thoát. Lần nữa.”

“Lần nữa?”

“Cùng chủng loại - cùng biển số. Ngoại trừ việc... nó nằm bên kia thị trấn... trên một con đường quê.”

“Tôi không chắc là mình theo kịp những gì anh nói.”

“Volkswagen 1300. Màu đỏ. GZP 784. Cuối một con đường dành cho máy kéo, gần ụ đá làm mốc. Nó nằm ở phía Tây, cách trung tâm thị trấn cũng xa như anh hiện giờ ở phía Đông.”

Broncks kiểm tra biển số phía sau xe. GZP 784. Rồi anh một nhọc lê bước qua lớp tuyết dày lần thứ hai, lách người qua khe hở chật chội giữa đám cành cây rậm rạp kiểm tra biển số phía trước. BGY 397.

Chiếc micro được đưa gần miệng anh.

“Anh có ai ở vị trí đó không?”

“Có.”

“Hãy bảo anh ta đi vòng quanh chiếc xe.”

Những đồng sự của anh nói nhỏ trong tai nghe, nhưng không phải nói với anh. Anh chờ đợi. Cho tới khi giọng nói kia trở lại sau một tiếng lết xẹt.

“Anh ta kiểm tra rồi.”

“Thế nào?”

“Chiếc xe có một biển số khác ở phía trước.”

“BGY 397?”

“Phải.”

Chúng đã đánh cặp hai chiếc xe giống hệt nhau, tráo đổi biển số, vậy là có hai chiếc xe giống nhau với cùng biển số ở phía trước và sau để tất cả những người chứng kiến báo cảnh sát.

Trước vụ cướp, chúng đã đỗ một chiếc xe hoặc ở chỗ rặng thông gần xa lộ đi về phía Đông, hoặc phía cuối đường dành cho máy kéo gần con đường quê đi về phía Tây.

Một khu vực tìm kiếm bỗng hóa thành hai.

Giờ đây họ phải nhân đôi số tuyến đường cần chặn, nhân đôi số khu vực lân cận, nhân đôi số vùng cần phong tỏa.

Vì họ không biết chiếc xe tẩu thoát nào đã thực sự được sử dụng trong vụ cướp và bỏ nó lại lấy một chiếc xe thứ ba.

“Broncks này?”

“Ừ?”

“Anh có cùng suy nghĩ với tôi không?”

“Chúng ta cần thêm cảnh sát.”

“Không còn ai cả. Anh biết mà. Vụ ở Nhà ga Trung tâm.”

Những cơn gió. Ngày càng mạnh hơn. Mặc dù những ngọn cây đu đưa ít hơn lúc trước.

John Broncks nhìn quanh trong ánh chiều tà mà chẳng bao lâu sẽ tắt hẳn. Rồi anh nhìn thấy chúng. Những cánh quạt. Vậy không phải là gió thổi mạnh thêm - những cánh quạt kim loại kia đang xé không khí.

Và lúc càng tiến tới gần.

“Trục thăng!”

“Sao thế?”

“Cần phải thay đổi lộ trình! Nó phải rời bờ biển và đường cao tốc chính bay sang phía Tây, rà soát các đường nhỏ trong đất liền!”

Tiếng cánh quạt máy bay trục thăng. Ban đầu chỉ lơ mờ phía xa. Rồi càng lúc càng lớn hơn, gần hơn.

Leo nhìn lên bầu trời lẽ ra phải đen kịt.

Nhìn lên ánh đèn pha đâm xuyên qua bóng tối trên những ngọn cây.

“Felix! Vincent!”

Họ đang đứng bên ngoài cánh cửa khóa kín của một cây xăng bỏ hoang trên con đường quê hoang vắng, vẫn bận trang phục đi cướp ngân hàng khi trước. Bốn cân rưỡi tiền mặt nằm trong cốp xe.

“Tắm bọt!”

Cảnh sát Stockholm có hai chiếc trục thăng thì đã đều được điều tới nơi mà anh muốn, lượn vòng quanh cái chỗ mà nó phải lượn - khu vực đe dọa đánh bom.

Nhưng còn chiếc này. Trục thăng quân sự. Anh không lường trước được.

“Phủ lên mấy cái xe!”

Nếu họ bị phát hiện từ trên trời. Nếu vị trí hiện giờ bị lộ. Anh thực sự chỉ có một phương án. Nổ súng. Nhưng trục thăng quân sự có vỏ chống đạn, những tấm chống đạn để bảo vệ các bộ phận quan trọng của động cơ và bảo vệ con người - gần như không có cơ hội

bắn rơi được nó trước khi tổ bay phát tín hiệu về trụ sở.

Felix đã chạy tới chỗ chiếc xe của công ty, kéo ghế tài xế ra trước để lộ ra một tấm bạt gấp bên dưới. Trong khi đó, Leo chạy tới chiếc xe còn lại vơ lấy bốn khẩu súng máy trên ghế và sàn xe, quàng một khẩu quanh cổ và ném một khẩu cho Jasper.

“Đề ý cái trực thăng nhé!”

Jasper tựa một bên vai vào tường cây xăng, chùng gối và lấy tư thế sẵn sàng bắn về phía ánh đèn.

“Phủ bạt trùm kín mấy cái xe đi!”

Tấm bạt đầy nếp nhăn bằng nhựa màu xanh ô liu kêu lạo xạo khi họ mở ra, trong các nếp gấp còn những chiếc lá khô giòn từ khu rừng quanh kho vũ khí - bị ép dẹp như trong một cuốn sổ sưu tập lá cây - chúng rơi lả tả xuống đất khi cánh tay của ba anh em nắm lấy tấm bạt cỡ bốn nhân sáu mét kéo căng ra.

“Trực thăng đang tới!”

Jasper gào lên, nhưng vẫn khó mà nghe được giữa tiếng động cơ máy bay ầm ầm.

“Mười lăm giây nữa là chúng thấy ta!”

Một cú giật mạnh, tấm bạt phủ kín hai chiếc xe.

“Chạy vào cây xăng - tất cả mọi người!”

Leo lao tới cánh cửa khóa.

“Vào nhanh, vào nhanh!”

Chìa khóa để mở cái ổ khóa kia.

Felix tìm trong bộ áo liền quần, túi ngực, túi sau, túi trước, túi hộp.

Không thấy đâu.

Những đầu ngón tay của nó không sờ thấy những cái răng nhỏ, nhọn, cứng của kim loại.

Nó tìm lại lần nữa. Cái tiếng ù ù khốn kiếp vọng xuống từ trên không trung, cái ánh đèn chói chang chết tiệt, còn cái chìa khóa thì vẫn không thấy đâu!

Nó đã cầm sẵn trong tay chuẩn bị mở khóa thì Leo chụp cổ tay nó còn Jasper hát cây đèn pin xuống đất cho tắt đi.

Nó đã cầm sẵn trong tay chuẩn bị mở khóa thì...

Nó đã...

“Em không thấy chìa khóa!”

“Felix, mẹ kiếp!”

“Em không tìm thấy! Nhưng còn cái kìm, trong xe, dưới ghế bên, em...”

“Không còn kịp nữa!”

Tiếng ù ù kinh khủng đó. Cái ánh đèn chết tiệt đó.

“Tao có nên ra tay không, Leo?”

Jasper. Quỳ bên cạnh họ ở tư thế nhắm bắn.

“Leo, tao đang chờ lệnh đây.”

Súng chĩa lên trời về phía ánh đèn quét qua khoảnh đất đây đó phủ tuyết.

Báng súng tì vào vai nó.

“Leo, tao đang chờ đây! Ra lệnh đi, tao sẽ bắn nó!”

Leo chờ đợi. Đèn pha của chiếc trực thăng như một con mắt

bằng bạc chỉ cách có vài trăm mét. Nếu anh nói *bắn*, Jasper sẽ nổ súng. Nếu Jasper không cẩn trọng, bắn không chuẩn xác thì cả bọn tiêu ngay.

“Chui xuống dưới xe!”

Anh chạy về phía tấm bạt, kéo một bên mép lên như cửa hang.

“Chui vào!”

Vincent bò vào. Felix cũng chui vào theo.

“Cả mày nữa!”

Jasper đứng lên, chạy hai bước, súng vẫn cầm trong tay, lăn xuống đất, lộn một vòng rồi chui xuống tấm bạt. Leo cũng theo sau, trong khi ánh đèn của chiếc trực thăng quét qua cây xăng, khoảnh sân rải nhựa, tấm bạt.

Bụng dán chặt xuống đất, lưng ép vào hệ thống ống xả và bình hứng dầu.

Nó vẫn ở đó. Trên đầu họ.

Cánh quạt trực thăng ép không khí vào tấm bạt, khiến nó bay phàn phật, nhảy nhót theo nhịp điệu không theo quy luật nào. Ánh sáng chiếu xuyên qua tấm bạt thành một màu xanh đậm.

Sau đó, họ nằm im, chỉ dám thở khe khẽ. Vai của Leo ép vào vai Felix. Anh biết đứa em mình đang nghĩ gì.

Nếu Felix không ngăn anh lại. Nếu họ đi cướp ngân hàng thứ ba.

Chiếc trực thăng khi ấy sẽ tới đó trước, phát hiện ra bọn họ.

Mắt, mắt, mũi.

Bên dưới một chút, năm cái lỗ cạnh nhau, tạo thành hình bán nguyệt.

Cái miệng.

Cái miệng đang mỉm cười.

John Broncks đếm. Tám phát đạn được bắn ra, găm vào tám kính chống đạn trên quầy thu ngân.

Anh đứng giữa cái ngân hàng đã được sơ tán - khách hàng và nhân viên đã được đưa sang phòng đọc sách trong thư viện bên kia quảng trường, ngồi trong sự yên bình và ấm cúng, chờ cảnh sát phỏng vấn. Một phụ nữ trẻ đã được đưa đi bệnh viện, hoàn toàn im tiếng mặc dù theo lời khai của các nhân chứng cô ta đã la hét không ngừng, một bên tay bị rách và vài vết thương ngoài da, các thương tổn này rồi sẽ sớm lành, nhưng tiếng la hét thì sẽ còn trở lại.

Các camera an ninh nằm trên sàn. Những mảnh kính vụn. Trong ngân hàng bên kia bức tường găm đầy đạn này - tình hình cũng y như vậy.

Ba phút, hai vụ cướp, rồi chúng biến đi trên một chiếc xe sau đó được tìm thấy ở hai địa điểm.

Chặn đường không đem lại kết quả gì. Trục thăng quân sự không đem lại kết quả gì.

Bọn mi - giờ bọn mi nằm ngoài khu vực tìm kiếm của ta.

Trên tám kính chống đạn trên một quầy thu ngân có những vết đạn xếp thành hình một khuôn mặt, có thể xem kích thước cụ thể trong một hồ sơ riêng.

Broncks tới gần, chậm rãi đưa tay qua không khí về phía tám vết đạn.

Một mắt. Mắt bên kia. Cái mũi. Cái miệng.

Anh nhìn khuôn mặt đó, và nó cũng nhìn lại anh.

Nó không chớp mắt, không cử động đôi môi - cặp mắt trống rỗng, cái miệng cứng đờ không thể ngừng mỉm cười, cái mũi ở chỗ chẳng hợp lý chút nào, ở chính giữa nhiều quá. Phần còn lại giống như da mặt, những nếp nhăn xấu xí được tạo nên bởi hàng trăm vết nứt ngang dọc trên mặt kính, tỏa ra từ mỗi vết đạn.

Broncks xoay về phía cửa ra vào.

Mày đã xong việc. Mày đã ra khỏi chỗ đó. Rồi mày quay lại, vẽ cái nụ cười này bằng từng viên đạn.

Một chỉ dấu.

Thứ này có ý nghĩa quái quỷ gì? Tại sao mày lại cười với tao? Vì chúng mày đã lại biến đi không để lại dấu vết - thêm lần nữa? Vì chúng mày đã thực hiện vụ cướp ngân hàng kép đầu tiên trong lịch sử Thụy Điển? Vì sau đây chúng mày sẽ còn thực hiện một vụ lớn hơn?

Anh nhìn khuôn mặt, và nó cũng nhìn lại anh.

Cùng khoảng cách tới căn garage và căn nhà. Bên ngoài tối om. Từ xa có thể dễ dàng nhìn thấy Vincent và Felix đi từ bếp lên phòng khách, qua một căn phòng sáng đèn và rồi ánh sáng xanh của một cái tivi hiện lên.

Leo và Jasper vẫn ở lại bên ngoài.

Gió thổi làm nguội đi gò má nóng rực của họ, trong khi cơ thể căng cứng dần thả lỏng. Họ đã cởi bỏ một lớp y phục ăn cướp, những bộ áo liền quần, và giờ lớp thứ hai đang dần bay hơi, mồ hôi trên người họ.

Khi cánh quạt chiếc trực thăng đã chậm lại và ánh đèn pha mờ dần, họ chui ra ngoài rồi giở tấm bạt ra. Rồi họ phá ổ khóa đó lần thứ hai, thay quần áo rồi lái đi trên chiếc ô tô của công ty. Felix ngồi trên ghế lái, trong khi Leo, Vincent và Jasper nằm dưới tấm phủ trên thùng xe, sau một bức tường ngăn cách hoàn toàn với bên ngoài - ba kẻ cướp nhà băng trên đường tẩu thoát, xung quanh chất đầy những kiện hàng mềm và nhón.

Họ không nói với nhau câu nào. Tám phát súng vào tấm kính chống đạn và một quả bom bị kích nổ ngăn cách hai người.

“Tao cam đoan đó.”

Jasper bồn chồn bước tới trước mặt Leo.

“Lúc ấy tao đứng ở chỗ cái tủ... cái vòng an toàn vẫn nguyên xi khi tao đóng tủ. Leo? Tao thề độc đấy!”

Buổi chiều muộn. Bên kia hàng rào - những dòng xe cộ giờ cao điểm đi lại không dứt, những con người đang trên đường trở về nhà sau giờ làm việc.

“Tao đã chế ra quả bom đó, Jasper.”

Leo nhìn căn nhà. Felix đang đứng, một tay cầm điều khiển tivi.

“Tao đã thiết kế và làm ra nó. Felix cũng giúp chế tạo. Và nó nói đúng. Tự quả bom không thể phát nổ được.”

Jasper lắc đầu.

“Mẹ kiếp, Leo... mà có biết tao cảm thấy sao khi nghe câu đó không?”

Rồi đâm thùm thụp vào ngực.

“Mày có hiểu không? Khi mày đứng trước mặt tao mà không tin tưởng tao? Thật... đau đớn. Đau đớn!”

Felix ngồi xuống ghế. Hình như Vincent cũng đang ngồi cạnh nó.

“Thế thì giải thích cho tao xem nào. Làm sao mà chuyện đó xảy ra được? Tại sao quả bom lại nổ?”

“Tao biết thế quái nào được. *Tao* đâu có chế tạo ra nó.”

Nó lại đâm tay lên ngực, nhưng không mạnh như khi nãy.

“Leo... tao thề đấy! Tao chỉ làm đúng những gì mình được bảo.”

Xe cộ giờ tan tầm vẫn không ngớt, chốc nữa có lẽ sẽ còn tòi tệ hơn - phải vài giờ nữa phần lớn mọi người mới về đến nhà. Nhưng *anh* thì đã ở nhà, sau một ngày làm việc, đi qua hành lang vào phòng khách, trong khi Jasper biến mất trong bếp chỗ cái tủ lạnh.

Đi cầu thang lên tầng hai. Felix và Vincent ngồi trên ghế sofa cạnh chiếc bàn tròn. Máy quét tín hiệu radio của cảnh sát đặt ở giữa, xung quanh lũng củng những ly cốc và chai rượu. Họ cùng ngồi đó giống như sau vụ cướp ở Svedmyra, nhưng cũng không hẳn là giống hệt. Không một tiếng cười, không một giọng nói phấn khởi nào.

Chỉ còn một sự im lặng hoàn toàn. Tivi không bật tiếng. Radio thì đã tắt.

Họ uống whiskey trong những chiếc cốc không chân lớn, im lặng nhấp từng ngụm thay cho những ly champagne sủi bọt hôm trước.

“Bật máy quét lên.”

“Không.”

“Felix? Tao muốn nghe xem bọn chúng nói gì.”

“Sắp đến bản tin rồi.”

Leo ngồi xuống ghế bành và tự rót cho mình vài phân whiskey.

“Thôi cầu nhàu đi - trong mấy cái túi ngoài kia phải có đến hơn hai triệu krona.”

Felix không trả lời - thay vào đó, nó chỉnh điều khiển vào tivi tăng âm lượng.

“Mẹ kiếp, thôi đi.”

“Thôi đi?”

Felix cầm nửa cốc whiskey trong tay. Nó nốc cạn chỗ đó.

“Lúc ấy anh đã quay trở vào ngân hàng, anh không tôn trọng kế hoạch và... nổ thêm tám phát súng?”

Felix vuốt tóc và cúi đầu. Nó gườm gườm nhìn anh qua hàng lông mày.

“Anh có lên kế hoạch chuyện đó không... hay chỉ là một ý thích tức thời khốn nạn?”

“Nó không phải một ý thích tức thời *khốn nạn*. Tao chỉ nghĩ nó... phù hợp.”

“Nó đích phù hợp với em! Anh đã sửa soạn bước lên xe. Chúng ta chuẩn bị cao chạy xa bay khỏi đó. Em đã dượt lại từng khúc cua trên tay lái - và rồi anh quay ngoắt lại!”

Tiếng của cái tivi thay đổi, bản tin bắt đầu bằng một biểu tượng nhả nhận hơn.

“Bật tiếng to lên chút được không?”

Jasper chui ra khỏi bếp, hai tay quặp theo bốn chai bia.

“Bắt đầu rồi.”

Một quả bom đặt trong ngăn tủ tại Nhà ga Trung tâm Stockholm đã phát nổ lúc ba giờ hơn khi một robot của cảnh sát tới để tháo bom.

Vincent ngồi xa nhất trên ghế sofa, giờ rướn người lại gần để nhìn cho rõ.

Nó nhìn thấy từng cảnh quay dài ghi lại hình ảnh nhà ga giữa thủ đô.

Nó nghe thấy một tiếng nổ đùng đục.

Rồi máy quay vội vã, rung giật quay cận cảnh đám khói đen bốc ra từ tiền sảnh, bốc lên cao rồi dần mỏng ra.

Nhưng đó không phải thứ mà nó muốn nhìn hay nghe thấy, mà cũng không phải thứ mà nó đã mang theo trong tâm trí từ khi nghe thấy một giọng vừa sợ hãi vừa phẫn nộ trên radio cảnh sát nói rằng quả bom đã phát nổ. Nó muốn thấy hình ảnh người đã bị hạ. Có lẽ là máu thấm trên vải trắng hay nền đường nhựa màu đen. Có lẽ là một cái cẳng, bác sĩ cấp cứu. Không thấy gì cả. Bản tin chết tiệt chỉ quay cảnh đồng hồ nát trên cầu thang, sảnh đến và khu chờ, thêm những hàng rào chắn đường, những hành khách nối đuôi nhau thành hàng dài.

Một cảnh sát bị thương nhẹ do trúng mảnh bom và đã được

đưa đến bệnh viện Sabbatsbergs.

Đây rồi. Cuối cùng cũng thấy hình ảnh xe cấp cứu.

Vincent quay mặt lại phía Leo.

“Nó nói gì vậy?”

“Gì?”

“Nó nói gì về gã cớm đó!”

“Rằng hắn bị thương. Nhưng nhẹ thôi.”

Vincent co rúm người trên ghế sofa. Tay cảnh sát đó chưa chết.

Nó bật cười. Mọi chuyện thật kỳ quặc. Tất cả mọi chuyện, mấy tháng vừa rồi cảm giác cứ như không có thật. Giống như một bộ phim mà họ thường tán gẫu với nhau sau khi xem xong. Một vụ cướp chia thành nhiều cảnh quay. Nhưng bây giờ, nó hiểu đây là chuyện thật. Và nó biết rằng mình hiểu được là do mọi chuyện xảy ra cho tới giờ thật hư ảo. Chỉ tới khi chuyện đã trở nên hư ảo tới mức nó có thể nhìn thấy, nghe thấy, ngửi thấy, và cảm nhận được, chúng mới có chút liên quan nào đó với những gì đang xảy ra kia trên tivi.

“Mày hài lòng chưa?”

Felix lại rót đầy nửa cốc rượu whiskey, rồi lại nốc cạn.

“Mày tự hào chưa, Jasper? Một quả bom. Ngay giữa trung tâm thành phố. Cảm giác... có sướng không?”

“Mày chế tạo ra quả bom lỗi thì đéch phải tại tao.”

“Tao chắc chắn đó là tại mày!”

Felix đứng lên khỏi ghế, túm lấy áo Jasper, nhắc nó đứng lên.

“Bỏ ra!”

Một cú áo rơi xuống nảy trên sàn. Từng hơi thở điên cuồng. Jasper chộp lấy tay Felix đang lúc càng túm chặt hơn.

“Tao biết đó là tại mày, Jasper!”

Hai người trừng trừng nhìn nhau, trao đổi adrenaline từ hai vụ cướp ngân hàng và cuộc tẩu thoát ngay dưới cánh quạt, trực thăng.

“Ngồi xuống, mẹ kiếp!”

Leo ấn tay lên hai lồng ngực đang gồng lên.

“Hai đứa làm cái quái gì đây? *Ngồi xuống!*”

“Em biết nó đang nói dối!”

“Ngồi!”

“Em sẽ không ngồi trong cùng một căn phòng với thằng chó má này!”

Felix buông cổ áo Jasper, còn Jasper cũng buông cổ tay Felix và cài những cúc áo còn sót lại.

“Felix - cầm mồm đi.”

Leo nhìn em trai mình, cổ nó đỏ lên, hàm răng nghiến chặt.

“Tao tin Jasper. Nó đã nhìn thẳng vào mắt tao mà thề.”

“Vậy là anh *tin* nó?”

“Tao tin nó.”

“Thằng này hoàn toàn không thể tin cậy được. Nó đã thọc súng vào miệng tay nhân viên an ninh kia, nán lại quá lâu ở Sköndal và Svedmyra mà xả súng bừa bãi... hôm nay... nó lại càng lấn tới. Leo... em không còn tin tưởng nó nữa trong khi chúng ta phải tin

tưởng lẫn nhau mới hành động được!”

Quai hàm của nó căng lên, nghiến răng. Leo hiểu như thế có nghĩa là gì.

“Nhưng tao tin Jasper khi nó nói rằng nó không gây ra việc đó.”

“Thế thì anh cũng cút xuống địa ngục cho rồi!”

Felix đá đổ một cái ghế rồi bước ra hành lang.

“Tất cả nghe đây - chuyện đó decisamente có gì quan trọng cả.”

Ba ngày trước, khi Vincent lần đầu nhìn thấy quả bom, nó đã dám thách thức cái người đã dạy cho nó tập đi.

Vincent hiểu rằng chính nó có lẽ là người đã châm ngòi tất cả những chuyện này.

“Chuyện đó chẳng quan trọng nữa, Felix.”

Vincent đã xem những cảnh quay dài biến thành hình ảnh chiếc xe cấp cứu và người cảnh sát chỉ bị thương nhẹ.

“Những chuyện xảy ra hôm nay. Không ai chết cả. Thế nên nó chẳng quan trọng nữa.”

Nó đã châm ngòi chuyện này. Có lẽ nó là người duy nhất có thể chấm dứt nó.

“Quên chuyện này đi. Đừng bao giờ nói đến nó nữa. Còn hai người... thôi cãi vã đi.”

Nó nhìn Felix đang đứng ở cửa, nhìn Leo dựng lại cái ghế bị đổ, nhìn Jasper vì đã phát chán với việc cài lại những cái khay giờ chẳng còn nằm ở đó mà cởi hần áo sơ mi ra.

“Vincent nói đúng.”

Leo va phải cái bàn, chai lọ va vào đám ly cốc, tới lượt nó lại va

vào cái máy quét tín hiệu cảnh sát. Anh chỉ lên tivi, nơi những hình ảnh hỗn loạn từ Nhà ga Trung tâm đã được thay bằng những cảnh quay một thị trấn nhỏ cách Stockholm ba mươi dặm về phía Nam - những dải băng của cảnh sát, đám người hiếu kỳ đứng trước hai ngân hàng găm đầy đạn, cửa kho tiền mở toang.

“Chuyện này không *quan trọng*. Điều quan trọng duy nhất là tất cả chúng ta đang có mặt ở đây cùng nhau. Và bọn chúng thì vẫn đang ở ngoài đó, không tài nào biết được chúng ta là ai hay ta sẽ chuẩn bị làm gì tiếp theo.”

Một con ngựa đen với cái bờm rậm và sườn dài. Khi chồm lên hai chân sau, nó nhìn thẳng vào ông.

Vranac. Nhãn dán trên vỏ chai rượu.

Đó là thứ mà tất cả mọi người nhìn thấy. Nhưng con ngựa này tự do, không thể bị khuất phục, nó chồm lên, muốn lao tới một nơi khác. Ông có thể nhìn thấy điều đó. Trong khi đó, tất cả mọi người khác thì chỉ nghĩ họ đang uống một thứ rượu vang rẻ tiền từ Montenegro có vị trái mận và đất.

Ivan đang ngồi trên cái ghế băng cạnh bàn bếp dưới tầng trệt căn hộ mà ông thuê, nằm đặc địa giữa trung tâm Ösmo. Ông đã ngồi thế này gần như suốt cả ngày, thỉnh thoảng ông vẫn làm thế, khi ngoài trời quá lạnh, và ông thì lại có quá nhiều thời gian rảnh. Bàn tay nắm chặt giật cái nút ra, rót một nửa vào cái nồi pha thêm hai thìa đường để nó từ từ tan, sau đó rót tất cả vào cái cốc uống cà phê to tương gần như đã được rửa sạch. Một ngày bình thường như bao ngày khác. Nhưng không hẳn. Sau mười tờ vé số, chai

rượu đầu tiên và điều thuốc thứ nhất, ông gọi điện cho thằng con trai cả. Đó mới là lần thứ hai ông gọi điện cho nó sau nhiều năm và vì không có danh bạ, ông không dám chắc mình đã quay đúng số. Té ra số đó là chính xác. Nhưng giọng nói bên đầu dây bên kia thì ngược lại. Khó chịu và cộc lốc, *tôi không có thời gian*. Sau đó là một bản tin dài trên radio nói về một quả bom phát nổ trong ngăn tủ ở Stockholm khi cảnh sát đang cố tháo nó ra. Một quả bom ngay giữa thành phố. Ông đã sống trên đất Thụy Điển này ba mươi năm trời nhưng cũng không thể nhớ được một quả bom nào khác ngoài một quả đặt ở sứ quán Tây Đức và hình như cùng lắm là thêm một quả nữa; những vụ đặt bom là những sự việc xảy ra ở những địa điểm khác với những động cơ khác, nơi mà ông đã bỏ lại sau lưng. Sau đó, thêm hai mươi tờ vé số, từng đám, đội hình, cấu trúc của những con số và dấu chữ thập có mối liên quan mà chỉ mình ông biết trước cả khi loạt quay số diễn ra. Rồi có lẽ là thêm nửa chai nữa, khá nhiều thuốc lá, mở kênh Radio Stockholm nghe tin một vụ cướp ngân hàng, hai vụ cướp ngân hàng ngay tại đây, ở Ösma này, chỉ cách cửa sổ nhà ông có chưa đầy năm trăm mét.

Một ngày bình thường. Nhưng cũng không hẳn.

Một ngậm đầu tiên thứ gì thật ấm nóng. Thuốc lá cuộn vương vãi quanh một cái gạt tàn lớn, trên thớt là một miếng thịt hun khói nằm cạnh con dao đầy mùi hành tây.

Con ngựa đen chồm lên trên hai chân sau. Ông nhớ một con ngựa trắng không chồm lên như thế mà ông nhận được từ Leo khi đó mới tám tuổi nhân dịp sinh nhật lần thứ ba mươi lăm của ông. Một con ngựa trắng bằng sứ đang nằm, nghỉ ngơi. Con trai ông đã

nhìn thấy cái nhãn trên chai rượu này quá nhiều lần, nó cứ tưởng rằng Ivan thích những con ngựa in trên đó.

Thêm những ngụm rượu nữa. Vị của đất và trái mận. Thêm một chút gia vị. Hơi ấm lan tỏa từ cổ họng xuống lồng ngực.

Một vụ cướp, ở đây? Hai vụ cướp? Xả súng điên cuồng?

Cửa sổ lúc nào cũng mở toang nhưng ông lại chẳng nghe thấy tiếng súng nào, ông biết âm thanh của nó - thứ âm thanh rất dễ phân biệt với tiếng pháo, tiếng một phát súng bao giờ cũng tan đi nhanh hơn. Lẽ ra ông phải nghe thấy khi ai đó nổ súng. Theo bản tin trên radio, hàng tá phát súng đã được bắn ra.

Bên trên lò sưởi hẹp trong phòng tắm treo bốn chiếc tất mà ông đã giặt bằng tay. Rượu vang làm dịu cơn đau ở đầu gối và giúp ông chịu đựng đôi tất vẫn còn ẩm khi xỏ chân vào đôi giày sên.

Hai cái áo khoác trên giá treo mũ. Ông phân vân không biết nên mặc bộ màu xám nhạt hay xám đậm.

Xám nhạt.

Tay đút trong túi áo khoác, lớp vải căng lên sau lưng khi ông bước ra ngoài và đi xuống cầu thang tới cổng. Cái phong bì đựng đầy tiền vẫn khiến ông khó mà cài được cúc túi trên ngực áo, tuy giờ mỏng hơn, nó lại cũng nhàu nát hơn và vẫn chiếm từng đó không gian. Tiền tiêu vặt. Bốn mươi ba nghìn bạc giờ chỉ còn 29.500. Tất cả được nung vào trò súc sắc, Kizla, Vranac và rất nhiều vé số.

Ông đi qua con phố buồn tẻ, ngang qua những biệt thự và nhà cửa, xuống đồi, ngoặt chỗ bến đợi xe buýt bên ngoài thư viện, và tại đó ông nhìn thấy chiếc xe cảnh sát đầu tiên. Sau đó là quảng

trường bị phong tỏa, nơi đám cảnh sát mặc đồng phục và đội những cái mũ kỳ quái đang đi lại, nói chuyện với bất kỳ ai muốn nói chuyện với chúng dưới những bóng đèn Giáng sinh hình bông tuyết, ông già Noel và cây thông. Giáng sinh khốn kiếp. Thói phàm ăn. Con người ních đầy dạ dày - lợn chết nuôi đám lợn sống này. Những trò vui gượng ép, ai cũng cười phá lên cho tới khi đám trẻ con bắt đầu kêu thét. Nhưng lần này đám đèn Giáng sinh kia cuối cùng cũng được sử dụng để làm điều gì có ý nghĩa soi sáng hiện trường một vụ án. Hình ông già Noel to bự là sáng nhất, ánh sáng của nó phản chiếu lên những khuôn mặt tự cho mình là quan trọng, chúng có một câu chuyện đặc biệt để kể và điều đó khiến chúng trở nên riêng biệt. Ông tiến lại gần hơn tới đám đông những người dân sống ở Ösmo, những người không đủ quan trọng để trở thành nhân chứng cho cảnh sát, nhưng vẫn cứ lê la ở đó, kể với nhau chuyện gì đã xảy ra và mình nhìn thấy những gì - những kẻ đeo mặt nạ xả súng điên cuồng, biến cái thị trấn nhỏ này thành vùng chiến sự.

Ivan nghển cổ nhìn qua đám người. Giờ ông thấy chúng rõ ràng hơn, mặt trước của hai ngân hàng, những người đang đi lại bên trong.

Gã lăng xăng.

Chính là hắn. Hắn là một người trong số họ, Ivan chắc chắn điều đó.

Chính gã lăng xăng này đã khua cái phù hiệu chết tiệt trước mặt ông, ám chỉ Ivan Duvnjac một tên trộm nhãi nhép lén vào nhà người ta như loài chuột cống.

Ông gạt những người tò mò đứng xem mà tiến lên, trong khi vẫn

nhìn gã lãng xăng kia đi lại quanh tiền sảnh ngân hàng nhìn mấy chiếc camera bị bắn rơi, những cái ghế bị đổ và những hòm tiền úp ngược. Một phụ nữ quỳ bên cạnh hắn, bận áo liền bằng nhựa trắng toát, đi găng tay nhựa đang nhặt những vỏ đạn. Ivan đứng đó cho tới khi gã lãng xăng quay mặt lại và nhìn những người đang quan sát hắn.

Hắn nhìn, nhưng không hắn.

Mày phải nhận ra tao chứ. Mày đã đến chỗ tao, chọc tức tao. Vậy mà giờ mày nhìn như thể tao không tồn tại trên đời. Bởi vì mày đâu có đến chỗ tao tra hỏi mấy vụ ăn cắp khốn nạn kia, mày đã nói dối mục đích của mình.

Rồi gã lãng xăng đi ra phía sau quầy thu ngân vào cái nơi mà Ivan đoán là kho tiền. Và Ivan thấy thứ mà gã cóm đứng ngay phía trước gương mắt lên nhìn mà chẳng hiểu gì.

Tám vết đạn trên cửa kính an ninh.

Chúng tạo thành một... khuôn mặt. Hai mắt, cái mũi và cái miệng cười méo mó.

Một nụ cười khinh bỉ, vào mặt gã lãng xăng và đồng sự của hắn.

Ivan đứng đó trong bóng tối buổi chiều tà bên ngoài ngân hàng, nhìn thấy bộ mặt giữa những mảnh kính vỡ và vỏ đạn. Trong khi đó ông cố không nghe những kẻ xung quanh ông đang luôn miệng nói mình đã nhìn thấy gì, những chuyện cứ ngày càng trở nên tam sao thất bản và được thổi phồng lên. Và ông nghĩ về những cụm số. Những sự việc thoát nhìn có vẻ chẳng liên quan gì tới nhau, nhưng thực ra thì có, cũng giống như những dãy số trên tám vé xổ số. Ông nghĩ về gã lãng xăng, chiếc phong bì trong túi áo ngực, hai vụ cướp

ngân hàng cách nhà ông chưa đầy năm trăm mét và nụ cười khinh
bỉ, vào mặt những kẻ truy đuổi, vào mặt những kẻ đang đứng xem,
vào mặt chính ông.

Ông tách khỏi đám đông, với mỗi bước chân, cảm giác bị ai đó
theo dõi ngày càng tăng, hai con mắt trống rỗng không bao giờ
chớp đeo đằng sau lưng.

QUÁ KHỨ PHẦN HAI

HAI NGƯỜI VẪN ĐỨNG trong thang máy chật hẹp, không cử động, trong ánh sáng lóa mắt. Họ vẫn nhìn nhau qua phần nhỏ xíu phía trên của cái gương, nơi lớp sơn mỏng hơn. Thỉnh thoảng, mặc dù phải thật nhanh để bố không chú ý, Leo liếc nhìn con dao Mora trong tay bố, vẫn thấy rõ mặc dù bố nắm cái cán bằng gỗ chắc đến nỗi các khớp ngón tay trắng bệch ra.

Nếu nó mở cửa thang máy.

“Trời đất. Con thực sự làm được chuyện đó cơ đấy.”

Nếu nó thôi nhìn đôi mắt đó qua một lớp những hình vẽ graffiti.

“Con đánh trúng nó.”

Nhưng nó sẽ không còn ở đó nữa, trong khoảnh khắc này, gần gũi với bố nhất từ trước tới giờ.

“Giữa mũi.”

Giọng nói đó. Giọng nói của bố, run run từ bên trong. Và bố cố nuốt trôi nó, giống như Leo thường làm.

“Bố suýt nữa đã mất con rồi.”

“Bố ơì?”

“Cánh cửa.”

“Bố à, mọi thứ sẽ ổn cả thôi. Con đã suy tính cả rồi. Mọi chuyện diễn ra đúng theo kế hoạch. Chúng đuổi theo con tới đây. Cả Hasse

và thằng nhãi người Phần Lan. Và bố đã chứng kiến hết. Từ trên ban công. Chứng kiến con đâm vào mũi chúng nó, như thế này, ngay chính giữa.”

“Mở cửa ra đi.”

“Bố không muốn nhìn à? Thế này này, ngay giữa...”

“Có mở cái cửa khốn kiếp này ra không thì bảo?”

“Ngay bây giờ ạ?”

“Ngay bây giờ.”

Giọng bố gần như bình thường. Bên trong ông không run lên dữ dội đến thế.

Leo mở cửa thang máy, rồi cửa căn hộ.

Nó biết đây vẫn là cái căn hộ bốn phòng ngủ trên tầng bảy giữa Skogås - nơi nó vừa rời khỏi trước đó chưa lâu.

Tất nhiên là nó biết điều đó. Vậy mà các căn phòng dường như nhỏ lại.

Tù túng. Chật chội.

Nó đang đứng trong hành lang đã trở nên ngắn lại, những bức tường thu hẹp hơn, từ khi nó lấy con dao Mora khỏi túi quần bố và tới trường cùng Felix sáng nay. Cảm giác như nó phải khom người xuống để khỏi cộc đầu vào trần nhà khi bố bảo nó cởi áo khoác và áo len. Nó lạnh đến nổi nổi hết da gà từ bụng tới cổ, trong khi đó bố kiểm tra vết rách trên tay áo khoác và cái lỗ trên vai. Sau đó là tới vết xước trên vai Leo ngay chỗ cuối xương đòn, không chảy máu nữa. Bố vuốt ngón tay trên bề mặt khô, xù xì của vết thương.

“Không đau chút nào, bố ạ, nó gần như không chạm tới...”

Bố đã đi vào bếp. Ông bật bếp, hâm nóng rượu pha với đường. Rồi ông ngồi xuống cạnh bàn, tự rót cho mình nửa cốc.

Leo nhìn theo lưng ông; nó muốn ngồi xuống cạnh ông, chỉ cho ông xem vết xước lần nữa, máu đông đã trở thành màu nâu và khi sờ vào chẳng còn cảm giác gì. Nó đi dọc hành lang đã từng dài hơn rất nhiều, đứng lại trước cánh cửa mở - Vincent, thằng em đã đặt hết lính nhựa trên sàn thành một đám lớn, bò dưới gầm giường lấy quả bóng tennis giữa mấy con thỏ bông đầy bụi, sau đó quay lại phía Leo với một nụ cười.

“Thấy chưa, anh Leo, đây là một quả bom. Tất cả bọn chúng sẽ lặn ra hết một lúc này.”

Rồi Vincent thả quả bóng lên đám lính nhựa hết lần này tới lần khác, nhặt lên sau mỗi lần thả - nhặt, thả, nhặt, thả - cho tới khi tất cả đám lính đã nằm la liệt dưới đất.

“Chúng ta sẽ gỡ nó xuống.”

Felix nói thì thầm ngay phía sau.

“Cái bị bông tập đám, Leo. Chúng ta sẽ cùng vào đó rồi đóng cửa lại.”

Felix đẩy cái ghế ba chân tới giữa phòng làm việc, leo lên, với tay lên cái móc trên trần nhà nhưng không tới.

“Ờ đây lẽ ra là một cái đèn. Cái đèn mà bố đã gỡ xuống. Nếu nó còn ở đó, Kekkonen sẽ không bao giờ đâm anh bằng con dao của bố... và anh cũng không đến nỗi hút chết như thế.”

“Không có gì đâu. Felix à. Tao đã đánh bại chúng nó. Cả hai đứa.”

“Mọi chuyện sẽ không bao giờ yên ổn được nữa. Không bao giờ! Anh nghe em nói không?”

Felix cố thử lần nữa, đứng kiễng chân trên ghế, hai cánh tay run run - gần tới cái móc rồi, nhưng vẫn không tới, bàn tay nó vươn cao hơn chút nữa, ngón tay chạm tới, nhưng không gỡ xuống được. Nó ngồi xuống ghế, cắn môi như nó vẫn hay làm mỗi khi khóc nhè mà không muốn để ai nhìn thấy.

“Mày buồn à?”

Nó mới bảy tuổi. Vì mới bảy tuổi, nó không thể gỡ cái đệm khỏi kiếng kia khỏi cái móc trên trần.

“Khô...”

Leo nghe thấy Felix cố nói từ *không*, nhưng lại hít vào khi nói từ đó.

Một nửa chữ không, đứt đoạn.

Khô...

“Tao nghe đây.”

“Không phải tại em. Mà là cái bị bông ngu xuẩn này. Và cả cái móc ngu xuẩn trên trần.”

Felix đứng lên dấn vào tấm đệm, hết cú này tới cú khác, cho tới khi mệt nhoài. Rồi nó nhìn Leo với tay lên, đẩy cái bị bông lên trần nhà cho tới khi vòng treo trượt ra khỏi cái móc, và cái đệm rơi bịch xuống sàn. Sau đó Felix đưa cho nó cái đèn, Leo chỉ cần với lên một lần đã treo được vào chỗ cũ.

Hai đứa ra khỏi căn phòng vốn đã nhỏ nhất trong cả căn hộ, nay lại càng nhỏ hơn, quá nhỏ để đặt chân vào lần nữa. Phòng của

Vincent lớn hơn. Hai đứa ngồi xuống một góc thảm vẽ hình thành phố, nhìn đứa em trai dựng đám lính nhựa màu xanh và nâu, sau đó mỗi tay thả một quả tennis, hai quả bom một lúc.

Chúng ngồi như vậy khá lâu thì nghe thấy một âm thanh mà chúng đều biết quá rõ vọng qua tường - *tút-tút-tút-tút-tút* - rồi lại lần nữa - *tút-tút-tút-tút-tút* - lần nữa - *tút-tút-tút-tút-tút* - phát ra từ một chiếc ô tô màu xanh dương.

“Ra đây đi!”

Vincent bỏ đám lính vẫn đứng xếp hàng, chưa bị thả bom mà chạy tới cửa sổ và trèo lên cái hộp đựng đầy Lego.

“Anh Leo! Anh Felix! Ra đây đi!”

Chúng đứng hai bên đứa em nhỏ, nhìn ra ngoài cửa sổ. Chiếc xe bán kem màu xanh nhạt bóp còi ầm ỹ dừng lại bên ngoài nhà số hai - tòa nhà Jasper đang ở, nơi ông bố nó ném bao cao su từ ban công xuống, chưa xuống tới đất thì mắc vào một cái cây, treo lủng lẳng như những cái lá màu trắng - rồi bên ngoài nhà số bốn - nơi Marie ở, người mà Leo suýt có lần định tán tỉnh - rồi tới nhà số sáu - chỗ gia đình người Thổ Nhĩ Kỳ, Faruk, Emre và Bekir - rồi cái xe lại bóp còi khi nó đi tới trước cửa nhà chúng, nơi nó sẽ dừng hẳn để bán cho tới khi hết khách.

“Mấy đứa!”

Cái tiếng còi ngu ngốc đó. Chính vì nó mà chúng không nghe thấy tiếng chân thành thịch trong hành lang.

“Mấy đứa ra đây!”

Khó mà biết được bố có giận dữ hay không. Giọng bố thì không

giận dữ, ngược hẳn với ánh mắt.

“Kem này! Mẹ kiếp! Mấy đứa làm vài cái kem đi. Mặc áo khoác vào!”

Vincent lại bắt đầu chạy, từ cửa sổ ra hành lang rồi tới cửa trước. Felix đi chậm hơn, theo sau nó. Còn Leo vẫn ở nguyên tại chỗ, đám lính nhựa nằm dưới chân nó, hai quả tennis nằm trong tay. Nó thả tay ra làm đám lính đổ hết xuống đất.

Rồi nó ra giúp Vincent xỏ đôi giày hồi xưa từng là của nó, khoác cái áo đi tuyết mà Felix từng rất quý, cài cúc thật cao và đội cái mũ từ xưa đến giờ chỉ thuộc về mình Vincent - trong khi đó bố dốc nốt chỗ rượu trong chai vào hai chai soda có dán nhãn hình quả lý chua đen.

Khi nó đứng cạnh bố trong thang máy chưa tới một giờ trước, dường như trời vẫn còn là mùa đông. Giờ khi chúng mở cửa, trời đã chuyển sang xuân - lũ chim, cây cối, mặt trời. Chiếc xe bán kem đỗ ngay đó, đúng chỗ mà con dao Mora đã rơi xuống.

“Mấy đứa thích vị gì thì tha hồ chọn!”

Cú đầu tiên. Ngay giữa mũi.

“Cứ chọn đi nhé, hôm nay bố khao!”

Nó vẫn đứng sững. Ngay cả khi Kekkonen nhặt con dao sắc lên.

“Nhưng chỉ ăn kem que thôi.”

Nó đã đứng vững. Trong suốt cuộc chạm trán.

“Chỉ ăn loại đó thôi.”

Bố cầm sẵn một tờ 100 krona trong tay. Nhìn ông khác hẳn. Ông đã uống rượu vang đen, nhưng đó không phải lý do chính. Ông lại

run lên. Mặc dù miệng vẫn mỉm cười. Mặc dù ông đang uống rượu từ chai soda có dán hình quả lý chua đen. Bố đang run rẩy. Bên trong.

“Cái kia.”

Chúng chọn kem.

“Có lẽ là... cái kia.”

Thật ra là Vincent chọn.

“Không. Cái kia cơ.”

Những que kem màu xanh lá có vị như quả lê, cả một hộp.

“Giờ thì đi dạo nào. Chúng ta sẽ vừa ăn kem vừa đi tản bộ!”

Bố thật cao lớn, ngay cả khi so sánh với bố của những đứa trẻ khác. Khi ông đặt Vincent lên vai, nó cách mặt đất một khoảng cách khá xa. Leo đi bên cạnh ông, Felix theo sau họ vài bước. Mỗi đứa cầm một que kem màu xanh, trong khi bố uống rượu từ chai soda thứ hai. Họ đi ngang qua một bãi đỗ xe rộng, về phía bãi cỏ và sân bóng đá mới gần cột gôn và lưới mới, sau đó tới một khu rừng gần bờ vịnh, nơi có thể nghe được tiếng rãg rắc khi mặt băng nứt ra.

HỌ ĐANG ĐỨNG TRÊN MỘT BÁN ĐẢO. Hay một mũi đất. Một khoảnh đất rắn nhô ra mặt hồ, khiến bờ hồ gồ ghề hơn. Từng tảng đá khổng lồ nằm chồng lên nhau, một bộ xếp hình mà các cạnh của nó chẳng hề khớp nhau. Chỉ có hai cái cây trên cả mũi đất. Hai cây thông, không cao lắm, những tán lá ở phía dưới có màu sẫm hơn do hơi ẩm bị giữ lại ở đó trong khi tuyết tan nhanh chóng.

Gần ba trăm mét là tới bờ bên kia. Hồ Drevviken. Mùa hè tới nó

sẽ bơi hết quãng đường đó. Nó đã thử làm thế năm ngoái. Một buổi tối nó đã bơi ra tận giữa hồ nơi mặt nước lặng sóng. Và lẽ ra nó đã thành công. Nó tin chắc như thế. Nhưng nó quay lại vì Felix và Vincent đứng trên một phiến đá hét to đến nổi tiếng chúng vọng lại trên vách đá, kêu nó phải quay vào bờ thật nhanh vì nó vừa ăn xong nên nếu cố bơi tiếp nó sẽ chìm ngihm như một viên gạch. Thỉnh thoảng nó vẫn tự hỏi liệu thực tế có như vậy không, liệu nó có thực sự giống như một viên gạch, vì ngoài đó nước thật là sâu.

Chỉ mất nửa tiếng đi thuyền từ đây tới bờ hồ mạn Sköndal, nơi ông bà chúng đang sống. Có lẽ khi lớn hơn, lúc nào đó nó sẽ bơi tới tận nhà ông bà. Nếu nó bơi gần bờ, chỗ sóng lặng hơn, đồng thời chú ý không ăn trước khi bơi, mang theo quần áo khô trong túi nylon buộc sau lưng.

Thêm một ngụm rượu nữa. Bố đang ngồi dưới một cây thông, nuốt ừng ực lớn tiếng.

Khi bố gây tiếng động, ít ra người ta còn biết ông đang ở đâu và định làm gì.

Chỉ khi bố không gây tiếng động nào, lúc ấy ta có thể cảm thấy cả thân mình căng lên chuẩn bị.

Chai thứ hai cũng đã gần hết, còn vài giọt nữa là rỗng không, bố đặt nó xuống đất. Nó lăn xuống bờ hồ về phía mặt băng và phàn sát cạnh bờ đã tan ra thành nước. Cái chai lăn về phía đó, xuống nước.

“Nhặt que kem lên.”

Bố đang nhìn chúng. Nhìn Felix, Vincent. Nhìn Leo đang tìm trên mặt đất những que kem rơi xuống đám cỏ héo và lá vàng. Chúng đã ăn nhiều kem đến nỗi nó thấy bụng mình phình ra mỗi khi ấn tay

lên đó.

“Tùng que một! Rồi đi sang đây, cầm theo mấy que kem.”

Chúng đếm được mười một que, rồi bước tới chỗ hai cây thông.
Bố giờ tay ra.

“Đưa đây cho bố.”

Chúng phải ngồi vòng quanh ông, như những người da đỏ ngồi quanh tù trưởng.

“Tốt. Giờ mỗi đứa lấy lại một que.”

“Mỗi đứa một que?”

“Mỗi đứa một que,”

Chúng lấy những que kem rồi ngồi xuống như cũ, cầm ba que kem trong tay, chờ đợi trong vô định. Không có gì ngoài những tiếng nứt, lớn hơn và thường xuyên hơn, phát ra từ lớp băng đang dần vỡ ra hoàn toàn.

“Giờ các con hãy bẻ chúng ra.”

Chúng đều nghe thấy bố nói gì. Nhưng không hiểu lời ông.

“Ở giữa nhé. Bẻ chúng ra.”

Bẻ ra. Thành hai đoạn. Một que kem?

“Leo?”

Giọng bố lộ vẻ sốt ruột, khó chịu, một giọng nói báo hiệu bất cứ điều gì cũng có thể xảy ra.

Hít vào, thở ra.

Que kem nằm như một chiếc cầu trong tay Leo, nó ấn ngón tay lên, bẻ gãy.

Thành từng mảnh.

Thật dễ dàng.

Felix cũng làm như Leo - mỗi tay cầm một nửa que kem. Cảm giác hơi đau khi cái que tì lên mặt da và xương. Hết lần này tới lần khác.

“Felix?”

Felix lại ấn, không để ý tới cơn đau khi gỡ que kem cứa sâu vào da thịt. Que kem lại gãy nhỏ hơn. Từng sợi gỗ thò ra như những cái ăng ten từ mỗi bên rìa nham nhở.

“Vincent?”

Một cơ thể ba tuổi trên đôi chân ba tuổi chạy về phía mặt hồ, gió lùa vào mái tóc mỏng, nó quỳ xuống và nhặt một thứ gì trên bờ hồ, rồi quay lại với một viên đá nhỏ xíu trong tay. Nó đặt que kem lên bề mặt gồ ghề của vách đá. Hai cánh tay ba tuổi giơ cao trên đầu, rồi nện viên đá xuống thật mạnh. Nó lặp lại vài lần trong khi mọi người lui lại để tránh viên đá nảy ra.

Que kem gãy ra một chút, ít nhất là ở ngoài rìa.

“Thế nào?”

Chúng đã ngồi lại thành vòng tròn, Leo và Felix mỗi đứa giơ ra hai đầu mẫu que kem.

“Bẻ gãy được chưa?”

“Rồi ạ.”

“Hoàn toàn chứ?”

“Vâng.”

“Tốt. Và giờ thì Leo, con là người khỏe nhất. Đây. Con cầm lấy

năm que kem này. Thử bẻ nó làm đôi. Cùng một lúc.”

“Bằng tay ạ?”

“Giống như con làm lúc nãy ấy.”

Nó nhìn bố, cuối cùng cũng đã thôi run rẩy từ bên trong. Bố, người đang có một ý đồ gì đó mà không muốn nói ra.

Năm que kem. Một cây cầu dày hơn rất nhiều giữa hai tay nó. Leo gồng cả hai vai, cánh tay, ngón tay. Nhưng không bẻ được.

Lần này thì không.

Bàn tay nó đau như vì cố bẻ hết que này tới que khác, và vì độ cứng của năm que kem một lúc.

Cố gắng đến mấy nó cũng không bẻ được.

“Con...”

Nó không dám nhìn bố. Nó không thể nhìn vào đôi mắt ấy, ánh mắt mà ông đã nhìn gã ăn bám có mái tóc xoắn vàng cùng thằng bạn tóc dài bên ngoài trung tâm mua sắm, kẻ hò hét với lon bia trong tay cho tới khi hắn bị vật phẳng mớ tóc bằng một con dao Mora.

“... không bẻ được.”

Năm cái que mỏng. Nó thả rơi, làm chúng nảy trên nền đá.

Nó không thể bẻ được.

Nó nhắm mắt. Cho tới khi cảm thấy bàn tay bố. Bàn tay không giận dữ, chỉ nhẹ nhàng đặt trên vai nó.

“Cái đó, các con ạ, là gia đình ta. *Bộ tộc* của ta.”

Bố nhặt năm que kem, từ từ giờ từng que một trước mặt chúng.

“Que này là Vincent. Đây là Felix. Còn đây là Leo. Và... mẹ. Và...

bố.”

Rồi ông gộp chúng thành một bó.

“Một bộ tộc phải luôn gắn bó với nhau.”

Những que kem giờ nằm giữa hai bàn tay to lớn của ông.

Vincent. Felix. Leo. Mẹ. Bố.

“*Chúng ta* là một bộ tộc. *Các con* là bộ tộc của *bố*.”

Rồi ông cố bẻ chúng, vài lần, nhưng không được. Đến cả ông cũng không làm nổi việc đó.

“Nếu một bộ tộc *gắn bó* với nhau, không gì có thể bẻ gãy được. Đôi khi mẹ không hiểu điều đó. Bà ấy không hiểu tình đoàn kết thực sự là gì.”

Họ ngồi thật gần nhau. Hơi thở của ông tỏa mùi rượu vang đựng trong mấy chai nước ngọt.

“Một bộ tộc thì nhỏ - nhưng nó không thể bị hủy diệt. Một bộ tộc có một thủ lĩnh đi đầu - người sẽ trao lại trách nhiệm cho thủ lĩnh đi sau. Các con có hiểu không?”

Chúng đều gật đầu với bố, người đang nhìn chúng. Chủ yếu ông nhìn vào Leo.

“*Con* có hiểu không, Leo?”

Đôi mắt bố lại giống như lúc ở trong thang máy. Chỉ có khác là giờ chẳng còn tấm gương nào giữa hai người.

“Ngay cả những đội quân hùng mạnh cũng đã cố đập tan các bộ tộc nhỏ mà không được - vì một bộ tộc là một gia đình luôn luôn hỗ trợ lẫn nhau!”

Ông nhìn chúng, và chúng hiểu ông đã nói một điều quan trọng.

Chúng cố tìm lời đáp lại.

“Giống như... người da đỏ ạ?”

“Không! Không, không, không! Các bộ lạc da đỏ chỉ giống như... những cộng đồng thông thường thôi. Bố đang nói về bộ lạc, quan hệ gia đình, nó... giống như Thành Cát Tư Hãn. Hay là, giống như người Cossack.”

Bố đứng lên và loạng choạng một chút trên nền đá, đúng như một người vừa mới uống rượu từ hai chai quả lý chua đen.

“Người Cossack không có tổ quốc... họ chỉ có gia đình và bạn bè. Đó là những người du mục, không có quê hương - họ có thể đi bất kỳ đâu vì họ luôn luôn có nhau.”

Ông khoanh tay trước ngực, mỗi tay đặt lên một bên vai, khuỷu tay chìa ra ngoài, co chân ngồi xuống như con ếch rồi bắt đầu nhảy bật lên. Hay thật ra cũng không hẳn là nhảy, ông đang đá trong không khí, mỗi lần giơ lên một chân, và giờ nhìn ông không còn giống một con ếch nữa, mà giống một con châu chấu hơn. Ông nhảy nhót, thật thế, và lại còn hát gì đó, mấy từ lặp đi lặp lại khó mà hiểu được, nhưng nghe hình như là *kalinka*. Ông cứ đá chân như thế cho tới khi loạng choạng, không còn là một người Cossack nữa. Cơ thể to lớn của ông ngã ra sau về phía vách đá, đập đầu xuống đất, nhưng vẫn cười phả lên mặc dù họa hoằn lắm ông mới làm thế.

“Trong một bộ tộc, *một bộ tộc thực sự*, chúng ta không bao giờ làm hại nhau,”

Một lúc sau, ông lại ngồi dậy.

“Trong một *bộ tộc thực sự* chúng ta không bao giờ khai ra nhau.”

Mùi rượu vang hòa lẫn với mùi mồ hôi từ chiếc áo lao động hơi chật của ông.

“Trong một *bộ tộc thực sự* chúng ta luôn luôn bảo vệ lẫn nhau.”

Leo biết thực sự có lẽ không phải thế, nhưng nó có cảm giác như bố chỉ nói với một mình nó.

“Nếu không... chúng ta sẽ đánh mất nhau.”

HỌ Ở LẠI ĐÓ MỘT LÚC RẤT LÂU, bố lúc thì nằm lúc thì ngồi trên vách đá thiu thiu ngủ, hay có lẽ ông không ngủ, chỉ tỏ vẻ lơ đãng, im lặng hay làm bộ như người lớn vẫn hay làm. Leo lúc nào cũng thấy lạ bố có thể vừa nháy nhót và hát *kalinka* rồi lại rơi vào trầm tư được ngay. Khi chìm đắm trong thế giới của riêng mình, ông có thể lầm bầm những điều mà Leo không hiểu nổi. Không hẳn là vì ông nói nhịu, mà chủ yếu là do những chuyện ông nói, về những kỷ niệm khi ông còn nhỏ, hay khi ông đã trưởng thành và di cư sang Thụy Điển - ông thường hay kể những chuyện đó trong khi phóng tầm mắt trên mặt hồ.

Từng người một đi thành hàng dọc theo con đường hẹp trong rừng. Giờ đã là buổi chiều. Tiết trời lạnh hơn. Nó quăn chặt thêm chiếc áo khoác quanh người. Họ không đi nhanh lắm, ngay cả khi Vincent đột ngột dừng lại nghiêng đầu về cầu xin. Vậy là Leo cũng nó trên lưng. Bố đi cuối hàng, miệng hát một bài chẳng có từ ngữ gì cả. Ông đã chui ra khỏi vỏ ốc của mình và từ đó sự im lặng không quay trở lại nữa, suốt cả quãng đường đi bộ thật dài dọc bờ hồ Drevviken, xuyên qua rừng, ngang qua sân bóng đá, bãi cỏ, trường học, về tới tận trước cửa nhà.

Bao giờ ông cũng lấy thêm một chai rượu nữa.

Giá để rượu dưới bồn rửa rồi không, nhưng phía sau thì hãy còn một chai, cái chai luôn được để ở đó để đảm bảo ông không bao giờ hết rượu uống. Bố lấy cái chai ra, vào phòng ngủ, nằm trên cái giường hãy còn bừa bộn, trong khi Leo chờ cho bố ngủ mới đóng cửa. Việc đợi cho bố ngủ là rất quan trọng, khi đó sự yên bình mới trở lại và chúng thoát khỏi cảm giác bồn chồn được một chốc. Tiếng ngáy vang lên khe khẽ từ phòng ông mang ý nghĩa đó.

Áo khoác của họ treo trên ba cái móc trong hành lang. Felix đứng đó, xem xét kỹ lưỡng vòng tròn lớn quanh cái lỗ trên vai trái và một vết rách nữa trên tay áo khoác. Áo khoác của Leo. Nó lướt ngón giữa và ngón trỏ dọc theo rìa vải mỏng, để lộ ra lớp đệm màu trắng bên trong. Chúng rơi ra ngoài, nhìn giống như bông nhưng thô và ráp hơn. Nó cố nhét vào lại, nhưng rồi chúng lại bật tung ra cũng nhanh không kém.

Nếu xoay vết dao đâm trên vai vào tường, nó có thể thấy vết dao ở tay áo. Nếu xoay vết dao trên tay áo vào tường, nó có thể thấy vết dao trên vai.

Mẹ có thể về tới nhà bất cứ lúc nào.

Không được để mẹ nhìn thấy.

Leo nhón chân - đi ngang qua cánh cửa phòng ngủ đóng kín, nơi vọng ra tiếng ngáy thành từng đợt của bố - đi vào bếp, vớ lấy một cuộn băng dính ở ngăn trên cùng dưới bàn làm việc, xé từng đoạn ngắn để dán vết rách lại, tuy thế lại chỉ làm cho nó rộng thêm. Felix tìm được vài cây kim, nhưng không có chỉ đúng màu mặc dù nó đã dốc hết đồng hộp và bát thủy tinh đựng kim chỉ xuống sàn

hành lang. Một tuýp keo đã khô nằm trên mặt bàn nhưng hai đứa không tài nào bóp ra được, mặc dù đã cố đến đau cả tay.

“Không xong rồi, anh Leo ạ.”

“Chúng ta sẽ xoay mấy vết rách... vào tường... như thế này.”

“Mẹ sẽ thấy chúng mất!”

“Rồi trùm cái khăn quàng ra... đằng trước... thế này.

“Và anh cũng tự biết thế mà!”

Bà sẽ nhìn thấy chúng. Và nó biết thế.

“Chà... thế thì tao sẽ bảo với mẹ là mình bị vướng vào bụi cây gai.”

“Thật là một lý do ngu ngốc...”

“Thí dụ như Faruk đá quả bóng vào chỗ bụi cây gai. Thế nên khi tao cúi người để nhặt lên, gai mắc vào áo làm rách mất hai chỗ trên tay áo. Như thế được không?”

Felix lơ đãng đặt tay trên cái lỗ trên vai, giờ nó có thể đút vừa cả hai ngón tay vào đó, rồi lắc đầu lia lịa.

“Không. Em đã đá quả bóng. Như thế hay hơn. Khi đó em định sút bằng chân trái mặc dù thuận chân phải.”

Rồi mẹ cũng về nhà.

Chúng ngồi im lặng trong bếp, nghe ngóng. Chúng nghe thấy tiếng bà đặt túi xách xuống ghế và một túi đồ mua sắm xuống sàn, nghe thấy tiếng bà treo áo khoác trong hành lang.

Và bà vội vã đi ngay. Không nhìn. *Mẹ không nhìn thấy những vết dao.*

Bà đi vào bếp, và khi nghe thấy tiếng bố ngáy trong phòng ngủ,

bà hỏi chúng đã ăn trưa và ăn tối những gì. Leo chưa kịp trả lời, Vincent đã hét lên từ trong phòng *kem*, và Leo nói thêm rằng sau đó nó đã làm món bánh kếp. Trong một thoáng, dường như bà tin lời nó.

“Bánh kếp?”

Mắt bà nhìn khắp căn bếp tìm chiếc chảo rán, không thấy nằm trên bếp hay trên giá, hoặc những chiếc đĩa vẫn còn dính mứt dâu tây.

Leo trả lời, trước khi Vincent kịp nói.

“Vâng.”

“Vâng?”

“Vâng.”

Bà ít khi tỏ ra khó chịu, nhưng giờ thì có. Tiếng ngáy. Mỗi khi cái tiếng ngáy giật cục, bồn chồn của người say rượu vọng qua cửa phòng ngủ và tràn ra cả căn hộ, Leo có thể nhìn thấy điều đó trên khuôn mặt bà.

“Con đã rửa bát và cất gọn gàng rồi. Tất cả mọi thứ. Cái chảo rán. Và mấy cái đĩa.”

Bà mở một ngăn tủ. Nhưng không phải tủ đựng chảo hay bát đĩa. Là cái tủ dưới bồn rửa. Bà lôi giỏ rác ra, và cả hai đều nhìn thấy cùng một lúc. Những vỏ chai rỗng. Và giá để rượu thì trống không.

Bà khó chịu *thực sự*.

“Được rồi.”

Nhưng không phải vì nó hay những lời nói dối của nó.

“Các con muốn ăn gì tối nay?”

Bà đặt tay lên má nó. Làn da bà bao giờ cũng thật mềm mại.

“Các con nghĩ sao? Bánh kếp nhé?”

“Bánh kếp cũng được.”

Nó giúp bà bằng cách lấy bột trứng, sữa và muối. Một ít thịt hun khói của bố mà ông vẫn cắt thành từng miếng dày bằng con dao thái thịt dài rồi ăn với hành tây.

Bánh kếp bỏ lò.

“Bố vào phòng ngủ lúc nào?”

“Khi bọn con về nhà.”

“Về nhà?”

“Vâng.”

“Từ đâu?”

Từ chiếc xe bán kem. Từ hai chai quả lý chua. Từ những que kem không thể bị bẻ gãy, cũng như một gia đình không thể hủy diệt được.

“Từ đâu?”

“Trường học.”

Bàn tay đặt nhẹ nhàng trên má nó.

“Từ đâu thế?”

Những từ ngữ. Giờ chúng chỉ là một. Những lời nói trong miệng nó. Không bật ra được.

Có lẽ đó là lý do tại sao nó chạy trong hành lang nhanh đến thế khi nghe thấy tiếng chuông cửa. Bất cứ điều gì có thể giúp nó thoát khỏi căn bếp, thoát khỏi việc phải trả lời mẹ bằng những lời dối trá

nữa.

“Bố mẹ cháu có nhà không?”

Nó chưa từng gặp người đàn ông đứng trên cầu thang.

“Chú là ai?”

Ông ta cao lớn. Cũng gần cao bằng bố. Nhưng mái tóc cắt ngắn. Đôi mắt nhân hậu.

“Thế nào? Bố hay mẹ cháu có nhà không?”

Có vẻ như ông ta không tới đây để rao bán gì cả. Đó cũng không phải người quản lý, tới đây để phàn nàn về chuyện nó chạy lung tung dưới tầng hầm hay mấy bóng đèn bị hỏng trong bãi để xe. Có lẽ đó là một người theo đạo Cơ Đốc, tới để cho chúng xem những cuốn tạp chí mỏng dính với những hình vẽ đầy màu sắc, khắc họa cảnh lũ trẻ chơi đùa với sư tử. Những hình vẽ không phải truyện tranh.

“Mẹ cháu có nhà.”

Không. Ông ta không tới đây để nói về Chúa Jesus. Ông ta không cầm cuốn tạp chí nào. Hai thứ đó thường đi đôi với nhau.

Bụng nó nhói lên một chút. Sâu bên trong, phía dưới lồng ngực.

May mà bố đã ngủ rồi.

Vì chắc chắn người này tới đây muốn gặp bố hoặc mẹ để nói về những việc Leo và Felix hoặc bố đã làm. Một người mà bố không nên tỉnh dậy để gặp.

“Cảm ơn cháu.”

Leo vào bếp, nghe ngóng. Bố vẫn đang ngáy. Nó để ý đứng xoay lưng lại phòng ngủ trong khi nói chuyện với mẹ khi ấy đang

đảo bột bánh kếp bằng cái đánh kem, thành từng vòng tròn trong cái bát nhựa.

“Có người muốn gặp mẹ này.”

“Ai thế?”

Nó nhún vai.

“Một ai đó.”

Bà rửa tay bằng nước ấm từ vòi, dùng cái khăn treo trên cửa lò nướng lau khô, rồi bước ra hành lang tới cửa trước.

“Xin chào.”

Người đàn ông giơ cánh tay gầy guộc ra.

“Xin chào, tôi là bố của Hasse.”

Hasse?

Bà bắt tay ông ta.

Hasse và Kekkonen?

“Còn tôi...”

Những kẻ đã đánh đập con trai tôi?

“... là mẹ của Leo. Tôi rất vui vì được gặp anh ở đây. Tôi đã định liên lạc với anh.”

Người đàn ông cao lớn gật đầu. Rồi thở dài.

“Tôi biết. Và tôi cũng rất cảm kích về điều đó. Bởi vì... đây là một chuyện không thể chấp nhận được.”

Mẹ gật đầu, thở dài rồi mở cửa rộng hơn một chút.

“Anh vào đi. Không nên đứng nói chuyện ở đầu cầu thang thế này.”

Bố của Hasse bước vào, nhưng đứng lại trên tấm thảm ngoài hành lang. Bà hiểu ông ta đang nhìn thấy gì. Cứ như thể là hai hành lang riêng biệt. Bên tường của bà. Và bên tường của Ivan. Bên phía bà là những cái giỏ đan bằng liễu gai, những bức tranh mà Felix đã vẽ tặng bà, bên phía Ivan là từng hàng dài các đồ nghề đã cũ, một thanh kiếm cong lúc nào cũng phải được chỉnh lại để nằm thật cân ở chính giữa.

“Chị phải hiểu cho tôi, rằng tôi không tới đây để đổ lỗi gì cho chị cả.”

Trong khi nói, ông ta cúi xuống cổ để cho mình có vẻ thấp hơn.

“Tôi tới đây để bảo chị cần nói chuyện nghiêm túc với con trai mình.”

Mẹ thay đổi tư thế, không tựa trên chân phải nữa mà đứng trên cả hai chân như thể đang chuẩn bị. Không ai khác nhìn thấy điều đó. Nhưng Leo thì có. Nó biết khi đứng như vậy nghĩa là bà đang cố tập trung hết sức mạnh trong mình.

“Và *tôi* muốn *anh* phải nói chuyện nghiêm túc với con trai *của* *mình*.”

“Tôi đã làm thế rồi. Chúng tôi... có nhiều thời gian quá mà. Bốn tiếng trong phòng cấp cứu.”

“Phòng cấp cứu?”

“Phải, chúng...”

“Hôm nay?”

Ông ta vẫn đang cúi nhìn xuống bà.

“Một ca bạo lực nghiêm trọng. Gãy xương.”

Mẹ quay lại phía Leo, đứng thẳng bằng trên cả hai chân, nhìn thẳng vào mặt nó, khi ấy cái vết sưng to bầm tím hôm trước đã xẹp đi, chỉ còn là một chỗ hơi phồng lên màu vàng nâu. Về mặt bà thay đổi hẳn khi nhận ra những gì bắt đầu *cách đây một tuần* giờ đã xảy ra *hôm nay* và mọi thứ đã thay đổi. Con trai ông đã trở thành con trai tôi. Một người đã đánh người khác tới gãy cả xương.

Leo cúi đầu lắng nghe và nhận ra tiếng gáy đã ngưng.

“Mũi bị gãy.”

“Tôi biết, tôi làm trong ngành y mà.”

Nghe thấy tiếng cửa phòng ngủ mở ra.

“May mà hôm nay tôi ở nhà, chớ nó thẳng tới phòng cấp cứu. Nếu không thì khuôn mặt nó sẽ như vậy cả đời.”

Nghe thấy tiếng những bước chân nặng nề tiến lại gần.

“Họ đã nâng cái mũi lên, và chỉnh cho thẳng vách khoang mũi.”

Mẹ lại quay lại phía Leo. Tới lúc đó mẹ mới nhìn thấy bố, nghe thấy những tiếng bước chân mà lúc trước bà không nghe thấy, mái tóc ông rối bù hai bên, bàn tay mệt mỏi luồn vào tóc vuốt ngược phần mái ra sau, làm nó hơi phồng lên.

“Tôi không chắc là mình thật sự hiểu. Hôm nay? Mũi nó?”

“Phải.”

“Trong trường hợp đó... tôi thực sự xin lỗi. Tôi sẽ nói chuyện với Leo ngay. Chúng ta sẽ cùng giải quyết chuyện này. Sau đó chúng ta sẽ đến nhà anh, cùng bàn chuyện này với nhau. Anh và con trai anh, tôi và con trai tôi.”

Những bước chân nặng nề.

“Giải quyết chuyện này?”

Bố.

“Dĩ nhiên là chúng ta sẽ cùng giải quyết chuyện này.”

Bố đi ngang qua trước mặt Leo tới chỗ mẹ, rồi đi qua cả chỗ bà, đứng giữa bà và người khách nọ.

“Phải không. Brill-Marie?”

Người khách chuẩn bị bỏ đi, tay đặt trên tay nắm cánh cửa đã mở ra một nửa, thì bố tiến một bước lại gần hơn.

“Này đừng đi vội. Vào đây! Vào đây đi! Chúng ta sẽ... *giải quyết* việc này.”

Rồi ông nháy mắt với mẹ.

“Hay có lẽ anh muốn chúng tôi mời anh lại ăn tối? Brill-Marie? Chúng ta có khách này. Bố của Hasse! Bữa tối!”

Người khách cao lớn tỏ vẻ bối rối, ông ta toan bỏ đi.

“Không... thật sự là không cần đâu. Điều duy nhất tôi muốn là bàn với anh chị...”

Mẹ mỉm cười yếu ớt với ông ta. Nhưng không cười với bố.

“Ivan à, bố của Hasse và em đã thảo luận rồi. Em có thể giải thích cho anh nghe sau. Khi bố của Hasse đã về.”

Nhưng bố thì lại mỉm cười.

“Xong rồi à? *Tôi* chưa xong, Leo cũng là con trai *tôi*. Vậy nên... cứ vào đây. Ngồi nói chuyện với chúng tôi, bố của Hasse ạ.”

Ông nắm lấy tay nắm rồi đóng cửa lại trong khi bố của Hasse vẫn đứng trên mặt thảm hành lang. Một tay ra hiệu về phía bếp khiến mẹ dừng bước, tay kia khua khua trong khi bố của Hasse cúi

xuống cởi giày, *khỏi cần, chúng tôi cũng chuẩn bị lau dọn nhà cửa bây giờ.*

“Anh muốn giải quyết chuyện này.”

Họ ngồi xuống cạnh chiếc bàn trong bếp. Bố ngồi ở chỗ của mình cạnh cái gạt tàn và đồng vé số. Bố của Hasse ngồi ở chỗ mẹ thường hay ngồi.

“Phải.”

“Giải quyết. Giải quyết à? Cái gì mới được chứ? Chuyện mấy đứa trẻ đánh nhau? Chuyện lần này tới lượt thằng con trai mười tuổi của tôi đánh thằng con mười ba tuổi nhà anh? Chuyện giờ vậy là chúng hòa nhau?”

Bố của Hasse nhìn quanh, tìm mẹ giờ không có mặt ở đó.

“Hòa nhau? Chà, nếu anh thích gọi thế. Con tôi về nhà sáng nay với một vài chấn thương nghiêm trọng. Một cái mũi bị giập, và nó...”

“Chờ đã.”

Bố giơ một tay lên trước mặt bố của Hasse. Rồi ông hát hàm về phía hành lang, nơi một người đang nấp chỗ ngưỡng cửa.

“Leo?”

Leo bước ra trước ngưỡng cửa.

“Ra hử đây.”

Nó không bước ra hử, nhưng đi sâu hơn vào trong bếp, về phía tủ lạnh.

“Leo, con trai bố, đây là bố của Hasse. Chú ấy nói con đánh Hasse. Vào mũi.”

Cái tủ lạnh kêu ù ù, như thường lệ.

“Có đúng thế không?”

Nhưng nó chưa từng kêu to thế này bao giờ.

“Leo? Vào mũi?”

“Vâng.”

“Một cú?”

“Vâng.”

Nó đứng trong căn bếp giờ đây hóa thành phòng xử án trong khi ban bồi thẩm nhìn nó, một nửa thì mỉm cười, nửa kia thì gật gù vẻ nghiêm trọng. Rồi nửa ban bồi thẩm mỉm cười đó lấy vài tờ tiền từ trong túi quần.

“Đây.”

Và đưa một tờ 50 krona cho Leo.

“Lần sau nếu muốn gỡ hòa nhớ phải đếm hai phát nhé. Khi ấy bố sẽ cho con một trăm.”

Năm mươi krona. Tiền của bố. Leo cầm tờ tiền, xoa ngón tay trên đó, vuốt phẳng những nếp nhăn.

“Con có thể đi được rồi. Ra chơi với mấy đứa em đi, Leo.”

Sau đó bố nháy mắt với bố của Hasse, cũng như khi nãy nháy mắt với mẹ.

“Vậy đó. Giờ chúng hòa nhau. Con anh đánh con tôi trước. Rồi con tôi đánh lại con anh. Thế là chúng không còn nợ nần gì nhau nữa.”

Tay cầm bút, ông kéo tập vé số lại gần hơn.

“Nhưng *chúng ta* thì chưa hết nợ đâu.”

Từng chữ thập một tạo thành những họa tiết khác nhau.

“Bởi vì anh tới đây, vào nhà tôi, đổ hết mọi tội lỗi lên đầu con trai tôi. Trong khi thằng nhãi du côn nhà anh mới là đưa gây ra toàn bộ chuyện này! Vì thế, hẳn anh cũng biết, giờ anh và tôi là những người sẽ phải giải quyết rốt ráo. Tại cái bàn bếp này. Tôi hứa với anh, tôi cam đoan với anh... rằng từ giờ mỗi lần thằng nhãi du côn nhà anh đánh đập bất kỳ ai, *bất kỳ ai*, tôi sẽ tới tìm *anh*, và nện cho *anh* một trận. Bất cứ lần nào. Bất cứ lần nào. Bất cứ lần nào.”

Bố của Hasse vụt đứng lên khỏi ghế.

“Anh đang đe dọa tôi đấy à?”

Bố đặt bút xuống, nhìn thẳng ra trước trong khi đầu hơi cúi như ông vẫn thường làm.

“Chính xác là như thế đấy.”

“Tôi tưởng rằng... chúng ta có thể thảo luận việc này.”

“Ta vẫn đang thảo luận đây. Ít nhất là bây giờ.”

Bố của Hasse chỉ đứng yên đó, im lặng. Mặt ông ta đỏ rực lên.

“Anh dám đe dọa cả tôi. Anh tự biết là tôi có quyền báo cảnh sát. Anh biết, đúng không?”

Bố bật cười, khe khẽ, hay ít ra là có vẻ như thế.

“Tốt thôi. Cứ làm đi. Báo cảnh sát đi.”

Lớn tiếng hơn, giờ thì thật sự ông đang cười ha hả.

“Bọn cớm khốn kiếp đó sẽ phải cảm ơn tôi. Cảm ơn tôi! Vì từ giờ chúng sẽ biết thằng nhãi du côn nhà anh là ai.”

Rồi mọi chuyện diễn ra quá nhanh, cũng giống như khi cạnh chiếc bàn trong quán ăn cùng ly nước cam. Bố đứng dậy túm lấy cổ

áo bố của Hasse và ấn ông ta vào tường giữa cái tủ lạnh kêu ù ù và cánh cửa.

“Đừng có quên. Rằng mỗi lần thằng nhãi du côn nhà anh đánh bất kỳ ai, tôi sẽ cho anh biết tay. Không chừa lần nào!”

Bố lên giọng quát, cửa vào phòng Vincent mở ra. Felix và Vincent nhìn trộm khi bố đẩy bố của Hasse vào tường. Sau đó đẩy ông ta ra hành lang, ra cửa trước.

“Tạm biệt, bố của Hasse ạ. Gửi lời chào Hasse hộ tôi. Chăm sóc cái mũi cho nó, bóp chặt vào, lắc lắc mấy cái, gửi lời chào từ Leo. Từ *con trai của Ivan*.”

Britt-Marie vẫn đứng trong hành lang khi cửa đóng lại và những tiếng chân đã biến đi dưới cầu thang; bà đã đứng đó từ khi chồng bà ra hiệu không được đi chuyển, khiến bà không thể ngăn người khác vào căn hộ cùng ngôi cạnh bàn bếp với Ivan. Hai chân bà co lại, cơ thể chỉ muốn ngã vật xuống sàn, như thể đôi chân bà không thể chịu đựng thêm sự hung dữ từ một người đang say rượu. Nhưng không. Bà đã quyết chí.

“Leo. Felix. Vincent, về phòng hết.”

“Tại sao phải thế?”

“Vì tôi muốn nói chuyện với anh, Ivan. Một mình.”

“Là cô à? Cô có biết con trai ta làm gì hôm nay không?”

Cái áo khoác treo một bên vai xoay vào tường với một cái khăn quàng lớn trùm bên trên. Chiếc áo mà khi nãy mẹ không nhìn thấy. Giờ bà đã thấy. Khi bố giờ nó lên.

“Nó đã tự bảo vệ mình. Bảo vệ chúng ta. Danh dự của ta.”

Cái lỗ giờ thậm chí còn lớn hơn. Đến ngón tay của bố cũng đứt vừa.

“Leo đứng đó - đối mặt với lưỡi dao! Vì chúng ta. Cô thích nói sao cũng được. Cứ nói đi! Nhưng cô phải nói với tất cả chúng tôi. Tất cả. Chúng ta là một gia đình.”

Chỉ mới tuần trước bà đã phải xử lý một bên mắt thâm tím, gò má đầm màu đỏ của máu khô.

“Britt-Marie? Cô có hiểu tôi đang nói gì không?”

Bà chỉ nghe thấy *cái mũi bị giập*.

“Nếu cô cho là con trai cô đã làm một điều sai trái hôm nay, cứ nói thẳng với nó. Trước mặt tất cả chúng tôi.”

Giờ bà có thể nhìn thấy cái lỗ trên áo khoác con trai bà, do mũi dao gây nên.

“Leo không làm gì sai cả, Ivan.”

Đôi chân bà không khuỵu xuống, vì bà đã quyết chí.

“*Anh* mới là người sai.”

“Tôi?”

Bố buông cái áo khoác xuống. Nhưng hai tay ông thì không.

“*Tôi* đã dạy con trai ta tự vệ!”

“Vậy nếu bố của Hasse báo cảnh sát thì sao?”

Rồi ông tiến lại gần hơn.

“Vì việc gì?”

“Anh đã đe dọa người đó, Ivan.”

“Làm gì có nhân chứng nào. Phải không?”

Ông nhìn bà, nhìn ba đứa con.

“Có ai nghe thấy bố đe dọa bố của Hasse không? Có đứa nào nghe được không? Hay chỉ có vợ tôi đây là mụ còm duy nhất trong cái phòng này?”

Ông nhìn đứa con trai cả lâu nhất.

“Leo, con thì sao? Có nghe thấy gì không?”

Và ông chờ đợi câu trả lời.

“Không, bố à. Con không nghe thấy gì hết.”

“Nhưng *tôi* nghe được, Ivan.”

Mẹ đang đứng gần bố. Gần tay bố. Nhưng bà chẳng bận tâm.

“Tôi đã nghe thấy anh đe dọa người ấy. Và tôi có thể nhắc lại *chính xác* những gì anh nói.”

Bàn tay.

“Cô định... khai ra tôi phải không?”

Ông đưa tay lại gần hơn.

“Khai ra tôi? Có phải cô định làm thế không?”

Cho tới khi nó gần chạm mặt bà.

“Dừng, bố ơi!”

Felix chạy về phía bố và mẹ, về phía bàn tay đang run run trước mặt bà.

“Bố! Dừng! Bố ơi...”

Chạy, la hét, kéo túi quần ông. Cho tới khi bố hạ tay xuống.

“Cô sẽ *không bao giờ* chống lại gia đình tôi nữa.”

Rồi sau đó mọi thứ như thể cùng di chuyển một lúc.

Leo nhìn bố đi qua căn bếp ra ban công và cúi người trên lan can. Mẹ đưa tay dụi mắt rồi vào phòng tắm, vặn vòi nước. Felix đi theo bà, cố túm lấy bà và đứng gõ cửa mong được vào cùng. Vincent chạy vào phòng nó, tới chỗ những quả bóng mà nó giả vờ là trái bom, vừa thả vừa khóc nức lên.

Mọi thứ đều chuyển động, không có gì đứng im.

Trừ Leo.

Nó là người duy nhất đứng yên, không nhấc một bàn tay, la hét hay khóc lóc.

Và giờ nó đã hiểu.

Bố đang run rẩy. Bên trong căn hộ đã trở nên chật hẹp hơn.

Nhưng lần này là cả bên trong lẫn bên ngoài.

THỰC RA BÀ THÍCH BÓNG TỐI. Những đêm dài ở nhà dưỡng lão, sự im lặng, tiếng ai đó ho trong phòng bệnh nhân cần chăm sóc đặc biệt, ai đó cần bà giúp đỡ mình, hay ai đó tỉnh dậy sau một cơn ác mộng cần được làm cho bình tâm lại - một cái gối đặt dưới đầu, một cái ôm dịu dàng, một cốc nước. Bóng tối treo bên ngoài cửa sổ phòng ngủ của họ thì khác, nó săn đuổi bà, và bà cứ nằm trần trọc mãi, sau cùng mới nằm nghiêng sang bên phải, nhìn ông ngáy chỉ cách mình một tầm tay vuốt ve hay một cái tát, cả mái tóc và chiếc gối của ông đều ẩm mồ hôi. Rồi ông sẽ tỉnh giấc sau vài giờ căng thẳng, nhìn bà và xin bà tha thứ mặc dù không nói ra lời.

Bên ngoài cánh cửa phòng ngủ. Bà nghe thấy tiếng chân.

Bà biết chắc.

Giờ cửa căn hộ mở ra rồi đóng lại. Bà ngồi bên thành giường, tìm đôi dép đi trong nhà có gần hai chục bông nằm dưới gầm giường rồi đi ra hành lang.

Không có ai.

Bếp, phòng khách, văn phòng, phòng Vincent. Mọi thứ trông vẫn bình thường. Cho tới khi bà vào phòng Leo và Felix, nhận ra một chiếc giường đã trống không.

Bà chạy tới nhà bếp và ra ngoài ban công. Bà biết rằng nếu ai đó đi cầu thang, hẳn người đó phải đi qua đường cửa trước.

Cả Skogås như đang say ngủ. Cửa vẫn đóng, không một bóng đèn dưới dãy đèn đường.

Bà trở vào, ngồi phịch xuống đồng chấn đệm bỏ không. Ga giường nằm trên sàn và ba chiếc gối đã được xếp chồng lên nhau.

Felix.

Nó đã hét lên với bố để ông bỏ tay khỏi mặt bà, khiếp đảm đấm cửa phòng tắm. Nó đã biến đi trước khi những lời nói trở thành mối đe dọa thực sự. Nhưng chưa bao giờ như lần này, giữa đêm khuya. Có lẽ đó là lý do bà thấy lạnh cóng, mặc dù trời không lạnh đến thế. Và bà cũng không cảm thấy bàn tay đặt trên vai mình, mặc dù nó đã nằm đó được một lúc lâu.

“Mẹ?”

Bà giật nẩy người. Leo. Nó đã tỉnh giấc.

“Con phải đi ngủ đi, cưng à.”

“Con sẽ đi tìm nó.”

Bà ôm nó trong tay. Nó lớn lên thật nhanh. Bà gần như không

thể ôm trọn thân mình mười tuổi của nó nữa.

“Con *phải* đi ngủ đi, để mẹ và bố...”

“Con biết nó ở đâu.”

“Nó không đi qua lối cửa trước.”

“Con biết - nó đi ra đằng sau.”

Đưa con trai cả của bà mặc những trang phục được chắt thành một đồng bừa bộn trên ghế - quần bò, áo len, áo khoác, giày - và cửa căn hộ mở ra đóng lại lần thứ hai trong đêm đó.

Bà đứng một mình trong bếp, nơi treo một cái đồng hồ tròn kêu quá to, bất kể bà đứng ở đâu trong căn hộ này nó vẫn đều đặn ngón từng giây. Bếp lò vẫn nóng, một cái ấm tỏa hơi nước, nước dùng để pha trà sau bốn phút rưỡi. Bà đẩy cái gạt tàn đầy và đóng vé số sang một bên, uống từng ngụm một, mắt nhìn những bức tường của ngôi nhà đã từng là của bà.

Một chiếc giường có một người đàn ông đang ngáy, trán đầm mồ hôi, đầy căng thẳng.

Một chiếc giường trống không vì một người đã chạy đi.

Một chiếc giường trống không vì một người đang đi tìm người bỏ chạy đó.

Và một chiếc giường trống vì bà đang tì hân khuỷu tay lên mặt bàn bếp, uống một thứ đồ nóng và tự hỏi liệu có phải nó bỏ chạy vì nghe được cuộc nói chuyện của bà với mẹ mình ngay trước lúc nửa đêm, những lời thì thầm, nhưng với sự sắc bén và rành mạch của một người khi đã quyết định một điều gì.

ĐÊM NAY TRĂNG KHÔNG TRÒN, nhưng cũng gần như thế, ánh sáng của nó tỏa ra trên nền trời quang, rọi xuống thành từng tia sáng, một phần nhỏ hắt lên mặt sau một tòa nhà bảy tầng ở ngoại ô Stockholm.

Leo hít vào, thở ra. Trước mặt nó là một ngọn đồi dốc nơi chúng thường thích ra đó chơi. Ngọn đồi ngăn cách khu căn hộ với một khu rừng mà cứ mỗi năm lại thu nhỏ lại, tuy thế vẫn còn đầy cây cối và rêu phong khắp nơi.

Nó sửa soạn để chạy hết như mọi lần, lưng tựa vào mặt tường xù xì của căn nhà, rồi lao hết tốc lực về phía vách đá, leo lên, cảm nhận những đường nứt và mấu cây dưới chân mà nó dùng để trèo lên cao hơn. Tim nó đập thành thịch trong lồng ngực và cổ. Hít vào, thở ra. Khe nứt, gốc cây, cái gờ - và thế là nó đã leo lên đến đỉnh. Sườn đồi đầy đá chằng bao lâu dẫn tới một thứ tường thành phòng thủ thực sự, được xây dựng từ Thế chiến thứ Nhất, Thế chiến thứ Hai hay một cuộc chiến nào đó khác. Chúng thường chơi ở đây, những bờ tường dốc, góc cạnh có những cái hốc nhỏ giống như hang động. Nó đi nhanh dọc theo nơi đó, như một con rắn trườn qua bóng tối khu rừng, trong khi mặt trăng bên trên cũng giống như ngọn đèn, ánh sáng rọi qua những tán cây, phản chiếu bởi những mặt gương là từng đám tuyết trên mặt đất.

Nó biết mình đã đi được ít nhất chín mươi mét - rồi chín mươi mét nữa, rồi tới chín mươi mét tiếp theo - mỗi lần nó đi ngang qua một cái hốc mới trên bức tường. Những ô vuông ai đó đã đào trong chiến tranh, nơi Leo, Felix, Buddha và Faruk hay trốn khi chơi trò đánh trận bằng súng BB cạnh những tòa nhà thấp.

Sau gần bốn trăm mét, một cái hốc dẫn tới một khoảng rừng nhỏ - mấy cái cây cong queo nơi bố của Greger treo cổ. Đi được hơn năm trăm mét, nó qua chỗ vách đá mà Billy Còi bị ngã mùa hè năm ngoái - mẹ nó sở hữu một hiệu làm đầu ở nhà số mười; bà đóng cửa hàng sau vụ đó, đi lang thang quanh Skogås và rồi cứ thế đi mất hút. Leo vẫn nhớ xác thằng bé đó như thế nào, nhưng ngay từ lúc ấy nó đã quyết tâm sẽ không bao giờ nghĩ tới điều đó nữa.

“Felix?”

Chỗ kia. Một vách đá dựng đứng.

“Em trai?”

Nó tiến tới gần hơn, dừng lại, nghe ngóng.

“Mày ở đâu?”

Em trai nó đang ngồi ở tận ngoài rìa.

“Felix! Tao thấy mày rồi.”

Thêm một bước nữa. Gần hết mức mà nó dám bước tới.

Trong khi ánh trăng khiến Felix có vẻ to lớn hơn một chút.

“Em muốn được ở một mình.”

“Mày không thể ở ngoài này được, Felix. Giờ là giữa đêm khuya. Mày phải về nhà, về phòng ngủ mà leo lên giường thôi.”

“Không.”

“Mẹ dậy rồi. Mẹ đang lo lắng lắm.”

“Em không về đâu.”

Leo tiến từng bước một, những bước chân thật ngắn, để Felix không để ý thấy.

Và cuối cùng nó cũng tới nơi.

“Tại sao?”

Chỉ một bước nữa, một bước *nhỏ* nữa, là nó sẽ bước qua bờ vực và rơi xuống vách đá bên dưới, giống như Billy Còi.

“Vì chuyện sẽ tồi tệ lắm.”

“Tồi tệ?”

“Em nghe mẹ nói chuyện.”

“Ừ?”

“Em nghe mẹ nói rằng mẹ sắp sửa bỏ đi.”

Leo ngồi xuống. Không quá gần. Nhưng cũng gần như thế.

“Mẹ không đi đâu cả.”

“Em nghe được hẳn hoi.”

Bóng tối. Sự tĩnh lặng. Một thứ gì nứt ra, kêu lách tách như mặt băng lúc ban ngày. Đó là tiếng gió rít qua những cành cây trơ trụi và đám lá ẩm.

“Mày nghe thấy... gì?”

“Mẹ gọi điện. Sau khi bọn mình đã lên giường đi ngủ. Lúc ấy mẹ tưởng mình đã ngủ rồi.”

“Rồi sao nữa?”

“Gọi cho bà ngoại. Mẹ nói đúng cái giọng ấy.”

Tảng đá xám thật lạnh lẽo. Tới giờ Leo mới để ý thấy điều đó, cái lạnh xuyên qua thân thể nó từ bên dưới, lan dần lên trên rồi thoát ra chỗ lỗ thủng trên áo khoác.

“Mẹ nói... em nghe thấy, Leo ạ... mẹ nói ‘Tan nát hết rồi.’ Nhắc đi

nhắc lại mãi.”

“Mẹ đã từng nói thế rồi. Nhưng lần nào mẹ cũng trở lại.”

“Em nghe thấy rõ ràng! Mẹ sẽ không quay lại nữa đâu! Lần này thì không.”

Tiếng lách tách. Giờ thì lớn hơn, dày hơn. Tiếng gió. Nhưng còn một tiếng động nữa. Những chiếc xe đi trên con đường cũ bên kia rừng. Nó chưa từng nghĩ có bao nhiêu người đang di chuyển giữa đêm khuya thế này.

“Trời lạnh lắm, Felix.”

“Không.”

“Mày không đội mũ hay đeo găng gì cả.”

“Vì trời đâu có lạnh.”

Leo lục túi áo khoác. Bao giờ nó cũng nằm đó. Cái mũ len kẻ trắng đỏ.

Bây giờ cũng thế. Nó lấy cái mũ ra, đội lên đầu Felix,

“Mày có thể mất tám mươi phần trăm thân nhiệt qua đầu đấy.”

“Cái gì?”

“Thật thế đấy.”

Felix chỉnh lại cái mũ kẻ trùn quá thấp xuống trán mình. Rồi hai đứa cứ ngồi như vậy. Sát bên nhau. Nhìn mặt trăng tròn tỏa sáng.

“Đi về thôi.”

“Không.”

“Mày ngồi đây thì cũng có giải quyết được gì đâu.”

“Về nhà cũng chẳng giải quyết được gì.”

Hình như càng lúc càng nhiều xe cộ hơn. Những chiếc xe tải.
Âm thanh của chúng cũng khác.

“Leo?”

“Gì?”

“Em đang nghĩ tới bố.”

“Sao?”

“Bố không biết gì cả.”

“Rồi sao?”

Hai cẳng chân Felix đứng đưa trên gờ vách đá như này giờ
chúng vẫn như thế.

“Bọn mình có nên nói cho bố biết không? Rằng mẹ sắp sửa bỏ
đi?”

HIỆN TẠI PHẦN BA

ĐÂY LÀ THỜI ĐIỂM ƯA THÍCH trong năm của ông. Tháng Tư. Cuộc sống. Cả một thế giới thức giấc xung quanh ông, mời gọi, khiến ông muốn ngồi xuống giữa những bụi cây việt quất, trên nền đá phủ rêu, để ánh mặt trời sưởi ấm vầng trán và gò má khi nó chảy qua vòm lá thành những dải ánh sáng hẹp.

Ông tựa vào chiếc xe đã chở ông tới đây hàng bao nhiêu năm trời, một chiếc Volvo có cửa hậu đã tàn tạ, những con ốc đã gỉ đến nỗi chỉ còn vừa đủ để giữ các khớp nối. Có lẽ cái xe này chỉ còn trụ được nốt mùa xuân năm nay nữa thôi. Nếu ông gặp may thì chắc là mùa hạ nữa. Tới lúc đó nó đã hoàn thành nhiệm vụ và ông sẽ sửa soạn đem nó ra bãi sắt vụn, nói lời tạm biệt.

Đoạn đường đất ngắn giữa khúc cua gấp và thanh barrier chắn đường. Đêm nào ông cũng đỗ xe ở đó, châm một điếu thuốc, chờ đủ năm phút theo quy định. Ông gần như đã quên trong ánh sáng ban ngày trông nó như thế nào. Vẫn là nơi đó, nhưng không hẳn. Thiếu đi bóng tối bao quanh vừa che chắn, vừa bảo vệ cho ta.

Buổi kiểm tra sau mỗi sáu tháng.

Ông nán lại đó hơi lâu hơn một chút, rồi dập điếu thuốc lên thanh chắn màu vàng và đỏ, đi bộ lên sườn đồi dốc tới một khoảng sân rải sỏi trong rừng. Nhưng hôm nay ông sẽ phải làm nhiều hơn

là chỉ đơn giản chiếu đèn pin theo chiều kim đồng hồ quanh một căn nhà bê tông. Hôm nay ông có mấy người đi kèm, và họ sẽ cùng mở cánh cửa ra, đếm số vũ khí trong những hòm gỗ rồi so sánh chúng với bảng kiểm kê trong bao nhựa treo trên một sợi dây - hàng thứ nhất 124 khẩu súng máy m/45, hàng thứ hai 92 khẩu súng trường AK4, hàng thứ ba 5 khẩu KSP 58.

Họ tới đây rồi. Một chiếc xe van màu xanh lá chở hai thành viên bận quân phục của đội an ninh Khu vực phòng thủ 44. Một cái bắt tay chặt lúc nào cũng kéo dài hơi lâu một chút.

“Tôi tưởng ông bỏ thuốc rồi?”

Đại diện của bên quân đội - từ hai trung đoàn khác nhau - hát hàm về phía tay trái ông, nơi đang kẹp điếu thuốc cháy dở gần tới đầu lọc.

“Anh thấy phiền à?”

“Không... nhưng chẳng phải vợ ông...”

“Nghe này, tôi sẽ cứ hút thuốc bất cứ lúc nào mình thích.”

Hít một hơi thật sâu, tới tận đáy buồng phổi.

“Thế đấy. Tôi có thay đổi hay không đểch ảnh hưởng gì.”

Ông dụi điếu thuốc vào cùng cái chỗ tối qua và mọi buổi tối khác nữa, ngay phía trên chữ U' trên cái biển cấm hình vuông, KHÔNG PHẠM SỰ CẤM VÀO.

“Được rồi. Được rồi. Tôi nghe thấy rồi. Vậy thì... giờ ông sống ở đâu?”

Ít khi thấy những người trong đội an ninh mỉm cười; đó không phải nhiệm vụ của họ. Nhưng giờ một người đang mỉm cười. Vậy

nên ông mỉm cười đáp lại.

“Có lẽ là cùng cái khu phố khốn kiếp toàn căn hộ một phòng chỗ anh đang ở đấy.”

Người còn lại, không hề mỉm cười, chẳng biểu hiện gì trên khuôn mặt, bước tới chỗ cái ổ khóa lớn trên thanh chắn đường, ổ khóa dày một phân bằng thép, cùng một loại lắp trên lối vào tất cả các kho vũ khí.

Chìa khóa không mở được.

Người sĩ quan an ninh thử tra chìa khác vào ổ.

Rồi tới chìa tiếp theo.

“Nó... tất cả... đều không mở được. Tất cả.”

Họ kiểm tra cả chìa khóa lẫn ổ khóa. Không thấy hư hại gì, Không có gì khác thường.

Anh ta thử hết từng chìa một, cả thấy là mười sáu chìa khóa.

“Chắc bọn ta phải đi bộ thôi.”

“Đêm nào tôi cũng đi như thế cả; gần 140 mét đi, gần 140 mét về. Mười kho vũ khí. Cộng lại cũng là một bài tập thể dục khá đây.”

Ông vỗ vỗ lên bụng, sáu mươi tuổi mà vẫn săn chắc, rồi bắt đầu bước đi.

Hai người kia thở hổn hển phía sau ông. Trẻ hơn hai mươi tuổi bắt tay theo cái cách mạnh mẽ để lấn át người khác. Họ một nhào chỉ sau vài phút đi bộ trong rừng. Lên gần tới đỉnh đồi ông bước dài ra vừa đủ để hai người kia theo kịp, cùng lúc khiến họ thở không ra hơi.

“Đêm nào cũng như thế này, tôi chiếu đèn pin khắp bên ngoài.”

Ông cho họ thấy những gì mình thường làm, đi một vòng chậm rãi quanh nhà kho vuông vức, chĩa bàn tay thay cho cái đèn pin vào những bức tường phải dày đến hai mét rưỡi. Rồi ông dừng lại trước một thứ nhìn giống như cánh cửa kết sắt.

Tay thanh tra giờ lên một chùm chìa khóa cũng giống khi nãy, sau vài giây lần tìm đúng chìa khóa, anh ta vặn nó ba phần tư vòng.

“Chà, dù sao thì ổ khóa này vẫn còn mở được.”

Cánh cửa mở vào bên trong. Anh ta bước vào. Và đứng khựng lại.

“Cái... mẹ gì đây.”

Một người bận quân phục xanh đứng giữa ngưỡng cửa kho vũ khí. Người kia cũng bước vào. Nhưng không nói gì hết. Anh ta chỉ đứng sững ở đó, hoàn toàn bất động.

“Cái gì...”

Ông chờ phía sau hai tám lưng rộng, xoay hết bên nọ tới bên kia, cố để nhìn cho rõ những gì họ đang thấy.

“... trong đó...?”

Ông không nhìn thấy gì. Còn họ cũng không nghe thấy ông. Hay ít nhất là họ không trả lời.

Ông hơi cúi mình tiến lên một bước, rẽ hai người ở ngưỡng cửa nhìn qua khe hở giữa vai họ.

Giờ thì ông đã thấy.

Một cái lỗ lớn trên sàn nhà ngay trước ngưỡng cửa. Rộng gần sáu mươi phân. Những thanh dầm thép dưới mặt bê tông đã bị cắt, bẻ cong lên trên như những xương sườn bị gãy.

Một người mặc quân phục cầm lấy cái hộp gỗ xếp trên cùng ngay gần cửa, có chữ KSP 58 in trên hai mặt, rồi mở nắp. Trống rỗng. Anh ta mở hộp tiếp theo. Trống rỗng. Hộp tiếp theo - trống rỗng. Hộp sau nữa - trống rỗng. Đồng sự của anh ta thì khám xét chồng xếp ở vách tường phía xa, mở từng hộp một.

Cả thảy hai mươi tư chiếc hộp rỗng.

“Tất cả... tất cả đã biến mất!”

Giờ họ nhìn ông, nói với ông.

“Ông đã đến đây...”

Và ông ước gì mình có một điều thuốc.

“... hằng đêm kể từ lần kiểm tra trước.”

“Tôi...”

“Hằng đêm!”

Ông thanh tra ít khi thấy sợ hãi. Ở tuổi này gần như chẳng còn gì khiến ông phải sợ. Nhưng giờ thì ông khiếp đảm thật sự. Ông không hiểu nổi. Và những thứ ta không hiểu luôn khiến ta sợ hãi.

“Nó... nó vẫn nguyên lành nhìn từ bên ngoài mà. Các anh có thể tận mắt nhìn thấy! Hôm qua, chỗ này...”

“Chắc chắn ông đã nhìn thấy chuyện quái quỷ gì đó!”

“Các anh đi cùng tôi. Các anh đã nhìn thấy những thứ cũng giống như tôi. Các anh...”

“Có kẻ đã lén vào đây cuỗm hết chỗ vũ khí này! Toàn bộ vũ khí cho hai đại đội ... *mất hết rồi!*”

Ông thanh tra ngồi lên một chiếc hộp rỗng, nhìn quanh nhà kho chật hẹp, hai mươi bốn chiếc hộp và ba người, không còn đủ chỗ

cho bất cứ điều gì khác.

“Chắc chắn chuyện này xảy ra... lúc đêm khuya ngày hôm qua. Tôi không...”

Người quân nhân có bộ mặt cứng đờ quỳ xuống trên một đầu gối, cúi người bên trên cái lỗ, gạt những mảnh vụn xi măng và sỏi, bới ra cái chỗ mà một người khác trước đó đã từng đào. Anh ta cầm một thanh dầm gãy, vuốt ngón cái lên chỗ bị cắt làm rơi ra bao nhiêu là gỉ sắt.

“Cái này đã bị cắt từ lâu rồi.”

MỘT DỰ ÁN XÂY DỰNG DÀI HƠN HƠN, kéo dài ba tuần. Mùa xuân đã khởi đầu thật thuận lợi.

Một căn nhà được xây từ thập kỷ 30 cách nhà anh ở Tumba một dặm rưỡi. Công ty Xây dựng sẽ phải lắp đặt lớp cách nhiệt và lợp lại ván gỗ trên tường nhà. Anh đã ra giá thật thấp để chắc chắn đánh bật tất cả các nhà thầu khác. Gabbe có lẽ cũng thấy băn khoăn, nhưng không nói gì - không thu lại được nhiều lợi nhuận, nhưng đó không phải điều cốt lõi; cứ sau mỗi vụ cướp ngân hàng, vỏ bọc của họ càng trở nên quan trọng. Càng phải lẩn trốn ta càng phải cẩn thận, vì hễ để bị phát hiện thì còn tổn thất ghê gớm hơn. Tiền bạc được ghi sổ sách đảng hoàng: anh đứng cạnh Felix trên giàn giáo cao chín mét, sơn phần rìa màu trắng. Thấp hơn một chút ở tầng dưới, Jasper và Vincent đang dùng chổi lớn sơn những tấm ván thành màu vàng, lớp phủ càng dày hơn.

“Felix?”

“Sao thế?”

“Mày nghĩ sao?”

“Chuyện này có thật sự quan trọng ngay bây giờ không?”

“Có. Tao muốn biết liệu *chúng nó* đã biết chưa.”

Leo cúi xuống, nắm chặt ống thép chui ra ngoài, sau đó trèo xuống mặt ngoài của giàn giáo, từng ô một, giống như một cái thang với những khoảng trống lớn. Anh lấy mười lít sơn cuối cùng khỏi thùng xe để ra bãi cỏ, nổ máy, lùi ra ngoài. Trên đường ra, anh dừng lại ở cổng và ngoái nhìn lại, trong khi động cơ vẫn chạy. Giàn giáo phủ lên toàn bộ những bức tường như một bộ đồ chơi xây dựng khổng lồ. Bộ đồ chơi bằng thép, to hơn gấp nhiều lần những thanh dầm bằng nhựa mấy anh em từng xây nhà trên sàn phòng Vincent. Anh nhận ra những động tác cẩn thận của Felix khi nó sơn từ trái qua phải. Vincent rất tỉ mỉ, có lúc hơi quá, trong khi Jasper không bao giờ được xếp đứng làm bên trên vì lúc nào nó cũng nhúng chổi quá sâu vào thùng sơn, sơn lớp đầu từ dưới lên trên - sơn nhỏ giọt rơi xuống, và vấn đề không phải chỉ là khiến người dính đầy sơn, mà là nó khiến gót giày bị trơn. Giờ chỉ còn mỗi việc sơn phết này nữa thôi. Một tuần là hết cỡ. Sau đó anh sẽ dành hết thời gian cho phi vụ tiếp theo, lại công việc không đem lại tiền bạc *trên sổ sách*, mà là tiền trong Hang Đầu Lâu bên dưới cái kết.

Một công việc trong bộ quần áo thợ xây. Rồi sau đó là tới bộ dành cho việc ăn cướp.

Lốp vỏ và phần lõi. Bên ngoài và bên trong. Nghĩa vụ và niềm hạnh phúc. Đứng im và tiến lên phía trước.

Đây đúng là vẻ ngoài mà anh muốn từ ban đầu, mọi thứ đã đi theo đúng kế hoạch kể từ đầu năm. Tháng Hai: sửa sang một căn

hộ trong khu phố cổ, đánh bóng sàn, sơn trần và tường, một tuần rưỡi, 37.000 krona trừ tiền nguyên vật liệu - rồi làm một cú lớn tại thị trấn nhỏ Rimbo, cách Stockholm chừng bốn mươi dặm về phía Bắc. Một vụ cướp khác hẳn những vụ khác, mặc quần bò, mặc áo khoác sặc sỡ rẻ tiền, đi giày thể thao quai dán dính, tất đen trùm lên mặt làm méo hẳn những đường nét tới mức không thể nhận dạng được nữa, dùng súng giả không nhả đạn phát nào, và chỉ có Leo cùng Vincent vào ngân hàng. Một cuộc thử nghiệm thay đổi nhân dạng, phá vỡ các quy luật, đề phòng việc thay đổi những cử chỉ và hành động sẽ có lúc trở nên cần thiết, 556.000 krona. Tháng Ba: lắp hệ thống sưởi và lát sàn gỗ một tầng hầm ở Älvsjö, một tuần, 10.000 krona - sau đó là Kungsör, một thành phố nhỏ nằm cách Stockholm tám mươi lăm dặm về phía Tây. Ba mươi tư phút sau vụ cướp tòa ngân hàng duy nhất trong thị trấn, cảnh sát đã tìm ra chiếc xe tải thoát trên một con đường đất chỗ rừng cây, nhưng đến đó thì không thấy dấu vết nào nữa. Họ đã chạy bộ trong bóng tối, tay mang theo bản đồ và la bàn, tới một cái hố trên mặt đất mà trước đó họ đã đào sẵn, phủ Masonite gia cố bằng đinh, thêm một lớp nhôm cách nhiệt, sau đó phủ đất và rêu lên trên để hòa lẫn với môi trường xung quanh, để bảo vệ họ khỏi cái lạnh và trực thăng trang bị camera hồng ngoại. Trong hố dự trữ sẵn thực phẩm, túi ngủ, giường cắm trại. Hôm sau họ đi tới một cây xăng, thuê xe, rồi khi các thanh chắn đường của cảnh sát đã được dọn đi, họ lái xe về nhà, 812.000 krona, không tính tiền nguyên vật liệu.

Hai ngân hàng. Cả thảy là 1.368.000 để trang trải vụ cướp tiếp theo, vụ lớn nhất từ trước tới giờ.

Đi đường nhỏ từ Tumba, sau đó tới đường hầm dưới cao tốc E4 ra thẳng đường Södertälje cũ. Thật gần nơi mọi sự đã bắt đầu. Anh có thể cảm thấy trong cả cơ thể mình. Ngày mừng bốn tháng Tư. Cái ngày mà anh đã cùng sống, hướng tới, kể từ cái đêm tối tăm mà anh ép mình trên mặt rêu và quả việt quất. Cái đêm mà mọi thứ đã thay đổi.

Giờ mọi thứ sẽ lại thay đổi lần nữa vì tất cả mọi người sẽ biết sự thực.

Cảnh sát sẽ phát hiện ra, tại một sàn nhà đã bị phá tung, mảnh ghép cuối cùng kết nối một chuỗi vụ cướp có vẻ liên quan tới nhau mà không tài nào chứng minh được. Một quy luật mà họ có thể khám phá ra khi điều tra, một băng nhóm có kho vũ khí lớn hơn tất cả các băng nhóm khác ở Thụy Điển cộng lại.

Anh lái xe chậm rãi qua những bãi trống, ánh mặt trời sấy khô mọi thứ sau mùa đông, những đám cỏ mới bắt đầu mọc lên dưới hào, vài tuần nữa sẽ đẩy bật đi tất cả những gì vàng úa không còn sức sống.

Sau một khúc cua dài và rộng - khu vực quân sự với cái barrier bị khóa.

Leo đi chậm lại chút ít. Và rồi anh nhìn thấy nó. Chiếc xe mà anh đã theo dõi hết đêm này tới đêm khác, một chiếc Volvo tàn tạ, thuộc sở hữu của lão thanh tra già nua thường đứng hút hai điếu thuốc trong bóng đêm. Nhưng anh cũng nhìn thấy một chiếc xe nữa - một chiếc xe van gắn biển số quân đội.

Giờ, giờ thì anh đã biết.

Họ đã tới đó. Họ sắp sửa mở cánh cửa, hay có lẽ đã mở rồi, đi

vào bên trong, biết chuyện gì đã xảy ra, một điều sẽ làm tất cả phải kinh hãi. Hai trăm hai mươi mốt khẩu súng bị mất tích sẽ khiến cảnh sát bàng hoàng và sau vụ cướp cuối cùng, vị thế của anh khi thương lượng sẽ mạnh lên rất nhiều.

Anh dừng xe lại. Anh chưa lên kế hoạch sẵn, bàn tay anh chỉ đột nhiên bẻ lái ngoặt khỏi đường, và anh muốn chui ra ngoài, chạy qua đường vào rừng, rón rén đi tới khoảnh sân rải sỏi, nằm xuống mặt đất phủ rêu theo dõi những con người không thể nhìn thấy anh.

Anh vẫn ngồi nguyên đó. Bàn tay nắm chặt bánh lái. Nếu không buông nó ra, anh sẽ không thể rời vị trí hiện giờ được.

Rồi anh lái xe đi tiếp.

Anh chỉ tựa lưng vào ghế sau khi đã đi khỏi đó đủ xa để khỏi bị cám dỗ, rồi tăng tốc độ chút ít.

Mới mười giờ hơn, hãy còn nhiều thời gian.

Chuyến tàu từ Falun phải 10:37 mới tới nơi.

BA MƯƠI SÁU VỤ CƯỚP nghiêm trọng trong ba tháng trên khắp Thụy Điển. Hai mươi hai ngân hàng, mười một xe chở tiền, hai văn phòng ngoại hối và một tiệm cầm đồ. Số lượng những vụ việc tăng vọt chưa từng thấy - và băng nhóm *anh* đang truy bắt rõ ràng không phải thủ phạm của tất cả những vụ đó.

John Broncks đang đứng trong một hành lang sáng đèn, lục túi quần phía sau cho tới khi nắm đầy tiền xu trong tay. Anh đếm năm, mười, mười lăm, hai mươi krona, bao giờ cũng nhiều hơn là anh tưởng?

Mười hai vụ cướp ngân hàng một tháng tại một đất nước nhỏ bé thế này đã gây ra sự hoảng loạn, căng thẳng và sợ hãi - thế giới này đầy rẫy những hiểm nguy và khi mọi chuyện không có tiến triển, khi chưa tìm ra thuốc giải, tất cả mọi người đều chìm trong căn bệnh đó - một thứ dịch bệnh tội ác. Tới giữa tháng Hai, cảnh sát đã phải hộ tống tất cả các xe chở tiền, nhưng các ngân hàng, quá nhiều và rải rác khắp nơi thì không tài nào bảo vệ được. Công việc của họ giờ chỉ còn là chờ tín hiệu báo động kế tiếp, cuộc điều tra kế tiếp.

Đầu tiên anh dùng tất cả những đồng 1 krona. Sau đó tới lượt những đồng 5 krona. Broncks nhăm vào khe hẹp phía bên phải, đẩy từng đồng xu vào chiếc máy bán hàng tự động.

Một trận dịch bao giờ cũng có nguồn gốc. Trong trường hợp này - tám phát súng tạo thành bộ mặt cười trên mặt kính chống vỡ. Anh vẫn chưa có manh mối gì, ngoại trừ những đồng vỏ đạn không thể lặn ra từ vũ khí nào và những nạn nhân tâm trí rối loạn không bao giờ bình phục hoàn toàn được.

Cứ cười đi, lũ khốn nạn.

Thời khắc của sự thay đổi đã trở thành thời khắc của sự bối rối - điều luôn xảy ra khi một mô hình khái niệm mới ra đời, khi hệ thống cũ tan vỡ nhường chỗ cho hệ thống mới, và cái mô hình mới này đã trở nên phổ biến gần như ngay lập tức giữa những kẻ dám chấp nhận mạo hiểm, những kẻ không còn gì để mất. Bốn tên cướp ngân hàng đeo mặt nạ đã không chỉ thay đổi cách lực lượng cảnh sát bảo vệ những mục tiêu mà còn thay đổi phương thức hoạt động của cả thế giới tội phạm - những tên tội phạm khác tôn sùng cái nụ cười

khốn kiếp ấy, đọc báo và xem bản tin trên tivi, và chúng cảm thấy được truyền cảm hứng muốn học theo, gây ra những vụ cướp nữa, sử dụng vũ lực còn kinh khủng hơn như một công cụ để kiểm soát đậm hơn. Đụng độ leo thang giữa chúng ta và bọn chúng. Bạo lực đã đập tan cái la bàn đạo đức của thế giới tội phạm. Nếu chúng ta được vũ trang, chúng mày cũng thế, và rồi ta càng cần nhiều súng ống hơn để ngăn chặn. Nếu cướp ngân hàng là một hình thức nghệ thuật, ta có thể nói tầm vóc của những hành động tội ác đã được nâng cao, mối quan hệ giữa những kẻ cướp bóc và những người bị cướp bóc sẽ không bao giờ còn như cũ được nữa. Trong mười hay hai mươi năm nữa, những nhà nghiên cứu sẽ chỉ vào chính băng nhóm này, chính thời điểm này và nói rằng đó là lúc hệ thống ngân hàng đã bị buộc phải thay đổi phương thức quản lý dòng tiền và sự tàn bạo trở thành một thứ công cụ được người ta tôn sùng. Broncks chắc chắn về điều đó.

Anh ấn cái nút hình vuông, số một và số ba, chờ đợi trong khi cái lò xo kim loại thả gói bánh hạnh nhân và chocolate thứ nhất bọc trong túi nylon xù xì. Rồi thêm một gói nữa. Đường và trà bạc hà ban ngày, pizza mua sẵn buổi tối. Đó là nhịp sinh hoạt của anh từ khi tham gia cuộc tìm kiếm hiện đang không đi đến đâu này. Những chuyến cuộc bộ dài, vô định xuyên Stockholm lúc sáng sớm và đêm khuya để giải phóng bớt năng lượng và sự căng thẳng - rồi lúc nửa đêm bước vào phòng tập thể hình ở sở cảnh sát. Ngồi một mình trong căn phòng rộng lúc ba giờ sáng, anh chiến đấu với tạ tay, tạ nâng, máy chạy bộ và bị bông để tránh khỏi phải đánh người. Hai đồng 5 krona, một để mua thêm đồ ăn tráng miệng, anh xé túi

nylon, đút thêm bánh hạnh nhân và chocolate vào miệng, rồi nuốt, cảm giác ghê người trước cái thứ sền sệt ngòn ngọt trong miệng anh lúc càng tăng lên, nhưng anh không còn sự lựa chọn nào khác, anh phải lấp đầy khoảng trống bên trong mình để kiểm soát được bản sao của cái hình người hốc hác, nhợt nhạt, gầy nhom.

Một băng nhóm hoạt động cực kỳ thống nhất và khăng khít. Không có mối quan hệ nào với thế giới ngầm, và vì thế không thể bị dò ra bởi mạng lưới những người cung cấp thông tin mà Broncks và các đồng nghiệp sử dụng. Bốn thành viên của băng nhóm có lẽ không có tiền án tiền sự nào và vì vậy sẽ không thể dò ra được tung tích cho đến khi chúng phạm sai lầm, mà chúng thì đâu có mắc phải sai lầm nào.

Lớp vải sơn lót nền nhà mới được đánh bóng lấp loáng trong ánh sáng tràn qua cửa sổ văn phòng. Anh căng thẳng và mệt mỏi đến nỗi chẳng thấy buồn ngủ chút nào, bước ra cửa đi bộ lượt thứ hai, dù đây mới chỉ là cuối giờ sáng. Anh kéo khóa chiếc áo da hai lớp quá nóng không mặc được trong ánh nắng mùa xuân. Anh vẫn chưa có thời gian để lấy chiếc áo khoác mùa xuân mỏng hơn trên gác xép.

Anh bắt đầu cảm thấy một sự giận dữ khác hẳn trong mấy tuần qua, một sự giận dữ mà anh không nhận ra. Cảm giác khinh bỉ liên quan tới sự tò mò và quyến rũ. Anh đã xem hắn gần như hằng ngày, mỗi lần vài giây trên đoạn băng đen trắng giật cục. Tên cầm đầu. Tên đếm thời gian, nhả đạn tạo thành bộ mặt cười trên mặt kính chống vỡ, kẻ điều khiển vũ lực để đạt được những gì mình muốn. Có lẽ cơn giận này là vì thế. Đó không chỉ là bạo lực. Đó là

bạo lực kết hợp với sự tinh nghịch, một điều mà Broncks không thể hiểu được. Gã đàn ông trong hình kia giải quyết những vấn đề của hắn như một đứa trẻ con trong thế giới của người lớn, và đó là lý do tại sao hắn thành công - suy nghĩ theo những hướng không ai ngờ tới, thoát khỏi những con đường bị phong tỏa bằng những trò ảo thuật ta thường tìm thấy được bọc trong gói quà dưới cây thông Noel. Cảnh sát biết cách xử lý những tên tội phạm trưởng thành, nhưng loại này thì không, một sự sáng tạo vừa thú vị nhưng cũng vừa cực kỳ khó chịu.

Anh muốn nhìn thấy những gì bên trong cái đầu đó, nói chuyện với nó, thấu hiểu nó.

Anh đi xuống tầng dưới, qua bốn cánh cửa khóa, đầu tiên sử dụng tấm thẻ nhựa của anh rồi đến chìa khóa cổng. Ngoài trời sáng hơn so với tường tượng của Broncks, vậy nên anh nhắm mắt, hít thở trong tiết trời mát dịu của mùa xuân, sau đó bắt đầu đi về phía Đông tới trung tâm thành phố.

Ba mươi sáu vụ cướp đã diễn ra rải rác khắp chiều dài Thụy Điển từ vụ cướp nhà băng kép ở Ösmo. Anh đã xem xét rất kỹ tất cả. Có hai vụ khiến anh phải chú ý. Một vụ thực hiện đúng theo phương pháp của nhóm này đến từng chi tiết, và một vụ thì khác hẳn.

Vụ thứ nhất ở Kungsör, tại một thị trấn nhỏ buồn tẻ cách Stockholm một giờ xe chạy, một vụ cướp ngân hàng lôi thẳng từ sách giáo khoa của chúng. Tên cầm đầu, Broncks bắt đầu gọi hắn là *Anh Lớn*, bao giờ cũng đi vào đầu tiên và bắn rơi camera trên cửa. Sau đó là đến *Em Nhỏ*, bao giờ cũng được vũ trang bằng tiểu

liên, tên này sẽ hoặc là nhảy qua quầy thu ngân hoặc chạy vòng ra phía sau moi sạch các ngăn đựng tiền. Rồi tới tên thứ ba, *Tên Lính*, kẻ đứng đúng tư thế nhắm bắn như thể vụ cướp ngân hàng này là một chiến dịch quân sự, chiến tranh đường phố, một khóa học chiến thuật mà hắn đã được giao nhiệm vụ. *Tên Lính* bao giờ cũng mang súng trường và bắn chiếc camera thứ hai trước khi đi vòng qua quầy vào kho chứa tiền. Tên thứ tư Broncks gọi là *Tài Xế*, kẻ chở chúng đến và đi khỏi hiện trường, canh giữ ngân hàng từ bên ngoài và theo lời các nhân chứng, hắn lái xe một cách từ tốn, không phóng nhanh vượt ẩu bao giờ.

Khi Broncks lần đầu đọc lời khai của các nhân chứng và báo cáo pháp y vụ cướp thứ hai - ở Rimbo, một thị trấn cách Stockholm bốn mươi lăm phút đi xe về phía Bắc - anh đã đặt nó trở lại tập hồ sơ, coi như không liên quan tới cuộc điều tra hiện tại. Chỉ có hai người xông vào ngân hàng. Bận quần jean và áo khoác. Trùm tắt dài trên đầu. Chúng cũng không bắn chiếc camera nào - vì thế anh có thể xem lại toàn bộ vụ cướp, từng cử động, từ khi chúng bước vào cho tới khi thoát ra. Chúng tỏ ra rất bình thản, lịch sự với nhân viên ngân hàng, không cao giọng lần nào. Chúng bước vào, giương vũ khí, cướp tiền và trốn khỏi hiện trường trên một chiếc Opel Kadett ăn cắp. Không có chi tiết nào giống với những vụ trước. Phải tới khi Sanna cho anh xem một đoạn phim ngắn từ camera bên ngoài ngân hàng, hết như một lần cô đã làm vậy trước đây, anh mới lại mở tập hồ sơ ra. Ngay trước khi bước vào, tên đi đầu với chiếc tất trùm kín mặt đã quay lại như thể để kiểm tra đồng bọn của mình, đặt tay lên vai hắn rồi nói gì đó, rồi hai gã đó nhìn nhau, cái nhìn vương vấn.

Một tên thì bảo vệ và cầm đầu. *Anh Lớn*. Một tên được bảo vệ và vâng lời. *Em Nhỏ*.

“John!”

Broncks nheo mắt trong ánh nắng chói chang, đã bắt đầu bước tới gần phố Scheele thì nghe thấy tiếng những bước chân vội vã sau lưng mình.

“Chờ đã!”

Karlström - chạy theo sau anh.

Anh chưa từng thấy chỉ huy của mình chạy như thế bao giờ. Và lại càng không phải là ở đây. Họ gặp nhau hằng ngày, nhưng chỉ trong hành lang, hay thỉnh thoảng ngoài hiện trường, ngoại trừ buổi tối mà anh đã tới thăm căn nhà đẹp đẽ của Karlström ở Äppelviken.

“Một trăm hai tư khẩu tiểu liên m/45!”

John Broncks có thể nhìn thấy Karlström vừa thở hổn hển vừa có vẻ hơi hân hoan chạy về phía mình - người chỉ huy đang có điều quan trọng cần nói, và một khi vẫn chỉ có mình ông được biết điều này, đó sẽ là khoảnh khắc đặc biệt của riêng ông.

“Chín hai khẩu súng trường AK4!”

Từng câu một, ông lấy hơi rồi nói tiếp.

“Và năm khẩu súng máy mẫu 58!”

“Sao?”

“Cũng nhiều đấy chứ hả?”

“Còn tùy ông đánh trận chiến nào.”

“Nếu để đi cướp ngân hàng và xe chở tiền thì sao?”

Broncks vừa định tiếp tục chuyển đi dạo vô định để giải tỏa bớt

sự bồn chồn trong mình.

Giờ anh không cần phải làm thế nữa.

“Cậu có tưởng tượng được không, John? Tổng cộng hai trăm hai mươi một khẩu súng máy.”

“Tôi vẫn đang nghe đây.”

“Chúng lẽ ra phải nằm trong một kho vũ khí quân dụng. Nhưng thực tế thì không! Và có thể chúng đã bị đánh cắp từ tận mùa thu năm ngoái!”

John Broncks đứng bất động, hoàn toàn bất động.

Xe cộ và con người lướt ào ào xung quanh anh, một thành phố đang sống, đang ca hát, nhưng anh không nhìn thấy hay nghe thấy gì.

Thay vào đó anh xoay người và bắt đầu bước trở lại. Hôm nay anh không cần một chuyến đi dạo lê thê, vội vàng nào cả. Cuối cùng anh cũng cảm thấy bình tâm.

JOHN BRONCKS THÍCH TOÁN HỌC. Những con số khiến anh cảm thấy an toàn, lúc nào cũng chỉ có một đáp số bất kể tâm trạng của anh khi đó như thế nào. Nhưng lần này thì khác. Đã gần nửa năm nay một đẳng thức chưa có lời giải nằm trên mặt bàn làm việc của anh.

$$X - Y = Z$$

Một đẳng thức với cả ba biến đều là ẩn số, vì thế không thể giải được.

Một biến số thay đổi sau từng vụ cướp.

Nhưng chẳng bao lâu nữa, trong khu rừng thông tối tăm này, anh có thể tìm ra lời giải.

Anh làm trầy lốp sơn bên phải xe ô tô của mình khi lách qua một chiếc Volvo tàn tạ và một chiếc xe van gắn biển số xe quân đội và ba xe cảnh sát - cả thấy là sáu chiếc xe đỗ cạnh nhau. Hai cảnh sát mặc đồng phục kiểm tra giấy tờ trước khi để anh vào. Đi vài bước trên thảm lá cây và rêu, anh tới chỗ thanh chắn đường vẫn bị khóa.

Con đường rừng dốc đứng lên chừng vài trăm mét rồi tỏa ra trên đỉnh đồi chỗ khoảnh sân rải sỏi nơi một đám đông người đang đứng lố nhố - cảnh sát bận đồng phục, lính mặc quân phục xanh, vài người mặc thường phục, một nhân viên pháp y trong bộ áo liền quần trắng ánh lên trong nắng. Rồi anh nhìn thấy nó. Một tòa nhà nhỏ hình lập phương. Mọi người đang xúm quanh chính ngôi nhà này.

Anh chào đồng nghiệp từ cả sở cảnh sát thành phố và sở cảnh sát Huddinge, các đại diện từ lực lượng an ninh quân đội, một người đàn ông lớn tuổi sực mùi thuốc lá tự giới thiệu mình là viên thanh tra kho vũ khí. Đôi mắt ông ta bồn chồn dõi theo Broncks khi anh tiếp tục bước về phía ngôi nhà.

“Xin chào.”

Bộ áo liền quần trắng. Quỳ trước một cánh cửa kim loại dày đóng kín.

Cô nghe thấy tiếng chân bước trên nền sỏi và quay người lại.

“Chào anh.”

Một cái hố thật lớn trên mặt đất cạnh chân cô.

“Anh thấy cái ổ khóa dưới kia chưa? Chỗ thanh chắn đường ấy?”

“Rồi.”

“Vẫn còn nguyên. Hay là nhìn có vẻ như thế. Ổ khóa gốc đã bị tháo đi và tráo bằng một ổ khóa khác giống hệt, thậm chí cả số xê ri cũng giống, chìa khóa vẫn tra được vào ổ, nhưng không xoay được.”

“Sao?”

“Cũng hệt như ở đây. Nhìn bề ngoài mọi thứ vẫn nguyên vẹn.”

Sanna hát hàm về phía người đàn ông mặc thường phục có cặp mắt bồn chồn.

“Cả ông ta nữa.”

“Anh thấy ông ta rồi.”

“Ông ta đi tuần kho vũ khí này mỗi buổi tối mà không thấy gì cả. Nhìn từ bên ngoài.”

Cánh cửa an ninh nặng trĩu khi cô mở nó ra, hay để cho nó tự trượt ra.

Rồi cô hơi né sang một bên và Broncks có thể nhìn vào bên trong.

Mặt sàn bê tông. Với một lỗ thùng lớn.

“Đây là cách những tên trộm đã lọt vào bên trong, Một đường hầm bên dưới căn nhà. Nó đã được lấp lại hoàn toàn, cảnh sát vừa mới đào nó lên.”

Cô bước vào bên trong và anh cũng đi theo. Chật chội. Bí bách. Anh nghĩ tới người anh trai của mình.

“Chúng đã làm rất tốt.”

Những chiếc hộp màu ô liu, tất cả đều mở tung và đặt chồng lên nhau dọc theo tường.

Trên phần sàn nhà vẫn còn nguyên vẹn, những nắp hộp đã được xếp lại thành một chồng cao.

AK4, tiểu liên m/45, KSP 58. Những dòng chữ màu đen ghi bằng một thứ chữ hơi sắc.

“Chúng đã rất kỳ công che giấu những gì mình làm, và chúng đã thành công.”

Một nhà tù. Và những móng vuốt nhọn. Đó là tất cả những gì anh thấy.

Căn phòng duy nhất trong ngôi nhà này hết như một nhà tù, không có cửa sổ. Lẽ ra nơi này là bất khả xâm phạm từ bên ngoài. Nhưng những móng vuốt kia đã bác bỏ điều đó. Khi chúng chĩa lên tua tua từ dưới sàn nhà. Mọi thứ nhìn có vẻ đúng như thế, những thanh dầm thép bị cắt với những cạnh sắc chĩa lên trên, cố tóm lấy anh lôi xuống bên dưới.

“Vây đây là nơi mà mọi chuyện bắt đầu. Ăn số - con số cứ liên tục lớn hơn.”

“Con số nào?”

Anh cúi người xuống, một lớp xi măng và bụi bám trên ống quần chỗ đầu gối.

“Farsta. Svedmyra và Ösmo. Rimbo và Kungsör.”

“Con số nào vậy, John?”

Anh nhìn cô.

“Không quan trọng nếu đó là một chiếc xe ăn cắp với một cái lỗ nhỏ ngay dưới ổ khóa, được che giấu bằng một miếng băng dính vuông - hay một kho vũ khí chứa đủ súng ống cho cả một trung đoàn mà chúng đã phá tung cả sàn - chúng lẩn trốn, cố để không bị phát hiện, và khi chúng ta tới đó... chúng đã cao chạy xa bay từ lâu rồi.”

Anh vặn người sang một bên và đặt tay lên gờ và đáy hồ. Nơi tất cả bắt đầu. Những đêm khuya, những sáng sớm, những kỳ nghỉ cuối tuần lê thê, vậy mà vẫn luôn là kẻ đến sau, tới nơi thì đã muộn. Thọc tay sâu vào cái hồ đầy sỏi ẩm, anh ấn tượng bao nhiêu thì cũng điên tiết bấy nhiêu.

“Giả dụ một kẻ chưa từng vào tù, không có quan hệ gì với giới tội phạm, nhưng lại muốn tự mình hoạt động?”

Cô đang đi phía sau anh trong căn phòng tối.

“Anh nói gì thế?”

“Giả dụ hán không có vũ khí, mà cũng chẳng quen biết ai để kiếm được - khi đó hán phải làm gì?”

“Chưa từng vào tù? John - anh có vừa nói cái điều mà em cho là anh đã nói không?”

“Hán chỉ việc đánh cắp từ một kho vũ khí.”

“Anh đã tới thăm anh ta chưa?”

John Broncks không đáp. Anh không cần phải làm thế. Hai người đã hiểu nhau theo cái kiểu khiến những sự việc như vậy không bao giờ giấu giếm được.

Đó là lý do tại sao anh đã nhìn thấy, nhận ra, rằng bọn cướp là

anh em một nhà.

Cô nhìn thấy điều đó trên khuôn mặt John, và đôi mắt cô nhìn thẳng vào mắt anh, vui vẻ thực sự.

Họ mỉm cười thật nhanh với nhau. Tới khi anh bước ra ngoài. Đi tới đẳng thức chứa ba ẩn số - không thể giải được vì một biến cứ luôn luôn thay đổi.

Dựa trên báo cáo pháp y của cả năm vụ cướp, băng nhóm này chưa bao giờ sử dụng khẩu súng nào đến lần thứ hai. Broncks đã mặc định rằng cứ sau mỗi vụ cướp những vũ khí đó đều bị tiêu hủy và thay bằng vũ khí mới sao cho những tội ác chúng gây ra không thể có bằng chứng nào kết nối nhau, và *nếu* bị bắt, không tên nào bị buộc tội quá một vụ cướp.

$$X - Y = Z$$

Đẳng thức giờ đã có nghiệm.

Chúng sở hữu 221 khẩu súng máy - biến số Z.

Cho tới giờ chúng đã sử dụng bốn khẩu AK4, ba tiểu liên và một khẩu KSP58 - mặc dù các vũ khí này chưa từng được báo cáo là bị mất cắp - biến số X thay đổi, lớn lên không ngừng.

Và - nếu cứ tiếp tục sử dụng trung bình hai khẩu súng cho mỗi vụ cướp, chúng sẽ có đủ vũ khí để thực hiện 110 vụ cướp nhà băng - biến số Y.

Trừ phi có người phát giác ra chúng.

Một mái vòm tuyệt đẹp. Vô tận. Anh luôn có cảm giác này khi đứng trong tiền sảnh có vòm trần bằng đá - cảm giác như không bao giờ

hết, mặc dù anh biết một ngày nào đó nó cũng phải kết thúc. Ánh nhìn của Leo chuyển từ trần nhà sang những bức tường, xuống tới sàn Nhà ga Trung tâm. Vòm trần cao mười ba mét, hay có lẽ đến mười lăm mét. Ánh sáng tràn ngập đem lại mục đích sống cho những con người xung quanh anh, kể cả khi họ chỉ đi lang thang giữa những toa tàu, quầy bán vé, sạp báo và các quán cà phê.

Đồng hồ nằm ở góc tấm bảng điện tử báo giờ tàu đến đích và khởi hành. 10:35. Còn hai phút nữa.

Anh đi tới sân ga số 7, nơi những chuyến tàu đến từ phía Bắc, đi bộ dưới mái hiên. Anh luôn cảm thấy thoải mái nhất là trong những tòa nhà thật rộng và dài, những công trình mở. Anh thường dừng lại, ngửa đầu ra sau nhìn lên trên, một điều mà những người khác ít khi làm. Mỗi lần làm thế, anh nghĩ tới lần đầu tiên - khi họ tới thăm nhà thờ Stockholm, mẹ muốn cho mấy đứa xem tượng thánh George và con rồng, nhưng anh thì đã khám phá ra cái vòm trần, cố đứng kiễng chân, với tay chạm lên trong khi mẹ thì cứ chỉ lên cái bệ nơi đặt tượng thánh George bận áo giáp sáng choang, kiễng giò lên quá đầu, một con rồng rên xiết dưới vó ngựa. Một khoảnh khắc mà thời gian dừng hẳn lại. Khoảnh khắc trước khi mọi thứ kết thúc. Khi con rồng vẫn còn có thể giãy giụa thoát ra và xé xác kẻ hèn nhất bận áo giáp đang ngồi trên lưng ngựa.

Các tòa nhà vững chãi, không thể bị phá sập. Ngay cả với một quả bom trong ngăn tủ số 326 - những công trình sừng sững, tự hào, không mảy may bận tâm.

Anh cũng đứng sững lại trong một khoảnh khắc.

Anh đã dừng hẳn thời gian, ngay ở đây, trong Nhà ga Trung tâm

này. Những hành khách chờ đợi sau hàng rào xích sắt, trong khi phần lớn cảnh sát Stockholm tham gia phong tỏa và bảo vệ mấy con robot phá bom. Một khoảnh khắc kéo dài vài tiếng đồng hồ, khi cả hệ thống rung mình rồi khựng hẳn lại trước và sau một vụ nổ lẽ ra không bao giờ xảy ra. Và giờ thì nhìn cứ như thể nó chưa từng xảy ra thật. Không một chút dấu vết nào của bảy cân đĩnh ốc bắn tung ra từ vụ nổ.

Quả bom đã nổ, nhưng không phải do lỗi của anh hay Felix khi chế tạo ra nó, anh chắc chắn về điều đó; mặt khác, anh lại không chắc chắn đến thế rằng Jasper đã không giật cái vòng an toàn. Nhưng anh đã quyết định không hỏi lại chuyện đó nữa. Anh không muốn mạo hiểm nhận được câu trả lời sai. Anh muốn giữ cho cái vết nứt, giờ đã là cả một kẽ hở lớn, giữa Felix và Jasper khỏi rộng ra thêm. Anh đã bước vào giữa hai đứa và đứng nguyên tại đó, buộc chúng phải đối xử với nhau một cách chuyên nghiệp đồng thời giảm thiểu những dịp mà chúng phải làm việc cùng nhau. Felix lái xe và canh gác ngân hàng, Jasper bắn camera và quét nạt nhân viên ngân hàng nằm xuống hoặc mở cửa kho tiền.

Một vết nứt, kẽ hở, cũng đông cứng lại.

Sân ga số 7. Một đám hành khách lố nhố. Phía xa, anh có thể nhìn thấy một đoàn tàu đi chậm dần rồi dừng hẳn, cửa trượt mở, các hành khách bước ra mang theo va li và xe đẩy. Anh có thể nhìn thấy bà, một phụ nữ trạc năm mươi tuổi, với mái tóc vàng hơi đỏ đã bạc đi chút ít và những bước chân không còn nhẹ nhàng như xưa. Anh đứng đó nhìn bà, và sau một thoáng tìm kiếm, bà cũng nhìn anh. Nhưng không tiếp tục bước đi.

Thay vào đó bà lấy điện thoại di động ra.

“Con đang ở đâu?”

Anh cầm điện thoại *của mình* trong tay và mỉm cười.

“Con đang đứng đây. Ngay trước mặt mẹ đấy.”

“Mẹ chẳng thấy con đâu cả.”

Những người khác đứng giữa chúng ta. Nhưng con đang đứng đây, con có thể nhìn thấy mẹ. Và mẹ cũng nhìn thấy con.

“Mẹ cứ nhìn thẳng.”

“Không thấy.”

“Đây. Nếu con vẫy tay thì sao.”

Anh giơ tay lên cho tới khi bà nhìn thấy, hạ điện thoại xuống và tiếp tục bước tới chỗ anh.

Hai người ôm chầm lấy nhau. Bà lùi lại một bước và nhìn anh chăm chú.

“Lạ Chúa, lạ chưa! Mẹ chẳng nhận ra con nữa rồi đây này.”

“Mới chỉ một năm thôi mà.”

“Đúng hơn là, mẹ nhận ra con, nhưng không nhìn thấy. Như thể... mẹ đang tìm kiếm một ai khác. Một người là chính con cách đây chưa lâu.”

“Mẹ à.”

Anh lại ôm lấy mẹ, và bà lại nhìn anh lần nữa.

“Thật đấy, Leo à. Con... không còn như trước nữa. Con đã trở nên to cao hơn. Như thể cậu bé mà mẹ đang tìm kiếm, nó... con đã lớn hơn.”

“Con *già đi* mà.”

“Đó không phải điều gì tồi tệ cả. Ý mẹ không phải như thế. Chỉ là... mẹ chẳng biết nữa, chỉ là thời gian thôi.”

Anh toan cầm túi giúp bà, nhưng bà nhắc nó lên để chứng tỏ có thể tự mình mang được rồi cất bước đi cắt ngang sân ga, qua Nhà ga Trung tâm tới chiếc xe đỗ bên ngoài - rồi bà dừng lại.

“Nó ở đây à?”

Giữa sảnh đến, trước một hàng dài tủ chứa đồ.

“Cái gì cơ?”

“Cái đã... nổ?”

“Phải rồi. Đúng chỗ này.”

“Mẹ nhìn thấy qua tivi, những dải băng của cảnh sát la liệt khắp sảnh chờ, mọi người thì chờ đợi chuyển tầu của mình.”

Bà nhìn anh, nhớ lại những dải băng của cảnh sát màu xanh và trắng như thường lệ, phát phơ trong không khí quanh một ngôi nhà nhỏ hơn nhiều sau một vụ đánh bom loại khác. Dưới tầng hầm ông ngoại chạy tới chạy lui khi lửa cháy ngày càng dữ dội, và giữa lúc ấy đứa con trai mười tuổi của bà kinh hoàng nhìn bà qua cửa sổ.

“Thật là bọn khốn ngu xuẩn!”

Bà đặt tay lên cánh tay Leo.

“Khi mà đe dọa tính mạng bao người như thế!”

Anh không nhìn bà, bây giờ thì không. Nhưng anh xách chiếc túi mà bà không chịu buông tay cho tới khi bà đành phải để anh mang giúp.

“Bọn ngốc đó gặp may đấy, mẹ à. Không ai chết cả.”

Chiếc xe của công ty đỗ không xa lối ra, hơi ghéch lên vỉa hè, một vé phạt đậu xe kẹp dưới cần gạt mưa. Anh xé nó đi rồi thả xuống mặt đường nhựa, trong khi mẹ anh đi vòng quanh cả chiếc xe lẫn anh, tự hào gạt đầu về phía logo in trên cửa: CÔNG TY XÂY DỰNG.

“Con đã gây dựng nên tất cả những thứ này, Leo à. Chỉ mình con. Con đảm bảo mình có việc làm tử tế. Cả Felix và Vincent cũng có việc nữa.”

Bà lại ôm lấy anh, và anh cũng ôm lại bà nhưng không lâu như mọi lần, anh vẫn đang cầm cái túi trong tay vậy nên anh phải đặt nó lên thùng xe, hẳn đó là lý do.

Đi xuôi xuống phía Nam xuyên qua Stockholm, cùng tuyến đường mà anh đã dùng để đến đây, Anh do dự một thoáng ở lối rẽ khi đi qua Hallunda với mẹ ngồi trên ghế bên cạnh anh, nhưng rồi anh chuyển sang làn bên phải, rời khỏi đường E4 sang cao tốc cũ. Anh muốn tạt qua đó, đi chậm lại ngay trước chỗ thanh chắn đường để xem người ta đã khám phá ra chưa.

Mọi người vẫn còn ở đó. Chiếc Volvo tồi tàn và những biển số quân sự. Bên cạnh chúng là bốn chiếc xe nữa. Xe cảnh sát. Ba chiếc sơn màu đúng kiểu xe cảnh sát và một chiếc xe dân sự. Những dải băng màu xanh trắng của cảnh sát được giăng ra giống như một làn cửa nữa, chứng tỏ quá trình điều tra đang được tiến hành. Hai cảnh sát có vũ khí đứng gác phía trước.

“Hình như có chuyện gì ở đây.”

Mẹ đã để ý thấy anh liếc nhìn về hướng đó, và giờ bà gõ lên cửa kính và chỉ tay.

“Leo, con có thấy không? Dải băng nhựa đó... như thế có nghĩa là đã có chuyện xảy ra ở đây.”

Anh lại tăng tốc. Những chiếc xe, những bộ đồng phục, và cả dải băng cảnh sát mờ dần trong gương chiếu hậu.

Giờ thì tất cả mọi người đã biết.

Rằng một kho vũ khí có thể bị đột nhập dễ dàng nhất xuyên qua sàn nhà.

Không khí vẫn có mùi thuốc súng. Hoặc cũng có thể đó chỉ là do anh tưởng tượng ra, cố tái hiện lại một vụ nổ hẳn là rất lộ liễu.

Sàn nhà bị phá tung. Dầm thép bị cắt làm đôi. Phía trên anh, trên trần, một cái lỗ lớn do sức nổ tạo ra như trên người anh.

“Đi với em.”

Sanna bước thật nhanh ra ngoài, Broncks đi theo cô nhưng vẫn không đủ nhanh. Cô nắm cánh tay anh và kéo lại gần hơn một chút khi họ đi ngang khoảng sân rải sỏi về phía bìa rừng.

“Một đường hầm xuyên qua lớp sỏi và tấm kim loại dưới đất - từ sáu tháng trước.”

Cô hát hăm về phía những rặng cây trơ trụi đứng nghiêm xung quanh họ.

“Từ đầu mùa thu. Ngay sau khi lá bắt đầu rụng.”

Cô cúi người, chờ đợi anh làm theo, sau đó chỉ cho anh thấy hai viên đá bị che phủ dưới bụi cây việt quất.

“Đá. Vài viên như thế. Chúng đã bị bọn cướp xới lên trong lúc đào đường hầm, bị đem ra đây và bỏ lại *bên trên* lớp lá đã rụng từ

trước, nhưng nằm *bên dưới* những chiếc lá rụng sau đó. Anh hiểu không?”

Bên trên những viên đá là một lớp lá ẩm đã bắt đầu mục. Nhưng khi cô nhấc nó lên, bên dưới là những chiếc lá khô còn nguyên vẹn.

“Không hẳn.”

“Những cái lá nằm bên dưới viên đá là của cây tần bì. Loại cây rụng lá sớm nhất - bắt đầu từ tháng Mười. Những viên đá này nằm bên trên. Sau đó chúng bị che phủ bởi lá cây bu lô, rụng xuống vào tháng Mười một.”

“Tháng Mười. Khi xảy ra vụ ở Farsta. Vụ cướp đầu tiên.”

Broncks vẫn cảm thấy bàn tay cô đặt trên cánh tay mình. Mặc dù cô đã buông ra. Anh nhìn đám người dường như ngày càng đông thêm, nhưng chủ yếu toàn là cảnh sát và quân đội. Đâu đó trong đoàn người là một người đàn ông với đôi mắt bồn chồn, hút thuốc và thầm mong mình đang ở một nơi nào khác.

“Người đàn ông đó, Sanna? Bạn thường phục ấy?”

“Sao?”

“Em nói ông ta là gì nhỉ?”

“Viên thanh tra. Ông ta đi theo em không rời một bước. Như thể đây là chuyện... cá nhân.”

Broncks lách qua giữa những bộ quân phục và bước tới chỗ ông ta, giờ tay ra.

“Tôi là John Broncks ở sở cảnh sát thành phố. Lúc này chúng ta đã gặp qua nhau.”

“Tôi là Joachim Nielsen. FO 44. Và tôi biết anh đang nghĩ gì”

Mùi thuốc lá còn mạnh hơn khi anh đứng gần ông ta.

“VẬY TÔI ĐANG NGHĨ GÌ?”

“RẰNG LỄ RA TÔI PHẢI NHÌN THẤY. RẰNG LỄ RA TỪ BẮY ĐẾN GIỜ TÔI PHẢI PHÁT HIỆN RA CHUYỆN NÀY.”

“VIỆC NÀY CÓ KHẢ THI KHÔNG?”

“TÔI ĐÃ LÀM ĐÚNG QUY TRÌNH KHÔNG SAI MỘT LY. TẤT CẢ NHỮNG CHỈ DẪN TRONG BẢN MÔ TẢ CÔNG VIỆC CỦA TÔI.”

Ông ta ngừng lời. Từ phía khu rừng, ngay phía sau họ, hai người đang tới gần. Một phụ nữ và một người đàn ông cầm máy ảnh. Broncks nhận ra người phụ nữ. Đó là một phóng viên. Khá giỏi. Họ hẳn đã lượn một vòng lớn vòng qua chỗ chắn đường. Nhưng cô ta không được phép có mặt ở đây, còn sớm quá.

“THẾ LÀ KHỎI PHẢI BÍ MẬT GÌ NỮA.”

“XIN LỖI?”

“BAO GIỜ CŨNG CÓ NGƯỜI HÉ RẰNG VỚI Đám nhà báo để kiếm mười nghìn dễ như trở bàn tay.”

Hai người chờ đợi trong khi cô phóng viên và người thợ chụp ảnh bị lừa đi chỗ khác, tuy không lỗ mắng nhưng kiên quyết.

“AI CƠ?”

“AI CÁI GÌ?”

“HAI TRĂM HAI MỐT KHẨU SÚNG MÁY. ĐANG NẰM TRONG TAY... AI?”

Broncks thoáng lắc đầu.

“TÔI KHÔNG BIẾT CHÚNG LÀ AI. HOẶC LÀ... THỨ GÌ. NHƯNG TÔI BIẾT CHÚNG ĐÃ SỬ DỤNG SÓ VŨ KHÍ ĐÓ VÀO MỤC ĐÍCH GÌ.”

Đám người càng lúc càng đông. Thêm bốn người đàn ông đã

leo qua ngọn đồi dốc lên khoảng sáu rưỡi. Hai người mặc com lê và hai người bận đồng phục. Đó là người của Cục điều tra và phòng an ninh thuộc Tổng Bộ Tư Lệnh.

Họ gạt đầu với viên thanh tra, người tỏ vẻ bất căng thẳng hơn, như thể đây là điều ông ta đã chờ đợi.

John Broncks bắt tay người đàn ông có lẽ sắp sửa bị thuyên chuyển công tác, sau đó trở lại nhà kho trống không đầy mùi thuốc súng. Giờ thì anh đã biết. Chúng đã phá nổ chỗ này vào khoảng giữa ngày mười bốn và mười chín tháng Mười, giữa đợt kiểm kê trước đó và vụ cướp xe chở tiền ở Farsta.

Gần sáu tháng trước.

Bao lâu nay chúng mày giấu số vũ khí đủ cho cả trung đoàn này ở chỗ quái nào?

Cánh cửa trượt ra dễ dàng hơn bình thường, như thể nó cũng quá tò mò và nóng ruột. Ánh sáng cuối buổi sáng rọi chiếu căn garage rộng rãi, mặt sàn bám đầy những vết dầu và sơn, cái bàn làm việc lớn chỗ họ từng cưa cái két và chế một quả bom giờ chất đầy những hộp các tông đựng đinh và một đồng nhỏ mấy thứ đồ nghề bên dưới vài thanh gỗ sồi dùng để làm phào.

“Chúng con tập luyện khá nhiều ở đây.”

“Tập luyện?”

“Những kết cấu, mẫu mã, mấy thứ đại loại thế.”

Bà tỏ vẻ tự hào.

“Mẹ rất vui thấy con ăn nên làm ra thế này. Và lại còn chăm sóc

cả Vincent và Felix nữa.”

Anh để mẹ bước vào trước, đi dọc theo dải ánh sáng vào căn phòng tưởng như vô tận.

“Và tất cả chỗ này đều là của con phải không Leo?”

“Của chúng con.”

“Tất cả là của các con.”

“Chúng con cần nhiều không gian, mẹ à. Cái công ty đó, mẹ biết đấy, đang ngày càng mở rộng.”

Bà đẩy đồng phào gỗ sồi sang một bên rồi cầm lên một cái búa, xoay xoay trong tay, rồi tới một cái tuốc nơ vít, một cái cờ lê, sau đó là thứ nằm bên dưới cùng, một bao thuốc lá.

“Cái gì đây?”

“Mẹ cũng thấy mà.”

“Con có hút thuốc không?”

“Thỉnh thoảng.”

“Nhưng Vincent thì không chứ?”

Anh mỉm cười với mẹ, đặt tay lên má bà.

“Con cũng rất vui vì được gặp lại mẹ.”

Một chiếc xe đang đi ngang qua sân, cả hai đều nghe thấy tiếng nó và đứng lui sang một bên trong khi người kia lái xe vào garage và đỗ lại bên cạnh họ, trên thùng xe chở vài kiện chất cách nhiệt và vài thùng sơn mười lít.

“Thêm một chiếc xe tải của công ty nữa à?”

“Con đã nói với mẹ rồi. Hiện giờ bọn con đang mở rộng làm ăn.”

Felix gần như nhảy bổ ra khỏi ghế lái, hai tay dang rộng.

“Mẹ!”

Nó ôm và nhấc bổng bà lên, xoay hai vòng, trong khi bụi sơn màu vàng trên bộ quần áo lao động bay ra tứ tung.

“Nào Felix!”

Bà bật cười. Mẹ cười bao giờ cũng thật đáng yêu. Cái cười khiến cho ai cũng muốn hòa theo.

Felix buông bà ra. Thằng con trai út của bà mở cửa xe.

“Và cả Vincent!”

Bà ôm nó lâu hơn những người kia một chút, và tuy nhìn nó có vẻ không thoải mái lắm, nó cố giấu đi bằng một nụ cười.

“Con giờ... lớn quá!”

“Chà, con mười tám tuổi rồi.”

“Mười bảy chứ.”

“Thì cũng sắp.”

Bà lùi lại nửa bước nhưng không buông tay ra.

“Vincent - hình như con có mùi thuốc lá thì phải.”

“Mẹ à, là *con* hút thuốc đấy.”

“Con à, Felix?”

“Vâng.”

“Vậy hai đứa đang bao che cho nhau.”

Khó mà biết được nụ cười của bà có thật không. Felix tin đó là thật.

“Đôi khi tốt hơn là không nên để những bà mẹ biết hết mọi

chuyện. Phải không nào?”

Cửa garage hạ xuống và giờ ánh nắng ấm áp của mùa xuân chỉ còn rọi chiếu bên ngoài sân. Bà nhìn quanh trong khi đi cùng mọi người về phía ngôi nhà, có lẽ để tìm một bãi cỏ. Bà và Felix túm lấy nhau.

“Mẹ ở đây bao lâu?”

“Chỉ tối nay thôi.”

“Mẹ à?”

“Mẹ sẽ đi vào sáng sớm mai. Tới thăm bà. Nhưng các con đi với mẹ được chứ? Tất cả các con? Đến Sköndal. Leo à, từ đây đến đó bao xa?”

Một nơi mà họ mới viếng thăm cách đó chưa lâu. Một đứa lái chiếc xe chở tiền ăn cướp ngang qua căn nhà nhỏ của ông bà ngoại, một đứa nằm trên đỉnh đồi sẵn sàng nổ súng, một đứa thì cặp bên chiếc xuống để tẩu thoát.

“Chúng con không đi được, mẹ à. Chúng con còn nhiều... mẹ biết đấy.”

“Mẹ hiểu. Các con đang *mở rộng làm ăn*. Chúng ta vào nhà thôi nhỉ?”

Anneli đã nhìn thấy họ qua cửa sổ phòng bếp, cả bốn người trong căn garage ngó cửa. Họ ôm nhau, cùng cười với nhau. Gắn bó. Người mẹ cùng ba người con trai thể hiện rõ sự gắn bó ấy, không còn khoảng trống nào cho người khác chen vào nữa.

Cô đã thấy Leo tiến về phía ngôi nhà đầu tiên, hết như người thay bố đứng ra gánh vác trách nhiệm. Theo sau là Felix, người mà

trước mặt mẹ bao giờ cũng có vẻ nhỏ lại vài tuổi, biến thành một người khiến bà bật cười, một vai trò mà dường như cả hai đều cần. Và Vincent đi ngay sau họ, bao giờ cũng là một đứa trẻ bất kể nó có cố gắng cỡ nào.

Lẽ ra cô phải biết trước.

Cửa trước mở ra, Anneli chào người phụ nữ mà cô chưa bao giờ thực sự hiểu được. Họ nói chuyện với nhau, dĩ nhiên, nhưng không phải là tất cả. Mẹ Leo không bao giờ nói ra những gì mình thực sự nghĩ trong đầu - và tất nhiên là chẳng bao giờ nói thẳng. Bà buộc người khác phải tìm kiếm câu trả lời bằng cách đặt ra những câu hỏi, và mỗi lần Anneli làm thế, cô có cảm giác mẹ Leo có thể nhìn thấu tâm can cô - như thể cô đã phạm phải một tội lỗi gì mặc dù thực tế thì không phải vậy. Đôi khi Leo cũng như thế. Họ có cùng ánh mắt, soi mói từng câu hỏi để nhìn thấu ý đồ phía sau, sẵn sàng chuẩn bị tránh đòn - như thể đó còn hơn là một câu hỏi thông thường.

“Em có thể tiếp mẹ và dẫn mẹ đi xem nhà mình một vòng được không?”

Leo có thể nghe thấy tiếng tivi trong phòng khách. Đó là nơi anh muốn tới, ngồi xuống trên ghế sofa, nhìn những hình ảnh từ kho vũ khí trống không.

“Em muốn anh đi cùng lần đầu tiên chúng mình dẫn mẹ thăm nhà mình.”

Anh làm theo, cố đẩy nhanh chuyến thăm này cho xong, tuy thế vẫn lâu hơn ý muốn của anh rất nhiều vì cứ mỗi lần dừng lại ở phòng nào là mẹ anh lại hỏi han mấy câu còn Anneli mỗi khi có cơ

hội lại nhắc rằng chỗ này chỉ là nơi ở tạm thời. *Cháu biết, bác Britt-Marie ạ, rằng cái sân không thơm tất lắm, nhưng mọi thứ sẽ đổi khác sau một năm nữa*, rồi sau đó cô giải thích rằng họ sẽ mua một căn nhà lớn hơn khi công ty mở rộng ra. Tầng hai, căn phòng cuối cùng, phòng ngủ của họ, và thế là cuối cùng anh cũng có thể để mặc họ lại chỗ cửa sổ nhìn sang cây táo và bãi cỏ nhà bên cạnh, *kiểu như thế kia, bác Britt-Marie ạ, chính là kiểu nhà mà cháu muốn*.

“Bọn chúng đã biết chưa?”

Felix và Vincent ngồi trên hai đầu ghế sofa trong phòng khách chờ bản tin sắp sửa phát trên tivi.

“Rồi. Tao đã lượn qua đó. Có hàng đồng người đang ở đấy.”

Đúng lúc này. Bản tin. Vẫn là người dẫn chương trình từ hồi họ còn bé tí, giọng ông ta từ tốn, khuôn mặt luôn luôn bình thản dù đang đưa tin về thị trường chứng khoán hay cái chết của ai đó.

Vụ đánh cắp vũ khí lớn nhất trong lịch sử Thụy Điển vừa được phát hiện sáng nay tại một kho vũ khí quân dụng ở Botkyrka, cách Stockholm gần mười lăm dặm về phía Nam.

Từng đoạn phim ngắn quay khoảnh sân rải sỏi trong rừng, một nhà kho nhỏ bằng bê tông nằm chính giữa. Máy quay chiếu qua cánh cửa mở vào bên trong một căn phòng nhỏ sáng trưng.

“Quý vị có thể thấy...”

Máy quay rung lắc, có lúc không đúng tiêu cự trong khi tìm đến chỗ một cái hố lớn, cảm giác như thể cả chiếc máy quay nghiêng ra trước và bị lôi tụt vào bóng tối.

“... có kẻ đã phá tung sàn nhà.”

Leo mỉm cười với hai đứa em, nhưng cùng lúc ấy anh cảm giác như mình vẫn đang nằm trong khu rừng, nép mình tránh ánh đèn pin, tự biết rằng mình sắp sửa làm cái điều mà chưa một ai từng làm.

“Và sau đó ‘kẻ này’ đã...”

Máy quay lia sang những chiếc hộp gỗ màu xanh lá.

“... đánh cắp mọi thứ bên trong, Không ai biết được sự việc này. Cho tới ngày hôm nay.”

Lực lượng cảnh sát, theo các nguồn tin cho thấy, hiện đang truy lùng thủ phạm được cho là rất thành thạo chiến thuật quân sự và có kiến thức cao siêu về sử dụng chất nổ.

Leo lại cảm thấy cảm giác đó. Một cảm giác bình thản, gần như sung sướng. Khi những hình ảnh từ bên trong kho vũ khí chuyển sang hình những cảnh sát mặc đồng phục và thanh chắn đường bị khóa phía trước một dãy xe cảnh sát.

“Nhưng nhìn kìa, Leo... chỗ đó, chính là nơi mẹ con mình đi ngang qua trên đường về đây!”

Mẹ. Anh không để ý thấy bà đã bước vào phòng.

“Mẹ đã bảo mà. Mỗi khi cảnh sát giăng những dải băng nghĩa là có chuyện tồi tệ đã xảy ra!”

Bà ngồi xuống ghế sofa giữa hai đứa con trai. Felix cảm thấy vai bà chạm vào vai nó, mắt nhìn theo hướng mẹ chỉ. Nhưng nó không nói gì. Nó không thể. Điều đó là bất khả thi. Nó là đứa thường hay

làm mẹ bật cười. Nhưng nó không biết phải nói gì, phải làm gì, dĩ nhiên là bà chưa biết, nhưng bà nhìn nó như thể là đã biết, như thể đang yêu cầu nó phải kể hết cho bà, ánh mắt tha thứ tất cả mọi chuyện, thậm chí cả một cục đờm nhỏ vào mặt. Nó cần phải nói gì đó. Nó cầm lấy cái điều khiển tivi và giảm âm lượng hết cỡ tới khi im hẳn. Có lẽ nó nên làm thế ngay bây giờ. Có lẽ nó nên nhìn thẳng vào mắt bà và nói, *Mẹ ơi, bọn con là những kẻ đã đánh cắp tất cả số súng đạn được đưa tin trên tivi đó, và rồi sau đó bọn con dùng chúng để cướp năm ngân hàng, và chắc rằng bà sẽ ngả người ôm lấy nó.*

“Felix?”

“Sao thế mẹ?”

“Có chuyện gì không ổn à? Sao thế?”

Thêm những hình ảnh nữa của kho vũ khí trống không. Tất cả đều biết ngoại trừ mẹ nó. Rằng những thứ lẽ ra phải nằm trong kho vũ khí đó thì hiện giờ lại đang nằm ở đây, dưới chân họ.

“Con đang nghĩ tới chuyện rời... công ty xây dựng này.”

Leo vẫn ngồi im lặng từ lúc mẹ vào phòng. Giờ anh nhảy dựng lên chút ít.

“Mày định... *làm gì?*”

Felix không nhìn anh. Nó nhìn vào mẹ.

“Bởi vì con nghĩ... mẹ biết đấy, con không chắc là mình muốn theo ngành xây dựng.”

“Không à?”

“Mẹ à, con nghĩ là mình muốn bắt đầu học hành.”

Felix cảm thấy những câu hỏi và ánh mắt Leo, nhưng nó tăng lên như không để ý, chỉ nhìn mẹ. Bà mỉm cười với nó.

“Hay lắm, Felix à, dĩ nhiên là con nên đi học rồi.”

Bà ôm lấy nó, rồi quay lại phía Leo.

“Phải không, Leo? Như thế chẳng hay lắm sao?”

Căn garage bên trong một garage khác.

John Broncks gõ cửa và chờ Sanna nói rằng anh có thể vào.

Từng người một, những nhà báo và thợ ảnh đã đổ tới nhìn cái hồ trên sàn trong khi những người bận quân phục và các thanh tra rời khỏi đó. Đến một lúc nào đó sau khi trời đã tối hẳn, anh chỉ còn lại một mình. Sau một ngày làm việc ngoài khoảng sân rải sỏi trong rừng, anh đã hiểu rằng hơi ẩm tháng Tư không kéo dài đến tận tối, và anh mừng thầm mình đã mặc chiếc áo khoác hơi quá dày.

“John à - không cần gõ cửa đâu. Vào đây đi.”

“Băng nhóm Quân sự.”

“Từ xưa tới giờ anh có bao giờ gõ cửa đâu.”

“Giờ chúng ta có thể đặt tên cho chúng là như vậy.”

Khi tìm ra quy luật hoạt động của một băng nhóm tội phạm nào, họ đặt tên cho chúng, một cái nhãn. Vũ khí quân dụng, quân trang, ủng boots, sự chuẩn xác, liên lạc. Cái tên có vẻ như quá hiển nhiên sau khi những hình ảnh đầu tiên của kho vũ khí trống không được công bố cách đây chỉ mới vài giờ.

“Bây giờ em đang giám định tám băng mà chúng đã đặt quả bom.”

Trên bàn trong góc làm việc của nhân viên pháp y, những mảnh nhựa và Masonite nằm rải rác như một bộ xếp hình đen sì.

“Băng dính. Tấm Masonite. TNT, PETN và RDX.”

Sanna xếp dịch vài mảnh cho tới khi chúng nằm đúng như ý muốn của cô.

“Chất nổ dẻo đã được chia thành mười hai miếng rồi nối với nhau bằng pentylstubin. Để tạo thành một cái lỗ có đường kính sáu mươi phân, lượng thuốc nổ cần dùng phải gần nửa cân.”

“Nửa cân?”

“Phải.”

“Vậy thì tiếng nổ phải ghê gớm lắm.”

“Đúng.”

“Vậy mà không ai nghe thấy?”

“Đĩa thuốc nổ được đặt *dưới* móng nhà. Tiếng nổ bị bóp nghẹt một phần bởi căn nhà. Ngoài ra - vụ nổ ở sâu trong rừng nơi gần như chẳng có người ở.”

Cô nhìn anh, mệt mỏi sau một ngày dài làm việc, đôi mắt cô không còn vẻ dè chừng nữa, chính đôi mắt mà anh đã từng yêu. Cô với tay lấy cái áo khoác treo trên lưng ghế.

“Chúng ta có thể tiếp tục nói về vụ này nếu anh đi cùng em ra đây một chút.”

Qua những hành lang của sở cảnh sát ra phố. Đi cạnh nhau quanh tòa nhà vắng lặng, không ai nói với ai lời nào. Còn vài tiếng nữa là tới nửa đêm, tiết trời càng lạnh hơn.

“Anh Lớn.”

Phố Hantvekar thật yên tĩnh, và kia là Tòa thị chính dưới bầu trời đêm quang đãng.

“Anh đặt tên cho hấn như thế. Tay cầm đầu. Và anh vẫn không thực sự tin hình ảnh hiện ra trên camera trong mỗi vụ cướp, ngay cả sau những gì chúng ta đã thấy hôm nay. Phân tích. Lạnh lùng. Bài bản. Chính xác. Rõ ràng hấn có tất cả những ưu điểm đó. Nhưng đây không phải một chiến dịch quân sự kéo dài sáu tháng rồi kết thúc. Việc này chẳng bao giờ kết thúc cả. Hấn như một gã nghiện vậy. Không phải hấn nghiện rượu hay ma túy. Ý anh không phải thế, nhưng hấn đúng là một kẻ nghiện. Nghiện cướp bóc. Và cứ sau một thời gian hấn lại phải làm một vụ. Để tìm lại cảm giác lâng lâng, rần rật trong người, mỗi lần lại phải tăng liều lên một chút. Khi hấn lên kế hoạch cướp chiếc xe chở tiền ở Farsta, hấn ngồi trên chiếc xe lăn chờ họ tới... khi đó chỉ cần như vậy là đủ. Ngồi trên một chiếc xe van đỗ bên ngoài ngân hàng ở Svedmyra... lần đó chỉ có vậy. Nhưng rồi... hấn phải tăng liều lên. Vậy nên hấn lên kế hoạch cướp hai ngân hàng cùng một lúc, tự mình cướp một ngân hàng trong khi hai tên đồng phạm xử lý cái còn lại.”

Đi hết phố Hantvekar, Broncks gật đầu về phía cây cầu bên rìa vịnh Riddar, và cô cũng gật đầu lại với anh.

“Vậy nên lần tới, hấn sẽ còn cần phải làm một vụ ghê gớm hơn. Có thể là cướp nhiều ngân hàng hơn, có thể là bắn nhiều người hơn, có thể... để cảm thấy phê, rần rật trong người, hấn phải nâng tầm lên. Với loại nghiện này, hấn sẽ không bao giờ dừng lại - cho tới khi cái chết buộc hấn ngừng tay.”

Mặt nước phía bên phải phẳng lặng. Những chiếc phà đi ra đảo

nằm trên bến chờ tới ngày hôm sau, trong khi đó tuyến đường sắt hướng về phía Nam dành cho tàu hỏa cũng yên bình và vắng lặng.

“Anh Lớn?”

“Phải.”

“Cho tới khi cái chết buộc hẳn ngừng tay?”

Anh dừng lại, Có một băng ghế giữa cầu, anh tựa vào nó trong khi ngắm nhìn cô. Cô thấu hiểu anh theo cái cách mà rất ít người khác hiểu được. Có lẽ là không ai cả. Hoặc là, anh *cho rằng* cô thấu hiểu mình.

“Anh hiểu em nghĩ gì. Nhưng chuyện không đơn giản đến thế đâu.”

“Anh biết à?”

“Nếu em nghĩ anh đang đặt khuôn mẫu của anh trai anh lên cái kẻ mà anh đã đặt tên là Anh Lớn này thì em nhầm rồi. Họ không phải là... họ không có chung động cơ.”

“Sao anh biết được? Hai người anh cả đều sử dụng vũ lực như nhau.”

“Nhưng tên này... hẳn hành động vì lợi ích riêng.”

“Vậy anh trai anh giết người vì người khác, ý anh là thế phải không?”

Anh vẫn cứ nhìn cô.

“Sanna?”

“Sao?”

“Có lúc anh chẳng hiểu nổi em đang nói cái quái gì cả.”

Họ im lặng đi qua Riddarholmen, một hòn đảo đầy những căn

nhà đẹp để không người ở, sau đó đi tiếp về phía Slussen và những đường vành đai của quận Södermalm vươn lên đón chào họ. Hai người đi thang bộ bên ngoài khách sạn tới một nơi có lan can và góc nhìn tuyệt đẹp hướng ra cái thành phố đang sửa soạn đi ngủ này. Họ đã từng đến đây trước kia, nhìn toàn cảnh Stockholm. Lần ấy họ đến bằng đường khác, nhưng trời cũng tối thế này, một thành phố được thắp sáng bằng những cây đèn đường và những ô cửa sổ.

“Chúng ta... có lần đã đi ngang qua trước mặt nhau.”

Họ đứng cạnh nhau nhìn lên những mái nhà và những ngõ ngách, giọng cô không còn lạnh lùng nữa, suốt cả ngày hôm nay.

“Cái gì?”

“Anh biết không, John? Trên phố King.”

Hai người nhìn nhau. Đúng là như thế. Cô nhìn anh với ánh mắt mà trước đây anh từng hy vọng một ngày nào đó cô sẽ lại nhìn mình như thế.

“Em nhìn thấy anh. Từ xa.”

Anh nhìn thấy em.

“Đó là vào mùa hè. Em không biết nữa, vài năm trước. Ngày thứ Bảy. Phố xá tấp nập người qua lại. Em cố bắt gặp ánh mắt anh khi chúng ta đi ngang qua trước mặt nhau và anh, John, anh đã ngoảnh mặt đi.”

Em đã nhìn anh. Trong khi đó anh lại lựa chọn ngoảnh mặt đi.

Anh đã tưởng tượng cuộc nói chuyện này hằng ngày trong suốt hơn mười năm qua. Vài lần mỗi ngày. Bao giờ cô cũng có mặt ở đó.

Khi anh tỉnh giấc. Khi anh đi ngủ. Và anh ước gì mình có thể giải thích tại sao anh lại bắt cô ra đi vào cái ngày thứ Năm xa xôi đó, tại sao anh nói rằng cô phải biến đi trước khi anh quay lại. Anh muốn kể với cô về nỗi kinh hoàng dâng lên trong anh khi anh tiến tới chỗ cô, càng tới gần anh càng bị choáng ngợp bởi suy nghĩ về những gì không còn nằm trong căn hộ đó nữa, và anh đã phải vật vã với từng hơi thở thế nào. Và sau đó là chuyến đi kinh khủng qua những căn phòng với những bức tường trống trơn, rằng sau đó anh đã nằm lăn ra sàn hành lang, tim đập thành thạch, sợ hãi phát điên, hai ngày trong bệnh viện và những xét nghiệm điện tâm đồ trước khi anh quay lại cái nơi mà từ đó trở đi chẳng còn gì nữa.

Không sót một ngày trong suốt mười năm, và giờ cô đang đứng trước mặt anh, gần như chạm vào anh. Và nếu anh cử động, mọi thứ sẽ nhạt đi. Đó là lý do tại sao cô cúi người lại gần và hôn anh, và anh chỉ hôn lại cô khi đã thực sự tin rằng những gì đang diễn ra là sự thật.

Anh khóc.

Anh ôm cô, khóc nức nở không kìm nổi. Anh thậm chí còn không khóc trong đám tang cha mình, bởi vì anh không thể khóc một khi vẫn chưa tha thứ.

“Anh cũng nhìn thấy em.”

“Cái gì?”

“Ngày hôm đó. Trên phố King. Anh nhìn thấy em nhưng...”

“Anh đã thấy em?”

“Đúng. Và giờ...”

“John?”

“Gì thế?”

“Anh đã nhìn thấy em? Vậy mà cứ tỏ ra như không?”

Anh cho là có lẽ mình nên hỏi về cuộc sống của cô hiện giờ. Về những chuyện thường nhật.

“Anh không biểu lộ gì cả, John? Cũng giống như anh không biểu lộ gì, khi chúng ta sống cùng nhau?”

Anh nên hỏi cô về em gái cô. Và liệu cô đã mua căn nhà mà hỏi ấy cô vẫn thích chưa. Hỏi cô tại sao cô lại ứng tuyển vào sở cảnh sát thành phố. Và ngoài anh ra có ai đã đứng sát với cô như thế này.

“John, anh có nhớ... anh có nhớ lần trước không?”

Cô thét lên.

“Không. Anh không nhớ.”

Cô thét lên, “Anh thật là sắt đá.” Cô thét, “Anh thật là sắt đá,” thêm một lần nữa, rồi đóng sập cửa ra đi.

“Anh không nhớ... tại sao anh bảo em phải ra đi?”

Anh đứng đó, bầu trời đêm phía sau lưng, và khóc.

Anh nên hỏi cô tất cả những điều đó. Họ đang nói chuyện với nhau kia mà.

“Anh không nhớ tại sao anh gói ghém đồ đạc của em trong cái túi IKEA chết tiệt đó?”

Anh nên làm thế lúc này.

“Anh... chẳng thay đổi gì hết! Anh vẫn vậy, John ạ, hết như ngay trước, vốn anh cũng không nhớ. Và em vẫn chẳng thể hiểu được

anh.”

Cô không khóc, mà là anh. Nhưng cô bỏ đi về phía bên xe buýt và những hàng xe taxi. Lần này anh không ngoái đầu lại, anh không muốn nhìn cô ra đi.

Khoảnh sân. Anh không thích nó. Không phải vì cùng lý do như Anneli - vì không có thảm cỏ hay cây táo nào - anh không thích nó vì nó không bằng phẳng, và chất lượng xây nó rõ ràng thật kém cỏi; nhìn chung anh không ưa những người không cố gắng hết sức.

Leo đứng cạnh cửa sổ và nhìn ra những cái lỗ ngập nước mưa cho tới khi nó đầy tràn. Rồi anh cụp mắt xuống, thay tâm điểm nhìn bóng phản chiếu chính mình trên cửa kính, và bà ngồi trong phòng phía sau anh bên rìa chiếc ghế sofa kéo ra thành giường, mẹ anh, bận bộ áo ngủ khác hẳn với những bộ mà Anneli thường mặc, nhắc những cái gối để trang trí vút thành đồng trên mặt sàn lát gạch kẻ ô.

Anh hạ rèm xuống rồi xoay người lại, bà mới chỉ vừa cầm lấy cái đai để kéo cái đệm lò xo ra. Leo nhẹ nhàng đẩy bà lui khỏi chiếc giường.

“Để con làm cho, hơi khó một chút.”

Anh ấn một góc và cầm lấy tay nắm góc bên kia - và giật mạnh. Tấm đệm hạ xuống, mở ra. Anh kéo nó ra hết cỡ. Cái giường che kín bốn ô giấy sơn lát che giấu cái kết và lồi vào kho vũ khí. Sau đó anh tháo cái đai giữ cái đệm, vuốt tay vài lần trên ga trải giường cho phẳng.

“Con không cần làm thế đâu.”

Mẹ anh mỉm cười.

“Leo à... lúc nào con cũng cẩn thận quá.”

Bà ngồi xuống trên tấm ga mà anh mới vuốt phẳng.

“Và cũng thật tốt khi con còn dự phòng cho khách khứa.”

“Lẽ ra mẹ phải nhìn nơi này trước khi được bọn con sửa sang lại.

“Ừ... những bức tường mới sơn này. Đúng không? Và còn mặt sàn nữa... con đã lát lại, phải không?”

“Không phải con. Vincent đấy. Nó đã lát từng viên gạch.”

Anh ngồi xuống cạnh bà, bà cầm lấy bàn tay anh, đặt vào tay mình.

“Nói thật nhé Leo, mẹ đã đoán trước tất cả những điều này.”

“Đ đoán trước... gì cơ?”

“Rằng khi Vincent đến gặp mẹ và nói nó muốn chuyển tới Stockholm, tới chỗ con... rằng con sẽ chăm sóc nó.”

Bà cầm tay anh và vuốt ve, còn anh rùng mình mặc dù cảm giác ấy đã quá đỗi quen thuộc. Vẫn là cảm giác lúc sáng nay, khi họ đi qua Nhà ga Trung tâm và bà dừng lại nơi quả bom phát nổ, khi họ trên đường đi ô tô về đây và đi ngang qua những dải băng xanh và trắng trước một lối đi dẫn tới kho vũ khí quân sự.

“Mẹ nghe này...”

Giờ anh nhìn bà bằng ánh mắt khiến cả hai người đều cảm thấy không thoải mái, vì sự có lỗi khiến con người không thể thoải mái được.

“... Vincent tự chăm sóc được mình.”

“Mẹ biết chắc là không phải thế. Hay ít ra là không hoàn toàn.

Lúc nào con cũng chăm sóc nó. Chăm sóc cả Felix. Thậm chí chăm sóc cả mẹ và bố con nữa.”

Anh lắc đầu.

“Mẹ.”

Như thể anh không muốn nghe nữa.

“Leo nếu con không can thiệp, mẹ đã chết rồi. Lão sẽ không bao giờ ngừng tay.”

Bà cũng nhìn thấy. Nhưng bà không quan tâm. Bà tưởng anh đang cảm thấy ngượng ngập.

“Mẹ thật tự hào về con. Con dám đứng ra nhận trách nhiệm. Con *luôn luôn* nhận trách nhiệm.”

“Mẹ ơi, đừng nói nữa, con xin mẹ.”

Bà nắm lấy bàn tay còn lại của anh và đặt nó trong hai tay mình.

“Con đã làm được cái việc mà lão không làm nổi. Con đã mở một công ty ngày càng mở rộng thay vì phá sản, cái đó đem lại việc làm cho các em con. Con còn giống một người bố hơn là lão. Hay là.. lão cũng đã từng giống như con. Thuở ban đầu. Quan tâm. Yêu thương.”

Bà ngừng lời. Và khi nói tiếp, giọng bà đanh lại

“Con là đứa giống mẹ nhất. Con biết không? Chúng ta có thể chịu đựng được biết bao nhiêu điều, mẹ và con, Leo ạ. Có thể con không nhận thấy điều đó, nhưng nó nằm bên trong cả hai chúng ta.”

Bà nhìn anh, nhưng anh không thể nhìn bà nữa, chắc chắn bà sắp sửa nhìn thấu tâm can để rồi nhận ra rằng cái mà bà tưởng là cảm giác có lỗi thực ra là sự xấu hổ. Vậy là anh mỉm cười và ôm lấy

bà.

“Chúc mẹ ngủ ngon.”

Anh nghe tiếng bà chui xuống dưới tấm chăn mới giặt, tắt đèn trần mà không nhìn gì xung quanh, rồi bước ra hành lang vào bếp. Bóng phản chiếu của anh trên cửa kính giờ rõ ràng hơn hẳn, vì căn phòng không còn ánh sáng.

Tiếng thở của bà vang lên đều đều. Bà đã ngủ rồi.

Trên chiếc giường ghế sofa bên trên đồng vũ khí mà tất cả các bản tin hôm nay đều đưa tin.

Bà tưởng mình đang ngủ trên mặt sàn lát bởi đứa con trai út. Bà tin rằng đứa con trai cả của mình đang vận hành cả một công ty xây dựng, giúp cho những đứa còn lại có việc làm. Bà tin tưởng đúng cái điều mà anh muốn tất cả mọi người tin tưởng. Đến cả bà cũng chỉ nhìn thấy những gì mà anh muốn mọi người khác được thấy.

Vậy mà - cảm giác vẫn chẳng dễ chịu chút nào.

Anh nhìn bóng phản chiếu trên cửa kính của cái người mà bà cho là giống hệt mình, người dám đứng ra nhận trách nhiệm.

Thở ra, chậm rãi, cho tới khi những ô cửa kính mờ đi và bóng phản chiếu của anh biến mất.

Chỉ một vụ nữa. Chỉ một vụ nữa, và đây sẽ là vụ lớn nhất từ trước tới giờ. Cướp ba ngân hàng cùng lúc. Mười lăm triệu krona. Sau đó anh sẽ bán lại hết đồng vũ khí và Felix có thể bắt đầu học hành. Sau đó anh có thể lại trở thành con người giống như bà. Nếu sau đó họ dừng tay, sẽ không bao giờ có ai khám phá ra được.

KHÔNG MÓN ĐỒ NÀO ĐƯỢC PHÉP nằm trên bàn uống nước khi chương trình của ông bắt đầu ngoại trừ cuốn sổ tay. Mới tinh, mỗi trang giấy còn trắng trơn chưa ghi gì. Nó đã bị nhét lên giá chung với đám phong bì và bút ở ki ốt của Jönsson. Ông đã mua nó cùng lúc với mấy tờ báo. Ông ít khi đọc tin tức trên cái tờ báo mỏng dính đó, nhưng cả tuần vừa rồi hôm nào ông cũng đi xuống quảng trường lúc bốn giờ để mua báo ra buổi sáng và tối, tất cả giờ đang được xếp thành một chồng trên ghế sofa.

Chỉ một cuốn sổ tay trên bàn trước mặt ông. Trên cuốn sổ đó ông ghi lại bất cứ diễn biến mới nào. Cái thớt, con dao, gạt tàn, hành tây và rượu vang, thậm chí cả vụn thuốc lá và những vòng tròn nhỏ màu đỏ do cốc rượu vang để lại đều được lau sạch và làm khô.

Ivan đặt cây bút chì kim - mà ông biết chắc còn dùng được - lên trang giấy đầu tiên, tinh khôi của cuốn sổ, ngả người trên ghế sofa. Ông nhận ra mình đang lún quá sâu xuống đệm. Nó gọi ông nhớ lại khi ông cố ngồi thẳng trên một cái võng, sức ép ở phần phía dưới lưng trở nên rõ ràng hơn vì hôm nay ông chưa đựng đến một giọt rượu nào. Vậy là ông lại cúi người ra trước, chống cùi tay lên đầu gối, cố giải phóng cho phần đĩa đệm bị thoát vị - cùng tư thế mà ông thường ngồi chờ lượt quay số, những trái bóng lăn tròn, xuống dưới, vào trong, rồi dừng lại trong một cái ống trong suốt.

Ông cúi người ra trước, nhưng hôm nay ông không mua tờ vé số nào. Có một chương trình mới còn quan trọng hơn, đòi hỏi sự chú ý tuyệt đối.

Ông nhích lại gần chồng báo, lật giở một cách bực bội mà không

hiểu tại sao, ông đã đọc tất cả các bài viết đó vài lần. Ông đã thu thập từng mẩu tin nhỏ được viết về nó. Nhưng chương trình tivi này, cái chương trình mà ông đang mong chờ, luôn luôn chiếu những hình ảnh mới từ những vụ án hiện thời, những thông tin mà những tòa báo chưa tiếp cận được còn cảnh sát lựa chọn công bố trên này; cứ như thể bọn con lợn đó tưởng rằng mình đang làm những việc lớn lao lắm, mặc dù chúng chỉ ngồi trên chương trình tivi đó để làm cảnh, giả bộ như đang làm việc.

Hai mươi phút chờ đợi. Để đảm bảo không bỏ lỡ phần mở đầu. Hai đoạn quảng cáo - cố gắng khiến người ta tin rằng cuộc đời như cúrt của họ sẽ khấm khá hơn nếu mua những thứ vốn đều có hàng nghìn phiên bản khác - và giữa các đoạn quảng cáo này là đoạn cuối của một chương trình tivi mà trong đó không ai già đi trong suốt mười năm, các nhân vật ngồi trên chiếc ghế sofa hết như của ông, trong khi những đoạn tiếng cười được thu âm sẵn vang lên.

Thêm một điều thuốc. Những ngón tay nhẹ nhàng đồ đầy rồi vắn loại thuốc lá nặng trong giấy mỏng bằng một tay, cho tới khi sẵn sàng để châm lửa, và rít hơi đầu tiên. Và rồi, ông lại quệt mảnh giẻ lau ướt trên mặt bàn lần nữa, giữ cho mặt bàn được sạch sẽ là một việc quan trọng.

Ông không lo lắng. Đó không phải lý do tại sao ông giở chồng báo. Ông sốt ruột. Cảm giác ấy dâng lên không ngừng trong ông, khiến ông không thể ngồi yên. Ông lôi cặp kính đọc sách ra khỏi túi, nó bị mắc vào cái phong bì giờ còn đựng mười chín nghìn krona gồm toàn những tờ 500 krona. Không còn dày như hồi mùa thu khi Leo tới đây lần đầu tiên sau bốn năm rưỡi và đưa ông bốn mươi ba

ngàn - như thế đó là tiền trong trò Cờ Tỷ phú vậy. Để trả món nợ mà nó cảm thấy mình chẳng nợ nần gì.

Ivan đổi tờ báo trên cùng lấy tờ bên dưới ra. Nó đăng hình một tên cướp bận đồ đen đang chĩa súng. Lúc trước khi ông đứng xếp hàng ở quầy tạp hóa dưới quảng trường, có ba người đứng trước ông và hàng người di chuyển chậm đến nỗi ông tự hỏi tại sao họ không mở thêm một quầy thu ngân nữa. Người thu ngân vận hành cái băng chuyền màu đen làm việc với vẻ thờ ơ, cử động thì uể oải. Trong lúc chờ đợi, mắt ông dừng lại trên giá để báo, và từ đằng xa ông nhìn thấy bốn chữ, BĂNG NHÓM QUÂN SỰ, dòng tít. Và rồi khi tới lượt mình, ông nhìn thấy phần còn lại - theo thông tin đăng trong bài viết, kẻ đánh cắp cả lọ vũ khí trong kho quân sự đã dùng chúng để cướp một chiếc xe chở tiền ở Farsta, một ngân hàng ở Svedmyra và còn cả hai nhà băng bên kia bức tường đằng sau cái quầy thu ngân lò dò này.

Ông đứng trong hàng, nhớ lại nụ cười khinh bỉ chế nhạo ông trên cửa kính ngân hàng, tất cả những người xung quanh ông luôn miệng nói về những gì họ đã thấy như thế nào, cách ông bắt đầu nghĩ tới những cụm số ra sao - những sự việc có vẻ chẳng liên quan gì đến nhau nhưng thực ra thì lại có, giống như những cụm số trên tờ xổ số. Và ông, người vốn không bao giờ mua báo, đặt một tờ lên băng chuyền sau một tá trứng, một quả ớt xanh và một túi bánh hạnh nhân. Và ông đọc. Về băng nhóm mà giờ người ta gọi là Băng nhóm Quân sự, những kẻ đã thực hiện một vụ cướp bên bờ hồ mạn Sköndal gần trại hè cho người khuyết tật mà Britt-Marie từng làm việc vài năm - và về hai vụ cướp chỉ cách nhà ông chưa

tới năm trăm mét.

Sköndal. Chỗ bà. Một nơi mà theo lời cảnh sát là hẻo lánh đến nỗi chúng phải biết rõ từ trước thì mới chọn chỗ đó.

Ösmo. Chỗ của ông. Và tờ báo đã chỉ ra sự dã man của tám phát súng tạo thành hình khuôn mặt.

Ông vẫn chưa biết.

Nhưng với ông những mảnh miếng đã trở nên rõ ràng hơn, những quy luật bắt đầu lơ mờ nháy ra khỏi mặt giấy. Ông dần dần thôi không để tâm đến những gì họ viết nữa. Thay vào đó tập trung vào những tấm ảnh, đặc biệt là hai tấm ảnh đen trắng xuất hiện trên tất cả các mặt báo, một tấm chụp kẻ mà họ gọi là tên cầm đầu đang chĩa súng còn tấm kia chụp hắn đang một mình bước vào cướp ngân hàng. Những tấm ảnh hơi mờ, tuy thế. Đôi vai rộng. Đôi mắt phía sau mặt nạ cứ như thể chính bà đang đứng đó nhìn ông. Và cái miệng với đôi môi mỏng kéo giãn thành một đường mảnh, hết như điệu bộ của chính ông.

Ivan chỉnh lại cuốn sổ rồi cầm bút lên.

Chương trình bắt đầu rồi.

NHỮNG KẺ ĐANG BỊ TRUY NÃ TẠI THỤY ĐIỂN. Ông đã có thể nhìn thấy những con lợn hiện ra trên màn hình, không đội những chiếc mũ ngớ ngẩn như mọi khi, chắc là chúng không được đội mũ kiểu đó trong trường quay. Theo như tin tức trên báo, toàn bộ chương trình hôm nay sẽ được dành để nói về Băng nhóm Quân sự. Một chương trình đặc biệt sẽ nhấn mạnh từng khía cạnh, từng chi tiết với hy vọng nhận được phản hồi từ toàn xã hội.

Ông ấn một cái ngòi mới vào cây bút chì, vuốt phẳng mặt giấy

trên cuốn sổ, mắt nhìn người dẫn chương trình đứng trước bọn cảnh sát, nói về vụ ăn cắp vũ khí lớn nhất trong lịch sử Thụy Điển, về sáu vụ cướp có vũ trang có thể cũng liên quan tới nhóm này.

Sáu vụ cướp? Ông ghi nó lại. Sáu vụ cướp. Tờ báo chỉ đưa tin có bốn vụ.

Những hình ảnh lướt qua cảnh bên trong ngân hàng lỗ chỗ vết đạn. Những mảnh kính vỡ trên sàn và những cánh cửa mở vào những ngăn chứa tiền rỗng không.

Một chiếc xe chở tiền ở Farsta. Ngân hàng Handels ở Svedmyra. Ngân hàng Handels và ngân hàng SE ở Ösmo. Ngân hàng Tiết kiệm ở Rimbo và ngân hàng SE ở Kungsör.

Ông lại bắt đầu viết tiếp. Những thông tin mới. Rimbo. Kungsör.

Sau đó là vài giây, máy quay lia từ góc nọ sang góc kia bên trong Nhà ga Trung tâm Stockholm. Khi một quả bom phát nổ. Những đoàn người hoảng loạn xô đẩy nhau sau một rào chắn cao. Ông đặt bút xuống. Rồi lại cầm nó lên. Ông chắc chắn chưa ai từng viết hay nói tới điều này, rằng quả bom có thể cũng liên quan tới bọn chúng.

Người dẫn chương trình giờ xoay người khỏi góc máy quay, ra ngồi gần chiếc bàn cao cạnh một cảnh sát. Và tiếp tục nói về quả bom. Bản khoản liệu có thật sự vụ cướp ngân hàng kép diễn ra ngay bên ngoài cửa sổ nhà Ivan và quả bom phát nổ cùng ngày hôm đó có liên quan tới nhau.

Bom?

Ông ghi lại, nhưng không thực sự nhìn thấy từ đó. Một quả bom. Ông chẳng hiểu điều đó chút nào. Ông hiểu về số vũ khí, hiển nhiên

rồi. Và cả vụ cướp. Nhưng quả bom thì không. Từ “bom” không phù hợp với những từ còn lại. Nó không khớp với quy luật.

Người dẫn chương trình xoay người lại nhìn thẳng vào máy quay.

Giờ ông ta nói về những thành viên của băng nhóm này. Nói về kiến thức quân sự của chúng. Nói về cơ thể dẻo dai của chúng, việc chúng nói tiếng Thụy Điển chuẩn mực, và có lẽ chưa có tiền án tiền sự nào.

Tiếng Thụy Điển chuẩn.

Không có tiền án.

Rồi sau đó. Những hình ảnh mới toanh. Chuyển động.

Họ chưa từng phát đi những hình ảnh như thế này. Những hình ảnh từ các camera an ninh ngay trước khi chúng bị bắn hạ. Góc quay từ trên cao xuống, thông thường chỉ dài có vài phút. Và nó cho thấy hình ảnh rõ ràng một tên cầm đầu, được miêu tả là cao khoảng từ một mét tám nhăm đến một mét chín, cân nặng từ bảy mươi lăm tới tám mươi lăm cân.

Lần này ông không đặt bút xuống. Ông thả nó ra, nghe tiếng nó lăn trên mặt bàn rồi rơi xuống sàn. Mặc dù đây chính là những điều mà ông cần ghi lại. Chiều cao. Cân nặng. Toàn những thứ mà ông chưa biết. Toàn những thông tin mới. Đó cũng là lý do tại sao ông đã mua cuốn sổ này.

Nhưng ông không cần ghi lại nữa.

Ông có thể nhìn thấy nó. Mặc dù chỉ trong vài giây.

Quy luật. Thứ lặp đi lặp lại đối với mọi sự vật, động cơ bên trong

hàng triệu tế bào, từ những phần tử nhỏ nhất cho tới những cử động của cánh tay và cẳng chân, thậm chí trên những đường vân nhỏ xíu ở đầu ngón tay và trong bàn tay.

Ivan với lấy chai rượu nằm trên sàn cạnh chân mình, hoàn toàn chưa được đụng tới.

Ông mở nó ra và uống ừng ực cho tới khi phải ngừng lại để thở.

Giờ thì ông đã biết.

SƯỞNG MÙ. Những rặng vân sam. Mặt đường rải nhựa.

Khúc cua khi đã vào khoảng một dặm trong rừng Halland.

Felix duỗi lưng, đó quả là một tư thế làm việc không lấy gì làm có lợi cho sức khỏe. Việc này mất thời gian hơn nó tưởng nhiều. Tay nó cầm một cái kim bằng thiếc, cắt từng phân một qua nóc xe tải. Nhai rau rầu, thành một cái lỗ tròn.

Thứ cuối cùng cần phải chuẩn bị.

Chỉ một chốc nữa thôi khi nó làm xong việc này, ba vụ cướp ngân hàng sẽ bắt đầu, cùng một lúc.

Lớp kim loại phủ sơn ra sức chống lại, như thể nó không biết mình đâu có sống. Nó đã cắt được một nửa. Một nửa vòng tròn của một thứ sẽ được sử dụng như một nắp hầm, một chòi canh nơi nó có thể đứng dậy và quan sát.

Đi một đoạn trong rừng dọc cao tốc 153. Phía bên kia Thụy Điển. Tận bờ bên kia đất nước nếu lái xe từ Stockholm đi về phía Tây Nam, từ bờ biển phía Đông qua hẻm phía Tây. Điểm hẹn. Họ đã nhất trí gọi chỗ này bằng cái tên đó. Đây là nơi họ đã trú ngụ được

khoảng một ngày. Họ đã lái xe suốt sáu tiếng tới đây, để rồi sau đó thực hiện vụ cướp cuối cùng.

Felix trượt chân, cửa phải cạnh kim loại sắc, chửi thề, rồi lại tiếp tục cắt phần nóc xe, nửa vòng tròn dần dần trở thành một vòng tròn hoàn chỉnh.

Họ đã tới đây từ chiều qua và cắm trại cách một thị trấn nhỏ là Ullared khoảng một dặm. Nơi đó chỉ có chừng hai nghìn dân, nhưng ở đây lại có trung tâm buôn bán đồ cũ lớn nhất Thụy Điển, nơi mà bao người trên cả nước “hành hương” tới. Đặc biệt là trong một tuần lễ như thế này. Dịp lễ Phục sinh. Thừa thời gian để đốt, một trong những đợt buôn bán cao điểm nhất trong năm. Với cái trung tâm mua sắm nằm ở đầu này quảng trường, kho của ba ngân hàng ở đầu kia giờ hẳn đã đầy tiền.

Những chiếc giường cắm trại và túi ngủ, đồ ăn sấy khô, nước đun trên bếp cắm trại. Đầu tiên - những chỉnh sửa cuối cùng cho phương tiện mà họ đã dùng để tới đây, bức vách bí mật của một chiếc xe tải nhỏ mà họ thuê từ tuần trước. Thuê bởi vì nó phải được sở hữu một cách hợp pháp, để sau đó có thể vượt qua được những trạm kiểm soát. Sau đó - khi bóng tối đã buông xuống hẳn - họ đã tới Varberg, thị trấn gần nhất, để đánh cắp chiếc xe tải mà họ sẽ dùng trong vụ cướp. Nó đang cắt phần nóc của chính chiếc xe này.

Sau khi quay trở lại, họ thay phiên nhau đứng gác để mỗi người ngủ được vài tiếng. Nó không ngủ chút nào. Những đốm trắng trên nền trời xanh đen bên trên, và hơi ẩm bốc lên từ mặt đất. Nhưng đó không phải là thứ khiến nó không ngủ. Những vì sao bao giờ mà chẳng ở đó. Đây là một thứ khác, một sự bồn chồn, cảm giác có gì

đó không ổn.

Khu rừng thật yên tĩnh. Suốt đêm. Ngoại trừ thỉnh thoảng có tiếng chó sủa, đủ các loại chó. Nghe như một nhà nhốt chó vậy.

Đậy lúc năm giờ sáng. Bữa sáng là một phích cà phê và bánh sandwich làm sẵn họ đã mua từ lúc ở Stockholm.

Họ bắt đầu một ngày mới bằng việc bơm đầy bình xăng, ta không thể tin tưởng một chiếc xe tải ăn cắp lại có đủ xăng được, và vậy là họ đổ vào đó hết bốn can xăng mà họ đã mang theo từ Stockholm. Sau đó họ ngồi xuống những chiếc nệm cắm trại xếp liền nhau và trải những tấm bản đồ chụp từ trên cao nhìn y như những bức tranh, điểm qua kế hoạch ba vụ cướp song song. Leo sẽ cướp Ngân hàng 1 một mình, Vincent và Jasper sẽ cướp Ngân hàng 2, rồi tất cả sẽ hẹn nhau ở Ngân hàng 3 và cùng cướp nhà băng đó. Trong suốt quá trình, Felix sẽ theo dõi lối vào thị trấn và các lối ra, qua chi tiết cuối cùng được chuẩn bị là cái nắp hầm, thứ mà nó đang cố làm cho xong - một vòng tròn được cắt ra khiến cái xe tải chở hàng giờ mất hẳn một miếng to tướng trên nóc.

“Vincent? Mày giúp tao được không?”

Em trai nó kéo cánh cửa cọt kẹt sang một bên rồi đứng lên ghé, ấn lên miếng kim loại đã gần long ra hẳn. Hai bàn tay bên dưới, hai bàn tay bên trên. Hai đứa cùng nhau cạy miếng kim loại vẫn không chịu rời ra, rồi ném mảnh nóc xe hình tròn xuống hào.

Mồ hôi chảy xuống trán nó, vào mắt nó khiến chúng cay xè. Felix ngồi trên nóc xe, hai chân buông thõng xuống cái lỗ Vincent đứng bên cạnh nó, nửa người trong xe, nửa người nhô lên khỏi gờ lỗ lờm chờm, đôi mắt tỏ vẻ như mệt mỏi hoặc lo lắng, kiểu nét mặt đó.

“Felix?”

“Gì?”

“Chuyến này không xuôi đâu.”

Bồn chồn.

“Anh nghe em nói không?”

Sự lo lắng của Vincent cũng giống như thứ đã khiến nó không thể ngủ được đêm qua.

“Felix? Em có cái cảm giác ấy. Rất rõ ràng là đằng khác.”

Cũng là ý nghĩ của nó. Nhưng Vincent mới là đứa đang biểu đạt ra thành lời.

“Em chưa từng cảm thấy thế này trước đây, chưa bao giờ “

“Tao sẽ vẫn ngồi sau tay lái. Và một khi tao còn ở đây, Vincent à, mọi chuyện sẽ ổn thôi. Phải không nào?”

Nó muốn mình tin vào điều đó. Mặc dù thực ra thì không.

Một lần cuối cùng.

Đây là điều mà họ đã nhắm đến bấy lâu nay.

Ba ngân hàng vào đúng thời điểm. Mười triệu, mười lăm, có khi đến hai mươi. Sau đó là chúng ta đã có đủ số tiền mình muốn.

Việc này chung quy lại chỉ xoay quanh cái đó. Kiếm cho đủ tiền. Và làm những việc chưa ai từng làm.

“Một cú cuối cùng, Vincent. Rồi chúng ta biến đi. Sẽ không ai còn nghe tin gì về Băng nhóm Quân sự nữa.”

Sâu hơn một chút trong rừng, Leo đang quần những chiếc giường cắm trại, Jasper chia đạn vào ba bộ áo được khâu theo kiểu

chuyên dụng và mấy cái túi. Felix nhảy xuống cái lỗ, đặt tay lên vai Vincent, rồi bước qua ghế trước khi ngồi xuống sau tay lái.

Đã đến lúc rồi.

Ánh sáng thật khác lạ. Trong rừng, nó dịu dàng, xanh mát hơn. Nhưng ngồi đây, trên chiếc xe đổ chéo trước cửa ba ngân hàng, Felix nhận thấy một cảm giác kỳ lạ khi ánh sáng ban ngày tràn vào qua cái lỗ trên nóc. Ở thị trấn nhỏ này ánh sáng chói chang hơn, mọi thứ trong xe cũng sắc nét hơn. Nhờ thế, lần đầu tiên nó nhìn thấy khẩu súng máy. Ít nhất nó có cảm giác như thế. Mặc dù khẩu súng đã nằm trong kho vũ khí của nhóm suốt hơn nửa năm trời, nó lại chưa từng lại gần vật đó đến thế. Một khẩu súng máy nặng mười một cân đang nằm trong tay nó, những viên đạn ghép thành băng dài lủng lẳng một bên - những cái răng nanh sẵn sàng xé toang bất cứ thứ gì trên đường đi. Đúng là khác hẳn. Khẩu súng trường mà nó lúc nào cũng để trên đùi khi ngồi chờ trong xe giữa những vụ cướp thì “nhỏ xinh” chẳng ai nhìn thấy, trong khi khẩu này lại đúng là một con quái vật. So sánh chúng với nhau cũng chẳng khác nào so sánh một con cá chó với cá mập trắng khổng lồ. Nó mở phần chân chống ra, vặn người trong chiếc xe chật hẹp cố để cảm cho chắc khẩu súng công kênh, nhấc lên quá đầu rồi đưa qua cái lỗ, đặt lên nóc. Băng đạn lủng lẳng, kêu lạch cạch như áo giáp lưới sắt thời xưa, nó phải chặn cánh tay lên để dập tắt tiếng động đó.

Một cuộc chiến. Đó là những gì trong tâm trí nó. Giống như những chuyện phát trong chương trình bản tin trên tivi, quân du kích nằm trên đồi xả súng xuống một ngôi làng trong cuộc nội chiến. Giờ

nó cũng là một tay du kích như thế, thò đầu qua cái lỗ quan sát một ngôi làng, nhìn dọc theo nòng súng về phía những con người đang đi lại trên quảng trường ở một thị trấn cũng giống như bao thị trấn khác trên đất Thụy Điển này. Và khi họ nhìn thấy nó, họ cũng sẽ cảm thấy như thể nó đang làm chuyện này trên tivi, như thể đây không phải là sự thật.

Nó đứng hẳn lên, xoay khẩu súng từ góc chín giờ sang góc ba giờ. Hoàn toàn kiểm soát đoạn đường phía bên trái mà họ đã dùng để tới đây, hoàn toàn kiểm soát mấy nhà băng dàn hàng ngang ngay trước mặt nơi mà nó đã thả ba tên cướp đeo mặt nạ xuống, và hoàn toàn kiểm soát đoạn đường phía bên phải mà cả nhóm sẽ tẩu thoát trong ba phút nữa.

Bản tin thời sự trên tivi về một cuộc chiến. Trong trường hợp này nó nhìn thấy ba chiếc tivi khác nhau đang phát ba kênh riêng biệt. Ba hình vuông, những cửa sổ kính cỡ giống hệt nhau với những logo của ba ngân hàng khác nhau, đèn điện thấp sáng bên trong, ánh sáng hơi vàng và dịu hơn, hệt như trong tivi. Ba chiếc hộp với ba khung cảnh diễn ra song song. Chiếc tivi bên trái, ngân hàng Tiết kiệm, một người đàn ông đơn độc đeo mặt nạ mặc đồ đen, Leo, đi lại phía sau một nhân viên thu ngân, cầm cái túi cho cô ta bỏ hết tiền trong các ngăn tủ vào. Màn hình tivi ở giữa, ngân hàng SE, hai kẻ đeo mặt nạ bận đồ đen, Vincent và Jasper, một tên xử lý những quầy thu ngân trong khi tên còn lại chĩa súng vào lưng một viên chức của ngân hàng trên đường tiến vào kho tiền. Chiếc tivi bên phải, ngân hàng Handels, nơi mà họ sẽ cướp sau cùng, cả nhóm cùng một lúc, nơi các nhân viên đang chạy nháo nhào ra cửa, nhìn

thấy chiếc xe, khẩu súng máy và những kẻ đeo mặt nạ vẫn chưa tới nơi. Họ khóa chặt cửa rồi vội vã lao ra sau quầy thu ngân nằm dán xuống mặt sàn gỗ.

Những màn hình tivi. Đúng là như thế. Bao giờ nó cũng thấy thế. Ở Svedmyra, Rimbo và Kungsör thì chỉ có một. Ở Ösmo thì là hai. Ở đây, ba chiếc tivi phát hình ảnh những gì mà anh em nó đã lên kế hoạch và dàn dựng, những thứ không hề có thật.

Nhưng đột nhiên chúng lại trở thành sự thật.

Lần đầu tiên.

Những thước phim phát song song nhau giờ đã có thêm nội dung mới mà nó không lường trước được, những lời thoại mới, cảnh quay mới, những diễn viên mới hành động không theo kịch bản. Ba sự gián đoạn ngẫu nhiên phá tan đi ảo ảnh của nó. Giờ thì không thể coi những gì nó đang nhìn thấy chỉ là phim trên tivi được nữa. Những con người, họ tồn tại. Bước ra khỏi màn hình. Và nếu những người đó là có thật, họ có thể bị triệt hạ. Còn nó thì đang đứng đây với khẩu súng máy thực sự trong tay, có thể bắn ra tám trăm phát đạn chết người trong một phút.

Trước tiên, một người thợ săn lớn tuổi chui ra khỏi xe trong khi bà vợ vẫn ngồi trên ghế bên. Ông ta mặc áo khoác rằn ri, đội cái mũ có gắn miếng phản quang, tay mở cốp xe lấy ra cái hộp đựng một khẩu súng săn. Sau đó ông ta kiên quyết tiến về phía khẩu súng máy mà Felix đang chĩa thẳng vào người mình. Cứ thế bước tới.

“Ông đang làm cái quái gì vậy hả?”

Rồi Felix chĩa cả cỡ máy chiến tranh vào ông ta.

“Cút ngay!”

Nhưng ông già vẫn đứng đó, nhìn hòng súng với vẻ thách thức, rồi lên đạn. Hoặc nó hoặc ông già phải chết. Nó không còn lựa chọn nào. Hai người chĩa súng vào nhau và nó đã sắp sửa khai hỏa. Đúng lúc ấy bà vợ lao ra khỏi xe, hét lên với chồng mình, tay kéo áo khoác của ông ta.

“Thôi đi, Bengt. Quay lại, quay lại cùng với tôi ngay!” Suýt nữa thì đã có chuyện. Mà lại còn là chuyện thật.

Sau đó, một nhân viên thu ngân đặt một hộp sơn* vào túi của Leo. Nó phát nổ khi anh bước ra khỏi ngân hàng, màn hình tivi bên trái. Một làn khói dày màu đỏ bốc từ cái túi, còn chỗ tiền cũng bị nhuộm màu đỏ rực. Nó chưa từng thấy Leo như vậy bao giờ, nhất là những khi anh cần phải tuyệt đối giữ bình tĩnh như lúc này. Anh nổi giận đùng đùng, xoay người lại, lao về phía cánh cửa, mở ra và hét lên.

“Tao đã bảo bọn chó chết chúng mày không được bỏ cái hộp sơn khôn kiếp ấy vào đây!”

Rồi những tiếng súng vang lên, anh trai nó, giữa một làn khói màu đỏ, đang xả súng điên cuồng hoàn toàn vì giận dữ, không còn kiểm soát nổi mình trong ngân hàng. Từ chỗ nóc xe, nó khó mà thấy được có ai trúng đạn không. Nó không nghĩ thế. Nhưng cái hiện thực khi nãy đã ập tới cùng lão già với khẩu súng sẵn, giờ lại càng tới gần. Nó như nhìn thấy từng cái lỗ chân lông, cảm nhận thực tại bằng tất cả giác quan.

Sau đó là Vincent. Đứa em trai của nó.

Vincent là người tới ngân hàng thứ ba trước tiên, đến trước cánh cửa khóa. Vậy nên nó dùng báng súng và nòng súng phá tan

cửa kính, đập vỡ cái màn hình tivi rồi lao vào bên trong. Nó ra lệnh cho tất cả mọi người *nằm xuống*, đúng như những gì nó phải nói và mọi người làm theo. Ngoại trừ một bà già. Bà ta tiến tới chỗ nó, tay giơ ra như thể đang yêu cầu điều gì, có lẽ xin nó cho ra khỏi ngân hàng. Một bàn tay đưa ra gậy hiệu nhằm. Vincent xoay người lại và giương súng lên chỉ bằng một động tác trước khi nhận ra bà già đó chẳng phải mối đe dọa gì. Trước họng súng chĩa vào mình, bà ta bắt đầu van xin lớn đến nỗi ngồi tận ngoài xe cũng nghe thấy.

“Đừng bắn, làm ơn, đừng bắn!”

Chỉ còn thiếu một cái siết ngón tay là em trai nó đã giết người. Thực tế chưa bao giờ hiện hữu đến thế khi Vincent đứng không cử động, súng chĩa xuống đất, cố hiểu điều mà nó vừa suýt chút nữa đã làm.

Sau đó ba đoạn phim trở lại với kịch bản định sẵn.

Những tên cướp bước ra khỏi ngân hàng thứ ba qua cái lỗ thùng đầy góc cạnh giữa cái màn hình tivi vỡ, chạy ra xe, ném những chiếc túi lên và đóng cửa hông, trong khi Felix kéo cổ máy chiến tranh xuống rồi ngồi vào ghế lái, lách giữa những chiếc xe đi ngang qua đang sợ hãi nằm im trên đường.

Vincent đoán họ đang đi với tốc độ bảy mươi lăm dặm một giờ trên con đường rất hẹp, không khí lạnh ùa vào qua cái lỗ, cả nóc xe rung lên bần bật.

Khung cảnh trước mặt nó, Leo điên cuồng thọc tay vào cái túi đầy tiền nhuộm đỏ. Khung cảnh bên trong tâm trí nó, một bàn tay khác, của một bà già đang chìa ra.

Thứ mà thoát đầu nó đã tưởng là một mối đe dọa. Hú vía. Vincent vẫn còn cảm thấy ngón tay mình căng lên trên cò súng cho tới khi nó nhìn thấy những nếp nhăn và mái tóc bạc, nghe những lời bà ta van xin được ra khỏi đó.

“Mẹ kiếp! Mẹ kiếp! Mẹ kiếp! Hai triệu! Bị nhuộm đỏ hết!”

Bà ta thật dũng cảm. Nó nghĩ. Người đàn bà dám tiến lại gần một tên cướp đeo mặt nạ. Và người thu ngân cũng dũng cảm không kém, khi vượt qua nỗi kinh hoàng, cô ta đã làm đúng như những gì mình được hướng dẫn, lén bỏ một hộp sơn vào cùng với số tiền mà tên cướp đang bắt cô ta đưa ra.

“Con chó, thành màu đỏ hết rồi!”

Leo vẫn gào lên còn Vincent nhìn lên những ngọn cây, qua cái lỗ khoét trên nóc. Khu rừng ngày càng trở nên rậm rạp. Họ đã đi khỏi thị trấn được vài dặm và giờ chỉ còn cách con đường rừng mà Felix sắp sửa rẽ sang vài dặm nữa.

“Hai đứa bọn mày thì sao? Được bao nhiêu?”

Tiếng Leo gần như khản đi khi anh cố hạ thấp giọng.

“Bao nhiêu?”

“Không biết.”

“Jasper, đoán đi, mẹ kiếp!”

“Cùng lắm là... bốn trăm. Tổng cộng cả hai đứa. Kho tiền trong ngân hàng thứ nhất hoàn toàn rỗng không.”

Trả lời sai rồi.

Cái túi nảy khỏi thành xe khi Leo ném nó ra phía sau.

“Bốn trăm nghìn krona mặt hàng!”

Những ngọn cây không còn nối liền thành một khối nữa, giờ Vincent có thể phân biệt từng cái cây riêng lẻ. Họ giảm tốc độ, rời khỏi đường cao tốc. Felix lại rồ ga và mặt đường gồ ghề khiến gầm xe lại rung lên ầm ầm.

Không còn xa nữa, từ đây tới vùng an toàn trong bóng tối phía sau bức tường.

Con đường rừng mở rộng ra và bắt đầu dốc lên. Họ chỉ mới lên tới nửa đường thì tiếng nổ thứ nhất vang lên. Vincent có thể nghe và cảm nhận được nó. Một tiếng nổ rõ ràng. Tiếng nổ thứ hai còn mạnh hơn, như thể bị nện bằng vồ gỗ.

Chính lúc ấy họ bắt đầu đi chậm lại, và nó hiểu ngay.

Một động cơ xe bị nổ bao giờ cũng gây ra một cảm giác đặc biệt.

“Nó... hỏng hẳn rồi! Không nổ máy được!”

Chiếc xe van đang đỗ trên con dốc dựng đứng. Felix kéo phanh tay rồi nhảy ra ngoài.

“Cả mày nữa!”

Nằm bò xuống đất, tay cầm đèn pin, Felix lăn xuống dưới, tiến lên phía trước dưới gầm chiếc xe nằm im mà tất cả cảnh sát ở Halland đang truy lùng.

“Ông nhiên liệu, Leo à. Nó đứt hẳn rồi!”

“Mày chắc không?”

“Chắc.”

“Đầu tiên là cái hộp sơn khôn kiếp, và giờ thì... *Mẹ kiếp!...* mẹ kiếp!... Bọn ta phải đẩy nó lên tới đỉnh, rồi lăn nó đi xa hết mức có thể. Sau đó thì đi bộ. Ta sẽ đến đó muộn ít nhất là hai mươi phút!”

Tám cánh tay trẻ trung đẩy chiếc xe van nặng trĩu lên đồi, mỗi mét đường lại chiếm mất chút thời gian còn lại của họ. Khi đã lên tới đỉnh, Felix nhảy lên xe rồi bẻ quạt bánh lái hết cỡ, cho xe rẽ thẳng vào rừng. Từ đây tới điểm hẹn còn một dặm nữa. Họ bắt đầu chạy.

Chiếc xe tải vẫn nằm ở đúng chỗ mà họ đã đỗ gần một tiếng trước, bên rìa khúc cua, sau những rặng cây, đá và một đồng gỗ nhỏ. Nếu ai đó đi ngang qua, tò mò mở cửa, họ sẽ nhìn thấy đúng những gì mà lúc này Vincent, Leo và Jasper đang nhìn trong khi mở cửa hậu. Từng kiện vật liệu cách nhiệt gồ ghề và xốp. Họ nhảy lên xe, chen qua chúng tới vách cabin, rồi tháo ra. Nó chỉ là đồ giả. Một bức vách có thể tháo ra để lộ khoang bí mật phía sau, thứ mà họ đã chế tạo tuần trước trong căn garage ở Tumba. Họ sẽ nằm trong đó suốt chuyến hành trình tới Gothenburg tới điểm thay đổi phương tiện tiếp theo.

“Muộn mất hai bảy phút.”

Những trạm kiểm soát. Giờ thì bọn cảnh sát đã có đủ thời gian để dựng chốt.

“Hai tiếng, Felix.”

Felix đã gần xong, nó đã thay đổi quần áo ăn cướp sang quần áo lao động, vì nó là người lái xe.

“Mày cứ gõ hai tiếng lên vách trong trường hợp bọn tao phải mở chốt an toàn trên súng. Hiểu chưa?”

Gã tài xế xe tải, vai mang những tám cách nhiệt công kênh tới công trường, gạt đầu và dựng thẳng bức vách giả.

Bên trong cái khoang nhỏ xíu hoàn toàn tối om.

Từ đường đất ra tới đường nhựa. Anh cảm thấy điều đó. Tốc độ bình thường. Cả cái đó anh cũng cảm thấy.

Trong khoang thật chật chội, Vincent ngồi sát rạt bên Leo, gần như trèo cả lên người anh. Jasper cũng ngồi sát như thế ở phía bên kia. Bóng tối hoàn toàn. Loại bóng tối như một sinh vật sống, một thứ mô mọc ra từ vách tràn vào cabin nơi Felix đang ngồi, từ tấm vách bí mật cho đến thùng xe chất đầy vật liệu cách nhiệt. Mỗi lần Leo bật ra những hơi thở gấp hỏn hển, Vincent có thể cảm thấy hơi ẩm vuốt ve gò má mình.

Và mỗi lần chiếc xe tải giảm tốc đôi chút, họ lại bị hút tụt vào bóng tối, những chuyển động lắc lư của chiếc xe rung lên trong lồng ngực nó.

Nhưng lần này thì không.

Lần này không phải một cú đập phanh nhẹ để rồi lại rồ ga phóng đi. Felix dừng lại hẳn. Những rung động bên trong Vincent không ngừng lại, quán tính trong lồng ngực ấn cơ thể nó lên bức vách thật, và nó chỉ muốn đi xuyên qua đó, về phía Felix và ánh sáng.

Họ nghe thấy tiếng gõ đầu tiên. Rồi tiếng gõ thứ hai.

Nó cảm thấy Leo vặn người để mở chốt an toàn trên khẩu súng, Jasper cũng thế, một tiếng cạch vang vọng, và Vincent nhận ra đây chính là điều mà nó đã chờ đợi đêm ngày

Felix? Sao vậy? Thế này không ổn rồi.

Nó biết một chốt chặn đường là như thế nào. Hai chiếc xe cảnh sát với đèn xanh nhấp nháy. Bốn cảnh sát - một tên sẽ giơ tấm biển ghi chữ CẢNH SÁT lên, yêu cầu các phương tiện phải dừng lại.

Felix cũng không ngủ được hôm vừa rồi. Dù nó không nói gì, Vincent có thể nhìn thấy trong mắt nó. Nó đã không ngủ suốt ba mươi tiếng đồng hồ, và giờ nó đang ngồi một mình trong ca bin của một chiếc xe tải đi thuê bên lề đường ở Halland. Nó phải tập trung. Nó phải cân nhắc từng lời.

Nó hạ cửa kính xuống, tiếng động này có thể nghe dễ dàng qua bức vách mỏng.

“Làm ơn cho tôi xem bằng lái xe.”

Đó không phải giọng của một người già. Chỉ nhiều tuổi hơn Leo một chút. Rồi im lặng, Felix để ví trong túi áo ngực, giờ có lẽ nó đang rút ví ra.

“Anh đang đi đâu, từ đâu tới?”

“Từ đâu tới à?”

“Anh đã ở đâu?”

“Có chuyện gì à?”

Lại im lặng. Viên cảnh sát có lẽ đang xem tấm bằng lái của nó. Trong khi đó đồng sự của anh ta chờ đợi cách đó một quãng ngắn.

“Tôi hỏi anh đã ở đâu và đang đi đâu?”

“Tới một căn nhà mùa hè ở Tylösand. Vùng ven biển, bãi biển cát trắng, đẹp mê hồn. Tôi thuê cái xe này. Một tháng nữa người thuê nhà sẽ tới. Từ Stockholm, và họ trả tiền hậu hĩnh. Tôi đến để lắp ráp cách nhiệt vào phòng. Vật liệu để ở sau thùng xe ấy.”

“Anh làm ơn ra khỏi xe.”

Cửa mở ra. Một tiếng bụp vang lên khi Felix đặt chân xuống đất.

“Và mở cửa hậu ra để chúng tôi xem bên trong.”

Tiếng bước chân dọc theo hông chiếc xe tải. Anh nhận ra tiếng chân Felix. Những bước chân của viên cảnh sát thì nhỏ hơn, anh ta đặt chân xuống đất nhẹ nhàng, có lẽ anh ta cũng không to lớn lắm.

Rồi cửa mở ra, chéch lên trên. Viên cảnh sát có thể nhìn thẳng vào trong.

Ánh sáng bắt đầu rỉ vào. Qua khe hở phía trên, chỗ bức vách bí mật giáp với nóc. Có thể nhìn thấy bóng của viên cảnh sát khi anh ta đi từ chỗ nọ sang chỗ kia.

Vincent nín thở. Nhắm mắt. Rồi thì không còn khe hở nào, không còn viên cảnh sát nào ở đó. Nó cố chỉ tập trung vào Felix, tiếng Felix nói cách đó không xa, có lẽ là với tay cảnh sát còn lại. Nó đã quyết tâm chỉ nghe tiếng của anh thôi.

Lắng nghe và nhắm mắt lại.

Bên dưới mi mắt nó, nó lại nhìn thấy mái tóc bạc của bà ta, những nếp nhăn như vân gỗ, có lẽ đó là một bà già thông thái, người già thường thế, và bà ta cũng có dáng vẻ như vậy, tay đưa ra xin nó, đôi mắt không tỏ ra sợ hãi.

Những đồng chất cách nhiệt bên kia bức vách đã bị gạt qua một bên. Lớp nylon bọc ngoài cộ trên sàn xe. Giờ thì viên cảnh sát, anh ta đã tới rất gần. Lớp vải áo khoác bị mắc khi anh ta xoay người, quệt vào bức vách.

Bất cứ chuyện gì cũng có thể xảy ra. Bất cứ lúc nào. Không có gì là chắc chắn cả. Jasper sẽ nổ súng nếu cảnh sát tìm ra họ, và Leo cũng thế. Nhưng Vincent vẫn chưa mở chốt an toàn. Chưa tới lúc.

Ai đó giờ đang tựa vào bức vách bí mật. Một trong số những cảnh sát kia. Khe hở bên trên hé mở nhiều ánh sáng hơn. Leo và Felix đã chế ra nó và thường thì họ làm rất chuẩn. Nhưng ngộ nhỡ? Nếu sức nặng của một người khiến nó đổ xuống?

“Anh đang tìm gì thế?”

“Đã có một vụ cướp.”

“Cướp?”

Cút đi

“Cướp ngân hàng. Không phải một, mà tận ba.”

Cút khỏi bức vách ngay lập tức.

“Phiền phức thật đấy nhỉ.”

Felix - Vincent như có thể thấy anh mình, cách thẳng anh nhún vai, lắc đầu.

“Ý tôi là... sao bọn khốn đó không đi kiếm một công việc đàng hoàng như tất cả chúng ta?”

Bức vách, ánh sáng bên trên giờ rọi vào ít hơn một chút. Viên cảnh sát không còn dựa vào đó nữa. Dường như anh ta đã bỏ đi, quần áo cọ vào lớp nylon bọc những khối chất cách nhiệt.

Đám cảnh sát nhảy xuống khỏi thùng xe. Hai cánh cửa được kéo xuống, đóng lại.

Bóng tối lại bao trùm lấy họ, hết như một sinh vật sống ban nãy. Có tiếng chân bên ngoài, Vincent chỉ có thể lờ mờ đoán rằng Felix đang nói gì đó với những cảnh sát, khen họ làm tốt công việc của mình. Nhưng không hẳn là thế. Chỉ là những tiếng lờ mờ. Lẫn lộn. Hiện thực vừa tan vỡ trong vài phút, thành hàng triệu mảnh rơi

xuống như kính vỡ sau mi mắt nó. Giờ nó lắp chúng lại như cũ, từng mảnh một. Nhưng không vào *đúng* vị trí như trước. Mọi chuyện sẽ lại giống như lúc trước, như thể chưa có chuyện gì xảy ra, và mọi việc cứ thế tiếp diễn.

Xe tải nổ máy.

Những mảnh vụn sẽ không bao giờ được đặt lại vào đúng vị trí.

Nó chắc chắn về điều đó. Điều duy nhất mà nó thực sự chắc chắn. Và nó cảm thấy chiếc xe tăng tốc, khiến cho cái cảm giác như lúc này lại dâng lên trong lồng ngực nó.

VINCENT UỐNG CHẬM ĐẾN NỖI cái cốc chuyển thành âm ảm, rồi lạnh ngắt. Từng ngụm nhỏ, rồi ngừng lại một lúc lâu, nó cẩn trọng không để uống say. Không phải ở đây. Nó đã suýt ngủ vài lần, cả một đêm thức trắng đã khiến đầu óc nó chỉ còn lơ mơ tập trung được, chẳng còn sợ hãi là mấy. Chỉ một lúc nữa thôi. Rồi cả bọn sẽ về nhà, những hình ảnh về ba vụ cướp ngân hàng cùng lúc sẽ mờ đi, những cái xóc trên xe ô tô sẽ đưa nó vào giấc ngủ. Hay thực ra, chỉ một hình ảnh mà thôi - khoảnh khắc mà suýt nữa nó đã từ kẻ cướp biến thành kẻ sát nhân. Một khoảnh khắc duy nhất đã chia đôi hiện thực, thành hai khả năng khác hẳn nhau.

Nó hớp một ngụm nhỏ vào miệng, ngậm rồi mới nuốt, không quá nhanh, không quá nhiều.

Nó nhìn ra ngoài cửa sổ quán rượu nằm phía sau Nhà ga Trung tâm Gothenburg.

Jasper.

Nhún nhảy bước ra khỏi siêu thị 7-Eleven đối diện quán bar,

mặc dù chính hắn cũng không ngủ cả đêm. Những tờ báo với những dòng tít kiểu như BA VỤ CƯỚP, BĂNG NHÓM QUÂN SỰ, và tấm ảnh Jasper đeo mặt nạ đen được chụp lại bởi camera an ninh ngay trước khi bị nó bắn rụng. Jasper đổ mặt, sung sướng, ném mấy tờ báo lên bàn rồi bước tới quầy bar gọi cốc bia thứ ba. Và nốc ly Jägermeister thứ ba ngay ở quầy rượu.

“Mày xem chưa? Báo mới ra đấy!”

“Còn mười phút nữa là xuất phát.”

“Ba ngàn hàng khôn kiếp, Vincent à, mày có tưởng tượng được không, toàn những kẻ điên rồ!”

Hắn giơ tờ báo lên. Hắn lớn tiếng quá. Và nhìn quanh để cho chắc là ai cũng chú ý đến mình.

“Jasper, thôi đi.”

Vincent hành động ngược lại, cúi người xuống, nói thì thầm.

“Nghe thấy tôi nói gì không - thôi đi.”

Jasper cười lớn, khàn khàn, khục khặc sau khi nốc nhiều rượu đến thế một lúc, trong khi tay cầm một tờ báo lên rồi chỉ vào tấm ảnh lớn.

“Mày thấy chưa? Người này?”

Vẫn nói lớn như thế, hắn lại còn mỉm cười và nháy mắt.

“Tay này thậm chí còn cầm súng đúng quy cách nữa!”

“Ngoài kia đầy bọn cớm! Tôi đã nhìn thấy chúng. Mấy đứa! Ở nhà ga! Và chúng... mẹ kiếp, thôi đi!”

Vincent càng cúi thấp người. Nó không muốn ngồi đó cùng với Jasper nữa. Nó muốn nói chuyện với các anh mình, với Leo khi đó

đang lái chiếc xe tải trên cao tốc E4 hay với Felix khi đó đang sắp sửa cất cánh từ sân bay Landvetter để rời hạ cánh ở Stockholm sau bốn mươi lăm phút nữa. Nó cần những người đó, tại đây, ngay lúc này.

“Thử lắng nghe mà xem... ai cũng đang bàn tán chuyện này. Mà ừ nghĩ bà già góc kia đang đọc gì? Còn gã kia, lén đổ rượu Smirnoff vào cà phê, mà ừ không cho là hắn đã xem bản tin trên tivi sao? Nếu bọn ta cùng hòa theo thì chẳng có gì là kỳ quặc hết. Nếu ta *không* làm thế thì mới gọi là kỳ quặc hết chỗ nói! Thoải mái đi em trai.”

Leo trong xe ô tô, Felix trên máy bay, Vincent và Jasper trên tàu. Tản ra sau khi đã xong việc, một cách khác để khởi thu hút sự chú ý, ở khâu cuối cùng của chuỗi những vụ cướp. Đó là lý do tại sao nó lại ngồi đây. Cùng một kẻ đang thu hút quá nhiều sự chú ý, gây sự tức tưng để chọc tức người khác, thậm chí là để đánh nhau, như thế hắn vẫn còn bị vụ cướp ám ảnh và phải tìm cách để giải tỏa.

“Mày có nhìn thấy mắt Leo lúc ấy không? Khi nó nhận ra hơn nửa số tiền đã bị nhuộm đỏ? *Tao* đã nhìn thấy ánh mắt đó. *Tao* hiểu rõ cảm giác của nó. *Tao* và Leo... chúng *tao* đã lên kế hoạch vụ này cùng nhau. Rồi đưa thu ngân chết tiệt đó nhét một hộp sơn vào túi tiền của nó! Số tiền bị nhuộm đỏ hết, và đêch còn giá trị gì, phải đem đốt thôi.”

“Jasper - im đi.”

“Nhưng lẽ ra bọn ta đã cướp được thêm khối tiền, em trai ạ, nếu mà ừ không tốn nhiều thời gian đến thế để nói chuyện với đũa nhân viên ngân hàng như một thằng hèn! Một tên cướp ngân hàng chính

công không cần phải nịnh bợ bọn nhân viên! Lẽ ra bọn ta đã kiếm được thêm vài triệu nữa!”

Em trai.

Gây sự, sự thù hằn bắn ra tứ phía, gần như dính lại.

Nịnh bợ.

Ngoạm lấy và bám chặt.

Nó phải thoát khỏi đây. Vậy là nó đứng dậy, cầm lấy cái túi đặt dưới gầm bàn rồi khoác lên vai, cảm thấy khuôn hình khẩu súng thúc vào sườn. Cái túi đựng một khẩu súng, rất nhiều tiền, cùng mười lon bia. Nó bước về phía sân ga và đoàn tàu hướng về Stockholm trong khi Jasper chạy phía sau nó.

“Em trai, nịnh bợ cả bọn nhân viên cơ à.”

“Này, tôi đã lấy được chìa khóa. Đúng không?”

Cảm giác ấy lại nhói lên. Thật thế. Nhưng lẽ ra nó không nên đáp lại, vì như thế chỉ khiến Jasper càng liên tưởng.

“Lấy được? Mà phải giành lấy chìa khóa. Chĩa súng vào đầu chúng nó. Cho tới khi chùm chìa khóa nằm trong tay mày.”

Nó đã không thể kìm nổi. Nhưng chỉ một lần như vậy thôi. Chuyện đó sẽ không bao giờ lặp lại. Bất kể thằng ngốc khốn nạn kia bám theo nó bao lâu mà đòi hỏi một câu trả lời, nó chỉ khoác túi trên vai, đoàn tàu thì nằm ở kia, sau đó nằm xuống ghế ngủ liền ba tiếng. Nó không được, không được, không được đáp lại lời Jasper nữa.

“Nhưng mà nghe này. Nếu chúng ta là một công ty? Leo đã nói thế, rằng bọn ta là một công ty thực sự. Trong trường hợp đó Leo...

nó sở hữu công ty, như là CEO, còn tao... tao có lẽ là một quản lý còn mày, Vincent ạ, mày chỉ là một đứa học việc nhãi nhép, một đứa thực tập sinh, và vì thế mày phải nịnh nọt bọn nhân viên. Leo biết thế. Vậy nên nó nhờ tao lo liệu chuyện đó. Xử lý bọn nhân viên thẳng tay. Và tao đúng là người như vậy. Cứng rắn. Chứ không như mày, em trai ạ.”

Vincent không nhìn hắn, như vậy thì dễ dàng hơn để lờ đi những gì hắn nói. Nó leo lên tàu, tay để sau lưng đi dọc lối đi hẹp, giữ cái túi sát với người, nó không muốn chạm khẩu súng vào bất kỳ hành khách nào khi đi qua. Khoang của nó ở cuối toa. Nó kéo rèm, đóng cửa, để túi lên giá hành lý rồi nằm phịch xuống ngang qua ba chiếc ghế và trùm áo khoác kín đầu.

Nó nằm vậy chưa được mười phút. Những cái xóc ở điểm nối giữa các thanh ray nảy lên, truyền vào bên trong nó, một điệu hát ru giật lên cùng một nhịp điệu với những màu sắc và những chớp sáng lướt qua bên dưới mi mắt nó. Đầu tiên, người soát vé tới kiểm tra vé, sau đó Jasper đứng lên ghế lấy cái túi xuống rồi đạp chân vào hông Vincent. Gót giày được gia cố bằng thép thúc vào sườn nó.

“Làm một lon không?”

Jasper đặt cái túi xuống sàn, lấy ra một lon bia, xỏ ngón tay qua cái khoen kim loại trên nắp mà mở ra, những giọt bia bắn ra rơi xuống mặt Vincent.

“Đừng có mở thứ đó vào mặt tôi!”

Jasper lại nhìn vào cái túi, bóng súng bằng gỗ gấp lại hiện ra rõ ràng cùng với cái túi nylon đựng toàn tiền bị nhuộm đỏ, móc ra một lon nữa rồi đưa cho Vincent. Nó lắc đầu.

“Tao đã làm cái quái gì khiến mày ghét tao đến thế? Hả? Em trai?”

“Chúng ta không phải anh em gì. Thế nên đừng có mà gọi tôi là em trai nữa!”

Nó lại trả lời. Và nó có thể thấy cái cách mà Jasper nghe câu đó, sung sướng, vì sự hung hăng đã được đáp lại cũng bằng sự hung hăng. Nhưng đầu nó nặng trĩu, cơn buồn ngủ ập tới và không chịu buông tha nó. Thật khó để mà suy nghĩ được rõ ràng lúc này.

“Tao sẽ cứ gọi mày là em trai nếu tao thích gọi mày như thế. Mày là đứa ít tuổi nhất đúng không? Vì thế mày đêch biết tao và Leo đã từng làm gì - vì khi đó mày chỉ là một đứa nhóc con đáng ghét.”

Vincent lắc lắc đầu cho tỉnh. Nó rất muốn có thể suy nghĩ rõ ràng, nhưng mắt nó ngứa ran và khô rát, lớp lông sau gáy cảm giác như có điện, sự kiệt sức không tan đi mà vẫn tiếp tục cố gắng đánh gục một cơ thể không chịu nằm xuống ngủ mặc dù lẽ ra nó phải làm thế.

“Trong từng vụ cướp, em trai ạ... Leo đi trước, tao đi sau cùng, còn mày đi giữa, vị trí an toàn nhất. Chúng tao bảo vệ mày - tao và Leo đã bàn bạc và thống nhất.”

Jasper bắt đầu bóp cái lon rỗng trong tay, đủ để tạo ra những tiếng động tuy không lớn nhưng cực kỳ khó chịu khi một chỗ bẹp bị ấn sâu vào rồi bóp phẳng ra.

“Chúng tao bắn ra một lố đạn, nhưng vẫn giữ lại vài viên ngừa trường hợp có tên cớm khốn kiếp nào định bám theo ta. Mày đã bao giờ tự hỏi chưa em trai - rằng tất cả số đạn đó từ đâu mà ra?”

Chỗ bẹp trên cái lon. Lồm vào, phồng ra. Liên tục từng giây như kim đồng hồ. Jasper đưa nó lại gần tai Vincent.

“Giá mà mày mà biết tao đã giúp đỡ mày nhiều thế nào, Vincent ạ. Từng ngày trong suốt sáu năm. Còn mày nằm dài ra đây, tỏ thái độ không ai ưa nổi. Thằng khốn!”

Jasper đang gây sự. Nó hiểu được, cảm nhận được điều đó.

“Sáu năm... anh đang nói cái quái gì thế?”

“Tao đang nói gì à? Mày tưởng chỗ thuốc nổ dẻo và pentylstubin bọn ta dùng để phá tung sà kho vũ khí đó là từ đâu mà ra?”

Vincent đứng dậy. Đau đớn cả bên trong lẫn bên ngoài. Giấc ngủ. Nó chỉ cần có thế. Nếu đôi mắt nó có trí óc riêng, hẳn chúng đã bật khỏi đầu nó mà chui vào bóng tối dưới gầm ghế.

“Nghĩa vụ quân sự. Trước tiên Leo đánh cắp những gì bọn ta cần dùng. Sau đó tới lượt tao làm.”

Nhưng giờ nó cảm thấy sức mạnh của mình như dần dần quay trở lại trong khi lắng nghe.

“Những buổi diễn tập cuối cùng, em trai ạ. Đầu tiên chúng chở cả một xe tải đầy những chiếc hộp niêm phong kín, sau đó đặt xuống cạnh đường giữa đông tuyết. Súng ống. Chát nổ. Đạn được. Một lúc sau thì chúng không tài nào theo dõi được tất cả mọi thứ, nhưng tao và Leo biết rằng chỉ khi buổi diễn tập kết thúc và mọi thứ được chở về thì những chiếc hộp đó mới được kiểm kê lại.”

Sự khó chịu từ nãy chỉ nằm trên bề mặt, cào xé trên da và đầu nó, giờ bò lồm ngổm vào trong như một đàn giun, thẳng ngu trước mặt nó càng nói lớn tiếng, Vincent càng quả quyết rằng chúng sẽ

không bao giờ cướp ngân hàng cùng nhau nữa.

“Và sau đó, em trai ạ, hằng đêm chúng tao đứng canh - tao đã làm chính xác những gì Leo đã làm trước tao hai năm - chúng tao mang những túi rác màu đen theo mình. Chỉ có ba tiếng giữa làn tuyết để tháo niêm phong trên những chiếc hộp chưa mở để lấy đạn, pentyl hay lựu đạn, sau đó lại gắn niêm phong lại. Những túi rác màu đen đó chúng tao đem chôn và ngụy trang tử tế, sau đó quay trở lại đơn vị.”

Đàn giun tỏa ra và tiếp tục trườn vào tim nó, khi đó bắt đầu đập mạnh. Nó không còn nhìn thấy bất cứ thứ gì khác ngoại trừ cái miệng của Jasper, cứ nói và nói mãi về cuộc diễn tập quân sự và Leo, như thể Leo là Jasper còn Jasper là Leo.

“Và chúng tao biết rằng sau cuộc diễn tập người ta sẽ kiểm tra toàn bộ, lật tung cả cái trung đoàn lên.”

Như thể Leo là Jasper còn Jasper là Leo

“Lật tung lên theo đúng nghĩa đen, em trai ạ, như một cuộc lục soát nhà, chúng không chừa lại cái gì.”

Mày không phải anh trai tao.

“Nhưng chúng không tìm thấy gì hết. Không một mảy may, em trai ạ.”

Mày không phải Leo.

“Sau đó tất cả mọi người rời khỏi trung đoàn. Nhưng bọn tao thì thuê một cái xe đi đến chỗ đã chôn khi trước mà đào lên, đóng gói lại rồi tự gửi cho mình qua đường bưu điện, bắt tàu hỏa và khi đã về tới nơi, chúng tao nhận kiện hàng ở ga. Mày hiểu không? Chúng

tao đã lên kế hoạch những việc này suốt sáu năm, em trai ạ - tao và Leo.”

Vincent không còn hiểu từ nào Jasper nói nữa; nó chỉ nhìn thấy cái kẽ hở xấu xí chết tiệt giữa hàm răng của Jasper, cặp môi mấp máy lên xuống, lên xuống.

“Thật là kỳ quặc, mày biết đấy... mặc dù mày là em trai nó, tao lại hiểu rõ nó hơn cả mày. Khi chúng ta bước vào ngân hàng, giữa Leo và tao là một sự gắn bó mà mày không có được. Bọn tao mỗi người đều biết chính xác người kia sẽ làm gì”

Vincent vụt đứng dậy, giữa toa tàu lắc lư. Nó làm vậy vì muốn tống một cú vào giữa cặp môi mấp máy kia, tung ra hết tất cả những gì còn lại trong cơ thể rã rời của nó.

“Tao và Leo. Bọn tao có thể làm bất cứ điều gì. Bọn tao đã chặn đứng toàn bộ lực lượng cảnh sát bằng một quả bom. Thử tưởng tượng lần sau bọn tao có thể làm những gì!”

Vincent không ra tay.

“Một quả bom mà mày đã kéo dài an toàn ra, phải không Jasper?”

Nó cảm nhận những đầu ngón tay mình ấn chặt vào bàn tay. Nó đã nắm chặt cả hai tay từ lúc nào không hay.

“Tao biết mà! Tao biết đó là do mày! Giống như Felix, tao đã biết ngay từ đầu!”

Jasper lắc đầu cũng giống như mọi lần.

Nhưng lúc đó dường như hắn đổi ý. Và mỉm cười.

“Tao biết bọn cảnh sát sẽ dùng robot phá bom.”

“Vậy đó là do mày?”

“Tao biết mình đang làm gì, em trai ạ - sẽ không có chuyện gì nghiêm trọng cả.”

“Chính mày đã giết vòng an toàn! Vậy mà mày chối phăng đi!”

“Có chết ai đâu. Đúng không?”

“Mày đã nói dối! Mày nói dối Leo! Anh ấy tin tưởng mày! Nhưng mày không thể hiểu vì mày... chỉ có một mình, mày không có anh em nào hết!”

Vincent lắc lư khi đoàn tàu đi qua những đoạn cua. Hai bàn tay nắm chặt nhưng không tung ra cú đấm nào, chờ đợi Jasper ra đòn trước. Nhưng Jasper cũng không đánh mà chỉ nhìn trân trân, thậm chí không phản ứng gì. Vincent ngồi xuống, duỗi thẳng những ngón tay đã trắng bệch. Khoang tàu cuối cùng cũng im lặng. Nó cảm thấy trong mình như nhẹ nhàng hơn. Nó đã nói thẳng thừng điều mình nghĩ.

“Vậy là tao... chỉ có một mình?”

“Phải.”

Jasper nhìn nó trân trân, trong khi tay mở túi lấy ra một lon bia nữa. Nhưng đó không phải thứ hắn đang giờ lên. Một khẩu tiểu liên.

“Và tao... không có anh em nào?”

“Không.”

Jasper mở báng súng ra, vuốt tay dọc theo nòng súng.

“Em trai? Mày có biết bây giờ tao có thể làm gì không? Điều có thể thực hiện... một mình. Không cần anh em nào cả.”

“Để lại thứ đó vào túi.”

Jasper không làm theo. Hắn giương súng lên.

“Vậy là mày không biết, phải không em trai? Nhưng nếu phải đoán thì sao? Thế nào?”

Jasper rời khỏi ghế, nhanh đến mức Vincent còn không hiểu nổi chuyện gì đang xảy ra, cho tới khi Jasper quỳ xuống trên một đầu gối, ấn đầu mũi súng vào đầu nó. Mũi súng thọc vào thái dương nó, Vincent trượt dần ra sau đến khi nằm dãn xuống cái đệm tựa đầu.

“Thế thì tao sẽ nói cho mày biết, em trai. Nghe đây. Với thứ này - mày cũng cảm thấy nó, phải không - tao có thể làm bất cứ điều gì mình muốn.”

Vincent chưa bao giờ ở gần cái chết đến thế. Dù vậy nó không nghĩ thế.

“Jasper?”

“Sao?”

“Coi nào, mẹ kiếp...”

Nó đã cướp chín ngân hàng và nổ súng giữa bao nhiêu người, nhưng nó chưa từng hiểu được cảm giác sợ chết. Ngay cả lúc này nó cũng không dám chắc. Nó nhận ra rằng đã trở thành như người nhân viên an ninh trong chiếc xe chở tiền hay người thu ngân sau quầy, rằng nó đã đổi vị trí với họ. Nhưng nó không chắc liệu điều này - không thể thở được mặc dù vẫn đang sống - là cảm giác khi người ta đối mặt với cái chết.

“Jasper, anh phải...”

“Tao không nghe thấy gì hết.”

“... anh không thể...”

“Mày muốn gì à, em trai? Hay mày cảm thấy hơi... đơn độc?”

Jasper ấn mạnh hơn, trán nó bắt đầu chảy máu ở chỗ mũi súng rạch vào da.

“Tao không nói dối Leo, mày hiểu chưa?”

Hắn vẫn cầm súng như vậy khi ai đó đi ngang qua cửa, những tiếng bước chân rõ ràng hướng tới toilet hay quán ăn trên tàu, một người nữa đang cười nói rôm rả bên kia bức vách mỏng.

“Mày hiểu chưa? Em trai?”

Vincent không dám chắc liệu đầu nó có cử động hay không, cả cơ thể nó không phản ứng gì, nhưng nó cố để gật đầu, và có lẽ Jasper cũng hiểu, bởi vì sau đó hắn hạ súng xuống cũng bình thản như khi nâng lên, gập báng lại, bỏ vào túi rồi kéo khóa.

Thêm những tiếng chân bên ngoài. Thêm những giọng nói nữa.

Vincent ngồi hoàn toàn bất động.

Chín vụ cướp. Vậy mà nó chưa từng nhận ra mọi chuyện thực ra chỉ đơn giản có thế. Ta có thể giành được bất cứ thứ gì mình muốn với một khẩu súng trong tay.

MỘT CỬA SỔ NHÀ TÙ HIỆN ĐẠI. Đó là một tấm lưới rộng với bốn thanh sắt giăng ngang và ba thanh dọc. Giữa những thanh sắt từng ô nhỏ ánh sáng, tự do.

Một nhóm tù nhân ngồi trên ghế băng trên khoảnh sân rải sỏi, rít thuốc lá trong gió rét thánh Tư, một thoáng giải lao ngắn ngủi rời khỏi vị trí trong dây chuyền lắp ráp ở xưởng của nhà tù, khỏi công việc hằng ngày là cắt xẻ và lắp ráp những khối gỗ vuông lấy mười

một krona một giờ. Bao quanh bởi bức tường không sơn phủ cao bảy mét rưỡi. Mình bận những bộ áo khoác cứng và chẳng vừa vặn chút nào, kẻ sọc ngang như tấm lưới, thứ khiến John Broncks nhớ lại những bộ phim cũ về nhà tù khổ sai.

Đây là nơi mà chúng mày sẽ ngồi. Chúng mày, những kẻ cướp ngân hàng bằng vũ khí ăn cắp.

Anh nhìn quanh. Anh sống một mình, nhưng không bao giờ cảm thấy đơn độc. Ngoại trừ ở đây. Trên đời này không có điều gì đem lại cảm giác vô ích như ngồi chờ đợi ai đó trong phòng gấp mặt tù nhân. Cắt đứt khỏi thế giới bên ngoài. Những chuyến viếng thăm không đem lại niềm vui - chúng chỉ đơn giản là để giữ gìn an ninh và sự kiểm soát. Chờ đợi một mình bên chiếc giường đôi phủ nylon và cái bồn rửa mòn dần theo từng giọt chảy ra từ cái vòi lúc nào cũng rỉ nước.

Một tiếng chuông vang lên. Tiếng kim loại chói tai hết như cái chuông trước cửa căn hộ nơi hai người từng ở chung một phòng tới khi John mười bốn tuổi, những chiếc giường kê quá gần nhau nhưng vẫn không đem đến cảm giác kỳ quặc mặc dù các bạn bè anh chẳng ai phải ở chung phòng với người khác. Sau đó là tiếng lạch cạch khi chùm chìa khóa được lấy ra khỏi túi viên quần áo, tra vào ổ, sau đó hai tiếng cạch lạnh lùng vang lên, những cái móc trượt ra khỏi khung cửa được gia cố.

Đi dép xỏ ngón và mặc quần đùi xanh. Áo phông trắng in hình logo Dịch vụ Nhà tù Thụy Điển trên ngực. Người lính gác đi sau anh ta có nửa bước chân.

Sam còn cơ bắp hơn lần trước. Thêm những sự cuồng nộ được

chuyển thành cơ bắp. Bộ mặt không biểu hiện gì, không chút sức sống, đóng kín như cái phòng thẩm tù nhân này cùng đôi mắt không thể hiện bất cứ chút khát vọng nào - cho tương lai hay quá khứ. Điều khó khăn nhất. Sống trong hiện tại, nhưng không thể trải nghiệm được nó.

Đây là nơi chúng mày sẽ ngồi. Đây là cách chúng mày cư xử.

Và đây là mày, tên cầm đầu bắn camera, khi mày vật vã thụ án nơi đây.

Cửa đóng lại. John cảm thấy đơn độc chẳng khác gì ban nãy. Mặc dù hiện giờ trong phòng đã có hai người.

“Mày đã đặt lịch trước.”

“Phải, em...”

“Nhưng lần này tao chẳng đem theo cái bánh nào. Mày tới đây đâu phải để thăm tao.”

Cả hai đều dựa vào tường. Không còn cách nào để tách xa nhau hơn nữa.

“Em đã ăn một chút trên đường tới đây.”

John kéo một chiếc ghế ra rồi ngồi xuống.

“Lần trước em tới đây chúng mới chỉ cướp một chiếc xe chở tiền và một ngân hàng.”

Sam không trả lời, đó không phải một câu hỏi.

“Giờ chúng đã cướp chiếc xe chở tiền, tám ngân hàng, cho nổ một quả bom ở Nhà ga Trung tâm, và tàng trữ hơn hai trăm khẩu súng máy.”

Nhưng nhìn anh ta cứ như đang mỉm cười.

“Mẹ kiếp, có vẻ chúng đang làm ăn khá đấy... chúng mày gọi nó là gì nhỉ... Băng nhóm Quân sự?”

John chống khuỷu tay lên cái bàn cũng lung lay như cái ghế.

“Ở đây có 463 người chịu án dài hạn. Và sau mười tám năm, Sam à, anh biết hết tất cả bọn họ. Ngược lại họ cũng biết tất cả những người khác.”

Anh trai anh dường như càng tựa hẳn người lên bức tường để giữ khoảng cách giữa hai người trong căn phòng chật hẹp.

“Nghe này... chúng ta đã nói về chuyện này rồi. Đúng không? Nếu tao có biết gì thì chắc chắn tao cũng không đời nào hé răng với một tay cóm.”

“Nhưng giờ chuyện không còn giống như lần trước nữa, Sam - quên mấy cái ngân hàng đi, nếu anh cho là chúng quan trọng đến thế. Trước khi băng nhóm này lộ hành, có đúng mười ba vũ khí quân dụng bị đánh cắp chưa thu hồi được ngoài kia. Giờ thì có đủ vũ khí để trang bị cho tất cả các tổ chức tội phạm tại Thụy Điển mà anh ngồi ăn trưa cùng hàng ngày ở đây. Bất cứ tên gangster mới vào nghề nào cũng có thể sớm tung hoành với đám vũ khí thời chiến đó trong tay. Khi đó chuyện này sẽ không chỉ là những chiếc camera bị găm đầy đạn nữa - bao người vô tội sẽ phải chịu một số phận mà ngay cả một người *không hé răng với một tay cóm* cũng không thể hài lòng. Không lẽ cứ bỏ mặc những người vô tội đó bị giết?”

Nụ cười mỉa mai biến mất. Khuôn mặt anh ta dịu đi một chút. Sam nhìn John mà không còn vẻ dè chừng - anh ta đang chú ý lắng nghe, ít ra cũng trong giây lát.

“Em sẽ không bao giờ chấp nhận để những người vô tội bị hãm hại, Sam ạ.”

Đúng là chỉ trong giây lát.

“Tao không hiểu tại sao mày lại phát cuồng lên vì chuyện đó.”

“Em sẽ cho anh biết. Em sẽ không bao giờ chấp nhận những kẻ giải quyết vấn đề bằng bạo lực quá mức cần thiết.”

Điều mà họ chưa từng nói với nhau.

“Vậy là mày không *chấp nhận* điều đó?”

“Nếu chúng sử dụng bạo lực như một thứ công cụ thì không.”

“Công cụ?”

“Khi một nhân viên an ninh cho chúng xem những tấm ảnh chụp các con mình, chúng đã thọc khẩu súng sâu hơn vào miệng anh ta để đạt được thứ mình muốn.”

“Nhưng hấn là một nhân viên an ninh cơ mà. Một khi đã chọn làm nghề đó, hấn phải chấp nhận rủi ro. Xe chở tiền bao giờ cũng có thể bị cướp.”

“Thế còn người thu ngân bị đẩy ngã xuống sàn thì sao? Nằm xuống với một vết rách trên má. Người đó sẽ không bao giờ có thể ngủ được nữa nếu không dùng thuốc, đôi mắt cô ta, nếu anh được nhìn thấy, nhìn hết như mắt mẹ, hồi đó.”

Cuối cùng Sam cũng rời khỏi bức tường ngoài tới cái bàn mà John đang ngồi. Những đường gân trên cánh tay anh ta nhìn như những con đường trên bản đồ, và anh ta bóp chặt lưng ghế như thể muốn bóp nát nó.

“Cô ta làm việc trong ngân hàng. Cô ta đã chọn làm việc ở đó.

Mặc dù biết rằng các ngân hàng lúc nào cũng có thể bị cướp.”

Khi Sam bị kết án tù chung thân anh ta chưa phải là tội phạm. Anh ta chỉ trở thành như thế giữa những bức tường này.

“Vậy mà anh... anh vẫn bằng lòng với những gì chúng đang làm!”

“Tao đã ở trong này mười tám năm - mày nghĩ sao?”

Tay Sam trên lưng ghế thả lỏng một chút, hai bàn tay anh ta trở lại màu sắc tự nhiên.

“Mày ngồi đó trên cái ghế khốn kiếp dành cho khách. Còn tao thì ngồi trong này. *Chấp nhận* đi. Mày chọn cách túm lấy tay lão. Còn tao chọn cách chiến đấu. *Chấp nhận* đi!”

Sam nhìn anh bằng ánh mắt mà John có thể thấu hiểu, hết như trước đây.

Ánh mắt không còn vẻ mỉa mai, ghê tởm, thù ghét hay tội lỗi.

“Chúng bắt tao phải đến gặp một tay bác sĩ khốn kiếp mỗi tuần một lần. Có những thằng ngu dám bảo tao đâm bổ mình vì đã có một tuổi thơ tồi tệ. Rằng đó không phải... lỗi của tao.”

Anh trai anh đứng dậy khiến hai người càng xa cách nhau hơn. Sau đó anh ta lại ngồi xuống, đối diện với John.

“*Mẹ kiếp*. Tao đã lựa chọn phải đâm lão già đó. Giờ tao là kẻ phải ngồi trong này. Nói lại những chuyện hồi đó cũng chẳng khác gì nói chuyện với một cái máy cassette nhắc đi nhắc lại.”

Hai cánh tay đầy gân guốc đặt trên mặt bàn.

“Một đứa trẻ thì tiếp nhận, ghi nhớ, hấp thụ, bắt chước, lưu giữ. Tất cả mọi thứ. Thành một mớ hỗn độn. Một cái máy ghi âm thì

không suy nghĩ, nó chỉ lặp lại thôi.”

John chợt cảm thấy muốn chạm vào hai cánh tay đó. Đặt bàn tay anh lên trên.

Đã nhiều năm rồi họ không đụng chạm tới nhau.

“Tao và mày có thể trở nên như lão. Hoặc không. Lão vẫn còn đây. Bất kể tao và mày có làm gì. Không một tay bác sĩ khốn nạn nào có thể thay đổi điều đó. *Chấp nhận* đi.”

“Em không tới đây để nói về ông ấy.”

“Không, mày tới đây vì muốn tao trở thành kẻ chỉ điểm cho mày.”

Anh đã không chạm vào anh ta. Anh vẫn nhớ lần trước, một bàn tay nhẹ nhàng đặt lên vai Sam và anh ta vùng ra như thể John đã tấn công anh ta.

“Tao nghe nói mày đã ngồi cùng lão.”

“Còn anh thì đang ngồi trong này, Sam ạ.”

“Mày đã cầm tay lão.”

“Vậy nên chắc chắn là anh biết. Chúng là ai?”

“Mẹ kể cho tao biết. Mày ngồi cạnh cái cáng và cầm tay lão. Chính bàn tay quỷ dữ đã... đánh đập mày.”

“Sam, hẳn *anh* phải biết. Hẳn *anh* phải nghe được tin gì. Một cái tên. Một nơi cất giấu vũ khí. Bao giờ cũng có người nói ra những thông tin đó. Anh là anh trai em, chuyện này sẽ chỉ có hai ta biết thôi, chắc hẳn anh cũng biết điều đó?”

“Mày nắm tay lão. Nhưng mày lại tới đây, *em trai* ạ, rồi tưởng tao sẽ chạy quanh trong đây hỏi lung tung cho mày.”

Sam ấn nút trên tường, gọi lính gác.

“Cuộc viếng thăm xong rồi.”

“Xong rồi à?”

“Xong rồi.”

Hết như lần trước. Sau hàng tháng trời mới gặp nhau được sáu mươi phút nhưng đã bị coi là lâu quá mức chịu đựng.

Hai người im lặng.

Họ tránh nhìn vào nhau cho tới khi John không thể chịu đựng được nữa. Anh phải nói.

“Chúng là anh em.”

Sự đơn độc trong căn phòng khốn kiếp này.

“Lũ cướp đó - ít nhất hai tên trong số chúng.”

Cảm giác đó trở lại càng mạnh mẽ khi họ đứng chờ người ta đến đưa một người trở lại buồng giam.

“Em chắc chắn về điều đó - em đã để ý cách chúng cử động, cách chúng tương tác với nhau.”

Phải cần tới hai lính gác áp tải anh ta ra khỏi buồng.

Một người đi trước, một người đi sau, họ đã đi được nửa đường ra cầu thang dẫn xuống những hành lang dài của nhà tù thì Sam quay người lại.

“John? Đừng quay lại đây nữa.”

Anh ta không nói lớn tiếng, thực ra lại còn hạ giọng nữa, nhưng từng từ đều rõ ràng.

“Tao không bao giờ muốn gặp lại mày nữa.”

NĂM TỜ 500 KRONA ƯỚT NHẸP được lấy ra khỏi cái chậu đựng

đầy chất lỏng. Cầm nhẹ nhàng bằng cả hai tay. Treo lên dây phơi mà anh đã căng ra giữa những bức tường garage.

Leo gập những tờ tiền qua dây phơi, giấy ướt thì nặng hơn, và khi khô chúng sẽ cứng lại thành hình chữ u để rồi sau đó phải là phẳng từng tờ một.

Những dây phơi giăng ngang dọc căn garage rộng, một nóc nhà bên trên nóc nhà làm bằng những tờ krona đủ các mệnh giá treo lủng lẳng - không còn vô giá trị nữa.

Chiếc túi nylon mà anh đã mang mười lăm tiếng trước chẳng có trọng lượng, chứa đầy những mảnh giấy không còn giá trị. Đây là cách mà anh đã xử lý món tiền đặt trong túi sau khi đã đóng kín cửa garage.

Chúng không thể mất giá trị lần thứ hai.

Nếu chỉ nhìn bề ngoài sự việc - rằng hơn hai triệu krona bị nhuộm đỏ, tiền thật nhưng không thể đem sử dụng được - có lẽ anh sẽ không bao giờ tìm ra cách giải quyết. Cơn giận dữ, thịnh nộ của anh với người thu ngân đã phá hỏng chuyến làm ăn này bằng cách lén bỏ một hộp sơn nhuộm trang như một cuộn tiền hẳn có thể làm giảm tính sáng tạo của anh, và trong trường hợp đó món tiền bị nhuộm đỏ kia sẽ chẳng có giá trị gì hơn những mảnh giấy vô nghĩa.

Anh đã bắt đầu với một tờ 500, dùng ngón tay kéo căng nó ra. Thuốc nhuộm màu đỏ nhìn giống như một vết chém giữa mặt ông vua đã chết. Không thể sử dụng được. Anh vuốt ngón cái lên đó, và vết thuốc nhuộm vẫn bám chắc trên mặt giấy, Lúc đó anh đã tưởng rằng mình sẽ phải đốt tất cả chỗ tiền.

Rồi anh nhìn thấy ngón tay cái của mình. Nhìn nó không ư còn

như cũ nữa. Một lớp mỏng màu đỏ bám trên bề mặt da.

Sơn đơn chất.

Bất kỳ ai có kiến thức về xây dựng đều biết - rằng bất cứ loại sơn nào được gọi là đơn chất thì có nghĩa là nó không phản ứng với hóa chất khác và vì thế không bám vĩnh viễn. Đó là nhờ công việc còn lại của anh: sơn phủ tường.

Sơn pha trộn được dùng để phủ các bề mặt chịu mài mòn, ánh sáng mặt trời hoặc hóa chất - không phải là sự chà xát của ngón cái.

Anh vẫn không dám nghĩ tới *hai triệu*, giờ thì chưa, nhưng anh đã mở cái tủ kim loại đựng chất đốt, lấy một chai benzene rồi nhỏ vài giọt lên tờ 100 krona. Màu đỏ tan đi ngay. Nhưng chỉ vài giây sau mực in cũng tan đi luôn. Việc đó *có thể* làm được. Thuốc nhuộm màu đỏ *đã* tan đi. Giờ vấn đề chỉ là tìm đúng loại chất hòa tan.

Renol. Methanol. Cồn Methylic. Anh thậm chí đã thử dùng acid acetic trước khi khám phá ra rằng phần lớn các chất hòa tan có sẵn - chứa acetone - là phù hợp nhất. Giống như benzene, nó hòa tan mực và lớp in an ninh bằng tia cực tím. Nhưng không nhanh và triệt để đến thế. Thời gian. Phải tính ra chính xác số giây cần thiết. Anh đã thử với những tờ mệnh giá thấp, 20 krona và đôi khi là những tờ 50 krona.

Khoảng thời gian chính xác. Acetone và nước được pha theo tỷ lệ chuẩn đựng trong các chậu chứa chất lỏng.

Acetone, thứ có thể mua được ở bất cứ cửa hàng nào! Anh đã dặn Anneli lấy xe đi mua mười lăm gallon. Mua mỗi nơi một ít, chỗ

này một cốc, chỗ kia một cốc. Trong khi đó anh tiếp tục hòa trộn, đong đếm, cân đo.

Cuối cùng anh cũng thành công.

Sau khi đã làm hỏng 114.400 krona, cuối cùng anh cũng tẩy được hoàn hảo tờ đầu tiên.

Acetone, nước, thời gian. Hai triệu tiền bị nhuộm đỏ có thể được tẩy sạch.

Anh đang treo những tờ tiền 500 krona lên dây phơi mắc trên bàn làm việc thì nghe thấy tiếng gõ cửa.

“Leo, chỗ này có mùi như là... xưởng sản xuất sơn ấy.”

Vincent. Và Felix.

“Anh phải thông gió một chút chứ Leo, thế này có hại cho sức khỏe lắm.”

Leo đang đeo găng tay bằng nhựa, cả hai tay áo và ngực áo đều ướt đẫm. Cái ôm thường lệ dành phải để sau vậy.

“Tao đã tìm ra cách. Bọn mày có tin được không? Tìm ra rồi!”

Trên bàn làm việc, những tờ tiền màu đỏ nằm thành một đồng tương. Phía trước, xếp theo hàng ngang là ba cái chậu kim loại đầy một nửa thứ chất lỏng trong suốt.

“Đầu tiên nhúng tiền vào acetone tinh khiết.”

Hai bàn tay đeo găng màu vàng vớ lấy một mớ tiền.

“500 krona. Hai mươi tờ một lượt.”

Màu đỏ tan ra như thuốc nhuộm màu caramel trong khi Leo nhìn đồng hồ. Năm giây. Sau đó anh nhanh tay nhúng tiền sang chậu bên cạnh.

“Một nửa là acetone và một nửa là nước. Chúng sẽ nằm trong chậu này mười giây.”

Chất lỏng chuyển sang màu hồng nhạt do chỗ thuốc nhuộm sót lại trên tờ tiền tan ra. Đồng tiền ướt được chuyển sang cái chậu thứ ba và cũng là cuối cùng. “

“Nước sạch sẽ làm ổn định lại tờ tiền, Ba phút.”

Họ chờ đợi, im lặng, nhìn kỹ dòng chữ dưới làn nước - NGÂN HÀNG QUỐC GIA THỤY ĐIỂN - và những con số - 500 - và bức tranh vẽ một người đàn ông tóc dài đội mũ, vị vua mang tên Karl XI, người mà trong thế kỷ mười bảy đã hạ lệnh giết tất cả đàn ông ở độ tuổi quân ngũ tại vài giáo khu miền Nam Thụy Điển. Tất cả chi tiết dường như đều được giữ nguyên. Leo lấy ra một tờ tiền, đặt tờ giấy ướt nhẹ trong bàn tay đeo găng.

“Thấy chưa? Màu đỏ đã biến mất. Màu mực gốc và các họa tiết đều không bị phá hủy.”

Anh treo từng tờ tiền sau khi để chúng bơi lội xong xuôi trong cái chậu cuối cùng. Từng tờ nhỏ giọt và nặng trĩu, anh gập nó qua dây phơi.

“Jasper có ở đây không?”

Vincent đứng sau anh, và tiếng của nó, Leo có thể nghe thấy được vẻ lo lắng vì một lý do nào đó.

“Không.”

“Hắn đang trên đường đến đây à?”

“Tại sao chứ?”

Leo dò xét khuôn mặt đứa em trai. Không phải chỉ có giọng nói

của nó mới lộ vẻ bồn chồn.

“Gì thế?”

“Không có gì.”

Không có gì?

Một giọng nói, một bộ mặt như thế thì chẳng thể nào *không có gì* được.

Anh sẽ hỏi nó sau.

Lùi lại một bước. Khung cảnh đẹp tuyệt. Không phải chỉ vì căn phòng giờ phơi đầy tiền. Mà bởi vì anh đã thành công. Bởi vì không ai ngoài anh có thể kết thúc mọi việc. Ngay cả khi phải mất 114.400 krona để giải quyết vấn đề, mấy tờ tiền hơi hồng hồng nằm trong xô vẫn có thể sử dụng được.

Không phải trong cửa tiệm. Nhưng vẫn có cách khác.

“Những tờ đó bị hỏng khi tao làm thí nghiệm. Nhưng đem đến trạm xăng tự động thì vẫn dùng được. Tao đã thử rồi. Chúng ta phải cẩn thận mua xăng ở các nơi khác nhau.”

“Chỉ là ít tiền lẻ thôi mà.”

“Không.”

Felix ngoáy tay trong cái xô đựng đầy những tờ tiền phai màu có giá trị còn hơn vài tháng lương của hầu hết mọi người.

“Thật ngu ngốc khi đem tiêu chỗ tiền này - chúng rồi sẽ đến tay cảnh sát.”

“Ngược lại.”

“Ngược lại?”

“Chúng sẽ thấy rằng dù có cố ngăn chặn bọn ta đến thế nào

chúng cũng không thể thành công. Ngay cả khi đã dùng đến hộp sơn.”

Anh bật cười, tạo ra tiếng khúc khích. Acetone bốc hơi. Đầu óc anh mờ dần như bọc nylon, và anh suýt chút nữa đã vứt bỏ những ý nghĩ dai dẳng về vụ cướp ba ngân hàng một lúc chỉ thành công có một phần.

“Thằng khốn nạn Jasper đó sẽ không tới đây chứ?”

Felix hỏi Leo câu đó, nhưng lại liếc nhìn Vincent.

Leo tháo đôi găng tay bằng nhựa ra.

“Sao bọn mày cứ hỏi mãi về nó thế? Chuyện này là gì đây? Nó không có ở đây, mà cũng không trên đường đến đây. Hải lòng chưa?”

“Không, em chưa hải lòng. Và Vincent cũng thế. Nhưng đúng thật, tại sao mà thằng ngu đó lại phải đến đây cơ chứ? Em dám cá là hôm nay hắn say lử ra rồi, hắn đã uống quá đủ trên chuyến tàu trở về nhà.”

“Say?”

“Phải.”

“Nó... say mèm?”

“Phải.”

Leo xoay về phía Vincent.

“Vincent, có đúng vậy không?”

“Đúng.”

“Trước mặt bao nhiêu người khác?”

“Đúng.”

“Mẹ kiếp... chúng ta uống ở đây! Sau khi xong việc. Chứ không phải trước mặt mọi người. Chúng ta không muốn gây sự chú ý.”

“Nó đã bị người ta để ý thấy. Phải không, Vincent?”

Chuyện đã rõ ràng. Sau những lời nói của Felix là cả một sức ép như chực bùng ra.

“Phải không, Vincent?”

Vincent không nhìn Leo hay Felix. Nó chỉ nhìn thẳng trước mặt.

“Em không biết anh đang nói về điều gì. Thôi đi.”

Leo chờ đợi. Nó không nói gì nữa. Nhưng Leo chắc chắn sau này nó sẽ nói.

Anh dốc hết dung dịch chứa trong ba chiếc chậu kim loại vào bồn rửa, xả nước thật sạch, sau đó lại đổ đầy như lúc nãy. Acetone nguyên chất ở chậu thứ nhất, nửa acetone nửa nước ở chậu thứ hai, nước sạch ở chậu cuối cùng.

“Vụ cướp tiếp theo. Tao đang tính chuyện đó.”

“Vụ cướp tiếp theo?”

“Ừm.”

“Chúng ta đã tính sẽ dừng lại sau vụ này. Ba ngân hàng một lúc. Sau đó là kết thúc.”

Anh lại xỏ đôi găng tay nhựa màu vàng, lấy thêm một nắm tiền màu đỏ nữa từ cái đồng trên bàn.

“Đó là kế hoạch ban đầu. Nhưng chúng ta đã không thu được nhiều như mong muốn từ vụ này. Phải không, Felix? Những gì chúng ta đang tẩy rửa ở đây, những gì chúng ta để trong kho vũ khí, chúng sẽ giúp chúng ta trang trải đủ các thứ chi phí như bây giờ

cùng lắm là vài năm nữa.”

“Rồi bọn ta sẽ làm việc, giống như tất cả những người khác.”

Felix có một kiểu láu cá có thể xuyên qua những lớp tường thành mà anh dùng để tự bảo vệ mình. Nó thường đi rất trúng đích, khiến những cuộc cãi vã bùng lên giữa hai anh em.

“Chúng ta không cần làm thế. Bởi vì ta sẽ thực hiện lại lần nữa.”

“Thực hiện lại... cái gì?”

Nhưng lần này thì không. Leo đơn giản không có thời gian mà cãi vã.

“Ullared. Chưa ai từng làm vậy. Chúng ta sẽ cướp đúng ba ngân hàng đó lần nữa. Lặp lại. Chúng ta đã phạm đủ thứ sai lầm. Lần này ta sẽ không lặp lại nữa. Cú này phải được từ mười đến mười lăm triệu!”

Nhúng vào chậu thứ nhất. Đồng tiền gồm mười tờ 500 krona và mười tờ 100.

“Tao nói nghiêm túc đấy. Mọi thứ đã được lên kế hoạch. Sau vài tháng nữa. Sẽ không một tên cớm nào trên đất Thụy Điển này ngờ nổi việc đó. Lại là mấy ngân hàng khôn kiếp đó!”

Năm giây. Những tờ tiền phải được chuyển sang chậu tiếp theo.

“Leo?”

“Sao?”

“Chúng ta đã bị chặn ở một chốt chặn đường.”

“Và mày đã xử lý rất tốt, Felix ạ!”

“Điều gì sẽ xảy ra nếu chúng mở bức vách ra? Nếu chúng dỡ hết đồng chất cách nhiệt và khám phá ra đó chỉ là một bức vách

giả?”

“Chúng đã không làm thế.”

“Nhưng nếu chúng làm vậy thì sao?”

“Tao sẽ cho mỗi đứa một viên vào chân.”

“Nếu anh bắn trượt, nếu chúng...”

“Felix, mẹ kiếp, chúng ta cướp ngân hàng, có vũ trang, có đạn dược đang hoàng, nếu chúng rút súng ra... sẽ có người chết, và tao sẽ đảm bảo chắc chắn đó không phải bọn ta.”

Mười giây đã kéo dài thành mười hai giây. Anh gần như đã quên mất thời gian.

“Vậy nếu có chuyện xảy ra với chúng ta thì sao? Leo, nếu có chuyện gì xảy ra với em, anh hay Vincent thì thế nào?”

“Thế thì chúng ta sẽ cướp một bệnh viện. Không chế một y tá. Hoặc ta cũng có thể bắt cóc một bác sĩ.”

“Leo?”

Chiếc chậu thứ ba. Anh lại để tiền trong đó quá lâu.

“Leo, mẹ kiếp, anh có bị say acetone không thế?”

“Trước mỗi vụ cướp tao luôn luôn kiểm tra địa chỉ của các bác sĩ phẫu thuật sống quanh đó, và tao sẽ vẫn tiếp tục làm thế.”

“Bác sĩ phẫu thuật?”

“Nếu ai đó trong bọn ta bị bắn, ta không thể đến phòng cấp cứu được, phải không nào? Thế nên ta sẽ phải bắt cóc ai đó theo. Ta sẽ đến đó, ném viên bác sĩ vào thùng xe, lấy đi tất cả thuốc men hẩn cất ở nhà. Chúng ta lúc nào cũng có sẵn kim và chỉ trong xe, và thuốc sát trùng cho các vết đạn bắn.”

Hóa chất trên tờ giấy đã ổn định. Hoàn hảo. Lại lần nữa. Anh giờ cái chậu về phía Felix, người đứng gần anh nhất.

“Phơi chúng lên giúp tao.”

“Leo này?”

“Ừ?”

“Em không tới đây để phơi tiền. Vincent cũng thế. Vì chúng em sẽ không tiếp tục làm chuyện này nữa.”

Leo chuyển sang đưa cái chậu cho Vincent khi đó cũng lắc đầu giống như Felix.

Vậy là anh lại làm như trước, tự mình phơi những tờ tiền lên.

“Mày nói không tiếp tục nữa...nghĩa là sao?”

“Chúng em sẽ không làm nữa. Thế có nghĩa là không tham gia nữa.”

“Felix? Mày đang nói gì thế?”

“Em đang nói tới... khi đó em ở trên đồi. Trong vụ cướp đầu tiên. Trong bóng tối, không ai thấy được em cả. Em gần như chưa từng cầm súng. Em nằm đó và ngắm bắn trong khi anh đi ngang qua trên chiếc xe chở tiền, siết ngón tay trên cò súng nhắm vào cái xe đi phía sau anh. Em suýt nữa đã quyết định bắn hạ hai người chỉ vì họ không may lái xe sai hướng.”

“Nhưng mày đã không làm thế.”

“Và giờ... lần vừa rồi, thò ra khỏi nóc xe với một khẩu súng máy chết tiệt trong tay! Giữa ban ngày! Ai cũng có thể thấy em. Khi đó em đã sẵn sàng bắn bất cứ tên khốn nào cản đường mình.”

“Nhưng mày đã không làm thế.”

“Còn Vincent thì sao? Đưa em út của chúng ta. Nó suýt nữa đã bắn một bà già cần được giúp đỡ! Em của chúng ta!”

“Nó đã không làm thế.”

“Em đã ở đó. Vincent đã ở đó. Ngay trên lần ranh. Và khi ta đã đến đó, bước tiếp theo sẽ là... vượt qua lần ranh ấy. Nếu bọn cóm quyết định khám xét kỹ phía sau đồng chất cách nhiệt và tìm thấy anh ở đó... anh có hiểu không?”

“Felix? Nhìn tao đây. Nhắc lại theo tao. Chúng đã không làm thế.”

“Vận may của chúng ta đã kết thúc rồi. Lần sau, mẹ kiếp, viên đạn đã bay quá lâu rồi. Nó sẽ đi tới mục tiêu, Leo ạ. Bọn chúng. Hoặc chúng ta.”

Anh đang cầm bốn tờ tiền ướt đẫm trong tay, nhưng Vincent đứng cản đường.

“Leo à? Hãy nghe lời Felix.”

Và những tờ tiền vẫn ở nguyên đó, chảy nước ròng ròng.

“Hoặc nghe lời em. Chúng em... Felix và em... chúng em sẽ chuyển tới Gothenburg.”

Họa hohn lảm Vincent mới nhìn anh với ánh mắt đó.

“Chúng em đã thuê lại một căn hộ.”

Anh chờ đợi. Chờ nó nói tiếp. Nhưng Felix mới là người cất lời.

“Anh đã đi xe về Stockholm. Trong khi đó Vincent ngồi trên tàu với thằng ngốc mà em sẽ nói chuyện với anh về nó sau, bất kể mày có nói gì, Vincent ạ. Còn em đã đáp máy bay từ sân bay Landvetter. Em quyết định thay đổi chuyến bay, thật thế. Có vài căn hộ quảng

cáo trên tờ *Göteborg Post*. Đắt khủng khiếp, và họ muốn trả trước ba tháng tiền nhà, nhưng những căn hộ lại nằm ở thành phố. Hai phòng ngủ. Đủ cho mỗi người một phòng.”

Một vũng nước tụ lại trên giày anh, nước nhỏ giọt xuống mặt sàn. Leo treo nốt bốn tờ tiền cuối cùng trong lượt đó.

“Tao đếch thèm quan tâm có bao nhiêu phòng ngủ ở đó.”

Và khi phôi chúng lên, anh có thể ngoảnh mặt đi.

“Và... chúng mày định làm cái quái gì ở Göteborg?”

“Học hành. Em sẽ tham dự vài khóa học ở trường đại học Chalmers. Còn Vincent sẽ đi học vài khóa ở trường cấp ba.”

“Chắc chắn mày đang nói đùa.”

“Ngay cuối tuần này. Chúng em sẽ chuyển đi.”

“Thật không? Cả hai đứa? Nghiêm túc đấy chứ? Bọn mày đùa tao à?”

“Chúng em nói nghiêm túc. Vậy nên bây giờ anh có thể làm cái điều mà anh từng nói bọn mình sẽ làm.”

“Làm gì?”

“Bán lại chỗ vũ khí. Anh đã nói chúng ta sẽ làm vậy khi xong xuôi. Anh có thể tổng khứ đóng rác rưởi đó thu lại tiền và vậy là ổn thỏa.”

Cổ Leo đỏ rực lên, cũng giống như cổ Felix và gò má Vincent.

“Nhưng chúng ta sẽ cùng làm vụ đó! Đó là đích đến của chúng ta!”

“Điều đó sẽ không xảy ra nữa.”

“Mày bỏ đi... sau lưng tao? Chúng ta làm như thế đấy hả? Lẽ ra

bọn ta phải tin tưởng lẫn nhau. Luôn luôn, luôn luôn cho nhau biết tất cả mọi việc. Mà y lén bỏ đi mà đêch thềm nói gì, tự sắp xếp mọi thứ. Và *sau đó* mà y mới cho tao biết! Khi tao không thể... khi tao thậm chí không có một cơ hội nào.”

Vincent cúi gầm xuống sàn.

“Làm thế hần anh sẽ... cản trở. Cố thuyết phục bọn em.”

“Cản trở?”

“Đúng.”

“*Cản trở?* Chà, nếu thế thì...mẹ kiếp,cứ làm đi. Lén lút bỏ đi! Sao chúng mà y còn đứng đấy? Tao dám cá là chúng mà y phải đóng gói nhiều đồ đạc lắm, đúng không? Còn tao thì phải tẩy rửa một triệu nữa.”

Một đồng tiền mới. Những tờ năm mươi và hai mươi. Anh không nghe thấy tiếng chúng bỏ đi, không nghe tiếng chúng đóng cửa, những cái chậu kim loại kêu loảng xoảng thật âm ỉ.

ANNELI CẦM ĐIỆN THOẠI trong tay trái, còn tay phải kẹp một điều thuốc. Thật thoải mái khi đứng ngoài trời nói chuyện, ánh nắng chiếu lên khuôn mặt, và nếu dựa vào tường, cô được che gió hoàn toàn. Sau đó là tiếng vọng, một lỗ trống còn cào. Mỗi lần hai người đập máy. Như thể có quá nhiều khoảng trống. Nhưng lại chẳng có nơi nào để đi.

Cô nhớ thằng bé quá.

Cô rít một hơi thuốc lá vào sâu trong lồng ngực và giữ nó lại đó, lấp đầy khoảng trống, và cô cảm thấy bình tâm hơn, hiểu rằng rồi

mọi chuyện sẽ ổn thỏa, nếu cô có thể chịu đựng nỗi sợ chờ đợi. Hết như ngày đầu tiên. Ở bệnh viện, ống oxy mỏng manh trên tường bị vỡ khi người hộ lý giật nó ra, vậy nên một người lạ mặt đã phải bế con trai cô chạy qua những hành lang bệnh viện - nó không còn thở nữa, nước vẫn còn trong phổi nó - và những phút kinh khủng khi cô tưởng rằng nó đã chết. Khi đó cô hút thuốc cũng giống như bây giờ, trên ban công bệnh viện cạnh một cái gạt tàn khổng lồ chất ngập hàng trăm đầu mẫu thuốc lá chĩa ra tua tủa như những cây nấm bị cụt. Chất nicotine và nhựa đường thấm sâu vào trong cô cho tới khi cô bình tâm trở lại.

Sebastian từng là tất cả đối với cô. Và cô đã bỏ rơi nó. Giờ hai người nói chuyện với nhau qua điện thoại ba lần một tuần và cứ cách hai tuần lại gặp nhau một lần vào dịp cuối tuần.

Cô đã gặp một người đàn ông trẻ tuổi hơn nhiều. Đó là một chàng trai 21 tuổi hoàn toàn trái ngược với bố của Sebastian và cũng là tất cả những gì cô muốn, đầy sinh lực, sự điên rồ, sức mạnh, một người đàn ông biến những giấc mơ của người khác thành hiện thực.

Khi đó người hộ lý đã bước ra ngoài ban công. Sebastian đã khóc lần đầu tiên, thở hơi thở đầu tiên, nước trong phổi đã không còn nữa. Buổi tối nó nằm cạnh cô trong một chiếc hộp nhựa chứa oxy, và cô nhìn nó, gần như chắc chắn rằng nó cũng nhìn lại cô.

Một người phụ nữ đã đánh đổi con trai mình lấy một người đàn ông mới. Cô đã yêu. Cô vẫn đang yêu. Và mọi chuyện sẽ lại như trước đây, trong một năm nữa, cô và Sebastian sẽ đoàn tụ. Khi những chuyện này kết thúc. Khi họ đã giành được những gì mình

muốn. Khi ấy cô cũng sẽ giành lại con mình, trở về với gia đình, một gia đình thực sự. Cô chỉ cần chịu đựng được khoảng thời gian chờ đợi này thôi.

“Chào chị.”

Mắt cô bị lóa bởi ánh nắng mùa xuân. Giờ cô hơi nheo nheo mắt mà nhìn. Người phụ nữ ở ngôi nhà kế bên đang đứng ở hàng rào mắt cáo, nhìn xuyên qua nó về phía cô. Đứa bé nằm trên thảm cỏ cách đó một quãng. Họ chưa từng nói chuyện với nhau, trải qua hết mùa xuân và mùa thu ở hai bên ranh giới khu đất vốn rất rõ ràng, bên này là mặt sân rải nhựa, bên kia là hàng cây táo. Cô thường nhìn người phụ nữ đó từ cửa sổ nhà mình, ngắm cô ta quét lá cây hay ném qua ném lại một trái bóng lớn màu vàng với đứa con nhỏ.

Giống như Anneli và Sebastian. Trước kia. Và hồi đó.

“Xin chào.”

Cô đập thuốc lá bằng gót giày, sau đó bước ra chỗ người phụ nữ khi đó bế đứa bé lên ôm trong tay. Anneli lẽ ra cũng có thể vuốt ve má nó, nửa bàn tay cô luôn được qua mắt lưới hàng rào

“Tôi là Stina.”

“Tôi là Anneli.”

“Tôi đã thấy chị ở đây khá lâu rồi, từ bên kia khoảng sân và tôi nghĩ, chà, chị là hàng xóm gần nhà tôi nhất, chị có muốn... sang dùng bữa tối với chúng tôi không?”

Có những lúc chỉ một vài điều nhỏ nhoi cũng đủ khiến mọi thứ có cảm giác như thay đổi hẳn. Đây là một khoảnh khắc như thế. Mặt sân rải nhựa và hàng rào mắt cáo gắn dây thép gai bên trên

cũng không thể chắn được tầm nhìn. Người đứng bên kia đang sống một cuộc sống bình thường. Và cô ta muốn chia sẻ nó với Anneli. Có lẽ cô ta sẽ thành một người bạn, một người để nói những chuyện mà đám bạn gái thường tán gẫu với nhau. Cô thậm chí không cần giữ khói thuốc trong phổi - sự bình tâm tự đến với cô. Và rồi, sau chỉ vài khoảnh khắc, cô cảm thấy như muốn nhảy múa. Không ai đóng cửa nhốt cô ở đây cả. Không phải như thế. Chính cô đã lựa chọn ở trong cái căn nhà chật chội xấu xí này, cô lựa chọn như vậy để được ở gần anh, và cô đã sẵn sàng chờ đợi cuộc sống bình thường của hai người. Nhưng trong thời gian đó! Cô thậm chí chưa từng nghĩ điều đó có thể xảy ra được! *Xin chào, chồng chị làm gì, ồ, anh ấy là giáo viên à, chồng tôi thì đi cướp ngân hàng.* Nhưng thực ra điều đó là hoàn toàn có thể. Không một ai biết cả. Không ai nhìn thấy gì. Leo làm nghề xây dựng. Còn cô có thể là một nghệ sĩ. Hoặc đang thất nghiệp. Hoặc nhận trợ cấp thương tật vì bị tật ở lưng. Một bữa tối. Sau đó thỉnh thoảng một tách cà phê và rồi, có lẽ là trông nom bọn trẻ cho cô ta. Một cuộc sống bình thường.

Anneli chạy nhanh vào trong nhà. Cô mở toang cửa trước rồi lao vào bếp, choàng hai tay quanh cổ Leo, khiến tách cà phê của anh bắn ra bàn, nhưng cô không quan tâm mà càng ôm anh chặt hơn.

“Chúng mình sẽ đi ăn tối nhé!”

Anh nhìn cô. Tâm trí anh đang ở một nơi khác.

“Kia kìa! Người phụ nữ đó, anh thấy không, người phụ nữ đứng trên thảm cỏ, cô ấy mời mình sang ăn tối. Vào thứ Sáu.”

“Ăn tối?”

“Phải.”

“Anneli à... anh không hứng thú chút nào với loại hàng xóm có xe đẩy trẻ con và nuôi mấy con chó nhỏ. Anh ở đây vì những lý do khác và... thậm chí em có biết tên họ không chứ?”

“Tên cô ấy là Stina, con trai cô ấy là Lucas và chồng cô ấy là...”

“Anh không quan tâm tên họ là gì.”

Anh biết mình đã làm cô tổn thương. Nhưng anh đang đi đến một cái đích khác. Anh muốn kết thúc mọi việc chứ không phải bắt đầu.

“Họ đã mời chúng ta. Anh cứ ở ngoài cái garage đó suốt! Em cần phải gặp gỡ những người khác!”

“Anneli? Nhìn anh đây. Quay trở lại chỗ con mụ hàng xóm tử tế khốn kiếp đó, Stina, đúng không nhỉ? Stina hẳn sẽ hiểu thôi. Khi xong việc, khi anh đã sửa xong cái mình cần - khi đó ta có thể bắt đầu nghĩ tới chuyện có nên ăn tối với những người anh chẳng quan tâm hay không.”

Anneli buông anh ra, nãy giờ hai cánh tay cô vẫn ôm choàng trên cổ anh.

Cô nhìn người đang ngồi trong bếp xoay lưng lại phía mình, nhưng cũng là người đã ngồi bên cô trong xe trên đường tới Farsta. Anh đã ngồi đó, cả nhóm chưa ai từng cướp ngân hàng. Cô lái xe còn anh ăn vận như người Ả Rập. Cô dừng xe giữa những cột đèn, sửa lại lớp cải trang và bộ râu giả cho anh khi đó nằm hơi lệch. Nó châm nhè nhẹ khi anh hôn cô. Cô nhận ra vào chính khoảnh khắc ấy, cô đã bước qua lần ranh và một khi đã làm như thế, cô sẽ luôn ở phía bên kia ranh giới đó.

“Anh nghĩ là em nên ra đó bây giờ à? Và nói gì? Rằng chúng ta không thể qua tới thứ Sáu được vì chồng tôi có chút vấn đề cần giải quyết, mấy đứa em của anh ấy không muốn cướp ngân hàng cùng anh ấy nữa? Mấy đứa em anh... mấy đứa em khốn kiếp, lúc nào cũng là vì bọn chúng!”

Cô đã bước quá giới hạn vì cô tưởng rằng thà là một phần của nhóm còn tốt hơn, được có mặt ở đó và được biết mọi chuyện. Nhưng nỗi sợ hãi của cô không giảm đi, nó lại còn tồi tệ thêm - mỗi lần họ mạo hiểm và thành công, cô biết rằng họ sẽ tiếp tục mạo hiểm hơn nữa.

“Anh không hiểu sao? Em chẳng còn bạn bè nào nữa. Em không còn giao thiệp với ai.”

“Đấy là lỗi tại anh à?”

“Em không thể mời ai tới đây. Em không thể... khốn kiếp, ngay cả con trai em.”

Anh không hiểu được điều đó. Nỗi sợ hãi. Anh không bị nó ám ảnh như những người khác. Leo không bao giờ sợ hãi. Hoặc là anh không bao giờ để mình sợ hãi. Giống như lần cô để lạc mất Sebastian, lần duy nhất chuyện đó xảy ra. Giữa Sergeis Torg, quảng trường rộng lớn nhất Stockholm. Đứa con trai bé bỏng vừa mới ở cạnh cô thoáng cái đã biến đi đâu mất. Nó đã biến đi nhanh đến thế. Ta cũng mất kiểm soát nhanh đến thế đối với không gian và thời gian. Cô run lên, chạy vòng quanh, hét gọi, tưởng tượng Sebastian đang ở đâu đó chỉ một mình, hoặc đang đi giữa làn xe cộ, hay cạnh một kẻ lạ mặt đang nắm tay nó dắt đi - một hình ảnh độc nhất mang ý nghĩa rằng đó là lần cuối cùng cô còn nhìn thấy

con trai mình.

“Em đã làm mọi thứ vì anh, Leo ạ! Từ trước đến giờ! Từng ngày! Những điều mà em không muốn làm. Em đã làm - chỉ vì anh!”

Leo thì không như cô. Leo túm lấy cô giữa đám đông và nói *em đi đường kia, anh đi đường này, chúng ta sẽ gặp nhau ở đây sau năm phút nữa rồi lại tách ra*. Anh biến nỗi sợ hãi thành hành động - khiến cuộc tìm kiếm trở thành “thực tại” của anh thay vì để nó chiếm hết không gian và thời gian như cô. Bao giờ anh cũng làm thế. Và có lẽ vì vậy mà anh không thực sự hiểu được nhu cầu phải sang ăn tối với những người hàng xóm; vì với anh một cuộc sống bình thường chỉ là lớp vỏ. Anh nhìn thấy mặt thực tế của cuộc sống thường nhật, nhưng lại không nhìn thấy nhu cầu đó vì đơn giản anh đã quyết không chừa lại bất kỳ khoảng trống nào cho nó, hết như anh đã quyết không chừa lại khoảng trống nào cho nỗi sợ hãi.

“Anh chưa từng ép buộc em phải làm gì.”

“Em muốn anh làm điều này vì em!”

“Nếu em không muốn làm gì, Anneli ạ, cứ nói với anh. Nếu không tiện - thì thôi đừng làm. Giống như anh sẽ không làm việc này.”

“Có phải là anh đang hỏi em có muốn sống trong ngôi nhà này không? Em căm ghét nó! Căn nhà đá xấu xí và cái doanh trại khốn kiếp nơi anh diễn tập cướp ngân hàng suốt ngày và...”

Cô ít khi khóc. Nhưng giờ thì cô khóc thật. Nỗi tức giận biến thành nước mắt.

“Anh đã quyết. Rằng *anh* sẽ sống ở đây! Anh muốn thế. Bởi vì nó phù hợp với *anh* - không phải với cả hai chúng ta! Cái hang khốn

nạn trong phòng khách sặc mùi dầu của súng ống, căn bếp khốn nạn này nơi anh tổ chức họp còn nhiều hơn chúng ta ăn những bữa tối tử tế! Điểm tích cực duy nhất ở cái nhà này, *cái nhà khốn kiếp này*, là cái hàng rào, bởi vì phía bên kia, một gia đình bình thường đã mời chúng ta qua ăn tối vì họ muốn làm quen với em. Hai ta! Anh không hiểu sao?”

Cô đứng khóc trước mặt anh và lẽ ra anh phải an ủi cô. Anh không thể. Không phải lúc này. Felix đã chuyển tới Gothenburg. Vincent cũng đang trên đường ra đi. Jasper thì sắp sửa bước qua cánh cổng đằng kia.

Trong một chốc nữa, cái bữa tối đó sẽ là tất cả những gì còn lại.

Thế thì anh sẽ an ủi cô vậy.

Anh hôn cô lên trán rồi bước ra ngoài. Người phụ nữ sống ở khu đất kế bên vẫn đứng trong khu vườn. Cô ta ngẩng lên và hai người nhìn thấy nhau, anh gật đầu vì đó là điều mà những người hàng xóm vẫn thường làm với nhau.

Anh chậm rãi đi bộ sang garage. Đó là nơi mà anh đã yêu cầu Jasper tới. Tại đây, sau cánh cửa khóa kín, anh muốn gặp mặt nó.

Dứt điểm.

Đôi khi ta buộc phải làm thế. Ai đó cắt đứt với ta và ta phải cắt đứt với một người khác.

Nếu em còn gặp tên khốn đó lần nữa.

Những lời cuối cùng Felix nói trước khi ra đi, như thể trao cơ hội lại cho anh trai mình. Họ đứng ngoài sân, Vincent thì đã vào nhà gặp Anneli để nói lời từ biệt. Felix thì thầm nói với anh cái

điều mà Vincent đã cấm nó không được nói, về chuyến tàu và khẩu súng đặt trong túi.

Nếu em còn gặp tên khốn đó lần nữa, em sẽ đá đít hắn.

Felix đã truyền cơn thịnh nộ sang cho Leo rồi bỏ đi. Giờ Leo mang nó một mình. Và sắp sửa trút lên đầu một người khác.

Anh lấy hộp đồ nghề trên giá ở ngăn dưới cùng. Anh tháo chốt, lật cái nắp và bên trong giữa những chiếc búa và tuốc nơ vít là một tấm giấy nhôm. Một nòng giảm thanh. Anh đã chế tạo mười mẫu khác nhau, thử từng cái một và trong một thời gian dài tưởng rằng chất cách nhiệt làm giảm tiếng động tốt nhất. Cho tới khi anh xé cái giường cắm trại mà anh đã nằm trong rừng trước vụ Ullared. Một dải giấy nhôm dài. Anh cứ vậy quấn nó quanh nòng súng. Thứ đó không hoàn hảo - nhưng cũng đủ để không ai đứng ngoài garage có thể nghe thấy tiếng súng nổ bên trong.

Anh làm y hệt lần trước, quấn nó quang nòng súng. Sau đó anh đặt khẩu súng lên bàn. Rồi chờ đợi. Chẳng bao lâu nữa sẽ có tiếng gõ cửa thôi.

Không phải là sắp. Mà ngay bây giờ. Trước tiên còn ngập ngừng, sau đó mạnh hơn.

Leo cuốn cái cửa lên.

Jasper nhìn có vẻ mệt mỏi. Rã rời. Rồi nó mỉm cười, cái cười hồi lỗi, như thể không dám chắc mình không phải hồi lỗi điều gì.

“Mày muốn...nói chuyện với tao?”

“Vào đi.”

Nụ cười do dự, hồi lỗi còn nguyên trên khuôn mặt khi nó bước

vào. Leo hạ cửa garage xuống sau lưng nó không nói một lời

“Mẹ kiếp, Leo... mày đã tẩy được thứ thuốc nhuộm đó.”

Jasper bước vào garage và dừng lại dưới những hàng dây phơi căng ra giữa hai bức tường theo chiều rộng của garage. Trên dây phơi phía trong cùng, mắc song song với bức tường dài chỉ cách có mười lăm phân, những tờ krona đã khô treo lủng lẳng.

“Leo... thế quái nào mà mày làm được thế? Tẩy hết chỗ tiền? Mày cũng đã tìm ra được cách làm điều đó!”

Jasper vuốt tay dọc theo những tờ 500 krona treo lơ lửng, cười như thể bị chọc ghẹo, nụ cười hồi lỗi nhường chỗ cho vẻ nịnh hót, đôi khi người ta thường làm thế khi không biết điều gì sắp xảy ra.

“Leo, mày đúng là thiên tài, mày có thể...”

“Mày đã lấy mười nghìn. Trong chỗ tiền sạch.”

“Đúng. Nhưng đó là...”

“Nói đi. Làm sao điều đó xảy ra được? Bằng cách nào mà mày đốt hết mười nghìn trong có bốn ngày.”

Dường như Jasper thở hắt ra. Có mấy đồng bạc - có lẽ đó là lý do nó phải tới đây?

“Bằng cách nào à? Leo, mẹ kiếp, mày quên rồi sao? Chà...thí dụ mày mời một con bé ở quán bar, uống vài ly trước, riêng chỗ đó đã hết ba trăm, rồi sau đó tới món khai vị, món chính và một chai vang và... thế là đi tong một nghìn... rồi còn tiền hộp đêm. Taxi. Và rồi...”

“Tốt. Vậy thì mày có thể lấy thêm một ít.”

Anh cầm một túi nylon rỗng không trong tay - và đưa nó cho Jasper.

“Cầm lấy đi, mẹ kiếp! Của mày hết đấy.”

Những tờ tiền trên dây phơi đều đưa trên đầu họ. Jasper giơ hai tay lên, không còn tỏ vẻ thích thú nữa.

“Lấy đi... tất cả?”

“Đó là phần của mày.”

“Phần của tao?”

“Khi chúng ta chia phần còn lại làm bốn.”

“Nhưng còn... lần sau? Phải mất nhiều tiền để lên kế hoạch và...”

Lần này nó không bị ai ngắt lời, nhưng không nói nữa.

Nó nhìn thứ mà Leo đang cầm trong tay.

Một khẩu AK4. Nhưng nó không nhìn cái đó, mà nhìn thứ được quấn quanh nòng súng. Một miếng giấy nhôm xé ra từ tấm đệm.

“Mẹ kiếp... mày vẫn dùng cái đó à?”

“Phải.”

“Giấy nhôm?”

“Nó được việc lắm. Nếu tao bắn một viên đạn trong này, sẽ không ai nghe thấy cả, thậm chí cả đám hàng xóm ngoài kia.”

“Bắn?”

“Nghĩa là nếu tao làm thế.”

“Trong...này?”

Leo hát hàm về phía tấm gỗ nằm bên dưới cái dây phơi.

“Tao sẽ cho mày thấy. Một viên đạn. Để mày biết nó sẽ phát ra tiếng động thế nào.”

Anh nâng súng lên, ngắm, nổ súng. Tiếng súng lẽ ra phải điếc tai lắm, nhưng bị hấp thụ bởi cái nòng giảm thanh tự chế.

“Mẹ kiếp, Leo... có tác dụng thật! Hết như... như chỗ tiền. Mà cũng đã khám phá ra cả trò này nữa!”

Leo cầm súng bằng một tay, để nó lơ lửng trong không khí, mũi chúi xuống đất.

“Giờ tao biết mày đã kéo vòng an toàn”

“Vòng an toàn?”

“Quả bom, Jasper à!”

Vẫn là nụ cười hời hợt, vô nghĩa đó.

“Không...không, Leo...”

“Tao chắc chắn một trăm phần trăm.”

“Chắc chắn? Leo? Tại sao lại...chắc chắn? Mày không thể nào...mẹ kiếp, Leo, tao...mày biết đấy...”

“Tao là người đã chế ra nó. Và như mày vừa nói - tao đã khám phá ra cách tẩy thuốc nhuộm khỏi tiền, chế ra cái nòng giảm thanh. Và cả kho vũ khí. Cả căn phòng bí mật. Mày tưởng tao lại chế ra một quả bom không an toàn, có thể phát nổ bất kỳ lúc nào, rồi sau đó cử người của mình mang theo nó trong túi đi vào Nhà ga Trung tâm à! Đầu tiên là mày nói dối. Giờ mày còn sỉ nhục tao.”

Leo hơi nhấc khẩu súng lên, mũi súng vẫn chĩa xuống đất.

“Leo, nghe này, tao nghĩ... tao nghĩ... mẹ kiếp, Leo, mày phải hiểu...”

Jasper ngừng lời nửa chừng. Nhưng Leo gật đầu tỏ ý *cứ nói đi, mẹ kiếp, tao muốn nghe điều này.*

“... và tao nghĩ rằng... chúng ta có thể càng tạo ra được nhiều sự hỗn loạn và hoang mang nếu thực sự sử dụng những gì mình có trong tay. Phải không? Dùng bạo lực quá mức cần thiết, Leo! Mà y thường...”

“Mày còn muốn nói gì với tao nữa không?”

Jasper liếc nhìn thứ đang nằm trong tay trái Leo, khẩu súng sẽ nặng đến hơn năm cân sau khi nạp đạn. Và hiện giờ nó đang nạp đạn thật. Một băng đạn hai mươi viên. Lớp giảm thanh quấn quanh nòng súng.

“Còn chuyện gì nữa?”

“Phải. Chuyện gì đã xảy ra trên chuyến tàu trở về từ Gothenburg?”

“Lúc ở trên tàu thì gần như chẳng có chuyện gì.”

Bàn tay phải mở rộng của Leo tát mạnh vào mặt nó, giống như lưỡi xẻng phang vào cái cơ thể tám mươi lăm cân không phòng bị trước. Kiểu tát đem lại nhiều sự nhục nhã hơn là đau đớn. Jasper lăn tròn, lúng túng, như thể những khớp xương và cơ bắp nó giờ chỉ còn cử động theo phản xạ và bản năng, điều thường xảy ra khi con người ta không hiểu nổi những gì đang xảy ra, khi bị đánh bởi một người mà ta tin tưởng.

Nó chống tay và vai lên tường để đứng dậy. Chân run lẩy bẩy, chưa kịp lấy lại thăng bằng thì một cái tát nữa giáng xuống gò má bên phải và nó lại ngã lăn ra, gáy đập mạnh xuống sàn nhà.

“Nhục nhã chưa, Jasper? Mày cho thế là hay à? Hả?”

Đôi mắt nó. Nó cứ nằm đó không dám giương mắt lên nhìn. Tát

cả đều tập trung ở đó. Hoang mang. Thất vọng. Căm ghét. Đau khổ. Một con thú muốn vùng lên chống lại, nhưng lại để lộ điểm yếu nơi cổ họng.

Leo chờ Jasper gượng dậy lần nữa. Anh nâng súng lên. Xoay ngược nó lại. Rồi đưa ra. Jasper cầm lấy mà không hiểu gì. Thậm chí cả khi Leo nắm lấy nòng súng gí sát vào đầu mình, nơi cơn thịnh nộ điên cuồng đã dâng từ lồng ngực lên tận thái dương.

“Mày đã làm nhục Vincent! Em trai tao!”

Jasper cầm khẩu súng, hần vậ, nhưng nó cố hạ tay xuống trong khi Leo tóm tay phải nó, xòe các ngón tay ra rồi đặt ngón trỏ lên cò súng.

“Thôi đi, Leo. Thôi đi!”

Leo giáng một cú vào cái gò má đã hằn lên những vết đỏ.

“Mày đe dọa em trai tao cũng là đe dọa chính tao!”

Anh ấn mũi súng lên trán mình và tiến lên một bước, buộc Jasper phải lùi lại.

“Mày làm nhục Vincent, mày làm nhục tao!”

Lưng Jasper đụng vào tường, những tờ tiền krona đã khô lủng lẳng trên dây phơi trong khoảng trống trước mặt hai người.

“Nếu mày định giết nó, mày phải giết tao trước!”

Ánh mắt chất chứa đầy sự thất vọng, căm thù và hoảng loạn thay đổi, trở thành một thứ xuất phát từ sâu thẳm bên trong, một thứ mà Leo chưa thấy bao giờ.

“Tao xin lỗi.”

Họ cứ đứng như vậy một lúc lâu. Đối diện nhau.

Cho tới khi Leo buông tay ra.

“Giờ thì lấy tiền. Và rút đi.”

Anh lấy khẩu súng máy khỏi bàn tay co quắp của Jasper, bật lại chốt an toàn.

“Leo...Leo...tao xin lỗi! Tao sẽ không làm thế nữa! Tao thề! Chuyện đó sẽ không bao giờ lặp lại, không bao giờ...”

Cú đánh cuối cùng không phải bằng bàn tay mở rộng. Jasper không ngã xuống, nó trượt dọc theo tường, bức tường đã đỡ nó lại.

“Tao thề... mẹ kiếp...”

Một dòng nước dãi và máu chảy ra giữa hai môi.

“... không bao giờ lặp lại nữa... Leo ạ!”

“Những gì mày biết về tao và tao biết về mày phải được giữ kín khi mày ra đi. Tao và mày sẽ không bao giờ gặp lại nhau nữa.”

Anh chờ cho tới khi cánh cửa garage đóng lại. Anh lại chỉ còn có một mình.

Lẽ ra mọi chuyện có thể đã kết thúc.

Nhưng không.

Chưa tới lúc. Không phải với anh. Chưa tới lúc.

Giờ anh phải đối mặt với chúng.

Hệ thống ngân hàng đã nhuộm đỏ hai triệu krona, và anh là tên cướp đầu tiên trong lịch sử tẩy sạch được chúng. Hai đứa em anh nói rằng chúng không muốn cướp thêm ngân hàng nào nữa, và anh đã ra lệnh cho chúng ra đi. Ngón tay Jasper đã đặt trên cò súng, và Leo thì giáng súng vào trán mình, thúc ép nó nổ súng.

Tất cả những chuyện đã xảy ra. *Không có ý nghĩa gì.*

Đây là chuyện anh đối đầu với chúng, chống lại từng gã cóm khốn kiếp ngoài kia. Anh sẽ thách thức cả sở cảnh sát và đánh bại chúng - giờ tới lượt anh đòi hỏi trong khi chúng phải lắng nghe và đưa ra những câu trả lời mà anh muốn.

Leo gần như chạy qua căn garage, cảm giác cũng hết như khi anh tát kẻ đã làm nhục em trai anh, như thể máu vẫn đang chảy xuống cầm tên khốn kiếp đó. Đã tới lúc thực hiện bước cuối cùng kế hoạch của anh, và nó sẽ đem lại nhiều tiền hơn tất cả những vụ cướp ngân hàng kia cộng lại.

Anh di chuyển những chiếc hộp họ chưa từng mở trong góc sâu nhất của garage. Một chiếc túi màu nâu đặt trên cùng, và anh đem nó ra bàn làm việc, mở và nhấc ra một cái máy đánh chữ Facit nặng nề màu xám.

Anh ấn ngón trỏ lên các phím khác nhau để đảm bảo chúng vẫn còn hoạt động, đảm bảo cái thanh kim loại gắn với từng chữ cái vẫn đập vào ống lăn mực. Trên giá còn một tờ giấy trắng cùng đồng phong bì và các hóa đơn in sẵn. Anh lấy xuống một tờ, căn lề cho ngay trên máy. Rồi anh viết **Leo Duvnjac Leo Duvnjac Leo Duvnjac** giữa mặt giấy và **Anna-Karin Anna-Karin Anna-Karin** bên dưới vài dòng.

Anh đã từng tưởng tượng mình sẽ ngồi đúng như thế này. Nhưng không phải ở giai đoạn này - lẽ ra đây sẽ là màn kết thúc hoành tráng của họ.

Không phải chỉ có mình anh đơn độc bên chiếc máy chữ.

Anh cúi người lại gần, xem xét từng chữ cái. Nhìn vẫn ổn. Dải mực còn mới. Chữ a, dấu - và chữ v hơi đậm hơn các chữ khác một

chút trong khi chữ n và K lại hơi nhạt hơn, tuy thế tất cả đều đọc được rõ ràng.

Anh biết đại khái mỗi thứ vũ khí có giá bao nhiêu ngoài chợ đen - một thế giới mà anh không tiếp cận được. Vậy nên anh kỳ vọng vào một khách hàng khác - người không hề biết rằng anh chẳng có quan hệ gì với thế giới ngầm. Và vì thế họ sẽ sẵn sàng trả hậu hĩnh hơn để đảm bảo tất cả các tổ chức tội phạm trên khắp Thụy Điển sẽ không được vũ trang bằng những vũ khí mới này.

Anh cũng biết mình phải gửi tới địa chỉ nào - anh đã nhìn thấy người đó trên tivi và trên báo trong các bản tin liên quan tới sự lộng hành của Băng nhóm Quân sự. Và một khi đã gửi đi, anh phải tra dầu hết súng ống, bọc lại rồi đem chôn hàng mẫu, trong thương vụ này người mua buộc phải tin tưởng những gì người bán đưa ra.

Đặc biệt là khi chỉ có một người đơn độc chống lại lực lượng cảnh sát của cả đất nước.

Leo lấy tờ giấy ra, vò nát, ném nó vào sọt rác.

Rồi anh lấy một tờ giấy mới, trắng tinh, điều chỉnh cho nó nằm thật chuẩn giữa giá kẹp và ống lăn.

Chữ cái đầu tiên. Những chữ thị đầu tiên.

JOHN BRONCKS CHƯA TỪNG từ bỏ những điều quan trọng đối với mình. Anh không thể làm thế. Những con người, những cuộc điều tra. Hay bất cứ thứ gì kiểu đó. Đây có thể là một điểm mạnh - không bao giờ đầu hàng hay chùn bước, đi khắp nơi với một động cơ không bao giờ ngừng nghỉ trong lồng ngực. Và nó cũng có thể đem lại những điều kinh khủng - thu thập và mang tất cả theo mình,

không bao giờ từ bỏ bất cứ thứ gì.

Giờ anh gần như đang làm đúng như thế. Hết tuần này sang tuần khác, hết tháng này sang tháng khác. Anh vẫn không biết thêm gì.

Chúng không tồn tại.

Chúng đã thực hiện vụ đánh cắp vũ khí lớn nhất trong lịch sử, cuồn đi 221 khẩu súng máy, giấu đi. Bằng cách nào đó, ở nơi nào đó, bởi một ai đó, toàn những điều anh chưa thể biết. Tất cả những gì anh có chỉ là một bản báo cáo, từng cột đều đặn, những thông tin y hệt nhau dài bốn mươi một trang giấy.

Vật dụng: Súng trường | Chủng loại: AK4 | Số: 11237

Vật dụng: Súng trường | Chủng loại: AK4 | Số: 10042

Vật dụng: Súng trường | Chủng loại: AK4 | Số: 11534

Vật dụng: Súng trường | Chủng loại: AK4 | Số: 12621

Vật dụng: Súng trường | Chủng loại: AK4 | Số: 10668

Chúng đã tăng cấp từ cướp *một* ngân hàng lên thành vụ cướp ngân hàng kép đầu tiên, sau đó là tới vụ cướp ba ngân hàng một lúc đầu tiên trong lịch sử. Anh chưa thể biết bằng cách nào, ở đâu, chúng là ai. Tất cả những gì anh có là 3.109 trang báo cáo sơ bộ xếp thành một chồng và cũng khoảng chừng đó chồng báo cáo pháp y.

Đơn vị cảnh sát: Chống tội phạm

Tội danh: Cướp, Ullared

Nhân chứng: Ingemar Lund

Địa điểm: Ngân hàng Tiết kiệm

Đơn vị cảnh sát: Chống tội phạm

Tội danh: Cướp, Ullared

Nhân chứng: Ulf Heino

Địa điểm: Ngân hàng SE

Đơn vị cảnh sát: Chống tội phạm

Tội danh: Cướp, Ullared

Nhân chứng: Dena Arnesen

Địa điểm: Ngân hàng Handels

Rất nhiều lần anh đã toan bước tới chỗ Karlstrom để nói rằng mình không thể tiếp tục theo vụ này được nữa. Và lần nào anh cũng quay trở lại trong hành lang. Chúng vẫn còn đang ở đâu đó ngoài kia. Và chúng sẽ không ngừng tay bởi lẽ một khi đã cho rằng mình là bất khả xâm phạm, ai cũng sẽ tiếp tục mà thôi.

Nhưng lần này anh đã quyết định.

Không đầu hàng, ít nhất là không đầu hàng hoàn toàn, nhưng phải nói thẳng với ông vụ này không nên được ưu tiên nữa, và anh phải bắt tay vào các vụ khác để lấy lại năng lượng.

“Xin chào.”

Lúc ấy anh đã đứng dậy, nhưng rồi lại ngồi xuống.

“Xin chào.”

Cô không còn dừng lại trước ngưỡng cửa và bám vào khung cửa, không còn nhìn anh với vẻ bàng quan, nhưng cũng không bao giờ nói cái điều duy nhất mà anh có thể nghĩ tới mỗi khi gặp cô, một cuộc đi dạo và một nụ hôn lễ ra đã có thể là một sự khởi đầu mới.

“Anh có thời gian không?”

Anh gật đầu, cô ngồi đối diện với anh trên một chiếc thùng các tông. Gần đây cứ mỗi tuần một lần cô lại làm vậy, bao giờ cũng bổ sung thêm những trang mới vào đồng báo cáo pháp y. Giờ cô cầm hai gói nylon và một chiếc phong bì màu nâu, và cô đặt tất cả lên bàn.

“Lá thư được gửi vào hòm thư của anh. Còn đây là 14.400 krona.”

Cô đẩy cái phong bì qua một bên và tập trung nhìn cái gói nylon bên trên. Trong đó đựng những tờ tiền, mệnh giá 500 và 100. Tất cả đều có màu hồng nhạt.

“Chúng ta đã thu được số này từ các trạm xăng. Cây xăng tự động. Những tờ tiền này không thể sử dụng trong các cửa hiệu được, nhưng máy móc thì lại chẳng phân biệt nổi.”

Broncks đã từng nhiều lần nhìn thấy tiền bị dính thuốc nhuộm, và tất cả chúng bao giờ cũng hoàn toàn đỏ rực. Những tờ tiền trong gói nylon này thì lại khác hẳn.

“Em khá chắc chỗ tiền này nằm trong túi của tên cướp khi hắn bước ra khỏi ngân hàng ở Ullared. Bên em đã phân tích mẫu thuốc

nhuộm, nó trùng khớp với các ống sơn còn lại ở ngân hàng - những ống này cũng đã được cho nổ thử trên những tờ tiền lỗi của Ngân hàng Trung ương Thụy Điển. Thuốc nhuộm màu đỏ, John à, đều do một nhà máy sản xuất, trong cùng một lô hàng.”

Một tập giấy gồm ba bốn tài liệu khác nhau. Gọn gàng, ngăn nắp hết như thường lệ, cô đưa ra những phân tích và kết quả.

“Nhưng đây mới là điểm thú vị. Em tìm được tàn dư chất acetone trên mỗi tờ tiền. Chúng đã được tẩy bớt màu đỏ bằng những hóa chất rất mạnh! Anh hiểu không? Em chưa từng nghe chuyện nào như thế này. Acetone nguyên chất! Ta phải bắt đầu điều tra thế nào đây? Em đã tự mình làm thử. Bằng dung dịch pha với tỷ lệ hợp lý giữa acetone và nước... John à, chẳng còn dấu vết gì nữa, thuốc nhuộm màu đỏ bị tẩy sạch hoàn toàn!”

Broncks mở gói nylon thứ hai lấy chỗ tiền ra, xem xét kỹ, sờ trên bề mặt. Chúng đều là tiền thật, nhìn cũng như bình thường.

“Những tờ mà anh đang cầm đã bị một hộp sơn nhuộm đỏ mới cách đây vài tuần khi em thử cho nổ một ống. Giờ nhìn chúng hết như tiền bình thường. Nếu bọn cướp cũng thành công trong việc tìm ra tỷ lệ chuẩn... như vậy có nghĩa bọn chúng gần như gỡ lại được hết mẻ vừa rồi, và ngành ngân hàng sẽ buộc phải thay đổi quy trình một lần nữa.”

Cô đã nói xong và đang trên đường bước ra ngoài. Hết như mọi lần. Như thể chưa có điều gì xảy ra cả.

“Này?”

Cô dừng lại ở cửa.

“Sao thế?”

“Em có muốn... đi dạo không? Uống một cốc bia?”

“Không.”

“Không à? Nhưng... lần trước?”

“Lần trước?”

“Em hiểu anh đang nói gì mà.”

“Đó chỉ là một nụ hôn thôi.”

“Còn hơn một nụ hôn rất nhiều.”

“Cũng có lúc nó chỉ đơn giản có vậy thôi, John ạ.”

Cô quay trở vào văn phòng của anh, hai gò má lúc càng đỏ ửng lên như những khi cô thu hết sức mạnh từ sâu bên trong con người mình.

“John?”

Cô cũng có dáng vẻ như vậy khi nói rằng cô yêu anh.

Cô cũng có dáng vẻ như vậy khi anh bảo cô phải ra đi.

“Ừ?”

“Anh biết đấy, em cũng nghĩ tới anh. Em nghĩ về anh suốt từng ấy năm. Nhưng giờ khi chúng ta gặp lại nhau, làm việc cùng nhau... biết nói sao đây nhỉ... chỉ là hoài niệm mà thôi, em tự biết thế. Anh vẫn hết như hồi đó, ít nhất là với em. Em chưa từng hiểu điều này trước đây. Giờ cứ như là em chưa từng biết anh, như thể chưa từng có việc gì xảy ra, em chẳng thể nhớ được gì nữa! Chúng ta đã từng sống cùng nhau à? Có phải chúng ta đã từng động chạm vào cơ thể nhau, ăn sáng cùng nhau, lấp rập đồ đạc trong nhà... có phải chúng ta đã cùng cười cùng khóc với nhau? Anh giống như... một tấm ảnh, John ạ. Anh có hiểu ý em không? Có lúc khi xem lại một tấm ảnh

em chụp từ ngày xưa, em có cảm giác đó là một người khác, một người không phải em. Em không thể hiểu người phụ nữ trong tấm ảnh đang có những suy nghĩ, cảm xúc gì. Và mỗi lần em nhìn anh, John, cảm giác ấy còn ghê gớm hơn. Anh là một người khác, không tồn tại. Thật tốt khi được gặp lại anh, bởi vì từ nay em sẽ không bao giờ nghĩ về anh nữa.”

Màu đỏ trên hai gò má - thực sự nó đến từ bên trong cô. Đây là sự thật.

“Chẳng lẽ anh không thể cũng coi việc này chỉ là như thế... như chưa từng xảy ra? Mình đã nằm chung giường với cô ta à? Tên của cả hai chúng ta đã được ghi trên cùng một cánh cửa? Anh không thể cắt dán quá khứ đắp lên hiện tại và rồi... cứ để mặc thế. John? Thời gian thay đổi mọi điều. Tất cả. Ngoại trừ những kỷ niệm khốn kiếp của chúng ta.”

Đôi tay cô hơi run lên, giờ nhìn cô như thể đã bị vắt kiệt.

“Một chuyến đi dạo? Một cái hôn? Đó không phải những gì mà em phải lên kế hoạch từ trước. Nó chỉ tự nhiên... xảy đến thôi. Anh hiểu không? Một cái kết. Đó là thứ mà anh chưa bao giờ dành cho hai chúng ta. Chúng ta chưa giải quyết xong với nhau. Hai năm là cái quái gì? Giá mà anh dám ở lại cho tới khi mọi chuyện kết thúc... khi đó anh sẽ chẳng nhớ em đâu. Đến một lúc nào đó lẽ ra anh đã có thể buông bỏ rồi!”

Cô nhìn anh. Anh cũng nhìn lại cô. Anh khó mà chịu đựng thêm được nữa.

“Một cái kết, John ạ. Giống như... những cái ghế dành cho khách khốn kiếp của anh. Những chiếc hộp choán nhiều chỗ trong

tử của anh hơn tất cả những thứ của em.”

Cô bước tới chỗ hai chiếc hộp các tông đầy đồ bên trong như thể định lật đổ chúng, nhưng cô không làm thế, bất kể đáng điệu lúc bấy giờ.

“Những chiếc hộp khốn kiếp này, chúng giống như... em, hay chúng ta, chỉ là những thứ mà anh không bao giờ chịu buông bỏ. Em van xin anh đấy, John ạ, hãy buông tay đi! Buông bất cứ thứ gì cũng được! Giờ em đang sống cùng một người khác. Em đang sắp sửa trở về nhà với anh ấy, một người đang tồn tại, trong chính khoảnh khắc này.”

Anh ngồi đó một lúc lâu sau đó. Những tờ tiền màu hồng nhạt nằm cạnh những tờ hoàn toàn sạch sẽ để giữa mặt bàn. Một bảng thông báo những vũ khí bị cướp dài 41 trang để bên này, 3.109 trang báo cáo sơ bộ để bên kia.

Nằm cách một chút là chiếc phong bì màu nâu mà cô đã mang đến cho anh.

John Broncks ngửa hẳn ra trên ghế, hai chân chống vào chân bàn mà đẩy chiếc ghế lùi ra sau, cứ thế lăn đi cho tới khi anh chạm vào tường.

Anh chẳng quan tâm quái gì đến chỗ tiền sạch, cuộc điều tra hay lá thư gửi đến hòm thư của mình. Anh thậm chí không quan tâm tới việc hiện giờ cô đang sống cùng một người đang *tồn tại trong chính khoảnh khắc này*. Lần đầu tiên từ khi bước chân vào sở cảnh sát này, anh muốn thoát ra khỏi đây trước khi trời tối, trước khi anh tự cho phép mình. Anh tắt cái đèn bàn, ánh sáng phản chiếu trên mấy gói nylon tắt đi, những tờ tiền bớt hồng hơn và dòng chữ trên cái

phong bì màu nâu trở nên đen hơn. Anh vừa mới đi một bước thì đứng sững lại. THƯ RIÊNG. Dòng chữ ghi như vậy trên phong bì. Sau đó là tới tên anh. **Điều tra viên John Broncks.**

Thư riêng.

Chẳng có gì trong cái tòa nhà khốn kiếp này là riêng tư hết.

Anh luồn ngón trỏ vào khe hở chỗ lớp hồ dán không thật kín, vội vã xé nó ra.

Và bắt đầu đọc.

Ông John Broncks thân mến

Sau khi đã liên lạc với hai mươi tổ chức tội phạm nguy hiểm nhất nước, theo nhận định của ông, và nhận được rất nhiều sự quan tâm tới số hàng, chúng tôi quyết định sẽ cho cả tổ chức của ông có cơ hội được mua những hàng hóa đó.

Chúng tôi hân hạnh chào bán những thiết bị sau.

Tiểu liên m/45 - 124 khẩu

AK4 - 92 khẩu

Súng máy KS2 58-5 khẩu

Broncks lục ngăn kéo trên cùng, lấy một đôi găng tay nhựa. Anh đeo nó vào, lẽ ra phải làm thế ngay từ đầu. Rồi anh đọc tiếp thứ mà mình không bao giờ lường trước nổi.

Dưới đây là một vài chi tiết lấy từ chiến dịch quảng bá trừ danh của chúng tôi, những thông tin này được giữ bí mật giữa tôi và ông, mang tính chất tham khảo.

Svedmyra ngày 11/12: Một khẩu MP58 được dùng để bắn bảy phát từ dưới lên, nhắm vào chiếc camera trong góc. Nắp của cái két đứng bị kẹt, chỉ những gì ở ngăn trên cùng là bị cuỗm đi thôi.

Osmo ngày 2/1: Hai chiếc xe tải thoát giống hệt nhau để tránh bị phát hiện. Một ngăn chứa tiền trong ngân hàng Handels không bị cướp do khóa hẹn giờ.

Sáu tháng trời. Không ngừng nghỉ. Chính cái băng nhóm mà giới truyền thông và sau đó cả cảnh sát gọi là Băng nhóm Quân sự. Anh đã tìm kiếm, truy lùng, sống với chúng. Vậy mà vẫn không tìm được bất kỳ dấu vết nào. Và đây, chúng liên lạc trực tiếp với người chỉ huy cuộc điều tra.

Chúng tôi đã để một vài mẫu cho ông tại địa điểm sau:

Phố cổ Sodertalje.

Dừng lại ở thanh chắn đường, đứng đối diện với nó.

Đi sang bên phải sáu mét rưỡi. Đi dọc con đường đó ba mươi mét lên tới đỉnh.

Trên đỉnh đồi sẽ có một đồng 5 viên đá và một cây vân sam non.

Dưới cây vân sam ông sẽ tìm thấy mẫu hàng.

Trân trọng, Anna-Karin

Broncks nhanh chóng viết lại đường đi vào sổ rồi nhẹ nhàng để cả tờ giấy và chiếc phong bì vào một bao nylon.

Những chi tiết từ vụ cướp ở Svedmyra và Osmo. Rao bán vũ khí.

Chỉ mới lúc này anh đã quyết định từ bỏ. Giờ thì không. Anh sẽ không đầu hàng. Anh sẽ không xin Karlstrom gạt vụ này khỏi diện ưu tiên. Anh sẽ không bắt tay vào điều tra song song cùng các vụ khác.

Chúng đã liên lạc, nên anh sẽ tiếp tục dành hết thời gian cho chúng.

Chúng đang ở đâu đó ngoài kia.

Và anh sẽ không *từ bỏ* cho tới khi ngăn chặn được chúng.

THỨ ĐẦU TIÊN mà Broncks nghĩ tới là đôi mắt đỏ. Cặp mắt đầy lo lắng cái ngày mà vụ ăn cắp vũ khí được phát hiện, cặp mắt hồi lỗi dối theo Broncks, cố tìm kiếm sức mạnh từ một người ngoài có lẽ sẽ không phán xét quá gay gắt.

Giờ thì đôi mắt khác hẳn, tỏa ra sức mạnh riêng.

Sau một khoảng thời gian đủ lâu, tất cả mọi thứ đều sẽ được cải thiện.

“Tôi thấy vui vì ông đến đây nhanh thế.”

“Khi đã bị cách chức rồi thì lúc nào ta cũng có vô khối thời gian.”

Joachim Nielsen. Đó là tên ông ta. Người thanh tra đứng bên thanh chắn đường màu vàng và đỏ, đang hút thuốc.

“Nhưng đó vẫn chưa phải điều tồi tệ nhất.”

Thêm một hơi thuốc nữa, rồi ông ta nhìn quanh.

“Điều tồi tệ nhất là... chúng đã theo dõi tôi suốt từng ấy thời gian.

Không phải chỉ có đêm đó đâu, chắc chắn chúng đã theo dõi tôi được vài tuần rồi. Chúng biết nhìn tôi sẽ như thế nào khi hút thuốc xong. Biết tôi dụi thuốc lá vào chỗ nào trên tấm bảng. Biết tôi phải mất bao lâu mới leo được gần 140 mét lên ngọn đồi dốc đứng đó. Tiếng tôi thở hổn hển ra sao.”

Thêm một hơi thuốc nữa.

“Chúng theo dõi tôi, dò xét tôi. Trong khi đó tôi không hề hay biết, hết đêm này tới đêm khác.”

“Hãy dẫn tôi tới đó.”

Broncks giơ cuốn sổ tay với những dòng chữ viết vội ghi lại đường đi.

“Tại sao?”

“Chúng ta sẽ đào bới một chút.”

“Đào bới?”

“Phải.”

Viên thanh tra nhún vai rồi bắt đầu sải bước vào rừng trên đoạn đường đầu tiên dài sáu mét rưỡi.

“Sau khi đã xong, tìm hiểu được tất cả những điều cần biết, chúng ra tay, John ạ.”

Viên thanh tra dừng lại trên đường để đọc tiếp đoạn hướng dẫn.

“Ba mươi mét. Vậy thì tôi biết chúng ta đang đi tới đâu. Đó là một ngọn đồi nhỏ.”

Một con đường đất mềm dẫn sâu hơn vào khu rừng tối tăm.

“Chúng biết tôi di chuyển thế nào, khi nào, đi đâu. Sau đó chúng điều chỉnh lại kế hoạch vụ trộm để tôi không thể biết được.”

Nỗi lo lắng đã tan đi. Nhưng ông ta vẫn cứ nhớ về nó. Mặc dù bản thân ông ta không phải chịu bất kỳ hành động vũ lực nào, nó sẽ đeo bám ông ta cho tới hết cuộc đời.

Họ nhảy qua một thân cây đổ, ngạc nhiên thấy một con hươu đang sợ hãi, nghe tiếng kêu của một con cú.

“Đây rồi.”

Đó không hẳn là một quả đồi. Nhưng đúng là năm viên đá kia, và một cây vân sam non. Broncks mở cái xẻng ra và cạo đi một lớp rêu. Giờ tới lượt anh hành động và nói mà không cần chờ đợi câu trả lời.

“Tôi đang nghĩ tới cái khóa trên cánh cổng.”

Đất ở đó xốp. Ai đó mới đào xới chỗ này.

“Nghĩ tới chuyện phá tung sàn nhà kho.”

Một xẻng đầy. Rồi anh chạm phải thứ gì kêu như tiếng kim loại.

“Xóa mọi dấu vết. Cuốn đi cả đồng vũ khí mà không ai nhìn thấy hay nghe thấy gì.”

Broncks lấy một đôi găng mới ra khỏi túi rồi quỳ xuống. Anh đặt tay lên mặt đất đã bị xới lên và túm lấy một chiếc túi nylon đen, cả gói nặng chừng hai mươi cân.

“Chúng đã hành động rất chuẩn. Cho tới bây giờ.”

Con dao nằm trong túi áo khoác bên kia. Lưỡi dao sắc đâm xuyên qua vài lớp nylon, xé rách cái túi để lộ ra những thứ bên trong.

“Bởi vì giờ chúng đã liên lạc với tôi. Điều tra viên phụ trách vụ này.”

Đôi găng tay nhựa vươn về phía cái vật đặt trên cùng. Một khẩu tiểu liên, được bôi trơn bằng dầu súng.

“Chúng muốn thương lượng. Vậy chắc chắn có chuyện đã xảy ra. Bỗng nhóm đã thay đổi, cũng như tất cả mọi sự trên đời.”

Anh đưa khẩu súng cho viên thanh tra rồi nhấc khẩu tiếp theo lên.

“Chúng đã quyết định không cướp ngân hàng nữa.”

Anh tưởng phải có nhiều người hơn, tưởng Broncks phải đem theo nhiều cảnh sát nữa, hoặc là các nhân viên pháp y.

Leo chỉnh lại ống nhòm và hơi nhích sang bên để nhìn cho rõ hơn. Những cây thông lớn chắn tầm nhìn của anh trong khi họ bắt đầu đào. Anh nằm thoải mái trên lớp rêu mềm ở điểm cao nhất trong khu rừng, được che chắn bởi những bụi cây và hai tảng đá lớn. Anh đã cẩn thận lựa chọn cả hai địa điểm - nơi anh chôn số vũ khí đã bôi trơn, và nơi anh có thể an toàn quan sát mọi chuyện. Chính vì thế mà anh đã đưa ra những chỉ dẫn thật cụ thể, chỉ rõ đường đi để chính anh không bị bất ngờ.

Broncks và lão Ông Khói. Có lẽ lão là người duy nhất biết rõ nơi này như Leo, nhưng nhìn lão kiệt quệ lắm rồi, cũng giống như chiếc xe của lão, đó là một người đã bị một sự việc thay đổi cả cuộc đời. Broncks nhìn chắc hơn Leo chừng mười, mười lăm tuổi. Trạc ba lăm, hoặc bốn mươi. Hắn đi lại hùng hổ, có lẽ trước đây đã từng là vận động viên thể thao, nhưng giờ thì không. Quần áo cũng giống như anh, quần bò, áo da, giày công sở, đúng kiểu cảnh sát mặc thường phục, ăn vận chẳng phù hợp để đi trong rừng, mà cũng

chẳng hợp để đào bới.

Anh biết mình đang mạo hiểm. Tới đây. Nằm đây. Từ khoảng cách hơn ba trăm sáu mươi mét, theo dõi tên cớm mà anh đã từng nhìn thấy trên bản tin qua cặp ống nhòm, kẻ có lẽ thông hiểu tường tận nhất về chín vụ cướp của Băng nhóm Quân sự.

Nhưng anh cảm thấy rất bình thản. Anh đang theo dõi hắn mà không thể bị nhìn thấy. Anh đã lên kế hoạch mà không ai biết được. Và đây, tên cớm đã đào số vũ khí lên. Rồi hắn sẽ đọc những chỉ dẫn nữa, đơn giản đó là bước tiếp theo của cuộc mua bán này.

Ba khẩu AK4 và hai tiểu liên. Tất cả đều được tra dầu và bọc trong túi nylon.

John Broncks đào bới đã xong, để lộ cái hố bên dưới cây vân sam non trên đỉnh đồi. Anh vẫn không chắc đây là chuyện nghiêm túc - hay anh đã trở thành nạn nhân của một trò bịp cực kỳ tinh vi.

“Có gì ở đó kìa.”

Viên thanh tra lấy ra khẩu súng cuối cùng rồi lật nó lại. Một sợi dây được buộc vào cò súng, đầu kia buộc một phong bì. Cùng kích cỡ và kiểu dáng như chiếc phong bì trước. Nhưng bên ngoài lại vẽ những hình bông hoa và trái tim, một vòng tròn màu đỏ khoanh địa chỉ.

Broncks mở nó ra. Và đọc.

Ông Broncks thân mến

Chúng tôi rất hài lòng khi giờ ông đã xem một vài món hàng mẫu của chúng tôi.

Sau khi cân nhắc việc bán số hàng này cho các khách hàng tiềm năng khác sẽ ảnh hưởng tới ông thế nào, chúng tôi đã định giá tất cả lô hàng là 25 triệu krona.

Nếu bằng lòng, ông hãy cho đăng lời nhắn sau trên tờ Tin tức hằng ngày ở mục Nhắn gửi riêng từ ngày mùng 4 tháng Năm:

Anh nhớ em, Anna-Karin.

“Anna-Karin.”

“Gì cơ?”

“Chúng có óc hài hước đấy.”

“Hài hước?”

“Tôi vừa để mất một người bạn gái cũ hôm qua. Giờ hình như tôi lại có người mới rồi này.”

Viên thanh tra không hiểu Broncks đang nói gì. Nhưng ông ta không hỏi thêm câu nào. Ông ta đang xem xét thật kỹ chỗ vũ khí, đó là nhiệm vụ của ông ta khi tới đây.

“Các mẫu súng đều khớp.”

Chủ yếu ông ta nhìn vào báng súng, sau đó viết lại từng dòng mã sản phẩm vào cuốn sổ của Broncks.

“Đây là... 11413.”

Đây không phải chuyện đùa.

“Cả năm khẩu, Broncks à, đều là từ kho vũ khí.”

John Broncks nhìn quanh. Anh có cảm giác lạ lẫm rằng mình đang bị theo dõi. Anh xoay người lại lần nữa, nhưng chỉ nhìn thấy những rặng cây và nghe thấy tiếng kêu của một con cú.

“Tất cả đều chính xác.”

Tờ *Tin tức hằng ngày*. Lời nhắn. Riêng tư.

Anh đã quyết định.

Anna-Karin sẽ không nhận được phản hồi nào hết.

“Gì cơ?”

Nếu chúng thực sự muốn làm ăn, anh sẽ lại nhận được tin từ chúng. Chúng càng liên lạc với anh, anh sẽ càng hiểu rõ chúng hơn.

“Hắn đã hành động rất chính xác cho tới giờ. Giờ thì hắn đã bắt đầu liên lạc. Giờ hắn đã dùng tới một cái tên. Bất kỳ ai hề đã sử dụng tên thì sẽ không còn những điểm giao cắt dẫn tới những điểm giao cắt khác để tẩu thoát. Hắn đã bắt đầu tự cắt đứt lối thoát của mình.”

“Xin lỗi nhé, Broncks, nhưng tôi không hiểu anh đang nói gì.”

Họ đã xong việc, bắt đầu bước đi, xuôi xuống đồi, dọc theo con đường mòn về lại chỗ thanh chắn đường.

“Vậy thì tốt.”

“Tốt?”

“Vì ông không hiểu gì. Tôi thích thế hơn. Và tôi cũng muốn ông giữ bí mật cuộc gặp gỡ này.”

Viên thanh tra giờ ra khẩu súng mà mình đang cầm.

“Anh muốn để chúng ở đâu?”

Broncks mở cốp xe.

“Để đó. Và nhớ là giữ bí mật nhé?”

Viên thanh tra gạt đầu, mỉm cười.

“Như tôi đã nói - tôi đã bị cách chức rồi. Giờ tôi chẳng còn phải báo cáo với ai nữa.”

CHIẾC BÀN DÀI trong phòng giám định pháp y chất kín những tấm ảnh chụp đủ loại máy đánh chữ. Sanna bước từ đầu bàn bên này tới đầu bàn bên kia, cho anh xem từng tấm ảnh một.

“Em đã nhận dạng được dạng chữ trên cả lá thư và cái phong bì. Chúng chắc chắn đều được viết ra bởi cùng một chiếc máy chữ. Khoảng cách giữa các ký tự là 2,25 mm, font Elite, viết bằng dải mực.”

Broncks ngồi trên một chiếc ghế gỗ giống như loại ghế mà học sinh cấp ba thường ngồi trong phòng thí nghiệm hóa học, nhìn cô chăm chú. Hay đúng hơn là nhìn cánh tay cô. Hình như có một hình xăm nhỏ ở đó, chỗ gần vai. Hồi hai người còn bên nhau cô chưa có hình xăm đó.

“Và font chữ... đây là loại font phổ biến nhất. Anh thấy không, John? Máy chữ Facit T2 - sản xuất từ thập kỷ sáu mươi. Thỉnh thoảng cũng có thể gặp font Elite ở các loại máy chữ khác, thí dụ như Halda và Rheinmetall. Nhưng nếu ta mặc định lá thư này được viết ở Thụy Điển... có lẽ là máy chữ Facit.”

Hình xăm của cô - đó là một cái tên. Broncks chắc chắn về điều đó. Anh cố gắng một cách vô ích để đọc nó, xem cái người đang tồn tại trong chính khoảnh khắc này là ai.

“Đây là một chiếc máy chữ đã cũ. Vài chữ cái đã bị mòn. Những cú nhấn phím khá đều đặn, nhưng có khá nhiều chữ bị đánh trùng hai lần.”

Cô cầm lên một bức ảnh chụp chiếc máy chữ cồng kềnh màu xám, đủ lâu để anh có thể xem xét kỹ. Nếu là Broncks thì anh thà dùng máy tính hay một cây bút máy, nhưng anh có thể cảm nhận chính xác những rung động của chiếc máy chữ khi những phím bấm đập vào ống lăn, nghe tiếng chuông báo hiệu đã viết tới hết dòng.”

“Sau đó em đã giám định con tem và chỗ dán phong bì. Kẻ viết lá thư đã cẩn thận không dùng nước bọt - lớp hồ khô được dán bằng nước sạch.”

Broncks gật đầu. Anh đã lường trước điều này.

“Lần này chỉ có thế, John ạ.”

Cô đã trình bày xong và bắt đầu gom những tấm ảnh lại.

“Mới chỉ gần hết thôi.”

Anh đưa cho cô một chiếc phong bì trang trí những hình hoa và trái tim.

“Anh nhận được một lá thư nữa. Từ... bạn gái mới của anh. Anh muốn em xem cả bức này nữa.”

Sanna thoáng lộ vẻ bối rối.

“Anna-Karin. Cô ấy vẫn tự gọi mình như thế.”

Như thể cô không chắc liệu anh có đang nói đùa.

“Nếu vậy, em khuyên anh đừng đối xử với cô ta như đã đối xử với em.”

Rồi cô mỉm cười.

“Và tiện thể cái tên Anna-Karin đúng là hay tuyệt.”

“Cũng có thể.”

“Đó là cái tên mà họ dùng trong một số trung đoàn quân đội Thụy Điển. Anh biết mà, phải không? AK4. Anna-Karin.”

Anh chưa biết điều đó, và cô cũng để ý thấy.

“Nhưng sao anh không đưa em tới đó, John? Tại sao lại không khám nghiệm hiện trường? Sao anh không bảo em đi cùng? Để giám định những vũ khí mà anh đào được.”

“Anh không muốn làm mọi việc trịnh trọng quá trên giấy tờ. Chưa tới lúc.”

“Còn Karlstrom?”

“Ông ấy cũng chưa biết.”

“Nhưng, khổ thật, John, anh...”

“Chúng muốn hai mươi lăm triệu. Chúng đang tuyệt vọng. Nếu chuyện này lộ ra bằng cách này hay cách khác, nó sẽ làm giảm vị thế của ta khi thương lượng và làm lợi cho chúng.”

“John, anh...”

“Anh sẽ cho ông ấy biết. Sớm thôi.”

Anh rời những tấm ảnh chụp chiếc máy chữ và hình xăm trên cánh tay cô, bước ra hành lang, nhưng rồi xoay người lại khi đã ra khỏi phòng.

“Tiện thể. Cũng nhiều khả năng lắm đấy.”

“Gì thế?”

“Rằng anh sẽ đối xử với Anna-Karin giống như đã đối xử với em.”

NHƯ THƯỜNG LỆ, anh bắt đầu bằng việc trải tấm bản đồ trên mặt

bàn làm việc trong garage để nhìn nó dưới một góc nhìn mới. Ở đây, trong lúc này, nó chỉ giống như một trò chơi vô hại, mục đích chỉ là tìm những địa điểm khác nhau từ trên cao, giống như một người khổng lồ nhìn xuống những đặc điểm khác nhau của một khu vực, tìm những ưu điểm, sau đó kết nối chúng với nhau trong tâm trí.

Anh bao giờ cũng thích thú với việc thực địa có thể được thấu hiểu qua bản đồ như thế nào - những mảng khối hình học và hình vẽ chính xác. Anh có thể thấy những gì là có lợi cho mình, cảm nhận được trông nó sẽ như thế nào, đi qua những thung lũng và những quả đồi trước khi đến được địa điểm mình muốn.

Hết như bây giờ.

Cách Stockholm tám mươi lăm dặm về phía Tây Bắc là một khu rừng nằm giữa hai thị trấn nhỏ là Sala và Avesta. Anh đã bước vào tám bản đồ, những biểu tượng trở thành hiện thực ba chiều. Bên trong cái ký hiệu đó là những hình ảnh và âm thanh của khu rừng. Không một bóng người - nửa tiếng trước anh đi ngang qua vài ngôi nhà mùa hè xiêu vẹo trong lúc bơi qua bên kia hồ trên chiếc xuồng cao su nhỏ, trên đường tới địa điểm mà anh đã chọn, một nơi ngoài đời thực cũng đẹp tuyệt như trên giấy. Tại bãi trống nhỏ mà anh đang đứng lúc này, cảnh sát sẽ đưa cho anh hai mươi lăm triệu krona.

Leo đóng đinh vào thân cây. Việc này dễ dàng hơn anh tưởng. Chúng găm vào đó như thể bị hút tụt vào cái cây. Anh lùi lại một bước trên thảm rêu mềm, nhìn tám kim loại bẻ cong chứa đầy ốc vít và thuốc nổ dẻo - quần trong băng dính màu nâu, một sợi dây ngắn

thò ra bên dưới.

Một quả mìn tự chế. Nửa cân kim loại vụn và thuốc nổ. Anh đã chế ra mười lăm quả mìn như thế trong garage và cất chúng trong Hang Đầu Lâu.

Anh lại nhìn quanh. Những rừng cây không được quá dày hoặc quá thưa. Từ trên trực thăng, họ vẫn phải thấy được phát súng hiệu mà Leo bắn ra, để rồi sau đó quả pháo sáng dần dần hạ xuống sẽ dẫn người phi công tới chỗ bốn bóng đèn dưới mặt đất - nơi họ phải thả túi tiền xuống.

Cảnh sát sẽ không biết được địa điểm và thời gian giao vũ khí trong suốt quá trình trao đổi. Tụi cớm phải chờ lá thư hướng dẫn cuối cùng và vì thế sẽ không thể lên kế hoạch phản công. Chỉ dẫn để giao hàng, đó là thứ mà anh tới đây để suy tính - chỉ khi anh đã cầm hai mươi lăm triệu krona trong tay thì chúng mới được biết chỗ cất giấu vũ khí.

Chiếc trực thăng phải bay vòng vòng theo tọa độ của một đường tròn dài 125 dặm. Anh cũng đã vẽ lại trên bản đồ. Hai điểm nối - điểm đầu ở Stockholm và chỗ vòng ở Avesta. Đường bay vòng tròn bao gồm năm sân bay không thường trực nơi chiếc trực thăng có thể được tiếp thêm nhiên liệu. Anh sẽ chọn cả thời điểm xuất phát và tốc độ bay, và vì thế anh biết chắc thời điểm mà chiếc trực thăng sẽ bay qua chỗ mình.

Leo kiểm tra lại quả mìn. Nó vẫn được ghim chắc chắn vào cái cây. Anh lấp kíp nổ vào ngòi nổ và nhìn về phía những con ốc sẽ bị bắn tung ra - về phía mấy cây non và mấy cây bu lô.

Họ sẽ không biết địa điểm và thời gian. Nhưng anh đoán chắc

tất cả lũ cảnh sát khốn nạn khu vực miền Trung Thụy Điển sẽ chực sẵn dọc theo đường bay. Khi anh bắn pháo hiệu màu đỏ lên nền trời đêm để báo cho cái trục thẳng hướng tới chỗ mình, tất cả bọn chúng sẽ ủa tới.

Ánh mặt trời xuyên qua ngọn cây. Sợi dây câu cá trong suốt ánh lên khi anh nhẹ nhàng buộc nó quanh kíp nổ. Quả mìn đã sẵn sàng. Anh lùi lại, thả thêm dây từng ít một, đi được tầm chín mét thì dừng bước và buộc lại. Anh thực sự chỉ có một mình, nhưng lại sở hữu thứ vũ khí đủ để giết mười, hai mươi, hay thậm chí ba mươi người.

Đơn độc. Trong ba ngày. Anh đã ngủ dưới bầu trời sao. Không có ai để cười nói cùng. Không một người anh em để chia sẻ nỗi háo hức.

Anh buộc sợi dây chặt thêm một chút và cái kíp nổ kéo lại, hết như con cá khi đớp mồi.

Ngày mai, báo sẽ ra lò. Lời đáp. Kẻ thù của anh có bộ mặt chẳng lấy gì làm đặc biệt và một cái tên, John Broncks, và trong vài dòng chữ hấn sẽ thổ lộ tình cảm của mình với Anna-Karin.

Anh tin chắc chúng sẽ làm vậy. Không phải chỉ vì sợ rằng tất cả các băng nhóm tội phạm sẽ được vũ trang. Còn một phần thưởng nữa - chính anh.

Chúng sẽ làm tất cả những gì có thể để bắt được anh. Vậy nên anh phải chuẩn bị cho tất cả mọi trường hợp.

Anh sẽ chống lại tất cả mọi chiêu trò của chúng. Mười lăm trái mìn sẽ khiến không ai có thể tới gần anh được - nếu đặt đúng chỗ, anh có thể triệt hạ tới mấy trăm người.

Bọn cảnh sát sẽ cử những tên giỏi nhất tới. Lực lượng chống

khủng bố tinh nhuệ.

Anh đeo tấm bịt tai, giật nhẹ sợi dây buộc vào quả mìn thử nghiệm trên cây thông cách đó chín mét. Tiếng nổ cực lớn và bất ngờ - xé nát mọi thứ cách mặt đất một mét. Cả một khóm cây bu lô đổ xuống rang rắc.

Còn hơn cả mong đợi.

Giờ mọi thứ chỉ còn phụ thuộc vào mây, Broncks ạ. Mây muốn bình yên hay hỗn loạn.

Leo nhìn quanh một lần cuối cái khu rừng mênh mông vừa hút hết một vụ nổ. Tiếng chim và làn gió bao bọc lấy anh. Anh không thể làm gì thêm ở đây nữa, không phải lúc này. Giờ đã tới lúc về nhà, thay quần áo ngủ trang sang quần bò, áo khoác và chiếc áo sơ mi dính một vết cà phê anh cố tình tạo ra - thứ vết bẩn mà người ta sẽ nhìn thấy trên áo sơ mi trắng của một tài xế taxi ban đêm.

Anh đi qua trắng đất trống, hướng về nơi mà anh sẽ nhập hội với những con người không ngủ, chờ đợi lời đáp cho một tin nhắn trên báo.

BỐN GIỜ SÁNG, gần như cả Stockholm đang chìm trong giấc ngủ - những khách hàng cuối cùng đang rời quán bar về nhà trong khi những người đi làm buổi sáng vẫn còn đang ngủ. Nhưng ở đây thì không. Một quán ăn phục vụ cả đêm nằm bên rìa quảng trường Gullmars vào giờ này chỉ còn toàn dân lái taxi. Những cuộc trò chuyện lớn tiếng, cà phê đựng trong cốc nhựa, những ngón tay vấy mực lật tờ báo buổi sáng mới ra lò.

Leo ngồi ở một khoang trong góc, mở tờ *Tin tức hằng ngày* trên

mặt bàn gỗ thông. Anh không quan tâm đến những tin tức thời sự, văn hóa hay chuyên mục thể thao. Chỉ xem phần quảng cáo thôi. Anh lật nhanh qua những quảng cáo xe cộ, nhà cửa, xe nô, rồi cúi người lại gần đủ để ngửi được mùi giấy mới. Đây rồi. THÔNG BÁO. Bên dưới một chút, Riêng tư. *Inger và các con của cô là Fanny và Mía. Hãy liên lạc với chúng tôi ngay. Anita.* Hôm nay chỉ có hai mẫu tin nhắn. *Tôi sẽ chờ cậu ở bến phà. B.* Một người tên là Anita. Và một người khác có hẹn ở bến phà.

Chỉ có vậy. Chỉ có vậy!

Anh xé toang tờ báo trong lúc gấp nó lại.

Không anh em. Không đồng bọn. Không cướp bóc. Một ngôi nhà mà Anneli căm ghét chứa hơn hai trăm khẩu súng dưới tầng hầm.

Và thằng khốn nạn đó không hồi âm!

Anh chạy ngang qua hai tài xế của hãng Taxi Stockholm và Taxi Courier bận đồng phục xanh, lao ra khỏi quán ăn ra ngoài quảng trường lúc bình minh. Không khí lạnh chỉ vài tiếng nữa sẽ chuyển thành ấm. Ngoài quảng trường có một bộ điện thoại. Chính là cái bộ mà họ đã dùng để đe dọa đánh bom, nơi mà anh đã hy vọng sẽ tránh không phải vào gọi điện nữa. Anh bước vào quầy điện thoại bằng kính và nhấn một số điện thoại di động. Sáu hồi chuông. Sau đó anh được nối tới máy trả lời tự động. Anh gọi lại lần nữa. Thêm sáu hồi chuông. Rồi lại tiếp sáu hồi chuông nữa.

“Alô...?”

“Hàng mẫu.”

“Cái gì?”

“Anh không hài lòng về chúng à?”

Tên khốn. Hắn đã không gửi đi lời nhắn nào.

“Ai... đây?”

Giọng nói gần như trần trụi của kẻ mới khi này còn đang ngủ.

“Alô, ai...”

“Người con gái của đời anh.”

John Broncks chồm dậy trên giường, đặt chân xuống mặt sàn lạnh và bước tới cửa sổ. Anh muốn đảm bảo không bị ai theo dõi.

“Ai?”

“Anna-Karin yêu dấu của anh đây.”

Một giọng đàn ông. Không già, nhưng khó mà đoán được là trẻ cỡ nào. Không cao mà cũng không trầm, đầu đó ở khoảng giữa.

“Và anh muốn... *Anna-Karin*?”

“Báo sang nay. Anh không gửi hồi âm.”

Tôi không có nhu cầu tìm gặp phụ nữ trên mục tâm sự.”

Broncks rời khỏi cửa sổ, chạy vào hành lang lấy máy ghi âm để trong túi ngực áo khoác, nối dây vào điện thoại.

“Nếu *anh* không mua. Nếu *anh* không rút chúng khỏi thị trường...sẽ có người khác mua chúng.”

“Tôi đã đào số hàng mẫu của anh lên và kiểm tra kỹ. Đúng là chúng đã bị đánh cắp từ một kho vũ khí ở Gettryggen cách Stockholm sáu dặm về phía Nam. Nhưng tôi không thể biết chắc có đúng anh là người đánh cắp chúng hay không.”

“Nếu anh không mua hàng, chúng sẽ vào tay kẻ khác thôi. Vào

tay giới tội phạm. Những người không... có kỷ luật như nhóm của tôi. Anh biết đấy, kiểu tội phạm có tổ chức mà các anh suốt ngày nhắc tới. Từng đám Thiên thần Địa ngục vũ trang tận răng.”

“Hàng mẫu của anh không chứng tỏ được anh đang cất giấu tất cả số còn lại.”

“Không à?”

“Không.”

“Nó chứng tỏ tôi đã thay ổ khóa trên thanh chắn đường bằng một ổ khóa giống hệt cùng số xe ri. Nó chứng tỏ tôi đã nhìn thấy bảng kiểm kê ghi ngày mừng bốn tháng Mười, vậy nên tôi biết cái bảng đó vẫn sẽ được treo nguyên như thế nửa năm nữa, vì tôi đã xóa dấu vết của mình giới đến độ lão thanh tra sáu mươi tuổi đi con xe Volvo xập xệ đó không thấy gì hết. Anh muốn nghe thêm không, những chi tiết mà chỉ riêng kẻ đánh cắp số vũ khí đó mới biết được?”

Broncks với lấy cái đồng hồ trong bếp xem giờ. Bốn giờ mười. Anh sẽ không ngủ lại được nữa.

“Vậy ra đó là anh? Kẻ cầm đầu? Trong trường hợp đó, Anna-Karin ạ, tôi chỉ muốn biết một điều mà thôi.”

“Hai mươi tư tiếng.”

“Tôi muốn biết... tại sao anh lại làm điều này.”

“Anh có một ngày, nếu muốn mua lại số vũ khí.”

“Anh đã quyết định là mình không cần đến số vũ khí đó chưa, Anna-Karin? Đã chắc chắn chưa?”

“Hai mươi lăm triệu.”

“Anna-Karin thân mến... anh đang phạm một sai lầm khủng khiếp. Lẽ ra anh không nên liên lạc với tôi. Lẽ ra anh nên đem chôn đồng vũ khí đó ngoài cánh đồng, ném nó xuống hồ, chứ *đừng bao giờ* liên lạc với tôi. Nếu cứ im hơi lặng tiếng, lẽ ra anh đã có thể giữ được tất cả những gì mà mình đã lấy cắp, và thậm chí *có lẽ* còn tẩu thoát trót lọt rồi.”

Vòi nước ở bồn hơi bị tắc như thường lệ, nước thì hơi âm ảm. Broncks cứ để nước chảy, anh muốn lấy nước lạnh.

“Và tiện thể, nếu tên anh là Anna-Karin...”

“Anh đang định làm cái quái gì thế?”

“Tôi chỉ lấy một cốc nước thôi. Nếu tên *anh* là Anna-Karin, anh gọi tên em trai mình là gì?”

Anh uống cốc nước, rồi lại hứng và uống thêm nửa cốc nữa.

“Em trai anh. Anh biết đấy, kẻ đã cùng anh cướp ngân hàng.”

“Tôi cần một câu trả lời trong vòng hai tư tiếng nữa. Trong mục thông báo riêng, vẫn chỗ cũ. Bắt đầu bằng câu ‘Anna-Karin thân mến’.”

“Tôi cũng có anh trai. Vậy nên tôi hiểu anh em nhìn nhau, chạm vào nhau như thế nào. Ngay cả khi tôi chỉ nhìn thấy cảnh đó trên một đoạn phim đen trắng của chiếc camera an ninh gắn trên tường ngân hàng. Và anh... anh là anh trai nó. Anh thì thào vào tai em mình ngay trước khi nó lần đầu xả súng giữa bao người.”

“Và sau đó, ở dòng tiếp theo, anh phải viết là ‘Anh nhớ em và rất mong được gặp lại em’.”

Một chiếc áo khoác có mũ màu xám vắt trên ghế trong hành

lang. Buổi sáng hơi lạnh, Broncks kéo nó trùm lên bộ ngực trần.

“Nghe này, Anna-Karin. Tôi không ưa gì bạo lực. Vũ lực thái quá.”

“Và khi đã gửi, Anna-Karin sẽ trả lời. Bằng một mẫu tin nhắn khác. Nó sẽ cho anh biết chính xác bằng cách nào chúng ta có thể tiếp tục mối quan hệ tốt đẹp với nhau - anh sẽ mang tiền tới như thế nào, và tôi sẽ giao cho anh nốt số hàng còn lại ra sao.”

“Và anh biết tại sao tôi không ưa bạo lực không? Tôi đã lớn lên cùng nó. Tôi biết nó là như thế nào - ta phải lựa chọn hoặc là căm ghét nó hoặc là lặp lại những hành động ấy. Phải không?”

“Hai tư tiếng.”

“Một ngày thì ngắn quá.”

“Anh chỉ có từng ấy thời gian thôi.”

“Vậy thì anh sẽ chẳng nhận được gì từ chúng tôi đâu. Tôi cần thời gian trình lên cấp trên đã.”

John Broncks đi lại trong căn hộ chật hẹp, lắng nghe sự im lặng ở đầu dây bên kia. Không ai đập máy cả, không phải kiểu im lặng đó. Anh có thể nghe rõ tiếng động ngoài phố tiếng ai đó đang thở - đang cân nhắc, hay đánh giá lại tình hình.

“Được rồi.”

Giọng nói trên điện thoại trầm xuống, nhấn mạnh hơn.

“Trong vòng một tuần. Ngày mười một. Tờ *Tin tức hằng ngày*. Nếu anh không muốn hẹn hò với Anna-Karin... khi ấy thì đừng có trách.”

Lúc đó mới thực là im lặng, kẻ gọi điện đã đập máy.

JOHN BRONCKS NGÁP DÀI. Anh đã không đi ngủ lại. Uống 7 một tách trà trong bếp, đi chân trần trên sàn gỗ lạnh, cuốc bộ dọc theo bờ biển phía Bắc Södermalm, sau đó vòng quanh đảo Langholmen.

Anh đã có một quyết định chính xác - *không* đăng tin nhắn nói với Anna-Karin rằng anh nhớ cô ta đến thế nào, đối xử với cô ta hết như anh đã từng đối xử với Sanna. Việc đó đã có tác dụng. Hiệu quả còn vượt mức kỳ vọng. Anh đã buộc hấn phải lên tiếng, lần đầu tiên hấn liên lạc trực tiếp với anh.

Giờ anh còn bảy ngày để đưa ra quyết định tiếp theo.

Vì thế mà anh đang ở đây, trong căn garage khổng lồ của sở cảnh sát, chờ đợi. Nhóp nháp, bồn thiu. Nhưng giờ là lúc anh phải nói chuyện với chỉ huy của mình. Và anh không muốn quấy rầy ông ở nhà lần nữa, hay phải chờ tới khi ông đã ngồi yên vị trong văn phòng.

Đây không phải là một cuộc nói chuyện kiểu đó. Và chắc chắn Karlstrom cũng sắp tới đây rồi. Viên chỉ huy của anh bao giờ cũng làm mọi việc đúng theo thói quen, có lẽ như thế ông cảm thấy an toàn hơn, hoặc ông đã trở thành tù nhân của chính mình. Vào tất cả các ngày trong tuần, ông lái xe chở con gái nhỏ tới nhà trẻ, chở con gái lớn tới trường, chở vợ tới nơi làm việc, một cuộc từ biệt chậm rãi với gia đình mà ông sẽ gặp lại sau vài tiếng đồng hồ. Sau đó ông sẽ tới căn garage, đỗ lại ở lô dành riêng cho mình - một tấm biển đồng gắn trên tường CHỈ HUY KARLSTROM, thứ biển mà các chỉ huy đều có - không bao giờ sớm hơn tám giờ mười lăm, không bao giờ muộn hơn tám giờ bốn lăm.

John Broncks không lẩn trốn, nhưng Karlstrom không để ý thấy

anh đang đứng chờ cạnh một cây cột xù xì. Ông hơi giật mình khi Broncks - đúng lúc chiếc xe dừng lại - mở cửa sau và ngồi xuống ghế.

“Tôi đã liên lạc được với Anh Lớn. Hắn gọi điện cho tôi rạng sáng nay.”

Karlstrom tắt động cơ, xoay lại phía hành khách mới của mình và để ý nói với âm lượng vừa đủ.

“Sáng nay à?”

“Phải.”

Trong mười phút, Broncks kể lại cho chỉ huy của mình về lá thư đánh máy trong chiếc phong bì màu nâu chỉ đường tới chỗ hàng mẫu đựng trong túi nylon, sau đó là một lá thư nửa trang trí hình trái tim màu đỏ, và rồi tới cú điện thoại do một mẫu tin nhắn không nhận được hồi âm.

Đúng một phút sau Karlstrom mới nói.

“Cậu đã đào được năm khẩu súng *chính xác* là từ lúc nào?”

“Tám ngày trước.”

“Tám ngày?”

“Phải.”

“Và... *bây giờ* cậu nhảy lên xe tôi và kể với tôi mọi chuyện.”

“Tôi muốn hoàn toàn chắc chắn.”

“Chắc chắn à?”

“Rằng hắn sẽ phản ứng thế nào. Nếu ngay lúc đó tôi báo lại chuyện này cho ông... ông sẽ triệu tập ngay các thám tử khác, thêm bao nhiêu ý kiến, kế hoạch nọ kia. Ta sẽ không thể đạt được kết

quả như bây giờ. Ông hiểu không? Giờ hắn đã đích thân liên lạc với tôi. Chỉ có hai chúng tôi trong chuyện này và hắn chỉ thương lượng với riêng mình tôi.”

Chỉ huy Karlstrom nhìn bức tường xám và tấm biển ghi tên mình.

“Được rồi. Vậy sao giờ cậu lại phải nhờ tới tôi? Tôi có thể giúp điều gì là cậu không *tự làm* được?”

Hai mươi lăm triệu krona.

Đó là tất cả những gì anh cần làm trong tuần này.

Quyết định.

“John, cậu nghe tôi nói gì không?”

Trả tiền. Tước vũ khí của Anh Lớn. Đảm bảo rằng tên cướp ngân hàng bạo lực nhất trong lịch sử Thụy Điển sẽ không bao giờ ra tay nữa. Đồng thời trở thành dạng cảnh sát mà sau bao tháng trời săn đuổi, cho chúng một cơ hội để thoái lui, biến mất mãi mãi, trở thành một chương bí ẩn trong lịch sử tội phạm Bắc Âu.

Viên chỉ huy thúc vào khuỷu tay anh.

“John. Cậu cần gì ở tôi thế?”

Hoặc là *không trả tiền*. Buộc Anh Lớn phải làm cái việc mà hắn thật sự giỏi, cướp thêm ngân hàng, làm bị thương thêm nhiều người. Nhưng đổi lại, anh còn cơ hội một ngày nào đó sẽ tóm được hắn.

“Tôi cần một thứ mà chỉ những người có lô đồ xe riêng tiếp cận được.”

“Tôi không chắc là mình theo kịp ý cậu.”

“Hai mươi lăm triệu tiền mặt.”

TẦNG CHÍNH. Nơi được gọi là Phòng Nghe Lén. Nằm trong cùng tòa nhà với Ban An ninh Quốc gia - đi thang máy từ garage lên tới sảnh, cuốc bộ vài phút từ sở cảnh sát thành phố qua những hành lang đan xen nhau, sau đó đi một thang máy khác lên tầng chín.

“Hàng mẫu của anh không chứng tỏ được anh đang cất giấu tất cả số còn lại.”

“Không à?”

“Không.”

Sau cuộc nói chuyện trong xe của Karlstrom, Broncks ngồi trong văn phòng nghe đi nghe lại mãi cuộc gọi tới qua, nghe giọng nói của Anh Lớn, cho tới khi anh không biết được gì thêm mà phải nhờ tới một đôi tai khác, của chuyên gia nhận định giọng nói.

“Chúng ta có thể xác định hẳn đã gọi từ địa điểm này.”

Trong nhiều năm người đàn ông lớn tuổi có đôi vai hơi khòm này vẫn ngồi ở đó mỗi lần Broncks tới nhờ giúp đỡ trong các cuộc điều tra, bao giờ ông ta cũng ngồi trong một phòng chuyên dùng để nghe và phân tích các cuộc gọi đến và đi. Lần này không hề có lệnh của phòng công tố và ông ta cũng không phải thực hiện vụ nghe trộm nào - Broncks tự mình mang băng ghi âm cuộc gọi tới, và người đàn ông vai khòm này đã rất tử tế tạm dừng những việc mình đang làm để nghe giúp anh.

“Quảng trường Gullmars. Từ bộ điện thoại công cộng.”

Ông ta chỉ vào một điểm nhấp nháy giữa tám bản đồ điện tử.

“Cùng một địa điểm mà ta đã xác định chúng thực hiện cuộc gọi đe dọa đánh bom.”

Broncks hết nhìn ánh đèn nhấp nháy lại nhìn thanh thời gian màu đen của cuộc gọi đêm qua.

Kẻ gọi điện đã cố tình chọn đúng bộ điện thoại đó. Hẳn biết mình sẽ ghi âm và đem thẩm định lại. Hẳn gọi từ chỗ đó để nhấn mạnh hẳn là ai và có khả năng làm được những gì.

“Cuộc gọi kéo dài bốn phút bốn mươi bốn giây. Hẳn gọi điện từ quảng trường Gullmars, chỗ kia, và... đây, số 38 phố Hogalids. Nhà... anh?”

Ông ta chỉ vào một điểm nhấp nháy nữa trên màn hình, nằm lệch về phía Tây Bắc so với điểm thứ nhất, và Broncks gật đầu xác nhận.

“Vậy ra đó là anh? Kẻ cầm đầu? Trong trường hợp đó, Anna-Karin ạ, tôi chỉ muốn biết một điều mà thôi.”

“Tốt lắm, Broncks. Việc này đã phát huy tác dụng. Anh đã rất mạnh tay với hẳn.”

“Anh đã quyết định là mình không cần đến số vũ khí đó chưa, Anna-Karin? Đã chắc chưa?”

“Anh đang cố chọc tức hẳn, và *đúng là* hẳn đã nổi nóng, chỗ này...”

“Và tiện thể, nếu tên anh là Anna-Karin...”

“Anh đang định làm cái quái gì thế?”

“Tôi chỉ lấy một cốc nước thôi. Nếu tên *anh* là Anna-Karin, anh gọi tên em trai mình là gì?”

“... khi anh hỏi về em trai hấn, anh đã đánh trúng điểm yếu. Anh đã khiến hấn kinh ngạc, thế nên hấn không trả lời ngay, chần chừ, trong khi anh vẫn nói không ngừng - nếu hấn *không* có em trai, hấn hấn đã đáp lại ngay, đối xử với anh cũng hết như anh đối xử với hấn, châm chọc, gần như là nhạo báng. Ban đầu hấn rất bình thản, như thể coi chuyện này là một trò chơi thú vị, nhưng anh đã dần chiếm ưu thế...”

“Em trai anh. Anh biết đấy, kẻ đã cùng anh cướp ngân hàng.”

“... và giờ thì chuyện này không còn thú vị nữa. Hấn tránh né phải trả lời, ngừng nói để bình tĩnh lại, nhắc lại thông điệp để cố lấy lại vị thế. Khi làm thế, hấn trở nên lộ liễu, cộc cằn, chỉ tập trung vào mục tiêu - hấn muốn đảm bảo anh tiếp tục cuộc nói chuyện mà sau này sẽ đem lại cho hấn hai trăm triệu krona.”

Người thanh tra ở Phòng Nghe Lén ấn một nút phía trên bàn phím, dừng cả hai đường mấp mô thể hiện hai giọng nói trên màn hình máy tính.

“Broncks này.”

“Sao thế?”

Sau đó ông ta tháo tai nghe ra. Đó là cách để ông ta cho biết mình không thể bỏ bê việc nghe lén thường lệ được nữa.

“Nếu hấn gọi lại, tôi muốn anh phải kéo dài cuộc gọi. Càng nói chuyện lâu sẽ càng khó để hấn ngụy trang được giọng địa phương và âm vực của mình. Và cũng đừng ngắt lời hấn nhiều. Cứ cho hấn nói hết, tự để lộ chính mình. Sau bao nhiêu lâu... cuối cùng giờ anh cũng gần thành công lắm rồi.

NÓ LUÔN MỞ ĐẦU bằng thái độ chắc chắn. Sau đó nó làm lộ ra thứ đặc trưng nhất trong con người anh - nỗi sợ hãi. Mặc dù anh là người không bao giờ sợ hãi. Khoảnh khắc sau khi tiếng nói đó vọng đến, dường như nó đã tìm được cách lọt vào, choán hết tâm trí anh, hết như tiếng còi chói tai của một chuyến tàu hay tiếng chuông báo động máy bay địch. Sau đó là sự hoảng loạn, nhưng đi kèm với nó cũng là một nỗi nghi ngờ mơ hồ, mặc dù anh là trung tâm của nó.

Nhưng không có tiếng còi nào. Không có báo động. Đó chỉ là một tiếng nói, từ một nơi nào xa xăm, nhưng vẫn rõ ràng.

“Ông không phải bố tôi.”

Ivan đang nói. Ông nói vậy và đôi mắt tràn đầy sức mạnh từ bên trong.

“Ông nghe thấy không - không phải bố tôi.”

Ông không thể nói thế được. Không phải với chính con trai mình, như thế thật vô lý. Nhưng ông nhắc lại lần nữa, và Leo cảm thấy sự ghê tởm trào lên trong mình, buộc anh phải nhận ra tất cả những gì anh tin tưởng đều không có thật, không tồn tại. Nó không hề tồn tại.

Vậy nên Ivan mới biến đổi, mái tóc đen của ông hóa thành màu vàng và rối tung, gần như một thiên thần, đôi mắt đầy sự tò mò.

“Chú không phải bố cháu!”

Làm quái gì có thiên thần nào. Đó là một người bình thường, tuy rằng còn nhỏ.

Cảm giác ghê tởm và sợ hãi biến thành sự khó chịu - anh muốn ngủ, cần ngủ, không muốn bị đánh thức bởi một thằng nhóc mà tâm trí anh giữa lúc nửa tỉnh nửa thức đã nhầm thành Ivan. Năm ngày lên kế hoạch, tìm đường trong rừng, nghĩ sẵn lối tẩu thoát, gài những quả mìn tự chế. Mỗi đêm anh chỉ được ngủ có ba tiếng, và giờ anh phải nói với một cái miệng nhỏ xíu có mùi sữa chua và trứng cá Kalle.

“Chú không phải bố cháu.”

“Không... nhưng chú có thể là một người bố phụ được không.”

“Không!”

“Được chứ! Đó là cách cháu gọi một người mà cháu chỉ gặp có sáu tháng một lần, đồ nhóc con ngỗ ngược!”

Sebastian lắc đầu và cười phá lên cho tới khi những lọn tóc của nó rối tung, trong khi Leo nhắc nó đặt lên vai mình.

“Mẹ cháu có nói cho cháu biết rằng cháu sẽ chỉ được ăn cháo yến mạch nếu đánh thức Hoàng đế Leo mà không được cho phép không?”

“Cháu ghét cháo yến mạch!”

Đi xuống cầu thang rồi vào bếp, Sebastian cười và hét lên rằng nó không muốn, không muốn, không muốn một tí cháo yến mạch

nào, cho tới khi Leo thả nó xuống và nó chạy biến vào hành lang, nấp sau áo khoác của Leo, giả vờ sợ hãi sẽ bị cho ăn cháo.

“Sebastian?”

Anneli nãy giờ vẫn ngồi ở bàn bếp với một tách cà phê và một điều thuốc.

“Giờ thì nghe lời mẹ đi con - mặc quần áo vào. Xong xuôi thì chúng ta sẽ đi ngay.”

Cô dập điều thuốc vào cái gạt tàn đầy gần tận miệng,châm một điều khác rồi nhìn Leo.

“Có chuyện gì thế?”

“Không có gì.”

“Leo - em có thể thấy rõ ràng có gì đó không ổn.”

“Anh chỉ cần uống một tách cà phê là sẽ ổn ngay.”

Trong ấm còn đủ một tách cà phê, những giọt cuối cùng chảy qua miệng bằng ấm sứ.

“Chúng mình đang vội, anh mặc quần áo đi.”

“Hóa ra đó là lý do em sai thằng nhãi ấy lên đánh thức anh?”

“Em không thích anh gọi nó như thế.”

“Còn anh chẳng ưa gì khi em hút thuốc trong nhà.”

Anh giật điều thuốc khỏi miệng cô, bước ra cửa sổ đang mở và ném nó ra ngoài.

“Đặc biệt là lúc này - em có buộc phải hút thuốc không khi Sebastian họa hoằn lắm mới qua đây?”

Anh mở toang cả cửa sổ còn lại ra.

“Chắc hôm nay anh không đi cùng em được.”

Anneli tỏ vẻ thất vọng đúng như anh đã đoán trước. Cô nhìn ra hành lang rồi thì thầm.

“Chúng ta đã thống nhất rồi. Thằng bé thì đang mặc quần áo.”

“Xin lỗi.”

“Có chuyện gì à? Tối qua anh lại về muộn. Anh đã đi đâu? Anh định làm gì?”

“Anh đi làm.”

“Vậy thì tại sao bây giờ anh không thể đi với em?”

“Bởi vì anh vẫn phải tiếp tục làm việc.”

“Làm việc? Anh có hiểu là thằng bé sẽ thất vọng đến thế nào không?”

“Khốn kiếp... nó là con trai em, nó chẳng quan tâm đến anh đâu.”

Leo lục túi lấy ra một tờ 1000 krona - nó được lấy từ cái ngân hàng ở Ullared mà anh đã cướp một mình.

“Chú không đi với cháu được.”

Sebastian đứng ở cửa trước, quần áo chỉnh tề, mắt sáng lên chờ đợi. Leo cầm lấy bàn tay bé nhỏ rồi đặt tờ tiền vào.

“Nhưng cứ chơi vui hết mình nhé.”

Anneli tỏ vẻ bất mãn. Cô không thêm che giấu điều đó. Việc mà Leo vừa làm gần như là một sự sỉ nhục, và anh gần như không bao giờ khiến cô cảm thấy thế.

“Thế là đủ tiền đi hết các loại đu quay rồi đấy, bé con’.”

Leo vuốt mái tóc xoăn vàng của nó, còn Sebastian nhìn tờ 1000 krona trong tay mình.

“Đi... hết các loại?”

“Thích chưa? Cháu có thể làm tất cả những gì mình muốn mà không bị những người lớn chán ngắt ngăn cấm.”

Cái nhìn của Anneli xoáy vào cổ Leo, trong khi Sebastian gật đầu mà không thực sự hiểu gì. Cô lại thì thầm.

“Chúng ta đã bàn nhau rồi mà.”

“Nhưng anh đang vướng phải mấy việc rất phức tạp.”

Cô giơ hai tay, mỗi tay gập hai ngón lại.

“ ‘Việc’ gì?”

Leo rất ghét mỗi khi cô làm thế, và cô cũng biết điều đó. Anh ghét như thế vì những kẻ ngu ngốc thường dùng cử chỉ này khi bản thân chúng còn không chắc chắn về điều mình muốn nói và vì thế cần phải kèm theo một trò nhố nhăng nào đó.

“ ‘Việc’ sẽ đem lại tiền mua ‘ngôi nhà’ mà em ‘muốn’.”

Anh chưa từng làm cái điệu bộ mở ngoặc kép trong không khí của nợ ấy. Giờ anh làm trò đó ba lần liền, và mặc dù anh sẽ không bao giờ lặp lại nữa, cái đó chẳng có ý nghĩa gì, anh vẫn thấy bức mình hệt như lúc nãy, tối qua, và tất cả mọi ngày kể từ cú điện thoại ấy.

“Nếu tên *anh* là Anna-Karin...”

Thằng khốn đó đã biết. Biết một điều mà lẽ ra hẳn không nên

biết.

“... anh gọi tên em trai mình là gì?”

Và mặc dù thực chất Leo không nói thừa cái gì, Broncks đã khiến anh nói quá nhiều. Hắn đã biết đến các em trai anh, xác nhận một điều mà bọn cớm khốn kiếp không thể biết được, và nếu bắt được anh, chúng cũng sẽ bắt luôn mấy đứa em của anh.

Leo nghe tiếng cô đóng cửa mà không chào tạm biệt. Anh đổi sang bộ quần áo thợ mộc, bao giờ cũng phải đảm bảo nhìn bề ngoài mọi thứ vẫn bình thường.

Thêm một tách cà phê nữa.

Và anh cảm thấy bớt bức bối hơn. Tên thám tử khốn kiếp, hắn cũng giống hệt như gã cớm béo đã từng ngồi cạnh bàn bếp. Ta phải đâm xuyên một cây bút chì qua tay một kẻ như thế - thậm chí ngay cả một đứa trẻ cũng không cần phải ngồi im và bị điều khiển, nói những điều mà kẻ khác muốn chúng phải nói.

Bởi vì những gì ta không nhận được, ta phải giành lấy. Giành lại.

Và không bao giờ buông ra nữa.

NHÀ ĂN CỦA SỞ CẢNH SÁT đã đầy một nửa. Mọi người ngồi lại cùng nhau trong lúc rảnh rỗi, chẳng có gì mấy để mà nói chuyện ngoại trừ một điểm chung duy nhất - công việc. John Broncks thường tránh ăn ở đó. Những cuộc nói chuyện vốn rất tự nhiên trong lúc điều tra lại trở nên gượng ép nơi những chiếc bàn dài

giống hệt nhau kia. Và khi anh hứng một cốc nước ấm từ máy mà không trả tiền, đó không phải là để anh có thể nhai nuốt thức ăn, mà là để anh có thể đưa ra quyết định cuối cùng sau một tuần cân nhắc ghê gớm nhất trong đời cảnh sát của anh cho tới giờ.

Karlstrom đang ngồi ở một bàn nhỏ gần cửa sổ hướng ra sân. Tay phải cầm đĩa, tay trái giở một tập tài liệu. Broncks chưa từng thấy điều này. Chỉ huy của anh bao giờ cũng tập trung khi ăn uống.

“Xin chào.”

Trên đĩa là món khoai rán cháy xếp quanh miếng thịt dai nhách. Không hẳn là hợp với phong cách của Karlstrom. Nhưng ông ngẩng lên khỏi chồng tài liệu, uống một ngụm nước đá để nuốt cho trôi - ít ra cái đó còn đúng kiểu của ông, người không bao giờ nói chuyện khi trong miệng vẫn còn đồ ăn.

“John. Thật vui vì cậu đã đến.”

Broncks ngồi xuống trong khi Karlstrom lau tay bằng một tờ giấy ăn.

“Xong rồi. Sau bàn làm việc của tôi có đặt một cái túi màu đen. Hai trăm triệu krona. Tiền mặt. Đã qua sử dụng.”

Một tràng cười đồng thanh vang lên từ một nhóm ngồi cách đó vài bàn. Đám nhân viên trực tổng đài nhận các cuộc gọi khẩn cấp. Họ có vẻ thoải mái hẳn khi không phải trả lời điện thoại.

“Giờ cậu đã có đủ mọi thứ mình cần cho cuộc trao đổi. Tiền đổi lấy vũ khí. Nhưng chưa hết.”

“Chưa hết?”

“Tôi đã phải xin xỏ cả Sở An ninh Quốc gia và Bộ Tư pháp. Họ

không hài lòng với việc chỉ rút được số vũ khí đó khỏi thị trường. Họ muốn tóm được hắn.”

“Thì họ tưởng tôi muốn cái quái gì nữa?”

“Vũ khí. Và tóm được hắn. Cậu hiểu không? Và tôi phải được báo cáo về tất cả mọi việc.”

“Dĩ nhiên. Tất cả mọi việc.”

“Vậy tôi muốn biết thời gian, địa điểm, phương thức trao đổi.”

“Hai chúng tôi chưa bàn về cái đó. Chỉ mới liên lạc với nhau thôi.”

“Khi chúng nói rõ yêu cầu của mình và hướng dẫn cậu phải làm gì, cậu phải nói cho chúng tôi biết yêu cầu của *cậu*. Như thế để chúng ta có thể lên kế hoạch đáp trả.”

“Tôi không chắc là vụ án sẽ như thế.”

Broncks nhìn kỹ Karlstrom. Sau mười năm làm việc cùng nhau, hai người biết nhau rất rõ, ít nhất là ở đây, sau những bức tường của sở cảnh sát. Và anh có thể thấy Karlstrom hiểu rằng họ đang đi theo hai hướng trái ngược hẳn nhau.

“Sẽ là như thế, John ạ. Nếu ta lên kế hoạch hợp lý.”

“Bọn chúng có bom và súng. Chúng không ngần ngại dùng tới bạo lực. Mọi hành động của chúng đều được lên kế hoạch kỹ càng. Chỉ cần ta phạm phải một sai lầm khi trao đổi, thì... sẽ có người phải chết.”

“Đó chính là lý do chúng cần phải bị bắt giữ.”

“Nếu chúng giết đồng sự của ta, sau đó tẩu thoát, khi ấy ta sẽ chẳng thể biết thêm gì về thân phận bọn chúng - *không ai* biết danh

tính chúng! Chúng là những kẻ vô hình. Và sẵn sàng làm bất cứ điều gì để giữ nguyên tình trạng đó.”

Giờ tới lượt Karlstrom dò xét Broncks. Mặt ông biến sắc. Chỉ huy của Broncks hiếm khi tức giận, ông không phải người như thế. Nhưng giờ ông đang đánh mất tính kiềm chế mà ông đã dày công vun đắp thành một phần tính cách của mình.

“John?”

“Vâng.”

“Cậu *biết* chuyện này sẽ thế nào. Chỉ có thời gian mới đem lại sự tin tưởng. Thứ tin tưởng giúp ta có thể đòi hỏi lại ở người khác. Nhưng ngay cả cái đó cũng có giới hạn. Ta phải biết chọn lựa sử dụng chúng vào dịp nào. Tôi đã làm cái việc đó. Xin hai mươi lăm triệu mà không có gì đảm bảo về kết quả thu được, mạo hiểm chuyện ai cũng có thể biết mấy tên tội phạm nhãi nhép đã thành công trong việc tống tiền cả chính phủ...những quan chức nhà nước cấp cao nhất đã bằng lòng với việc này chỉ vì tôi đã làm mọi việc để xứng đáng với nó. Bởi vì tôi đã yêu cầu họ, đã sử dụng một trong số những cơ hội ít ỏi của mình lần này. John, mẹ kiếp, đừng khiến tất cả những cái đó trở nên vô ích!”

Broncks cúi người qua bàn, trên cái đĩa đựng thức ăn còn thừa.

“Karlstrom - chúng *không* có quan hệ với ai. Tôi biết thế. Chúng *không* có tiền án tiền sự và nếu chúng liên lạc với ai để bán vũ khí, những đầu mối thông tin của chúng ta sẽ biết. Vậy nên chúng sẽ không làm thế, không phải vì sợ, mà vì chúng cũng đủ thông minh.”

“Cậu hoàn toàn chắc chắn chứ?”

“Điều duy nhất mà tôi chắc chắn là nếu ta buộc chúng phải tiếp

tục cướp ngân hàng, cơ may để ta tóm được chúng sẽ tăng lên. Vậy nên nếu ta không liên lạc với chúng, không đáp lại rằng ta muốn mua lại số vũ khí... Karlstrom à, chúng sẽ buộc phải liều lĩnh, tiếp tục cướp bóc. Và một khi đã liều lĩnh, chúng sẽ tự để lộ mình.”

Karlstrom xếp lại dao đĩa trên đĩa. Đầu tiên là đồ ăn dở tệ. Giờ lại còn gặp chuyện này nữa.

“Từ bao giờ... *mẹ kiếp, John*, từ bao giờ cậu đã... đi theo hướng đó? Quyết định kiểu đó? Cách tiếp cận này? *Không* trả tiền?”

“Từ lá thư đầu tiên.”

“Và cậu để mặc tôi chạy vạy khắp nơi xin tiền mà chẳng để làm gì!”

“Không vô ích đâu. Tôi cần biết món tiền này thực sự tồn tại, tôi không muốn cứ thế mà nói dối - không được để gã Anh Lớn này nghi ngờ điều gì, hắn phải nghe được trong giọng nói của tôi rằng trên mặt bàn đúng là đang có hai mươi lăm triệu krona, nhìn cả ảnh chụp số tiền đó nếu muốn.”

Broncks đẩy ghế ra, chuẩn bị đứng lên.

“Và... *nếu* tôi đã tính làm. *Nếu* thôi nhé. Thì chúng ta sẽ sử dụng món tiền đó. Đây là lựa chọn duy nhất của chúng ta. Đó là thứ duy nhất có thể ngăn mọi chuyện tồi tệ xảy ra.

Rồi anh đứng lên thật. Toan bước đi. Khi đó Karlstrom - cũng giống như bữa tối lần trước - với tay ra và đặt bàn tay mình lên cánh tay Broncks.

“John?”

“Gì thế?”

“Cậu có muốn biết tôi đang nghĩ gì không?”

Broncks xua đi cái cảm giác muốn vùng thoát, chỉ gật đầu và lắng nghe.

“Tôi ủng hộ việc mua lại số vũ khí và bắt giữ chúng ngay. Chúng ta có nguồn lực dồi dào hơn. Nhưng quan trọng nhất là phải chặn đứng sự điên rồ này lại. Để có thể cho tất cả mọi người thấy chúng ta bắt chúng ngay khi có cơ hội chứ không phải chỉ là do may mắn. Và sau đó... sẽ có ít vụ cướp ngân hàng hơn, ít nạn nhân hơn.”

Karlstrom vẫn nắm cánh tay anh. Hệt như lần trước.

“Còn một điều nữa.”

Và Broncks cũng thấy khó chịu hết như vậy.

“Khi vụ này kết thúc...tôi muốn cậu nghỉ ngơi ít lâu. Hiểu chưa?”

Và suýt nữa anh đã vùng thoát ra khỏi cái thứ tựa tựa sự gần gũi này.

“Hẳn rồi.”

“Cậu nghe rõ chưa, John? Không thêm bất kỳ vụ nào nữa. *Nghỉ hoàn toàn.*”

“Đó là sau này, khi mọi chuyện đã kết thúc. Nhưng tôi còn vài việc phải làm cho tới lúc đó. Thí dụ lần đầu tiên trong đời tôi sẽ phải đăng một mẫu thông báo riêng tư trên báo.”

VẪN CÒN ÍT NƯỚC TRONG PHIN, tách cà phê vẫn chưa uống được. Nhưng chỉ một lúc nữa thôi.

Anneli đang ngủ. Sebastian đang ngủ. Họ đã sống cùng đứa trẻ sáu tuổi được một tuần, nhưng Leo rất ít khi có mặt. Thỉnh thoảng

xuất hiện vài tiếng đồng hồ ở chỗ nọ chỗ kia. Anh biết Anneli rất thất vọng. Họa hoằn lắm con trai cô mới tới thăm ngôi nhà thứ hai của mình, nhưng rồi cô sẽ hiểu. Anh biết chắc điều đó.

Khi chuyện này kết thúc.

Những giọt cà phê chậm chạp cuối cùng cũng chảy hết. Anh nghe thấy tiếng chuông khi hòm thư mở ra rồi đóng lại một tiếng reng kim loại giữa bình minh ấm áp tuyệt đẹp của một ngày tháng Năm. Anh rót đầy một chiếc cốc sứ rồi đặt nó xuống bàn. Chỉ hơn một phút nữa, anh sẽ ngồi trong căn bếp này, uống ngụm cà phê đầu tiên trong ngày, xem báo buổi sáng, cẩn thận đọc các dòng rao vặt trong mục tin nhắn riêng tư.

Tất cả kế hoạch của anh đã dẫn tới khoảnh khắc này. Anh chỉ còn cách đích vài bước chân tới cái cổng và hòm thư. Để rồi sau đó cũng trong ngày hôm nay, anh sẽ gửi đi lá thư cuối cùng, những chỉ dẫn mà bọn cóm sẽ làm theo để thực hiện cuộc giao dịch.

Và thế là *kết thúc*.

Anh mở hòm thư, những tiếng leng keng lại vang lên. Anh đã quyết định không xem ngay - anh sẽ làm việc đó chỗ bàn bếp, với tách cà phê đầu tiên. Nhưng thực tế thì ngược lại. Cũng hết như khi cả nhóm mới bắt đầu, khi anh quyết định nằm im lặng thêm năm phút trong rừng ngay sau khi vụ nổ phá tung sàn kho vũ khí. Khi đó anh đã không kìm nổi mình, và giờ cũng thế.

Tất cả kế hoạch, tất cả những gì anh chuẩn bị giờ chỉ còn phụ thuộc vào một lời phúc đáp nằm đâu đó ở trang ba mươi sáu hoặc ba mươi bảy của tờ báo mà anh đang nắm chặt.

Anh mở gần trang giữa, lật qua, xem lướt.

Trang ba mươi bảy.

Leo ngừng lại. Ngay lập tức. Cơ giận của anh cảm giác như một cột băng, nhỏ giọt từ đỉnh đầu xuyên xuống tận lồng ngực.

Anh sẽ không quay vào căn nhà bên cốc cà phê bốc khói trên bàn. Anh sẽ ngồi vào xe và phóng đi trong khi bình minh ló dạng.

Anh cầm thù tay cóm khốn nạn đó.

John Broncks không ngủ, thậm chí cũng không thử làm thế. Giường anh vẫn gọn gàng, cửa phòng ngủ đóng kín.

Ba cốc cà phê nằm trên bàn bếp, mà bình thường anh chẳng uống cà phê bao giờ. Nhưng thứ đồ uống đen kịt đắng ngắt đó dường như phù hợp cho một đêm thức trắng chờ đợi như thế này.

Chiếc điện thoại nằm cạnh trang ba mươi bảy của tờ báo, mục rao vặt. Nó reo lên lần thứ nhất, lần thứ hai trong khi anh vẫn đang đọc, rồi lần thứ ba.

Riêng tư.

Anna-Karin,

Tôi decisamente quan tâm đến cô và không muốn gặp cô nữa.

Anh nhìn cái điện thoại đổ chuông lần thứ tư, thứ năm. Sau đó dừng lại trong khi Broncks đếm từng giây, như một đứa trẻ đếm thời gian từ lúc nhìn thấy ánh chớp sáng lóa tới lúc nghe được tiếng sấm vang rền.

Bảy giây. Rồi điện thoại lại reo.

Lần này anh chờ ba hồi chuông.

“Xin chào...Anna-Karin.”

“Mày đã phạm một sai lầm khủng khiếp!”

Vậy ra đây là giọng hắc khi căng thẳng. Không mạnh mẽ cũng không mỏng manh, nhưng vẫn không đá chút giọng địa phương nào. Nó hoàn toàn phù hợp với bóng người đeo mặt nạ đen mà anh đã xem đi xem lại bao nhiêu lần.

“Mày nghĩ thế à.”

“Nghe tao nói này, thằng khốn...”

“Hình như có nhiều người ở đó nhỉ? Khắp xung quanh mày ngoài quảng trường Gullmars? Tao có thể cử một xe cảnh sát tới đó nếu mày thích thế.”

“Hai ta đã nói chuyện được mười lăm giây. Tao còn ba mươi giây nữa trước khi chúng mày có thể dò ra địa điểm. Nhưng trước tiên mày phải hiểu điều này - mày vừa châm ngòi cả một cuộc chiến. Chính mày đã đặt số vũ khí đó vào tay lũ tội phạm.”

Broncks cố nghe những tiếng động ngoại cảnh. Hoàn toàn im lặng. Hoặc hắc bịt ống nói những khi không phải nói, hoặc cái bộ điện thoại này nằm ở một nơi không có xe cộ qua lại, ít nhất là trong lúc này.

“Anh Lớn... mày cũng biết rõ như tao rằng chuyện đó không thể xảy ra. Phải không? May không có tiền án hình sự. Dù cho rằng chúng mày là những tên cướp ngân hàng nguy hiểm nhất tao từng thấy. Thế quái nào mà chúng mày làm được thế? Bởi vì chúng mày là những kẻ có đầu óc. Và vì thế sẽ *không* liên lạc với những tên tội phạm khác.”

“Mày câm ngay miệng lại mà nghe đây, đồ chó đẻ! Tao không cần phải biết đầu mối liên lạc nào để bán được vũ khí. Tao chỉ việc chôn vài cái thùng, gửi đi mấy lá thư hướng dẫn vẽ hình trái tim màu đỏ. Chắc mày nhận ra cái đó nhỉ? Mỗi hộp đựng bốn mươi khẩu súng máy - một hộp cho băng Thiên thần Địa ngục, một hộp cho bọn mafia Nam Tư, một hộp cho lũ vô lại vùng ngoại ô... và đó là lỗi của mày, *của mày*, vì mày đã không chịu mua lại những thứ mà tao đã đánh cắp!”

“Nghe đây. Mày biết gì không? Ngay bây giờ trên bàn làm việc của tao ở sở cảnh sát là một chiếc túi màu đen đựng hai mươi triệu krona tiền mặt đã qua sử dụng. Tiền của mày. Thứ mà tao lẽ ra đã đem ra trao đổi. Nếu nửa chừng tao không quyết định kệ mẹ hết mọi chuyện.”

Im lặng.

“Vì thứ duy nhất mà mày thật sự giỏi, Anh Lớn ạ, là cướp ngân hàng. Và mày sẽ lại đi ăn cướp. Hết lần này đến lần khác! Mày nghe chưa, Anna-Karin! Rồi mày sẽ lại đi cướp ngân hàng tiếp thôi, thằng khốn nạn!”

Đột ngột giọng nói bên kia trở lại.

“Broncks... John... mày đã quên mất một chi tiết nhỏ. Mày đâu có biết tao là ai hay dáng hình thế nào. Nhưng tao thì biết *mày* là ai và bộ dạng *mày* thế nào.”

Rồi sự im lặng thay đổi. Không một tiếng động. Anh Lớn đã dập máy. Khi Broncks đặt máy xuống bàn, anh nhận ra mình đang đứng - anh đã đứng lên trong lúc gọi điện mà không biết.

Giờ anh chỉ còn phải chờ đợi hành động tiếp theo của gã Anh

Lớn.

Lúc này vẫn còn là sáng sớm - khi Leo lái xe vào khu đất nhà mình và đỗ lại thì mới có tám giờ. Anh uống một tách cà phê ở một trong mấy quán đã mở cửa, sau đó lái xe lòng vòng hàng giờ liền trong khu ngoại ô phía Nam thành phố cho bình tâm lại. Vô ích. Cảm giác về một thất bại nặng nề không thể bị đánh bật khỏi tâm trí anh.

Anh chui ra khỏi xe bước về phía cái garage. Cơn giận dai dẳng của anh chỉ càng trở nên ghê gớm hơn bởi tiếng một quả bóng nảy lên nảy xuống. Sebastian đã ngủ dậy và đang giả vờ làm một cầu thủ bóng đá chuyên nghiệp, đá quả bóng vào cửa garage, miệng nói lung tung giả làm tiếng Anh, bình luận từng cú sút.

“Xin chào, ông bố phụ của cháu. Chú đang đi đâu thế?”

“Sao cháu không ngủ?”

“Chú muốn chơi cùng không? Cháu cần một người làm thủ môn.”

Leo mở cửa bên cạnh cánh cổng.

“Sebastian. Vào với mẹ đi.”

Cậu bé sáu tuổi tung ra một cú sút mạnh bất ngờ bằng chân phải. Cánh cửa garage rung lên.

“Mẹ cháu cứ ngủ suốt. Chỉ ngủ và ngủ.”

Leo cầm quả bóng đã xẹp một nửa, đá nó thật xa qua bên kia khoảnh sân xi măng về phía ngôi nhà.

“Ra đây mà chơi.”

Sebastian ném cho anh một ánh mắt thất vọng rồi chạy theo quả

bóng trong khi ông bố phụ của nó bước vào garage, bật đèn, đóng cửa lại sau lưng.

Thứ đó vẫn dưới gầm bàn làm việc. Anh cầm nó lên, để lại chỗ như lúc trước.

Chiếc máy đánh chữ.

Những lá thư từ Anna-Karin.

Mọi thứ diễn ra rất nhanh. Anh đi vài bước ra bức tường sau lưng, tiến về phía một vật gì đó để dựa vào tủ. Một cái búa tạ. Anh giơ nó quá đầu mình, rồi nện xuống.

Anh đập vụn cái vỏ thép và những phím chữ mảnh bằng những nhát búa bổ xuống cùng với tiếng hét như muốn vỡ họng.

“Chú đang làm gì thế?”

Thằng nhóc khốn kiếp đã mở cửa, hé mắt nhìn vào.

“Cút ra!”

“Ồn ào quá.”

“Ra ngay!”

Leo không dừng tay, bổ hết nhát nọ tới nhát kia trong khi Sebastian đóng cửa lại. Leo cứ thế nện cho tới khi cái máy chữ chỉ còn là những mảnh nhựa và kim loại vụn. Không ai còn sử dụng nó được nữa! Không một tay cóm khốn nạn nào có thể lần từ cái máy chữ này tới những chữ cái của lá thư tổng tiền kia! John Broncks đã quyết, còn Leo chẳng còn mong muốn nào hơn là làm khổ hắn, chơi khăm hắn lần nữa, biến mất ngay trước mắt hắn.

BẦY THÁNG TRƯỚC CÁI PHONG BÌ còn trắng tinh, chứa tám

mười sáu tờ 500 krona. Giờ nó đã trở thành đen thui, chỉ còn bốn tờ 500, tổng cộng là hai nghìn krona. Mặt sau ghi dòng chữ *Trung tâm thương mại Solbo* gần như không đọc nổi nữa, và bên dưới một chút là dòng chữ *Tumba*. Sau bao năm biệt tăm, Leo đã trở lại, đứng ngoài ngưỡng cửa nhà ông, vung vẩy một cái phong bì dày cộp - và ngay khi đưa con cả của ông phóng đi trên chiếc xe bóng loáng chết tiệt của công ty nó, Ivan chạy bổ vào nhà, tìm cây bút dưới đồng vé số và ghi lại ngay những gì cần phải nhớ. *Tôi vừa mới hoàn thành một công trình lớn ở Tumba, tòa trung tâm thương mại Solbo. Sáu trăm năm mươi mét vuông. Công trình thương mại, tiền tươi.* Từ hồi đó ông đã biết, bốn mươi ba nghìn krona mà trao tay dễ như tiền trong trò Cờ Tỷ phú, và Leo đã nói rằng nó là từ một công trình béo bở. *Ba mươi lăm nghìn mà ông cho là tôi nợ ông. Cộng với năm nghìn tiền lãi. Và ông còn được thêm ba nghìn nữa... một nghìn cho mỗi xương sườn.* Ông để cái phong bì dựa vào cốc bia trên bàn - bằng nhựa màu vàng hết như cái ghế ông đang ngồi - trong khi hơi nóng tỏa ra từ cái lò nướng đang mở rộng và thanh nạy bánh pizza, thứ dùng để đưa bột sống vào lò và sau bảy phút lấy ra những chiếc bánh sém cạnh phủ phô mai nấu chảy bốc khói.

Ông uống thêm một ít bia trong cốc, nhưng không quá nhiều. Ông vẫn phải giữ được tỉnh táo khi rời khỏi đây.

Ông xoay đầu nhìn ra cửa sổ. Con đường tấp nập bên ngoài rung lên trong hơi ẩm đầu hè - ông đang bị bao quanh bởi hơi nóng, lẫn khuất cả phía trước lẫn phía sau.

Bốn mươi ba nghìn. Ngay lúc ấy ông đã thấy có gì đó không ổn.

Ông đã gọi điện hai lần, cố để nói chuyện với nó, hỏi nó đang

định làm những chuyện sai trái gì mà vẫn không nhận được câu trả lời nào. Vậy nên mãi tới gần đây, ít ra vẫn còn chút cơ may là ông đã nhầm. Cho tới khi gã béo gắt gồng đó, kẻ khiến ông liên tưởng tới một que kem đang tan chảy, uống xong cốc bia và đứng lên khỏi chiếc ghế nhựa màu vàng đối diện ông, bước ra khỏi quán pizza. Gã giám đốc công trường đó là Gabbe, người mà Ivan đã tìm hiểu được sau bao cuộc điện thoại rằng hắn là chủ đầu tư của cái công trình mà ông đã ghi lại trên chiếc phong bì - công trình Trung tâm Thương mại Solbo, một cái hộp kim loại chét tiệt màu xanh chứa các quây hàng. Ông đã tự giới thiệu mình là thợ mộc sở hữu công ty riêng, nhận được lời mời làm việc với một chủ hãng xây dựng là Leo Duvnjac - và vì thế đang đi hỏi han mọi người để tham khảo.

Cuộc nói chuyện khởi đầu thuận lợi.

Viên đốc công có giọng nói the thé xác nhận rằng hắn *đúng là* đã thuê công ty của Leo làm nhà thầu phụ - những gì Leo nói *có thể* là sự thật - món tiền trong phong bì *có thể* đúng là từ một công trình xây dựng, và những kết luận của ông chỉ là do tự tưởng tượng mà thôi.

Nhưng không.

Sau nửa cốc bia, viên đốc công cúi người ra trước cho ông một lời khuyên - phải cẩn thận khi hắn ra giá. *Nói thật nhé. Hắn không hợp với ông đâu. Hắn dìm giá ghê lắm. Như thế tốt cho tôi vì tôi thuê hắn làm, nhưng còn ông làm việc chung với hắn thì... giá của hắn rẻ đến nỗi tôi không hiểu làm sao mà chúng sống nổi.* Và giờ thì ông đã hiểu. Những nghi ngờ của ông đúng là có cơ sở. Viên đốc công Gabbe, dù không hề hay biết, đã xác nhận cái điều mà Ivan

ngghi ngờ lâu nay - rằng ông đã nhận ra tên cướp đeo mặt nạ trên tivi - đó là đứa con trai cả của ông.

Bên kia đường là một ngôi nhà nhỏ với căn garage lớn.

Ngôi nhà mà viên giám đốc công trình đã chỉ cho ông.

Leo sống ở đó. Thật gần.

Ivan uống nốt cốc bia và đặt năm mươi krona lên bàn. Mọi thứ rồi sẽ diễn ra đúng theo những gì ông đã suy nghĩ trong những đêm không ngủ khi rượu vang đã bắt đầu mất ngon. Trước tiên, ông và Leo - những người cốt lõi, hai người hiểu nhau quá rõ, hai bố con cùng làm việc trong một công ty nhỏ mà dần dần sẽ mở rộng ra. Sau đó ông sẽ giải quyết nốt vấn đề với Felix và làm quen hơn với Vincent, thằng bé hầu như không biết ông là ai. Tất cả sẽ cùng ngồi lại nói chuyện với nhau mỗi tối.

Cả bốn người. Cùng làm việc trong công ty của gia đình. Một bộ tộc.

Ông bắt đầu bước qua đường, tiến về phía căn nhà nhỏ kỳ lạ bao quanh bởi hàng rào gắn từng vòng dây thép gai bên trên - nhìn nó giống một pháo đài hơn là nhà ở.

Trước tiên chúng đã cướp một chiếc xe chở tiền, rồi sau đó cướp mấy ngân hàng. Ông suy nghĩ nhiều nhất về cú gần đây nhất, vụ cướp ba ngân hàng một lúc. Vụ đó rất bạo lực. Một khẩu súng máy gắn trên nóc xe. Xả súng. Khống chế cả một thị trấn nhỏ trong khi cảnh sát hãy còn ở xa.

Tay đặt lên túi áo ngực. Ông không cảm thấy gì - ông đã quên cái phong bì ở tiệm bánh pizza. Ông lại vuốt tay lên túi áo ngực lần nữa. Lần này thì thấy rồi. Nó vẫn nằm đó. Lớp giấy mỏng bọc

quanh xấp tiền áp vào ngực ông, lúc nào cũng gọi ông nhớ tới cái lần gần đây nhất mà ông gặp lại đứa con cả của mình. Nó nằm ngay cạnh trái tim ông, suốt từ tháng này qua tháng khác.

Vậy mà lúc này ông lại chẳng cảm thấy cái phong bì đó.

Ông bồn chồn, lo lắng mà chẳng hiểu tại sao, cho tới khi sờ thấy nó.

Ông bồn chồn muốn gặp Leo, trong khi cả đời ông chưa từng cảm thấy sợ hãi phải gặp bất kỳ ai.

Ông bước qua con đường tấp nập sang một lối nhỏ hơn, rồi vòng qua một căn biệt thự ngạo nghễ bằng gỗ. Ngoài trời thật nóng. Mồ hôi chảy dọc xuống giữa hai bả vai ông và nằm nguyên ở đó, khiến lớp vải áo sơ mi ướt đầm. Ông mệt nhọc lê bước qua chỗ cái biệt thự, đi vào một khoang hở trên hàng rào khiến ông nhớ đến một cái cổng nhà tù nhỏ. Nó dẫn vào khoảnh sân trống không, gần như hoàn toàn được rải nhựa. Căn garage mênh mông nằm cạnh một căn nhà nhỏ mà ông đã nhìn thấy từ trong quán pizza.

Ông bước vào. Cho dù kẻ nào xây dựng chỗ này thì kẻ đó cũng đã làm việc rất tồi; lớp nhựa gồ ghề và kêu lạo xạo dưới gót giày của ông.

Ông đang đi ngang qua garage trên đường tới căn nhà thì nhìn thấy cánh cửa cuốn mở ra. Ai đó đang đứng bên trong trước một cái máy trộn xi măng. Ông nhận ra tấm lưng đó. Ông đã từng thấy nó trong bộ đồ liền màu đen trên màn hình tivi trong phòng khách.

“Leo?”

Ông ngó vào căn garage tối tăm. Cho tới khi cái máy trộn xi măng bị tắt đi và tấm lưng đó quay lại phía ông.

Là nó.

Chỉ gặp nhau một lần suốt bốn năm rưỡi. Còn ở đây thì chưa bao giờ. Vậy mà con trai ông chẳng có vẻ gì ngạc nhiên - như thể nó đã đoán trước ông sẽ tới.

“Chào bố.”

“Leo - hai ta cần nói chuyện.”

Con trai ông nhìn già hơn hẳn lần trước, mặc dù từ đó đến giờ còn chưa được một năm. Nhưng nó đã gây ra tới chín vụ cướp.

“Được rồi. Thì nói.”

“Nói chuyện bên trong đó được không?”

Ivan hát hàm về phía ngôi nhà mà ông chưa bao giờ viếng thăm trong khi Leo ấn cái nút trên tường, cửa garage bắt đầu hạ xuống.

“Thế này được chưa?”

Cái phong bì. Ông cảm thấy nó. Nó vẫn nằm nguyên chỗ ấy.

“Leo?”

“Sao?”

“Chúng ta thuộc về nhau.”

Ivan vỗ lên túi áo ngực, một nhịp điệu mà chỉ mình ông nghe thấy được.

“Bởi vì hai ta không giấu giếm nhau điều gì bao giờ.”

Ông chờ đợi, nhưng câu trả lời sẽ không bao giờ tới. Vậy nên ông nói tiếp.

“Mày hiểu không... tao biết đó là mày.”

“Biết... gì?”

“Rằng đó là do mày. Và mấy đứa em trai.”

“Ông biết gì về tôi và các em trai tôi?”

Cảm giác nói lên thành tiếng điều đó thật là lạ lùng. Ông chưa bao giờ mừng tượng được rằng sẽ có lúc ông cảm thấy quá khó khăn để nói cho ai đó cái điều mà ông đã suy nghĩ và biết quá rõ. Thật khó để nhìn thẳng vào con trai mình và nói thẳng ra điều đó, sau đó chờ đợi phản ứng của nó.

“Rằng mày và mấy đứa em là những kẻ mà lũ con lợn kia đang truy lùng... Bầy nhóm Quân sự.”

Ông không *nhận được* phản ứng nào. Mặt Leo không hề có biểu cảm.

“Mày có đeo mặt nạ hay không thì cũng vậy. Tao có thể nhìn ra ngay. Tường tận mọi sự. Tao nhận ra từng cử động của mày, Leo à. Tao là bố mày mà.”

“Ông không biết gì về tôi, và về các em tôi thì lại càng không.”

“Mày tưởng có thể qua mặt được tao à? Mày có thể đánh lừa bọn con lợn đó - nhưng không lừa được tao đâu!”

Cái khuôn mặt tỉnh bơ khốn kiếp đó vẫn giữ nguyên.

“Bố ạ, nếu ông tin rằng tôi, Felix và Vincent là thủ phạm... nếu đúng là như thế, cứ việc làm một kẻ chỉ điểm đi.”

Rồi sau đó như thể sự lo lắng của ông, điều mà ông không hiểu nổi, đang tan dần đi.

“Cái gì?”

Ông thậm chí không cần đặt tay lên ngực nữa.

“Cứ đến đồn cảnh sát, bố à, và tố cáo tất cả bọn tôi - nói với

chúng ông cho rằng các con mình là Băng nhóm Quân sự.”

Một chiếc hộp gỗ tự chế nằm trên bàn. To ngang với loại hộp để đựng chuỗi. Leo cầm một cái xô nhựa và đổ vào khuôn. Đầu tiên là thứ gì nhìn như cái xi lanh màu đen. Sau đó là những thanh kim loại dài có gắn chữ ở đầu. Ivan nhìn rõ một chữ a lộn ngược trong số đó.

Một chiếc máy chữ. Đã bị đập vụn.

“Cứ làm điều tương tự đi - chỉ điểm! - điều mà ông khẳng khẳng rằng tôi đã làm.”

Cái máy trộn xi măng có gắn những bánh xe nhỏ kêu cọt két liên tục. Leo đẩy nó về phía cái bàn và dốc vào cái khuôn gỗ, cho tới khi xi măng xám phủ kín những bộ phận vốn từng gắn liền với nhau.

“Chúng ta thuộc về nhau, ông đã nói thế, rằng chúng ta chẳng giấu giếm nhau chuyện gì, hết như khi ông đã giảng cho tôi phải đổ chính xác bao nhiêu xăng vào chai. Phải không, bố?”

Ấn nút bấm trên tường, Leo kéo cửa garage lên và đi ra ngoài, trong khi cánh cửa hạ xuống sau tám lạng nhể nhại mồ hôi của Ivan lần thứ hai.

“Tao sẽ không bao giờ tố cáo với cảnh sát. Mà biết thế mà.”

Leo cất bước về phía ngôi nhà. Ivan đuổi theo, cố chạy nhanh để bắt kịp.

“Leo?”

Anh vẫn đi thẳng.

“Leo, nghe tao nói đã, Leo.”

Đi thẳng.

“Đừng làm thế nữa.”

Đi mà không nhìn người đàn ông đang nói phía sau anh.

“Nếu mày cần tao giúp đỡ, Leo à, cứ cho tao biết. Chúng ta có thể làm việc cùng nhau, trở lại xây dựng cùng nhau. Chúng ta sẽ bỏ lại quá khứ mà hướng về tương lai.”

Anh dừng bước, nhìn cha mình.

“Ông sẽ giúp tôi?”

Rồi anh bước lên hành lang và mở cửa căn nhà đá bé nhỏ mà không thềm ngoái lại.

“Ông đã tìm được đường đến đây thì cũng tự tìm đường mà ra đi.”

QUÁ KHỨ PHẦN BA

BÀ NẪM SÁT VỚI NÓ. Mùi của mái tóc nó tỏa ra cùng hơi thở bình yên. Bà ngẩng nhìn cơ thể trần trụi cử động, xoay người. Tay đặt lên má nó, bà vuốt ve rồi hôn một cái.

Má của Vincent. Làn da chỉ bị phơi ra trước gió, cái lạnh và ánh nắng được ba năm, vẫn còn mịn màng và mềm mại.

Đầu tiên bà đặt nó lên cái giường trống của Felix, đứa con đã hét lên khi thấy bố vung tay và đập cửa phòng tắm khóa kín để mẹ nghe được tiếng nó, át đi tiếng nước chảy, rồi rón rén bước qua cửa phòng ngủ của bà mà chạy biến vào bóng tối. Bà nằm xuống trên chiếc giường trống của Leo, đứa con mới mười tuổi, nhưng trong một thoáng đã là một người lớn, *Con chắc chắn*, khi nó cũng chạy đi trong bóng tối, *con biết nó đang ở đâu*.

Chiếc giường của Vincent đem lại cho bà cảm giác bình yên. Bà không ngủ, không thể ngủ, nhưng trái tim bà đã đập chậm lại chút ít.

Bà nằm đó, mũi áp vào mái tóc mỏng của nó. Đúng lúc ấy cửa mở ra.

Là chúng.

Chúng.

Và sau đó cái cảm giác khi một thứ mà bà yêu quý hơn cả bản thân mình tưởng đã sắp mất bỗng chợt trở lại. Bà đang bay lượn,

đang hát, đang cười. Thực ra thì không, nhưng cảm giác của bà thì đúng như vậy.

Bà nhẹ nhàng đưa mặt mình ra xa mái đầu của Vincent, nhẹ nhàng từng chút một nhích khỏi giường, đóng cửa rồi kiểm tra cửa phòng bên dẫn vào phòng ngủ nơi những tiếng ngáy ngất quăng vẫn đang phát ra. Leo và Felix. Hai đứa con yêu quý của bà. Bà ôm chúng thật chặt trong hành lang hẹp. Hơi ẩm từ miệng Felix thổi vào tai bà khi nó ôm chặt lấy bà và thì thầm.

“Con biết mẹ sẽ bỏ đi.”

Leo cũng nghe thấy, cũng giống như bà, nhưng nó thì không nói thầm.

“Và *con* biết rằng mẹ sẽ làm thế. Phải không mẹ?”

Bà đã cẩn thận ôm cả hai đứa vào lòng cùng một lúc.

“Mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi.”

“Nhưng... *con* biết mẹ đã nói chuyện với bà. Con nghe thấy tiếng mẹ. Khi nào đây mẹ? Khi nào thì mẹ sẽ bỏ đi?”

Bà nhìn chúng, nhìn vào những đôi mắt giống hệt mắt bà.

“Các con sắp phải đến trường rồi.”

“*Khi nào?*”

Bà lại kéo nó lại gần và ôm lấy nó.

“Mẹ vẫn ở đây, Felix. Phải không nào? Giờ thì đi rửa ráy đi. Mẹ sẽ làm bữa sáng. Các con sắp phải đi rồi.”

Bánh mì trắng kẹp hai lát phô mai, và mỗi đứa uống một lon Sunkist có vị trái lê. Leo không có thời gian để nói về bức tường công sự, ánh trăng tròn và đứa em ngồi buông thõng hai chân trên

miệng vức, không chịu về nhà, bắn khoản liệu chúng có nên nói cho bố biết rằng mẹ không còn muốn ở lại đây nữa.

Chúng đã vào thang máy đi xuống tầng dưới. Bà mở cái tủ ngoài hành lang. Một cái va li bằng da màu nâu nhạt nằm sâu bên trong, chất đầy một nửa những bít tất, đồ lót, váy, quần áo từ lần trước bà đã toan ra đi nhưng lại thôi - những mảnh vụn của cuộc sống nằm trong tay bà - và bà đi tiếp sang phòng Vincent chất đầy nốt nửa còn lại bằng quần áo của nó. Đúng lúc đó bà nghe thấy tiếng động. Tiếng nước chảy trong bếp. Ivan đã tỉnh giấc. Bà đứng im không cử động.

Cho tới khi nghe tiếng keng của cái cốc đặt vào trong bồn rửa. Cho tới khi ông bước về phía phòng ngủ. Cho tới khi cánh cửa kéo kẹt mở ra rồi đóng lại.

Bà chờ đợi, lắng nghe.

Ông không có ở đó, trong hành lang, trong bếp. Bà rón rén bước ra, cầm va li trong tay và đặt nó xuống cạnh giá để giày, trở lại phòng Vincent, bế đứa bé đang ngủ lên và nhẹ nhàng quay ra.

Bàn tay bà lục trong túi áo khoác. Chìa khóa xe. Chúng không... ở trong bếp, chúng ở ngay kia, trên bàn bếp.

Bé Vincent trong tay, và vội vã chạy vào đó, giày gõ mấy tiếng nhỏ trên sàn. Chùm chìa khóa nằm ngay cạnh cái gạt tàn. Bà chộp lấy nó rồi quay người lại.

“Gì thế này?”

Ivan. Ông đang đứng ở ngưỡng cửa. Tay cầm một chiếc va li màu nâu.

“Tôi đang cầm cái quái gì đây?”

Ông thì thầm và dốc ngược nó ra. Mọi thứ bên trong rơi cả ra ngoài, một chiếc quần lót trắng nằm trên một đồng ngay giữa ngưỡng cửa hành lang và phòng bếp. Ông cúi xuống, cầm nó lên bằng hai ngón tay, nhấc như thể một vật gì bần thiêu lắm, rồi ném ra đằng sau trong khi vẫn không rời mắt khỏi cái đồng trước mặt.

“Cô định đem con tôi đi đâu?”

Một chiếc áo phong nhỏ màu đỏ, dành cho trẻ lên ba.

“Bé con tôi về phòng nó và để vào giường, không được đánh thức nó. *Ngay bây giờ*. Cô có hiểu tôi đang nói gì không, Britt-Marie?”

Ông đứng trên ngưỡng cửa, vẫn thì thầm, cơ thể cao lớn che kín cả khuôn cửa. Bà bước thẳng về phía ông, ông hơi né người tránh và bà phải đẩy hẳn ông ra, bước về phía phòng ngủ và giường của Vincent. Bà quán tẩm chặn quanh tay và chân đứa bé cứ cựa quậy liên hồi khi bà chỉnh lại gối cho nó.

Quỳ trên mặt sàn hành lang.

Một chiếc quần lót và một cái váy xanh trang trí sọc vàng trên cánh tay, thứ cuối cùng mà bà đặt trở lại vào cái va li bằng da rồi ôm chặt khi bước ra cửa trước.

“Cô định đi đâu?”

Ông chạy đuổi theo bà, vượt qua, xoay người lại, đứng trên mặt thảm hành lang chắn giữa cánh cửa và người phụ nữ đang cố mở nó ra.

“Em yêu?”

Ông dang hai tay, vòng tay rộng hơn hẳn cái ôm của bà, thứ vòng tay để tóm bắt và hủy diệt.

“Chúng ta sẽ cùng vào bếp, ngồi cạnh bàn bếp, yên vị trên ghế. Chính những cái ghế mà chúng ta đã cùng nhau mua.”

Và xé nát.

“Chúng ta sẽ cùng nói chuyện. Chỉ một lúc thôi.”

“Chẳng có gì để mà nói cả.”

“Dĩ nhiên là chúng ta phải nói chuyện, Britt-Marie. Em và anh.”

“Anh không nghe thấy à, Ivan? Không hiểu tôi nói gì à? Không có gì để mà nói nữa đâu.”

Ông vung tay lên hết như ông đã vung tay tới qua, đưa qua đưa lại trước mặt bà.

“Không còn gì nữa?”

Rồi ông tiến lại gần.

“Chúng ta đã có ba đứa con. Đúng không? Ba đứa con trai tuyệt vời! Anh có việc làm ổn định. Em cũng có việc làm ổn định. Và chúng ta... Britt-Marie, chúng ta đang có tất cả những thứ này, chúng ta sống... ở đây.”

Bàn tay thô ráp vuốt ve gò má bà.

“Em mới là người không hiểu anh đang nói gì. Britt-Marie? Tình yêu của anh? Em không hiểu rằng việc con trai ta có thể tự vệ là quan trọng thế nào với anh, với tất cả chúng ta.”

Ông vuốt ve gò má bà bằng mu bàn tay vốn mềm mại hơn một chút.

“Em còn muốn gì nữa? Anh không thể hiểu được. Em yêu? Em

muốn anh làm gì đây? Em muốn thay đổi điều gì?”

Ông vuốt mái tóc rũ xuống rất đẹp trên vàng trán bà, hời đó tay ông vẫn còn cử động tốt.

“Tại sao em lại muốn... phá hoại tất cả những điều này?”

“Tôi không phải là kẻ đang phá hoại, Ivan ạ.”

Ông vuốt mái tóc dài của bà, đẩy phần tóc mái ra sau tai, sửa sang lại, ông thích nhìn thấy dái tai bà lộ ra.

“Có lẽ hôm qua anh đã... làm hơi quá. Nhưng em hiểu lý do. Phải không? Em biết tất cả những chuyện đó có ý nghĩa gì. Anh yêu thương các con chúng ta. Anh yêu thương Leo. Anh yêu thương... con *chúng ta*.”

Giọng nói của ông chợt thay đổi, những tiếng thì thầm trở thành giống như tiếng rít.

“Anh đã tức giận điên cuồng! *Bố* Hasse đứng ngay trước ngưỡng cửa nhà ta và... yêu cầu. Rằng *chúng ta* phải xin lỗi! Hẳn là em hiểu, cưng ạ, tại sao chuyện đó khiến anh không nhin nổi. Phải không cưng?”

Ông vuốt ve gò má bà, chỉnh lại tóc trên trán và trên vành tai, ngón trở của ông trượt xuống đôi môi bà.

“Lần sau. Anh sẽ bình tĩnh. Tự kiểm chế bản thân. Anh hứa đấy.”

Bà nhìn ông.

“Tôi...”

Và nắm chặt chiếc va li da màu nâu thêm chút nữa.

“... đi đây.”

“Em nói đi... nghĩa là sao?”

Bà mở khóa cửa trước.

“Chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo đây? Nếu cô *ra đi*? Điều gì sẽ xảy ra với gia đình tôi? Các con tôi?”

“Quá muộn rồi.”

“Em yêu, anh...”

“Tôi đi đây, Ivan. Anh phải hiểu điều đó.”

Bàn tay ban nãy còn vuốt ve, giọng nói mới đây còn thì thầm. Giờ tất cả thay đổi hẳn. Ông túm lấy tay bà, giật khỏi cái quai xách và quát lên.

“Cô tưởng mình đi khỏi đây được à? Cô tưởng thế à, hả? Cô định mang cái quái gì theo đây? Không gì hết! Không một thứ gì từ cái nhà này! Cô sẽ không được mang gì theo hết!”

Ông kéo tay bà và ép vào tường hành lang, một tay túm lấy bà tay kia lục túi áo khoác.

“Gì đây? Vứt mẹ nó đi.”

Ông lôi chùm chìa khóa ra, chúng ánh lên trước mặt bà.

“Cô sẽ không lấy được cái xe khôn kiếp nào hết. Hiểu chưa! Không một thứ gì từ cái nhà này! Vì cô chẳng sở hữu cái gì hết. Không gì hết!”

Ông lục sang túi bên kia, lấy ra cái ví, dốc hết đến từng đồng tiền lẻ ra.

“Không gì hết! Đây không phải tiền của cô!”

“Một nửa số đó.”

“Cô không sở hữu cái gì hết!”

“Một nửa cái xe là của tôi. Một nửa số tiền đó là của tôi.”

Cái hành lang, vốn đã luôn là hai hành lang khác nhau. Vách tường của bà. Vách tường của ông. Đó là thứ mà những vị khách hiếm hoi tới thăm ngôi nhà này sẽ nhận thấy đầu tiên. Vách tường của bà, một chiếc gương lớn viền gỗ thông, chiếc giỏ đan đựng găng tay, hai bức tranh Felix vẽ tặng bà, hay đúng hơn là những bức vẽ trẻ con đáng yêu nhìn như những tác phẩm mỹ thuật sau khi được bà đóng khung. Vách tường của ông, từng hàng dài đồ nghề, đồ nghề cũ, búa, bào, kéo lớn, vài cái cưa có tay cầm được đánh bóng, một thanh kiếm treo chính giữa không phải đồ nghề, nhưng thứ đó có lý lịch ly kỳ hẳn hoi, và vì thế được đặt ở chỗ trang trọng nhất.

Ivan thả bà ra, bà hơi quy xuống. Ông lao đến chỗ bức tường và lấy thanh kiếm xuống, bàn tay ông nắm lấy chuôi góc cạnh bằng vàng, rút lưỡi kiếm sáng loáng ra khỏi cái bao bằng nhung xanh.

“Một nửa à?”

Lưỡi kiếm sáng loáng như những chiếc chìa khóa xe lúc nãy, ông đâm nó ra trước, rồi chém lên chém xuống.

“Một nửa, có phải cô nói thế không?”

Cái giỏ đan trên vách tường của bà. Ông đâm lưỡi kiếm về phía nó, xuyên qua nó, hai đôi găng tay và một cái mũ rơi xuống chân hai người.

“Cứ thế đi. Nếu cô rời khỏi đây... chúng ta sẽ chia đôi mọi thứ.”

Và ông chạy lại. Lăm lăm tay kiếm mà lao đi trong hành lang, đi chân trần, chạy ngang qua phòng ngủ của hai người vào phòng

Vincent.

“Chia đôi.”

Bà vẫn chưa kịp hiểu. Nhưng bà biết có chuyện chẳng lành và chạy theo ông.

“Chia đôi. Mọi thứ.”

Ông kéo cái chăn của Vincent và ném xuống đất. Đứa bé ba tuổi đang nằm nghiêng và hơi co người, gãi gò má và cái mũi, miệng ngáp.

“Mọi thứ.”

Thanh kiếm cong sáng loáng. Khua bên trên một cơ thể mới ba tuổi. Bên trên Vincent.

“Đi đi, Britt-Marie. Và khi đó bà sẽ buộc tôi phải chia đôi tất cả mọi thứ.”

Bà có thể cảm thấy hơi thở của ông, nhận ra nó. Bạo lực và dữ dội, chất chứa đầy sợ hãi và sự hung hãn.

“Một nửa cho cô. Một nửa cho tôi.”

“Anh đang nói thảm đấy.”

“Chúng ta sẽ chia đôi mọi thứ, Britt-Marie, đúng như cô muốn, như cô lựa chọn.”

“Anh đang nói thảm đấy, Ivan.”

Ông đang vuốt mồ hôi, cạnh dao chạm lên làn da trần trụi.

“Tại sao anh lại phải... nói thảm vậy, Ivan?”

Anh đang nói thảm vì không muốn làm nó thức giấc. Nếu anh muốn chặt nó làm đôi, anh sẽ không thì thảm như thế đâu.

“Ivan, anh là kẻ đã chạy chân trần lao xuống cầu thang khi nhìn

thấy con dao, anh lo sợ sẽ đánh mất con trai mình.”

Bà không nhìn Vincent nữa. Nó ngáp một cái rồi nằm nghiêng sang bên kia. Bà đang nhìn một người thậm chí còn nhỏ bé hơn.

“Không, Ivan.”

“Anh sẽ không làm thế Ivan.”

“Vì tôi biết anh yêu thương nó, Ivan.”

Thậm chí còn bé nhỏ hơn. Ông toát mồ hôi đầm đìa, càng lúc càng run lên dữ dội, buông lỏng thanh kiếm.

Bà không nhìn ông khi bước ra khỏi phòng, ra khỏi căn hộ, ra khỏi tòa nhà. Bà không thể nghe tiếng ông từ từ ngã quỵ xuống sàn, thanh kiếm rơi khỏi tay, và ông khóc như một kẻ chưa từng được khóc bao giờ.

SÂN TRƯỜNG VẮNG HOE. Ít nhất là ở khu nó đang học. Trường tiểu học và trung học nằm trên đỉnh đồi, đứng từ đó nó có thể nhìn bao quát khung cảnh xung quanh.

Leo đang ngồi cạnh bức tường gạch của khối lớp bốn, trên một ghế băng dài bằng gỗ. Miệng nó ngậm vài viên kẹo dẻo, những viên mềm hơn dính vào răng. Nó tìm trong túi kẹo để lấy viên màu vàng, loại kẹo khi vừa bỏ vào miệng sẽ có vị chua, sau đó ngọt rồi đến mặn, có thể nhai được lâu.

Nó nhìn quanh giống kiểu nó hay làm mấy tuần qua, như một người da đỏ đứng trên đỉnh núi nhìn xuống thung lũng bên dưới. Sân trường trung học. Gần khoảng giữa - cột cờ và khu vực hút thuốc. Mọi thứ vẫn bình thường. Một nhóm học trò không mặc áo

khoác, bắt chập những cơn gió lạnh buốt trong tiết trời tháng Ba. Đám học sinh lớp bảy, ba nữ sinh, phần còn lại là nam. Nó không biết ai trong số đó. Tuy nhận ra, nó không quen ai và như thế cũng chẳng sao, hai đứa mà nó thực sự đang tìm kiếm đã lâu không còn lớn vồn ở đó nữa.

Hasse và Kekkonen.

Hasse, đứa mà giờ Leo đã biết có bố cũng to cao gần như bố mình, nhưng gầy và thon hơn, cử động không nặng nề bằng.

Nó tự hỏi liệu bố Hasse có run sợ đến tận bây giờ không. Trước đó bố run lên từ bên trong, nhưng khi bố Hasse tới thì ông không run nữa, đối mặt với bố Hasse, truyền cái sự run rẩy đó cho ông ta mang đi. Thế đấy. Một khi thấy run rẩy, ta chỉ việc truyền nó sang một người khác.

Bắt đầu rồi.

Tiếng chuông inh ỏi đáng ghét vang lên không ngớt.

Nó phúi bụi gạch trên áo, và mặc dù đã cố đi nhanh, nó chỉ đến vừa kịp giờ.

“Felix?”

Cửa phòng học lớp một gần như đóng sập lại, em trai nó chạy ra mà không nhìn hay nghe thấy gì.

“Felix? Đợi đã!”

Hai đứa nhìn nhau vừa đủ lâu để bắt gặp ánh mắt nhau, rồi Felix lại chạy, ngang qua sân trường và con phố, sang bên kia đường. Felix tuy chạy nhanh nhưng vẫn không thể nhanh bằng Leo. Nó đuổi kịp khi đứa em trai dừng lại, ở đầu kia bãi đỗ xe.

“Mẹ vẫn còn ở đó.”

Nó bước tới chỗ chiếc xe Dodge màu trắng và mở cửa bố mẹ, bới cái túi thể dục ra rồi nhảy lên hết lần này tới lần khác, ngó qua cửa sổ bên ghế lái.

“Lẽ ra mẹ phải lấy cái xe rồi chứ? Đúng không?”

Giờ nó mới nhìn anh trai lần đầu. Giờ nó có đủ thời gian, chờ đợi cái gạt đầu có ý nghĩa, phải rồi, lẽ ra mẹ phải lấy cái xe.

“Mày thích lấy viên nào cũng được.”

Một túi kẹo. Kẹo Gobstopper, kẹo dẻo, kẹo chua ngọt, kẹo vị việt quất và mấy cái kẹo nhìn như những con chuột và kẹo bông. Leo giờ túi kẹo ra.

Nhưng không gạt đầu.

Felix đá cái túi thể dục và lại bắt đầu chạy, xuyên qua đám bụi gai lên vỉa hè và xông vào thang máy. Leo đuổi kịp nó vừa kịp lúc cửa thang máy đang sắp sửa khép lại.

“Lấy một viên đi. Thích viên nào cũng được. Tao đã mua đồng này bằng đồng năm mươi mà bố đã cho khi tao đâm chúng nó giữa mũi.”

Leo mỉm cười trong khi làm bộ đâm vào mũi Felix, sau đó đưa cho nó túi kẹo.

“Felix?”

Cái túi đựng đầy kẹo. Nhưng thằng em thậm chí chẳng thèm nhìn.

“Viên nào cũng được!”

Felix bước ra khỏi thang máy, đi vào nhà, đứng lại trước giá treo

mũ. Hệt như lúc nãy ở ngoài xe, nó nhìn ngó, nhảy nhót liên hồi. Đôi giày đen của mẹ không có ở đó. Cả áo khoác, găng tay, tấm khăn quàng mỏng mà bà đã mua khi cả nhà đi chơi Aland, chính tấm khăn mà bà hay quấn quanh đầu.

“Mẹ ơì?”

Căn bếp đầy bát đĩa bẩn, những túi đường đã mở và đám chai rỗng trên mặt bếp. Chăn đệm trên giường trong phòng ngủ vẫn chưa gấp, những tấm rèm buông xuống.

“Mẹ ơì!”

Trong phòng làm việc, một cái đèn bằng giấy treo trên trần. Phòng Felix và Leo vẫn chẳng có gì khác thường.

“Mẹ ơì!”

Phòng Vincent. Vincent và bố đang ngồi trên thảm, xung quanh đặt đám lính nhựa và từng chồng Lego. Hai bố con đang lắp ráp cái gì đó. Bố một tay kẹp điều thuốc, tay kia đưa từng mảnh Lego cho Vincent, còn Vincent thì lắp chúng lại thành một chồng cao trên cái đế vuông.

“Các con đây à?”

Cánh tay dài của bố đâm xuyên qua đám khói thuốc, xuyên qua những khối Lego nhỏ tạo ra một khoảng trống, không khí trong lành để thở rồi sẽ chuyển thành mù mịt khói chỉ sau một chốc.

“Vào đi các con. Ngồi xuống đây. Cạnh bố.”

“Mẹ đâu rồi ạ?”

“Ngồi xuống.”

“Con muốn được biết.”

“Chỉ khi nào con ngồi xuống đã, Felix.”

Ông vung cánh tay bên kia và và gạt đổ những hình lính nhựa nào còn đang đứng, và cả những mảnh ghép căn nhà trên cái đế bằng Lego.

“Mẹ không có ở đây.”

“Vậy thì giờ mẹ ở đâu?”

“Mẹ không còn ở nhà này nữa.”

“Ở đâu vậy bố?”

“Bố không biết.”

“Mẹ đâu rồi?”

“Mẹ đang đi trốn.”

Ông choàng tay ôm chúng, cánh tay với những cơ bắp to tướng, mỗi cánh tay ôm lấy cổ một đứa. Ông chỉ làm thế khi đã nốc rượu vang đỏ hòa với đường.

“Bố cũng không biết mẹ đang ở đâu nữa. Các *con* nghĩ mẹ trốn đi đâu? Mẹ có nói gì trước khi các con đi học không? Có nói gì không? Với các con?”

Felix ngoảnh mặt đi, mắt nhìn xuống tám thảm dưới chân.

“Felix? Con có biết gì không?”

Felix, đứa đã thét lên *đừng, bố ơi* và đập cửa phòng tắm đòi vào.

“Con làm sao nói dối được bố, Felix? Con cũng biết thế mà, đúng không? Không bao giờ được nói dối bố. Mà bố thì lại thấy đúng là con biết điều đó.”

Những giọt nước mắt đầu tiên.

“Giờ đừng có khóc. Felix à, bây giờ thì không được.”

Nó càng khóc dữ.

“Nhìn bố đây này, Felix. Bà ấy đã phản bội bố. Mẹ đã phản bội bố!”

Những giọt nước mắt cứ trào ra, không kìm lại được.

“Bà ấy đã bỏ rơi chúng ta. Con có hiểu không? Vậy nên *chúng ta* không được khóc. Người phải khóc là bà ấy. Giờ thì nói cho bố biết. Và chúng ta sẽ cùng đến đó, đưa mẹ về nhà. Bố, con, Leo và Vincent. Tất cả chúng ta.”

“Mẹ...”

Leo không lường trước được chuyện này. Vậy nên nó là người bất ngờ nhất. Nó cũng không ngờ mình sẽ nói ra.

“... về chỗ...”

Nhưng nhìn Felix ngồi đó như thế.

“... bà ngoại.”

Nó nhìn xuống, không thể chịu đựng được nữa.

“Về nhà ông bà ngoại.”

CHIẾC XE DỪNG LẠI. Rồi đi. Rồi khựng lại.

Chân bố giậm chân phanh, rồi ga, rồi lại phanh trong khi ông chửi bới om sòm mấy cái bàn đạp quá nhỏ, cần số bị kẹt và trượt lung tung. Những cử động của bố đã bắt đầu rối loạn, vụng về khi ông ngồi lên ghế lái phóng đi mà không chờ theo Vincent khi đó đứng một mình trong bãi đỗ xe, và cũng rối loạn và vụng về như thế khi ông nhận ra tại sao mấy đứa con mình lại hét lên *Bố, dừng lại*,

và ông lúi xe thật nhanh. Không ai nói gì nữa - làm thế đồng nghĩa với việc mạo hiểm lao vào lề đường hay dòng xe cộ đang lướt tới. Leo có thể cảm nhận được sự căng thẳng chiều hôm đó khi bố lái xe hai mươi dặm tới Sodertalje trên những bánh xe chưa gắn lốp, cả sự sợ hãi từ cái đêm mà xe họ lăn xuống sườn đồi cạnh quảng trường và rơi trúng một mái nhà khiến nó tưởng bố đã chết rồi. Lần này nó ngồi im, trong khi chiếc xe đảo từ bên nọ sang bên kia, thỉnh thoảng lại rẽ ngoặt khiến cả Felix và Vincent cùng nhớ rằng chúng phải im lặng, im lặng khi bố dừng lại ở một quảng trường khác mang tên Farsta, khi ông bước vào cửa hàng rượu, im lặng khi bố trở vào trong xe mở một chai có nhãn in hình con ngựa đen, im lặng trong suốt quãng đường còn lại vốn không còn xa - qua cây cầu bắc qua đường Nynas, ngang qua ngọn đồi cao có lẽ sẽ là một cao điểm tuyệt vời cho người da đỏ, xuống bên kia sườn đồi tưởng như vô tận, thẳng tới chỗ cái biển gắn trên mấy cây cọc kim loại ghi tên địa điểm này, Stora Skondal.

Đến rồi. Cuối cùng thì xe cũng dừng lại. Leo chắc chắn điều đó.

Bố vặn cửa kính xuống, để gió lùa lên mặt trong khi uống nốt chỗ rượu trong chai rồi ném nó ra ngoài. Một tiếng choang thật lớn vang lên khi cái chai đập vào tấm biển, thứ tiếng động vang vọng khắp nơi. Leo lại mở mắt ra. Bố đang ngồi cạnh nó, nhìn qua cửa sổ ngắm cái chai rỗng trong đám cỏ cao. Felix và Vincent vẫn ngồi sau lưng ông, mắt nhắm chặt. Chỗ đằng kia - nó đoán cách chừng hơn hai mươi mét - là một dãy những căn nhà nhỏ có những mảnh vườn nhỏ, cửa sổ nhỏ phủ rèm vải viền ren đặt những chậu cây. Căn nhà nằm gần như ở chính giữa, sau một rặng cây việt quất

trông thành ba hàng ngang ngắn mà Leo rất thích. Nhà của ông bà ngoại, nơi nó không bao giờ bị mắng mỏ. Có lẽ đó là lý do tại sao mỗi khi ở đó nó có thể nghe rõ từng tiếng kéo ghế, tiếng chiếc đài phát thanh chuyển từ kênh radio quốc gia sang nhạc cổ điển. Những căn phòng sực mùi nến và những mẩu vụn bánh dính vào giẻ lau bát.

Một bao tải bằng nhựa nằm trên sàn xe giữa hai chân bố, gần chân ga. Một chai nữa. Bố bật nút, uống ba, bốn, năm, sáu ngụm.

“Nếu bà ấy không chịu về nhà với chúng ta.”

Bảy tám chín ngụm.

“Khi đó hẳn các con biết chúng ta sẽ làm gì.”

Ông vặn gương chiếu hậu thấp xuống và quay sang bên trái cho tới khi nhìn thấy được thứ mình muốn, Felix trên ghế sau.

“Bởi vì... Leo không thể làm được điều này. Con hiểu không? Anh trai con lớn quá. Vincent cũng không làm được. Nó còn bé quá. Vậy nên *con* phải làm.”

Felix nhìn thẳng vào đôi mắt đó lâu hết mức có thể, rồi cúi đầu.

“Nhìn bố đây.”

Tắm tắm trải sàn xe. Nếu cứ nhìn mãi tắm tắm, nó sẽ không thể nghe thấy những gì ông nói.

“Felix?”

Bố xoay người lại, chờ đợi. Cho tới khi hình ảnh tắm tắm trên sàn xe trở thành phần lưng tựa ghế, tựa đầu và rồi là ông bố.

“Con phải nhìn thẳng vào bà ấy. Hệt như bố đang nhìn con bây giờ. Và hỏi cùng câu hỏi đó một lần nữa. Bao giờ ta cũng phải làm

thế. Cho người ta một cơ hội cuối cùng. Sau đó thì, Felix... tới gần bà ấy. Và làm điều đó.”

Bố búng ngón tay cái và ngón giữa. Không ai búng tiếng lớn hơn ông được.

“Felix, nếu con không làm *chính xác* như những gì bố vừa bảo, bà ấy sẽ không thể hiểu rằng tất cả chúng ta thuộc về nhau.”

Ông xoay sang ghế bên.

“Phải không, Leo?”

Leo ngồi im, không đáp lại.

“*Phải không*, Leo?”

Đôi mắt ông không chịu buông tha, không bao giờ nhượng bộ. Cho tới khi Leo gật đầu.

Mười, mười một, mười hai ngụm rượu. Bố mở cửa xe bước ra ngoài.

Ông bận chiếc áo thợ mộc trùm ra ngoài chiếc quần thợ mộc, con dao Mora cán gỗ thò ra ngoài một bên túi quần, chiếc thước gấp thò ra ở túi bên kia, đôi giày nâu cứ trượt đi khi ông loạng choạng qua đường, vẫy tay gọi mấy đứa con đi theo, bước qua cái rãnh vào khu vườn, đi qua những cây anh đào cao và rậm rạp mà Leo vẫn thường thích leo lên, sau đó là đi giữa hai hàng cây việt quất trụi lá.

“Bố sẽ chờ ngoài này.”

Bố túm lấy những cành việt quất. Chúng gãy gập mỗi lần bố loạng choạng như sắp ngã.

“Các con vào đi.”

Vincent nắm lấy tay Leo. Felix hơi thu người lại.

“Leo? Felix? Vincent? Đi đi. Thực hiện những gì mà chúng ta đã bàn bạc.”

Căn nhà màu trắng. Chúng leo năm bậc thang lên tới hành lang và cánh cửa gỗ có ô kính mờ lượn sóng. Bên dưới nó, kéo dài từ cạnh bên này sang cạnh bên kia là một tấm biển kim loại mỏng nhìn như bằng vàng mà ông ngoại đã gắn lên cửa, ghi dòng chữ AXELSSON. Đó là tên của mẹ thời con gái. Tiếng chuông cửa dễ chịu hơn hầu hết những nhà khác, vang lên hai tiếng giống nhau, khác hẳn với tiếng chuông ở nhà chúng hay tiếng chuông nhúc óc ở trường.

Không ai mở cửa. Vincent nắm tay Leo. *Mẹ không có ở đây.* Felix thở mạnh sau cổ Leo. *Mẹ không có ở đây!*

Leo chạy xuống cầu thang. Tất cả cùng chạy một lúc, bố vẫy tay với chúng từ phía rặng cây việt quất, chúng phải quay lại bấm chuông lần nữa.

Không ai mở cửa. Tiếng chuông cửa. *Không ai mở...* Hai tiếng chuông giống nhau. *Không ai...*

Có người mở cửa. Ông ngoại. Đôi mắt ông không được vui. Những lúc bình thường thì ngược lại.

“Mẹ cháu... có ở đây không ạ?”

Ông ngoại không nhìn chúng, ông nhìn xung quanh, dò xét.

“Bố các cháu đâu?”

Rồi ông bước ra ngoài.

“Bố cháu ở ngoài xe, ông ạ.”

Và đóng cửa lại sau lưng.

“Trong xe à?”

“Chúng cháu cần nói chuyện với mẹ.”

Ông ngoại lại nhìn quanh, thì thầm.

“Các cháu vào đi.”

“Ngoài này cơ. Chúng cháu muốn thế. Cháu xin ông đấy.”

Ông ngoại không hiểu gì. Cũng như lũ trẻ chẳng hiểu gì. Ông nhìn Leo, đứa lớn nhất, đang cố nói cái điều mà bố muốn nó phải nói. Nhìn Vincent đang cầm tay anh, càng tiến tới gần thì ông lại càng thấy nó nhỏ bé. Nhìn Felix đứng sau một chút, mắt dán xuống đất, hai tay đút trong túi áo khoác.

“Ngoài này à?”

“Được không ông?”

Ông không còn nhìn chúng nữa, mà nhìn khắp xung quanh.

“Cháu xin ông đấy.”

“Ngoài này. Được rồi. Chờ ông một chút.”

Ông cẩn trọng đóng cửa, đi vào nhà. Thời gian chậm chạp trôi đi. Một tiếng đồng hồ. Rồi một tiếng nữa.

Leo nhìn cái đồng hồ đeo tay với những cái kim xấu xí.

Hai tiếng. Nó có cảm giác như thế. Mặc dù mới chỉ hai phút.

Rồi nó nghe thấy tiếng động.

Có người đang chậm chạp leo lên cầu thang, cái cầu thang dẫn xuống căn phòng dưới tầng hầm nơi đặt một chiếc giường lớn đến nỗi cả ba đứa thường ngủ chung trên đó. Những bậc thang trơn,

vọng ra những tiếng trống rỗng khi ai đó bước lên trên.

Mẹ. Bà mỉm cười. Nụ cười vui sướng xen lẫn sự sợ hãi.

Mẹ cũng làm như ông ngoại, nhìn quanh rồi tiến một bước ra ngoài.

“Bố không có ở đây đâu, mẹ à.”

Bà ôm lấy chúng, từng đứa một.

“Mẹ ơ?”

Leo cố tập trung để nhắc lại cái điều mà bố bắt nó phải nói. Nếu nói ra được, bà sẽ không nghe thấy cái gì đang nghẹn lại trong cổ họng nó.

“Sao thế con?”

“Về đi mẹ.”

Bà lắc đầu, mái tóc vàng rủ xuống trán và đôi mắt bà.

“Không thể được.”

“Xin mẹ đấy.”

“Bây giờ thì không được. Mọi chuyện rồi sẽ ổn. Nhưng đó là sau này.”

“Làm ơn, làm ơn, làm ơn đi mẹ.”

“Leo, nghe này. Mọi chuyện rồi sẽ ổn. Các con sẽ tới sống cùng mẹ. Sau vài ngày nữa. Con hiểu không?”

Bà ngồi xổm xuống, ôm Leo và Vincent thật lâu. Nhưng Felix thì không, nó lùi lại để bà không với được nó. Nó là đứa duy nhất làm được điều này, vì Leo lớn quá còn Vincent thì nhỏ quá, và vậy là nó hành động - chạy thẳng tới chỗ mẹ đang dang rộng vòng tay, dang hăng, mắt nhìn bà.

Nó nhổ một bãi nước bọt.

Nó bật khóc rồi lại nhổ lần nữa.

Nước bọt ấm nóng mà nó đã giữ trong miệng bấy lâu chảy xuống trán, gò má, tới cổ bà.

Nó đứng trước mặt bà, nhắm nghiền mắt, vừa khóc vừa run rẩy. Và bà cũng ôm lấy nó. Nó nhổ vào mặt bà hai lần, và bà vẫn ôm nó cho tới khi nó vùng thoát ra, thoát khỏi bãi nước bọt đang chảy trên mặt và cằm bà. Nó có thể nghe thấy tiếng Leo và Vincent đang nức nở, trong khi bên kia đường, trên chiếc xe đỗ cạnh tám biển, khuôn mặt bố đang ngó qua cửa kính đã hạ xuống.

FELIX NHỔ RA NỐT CHỖ NƯỚC BỌT còn lại trong miệng trước khi mở cửa sau xe trèo vào chỗ ngồi của mình, chờ Leo mở cửa hàng ghế trước và ngồi vào chỗ, tay bé Vincent đặt lên đùi.

“Bà ấy nói gì?”

Một ngụm rượu nữa. Ngụm thứ mười lăm? Mười chín? Chúng không đếm mấy ngụm vừa rồi. Thêm ngụm nữa. Rồi ông quay người lại.

“Bà ấy có nói gì không?”

“Mẹ...”

“Bố đang hỏi Felix.”

Nước bọt. Tứa ra càng nhiều. Đầy cả miệng nó.

“Felix?”

“Không.”

“Bà ấy không nói... tí nào?”

Thật khó để nói với cái miệng đầy nước miếng. Nhưng nó vẫn nói.

“Không.”

“Không nói gì hết?”

Nó lắc đầu.

“Khốn nạn, hẳn là bà ấy phải...”

“Mẹ đã ôm lấy con.”

Nó nuốt nước miếng. Giờ thì có thể nói được dễ dàng hơn.

“Sau đó. Mẹ ôm lấy con. Thật chặt.”

ĐÊM ĐÃ KHUYA. Ít nhất là nó nghĩ thế. Mỗi lần tỉnh giấc nó cảm giác một khoảng thời gian rất dài đã trôi qua. Căn phòng không có rèm hay màn buông.

Thông thường lúc nào cũng thế - một ô cửa sổ không ai nhìn qua được ở tầng trên cùng của tòa nhà bảy tầng.

Vào mùa đông, hay lúc này khi mùa đông sắp kết thúc, trời tối hơn, đen hơn, và khi nằm trên giường nhìn những ánh đèn, những vì sao và mặt trăng tròn, nó cảm thấy thật gần gũi, tưởng chừng như có thể mở cửa sổ với tay ra chạm vào chúng.

Felix thích ngắm bầu trời. Nhưng nó không ưa gì bản thân mình.

Nó không thích nằm đó lúc này, không thể ngủ được. Nó không thích đồ mồ hôi hay thở dốc mà vẫn không có đủ không khí. Và điều nó không thích nhất là cánh tay lạ lẫm của mẹ như vẫn đang ôm lấy nó; thật khó để nằm được khi vướng phải cánh tay đó. Bị kẹt rồi. Tay người có như thế không? Nó không thể giãy ra được ngay cả

khi đã đập liên hồi và cào cấu bằng móng tay. Lẽ ra mẹ phải làm thế! Đánh nó. Cào nó. Nó đã nhổ vào mặt mẹ, rồi lại đằng hắng nhổ thêm cú nữa. Ấy thế mà mẹ chỉ ôm lấy nó. Trong khi lẽ ra mẹ phải đánh nó! Giờ thì nó đang đánh mẹ. Cánh tay mẹ. Và nó cũng tự đánh mình. Nó đập thật mạnh mà không cảm thấy gì hết. Cứ như thể nó đang ngủ.

Có lẽ nó đã tưởng vậy nếu không nghe thấy những giọng nói vọng ra từ phòng bếp. Bố nói bằng cái giọng mà thỉnh thoảng ông vẫn dùng khiến cho người khác khó mà hiểu được ông đang nói gì. Leo chốc chốc mới đáp lại, mỗi lần chỉ nói vài từ.

Nó lại đánh bà. Mạnh hơn. Cào hai cánh tay mẹ bằng ngón cái, chỗ móng tay sắc nhất. Hai cánh tay mẹ vẫn không buông ra, thế nên nó càng đập mạnh, tay bà lỏng ra một chút, và thế là nó giãy giụa chui ra, bò khỏi giường, ngang qua phòng tới hành lang và ngưỡng cửa phòng bếp, dừng lại đó, hé mắt nhìn ra.

Bố đang ngồi xoay lưng lại nó trên ghế. Còn Leo ngồi xoay phía bên tay trái lại phía nó. Họ đã bật hết đèn trong bếp, cả cái đèn sáng trưng trên bếp và bồn rửa khiến ai nấy phải chói mắt khi nhìn vào.

Bố. Leo. Ánh sáng. Giữa đêm hôm khuya khoắt. Những cái đó vẫn chưa lấy gì làm lạ.

Mà là thứ đang nằm trên mặt bàn bếp.

Ở chính giữa là một can xăng màu xanh vẫn đầy nắp. Bên cạnh là hai chai rượu rỗng. Rồi tới một cái phễu bằng nhựa và bật lửa.

Nó chưa từng thấy những thứ đó trên mặt bàn bếp bao giờ, không phải cùng một lúc như thế này. Nó bò lại gần hơn, khuỷu tay

tì lên ngưỡng cửa trong khi cố nhìn cho rõ hơn.

Đúng lúc đó bố đứng dậy. Bắt đầu bước.

Về phía nó.

Felix lao vào hành lang tối, nép sát tường, nín thở. Bố đi ngang qua mà không nhìn thấy nó.

“Leo.”

Felix duỗi nửa thân trên và phần cổ. Trong đó. Trong phòng ngủ của bố và mẹ, gần thành giường của mẹ, cạnh chỗ đầu giường, bố cầm gối của mẹ trong tay và lột vỏ gối ra.

“Leo, cái bánh xe bằng nhựa ấy? Con nghe thấy không?”

Bố cầm cái vỏ gối ngay dưới mũi, những chữ cái viết tắt tên của mẹ thêu ở một góc. Ông rúc đầu vào đó, ngửi ngửi, hít hà, không hề hay biết một người đang nằm im lặng quan sát trong bóng tối.

“Cái đó phải được nhét vào trong cổ chai. Cứ nhồi tới khi không vào sâu thêm được nữa thì thôi.”

Bàn chân to lớn của bố suýt nữa giẫm lên Felix khi ông quay trở lại chỗ cái bàn trong bếp. Ông nhắc cái chai lên và giảng giải kỹ càng cho Leo theo cái kiểu rất riêng của ông.

“Bố đã làm thế này từ hồi bé tí. Không phải nhét vào cổ chai đâu. Mà là cổ ngỗng. Các anh chị và bố tọng thức ăn qua cái cổ hẹp, nuôi bọn ngỗng to ra, béo lên và thịt rất ngon.”

Felix va khuỷu tay vào khung cửa, tiếng vang cả căn hộ. Nó nín thở hết như lúc này, mắt nhắm nghiền. Bố hẳn sẽ ngoảnh lại. Nhưng không. Mặc dù tiếng động ấy vẫn cứ vang vọng.

“Con chưa biết đấy, Leo. Con không thể biết những chuyện như

thể được. Nhưng bố thì biết và giờ bố đang kể cho con nghe ngay sau đây. Hàng nghìn năm trước - Leo, con có nghe bố nói không - người Do Thái là những người đầu tiên nuôi ngỗng. Họ là nô lệ. Họ phải phục vụ cho một Pharaoh nào đó ở Ai Cập, người rất khoái món gan ngỗng, lão ta suốt ngày chỉ đòi gan ngỗng gan ngỗng... nên họ buộc phải tìm cách nuôi lớn bọn ngỗng khôn nạn đó thật nhanh. Phải không nào? Đó là khi họ bắt đầu tọng thức ăn vào cổ chúng. Cứ nhét, nhét, nhét. Bằng những cái que dài. Con hiểu không? Bởi vì lão Pharaoh đó, lão ta đòi hỏi ngày càng nhiều.”

Tiếng động vang vọng. Felix nghe thấy nó. Ít nhất là trong đầu mình.

“Và rồi, Leo à, tới lượt người Tây Ban Nha. Bố nghĩ đó là một người Tây Ban Nha. Ông ta sống ở chỗ nào ấy. Và ông ta rất yêu ngỗng, nói chuyện với ngỗng, cho chúng ăn hoa quả, những trái cây tươi ngon trong vườn. Đúng là thiên đường cho bầy ngỗng! Và ông ta nói chuyện với chúng cứ như chúng là những đóa hoa. Nhưng đây mới là đoạn hay nhất, nghe này, cứ mỗi mùa thu đàn ngỗng khôn kiếp bắt đầu kêu. Kêu suốt ngày. Trong khi các con ngỗng khác đang trên đường bay về châu Phi hay những nơi quái quỷ nào đại loại thế, đàn ngỗng của *ông ta* bắt đầu vừa đi vừa kêu khắp nơi. Kêu suốt! Và những con ngỗng trên trời dừng lại - đây là chuyện thật nhé, Leo - chúng hạ xuống và ở luôn đấy, Thiên đường Ngỗng.”

Bàn tay bố lần tới nắp của can xăng, run run mở nó ra, kéo ra cái vòi, đặt tựa vào thành cái phễu bằng nhựa.

“Ông ta rất yêu chúng. Cũng giống như bố. Ông ta tạo ra cả một bộ lạc. Và rồi... bọn ngỗng cứ sống mãi ở đó.”

Mùi xăng xộc lên ngay lập tức.

“Giữ tay ở đây, Leo... thế này... giữ cái chai thật chặt. Bằng cả hai tay.”

Leo cầm cái chai trong tay, con ngựa đen trên nhả chồm trên hai chân sau, trong khi bố vừa đổ vừa thỉnh thoảng kiểm tra xem được bao nhiêu rồi.

“Không được đầy quá nửa chai. Rất quan trọng đấy.”

Cái thùng màu xanh trên bàn. Bố đã vừa lòng với lượng xăng trong chai rượu. Ông lại ngửi cái vỏ gối của mẹ - hơi thở của ông choán hết căn bếp - sau đó ông cầm nó bằng cả hai tay và xé thành từng mảnh. Những băng vải có chiều rộng bằng nhau được vút thành một đồng.

“Nửa chai xăng. Và các dải vải rộng chừng này.”

Ông gập một miếng có thêu tên viết tắt của mẹ ở giữa thành hình vuông, rồi nhúng nó ướt đầm xăng.

“Một cái cổ ngỗng chết tiệt. Giờ thì tọng nó vào đi. Ở địa ngục của ngỗng thì chẳng có sự chống cự nào.”

Bố ấn miếng vải xuống lúc một sâu thêm và dừng lại trước khi nó chạm xuống mặt xăng. Những cánh hoa bằng vải tỏa ra quanh cái cuống là chiếc cổ chai.

“Con thấy chưa? Không bao giờ ấn hết xuống. Nếu làm thế rồi đốt lửa thì...”

Bố dùng điệu bộ tay và giả làm tiếng nổ.

“... phải ném đi ngay. Con cầm chặt lấy nó và khi lớp vải bốc cháy, đừng có nghiêng chai. Con ném nó ra phía trước, dùng cả vai

và cánh tay, như khi tung ra cú đấm vậy.”

Bố đi quanh cái bàn hai lần, tay duỗi thẳng cầm cái chai, cầm và môi dưới chìa ra, thở rít lên như ông thường làm khi đã say và không còn tự chủ được nữa.

“Vì chúng ta... không phải người họ Axelsson.”

Ông rửa bàn tay đẫm xăng dưới vòi nước, sau đó châm một điếu thuốc lá không có đầu lọc và mở một chai mới. Lần này là để uống.

“Con có hiểu không? Con sẽ không bao giờ là một đứa họ Axelsson khốn kiếp!”

Ông uống còn nhanh hơn thường lệ.

“Giống như... giống như thế này. Con có nghe không, Leo? Chuyện *trước đây* là thế này. Khi bố gặp mẹ con, bố không thực sự muốn có được bà ấy. Mẹ con rất đẹp, nhưng bố đã nói thẳng vào mặt bà ấy. Bố nói, ‘Anh không yêu em,’ bố nói, ‘tình yêu chỉ là sự phản bội.’ “

Bố một tay cầm cái chai mới mở, tay kia cầm chai xăng bước ra hành lang, gần tới chỗ Felix và dừng lại trước cái giá treo mũ.

“Con có biết bà ấy đã trả lời thế nào không? Leo? Con có lắng nghe như bố đã bảo không? Bà ấy nói... đúng từng chữ một này... ‘Em sẽ không bao giờ phản bội anh, Ivan ạ.’ “

Cái áo khoác treo trên móc, đôi giày để trên thảm.

“Đúng từng từ. Chính xác như vậy đấy! Thế rồi bố hỏi, ‘Làm sao anh tin chắc được điều đó?’ Con có biết bà ấy đã trả lời thế nào không, Leo? Thử đoán xem nào?”

Áo khoác của Leo treo trên cái móc bên cạnh, bố ném nó lên mặt bàn bếp nơi Leo vẫn đang ngồi nguyên trên ghế.

“Bà ấy nói, ‘Nếu em phản bội anh, Ivan,’ đúng từng từ, ‘cứ giết em đi.’ “

LEO ĐẾM TỪNG GIÂY. Sáu giây kể từ lúc chiếc xe phanh gấp tới khi hộp số bị hỏng, mười hai giây từ lúc bố hò hét quát mắng chiếc xe đằng trước đi quá chậm tới khi gặp phải khúc cua gấp hơn bố từng nhớ, chín giây từ lúc ai đó bóp còi phía sau họ và đột ngột rẽ ngoặt khỏi làn đường bên trái.

Họ dừng lại. Ở đúng cái chỗ lúc chiều. Mặc dù trời tối, nó vẫn nhận ra ống khói thấp của nhà ông bà ngoại, vốn có vẻ thật nhỏ bé dưới tán cây anh đào, bị che phủ một phần bởi hàng cây việt quất mọc quá rậm rạp. Họ ngồi bên nhau, im lặng, nhìn khắp xung quanh như thể vừa mới leo lên đỉnh một ngọn đồi mà nhìn xuống.

Chiếc túi nylon nằm trên đùi nó.

Tuy không nặng lắm, cái túi khiến nó buộc phải ngồi im như đá, cái chai phải được giữ thẳng.

Cái mùi sực nức trong xe mới là kinh khủng nhất. Hơi xăng xộc thẳng vào mũi nó, lên tới tận óc. Trước đây nó chưa từng biết một quả bom xăng là thế nào.

“Bất kể chuyện gì xảy ra kể từ bây giờ, Leo.”

Run rẩy. Giờ sự run rẩy thuộc về nó. Bố đã truyền cái đó cho nó, hết như khi ông truyền cho bố Hasse.

“Dù có chuyện gì xảy ra, Leo, bố muốn con biết rằng bố yêu

con.”

Sự run rẩy mà nó cực kỳ sợ hãi.

“Bố à?”

“Gì thế?”

“Chúng ta có buộc phải làm chuyện này không?”

Nó không chớp mắt lấy một lần, khiến con người gần như đau rát.

“Có.”

“Nhưng lỗi...”

“Chúng ta sẽ nói chuyện với bà ấy trước.”

“... lỗi mẹ không muốn? Nói chuyện.”

“Vậy thì bà ấy là người quyết định những gì sắp xảy ra ở đây.”

Bố mở cửa, chui ra ngoài. Bước đầu tiên không vững, ông loạng choạng nhưng kịp bám vào gương chiếu hậu lấy lại thăng bằng. Ông chờ đợi. Đợi Leo ra khỏi xe theo mình.

Nhưng nó không ra khỏi xe.

Thay vào đó, nó nhìn cái đồng hồ đeo tay với những chiếc kim xấu xí. Một giờ mười sáu phút hai mươi tư giây. Nó biết rằng nếu cứ theo dõi thời gian, nhìn đồng hồ, ta sẽ không cảm thấy quá lâu. Nó luôn làm thế mỗi khi chạy đua cùng Felix lên hoặc xuống cầu thang với tập tờ rơi trong tay - đếm từng giây xua đi sự mệt nhọc.

Bố không nói gì, ông không phải làm thế, chỉ chìa tay ra khi Leo nhổm dậy di chuyển cái túi nylon một chút, ôm sát vào ngực trong khi đứng lên. Nó không nhớ tay bố lại thô ráp đến thế, đã nhiều năm rồi nó không cầm tay ông.

Đoạn đường tới ngôi nhà cảm tưởng như kéo dài mãi. Bố vẫn di chuyển giật cục, loạng choạng vấp phải đủ thứ, đâm vào một tảng đá lớn, đi sai hướng. Tuy thế sau cùng họ cũng tới nơi. Mặt sau ngôi nhà. Trong bóng tối, trên con đường nhỏ đi giữa những rừng cây việt quất mà ông ngoại thường rất tự hào, những quả việt quất lớn hơn hẳn, có màu đỏ hơn, một giống việt quất xưa cho ra quả có vị ngọt.

“Britt-Marie.”

Bố siết tay nó, xua tan sự im lặng. Nhưng không xua đi bóng tối.

“Britt-Marie!”

Leo xoay tay trái ra phía ánh đèn hành lang và nhìn đồng hồ, nhìn những cây kim xấu xí. Một giờ mười chín phút năm mươi hai giây. Nó lại nhìn đồng hồ lần nữa khi đèn trong nhà bật sáng lần đầu. Phòng ngủ của ông bà ngoại. Sau đó tiếp tục, đèn trong phòng khách bật sáng, chiếc đèn cây có chụp đèn trang trí hình hoa có thể xoay được về phía cái ghế và bộ sofa.

“Cút đi!”

Ông ngoại. Ông đã mở cửa. Họ nhìn thẳng vào nhau.

“Ivan, đêm hôm khuya khoắt thế này, cút đi!”

Sau đó tới lượt ông ngoại và Leo nhìn thẳng vào nhau.

“Britt-Marie!”

Tới khi Leo ngoảnh đi.

“Ra đi, Britt-Marie! Em không thuộc về nơi này!”

Nó tự hỏi liệu ông ngoại đã ngoảnh đi chưa, hay ông vẫn đang cố bắt gặp ánh mắt của Leo.

“Tao gọi cảnh sát đây, Ivan.”

“Ông à? Một lão già họ Axelsson?”

“Mày mà không rút khỏi đây!”

“Britt-Marie phải đi với tôi. Cô ấy phải về nhà. Với gia đình của cô ấy.”

“Tao đóng cửa đây. Nếu mày không rút đi... tao gọi đây. Nghe chưa, Ivan? Tao sẽ báo cảnh sát.”

Ông ngoại đóng cửa sổ, tắt đèn. Lần đầu tiên bố buông tay Leo và giương nắm đấm về phía ngôi nhà, về phía ông ngoại.

“Britt-Marie! Đừng có ngồi đó như một đứa họ Axelsson nữa! Ra đây đi! Ra với gia đình của *em*! Các con! Anh!”

Cửa sổ vẫn đóng im ỉm, căn nhà tối om. Bố cầm cái túi nylon mà Leo ôm trước ngực. Ông giật mạnh, rút cái túi khỏi tay Leo, sau đó lấy cái chai ra khỏi túi.

“Ra đây đi! Nếu không tao sẽ thiêu sống mày! Cái nơi khốn kiếp này sẽ cháy rụi!”

Bố cầm cái chai, đưa nó cho Leo. Hai cánh tay, cái tay của Leo cứ buông thõng, vô dụng.

“Leo - nhắm vào cửa sổ tầng hầm.”

Hai cánh tay nó vẫn không cử động. Nó không cầm lấy cái chai, cũng không nhìn bố. Nó cúi nhìn mặt đất và thở hổn hển.

“Chúng ta sẽ dùng lửa buộc bà ấy phải chui ra. Hiểu chưa?”

Ông lấy chiếc bật lửa trong túi áo, đưa ngọn lửa tới miệng chai, tới gần lớp vải tấm xăng đã bị ấn vào cổ chai, như một con ngỗng có cái cổ gầy đang được vỗ béo.

Những cánh hoa bằng vải bùng lên màu vàng và cam.

“Britt-Marie! Cô đã quyết định rồi đấy! Đây là lựa chọn của cô! Đây...”

Cử động của bố.

Chậm chạp, đúng như những cử động mà ta biết mình sẽ phải nhớ mãi ngay từ khi chúng còn đang diễn ra, như thể chúng hòa lẫn vào những cành cây cherry trơ trụi đang đung đưa.

Nhưng thật nhanh, đúng như những cử động mà ta không thể hiểu, đoán trước, hay ngăn chặn được. Cái vai xoay ra phía trước, chai xăng đầy một nửa, bông hoa vải bốc cháy cũng khó dõi theo được như con dao cắt phẳng mái tóc trong quán ăn.

Bố ném trứng cửa sổ tầng hầm, căn phòng chúng thường ngủ trong những lần tới chơi mà chúng không bao giờ muốn kết thúc. Gần một phút sau khi cửa kính vỡ - Leo biết chắc vì nó đếm từng giây - thì lửa bắt đầu bùng lên. Cái tiếng nổ nghèn nghẹt đó. Những ngọn lửa nhỏ cứ lớn mãi lên, lan ra nuốt chửng mọi thứ.

Bố không còn la hét nữa. Ông không đi đâu cả. Ông thậm chí còn không run rẩy.

Cả căn phòng sáng rực. Màu ánh sáng khác với ánh đèn, vàng hơn. Ngọn lửa trùm lên cả mấy cái ghế, chiếc giường và một thứ gì khác mà nó không thấy được.

Cửa tầng hầm bật mở.

Ông ngoại ném một tấm chăn lớn lên đóng lửa, rồi lại tấm nữa. Bà ngoại và mẹ đang mang những xô nhựa xanh lá và xanh dương đổ nước vào ngọn lửa.

“Đi thôi, Leo.”

Mọi người trong nhà vẫn chạy tán loạn. Ra ra vào vào phòng giặt hứng nước.

“Đi ngay.”

Hai cái kim xấu xí. Đã bốn phút bốn mươi bốn giây kể từ lúc Leo bước ra khỏi chiếc xe vào giữa bụi cây việt quất. Bố đang ngã dúi vào đúng bụi cây đó vì vướng mặt và cầm vào dây phơi. Khoảng thời gian không dài. Cũng dài như khi chẳng có điều gì đáng kể xảy ra cả.

Leo nhắm mắt khi chiếc xe lùi lại, con đường nghiêng về phía bên kia. Nó vẫn nhắm mắt như thế suốt quãng đường về, quãng đường cảm giác thật xa xăm mặc dù nó thừa biết rằng không phải thế. Nó thấy mình như đang trên đường đi tới đầu kia Thụy Điển.

NÓ NHÌN THẤY NGAY KHI BỐ ĐỔ LẠI, khoảnh khắc mà nó lại mở mắt ra.

Chiếc xe cảnh sát.

Gần cửa trước. Màu đen và trắng. Đổ chéo trước tòa nhà cao tầng, hiện ra rõ ràng dưới ánh đèn đường.

Nó chưa từng thấy một chiếc xe cảnh sát đổ sát nhà mình đến thế.

Họ thường đỗ xe ở đằng xa, ngoài bãi đỗ xe, sau đó đi bộ từ đó tới đây. Chứ chưa bao giờ như thế này, ngay bên ngoài, như để chắn đường vào.

“Mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi.”

Leo ngồi ngay phía sau bố, nhưng dạt sang một bên, cố co người lại.

“Chúng ta là người trong một nhà. Phải không? Và nếu chúng ta đoàn kết lại đúng như một gia đình, mọi chuyện rồi sẽ ổn cả. Leo? Con có hiểu những gì bố đang nói không?”

Hai cửa phía trước của chiếc xe cảnh sát mở ra cùng một lúc. Có hai cảnh sát. Một người nhiều tuổi, thậm chí còn già hơn bố, và một nữ cảnh sát còn trẻ, từ trước tới giờ nó ít khi thấy cảnh sát là nữ. Họ tiến thẳng tới chỗ chiếc xe, tiến về phía bố, trong khi đó nó cố nấp sau lưng ghế của ông.

“Ivan Duvnjac?”

Vẫn có thể nghe rõ tiếng họ mặc dù cửa sổ vẫn đóng kín, họ gõ lên mặt kính tới khi bố hạ cửa xuống.

“Có chuyện gì thế?”

“Yêu cầu anh đi với chúng tôi.”

“Hai người đang nói chuyện quái gì thế?”

“Anh thừa biết chúng tôi đang *nói về* chuyện gì.”

Bố lắc đầu, cố để nói cho rõ ràng; ông không nói lảm bảm, mấp máy môi.

“Không. Tôi không hiểu gì hết.”

Rồi xoay lại phía sau.

“Con có hiểu không Leo?”

Tất cả đổ dồn nhìn nó.

“Con có hiểu hai người này đang nói tới chuyện gì không, con trai?”

Bố cúi người lại gần, hơi thở đầy mùi rượu xộc lên cùng với mùi xăng và khói bám trên tay áo ông.

Và họ *nhìn thấy* nó.

“Không, bố à. Con không hiểu họ đang nói gì.”

Người cảnh sát lớn tuổi gật đầu về phía Leo trong khi nói.

“Ivan - có trẻ con ở đây.”

Người phụ nữ đi vòng quanh cái xe, tay cầm chiếc còng.

“Vậy hãy đi với chúng tôi ngay. Một cách tự nguyện.”

Và chờ đợi ở đó. Tới khi bố, sau một khoảng thời gian dài như vô tận, nhún vai.

“Leo?”

“Sao thế ạ?”

“Về nhà và trông coi mấy đứa em.”

“Bố, con...”

“Làm theo lời bố đi! Về nhà. Trông coi mấy đứa em.”

Viên cảnh sát với chiếc còng mở cửa xe, bố đưa tay ra, hai bàn tay ngửa lên. Hai cảnh sát bận đồng phục đi hai bên, dẫn ông tiến về phía chiếc xe cảnh sát và ngồi vào ghế sau. Đó là chỗ ông ngồi trên chiếc xe đen trắng, khi chiếc xe phóng đi, ông quay mặt lại, và hai bố con nhìn nhau, không lâu, nhưng cũng đủ.

LEO NHẸ NHÀNG XOAY TAY NẮM CỬA, cởi giày và rón rén bước vào, không bật đèn. Vincent nằm sấp trên giường như thỉnh thoảng nó vẫn nằm thế, nói mấy tiếng không ai hiểu được và lại ngủ tiếp. Nhưng Felix tỉnh giấc. Hoặc có lẽ nó vốn đầu có ngủ.

Thật khó để nói - ít nhất là giữa đêm khuya như thế này - rằng mẹ sẽ không trở về nhà. Và sau khi nói ra chuyện đó, thật khó để thông báo việc bố cũng sẽ không về nhà. Dù sao Leo cũng nói, còn Felix lắng nghe, và khi nó đã thông báo xong thì mẹ gọi điện. Mẹ. Bà hỏi liệu tất cả vẫn còn ở đó, và khi nó trả lời rằng phải, bà nói bà đã đổi ý và sắp sửa đến đó. Ngay lập tức.

Nó lao vào bếp, mở cái tủ dưới bàn làm bếp và lấy ra hai chiếc túi giấy.

Mẹ sẽ tới ngay và khi bà đã tới, cái bàn bếp phải nhìn đúng như một cái bàn bếp bình thường.

Can xăng. Những mảnh vụn còn lại của chiếc vỏ gối. Hai chai rượu vang.

Đầu lọc thuốc lá, vé số, những túi đường.

Nó dọn đi từng thứ một rồi bỏ hai cái túi xuống dưới bồn rửa.

Khi cái can, vỏ gối và những cái chai đã được dọn đi, cái bàn trở lại chỉ là một cái bàn bếp bình thường, hai mẹ con sẽ không bao giờ phải nói với nhau về chuyện đó.

Nó lau bàn lần thứ hai bằng một tấm giẻ và rửa cái xoong, ngửi và rửa lại lần nữa cho tới khi hết hẳn mùi rượu. Vừa kịp trước khi mẹ về tới. Nó cảm thấy phẩn chấn trong lồng ngực và trong bụng. Nó đi ra chỗ bà, chột nhìn thấy hai người nữa.

“Leo?”

Mẹ không biết phải nhìn ai. Vậy nên bà nhìn tất cả mọi người một lúc.

“Đây là... họ... là cảnh sát.”

Không có câu hỏi nào. Thế nên nó không trả lời.

“Con có hiểu không? Họ tới đây để xem xét căn hộ của chúng ta. Và sau đó... họ muốn nói chuyện một chút. Với con.”

Trong căn hộ của ta thì chỉ có chúng ta mà thôi.

“Con mệt rồi.”

Vincent, Felix, mẹ, bố và mình sống ở đây.

“Mẹ hiểu, con yêu ạ. Nhưng mọi việc sẽ rất nhanh thôi.”

Hai người kia... họ không thuộc về nơi này.

“Rồi họ sẽ đi ngay. Con hiểu không, Leo?”

Họ xộc vào mọi chỗ. Hành lang, bếp, phòng Vincent, phòng của nó và của Felix, phòng của bố mẹ, văn phòng, phòng khách, thậm chí cả phòng tắm và ban công. Họ mở đóng các cánh tủ, ngăn kéo, tủ tường, xê dịch giày dép, lính đồ chơi, tranh vẽ và các lọ hoa. Họ kiểm tra cái bị bông tập đâm bốc tự chế và sau đó là viền vàng của thanh kiếm bị nhét vào cái bao bằng nhung xanh một cách cầu thả, bên trên một lô những đồ nghề đã cũ. Leo đứng trên ngưỡng cửa giữa hành lang và bếp suốt từ đầu đến cuối. Thậm chí cả khi họ mở cái tủ dưới bồn rửa và lôi ra hai cái túi giấy, những mảnh vải xé ra từ chiếc vỏ gối vẫn có mùi của mẹ.

“Chào cháu, Leo.”

Người cảnh sát to lớn hơn thử mỉm cười với nó.

“Đúng như mẹ cháu nói đấy. Chú là cảnh sát. Và chú muốn nói chuyện với cháu. Không lâu đâu. Chỉ một lúc thôi.”

Leo chưa từng gặp một cảnh sát không bạn đồng phục, người đó mặc chiếc áo khoác dài cũng giống như của bố nhưng nhẹ hơn,

và ông ta chỉ tay vào cái bàn bếp mới được dọn sạch.

“Không... nguy hiểm đâu. Và đó không phải lỗi của cháu. Chẳng có chuyện gì xảy ra do lỗi của cháu cả, Leo ạ. Chú sẽ chỉ hỏi vài câu thôi. Cho tới khi biết rõ những gì đã xảy ra khi hai bố con lái ô tô đi đâu đó.”

Ông ta kéo ra một chiếc ghế ở bếp, ghế của bố, và ngồi xuống, giở một cuốn sổ gáy xoắn, đặt chiếc bút chì lên trên.

“Nói cho chú biết đi, Leo. Cháu ngồi trong xe. Bố cháu lái xe. Ông ta đã chở cháu đi đâu?”

“Cháu không muốn nói.”

“Thế... tại sao cháu lại không muốn?”

“Bởi vì cháu không muốn.”

“Leo? Chú đang nói chuyện với cháu cơ mà.”

“Bởi vì cháu không muốn.”

Leo nhìn trần trần xuống sàn nhà tới khi viên cảnh sát kinh khủng đã đi ra hành lang và trở lại với chiếc áo khoác của nó. Cái áo khoác mùa đông. Ông ta đặt nó lên mặt bàn bếp bóng loáng.

“Nó có mùi khói. Cháu có ngửi thấy không?”

Đây là của chúng tôi.

“Có một can xăng trong cái túi giấy. Trong túi còn lại là những chai rượu rỗng và vài vụn.”

Không phải của các người.

“Cháu có biết thế nghĩa là gì không? Tất cả những cái đó?”

Chúng tôi sống ở đây.

“Cháu có biết bố cháu đã chế ra thứ gì ở đây không?”

Không phải các người.

“Một trái bom xăng. Tên nó là như thế đấy. Một chai đựng đầy xăng. Và khi cái chai vỡ, xăng bùng lên, cháy lan ra, phá hủy, làm chết người. Một trái bom xăng như thế chỉ dùng trong chiến tranh.”

Chúng ta là một gia đình.

“Ông ngoại nhìn thấy cả cháu lẫn bố cháu khi cháy nhà. Cả bà ngoại cháu cũng thấy. Ngoài ra còn mẹ cháu, năm người hàng xóm. Tất cả đều nhìn thấy cháu - tất cả đều nhìn thấy bố cháu.”

Một gia đình không thể bị phá vỡ.

“Leo?”

Bất kể điều gì xảy ra.

“Giờ chú muốn cháu lắng nghe chú nói đây.”

Trong một gia đình, một gia đình thực sự, chúng ta không bao giờ làm hại nhau.

“Mẹ cháu lẽ ra có thể đã chết. Và bà cháu, ông cháu. Tất cả mọi người lẽ ra đều có thể đã phải chết.”

Trong một gia đình thực sự, chúng ta không bao giờ chỉ điếm nhau.

“Nhìn chú này, Leo. Cháu có hiểu bố cháu đã làm gì không, và đây chẳng phải chuyện chơi?”

Trong gia đình, một gia đình thực sự, chúng ta luôn luôn, luôn luôn bảo vệ lẫn nhau.

“Cháu không cần bao che cho bố cháu - ông ta đã làm một việc sai trái. Lẽ ra ông ta phải là người chăm sóc cháu mới phải.”

“Cháu đâu phải một cái que!”

Lời nói bật ra quá bất ngờ. Chính nó thậm chí cũng không lường trước được.

“Chú nghe thấy gì chưa! Cháu không phải cái que!”

“Nói cho chú ngay. Kể lại chính xác những gì bố cháu đã làm. Vì mẹ cháu, vì các em cháu. Leo à, nói cho chú biết đi.”

Nó không để ý thấy mẹ đang khóc. Chắc bà chỉ vừa bắt đầu khóc như thế? Bà đang ở đâu đó sau lưng nó, nó không thấy được đôi mắt bà, nhưng vẫn nghe thấy tiếng - bà không sợ hãi, không phải vì những gì đã xảy ra hoặc đáng lẽ đã có thể xảy ra, những giọt nước mắt này là dành cho nó, đứa con trai bà đang đứng trước mặt một thanh tra cảnh sát, trả lời những câu hỏi liên quan tới mình nó. Bà khóc là vì thế.

“Cháu không phải một cái que mà chú có thể bẻ gãy!”

Chiếc bút chì đặt trên cuốn sổ gáy xoắn.

Chiếc bút nằm đó. Nó chạy tới chỗ bàn, rút cái bút ra và bằng tất cả sự sợ hãi và giận dữ chất chứa trong hai cánh tay mười tuổi, nó đâm xuyên ngòi bút chì màu xám qua một bàn tay phải to lớn.

Nó bỏ chạy. Viên cảnh sát đang kêu la và mẹ cố đuổi theo bắt nó lại, còn viên cảnh sát kia suýt nữa đâm phải nó trong hành lang. Leo khóa cửa từ phía trong, nơi Vincent vẫn đang nằm sấp trên giường mà ngủ, trong khi Felix ngồi trên sàn cạnh một đồng Lego.

“Leonard!”

Nó nghe thấy tiếng mẹ gõ lên cửa.

“Con ra đây ngay! Nghe chưa! Con *bắt buộc* phải kể lại cho họ!”

Thật khó mà hiểu được làm thế nào mà Vincent vẫn ngủ say bất

chấp tiếng nện cửa thành thành.

“Mở cửa ra!”

Và làm thế nào Felix có thể cứ ngồi trên sàn giữa hàng trăm mảnh Lego.

“Leo? Nghe lời mẹ cháu đi. Vặn khóa mở cửa ra.”

Một giọng nói khác. Một người đàn ông. Chính là viên cảnh sát to lớn.

“Có phải ông ta không?”

Felix thì thầm trong khi chỉ tay vào cánh cửa.

“Có phải ông ta không? Có phải ông ta...”

“Hắn là kẻ la toáng lên đấy. Tay hắn bị thương.”

Thêm những tiếng gọi. Thêm những tiếng đập cửa. Nó không nghe thấy gì cả. Một khi đã nhất quyết không nghe thứ gì, con người ta sẽ thực sự không nghe được nó. Đôi khi nó làm đúng như thế này, chui vào phòng khóa trái cửa. Phòng của nó còn nhỏ hơn thế này, và chỉ có mình nó bên trong, chỉ có mình thân thể nó mà thôi, mọi thứ trên đời đều nằm bên trong này, không còn gì tồn tại bên ngoài cả.

“Leo? Cháu biết chú có thể mở tung cái cửa này ngay bây giờ, đúng không? Mẹ cháu không muốn thế đâu. Mở cửa ngay!”

Đúng lúc đó đứa em út của nó thức giấc. Mái tóc rối bù, đôi mắt mệt mỏi.

Leo bế nó lên và đi đi lại lại giữa cửa ra vào và cửa sổ.

“Vincent à? Họ chẳng tồn tại đâu.”

Nó dừng lại gần cửa, gần những tiếng đập thành thành bắt nó mở

cửa bước ra ngoài.

“Họ không tồn tại.”

Đôi mắt mệt mỏi không còn mệt mỏi nữa, chúng đang nhìn nó chăm chú, lắng nghe.

“Nghe thấy gì chưa, em trai?”

“Có.”

“Họ không tồn tại. Và chúng ta... sẽ đi xuyên qua người họ.”

Đôi mắt của đứa em mới ba tuổi tỏ vẻ cố để hiểu câu nói đó. Rồi nó mỉm cười.

“Xuyên qua?”

“Xuyên qua.”

Mẹ và hai viên cảnh sát vẫn đang ở ngoài cửa. Bố thì đang ngồi trên xe đi trên một con phố nào đó cùng hai viên cảnh sát khác.

Nó đi vòng quanh căn phòng thật lâu, đứa anh lớn bế đứa em nhỏ sau cánh cửa khóa kín.

Và dường như nó chưa từng cảm thấy bình thản như lúc này. Cùng Felix và Vincent. Nơi đây nó có quyền quyết định ai tồn tại và ai thì không.

HIỆN TẠI PHẦN BỐN

BA GIỜ ĐI TÀU TỪ STOCKHOLM, hướng về phía Tây xuyên qua một vùng nông thôn được trang trí để đón Giáng sinh.

Tháng Mười hai đã thay đổi hoàn toàn quần áo của nó trong chuyến đi dài ba trăm dặm của anh; băng trên mặt hồ Malaren và cái thành phố thủ đô nơi ai nấy đi lại vùn vụt mắt dán xuống đất giờ đã được thay bằng Gothenburg, một thành phố toàn người đi bộ hãy còn bận áo khoác mùa thu. Vậy là Leo cũng làm theo, gài kín cúc áo khoác và bước đi.

Anh đã mua một chai nước ở một ki ốt, một cái xúc xích ở một quán bán đồ nướng đối diện Trường Nghệ thuật Valands, nơi anh rẽ phải, rời khỏi đại lộ, đi dọc theo đường tàu điện tới Công viên Vasa. Từ chỗ đó tới phố Erik Dahlberg không còn xa. Tới chỗ chúng. Hai đứa em trai anh. Anh đã không gặp lại chúng lần nào kể từ khi chúng chuyển tới đây. Suốt mùa thu năm nay anh gần như không nhận thấy cái cảm giác đó vì anh đã quyết định không tới đây, nhưng giờ thì anh đã tới. Cảm giác mong đợi. Giờ anh đã tới gần lắm rồi. Hai đứa em của anh sống trong căn hộ đằng kia, trong một tòa nhà đẹp để xây theo kiểu thập niên 1920.

Anh đã quyết sẽ để mặc chúng. Để lại cho chúng chút khoảng cách. Tuy thế anh cảm giác chúng vẫn luôn luôn gần gũi với mình. Họ đã từng gắn bó với nhau. Không bao giờ phán xét, cản trở nhau,

không bao giờ phải *xin* được giúp đỡ. Giờ thì họ chỉ còn nói chuyện với nhau hai hay ba lần gì đó một tháng. Những cuộc nói chuyện gượng gạo về tình hình thời tiết và giá taxi, mấy bộ phim mà người nọ bảo người kia nên đi xem. Không một từ nào về vụ bán vũ khí đã bị cắt đứt. Anh ghét nói chuyện kiểu này. Cũng giống như giữa mẹ anh và các anh chị em của bà. Những con người không có điểm nào chung mới nói chuyện với nhau kiểu đó.

Địa chỉ có vẻ đúng. Mã mở cửa chính xác. Trên tấm biển gắn trên cánh cửa, một mảnh băng dán ghi tên chúng đã được dán đè lên tên một người khác. Tầng ba. Lindh. Người này sẽ sống ở Brussels hai năm tới.

Anh bấm chuông. Và còn gõ cửa, cho chắc. Anh có thể đoán khi nghe thấy tiếng bước chân lại gần rằng đó là Felix, thậm chí trước cả khi nó mở cửa ra.

Tóc nó đã dài hơn. Felix trước đây bao giờ cũng để tóc ngắn. Nhưng kiểu này cũng đẹp. Hai người ôm nhau trên ngưỡng cửa, như mọi lần.

“Anh đói không?”

Có mùi thức ăn. Anh bước theo Felix qua hành lang hẹp tới căn bếp nơi Vincent đang đứng cạnh cái tủ lạnh. Nhìn nó đã già dặn hơn. Quá già dặn so với khoảng thời gian mới vài tháng trôi qua. Và mạnh mẽ hơn. Nó đi đứng, cử động như một người đàn ông trưởng thành. Và đôi mắt nó, vẫn mãnh liệt, nhưng càng nổi bật, khó lẫn. Thêm một cái ôm nữa. Thật khó để mà nói chắc được có phải sự xa cách và lạnh lùng kia chỉ tồn tại trong tâm trí anh, một thứ mà anh đã tưởng tượng ra.

“Vậy là... chúng mày không sở hữu món đồ nào ở đây cả?”

“Không.”

Cái bàn anh chưa từng nhìn thấy. Những cái ghế anh chưa từng nhìn thấy. Một cái lò vi sóng, máy nướng bánh mì, chiếc radio, tất cả đều lạ lẫm. Một tấm poster Salvador Dalí dán trên tường. Anh tự hỏi liệu chúng có biết đó là ai không.

“Hệt như khi tụi mình còn bé, chúng mày được thừa hưởng hết chỗ đồ second-hand của tao.”

“Toàn đồ second-hand. Tất cả chỗ này. Bàn ghế, đồ dùng trong bếp. Họ thậm chí còn để lại dầu gội cho bọn em. Nhưng mẹ thích thế.”

“Mẹ cũng nói đã có lần đến đây.”

Một món thịt hầm đặt trên bếp. Món bolognese. Felix đang nấu bữa tối.

“Mẹ nói mọi chuyện rất ổn. Khóa học của mày ở trường đại học ấy. Và mẹ cũng rất tự hào về mày, Vincent ạ, vì mày đã vượt qua năm thứ nhất trung học.”

Anh bồn chồn. Anh không thể giấu được điều đó. Anh cũng thấy Felix đã nhận ra.

“Anh phải xem bảng điểm của nó kia. Từng bài kiểm tra đều hoàn hảo. Nó mới mười tám tuổi, Leo à, đứa em út của bọn mình có thể làm được bất cứ thứ gì nó muốn.”

Felix nháy mắt với Vincent khi đó đang mỉm cười ngượng ngáp, ít ra cái đó thì vẫn còn như lúc trước. Sau đó nó bày đĩa, cốc và một chai rượu vang.

Rượu vang dành cho một người đang toát lên vẻ sốt ruột. Một dấu hiệu rõ ràng.

“Anh định ở lại đây bao lâu?”

“Bốn tiếng nữa tàu chạy.”

“Bốn tiếng? Em tưởng anh sẽ ở đây chơi lâu lâu chút.”

Leo không nói gì. *Tao là bề trên của bọn mày, thằng em ngang bướng kia.* Anh tới đây để hàn gắn rạn nứt, không phải để khiến cho nó tồi tệ thêm.

“Chỉ một vụ cướp đơn giản thôi. Mọi thứ sẵn sàng hết rồi. Một ngân hàng nhỏ ở Heby. Trước Giáng sinh một ngày. Vài triệu.”

Món bolognese đã gần xong. Nước đun trên bếp bên cạnh đang sôi lên.

“Vậy là chúng ta sẽ có đủ tiền làm một vụ thật lớn. Rồi sau đó... mày có thể đi học bất cứ thứ gì mình muốn.”

“Thì chúng em đang làm việc đó đây.”

Felix lấy ra một gói spaghetti và đổ hết vào một lúc.

“Em tưởng anh đã biết rồi. Rằng chúng em đang học đúng những gì mình muốn.”

“Tao cần chúng mày.”

“Chúng em bỏ rồi, anh Leo ạ.”

Anh đã quyết phải giữ bình tĩnh bất kể chuyện gì xảy ra. Nhưng sự bình tĩnh không kéo dài được lâu. Anh nắm tay lên bàn, đóng dao đĩa và đĩa ăn rung lên.

“Chúng mày tưởng giờ chúng mày đã là người bình thường chỉ vì... được đến trường? Bởi vì chúng mày được ngồi trên cái ghế gỗ

khốn nạn sau cái bàn gỗ chó chết?”

Rượu được rót vào cốc của anh. Đầy tới tận miệng.

“Em không học để trở lại bình thường. Em đang học để giáo dục bản thân.”

Leo uống một ngụm, không nhiều, đó chỉ là thứ rượu rẻ tiền.

“Còn mày thì sao, Vincent?”

Đưa em út ngoảnh mặt đi.

“Vincent, mẹ kiếp!”

“Chuyện đó đã từng rất dễ dàng. Anh có hiểu không. Tham gia cùng cả nhóm thay vì đi một mình một đường. Lỡ mà thất bại.”

Leo bật cười, không lấy gì làm tử tế. Rồi anh uống một ngụm rượu nhỏ nữa.

“Thất bại? Vincent - sẽ *không thể* thất bại được. Không bao giờ. Ra đây, ngồi xuống.”

Vincent làm theo lời anh, ngồi xuống cái ghế đối diện với Leo.

“Nhưng *lỡ* chuyện đó xảy ra thì sao?”

“Không thể được.”

“*Lỡ* chúng ta bị cảnh sát chặn đường, *thêm lần nữa*, và chúng khám phá ra mọi chuyện? Rằng đó là anh? Là chúng ta?”

Thêm một ngụm nữa. Rượu này không những trông có vẻ rẻ tiền mà mùi vị cũng rẻ tiền.

“Thế ra mày ngồi đây chỉ để làm thế phải không? - tưởng tượng băng quơ?”

“Anh nghe nó nói đi!”

Những sợi mì spaghetti đã nằm gọn trong nồi nước sôi, mềm oặt. Felix đảo bằng một cái đĩa nhựa, có phần hơi mạnh tay quá.

“Leo - anh phải hiểu những gì nó đang cố nói với anh!”

“Nó? Hay là mày?”

Những sợi mì mềm oặt thậm chí không nổi lên - chúng cứ chìm xuống trong khi nó đảo đi đảo lại.

“Được rồi. Được rồi, Leo. Tại sao anh lại làm chuyện này?”

“Làm gì?”

“Cướp ngân hàng.”

“Để *chúng ta* có thể độc lập về tài chính.”

“Anh đã có chỗ vũ khí. Bán đi. Anh đã từng nói là sẽ làm thế còn gì.”

“Tao đã suýt bán được. Tao đã làm đúng theo kế hoạch - liên lạc với bọn cớm, thám thính tìm địa điểm giao hàng, chế tạo mười lăm quả mìn. Mọi thứ đã sẵn sàng. Hai mươi lăm triệu đã nằm trong túi trên bàn tay cớm đó rồi.”

Anh ngừng lại.

“Rồi...?”

“Thế rồi sau đó gã cớm khốn nạn bắt đầu chọc tức tao. Cố tình. Khiến tao mất bình tĩnh, muốn đẩy tao tới chỗ phạm sai lầm. Tao đã viết chín lá thư. Tay cớm hồi âm năm mẩu tin nhắn trên báo. Tới lúc đó tao nhận ra chúng chỉ muốn dắt mũi mình. Chúng sẽ không trả một xu mà chỉ đang cố khiến tao lộ chân tướng. Thế là tao cắt đứt hẳn liên lạc.”

Felix lắng nghe, nhưng khuôn mặt vẫn chẳng biểu lộ gì thêm.

“Được rồi. Vậy để em hỏi lại anh. Tại sao anh lại *làm* chuyện này? Đi cướp ngân hàng?”

“Tại sao *tao* làm chuyện này à? Trong khi tao tưởng mày cũng làm đó chứ? Hay là tao nhầm, Felix? Mày có ở đó không? Và nếu mày *đã* có mặt ở đó - tại sao *mày* lại làm chuyện ấy?”

“Đó chính là điều Vincent đã cố giải thích cho anh! Bởi vì hòa nhập cùng với cả nhóm thì dễ dàng hơn là đi một mình một đường - nếu thất bại thì ta sẽ biết ngay. Sự lo lắng này anh không cảm thấy, nhưng em cảm thấy, Vincent cũng cảm thấy. Người duy nhất không suy nghĩ như vậy chính là anh. Anh thì nghĩ rằng... mọi việc sẽ *không bao giờ* thất bại được.”

“Bởi vì đúng là chuyện đó không thể xảy ra.”

“Anh đã nói rằng sẽ không bao giờ tìm đến bố chúng ta nữa. Và điều đó khiến em bình tâm.”

Nước trong xoong được đổ xuống cống. Hơi nước nhẹ nhàng bao trùm khuôn mặt căng thẳng của Felix.

“Nhưng anh vẫn cứ làm! Và em có thể thấy rõ. Anh đang biến thành... lão!”

Sự nhẹ nhàng mềm mại đã biến đi, như thể chưa từng có ở đó.

“Với anh thì trên đời này chẳng còn gì khác. Ngoại trừ vụ cướp tiếp theo. Rồi vụ sau nữa. Ngoài ra không còn gì khác. Anh đối xử với em và Vincent hết như Ivan đã đối xử với anh khi anh cắt đứt với lão.”

“Mày đang nói gì thế?”

“Anh giống hết lão. Và em biết chính xác từ bao giờ. Khoảng

khắc đó! Hôm ấy... khi lão suýt nữa đã giết mẹ. Khi anh nhảy lên lưng lão, rồi mẹ chạy đi, lão dừng tay, sau đó hai người đứng nhìn nhau, em nhớ rõ lúc đó, em đứng ngay đấy thấy cái cách hai người nhìn nhau như thế nào và rồi anh... thay thế lão.”

“Bình tĩnh lại đi.”

“Và sau đó thì sao? Anh có nhớ những gì diễn ra sau đó không? Không nhớ, đúng không? Anh không nhớ rằng anh đã chờ lão bỏ đi và quay trở lại xe? Và rồi anh lau hết những vết máu khô trên cầu thang? Và khi xong xuôi anh trở lại nhìn thẳng vào em và Vincent? Cả hai chúng em đều hiểu. Khi anh bước qua cánh cửa, anh đã thế chỗ lão, ngay từ khoảnh khắc đó.”

“Mày nói xong chưa?”

“Chưa, nếu anh còn chưa hiểu. Anh đã nói ‘độc lập’. Anh từng đứng cạnh cửa sổ, mắt nhìn ra khung cảnh Skogas, nói rằng sẽ không còn tên khốn nào có thể khống chế chúng ta nữa. Nhưng điều ngược lại đã xảy ra. Cướp ngân hàng cùng nhau chỉ khiến chúng ta càng phụ thuộc vào nhau hơn. Điều này cũng quan trọng với anh hệt như với lão khốn đó. Đoàn kết lại. Đoàn kết lại! Liệu chúng ta có nên thử bẻ thêm vài que kem nữa không đây?”

“Mày nói xong chưa?”

Leo nhìn hai cái xoong bốc khói trên bàn. Nhìn chúng cũng giống như cốc rượu vang. Rẻ tiền. Rác rưởi.

“Tao không phải là người giống như lão Ivan. Mà là mày, Felix. Mày lải nhải không ngớt rằng mày căm ghét lão thế nào. Mày cố chấp lắm. Mày nhai đi nhai lại những chuyện rác rưởi không khác gì lão. Trong khi lão không bao giờ làm nổi những gì mà tao đã làm!”

Nhưng dù sao anh vẫn xúc vào cái xoong, dùng thìa mức nước sốt màu nâu lên trên món pasta màu trắng. Rưới lên đĩa của mình, của Felix, và của Vincent.

“Tao nói lại lần nữa, Vincent. Và nếu Felix nói đúng...”

Anh đặt bàn tay lên cánh tay Vincent.

“... mày nên tham gia vụ này - ngay lập tức! Nếu điều đó là... *dễ dàng hơn*. Chứ không chỉ ngồi đây và lo lắng trước ngày Giáng sinh.”

“Đủ rồi, Leo, anh không thấy là nó không muốn sao?”

“Mày thì biết cái quái gì? Tao đang nói với Vincent.”

“Em biết nó không muốn! Em có thể cảm nhận được rằng nó không muốn!”

“Thật ư? Felix? Mày *cảm nhận* được?”

Cái xoong đựng nước sốt thịt nằm giữa ba người. Bất ngờ Felix cầm lấy nó, ném thẳng vào tường. Nước sốt bắn tung tóe khắp căn bếp.

“Em đã nhổ vào mặt mẹ mình mặc dù không hề muốn! Và em sẽ không bao giờ làm bất cứ điều gì trái với ý muốn của mình vì người khác nữa, không bao giờ!”

Xốt bolognese hãy còn ẩm chảy dọc mặt tường trắng, và trên chiếc áo cũng trắng không kém của Leo.

“Mày đang tự nói cho mình mày, Felix. Tao đang nói với Vincent.”

Vincent nãy giờ cúi đầu nhìn đĩa thức ăn màu nâu và trắng. Giờ nó ngẩng lên.

“Chúng ta ngừng lại được không?”

Giờ nó mới là người đặt tay lên cánh tay Leo.

“*Anh* ngừng lại được không?”

Giấy ăn để trong một cái hộp gỗ nhỏ xấu xí chỗ góc bàn bếp. Leo cầm hết cả mớ, hơi vò nát, lau những vết nước xốt thịt trên áo sơ mi.

“Đề rồi làm gì? Ngồi trên ghế gỗ sau cái bàn gỗ khốn kiếp, làm bộ như chúng ta là những người bình thường?”

Chưa bao giờ họ cản trở lẫn nhau. Chưa bao giờ phải xin xỏ nhau điều gì.

“Làm ơn đi.”

Nhưng anh đành phải làm thế.

“Anh cầu xin các em. Anh đã bao giờ cầu xin em điều gì chưa? Đã bao giờ chưa? Bây giờ thì anh đang làm thế đây. Anh *cầu xin* em. Anh cần các em. Một vụ nữa thôi. Vụ cuối cùng.”

Anh nhìn đứa em với mái tóc đã dài hơn, và đứa còn lại với khuôn mặt ngày càng sắc nét.

“Làm ơn đi?”

Từng đứa một. Anh không còn nhận ra chúng nữa.

“Felix?”

Không một lời đáp.

“Vincent?”

Không trả lời.

“*Anh cầu xin các em.*”

Felix nhìn thẳng vào mắt anh. Vincent thì cúi nhìn xuống bàn và cái đĩa.

Im lặng.

Không giống bất cứ sự im lặng nào.

“Được rồi. Tao sẽ làm một mình. Nếu tao không còn gia đình nữa, tao sẽ thực hiện một mình.”

CÓ NHỮNG ĐÊM DÀI tưởng như không bao giờ dứt. Những đêm ta mướt mồ hôi, lạnh cóng, rồi lại mướt mồ hôi, cứ mười phút lại tỉnh giấc để rồi lại chìm vào một giấc mơ rời rạc vô định.

Đêm nay chính là một đêm như thế. Lại tiếp tục. Suốt một tuần kể từ khi bị hai người gần gũi nhất với mình cự tuyệt. Anh đã gặp chúng tại căn hộ ở Gothenburg, và anh thực sự đã biết, đã hiểu. Sáu đêm liền nỗi cô đơn khôn kiếp nằm cạnh anh trên giường, giữa cơ thể anh và Anneli. Thà rằng chúng chết rồi, anh sẽ không phải chịu đựng cảm giác này - khi ấy ít ra anh sẽ hiểu tại sao họ không thể gắn bó với nhau được nữa. Thà rằng chúng nói chúng căm ghét anh, anh sẽ không phải chịu đựng cảm giác này. Nhưng chúng vẫn đang sống, vẫn yêu thương anh cũng như anh yêu thương chúng. Tuy thế - chúng sẽ không tiếp tục tham gia nữa. Hai đứa em trai vốn từng quá gần gũi với anh giờ lại quá xa xôi.

Leo kéo tấm chăn đầy mồ hôi khỏi người, đi xuống nhà, vào bếp mở toang cửa sổ, mặc dù khi ấy nhiệt kế chỉ tận tám vạch đỏ dưới không độ, để khuôn mặt mình tiếp xúc với cái lạnh, hít vào, thở ra. Anh đã cố thử tưởng tượng cái bàn là nóng đỏ xuyên qua xương sọ, đi giữa hai bán cầu não, nhưng cái trò trước đây thường có tác

dụng lần này lại vô hiệu. Trong những đêm như thế này thì không được. Anh thậm chí đã khoác bộ đồ thể thao lên người ngay sau nửa đêm và chạy bộ suốt một giờ giữa những căn nhà tối tăm của khu ngoại ô này, thế mà vẫn không đủ mệt mỏi mà ngủ thiếp đi được. Anh vẫn mướt mồ hôi, mộng mị rồi lại choàng dậy, và hằng đêm anh vẫn làm chính cái điều mà hiện giờ anh đang làm, đi lại trong căn nhà lạnh lẽo, mở cửa cho cái lạnh tràn vào thêm.

Chúng đã làm anh khó chịu - đôi mắt Felix không chịu nhìn đi nơi khác. Chủ kiến không gì lay chuyển nổi của nó, giống như khi nó nhắc tới Ivan. Chà, ta đéch phải lão Ivan ấy! Felix phải biết điều đó mới phải. Còn Vincent... nó phải tin ta.

Không khí thật lạnh. Đường cao tốc gần như không một bóng người. Anh sẽ vẫn ở lại trong thế giới riêng của mình - giải pháp hần vẫn phải nằm ở đó.

Trong vài ngày qua anh đã soát lại ba yếu tố lặp đi lặp lại trong tất cả các vụ cướp. Lên kế hoạch. Thực hiện. Và yếu tố quan trọng nhất - cách tẩu thoát - bước chuyển đổi từ kẻ cướp sang người thường.

Có một yếu tố vẫn giữ nguyên - thực hiện. Họ chưa từng rời mục tiêu với tất cả những gì mình muốn. Mười triệu krona trong chiếc xe chở tiền cuối cùng chỉ lấy được một triệu. Trong tất cả các vụ cướp, bao giờ cũng có nhiều tiền trong kho và kết sắt hơn dự kiến. Trong vụ cướp ngân hàng kép, anh đã chắc mẫm kiểu gì cả nhóm cũng phải cuỗm được tám triệu nhưng cuối cùng chỉ được có ba, còn vụ cướp ba ngân hàng một lúc, anh đã hy vọng lấy được mười lăm triệu nhưng lại chỉ được có hai triệu, mà phần lớn số tiền

đó còn bị một hộp sơn khố kiếp nhuộm đỏ.

Anh vuốt bàn tay lên bậu cửa sổ, gom những bông tuyết mới rơi xuống thành một nắm - cảm giác lạnh mát thật dễ chịu khi nó tan ra thành nước.

Anh có niên biểu của riêng mình. Những ngày tháng vốn không có gì đặc biệt với bất kỳ ai, những ngày tháng mà anh đã ấn định, gán cho giá trị và vì thế mà có ý nghĩa. Anh tự tạo cuốn lịch riêng cho mình - một loạt những vụ cướp sẽ đem lại hơn ba mươi triệu để đầu tư hợp pháp, nhờ vậy mà rửa được số tiền đó và đảm bảo tương lai cho mấy đứa em trai anh.

Anh kéo cửa sổ xuống và lau khô tay bằng một tấm giẻ, bước ra hành lang vào phòng khách. Chín vụ cướp rồi mà gã Broncks khố nạn đó vẫn không tài nào lần ra được họ là ai - thế nên nếu anh tiếp tục chọn đúng thời điểm, lên kế hoạch và tẩu thoát gọn gàng, sớm muộn gì sẽ có lần anh thực hiện được trót lọt và thu lại lợi nhuận tối đa.

Vụ thứ mười.

Một thị trấn nhỏ ngay sát Stockholm.

Trước Giáng sinh một ngày - ngày mọi người lĩnh lương.

Và vụ này sẽ *không* được thực hiện bởi Băng nhóm Quân sự.

Vì Băng nhóm Quân sự không còn tồn tại, sẽ không thực hiện bất cứ vụ cướp nào nữa, không ai còn viết thêm dòng nào về cái băng nhóm ấy nữa. Những bóng ma đang biến đi. Thay hình đổi dạng. Đó chính là điều mà anh đã làm tại ngân hàng ở Rimbo. Một vụ cướp khác hẳn những vụ còn lại - bận y trang phục quần bò và áo khoác nhẹ, giày dán dính, bút tắt đèn trùm đầu, không nổ phát

súng nào. Đó là bước chuẩn bị để họ có thể thay đổi nhân dạng, quy luật thực hiện các vụ cướp phòng trường hợp có ngày sẽ cần đến. Giờ chính là thời điểm cần thiết, do hai đứa em trai anh đã lựa chọn không tham gia nữa. Vì thế từ lúc đó trở đi, tất cả những hành động của người anh cả, kẻ vẫn tiếp tục theo đuổi con đường cũ, sẽ không được phép dính dáng gì tới chúng nữa.

Anh nhắc mấy viên gạch lát sàn, kéo cái nắp, mở cái két nằm ngang, nhìn lớp nhung đen hạ xuống bóng tối bên dưới. Anh trèo xuống, bật cái đèn treo trên từng dãy súng máy.

Vật đó nằm trên giá cạnh những chiếc áo chống đạn. Một cái túi thể thao màu đen.

Vụ cướp ba ngân hàng cùng lúc đã đem lại 2.137.000 krona.

227.000 đã được dùng để chi trả đủ thứ chi phí. 195.000 không thể tẩy được thuốc nhuộm. Họ đã chia phần còn lại làm bốn phần, mỗi người nhận 428.750 krona.

Món tiền của anh đã giảm đi đáng kể từ đó tới giờ; chỉ còn 75.000. Những tờ tiền chỉ vừa đủ lấp kín đáy túi.

Anh mở khóa và lấy mười nghìn tiền đủ các mệnh giá - món tiền mà anh sẽ đưa cho Anneli. Quà Noel, thức ăn cho dịp Noel, cây thông Noel và mấy thứ đồ trang trí Noel mà cô đã từng nhìn thấy, giống như những thứ nhà hàng xóm treo trên cây táo. Một xấp mười nghìn cho riêng anh - vậy là còn 55.000. Anh đóng cái túi lại và ngồi xuống sàn xi măng, mũi súng AK4 ngay sau lưng, chìm trong ánh sáng chói lòa của ngọn đèn. Lắng nghe tiếng máy bơm nước dưới đôi chân trần.

Cửa hầm bên trên. Dẫn tới một căn phòng gần như bình

thường. Nếu anh trèo ra ngoài, nếu anh đóng cái két và không bao giờ mở nó ra nữa, sẽ không bao giờ có ai khám phá ra được.

Chân ai đi trên nền đất lạnh lát gạch vinyl trắng đen. Tiếng bước chân. Bước chân cô. Cô đang đứng ngay phía trên, tất cả những gì anh nhìn thấy chỉ là ánh sáng chiếu lên đầu gối cô.

“Leo?”

“Gì thế?”

“Anh đang làm gì vậy?”

Anneli ngồi xuống. Trong chiếc váy ngủ mỏng manh, cô đang lạnh cóng.

“Lên đây với em đi. Quay lại giường thôi. Và cố ngủ nhé anh.”

“Mười lăm triệu.”

Cô đang lắng nghe, thật thế.

“Lẽ ra chúng ta phải kiếm được từng đó từ vụ cướp ba ngân hàng. Vậy mà ta... gần như chẳng thu được gì.”

Cô cúi người, trèo xuống, đôi chân trần của cô đặt trên những bậc thang mỏng manh. Rồi cô vuốt ve gò má anh, bàn tay cô vẫn ấm áp mặc dù cả người thì lạnh.

“Leo?”

Đứng giữa từng dãy súng ống xếp gọn gàng, thụt vào tường như những hóa thạch to tướng.

Anh đã đe dọa “quyên góp” bộ sưu tập này cho giới tội phạm Thụy Điển, giúp chúng làm ăn càng hiệu quả hơn. Nhưng sau cùng anh lại không làm thế. Anh quan tâm đến chúng và đám cảnh sát mà anh đã đe dọa cũng ít ỏi như nhau.

“Leo, em yêu anh. Em là người duy nhất biết tất cả về anh, về chuyện này.”

Cô ngồi vào lòng anh. Cô thực sự đang lạnh cóng, cọ những ngón chân trần vào nhau liên hồi và tránh chạm xuống đất.

“Em biết Felix và Vincent có ý nghĩa thế nào với anh. Em biết rõ lắm. Nhưng em đã bỏ lại con trai em vì chúng ta. Và anh cũng phải bỏ lại hai em trai anh. Vì chúng ta.”

Cô nhìn anh, nhìn thật gần đôi mắt anh. Ngày trước cô đã gặp một người có ánh mắt sáng rực và thế là đủ để cô yêu. Nhưng giờ trong đôi mắt anh không còn ánh sáng đó nữa.

“Em biết anh quan tâm đến chúng. Nhưng một người anh trai không thể kiêm luôn vai trò người bố của các em mình được.”

Cô hôn anh, và anh nhìn cô. Hình như đôi mắt anh sáng lên, đã lâu lắm rồi, nhưng đúng là có gì đó đã lóe lên trong mắt anh, ít nhất là một chút xiu, cô chắc chắn điều đó.

“Gì thế anh?”

“Anneli này?”

“Sao thế?”

“Em có cho là mình lái được chiếc xe tải thoát không?”

Thoạt đầu cô không nghe thấy anh nói gì.

“Em có làm được không?”

“Làm gì cơ?”

“Lái chiếc xe tải thoát.”

Giờ thì cô đã nghe rõ.

“Em à?”

“Chính em.”

Cô đã từng giúp họ nguy trang và thả họ ở mục tiêu. Nhưng sau đó bao giờ cô cũng phải rời khỏi đó, về nhà, chờ đợi mà không được can dự gì nữa.

Giờ thì anh muốn cô thực sự tham gia với mình.

Cô sẽ lái chiếc xe tải thoát, giống như Felix.

Cô hôn anh.

“*Em à?*”

“Phải. Chính *em*. Anh nói nghiêm túc đấy. Em là một lái xe rất giỏi.”

Cô rúc vào hai cánh tay anh, nép sát vào anh, cười khanh khách, rồi hôn anh.

Sáng sớm, trời vẫn còn tối, dãy đèn đường tỏa ánh sáng lên lối đi uốn lượn quanh co những tòa nhà ba tầng được xây dựng từ thập niên 1950 của khu Bagarmossen.

Anh đã theo cô ra khỏi kho chứa vũ khí, vào phòng ngủ trên tầng hai, quần quýt lấy cô trên chiếc giường không còn ướt đẫm mồ hôi, và cô cứ ôm anh cho tới khi anh ngủ thiếp đi. Được ba tiếng rồi. Anh cảm thấy hoàn toàn khỏe khoắn trở lại, cơ thể anh giờ đã có thể làm những gì anh muốn, anh có thể suy nghĩ, cử động thoải mái, tiến lên thật nhanh.

Anh đã cố tình đổi cách đó một đoạn rồi đi bộ qua những bụi cây bụi lá, ngang qua một sân chơi bỏ không trên đường tới phía sau tòa nhà. Anh không muốn bị Jasper nhìn thấy, kể mà anh biết cứ hễ

chiếc xe nào đỗ trước cửa là lại ngó ra cửa sổ, sẵn sàng bỏ trốn nếu thấy bóng cảnh sát.

Anh ấn bốn số mở mã khóa cửa sau. Anh hy vọng từ bây đến giờ nó vẫn không thay đổi. Một tiếng cạch đùng đục vang lên, anh bước lên cầu thang bộ, giữ cửa khi nó đóng lại.

Jasper đã lên kế hoạch bỏ trốn thật chi tiết. Đối diện căn nhà, bên kia bãi đỗ xe là khu bảo tồn Nacka, một trong những vườn quốc gia lớn nhất ở Stockholm, và ở bên trong, giữa hai tầng đá lớn, Jasper đã chôn một chiếc hộp nhựa chứa tất cả những thứ mình cần - quần bò, ủng, đồ lót, áo khoác gió, dao, tiền mặt, hộp chiếu và một khẩu súng lục, khẩu Beretta mà nó mua ở Mỹ ba năm trước và gửi từng bộ phận một về nhà. Nhưng giờ nó sẽ không thể tẩu thoát được, mà cũng không thể lấy vũ khí mà lẩn trốn. Cả hai đều nhớ cái tát mạnh giáng vào mặt Jasper khiến nó ngã nhào, nằm trên mặt đất nhìn lên với vẻ đầy căm thù, thất vọng, bấn khoăn và buồn bã, tất cả dồn lại trong đôi mắt, như một con thú vừa sẵn sàng tấn công vừa để lộ vết hầu của mình.

Một lớp sơn xanh lá ngọt ngọt phủ lên những bức tường cầu thang. Anh cẩn trọng bước tới trước cửa và bấm chuông.

Anh không nghe thấy gì. Cả ở đây lẫn trên cầu thang. Nhưng anh thấy rõ cái lỗ để nhìn ra ngoài trên cánh cửa tối lại.

Anh gõ cửa. Liên hồi.

Tới khi khe hở thư hé ra, một khe hẹp mở lên trên.

“Mày muốn gì?”

“Nói chuyện chút thôi.”

“Về cái gì?”

“Mở cửa ra, mẹ kiếp.”

Im lặng. Một lúc lâu.

Rồi cửa mở ra tới khi khóa xích căng hết cỡ.

“Đưa tay ra.”

Mắt Jasper nhòm qua khe giữa cánh cửa và khung cửa, chúng không bõn chòn mà có vẻ ngờ vực nhiều hơn. Leo xòe hai tay ra. Rồi cái khóa xích rung lên lạch cạch, cửa mở hẳn ra.

Một chiếc quần nhẵn nhúm màu nâu. Chiếc áo màu be. Mặt cạo râu nhẵn nhụi và tóc cắt tỉa gọn gàng. Giờ là sáu giờ ba mươi sáng; trước đây vào giờ này Jasper nhìn chẳng khác nào chiếc giường chần đệm chưa gấp, và Leo cũng đã tưởng mình sẽ gặp nó trong bộ dạng ấy, thậm chí còn tệ hơn, một người tuyệt vọng, mất phương hướng - chứ không phải một khuôn mặt với hai gò má hồng hào.

Nhưng sự nghi ngờ vẫn còn đó. Nó ngoặt tay phải ra sau, như thể để tỏ rõ mình đang giấu thứ gì dưới cánh tay.

Sẵn sàng để lộ yết hầu. Sẵn sàng tấn công.

Leo bước vào, cùng lúc đó Jasper lùi lại, cẩn thận duy trì khoảng cách giữa hai người - đủ gần để có thể ra đòn, đủ xa để không bị tấn công.

“Không phải sợ tao đâu”.

Một cái lắc đầu. Đó là câu trả lời duy nhất của Jasper.

“Jasper - cất cái của nợ dưới cánh tay mày đi.”

“Cất đi? Leo, mày và tao...”

Jasper nuốt nước bọt xuống cái cổ họng khô rát.

“... biết quá nhiều về nhau.”

“Nhưng mày không cần phải sợ tao.”

“Không à? Một kho vũ khí? Chín vụ cướp? Nhà ga Trung tâm?”

Anh tiến lên một bước. Và cũng như lúc này, Jasper lùi một bước có độ dài tương tự về phía sau.

“Có lẽ mày đến đây để... dọn dẹp chút ít. Mày và hai đứa em đã quyết định ngừng làm ăn. Chẳng lẽ mày tưởng tao không biết rằng trong trường hợp đó tao hoàn toàn có thể... tan thành mây khói? Như một đôi bốt.”

Leo định tiến lên bước nữa nhưng Jasper giơ tay trái lên.

“Không được đến gần hơn nữa.”

“Mày không cần con dao đó đâu - cất đi.”

“Cởi áo khoác ra.”

Hai người đứng đó, giữ nguyên khoảng cách. Rồi Leo cởi cái áo khoác bằng da giơ lên. Xoay cho nó nhìn cả mặt trước mặt sau để thấy chẳng có gì giấu ở đó cả.

“Cả giày nữa.”

Leo cúi xuống tháo giày ra, giơ lên, xếp lên giá để giày, bên cạnh một đôi bốt màu đen bóng loáng nhìn có vẻ hãy còn mới. Bốt quân dụng. Giống như cái đôi mà anh đã đem đốt. Nhưng đây là mẫu mới ra năm nay.

“Giờ tao uống một cốc cà phê được không?”

“Xấn quần lên đã.”

Anh làm theo lời nó, sau đó dang rộng hai tay.

“Nhìn đây... chỉ có đôi tất và hai cẳng chân lông lá của tao thôi. Giờ thì cà phê được chưa?”

Sự nghi ngờ vẫn còn. Jasper nhìn anh, im lặng, như thể nó vẫn chưa biết phải làm gì - tấn công hay để lộ vết hằn mình.

“Mẹ kiếp, Jasper... nếu muốn khử mày, không đời nào tao lại làm chuyện đó trong căn hộ của mày. Đúng không?”

Sau một thoáng, nó gật đầu, xòe tay phải để lộ con dao dài và sắc, loại dao làm bếp. Anh đi qua hành lang ngắn tới bếp, liếc nhìn thật nhanh phòng khách - cái điện thờ không còn nữa. Cái mũ nồi màu xanh. Tấm ảnh Jasper bận quân phục trong đợt hành quân cuối cùng trong binh đoàn Norrland Rangers. Đồng sách vở cho khóa học. Cái lưỡi lê. Mọi thứ đã từng rất quan trọng với nó, giờ đã được dọn đi hết. Chỉ còn lại một cái bàn ở đó, bên trên đặt một cái lọ không cắm hoa và một chân nến không có nến.

Trong bếp, Jasper cho cà phê vào phin, trong khi Leo ngồi xuống.

“Được rồi. Mày đến đây làm gì?”

“Chỉ muốn xem mày dạo này thế nào thôi.”

“Tao thế nào à?”

Jasper mỉm cười, hay đúng hơn là cười khẩy. Và đó mới là lần đầu tiên Leo nhìn thấy ở phía bên kia cái bàn, treo trên ghế, một chiếc áo nâu may bằng cùng loại vải với cái quần. Phù hiệu trên tay áo bên phải bị một nếp gấp che khuất.

“Mày mặc cái gì thế này? Thứ gì đang treo ở kia?”

Leo hát hàm về phía lưng ghế treo cái áo khoác đồng phục mà

anh có thể nhìn thấy ba chữ cái đầu tiên của tên công ty nào đó. SEC. Anh đã biết những chữ cái còn lại là gì, phần bị nếp gấp che khuất, nhưng anh không hiểu nổi - tại sao cái áo đó lại treo trên lưng ghế của Jasper.

“Của tao đấy.”

Leo nhìn cái áo khoác, rồi nhìn Jasper.

“Của mày?”

“Ừ. Tao bị sa thải khỏi công ty cũ rồi còn gì, đúng không?”

“Được rồi... chà, thế thì... giờ mày làm gì ở đó?”

“Được rồi... chà, thế thì... mày đang làm gì ở đây?”

Jasper xoay lưng lại phía anh trong khi loay hoay với món cà phê, tạo ra những tiếng rít và tiếng lộp bộp. Giờ nó không còn cái vẻ dè chừng như lúc nãy nữa.

“Tao tới đây vì tao cần đến mày.”

Nó quay lại, hơi quá nhanh.

“Cần tao?”

“Phải. Chúng ta sẽ thực hiện vụ cướp thứ mười.”

Giờ thì quá rõ ràng. Cả người nó thư giãn. Hoàn toàn. Về đe dọa lúc nãy đã biến mất. Cùng với nó là sự thù địch và nghi ngờ.

Bảy tháng mong mỏi. Và giờ thì hai người ngồi đây. Cùng nhau.

“Vụ thứ mười?”

“Vụ thứ mười.”

Và sau bảy tháng chờ đợi tưởng như không thể chịu đựng được nữa, việc dễ dàng nhất là nở một nụ cười thật tươi.

“Tao cứ tưởng mày sẽ không bao giờ nhờ đến tao nữa.”

Nó rót hai cốc, mùi cà phê đậm sực nức.

“Vậy là... chúng ta sẽ lại làm ăn với nhau. Còn mày đang làm gì ở chỗ kia?”

Chiếc áo khoác đồng phục mắc trên lưng ghế. Tất cả các chữ cái giờ đã lộ ra. SECURITAS. Công ty cung cấp dịch vụ bảo vệ lớn nhất Thụy Điển.

“Tất chuông báo khi mọi người về hết, kiểm tra có cửa sổ nào bị vỡ ở trường học hay kho chứa nào bị đột nhập không, lái xe vòng quanh khu công nghiệp... mấy việc kiểu đó.”

Nó mở tủ lạnh lấy ra một hộp sữa, rót một ít vào cốc của Leo.

“Giờ vẫn thích uống kiểu đó chứ?”

Mỗi người nhấp một ngụm, tách cà phê cũng có thể tạm coi là uống được.

“Mọi người bàn chuyện bọn ta suốt. Ở chỗ văn phòng tao đang làm ấy.”

Jasper mỉm cười, nụ cười rộng ngoác, vẫn đầy vẻ chờ mong.

“Băng nhóm Quân sự. Họ đều nói về chuyện đó. *Chúng sẽ cướp cái gì tiếp theo đây? Một ngân hàng? Một chiếc xe chở tiền? Một nhà kho?* Còn tao thì cứ ngồi đó mà lắng nghe.”

Nó có vẻ tự hào. Thật dễ dàng để tưởng tượng ra cảnh nó ngồi trong phòng giải lao, đầu như muốn vỡ tung vì không được phép nói ra với ai.

“Vài tháng nữa tao sẽ được lái xe chở tiền. Tao đã nghĩ tới chuyện đó, *tao* sẽ làm gì nếu *chính mình* bị cướp?”

Nó vắn về ngón tay trên bộ áo khoác đồng phục treo trên lưng ghế bên cạnh.

“Có hai lựa chọn. Một - tao sẽ làm theo lệnh bọn cướp nếu thấy chúng biết rõ mình đang làm gì. Hai - nếu đó là bọn nghiệp dư... tao sẽ đề bẹp chúng. Leo à, tao có thể ngăn chặn một hai tên cướp, trở thành người hùng trên các trang báo, và không bao giờ có ai biết được tao đã có thể là kẻ dưới lớp mặt nạ đó.”

“Còn một lựa chọn thứ ba nữa.”

“Gì thế?”

“Mày sẽ làm gì nếu nhận ra đó là tao?”

“Mày à?”

“Nếu tao là kẻ cướp chiếc xe chở tiền?”

“Tao sẽ... mẹ kiếp, tao sẽ cởi quần áo. Nằm rạp xuống. Để mặc mày muốn làm gì thì làm. Tao sẽ thực hiện đúng theo lệnh mày.”

Một tràng cười. Nhưng cũng có phần chân thật.

“Nhưng giờ thì tao đã đến cấp đó đâu, ít nhất là chưa. Mày hiểu không, Leo? Còn sớm quá, tao phải chiếm được sự tin tưởng của chúng, thăng cấp dần dần, hòa cùng cả hệ thống. Rồi sau đó tao sẽ được lái xe chở tiền.

Leo uống hết tách cà phê; anh chưa từng làm thế mỗi khi tới nhà Jasper.

“Tốt rồi. Làm vụ thứ mười đã. Rồi chúng ta sẽ lên kế hoạch chuyện này. Tao và mày.”

Chỉ mới mấy tiếng trước anh còn ngồi một mình trong kho vũ khí ở nhà. Giờ anh đã có một tài xế. Và một kẻ theo chân anh vào ngân

hàng.

“Còn mấy đứa em mày? Chúng nó nói sao về chuyện này?”

“Chúng không có gì mà nói hết. Chúng không tham gia đâu.”

“Vậy là...chỉ có mày và tao?”

“Không. Hơn thế nữa. Còn một tài xế.”

“Ai?”

“Chúng ta sẽ bàn chuyện này sau.”

“Chỉ có ba người?”

“Còn một người nữa.”

Những con đường nhỏ mà anh biết quá rõ được vẽ lại trên một tấm bản đồ duy nhất. Họ đã từng lái xe qua lại chỗ này suốt mấy tuần lễ - Felix ngồi trên ghế lái học thuộc từng khúc cua, từng chuyển động của vô lăng, trong khi anh ngồi trên ghế bên so sánh thực tế ngoài cửa sổ với thực tại thu nhỏ với tỷ lệ 1:50.000 đặt trên đùi.

Hồi trước. Khi họ cùng lên kế hoạch tẩu thoát. Khi họ thực hiện những vụ cướp cùng nhau.

Anh đã gần tới nơi, còn một dặm cuối cùng qua một thị trấn gồm phần lớn là những ngôi nhà cho từng gia đình đơn lẻ, có một ga tàu và khu văn phòng nhỏ ở trung tâm nơi mọi người gặp gỡ rồi chia tay.

Chỉ trong vòng vài ngày, mọi thứ đã thay đổi. Từ chuyến đi tới Gothenburg, sự cự tuyệt của Felix và Vincent, tới một chuyến thăm hoàn toàn khác hẳn tới nhà Jasper vẫn còn chưa hết sợ hãi, kẻ đã tìm được một công việc mới mở ra những cơ hội.

Anh đã cắt đứt quan hệ với Jasper khi nó nói dối về quả bom và gí khẩu súng nạp đạn vào đầu em trai anh - kẻ để bạo lực kiểm soát bản thân, hủy hoại sự tin tưởng của cả nhóm. Giờ anh đã xác lập mối quan hệ mới với một gã Jasper bạn đồng phục Securitas, đang phấn đấu chuyển từ việc lái xe vòng vòng và kiểm tra chuông báo động ở các cửa hàng sang việc lái xe bọc thép chở tiền từ Ngân hàng Trung ương.

Họ đã ngồi ở chính cái bàn bếp nơi từng đặt một đôi bát mới đánh xi, và khi anh rời khỏi đó, hai người đã trở lại là bạn bè với một mục tiêu chung. Trước tiên là một vụ cướp nhỏ trong dịp lễ để trang trải cho năm sau và lên kế hoạch một vụ lớn hơn rất nhiều dự kiến sẽ được thực hiện vào Giáng sinh năm tới. *Mục tiêu* - chi nhánh chính của Ngân hàng Trung ương. *Địa điểm* - căn garage dưới trung tâm mua sắm lớn nhất Stockholm. *Số tiền* - bốn mươi tới năm mươi triệu krona được thu thập lại từ các giao dịch mua bán trong dịp Giáng sinh để rồi đem phân phát tới các cây ATM phục vụ thêm cho những giao dịch mua bán khác dịp Giáng sinh này. Trái tim của hoạt động thương mại và mạch máu pháp phòng của nó sẽ bị dính một cơn đau tim. Với Jasper về phe mình, tất cả những điều bất khả thi bỗng trở nên khả thi. Một khi đã nói tới số tiền lớn như thế, và dự định sẽ thôi hẳn sau đó, có lẽ anh sẽ thuyết phục được hai đứa em trai anh tham gia một lần cuối cùng.

Một năm nữa.

Vụ cướp lớn nhất trong lịch sử Thụy Điển. Rồi giải tán mãi mãi.

Anh dừng xe trước cổng. Lần trước, trên mảnh vườn rải rác những đám lá vàng, giờ thì chẳng còn chiếc lá nào. Cỏ đóng băng

lạo xạo dưới gót giày anh, những tinh thể băng bám vào gò má anh, bay xung quanh anh, lóe lên trong ánh mặt trời buổi sáng. Lần trước anh đã không được phép vào nhà - hai người gặp nhau ngay trước cửa, nơi anh đưa chiếc phong bì đựng tám mươi sáu tờ 500 krona rồi bỏ đi. Lần này anh cần phải vào được bên trong, nói chuyện trong nhà để đảm bảo không ai khác nghe được.

“Bố tôi có trong nhà không?”

Anh gật đầu với một người đàn ông kẹp tờ báo dưới cánh tay trong khi quỳ trong tuyết cạnh hành rào, dường như đang kiểm tra lại nó.

“Leo à?”

Ông ta đứng lên và bỏ kính ra.

“Leo - lâu quá rồi. Cậu không tới thăm bố mình thường xuyên lắm nhỉ.”

Leo bước về phía ông chủ nhà, Steve, người sống trong căn hộ rộng hơn một chút ở tầng trên. Hai người chào nhau, và giờ anh có thể thấy Steve đang ở đó nhìn cái gì. Vài thanh rào đã bị gãy làm hai.

“Ông ấy có nhà không?”

“Cái gì?”

“Trong nhà ấy?”

“Chắc có đấy. Xe ông ấy đỗ đằng kia.”

Vẫn là chiếc xe station wagon của hãng Saab, giờ thậm chí nhìn còn thảm hại hơn. Nó vẫn đỗ ở cái chỗ lần trước, nhưng hơi chéo hơn. Steve lắc đầu, gãi gãi cổ. Có gì đang đè nặng lên ông ta, từng

cử động đều thể hiện những gì ông ta đang nghĩ trong đầu. Chẳng có gì là tự nhiên cả. Mọi thứ được thể hiện qua cử chỉ và những tiếng thở dài.

“Ông ấy lái xe đâm thẳng vào chỗ này.”

Cảm giác trì trệ đã trở thành bức tức. Steve nhìn đầy ẩn ý chiếc xe của Ivan, thở dài, rồi nhìn hàng rào, lại thở dài, sau đó chỉ vào vết lõp xe trên cỏ cạnh những tấm ván bị gãy.

“Thẳng vào hàng rào.”

“Nhưng giờ ông ấy đang ở nhà phải không?”

“Ông ấy đang ở trong đó, nhưng không chịu cho tôi vào, không mở cửa khi tôi gõ cửa.”

“Tốt. Vậy thì tôi biết phải làm gì rồi. Tôi sẽ đảm bảo ông ấy biết người gõ cửa là *tôi*.”

Steve không hề lắng nghe, ông ta đang bận lay lay một tấm ván như thể nó là một chiếc răng lung lay.

“Bố cậu có thể hơi... khó chịu tùy lúc. Nhưng chưa bao giờ tồi tệ đến thế này. Cứ ngồi trong nhà đóng kín cửa! Bình thường ông ấy lúc nào cũng trả tiền thuê đúng hạn. Nhưng giờ ông ấy còn chẳng thèm làm việc đó.”

Ông ta kéo tấm ván lên chút ít, rồi sau một cú giật nó rời hẳn ra.

“Ngoài ra, ông ấy còn vay tiền tôi nữa.”

Leo nhìn về phía tầng trệt ngôi nhà, tất cả các cửa sổ đều buông rèm kín bên trong, những tấm vải bông và chần treo trên các thanh rèm cửa sổ. Hệt như để chắn ánh đèn trong thời chiến.

“Lần cuối ông gặp ông ấy là khi nào?”

“Hôm qua khi ông ấy từ cửa hàng rượu trở về. Tôi đã thử nói chuyện, nhưng ông ấy chỉ đóng cửa đánh rầm trước mặt tôi...và lại nữa, ông ấy còn lái xe trong khi say rượu tôi thật sự đã rất cố gắng nói chuyện”

“Ông ấy không...chà nói điều gì có vẻ... kỳ quặc?”

“Kỳ quặc?”

“Phải... một điều có lẽ cũng quan trọng, đè nặng lên tâm trí ông ấy. Một điều mà chính ông ấy cũng không biết có nên nói hay không... hai người vẫn hay nói chuyện với nhau, đúng không?”

Steve nhún vai.

“Không. Chẳng có gì hết. Ông ấy không nói lời nào. Hay đúng hơn điều duy nhất ông ấy nói với tôi là tôi nên... trích nguyên văn nhé... ‘đi làm tình với một cây xương rồng’ và nếu tôi không làm thế, lại trích nguyên văn, ông ấy sẽ ‘nhét một cái cưa vào đít tôi’.”

Tám biển xanh lá gãy đôi nằm trên mặt đất, ông ta lấy ra hai chiếc que nhọn rồi giơ lên.

“Tôi có chìa khóa dự phòng, nhưng cũng không dám vào. Đừng hiểu lầm tôi. Tôi rất quý Ivan, ông ấy có thể hơi khó chịu và tính nóng như lửa, nhưng cũng là người thông minh và vui tính, thế mà... Leo, bây giờ... tôi không thể nhận ra nổi ông ấy nữa, nói thật đấy, tôi rất lo lắng và có phần sợ hãi. Ông ấy quả thật đáng sợ, ông ấy chưa từng tỏ ra như thế trước đây, hay ít nhất là với tôi. Tôi không thể hiểu nổi điều gì đã xảy ra nữa.”

Leo gật đầu. Anh biết điều gì đã xảy ra.

Bố anh đã giải quyết những vấn đề của mình bằng cái phương

pháp mà ông luôn luôn sử dụng. Ông uống rượu, đánh nhau, nhưng không bao giờ nói ra điều gì. Sự căng thẳng vốn đã dần chiếm lấy tâm trí anh nay lại biến đi.

“Tôi sẽ xử lý vụ đó. Ông ấy nợ bao nhiêu tiền?”

Dáng điệu của Steve thoải mái hơn chút ít.

“Tiền thuê nhà. Cộng với tiền nợ. Tổng cộng là tám nghìn.”

Leo lấy ví ra khỏi túi sau, đếm tiền đưa cho ông ta sáu nghìn krona gồm toàn những tờ 500.

“Trong tuần này ông sẽ nhận được nốt hai nghìn còn lại. Và tôi sẽ sửa luôn cả cái hàng rào. Được chưa?”

Đến cả khuôn mặt Steve giờ cũng thư giãn hẳn. Ông ta toan cầm lấy món tiền nhưng Leo thu tay lại.

“Nhưng tôi cũng muốn có chiếc chìa khóa dự phòng đó.”

Anh tra chìa khóa vào ổ rồi xoay. Bóng tối. Sau đó là mùi nhà đóng cửa kín quá lâu, lẫn với mùi của bố anh. Anh bật đèn. Trên sàn là từng chồng báo đã bị cắt ra. Mặt bàn chất đầy những tờ vé số nhăn nhúm, giấy nát, hành sống vốn lúc nào cũng sực mùi khi bóc vỏ, cùng với cái kéo, những mảnh báo bị cắt, một thanh hồ khô và rất nhiều vỏ chai. Tất cả các chai đều rỗng không, anh đếm được mười bốn cái. Và kia, trên đi văng, một vật gì màu đen trên nền đen của cái ghế - một bìa kẹp màu đen lún sâu trong ghế da đã sờn. Bên trong là những kẹp tài liệu. Anh ngồi xuống, giở ra xem. Từng tờ một, từng kẹp một - những bài báo về một nhóm tội phạm được gọi là Băng nhóm Quân sự. Những tấm ảnh chụp kính vỡ, khuôn mặt đeo mặt nạ của chính anh và tám vết đạn trên cửa kính quầy thu ngân.

Một tập tài liệu khôn kiếp.

Bố anh đã nghiên cứu rất kỹ. Ông không đoán mò, mà đã biết chắc. Một người bố sưu tầm mọi thứ được viết về con trai mình, để sau đó ông có thể xem lại.

Như thể ông thấy...tự hào.

Anh không biết liệu bố mình đã bao giờ cảm thấy như vậy hay chưa. Và anh cảm nhận được không chỉ trong lồng ngực, mà xuống tới hần dưới bụng. Sự khó chịu. Anh đóng sập tập tài liệu, tiến tới một trong hai cánh cửa còn đang đóng kín.

Ivan Duvnjac nằm im trong bóng tối. Không một cử động. Leo vội bước tới bên giường, đặt một ngón tay trên miệng ông tới khi cảm thấy thứ gì gần như một hơi thở, rồi anh đưa cả bàn tay lên mũi và miệng. Tiếng rít ngạt ngừng trong cổ họng ông trở thành một tiếng ngáy giận dữ. Bố anh vẫn sống. Ông trở mình, găm gù, vùng tay như một chiếc búa tạ.

“Bố ơi.”

Leo nắm lấy vai ông lắc nhẹ.

“Bố ơi!”

Ông chậm chạp trở mình, không mở mắt.

“Dậy thôi nào!”

Ivan chậm rãi xoay người, cổ thấu hiểu ánh sáng và thực tại ở nơi mới đây hãy còn tối tăm và ẩm cúng

“Nhìn con này! Bố!”

Vậy là ông mở mắt ra, ít nhất là hé một nửa.

“Leo...?”

Ông túm lấy cánh tay Leo khi đó đang giờ ra, nặng nhọc kéo mình dậy, cho tới khi hai bàn chân trần chạm xuống sàn nhà.

“Thế quái nào mà... mày vào được đây?”

“Bố định làm cái gì thế? Cãi vã với chủ nhà, say rượu lái xe đâm vào hàng rào, nguyên rủa, đe dọa ông ta. Nếu ông ta gọi cảnh sát thì sao? Lỡ ông ta đã làm thế và bọn cóm khốn kiếp xộc vào đây thì sao? Vào tận đây này! Ông nằm ngáy như một con hải mã bị ngất, trong khi đó Steve chỉ cần đưa chìa khóa dự phòng cho cảnh sát, chúng vào đây, nhìn quanh cái nhà như chuồng lợn này và tìm thấy... thứ này.”

Anh ném tập tài liệu màu đen lên đùi Ivan.

“Con đường dẫn từ ông đến tôi không xa lắm nhỉ? Nếu chúng tìm thấy thứ này ở đây, có đúng không... ở đây, trong căn nhà của ông bố đã có ba đứa con trai! ‘Thử mở ra xem thế nào.’ ”

Ivan nhìn cái tập tài liệu chứa từng chồng giấy được kẹp lại, nhưng ông không ném nó đi mà cẩn thận đặt xuống giường.

“Sự ngu ngốc của ông sẽ làm hại tôi, và cả Felix và Vincent! Ông sẽ tố cáo chính các con mình! Cái thói nát rượu và những ý đồ khốn nạn của ông sẽ lại phá hỏng mọi chuyện!”

Anh kéo những tấm chăn xuống và giở rèm cửa ra. Thêm ánh sáng tràn vào nhà. Cảm giác như thể Ivan co mình, cố thoát khỏi nó.

“Nhìn tôi đây này, bố. Và lắng nghe. Vì tôi tới đây để... đề nghị ông nhận một công việc.”

“Tao có việc rồi.”

“Ông nói dối. Tôi vừa đưa sáu nghìn krona cho Steve ngoài kia. Và ông ta nói ông còn nợ nhiều hơn số đó.”

Anh chờ cặp mắt mệt mỏi thôi không chớp nữa và quen hơn với ánh sáng ban ngày.

“Một đề nghị làm việc. Vì tôi đang thiếu một người.”

Ivan vẫn còn nheo mắt, đứng dậy im lặng rời khỏi phòng có phần khó nhọc.

“Vậy ra ông là một kẻ hèn nhát. Ông không đủ bản lĩnh đàn ông để thực hiện việc đó.”

Leo đi theo ông.

“Ông phải nốc rượu vào mới dám tới nhà ông ngoại mà ném quả bom xăng.”

“Phải. Có thể tao hèn nhát thật. Nhưng ít ra tao không phải kẻ chỉ điểm.”

“Tôi không chỉ điểm ông!”

“Mày...”

“Khi đó tôi mới mười tuổi. Và chuyện này... chẳng nào cũng vô ích. Gác nó qua một bên thôi.”

Từng chồng báo trên sàn. Từng đồng vụn thức ăn trên bàn.

Hình ảnh một người bố.

“Nếu mày vẫn tiếp tục thế này, Leo ạ, chúng nó sẽ săn đuổi mày như một con vật.”

Ivan vuốt bàn tay trên mái tóc rối bù và nhìn con trai.

“Mày nghe thấy chưa, Leo! Chúng sẽ không để mày làm vậy mãi được đâu! Có những tên chỉ là những con lợn ngòi lì trong ô tô,

nhưng còn những tên khác cũng có vũ khí hết như mày vậy.”

Giọng nói của ông không có vẻ mỉa mai, không nhiec móc, mà thành thật.

“Chúng đang chờ mày phạm sai lầm, và rồi... rồi chúng sẽ cho mày ăn đạn. Mày có hiểu không? Mày không thể đánh bại chúng - mày *không thể*.”

“Tôi sẽ làm vụ này. Dù ông có tham gia hay không.”

Bố anh ngồi xuống chiếc ghế sofa đã sờn. Nhìn ông gần như nhỏ bé.

“Vậy nên mấy lời vớ vẩn của ông chẳng có tác dụng gì hết. Điều tôi muốn nghe là chỉ có hoặc *không* - liệu ông có tham gia hay không?”

Ivan đuổi người. Phải, ông đang làm thế.

“Mày cần tao à?”

“Ông có tham gia không?”

“Mày có cần tao không?”

“Chúng tôi cần ông.”

Chúng tôi cần ông. Leo đã nói câu đó. Chúng tôi cần ông. Câu trả lời của anh cho cái câu hỏi thẳng tuột kia.

Ba đứa con trai ông cần đến ông.

“Tao tham gia.”

Leo gạt đầu, sau đó hạ những tấm chắn dày trước cửa sổ phòng bếp, khiến những hạt bụi nhảy múa trong ánh sáng.

“Từ giờ ông không được uống giọt nào nữa.”

ÔNG KHÔNG NHỚ NỖI LẦN CUỐI CÙNG mình bọc một hộp quà là khi nào. Nếu quả thực ông đã từng làm việc ấy. Bao giờ bà cũng là người bọc những món quà Giáng sinh, trong đêm khuya khi ba đưa con trai đầy háo hức đã ngủ say.

Ivan nhắc cái hộp cồng kềnh, cầm trong tay như thể để đoán xem nó nặng bao nhiêu. Chỉ khoảng năm mươi gam là hết cỡ. Giấy bóng màu đỏ bọc ngoài, và dải băng óng ánh vàng. Cái kéo nằm trên bàn. Ông liếc cạnh sắc của nó dọc theo bề mặt nhựa phẳng và cứng của dải ruy băng, giống như Britt-Marie từng làm, để dải băng sẽ cuộn lại thành từng dải xoắn nhỏ mà sau đó bà thường xếp lại quanh dải băng buộc chéo cho giống như bó hoa đồ quỳên đang nở. Vô ích. Ông có cố liếc cái kéo hay gấp nó lại thế nào, những dải băng cũng trở thành như một bụi gai nhọn hoắt.

Cái nhãn phải được đặt ở chính giữa, gần “bụi cây” màu vàng đỏ. Ông dán nó thật chặt, sau đó dùng một chiếc bút bi xanh. Mực của nó không bám, vậy là ông chuyển sang chiếc bút đen dùng ổn hơn.

Lời chúc Giáng sinh an lành từ Ivan.

Ông mang hộp quà từ bàn vào bếp - nó không nặng đến năm mươi gam, cùng lắm chỉ hai lăm thôi - bước vào hành lang hẹp nơi ông để nó cạnh những hộp quà khác gần cửa trước.

Một chiếc hộp rỗng. Hộp quà Giáng sinh rỗng cạnh những hộp quà trống không khác.

Ông toan quay lại gói một hộp quà khác thì khựng lại. Ông lại đang run rẩy. Cảm giác ấy đã lọt vào xuyên qua làn da khô ráp của ông. Và ông phải đứng yên đó chờ nó dịu đi, ông không muốn

chúng thấy ông trong tình trạng đó.

Tối nay sẽ tồi tệ hơn, đến mai thì còn kinh khủng hơn nữa. Gạt bỏ chất còn ra khỏi cơ thể ông cũng giống như ép buộc một người đã dọn đến ở bên trong ông, đã quen với nơi đó, phải ra đi mặc dù người ấy không muốn làm vậy trong bất kỳ điều kiện nào.

Sáng nay ông run lên ít hơn. Lúc ấy ông đứng trong phòng tắm ở nhà, đặt dao cạo lên bồn rửa, vuốt tay lên chỗ da mặt căng mịn vừa cạo, một chiếc mặt nạ đắp trên bộ mặt thật quá nhỏ bé của ông. Đó là thứ mà ông nhìn thấy trong gương, đó là lý do tại sao đôi mắt ông nhìn nhỏ xíu và đẫm nước như thể đang lặn trốn, không muốn nhìn mớ tóc xoắn và bạc phía trên hai bên, cái mũi đã lớn hơn hời ông mới đến Thụy Điển, ông biết tai và mũi vẫn tiếp tục phát triển suốt cuộc đời mỗi người.

Ông cảm giác như có lưỡi dao đâm vào mình. Lúc nào cũng thế. Những cú đâm tàn bạo vào bụng và sườn nơi ông tưởng tượng ra vị trí lá gan mình, và phía sau đó là thận. Ông đã uống rượu suốt đêm ngày, trong bao lâu thì chính ông cũng không biết, nhưng ông biết sẽ phải mất ít nhất ba ngày thì tâm trí ông mới trở lại trạng thái có thể coi là bình thường. Những cú đâm đó, ông có thể chịu đựng được. Nhưng phải đi *cướp* ngân hàng trong khi thứ chất độc này tiết ra khỏi cơ thể ông, trong khi dưỡng khí của ông thoát ra ngoài qua làn da khô, cái đó làm ông sợ hãi.

Vẫn còn một cách. Đó là uống rượu. Không uống nhiều, chỉ vừa đủ để con quỷ bên trong ông rời đi chậm rãi hơn chút, không gây ồn ào thế này. Để xoa dịu sự căng thẳng. Chỉ một cốc rượu cứ mỗi hai tiếng đồng hồ. Sẽ không ai nhận thấy được.

Nhưng ông đã hứa. Ông đã hứa với đứa con cả rằng mình sẽ không động đến một giọt. Và thế là ông đã rời cái dao cạo, rời phòng tắm mà không tắt qua chỗ cái chai hũy còn một nửa đặt trên thớt. Ông đi thẳng vào phòng ngủ với cảm giác đau nhói đó bên sườn, tới chỗ chiếc va li bằng da màu nâu đã sờn với hai quai nắm cũng hơi tả chằng kém, xếp vào đó hai chiếc quần bò, hai chiếc quần lót mới, hai đôi tất, hai áo sơ mi và một bộ com lê xám nhạt. Khi đó ông không biết chuyện gì sẽ xảy ra và bây giờ cũng thế. Liệu ông có được phép ở lại đây trong nhà của Leo. Có lẽ họ sẽ cùng ăn mừng Giáng sinh ở đây. Ivan, Leo, Felix, Vincent. Trước tiên là cùng nhau cướp nhà băng. Sau đó là ăn mừng Giáng sinh.

Ông đưa tay ra, để nhìn cho chắc chúng đã hết run. Ông chỉnh lại cái hộp rỗng nằm chồng bên trên những chiếc hộp khác, rồi lại vào bếp, tới chỗ chiếc bàn để đầy giấy bọc quà, ruy băng, băng dính và nhãn ghi tên người nhận.

“Lần này, bố à, bố có biết nó được dành cho ai không?”

Leo ngồi đối diện với Anneli, mỗi người đều có một hộp quà đã được bọc kín trước mặt.

“C-H-Ú-C M-Ừ-N-G G-I-Á-N-G S-I-N-H B-Ồ...”

Một cái nhãn đơn giản, anh vừa cầm bút viết vừa đọc.

“... T-Ừ C-O-N T-R-A-I L-E-O.”

Một hộp quà rỗng nhỏ hơn hẳn cái hộp mà ông mang ra hành lang, và Leo bỏ nó vào cái bao tải màu nâu cùng với những hộp quà nhỏ hơn.

“Một gia đình hạnh phúc, bố ạ.”

Một chiếc hộp mới. Thêm giấy bọc nữa.

“Làm những điều giống như những gia đình hạnh phúc khác, bọc quà và ăn mừng Giáng sinh với họ hàng. Bố không chờ đợi điều này, phải không nào?”

Hai bàn tay ông đặt trên bàn. Chúng run lên, nhưng không ai để ý thấy. Một cốc nước lạnh nằm cạnh đó, ông chộp lấy nó mà uống, không đánh đổ giọt nào.

Ông đã rời tầng hầm của mình ở Osmo tới căn nhà ở Tumba này, nơi mà ông chỉ mới tới có một lần, mà ngay cả lần đó cũng không hẳn - ông chỉ mới đi từ quán pizza băng qua con đường cao tốc tấp nập, tới nói với Leo rằng mình đã biết tất cả mọi thứ, và sau đó ông không được cho vào nhà. Lần này ông đã lái xe tới tận nơi, đỗ cạnh cổng vào nhỏ ngay ngoài hàng rào thép gai. Ông đã bước qua khoảnh sân rải nhựa gồ ghề với chiếc va li trong tay mà không bị ai đuổi đi, tới gõ lên cửa trước có những cái chuông treo bên trên. Những chiếc chuông vang lên những tiếng giòn tan thật hay khi chúng rung những nốt nhạc khác nhau. Leo ra mở cửa và Ivan đặt chiếc túi da của mình lên sàn hành lang, treo chiếc áo khoác đen lên mắc. Ông cảm thấy bàn tay Leo đặt trên vai mình, cũng là một kiểu chào đón, và trong một lúc ông đã cân nhắc có nên ôm anh hay không, nhưng rồi đổi ý. Một người phụ nữ đứng đó khẽ hát. Cô tiến tới chỗ ông, miệng hát bài mừng Giáng sinh đang phát trên những chiếc loa gắn trên tường. Ông chưa hề biết đứa con cả của ông sống cùng với một người phụ nữ nào. Ông đưa tay ra, nói lời chào với một người mang cái tên Anneli, trong khi cô nói rất hân hạnh được đón ông tới đây, rồi sau đó, cô dẫn ông đi một vòng căn

nhà đã được trang trí đón Giáng sinh. Bài hát “Jingle Bells” được phát trong tất cả các phòng, trong garage là bài “We Wish You A Merry Christmas”, trong căn bếp bày cà phê nhạt và những chiếc bánh mì vàng ươm thì phát bài “Winter Wonderland” của Dean Martin. Nhưng chỉ khi vào đến phòng khách ông mới nhận ra cô cũng tham gia vào chuyện này, biết tường tận mọi thứ đã xảy ra và những gì sắp tới. Leo đã đứng chờ sẵn cạnh ghế sofa. Họ cùng nhau mở căn phòng bí mật dưới sàn. Cái kết sắt có mặt sau lót nhung đen mở ra thành cánh cửa, một lối vào. Ông chui xuống dưới căn phòng đựng những vũ khí bị đánh cắp mà ông chỉ mới được thấy trên tivi, nhưng đó vẫn chưa phải thứ khiến ông ngạc nhiên nhất - mà là tất cả những gì còn lại trong căn phòng. Thế nên ông mới ở lại dưới đó lâu đến thế, hỏi đúng những câu của dân xây dựng. Thật là một thiết kế tài tình. Căn phòng được xây dựng với cái kết thật trong bê tông và cái máy bơm kiểm soát dòng nước từ đáy hồ cổ xưa - tất cả được điều khiển bởi một hộp điện bí mật. Ông đã thử vuốt ngón tay qua các mối nối và xem xét các giải pháp cơ khí mà anh đã sử dụng, rồi ông nhìn con trai mình, tỏ vẻ thỏa mãn. Leo đón nhận cái nhìn đó. Hai người đã quay lại với nhau. Bố và con trai. Khi đó ông đã toan hỏi thẳng. *Bao giờ thì Felix và Vincent tới?*

Chiếc hộp rỗng cuối cùng được đặt vào bao tải. Những dải ruy băng nhìn cũng khá ổn, có lẽ không giống một đóa hoa đồ quỳên, nhưng cũng không đến nỗi như một bụi cây - nó giống một bó tử đinh hương quá cỡ hơn. Khi họ bắt đầu làm thì trời đã tối, nhưng lúc ấy vẫn còn những ánh đèn cuối cùng của đám xe cộ trong giờ

cao điểm. Giờ thì xe cô đã vắng từ lâu, thỉnh thoảng mới có một chiếc xe phá tan sự im lặng.

Họ cất tấm bìa cứng và giấy bọc - chiếc bàn bếp giờ trống trơn - rồi Leo đóng rèm và trải ra một tấm bản đồ lớn đến nỗi rủ xuống các cạnh bàn như một tấm khăn trải. Ivan cố xem mà đoán ngày mai họ sẽ tấn công mục tiêu nào - Leo vẫn chưa nói gì về vụ này - nhưng chỉ nhìn thấy toàn những vùng màu xanh lá ám chỉ rừng cây và rất nhiều màu vàng chỉ khu vực dành cho nông nghiệp. Một lúc sau ông thấy hai khoảnh nhỏ màu xám chỉ khu vực nội thành. Một nằm ở giữa tên là Heby, còn hơi lệch về bên trái một chút là Sala. Họ sẽ nhắm tới một trong hai địa điểm này. Những thị trấn nhỏ ông mới chỉ nghe tên mà chưa đặt chân đến bao giờ. Ông đoán chúng nằm cách Stockholm chừng sáu mươi dặm về phía Tây Bắc.

Chiếc bàn bếp trải bản đồ, cạnh đó là hai chiếc ghế trống. Chúng vẫn chưa đến. Nhưng cũng sắp rồi.

Có tiếng gõ cửa.

Không phải sắp nữa. Mà là ngay bây giờ. Chúng đến rồi.

Ông chợt nhận ra mình đang căng thẳng đến thế nào, rằng ông đã nín hơi trong lồng ngực, tim bắt đầu nện thình thình, như thể sau từng ấy năm trời ông đã đổi ý và không còn muốn gặp lại chúng nữa.

Ông ngồi đung đưa trên ghế, trong khi Leo ra đón chúng ngoài hành lang. Ngồi đây có thể nghe được tiếng tay nắm vặn xuống, tiếng chuông rung lên leng keng, hết như khi ông đến mấy tiếng trước. Rồi có tiếng ai đó bật cười, tiếng tay nện thùm thụp lên lưng.

Chúng đang ôm lấy nhau. Các con trai của ta.

Và lạy Chúa, ta thêm uống quá.

Có tiếng người nói gì đó mà ông không nghe rõ. Giọng nói của một người ở tuổi hai mươi, mặc dù tông giọng hơi cao, cả ông lẫn Leo không ai nói như thế cả.

Giờ cái giọng đó lại nói tiếp. Lần này Ivan thật sự căng tai lên mà nghe. Có thể nào đó là Felix? Hay Vincent, đứa mà bây giờ hẳn cũng phải to cao lắm rồi? Ông chỉ biết mình thậm chí chẳng rõ giọng nói của cả hai đứa như thế nào.

Ông bước về phía hành lang. Và nhìn thấy một người lạ hoắc. Không lẽ đây là Felix? Khi trước da nó đen hơn, giống bố hơn, trong khi người này chẳng có nét nào của Ivan cả. Mà đây cũng không phải Vincent, phải không nhỉ? Ivan cho là mình có thể nhận ra nó, nhưng chỉ mơ hồ thôi.

“Chào bác...cháu là Jasper.”

Đến bàn tay cũng không phải, chắc chắn tay của mấy đứa con ông dày hơn, trong khi bàn tay này thì mỏng manh, nằm gọn trong bàn tay ông.

“Tôi là Ivan.”

“Cháu biết. Cháu lớn lên ở Skogas, từng đến nhà bác chơi suốt mà, bác nhớ không ?”

Ivan lắc đầu.

“Ài chà, thế mà cháu lại rất nhớ bác...ghê thật, bác cắt phăng bộ tóc của một gã trong tiệm pizza rồi xử lý chúng từng đứa một.”

Gã thanh niên mà bàn tay không giống đứa nào trong các con trai ông bước vào bếp. Rõ ràng nó đã từng đến đây, và giọng nó có

về hoan hỉ, *Chào Anneil, xem ai tới nhà này*. Cô bật cười, nhưng là cái cười giả tạo, ông có thể nghe thấy cái đó, cô cười chỉ vì cho là mình cần phải làm thế.

Ivan ở lại trong hành lang, chưa muốn rời đi. Chắc là sẽ còn những người khác tới? Một cái liếc mắt cuối cùng về phía cánh cửa mà Leo đóng lại, sau đó ông nhìn ra ngoài qua ô cửa sổ hẹp.

Không. Không còn ai khác tới đây cả.

“Vậy gã đó cũng tham gia vụ này?”

“Nó tham gia từ đầu rồi.”

Tám bản đồ vẫn nằm trên mặt bàn bếp. Những mảng xanh và vàng của rừng cây và cánh đồng, mảng xám của khu đô thị. Leo lấy hai đồng xu 10 krona trong túi ra đặt lên thị trấn Heby.

“Ngân hàng ở... đây. Và chỗ này, cách đó một dặm... là đồn cảnh sát, cả nửa tuần lễ chỉ có một hai tay cớm. Ngày trước Giáng sinh...chúng sẽ về nhà tầm giờ này.”

Leo gõ lên một đồng xu trên bàn đồ và mặt bàn.

“Bố à? Bố có theo kịp lời con nói không? Bố sẽ đứng bên ngoài ngân hàng để ai cũng nhìn thấy. Bất cứ ai bén mảng lại gần đều phải biết chúng ta có vũ khí.”

Anh đẩy đồng xu ám chỉ đồn cảnh sát về phía ngân hàng.

“Bọn cớm tốt nhất đừng có mà tới đó. Nhưng nếu chúng định can thiệp, đó là việc của bố, bắt chúng phải thay đổi ý định. Một phát súng chỉ thiên. Nếu thế chưa đủ, nã một phát qua đầu chúng. Nếu như thế vẫn chưa đủ, cứ việc nã súng tùy ý lên nóc xe. Và nếu vậy mà vẫn không đầy lùi được chúng, bố phải tự bảo vệ mình và

Anneli đây, khi đó sẽ ngồi trong xe. Bố, nhìn con này! *Nếu* phải nổ súng - nhắm vào thân người ấy.

Thêm đồng xu thứ ba, một đồng bạc 5 krona hơi lớn hơn một chút. Leo đặt nó lên bản đồ khoảng một dặm về phía Bắc, cạnh con đường đâm xuyên qua cánh rừng được vẽ màu xanh.

“Chúng ta sẽ rời ngân hàng và lái chiếc xe taxi thoát thứ nhất đến đây.”

Ivan nhìn bản đồ, chỗ Leo đang chỉ tay và gạt mấy đồng xu. Nhưng ông không chú tâm được. Hai chiếc ghế trống. Chúng vẫn chưa đến.

“Bố có nghe con nói không? Chúng ta sẽ phủ kín cái xe rồi đi qua rừng... từ đây. Hơn một trăm tám mươi mét... tới đây, một bãi đỗ xe, lấy chiếc xe thứ hai chất đầy quà và thức ăn Giáng sinh. Chuyển từ chiếc xe ăn cắp sang chiếc xe thuê. Và khi đã vào trong xe rồi, ta sẽ đổi sang quần áo Giáng sinh, hết như một gia đình hạnh phúc đang trên đường về nhà mừng Giáng sinh.”

“Chỉ có chúng ta thôi à? Bốn người...?”

“Chỉ là *một* ngân hàng thôi. Không cần thêm ai nữa đâu.”

“Felix? Và cả Vincent nữa? Chúng ở đâu?”

Ông đảo mắt tới lui nhìn hai cái ghế trống và Leo khi ấy chỉ ngồi im lặng. Một lúc sau ông chuyển sang nhìn đứa bạn của Leo là Jasper và cô gái Anneli. Không ai đáp lại. Họ thậm chí chẳng buồn thử.

“Nhìn đây bố.”

Khẩu súng nằm trong cái túi trên sàn, bọc trong chiếc khăn tắm.

Không phải loại súng mà ông đã sử dụng khi đi nghỉ vụ quân sự hơn ba mươi năm trước, nhưng nguyên lý hoạt động thì vẫn thế, và rồi Leo bắt đầu tháo nó ra thành bốn phần.

“Báng. Thân. Và đây... Bó này, đây là phần thân máy và bên trong...ở đây, là cái chốt. Bó xoay nó một phần tư vòng rồi kéo ra. Giờ thì bó lắp nó lại đi. Rồi con sẽ hướng dẫn bố cách sử dụng.”

Bốn phần của khẩu súng nằm trên bàn trước mặt ông. Ông không muốn chạm vào chúng, hay lắp chúng lại với nhau bởi nếu làm thế, ông sẽ biến chúng thành một thứ vũ khí chết người. Ông đã biết mấy đứa con của mình làm gì, nhưng vẫn chưa thật hiểu ý nghĩa sâu xa của nó. Ông là kẻ phải làm người khác bị thương.

“Bố à. Bố phải nắm rõ từng tí. Cũng giống như hồi bố dạy con phải ra đòn bằng cả thân người, bố nhớ không? Và cả chuyện con đã khắc cốt ghi tâm cú đâm đó đến khi nó trở thành một phần con người mình?”

Hai tay ông nắm chặt lấy ống quần bò, nếu buông ra, ai cũng sẽ thấy rõ ông không thể ngừng run được. Ông xem xét các bộ phận súng, một lúc sau mới cầm cái chốt và đặt nó vào thân máy, vặn, nhưng vẫn không tài nào làm cho nó khớp vào đánh cạch một tiếng. Ông có thể cảm nhận được tất cả mọi người đứng quanh bàn đồ dờn mắt nhìn mình. Ông lại đặt nó vào, xoay xoay, tìm các bộ phận gắn liền với nó và chợt cảm thấy lòng tràn ngập sự ngờ vực, không phải sự ngờ vực của họ, những người đứng quanh ông, mà là một loại ngờ vực khác dâng lên từ bên trong thúc giục ông bỏ khẩu súng xuống và nói với chúng rằng chuyện này thật điên rồ.

“Bố à....lắp từng thứ một thôi.”

Leo đặt tay lên tay ông. Hai người đã không còn đụng chạm vào nhau như thế từ...bao giờ anh cũng không nhớ được nữa.

“Từ tốn nhẹ nhàng thôi, từng thứ một. Trước tiên xoay nó đi.”

Ông xoay. Một lần. Hai lần. Ba lần...nó ăn khớp vào vị trí! Hai tay ông đang run lên, hắc thế, nhưng ông vẫn giấu được.

“Tốt rồi. Giờ bố lắp nốt vào đi.”

Phần thân máy. Báng súng. Cái chốt. Từng bộ phận một cho tới khi khẩu súng trở lại hoàn chỉnh.

“Bố đã nắm rõ chưa? Việc này quan trọng lắm đấy, ngày mai bố cần phải làm được thật chính xác. Con không muốn bố bắn ra một viên đạn lạc hay lỡ tay bắn trúng ai.”

Leo lấy khẩu súng trong tay Ivan.

“Đây là chốt an toàn - cái chốt *luôn luôn* phải nằm trên chữ S. Khi bọn cớm tới - lúc đó bố mới gạt. Sang chữ P. Không phải chữ A - đó là chế độ bán tự động, hai mươi phát một giây, và khi ấy không ai biết được đạn sẽ bắn đi đâu.”

Jasper đứng cách đó một quãng, chờ đợi. Giờ nó tiến lên trước, hai bàn chân không đi giày bước nặng nề trên sàn, cầm khẩu súng trong tay Leo, đứng trong khoảng trống giữa bàn và bếp mà chùng gối đứng tư thế bắn súng, nhắm vào những tấm rèm buông kín.

“Bác nghe này, Ivan? Nhìn cháu này. Bác ngắm bắn và thở ra khi bóp cò - và nhớ là phải tì *toàn bộ* thân người lên báng súng để chống lại phản lực. Chẳng ai muốn bác bị thương ở vai, phải không nào?”

Jasper gạt lại chốt an toàn và hơi nghiêng đầu sang một bên.

“Bác có làm được như cháu lúc nãy không? Thử cho cháu xem nào.”

Khẩu súng máy nằm vắt ngang qua đùi Ivan như một cái mái chèo. Vì một thằng nhãi có mặt ở đây thay vì những đứa con trai ông đã đặt nó ở đây. Giờ thằng nhãi đó lại còn ra lệnh cho ông, bảo ông đứng lên như một thằng đàn mà ngắm bắn.

“Cậu nói tên mình là... cậu đã nói chưa ấy nhỉ?”

“Jasper. Và cháu...”

“Cậu có ở tiệm pizza lúc đó khi tôi xử một thằng vô lại *nữa* vì tội lăm lờ không?”

“Không, nhưng mà...”

“Cái thằng tưởng mình có quyền bảo tôi phải làm gì ấy.”

Ivan ngồi xuống và ngược nhìn lên, nhìn Jasper, rồi ông hát hàm về phía đầu kia chiếc bàn.

“Nó đã ở đó. Leo. Và nó vẫn đang nói chuyện với tôi.”

Leo đã biết điều gì sẽ xảy ra khi Jasper tiến lên trước, cầm lấy súng và bắt đầu bài giảng của mình. Anh cũng thấy Jasper giờ đã hiểu mình *không* nên làm gì. Nhưng anh vẫn không dám chắc Ivan đã ý thức được hết tầm quan trọng của việc mà họ sắp sửa làm vào ngày mai.

“Bố này?”

“Gì thế?”

“Bố mặc áo vào đi. Con cần bố đi cùng với con.”

“Chúng ta sẽ làm gì?”

“Kiếm một cái xe.”

Ivan lại đứng trong hành lang, gần những hộp quà. Ông không biết điều gì đã khiến mình bức tức nhiều nhất. Sự bồn chồn khiến ông run rẩy từ bên trong và cả những bản nhạc Giáng sinh vẫn kéo dài không dứt.

Ông chờ bên ngoài đến một phút, bận chiếc áo khoác không có lót và đôi giày hơi quá mỏng, rồi cô vẫy tay ra hiệu với ông.

“Bác lên đây được không?”

Anneli. Trong phòng khách, cạnh cái cây, ông nhìn thấy cô đứng trên bậc trên cùng của cái thang, tay cầm một mớ đèn, những sợi dây màu xanh lá được quán cẩn thận quanh những cành cây trong khi cô xếp từng chiếc đèn một.

“Tôi đang đi giày.”

“Không sao đâu.”

Ông làm theo lời cô nói và đứng cạnh cô trong khi cô nhìn cái cây, ngắm nghía nó. Rõ ràng hai người không có chung ý nghĩ về cái cây. Cô có vẻ hài lòng, lại khe khẽ hát, bắt đầu sửa lại mấy quả bóng bằng bạc. Trong khi đó tất cả những gì ông nhìn thấy chỉ là một cái cây tội nghiệp bị nhổ bật khỏi nơi của nó trong rừng, cắm vào để đặt cây thông Giáng sinh rồi trang trí kín mít.

“Những cái kia... là thật.”

Cô cầm hai hộp quà bị lấp dưới đáy, bên dưới những cành lớn hơn, rồi đọc tên trên nhãn.

“Phần lớn là dành cho Sebastian.”

Cùng một loại giấy mà họ dùng để bọc những chiếc hộp không. Và vẫn những bài hát ấy.

“Đây là cho con cháu. Nó sẽ đến đây hôm Giáng sinh để ăn mừng với mọi người.”

Ngôi sao Giáng sinh nằm trên bậu cửa sổ. Vậy nên cô mới gọi ông lên đó.

“Cháu không với được.”

Cô đưa nó cho ông.

“Bác có với được không?”

Những bài hát Giáng sinh ngọt ngào. Những trái bóng mạ bạc treo trên cành thông. Ông cầm lấy ngôi sao và quán phần đuôi của nó lên ngọn cây.

“Hoàn hảo. Tuyệt vời!”

Cô tỏ vẻ sung sướng, cái cây đã được trang trí xong, ngôi sao trên ngọn có ý nghĩa như vậy.

Với ông, nó có nghĩa là cái cây càng bị chòng chát nặng thêm.

“Cảm ơn bác Ivan- Bác có thể giúp cháu mang những hộp quà chỗ kia luôn không?”

Những chiếc bao tải trong hành lang chất ngập các hộp quà rối rắm.

“Mang chúng ra xe.”

Mỗi tay cầm một cái bao tải nhẹ không, ông bước ra chỗ cái xe mà họ đã thuê. Xe ô tô Nhật, họ muốn giữ vẻ bề ngoài bình thường nhất có thể. Anneli đứng phía sau ông, tay cầm chiếc bao tải thứ ba. Cô mở cốp xe.

“Một nửa phải đặt trong này. Ngày mai đó là thứ đầu tiên người ta sẽ thấy nếu mở cốp ra. Khi đó khoảng ba giờ, trời vẫn còn hơi

sáng, và nếu đồng quà được đặt trên ghế sau và cửa kính, mọi người đều có thể nhìn thấy nó từ trên cao. Một chiếc xe chất đầy quà, và cháu sẽ ngồi sau bánh lái. Đây là ý tưởng của cháu.”

Nhìn cô cũng tự hào hết như khi tán thưởng cái cây. Họ đặt từng hộp quà vào một. Trời lạnh cóng, ông run lên trong khi cô vẫn còn chưa quyết định được nên đặt hộp quà xanh dương hay xanh lá cạnh hộp màu vàng. Cô đặt chúng từ ghế lên cửa kính sau, và từ cửa kính sau bỏ vào cốp.

“Cô định làm gì thế?”

“Cũng nên trang trí cho đẹp một chút.”

“Nhìn đẹp rồi đấy.”

Leo đi qua phía sau hai người, vác một chiếc túi trên vai.

“Chúng ta sẽ đi bằng xe của bố nhé.”

Họ bước qua khoảnh sân rải nhựa tiến ra cái cổng và chiếc xe đỗ bên ngoài, chất đầy một nửa những đồ nghề và chổi sơn.

“Thằng... Jasper đó.”

“Sao thế bố?”

“Nó là thằng quái nào thế?”

“Một trong những đứa bạn xưa nhất của con. Bố không nhận ra nó à?”

Ivan tìm thấy chìa khóa xe trong túi trong của chiếc áo khoác đen.

“Mày có tin tưởng nó không?”

“Gì cơ ạ?”

“Mày có tin tưởng thằng lính rộm đó không?”

Anh mở cửa xe, hai người ngồi vào ghế, chìa khóa tra vào ổ.

“Con có tin nó không à?”

“Phải.”

“Bố nghe này... Jasper là loại người không bao giờ do dự. Nó làm những gì con bảo nó phải làm. Nếu ngày mai có điều gì bất ngờ xảy ra, nếu chúng ngăn chặn chúng ta, nếu chúng bám sát được ta, nó sẽ không chùn bước đâu.”

Anneli ngắm tầm lưng của Leo và Ivan qua cửa sổ phòng bếp, chờ Leo quay người lại để hai người nhìn thẳng vào mắt nhau theo cái cách vốn đã trở nên quen thuộc với cô. Nhưng anh không quay lại. Cô nhận ra dáng đi đầy suy tư, những cử động của anh - bao giờ cũng thế, trong những ngày cuối cùng trước mỗi vụ cướp anh đều chìm đắm trong một thế giới riêng mà anh không chia sẻ cùng ai. Cô còn nhìn thấy một điều khác nữa. Hai người đàn ông cao như nhau, dáng người giống nhau, mạnh mẽ, to cao nhưng không có vẻ công kênh, người bố và người con. Cô chưa từng thấy họ đứng bên nhau, và giờ khi hai người vai kề vai, sự gần gũi giữa họ trở nên quá rõ ràng - điều mà chính họ không nhận ra.

Phòng khách quá tối. Anneli cắm phích cắm vào ổ điện trên tường, một vầng sáng bùng lên. Cô quỳ cạnh cái cây, một cây vân sam không bị rụng lá làm lộ thân cây. Nó hoàn toàn cân đối. Nếu đến sớm và sẵn sàng trả thêm ít tiền, người ta có thể mua được ngay một cái cây thật hoàn hảo. Cô sửa lại hai hộp quà đặt dưới tán cây lớn nhất. Những hộp quà Giáng sinh dán nhãn ghi những câu thơ cô đã phải nát óc mới nghĩ ra mà vẫn không thấy hay lắm. Cô tự

hỏi liệu thằng bé có thấy vui hay không - khuôn mặt nó lúc nào cũng chăm chú khi mở quà, đầy háo hức. Đã rất lâu rồi họ mới ăn mừng Giáng sinh cùng nhau, nhưng năm nay cô sẽ có thời gian đến đón nó sau khi họ đã giấu chiếc xe tàu thoát, món tiền, và phi tang vũ khí. Có khi cô còn có đủ thời gian để nấu món đuôi lợn, làm món cá trích tẩm nước chanh, rau ngò, đường, rau mùi tây và dấm rồi để qua đêm trong tủ lạnh. Còn vỏ chanh thì để bày trang trí. Họ rồi sẽ có một Giáng sinh thực sự cùng nhau - như một gia đình, chí Leo, Sebastian và cô.

Những hộp quà cuối cùng. Chiếc còi xe đạp. Một chiếc mũ bảo hiểm của thủ môn để chơi khúc côn cầu trên băng có trang trí hình những ngọn lửa. Thằng bé đã xin mẹ mua món quà này. Cô bắt đầu bọc quà trên chiếc bàn thấp dùng để uống nước. Giấy, ruy băng, băng dính. Và những chiếc hộp không hề trống rỗng.

“Còn chị thì muốn quà Giáng sinh gì nào?”

Jasper. Cô không nghe thấy tiếng hấn. Hấn thích đi lại rón rén kiểu đó.

“Ý cậu là gì?”

“Tôi chỉ đang nghĩ... mình vẫn còn thời gian chạy ào ra siêu thị Ahlens trước khi nó đóng cửa. Vào khoảng thời gian này trong năm họ thường mở cửa đến tận chín giờ đúng không nhỉ?”

“Cũng có thể.”

“Vì tôi không thể ở lại đây trong dịp Giáng sinh mà không tặng quà cho chị được.”

Tờ giấy bọc đã được trải trên bàn, những mảnh băng dính cắt đúng độ dài cần thiết dán ở cạnh bàn. Nhưng cô đột ngột dừng lại.

“Cậu nói gì cơ?”

“Nếu đã ở đây, tôi phải...”

“Cậu sẽ không ở lại đây đâu. Chúng ta sẽ cùng cướp một ngân hàng, sau đó ai ăn mừng Giáng sinh ở nhà người nấy.”

“Leo. Cậu ấy đã hỏi tôi rằng có muốn ở lại không. Tôi trả lời rằng có. Vậy nên tất cả chúng ta sẽ ăn mừng cùng nhau. Gia đình ngày càng mở rộng ra rồi.”

Hắn ngồi trên chiếc ghế bành của Felix.

“Không. Không. Cậu sẽ không ở lại đây.”

Và hơi đu đưa trên ghế, đúng kiểu Felix thường làm.

“Tôi nghĩ việc này đúng là một sự khởi đầu mới. Phải không nào?”

“Cậu nghe tôi nói gì chưa? *Cậu sẽ không ở lại đây.*”

“Và tôi cũng nghĩ, nếu mình đoán đúng, chúng ta có thể cuỗm được hơn một triệu. Và rồi... ta sẽ tiếp tục thực hiện những vụ cướp sau nữa.”

Cô không trả lời.

“Anneli, chị nghĩ sao về điều đó?”

Cô không nhìn hắn mà chỉ tập trung dán cái hộp quà, những đường băng dính không được thẳng.

“Tôi nghĩ sao à? Tôi nghĩ cậu chẳng hiểu gì hết. Cậu sẽ không ăn mừng Giáng sinh với chúng tôi vì cậu không thuộc về gia đình này. Cậu... cậu không hiểu rằng mình chỉ là một tên lính nhãi nhép! Một con chó chỉ biết đuôi theo cây gậy mỗi khi chủ gọi đến.”

Cô xé lớp giấy, bọc lại từ đầu. Nhìn nó thật tồi tệ.

“Chẳng lẽ cậu không nhận ra rằng mình chẳng phải em trai anh ấy? Cậu ngồi đó trên ghế của Felix nhưng cậu *không* phải một người anh em thực sự!”

Cô nhìn vào cái người sẵn sàng xả súng máy bất cứ lúc nào. Khi bị tổn thương, hắn có thể vùng lên, tấn công, gây hấn. Nhưng hắn chỉ ngồi đó, nhìn thẳng vào mắt cô, rồi lại tiếp tục đu đưa trên ghế.

“Anneli à... tôi quen Leo còn lâu hơn chị nhiều. Cậu ấy chưa từng và sẽ không bao giờ để những kẻ như chị ngáng đường mình. Leo có những người anh em của mình. Chị biết điều này quá rõ.”

Hắn đặt tay lên ngực, nắm lại, đấm ngực vài lần.

“Leo có những người anh em của mình.”

Rồi hắn đứng dậy, bước về phía cầu thang, nhưng dừng lại giữa chừng.

“Ngoài chuyện đó ra - những điều còn lại chị nói là đúng đấy.”

Hắn lấy tư thế như khi đứng nghiêm.

“Tôi là một người lính. Một người lính cực giỏi. Và một người lính giỏi biết đích xác mình phải làm gì - và tôi biết rõ mình sẽ hành động thế nào vào ngày mai. Còn chị thì có biết không?”

Rồi hắn giơ tay lên chào, bàn tay đặt chênh chéo trên trán.

“Tôi không phải là mắt xích yếu đâu. Chị sẽ phải lái chiếc xe tẩu thoát - nhưng chị đã cướp bao nhiêu ngân hàng rồi? Nếu ngày mai chúng ta bị cảnh sát chặn lại, Anneli? Nếu bọn cớm chặn ta lại và chị là người phải hạ cửa sổ xuống? Và chị là người sẽ phải nói, ‘Ô này, thưa sĩ quan, đây có phải để kiểm tra độ còn không?’ Nếu đó là chị... mẹ kiếp?”

Và hắn bước tiếp ra cầu thang, xuống tầng một kho vũ khí, trách nhiệm của hắn.

Họ lái xe xuống phía Nam xuyên qua bóng tối đen kịt dưới những ánh đèn đường thừa thớt, từ Tumba tới Sodertalje, nơi chào đón họ bằng những đám khói cuộn cuộn từ trạm sưởi. Từ khoảng cách này, trong cái lạnh ban đêm, nhìn chúng như những cục kẹo bông xốp. Trước tiên, họ đỗ lại ở một siêu thị mới vẫn còn mở cửa muộn hai ngày trước Giáng sinh. Sau đó, họ cuốc bộ dọc theo lối đi cho xe đạp quanh co giữa khu dân cư. Ivan dựng cổ áo, hai tay nắm lại nhét vào túi, khói tỏa ra từ miệng ông. Ông đang lạnh cóng, Leo thấy rõ điều đó, và có nhiều lý do dẫn ông đến tình cảnh này. Vì vậy mà Leo chọn ông đi cùng thay vì Jasper - giờ không còn nhiều thời gian mà mạo hiểm để ông lại với cái tử rượu, trong khi con trai ông phải đi đánh cắp một chiếc xe. Điều đó đã quá hiển nhiên từ lúc ông tháo ra lắp lại khẩu súng - anh phải đối đầu với ông trước khi quá muộn.

Trước tiên phải đánh cắp chiếc xe cái đã, còn chuyện đối đầu tính sau.

Một công viên nhỏ, nơi có lẽ phù hợp để bọn trẻ con giấu các món đồ khỏi bố mẹ mình, nằm cạnh bãi đỗ xe. Vắng tanh. Không một bóng người. Không ai đi tản bộ vì mất ngủ hay dắt chó đi dạo do bị nó quấy rầy.

“Bố châm một điếu thuốc lên. Nếu có ai đến thì dập thuốc làm hiệu nhé.”

Ivan lục trong túi một bao thuốc lá lớn nhón rồi bắt đầu vẩn một

điều, trong khi Leo đi tới chiếc xe mà mình đã chọn. Một chiếc Ford Scorpio, xanh nước biển, đời cũ. Họ sẽ dùng nó để đi từ ngân hàng tới điểm đổi xe.

Một đoạn dây thép gấp đôi, anh kéo thẳng nó ra thành một cái que dài rồi luồn qua khung cửa sổ, cúi người ra trước, lay lay, vặn vặn tới khi nó vào đúng vị trí. Sau một cú giật, cái chốt bật lên. Anh trèo vào xe, dùng kim vặn ống nước mở cái nắp trên ổ khóa, dùng búa trượt phá khóa và tuốc nơ vít để nổ máy.

Anh lái xe tới chỗ điều thuốc lá đang cháy sáng.

Găng tay vải. Và một tấm giẻ để đánh bóng. Jasper lau một viên đạn, nhét nó vào băng đạn, rồi cứ tiếp tục làm thế mãi tới khi băng đạn đã đầy để sau đó nó có thể lau một lượt và đặt cạnh những băng đạn khác. Một chồng mười sáu băng đạn không dính dấu vân tay, bản thân nó lúc nào cũng mang tám băng, Leo sáu băng, còn Ivan sẽ được hai băng.

Nó dựa lưng vào bức tường ẩm. Nó thích ngồi một mình trong căn phòng bí mật với cánh cửa kết mở toang và các bậc thang nhôm đặt đúng vị trí, tập trung làm cái việc mà nó hiểu rõ nhất, thứ mà Leo thật sự rất cần và đóng vai trò then chốt trong mọi vụ cướp ngân hàng. Không có vũ khí thì sẽ chẳng tấn công được, không gây nên sự náo loạn nào, không thể tạo nên ba phút đầy kinh hoàng khiến người ta tê liệt.

Rồi chúng ta sẽ cướp Ngân hàng Trung ương.

Nó nghĩ về chuyện đó hằng ngày. Nó và Leo đã lên kế hoạch vụ tiếp theo rồi.

Bốn mươi, cũng có thể là năm mươi triệu.

Ngồi dưới này. Nghĩ về chuyện đó. Việc này làm nó thấy thư thái hơn. Tuy thế cũng không hoàn toàn thư thái, sự khó chịu như một con thú lớn vờn trước mắt nó, đẩy nó ra sau và găm rú vào mặt nó vẫn không dừng lại, cảm giác ấy vẫn còn đó, chỉ hơi dịu đi một chút. *Một tên lính nhãi nhép.* Anneli chẳng biết quái gì về những điều họ đã lên kế hoạch cho cả năm! Không một mảy may! *Không phải một người anh em thực sự.* Cô ta đúng là một quả bom nổ chậm, nó có thể cảm thấy điều đó, muốn hét vào mặt Leo cho mà biết. Rằng cô ta biết hết mọi thứ, có thể phun ra bất cứ lúc nào và phá hỏng hết mọi chuyện! Nó muốn cảnh báo Leo, nhưng không làm nổi, lời nó nói sẽ có vẻ thật vô lý. Lý tưởng nhất là nó có thể giáng súng vào giữa trán cô ta và nói cho cô ta hiểu rằng cô ta sẽ biến khỏi cõi đời ngay khi chỉ mới chớm có ý định hé răng. Nhưng nó sẽ không lặp lại sai lầm đó lần thứ hai, không giống như lần với Vincent. Ta không thể dạy dỗ một kẻ không muốn học hỏi. Nhưng nó đã đúng. Vì thế người đang ngồi đây trong kho vũ khí lau sạch những dấu vân tay là nó chứ không phải Vincent. Có lẽ rồi thời gian sẽ chứng tỏ suy nghĩ của nó về Anneli cũng chính xác.

Nó nhìn đồng hồ. Họ sẽ liên lạc sớm thôi.

Từng dãy súng máy. Trên đời không thể có căn phòng nào giống như căn phòng này. Và đằng kia, trong một chiếc hộp số màu xanh xám ở ngăn trên cùng, vẫn chưa mở, nhưng giờ, vì chỉ có nó và Leo là những kẻ biết sử dụng vũ khí, đã đến lúc dùng đến chúng. Nó mở cái nắp. Tròn. Nhẵn như vỏ trứng. Ta có thể cầm gọn vật ấy trong lòng bàn tay. Mỗi quả có một cái chốt bằng kim loại, chính là sự

khác nhau giữa sự hỗn loạn và địa ngục. Lựu đạn. Họ đã đánh cắp được chúng trong buổi diễn tập cuối cùng. Nó sẽ mang ba quả theo mình ngay mai. Chỉ là để đề phòng thôi. Không cần phải báo cho Leo biết.

Một tiếng bíp inh ỏi phát ra từ cái điện thoại di động. Leo và Ivan đã xong xuôi. Họ đang đi về phía Bắc trên chiếc xe vừa mới đánh cắp được.

Jasper để lại hộp lựu đạn lên ngăn trên cùng. Đến lúc phải đi rồi. Nó sẽ không cần dùng đến chúng từ giờ cho tới ngày mai.

Đi qua Sodertalje trong bóng tối mùa đông, im lặng, mắt nhìn thẳng, mãi tới khi đã đi qua Strangnas, ngoặt sang lối rẽ vào cao tốc 55 Leo mới nhìn sang bố mình.

“Bố có chịu đựng nổi không?”

Anh phải đối đầu với ông. Và sẽ chẳng còn thời điểm nào phù hợp hơn lúc này nữa. Chỉ có mình hai người trong xe, mặt đối mặt.

“Mày nói ‘chịu đựng’ nghĩa là sao?”

“Không uống rượu.”

Nó muốn thấy sức mạnh nơi ông, thứ mà nó đã từng nhìn thấy trong quá khứ. Thứ sức mạnh vô tận mà anh đã lớn lên cùng với nó, luôn luôn nhận biết và sẵn sàng chuẩn bị ngay cả khi nó chưa bùng nổ. Giờ thì khó khăn hơn. Anh không hiểu người đàn ông này rõ như thế nữa. Bố anh không còn là người dễ đoán biết. Cái đó đã hé lộ trong một thoáng khi Jasper làm như một quân nhân bận quân phục với một người thù ghét những bộ quân phục. Nhưng như thế

là chưa đủ. Anh cần phải biết đây liệu có còn là cái người đâm kẻ khác vào mũi, ra đòn bằng cả thân người hay không.

“Bên ngoài nhà băng, bố ạ. Bố là người phải đứng ở đó. Nếu bọn cóm đến, bố sẽ phải đối mặt với chúng đầu tiên. Bố có kham nổi không?”

“Tao sẽ bắn chúng nếu cần.”

“Ngắm rồi bắn?”

“Tao cho là mình biết một khẩu súng trường khôn kiếp hoạt động thế nào.”

Bố anh đã dần dần nói lớn tiếng. Cho tới giờ thì vẫn ổn.

Hai người im lặng khi xe chạy qua một vùng nông thôn cổ xưa trên đất Thụy Điển, những phiến đá bí ẩn, các lăng mộ từ thời đồ đồng nằm cạnh mỗi chỗ đường giao nhau. Đi qua Arno, hòn đảo mà thời xưa khi còn là một gia đình họ đã thuê một căn nhà để tới chơi các dịp hè, vượt qua cầu Hjulsta rồi tới chỗ bùng binh ngăn cách Enköping với đường E18 và đi nốt dặm cuối cùng trên đường cao tốc 70. Bố anh đã lên giọng, đó là một điều tốt - nhưng vẫn chưa đủ, phải thúc ông thêm chút nữa. Cần một bước nữa anh mới xác định được liệu Ivan mà ngày mai anh cần có còn đó không.

“Bố có kham nổi không? Bố chắc chứ?”

“Thôi đi.”

“Vậy tối nay con sẽ không phải giấu chỗ rượu đi?”

Ivan nắm chặt tay, Leo nhìn thấy ngay. Ông nắm tay rồi đặt lên đùi.

“Leo, khôn nạn thật... mày định ra lệnh cho tao đấy à? Có phải

mày tưởng mình đang làm thế, như một kẻ cầm đầu *thực thụ*?”

“Bố vẫn chưa trả lời. Cái chai, bố à. Cái chai! Con cần phải biết. Bố có định uống cho đến say khướt hay không?”

“Nếu mày là một kẻ cầm đầu *thực thụ* - thế thì các em mày ở chỗ quái nào?”

Đúng người bố mà ít nhiều anh vẫn còn nhận ra.

“Bố à... có phải vì thế mà bố đã đồng ý tham gia?”

Đó chính là sự hung hăng mà anh muốn thấy, nó vẫn còn nguyên và bộc phát ra một cách bản năng. Nếu bố anh kiểm soát được nó, ông có thể biết cách tập trung được sức mạnh của nó.

“Có phải vì thế mà bố ngồi đây không? Bố tưởng rằng tất cả chúng ta sẽ cùng làm vụ này, như một gia đình... mẹ kiếp, bố hiểu không? Nếu vẫn còn Felix và Vincent trong nhóm, chắc chắn con chẳng bao giờ cần đến một người như bố đâu.”

Ivan không nhìn thẳng trước mặt nữa. Đôi mắt mới đây còn ẩn sâu những ý nghĩ ảm đạm giờ trong suốt và đen kịt - cái nhìn có thể biến thành những quả đấm bất cứ lúc nào. Và Leo nhìn thật kỹ đôi tay ông, chúng không run chút nào.

“Mẹ kiếp. Thế thì... tại sao lại không?”

Bố anh thả lỏng hai tay, không còn nắm chặt nữa. Giọng ông dịu đi.

“Tại sao chúng không ở lại? Với mày? Với thủ lĩnh của chúng?”

“Chúng không thích thế. Đơn giản vậy thôi, bố ạ.”

“Chúng mày giờ là kẻ thù với nhau à? Các con? Tao đã dạy chúng mày phải đoàn kết với nhau cơ mà.”

Cái đó vẫn còn trong con người ông, và ông kiểm soát được nó. Và một khi ông đã kiểm soát được bản thân, Leo cũng có thể điều khiển được ông.

Ngày mai, bố của anh đủ khả năng đứng gác ở đó.

“Không phải đâu. Chúng chỉ không muốn thôi. Khi ai đó đã không muốn làm gì thì cũng không nên ép. Con đã học được điều đó từ lâu rồi. Làm vậy chẳng bao giờ ăn thua gì cả. Phải không nào?”

Hai người nhìn nhau. Bố và con. Họ đã từng là người trong một gia đình ở ngôi nhà đó, ngày xưa. Và bây giờ, ngay tại đây.

“Con cũng không ép buộc gì bố hết. Nếu bố không muốn, cứ việc nói ra thôi.”

Lối rẽ cuối cùng. Con đường hẹp lại, những khúc cua làm giảm tầm nhìn. Bảy mươi dặm. Họ đã sắp về tới nơi.

“Leo?”

Những cánh đồng trở thành những bóng tối đen đặc không ra hình thù gì bên ngoài cửa sổ.

“Sao thế bố?”

“Mày thật sự tính làm chuyện này sao?”

Và phía trước, những ánh đèn đầu tiên từ những căn nhà thấp tầng và các căn hộ cho thuê tạo thành cái thị trấn nhỏ mang tên Heby.

“Ý tao là... làm cùng bọn chúng? Thằng lính rởm? Gã hề làm như chúng ta sắp sửa tấn công nước Nga? Và con bé xếp đi xếp lại đồng hồ quả rỗng trên ghế sau để nhìn cho đẹp? Thậm chí nó có

biết lái xe không? Nghe này, Leo. Mà đã suy tính kỹ chuyện này chưa thế?”

“Con đã tính toán mọi thứ rồi. Chỉ có một vấn đề. Chính là bố. Bố là điều rủi ro duy nhất.”

“Điều này thật điên rồ, Leo!”

“Sau chín vụ cướp ngân hàng, con cho là mình biết phải làm gì?”

Trong một khoảnh khắc, Ivan có thể chạm vào, thậm chí có thể nhìn thấy rõ mồn một. Vốn là những người biết rõ về nhau, có chung một quá khứ, những người mà cấp bậc phân định bằng hiểu biết, kẻ cầm đầu thu tóm tất cả những kẻ khác trong tay và cứ thế ở vị thế cao hơn. Bao giờ kẻ cầm đầu đó cũng là ông. Nhưng trong chiếc xe chết tiệt chẳng phải của họ này, khi những cơn gió lạnh buốt bên ngoài lùa qua ô cửa kính làm bay những lọn tóc hoa râm của ông, kẻ đó lại là đứa con trai lớn của ông.

“Bố cũng nhìn thấy nó phải không?”

Một thị trấn còn nhỏ hơn nơi anh từng ở. Vào giờ này nó hoàn toàn tối om ngoại trừ cái ki ốt cạnh chỗ bến xe buýt nhỏ xíu, quán ăn vừa bán pizza vừa bán kebab phía đối diện khi ấy đang sửa soạn đóng cửa, và tiệm bán băng video mà nếu theo những gì được viết bằng tay trên biển quảng cáo thì sẽ còn mở cửa thêm một tiếng nữa. Và cả ở đằng kia, trong một tòa nhà Ý thấp tầng có vách tường bằng thạch cao nằm kẹp giữa một hiệu thuốc lá và một phòng khám răng, nơi vẫn còn sáng đèn.

“Cái ngân hàng đó. Chính là nơi mà bố sẽ đứng gác ngày mai, cạnh hai thanh gỗ màu nâu đánh dấu lối vào.”

Họ từ từ lái xe ngang qua chỗ đó.

“Bố có hiểu không? Rằng bố sẽ phải thực sự đứng gác ở đó? Hay bố vẫn nghĩ đó là một điều...*điên rồ*.”

Họ đã đi tới điểm cuối của thị trấn. Thực ra nó chỉ là một con phố - trước tiên là một khu vực nhỏ gồm nhà cửa và các khu công nghiệp, được bao quanh bởi vài hiệu tạp hóa, vài tòa căn hộ, và sau cùng là một nhà thờ màu trắng tuyệt đẹp trên đồi.

Rồi hai người ra tới đường cao tốc.

Đi vài dặm về phía Bắc xuyên qua cánh rừng rậm, rồi tới một chỗ cua gấp, đi tiếp một dặm theo hướng Tây. Phía bên phải là một hàng rào với từng cặp hòm thư của mấy căn nhà nghỉ mùa hè thừa thớt. Leo giảm tốc độ, rẽ từ đường nhựa sang một con đường rải sỏi, đi xuyên giữa hai nhà kho lớn và một máy kéo nằm dưới cái lán. Họ dừng xe ở đó, một lô đồ xe tự nhiên giữa những rặng cây rậm rạp. Anh chui ra khỏi xe, đi vào rừng rồi trở lại đem theo một bó cành linh sam đã được buộc gọn gàng dưới cánh tay. Rồi anh lại mang thêm một bó nữa, phủ kín chiếc xe thật nhanh. Quan trọng nhất là phải che được sườn xe bên phải và mặt sau xoay ra đường. Sau đó họ bắt đầu đi xuyên qua khu rừng đen kịt.

“Ngày mai ta sẽ đi đúng đường này. Chừng hơn một trăm tám mươi mét nữa là tới chỗ chiếc xe tiếp theo.”

Mặt đất trơn trượt. Tất cả đều tối đen trong khu rừng rậm rạp, không phủ tuyết trong đêm mùa đông. Ánh sáng duy nhất tỏa trên những cành lá là từ những đốm sao trắng không tên bao quanh vàng trắng lười liềm đỏ rực. Leo cố nhìn bố mình, nhưng chỉ nghe được tiếng thở hồng hộc khi ông lách tấm thân ục ịch dưới những

cành cây cứng. Trong bóng tối anh không thể nhìn rõ đường nét đáng người ông.

“Bố này?”

Anh đã hỏi câu hỏi này khi họ lái xe ngang qua ngân hàng.

“Gì thế?”

“Bố cứ nói đi.”

“Nói gì?”

Leo dừng lại và bố anh cũng thế. Hai người đứng cách nhau chỉ một sải tay, bóng tối đặc quánh bao quanh. Hình như anh nhìn thấy đôi mắt của ông lấp lánh, nhưng cũng có thể đó chỉ là do anh tưởng tượng ra.

“Để con còn cân nhắc. Bố nói đi. Ngay tại đây. Chỉ có riêng hai chúng ta. Cứ nói rằng bố không thể làm nổi việc đó. Con có thể chịu đựng được, nhưng con muốn biết ngay bây giờ - không phải trong bữa sáng ngày mai.”

Có tiếng động, cả hai đều nghe thấy. Tiếng lốp xe tiến đến gần trên mặt đường rải sỏi. Rồi họ nhìn thấy ánh đèn pha xuyên qua những thân cây. Chính là chiếc xe khi trước đã đỗ trước căn nhà ở Tumba, chở đầy những hộp quà rỗng đủ màu sắc.

Một câu hỏi đơn giản nhưng vẫn không thấy câu trả lời. Anh không chờ thêm mà bước về phía chiếc xe, Jasper ngồi sau tay lái.

“Leo?”

Anh đang gạt những cành lá thì Ivan nắm lấy anh

“Leo, nhìn tao đây.”

Một cành cây lớn rủ giữa hai mặt người. Một cành vân sam, lá

kim.

“*Nhìn* tao đây.”

Ivan ấn cành cây xuống làm nó gãy gập.

“Tao là bố mày. Tao có thể làm được chuyện này. Nghe chưa?”

Họ đứng yên một chốc giữa những thân cây lớn mà nhìn thẳng vào nhau. Nếu nhìn gần ít ra cũng có thể nhận ra đường nét khuôn mặt.

Thực hiện vụ cướp. Cùng nhau.

Ivan có đủ khả năng. Leo đã nhìn thấy trên khuôn mặt ông, nghe thấy trong tiếng nói của ông. Một sức mạnh chỉ xuất hiện khi xung đột không thể tránh khỏi được nữa.

Bình thản trong khi những người khác thì hoảng loạn.

Giờ họ sẽ lái xe về nhà, ăn một chút rồi đi ngủ.

Bởi vì chỉ vài giờ nữa thôi, họ sẽ lại đứng đúng chỗ này, đổi từ chiếc xe chất đầy quà tặng sang chiếc xe được che phủ những tán cây - chính từ đây vụ cướp sẽ bắt đầu.

TIẾNG GỖ CỦA THẬT NHẸ gần như không nghe thấy được. Nhưng bằng cách nào đó nó vẫn vang vọng khắp ngôi nhà, khiến tất cả phải giật mình, dừng lại, chuẩn bị tinh thần.

Anneli đang đứng cạnh quầy bếp, cắt từng lát bánh mì dày làm món sandwich, Ivan đứng cạnh cô thái dưa chuột và cà chua thành từng lát mỏng trộn salad, bữa ăn nhẹ buổi đêm, cung cấp năng lượng cho băng cướp ngân hàng. Trong khi đó Jasper ngồi trong kho vũ khí với cửa hầm vẫn mở, tra dầu vào những thứ đồ nghề mà

bọn họ sẽ sử dụng ngày mai, còn Leo thì ngồi trên ghế bành trong phòng khách, bản đồ trải rộng trên bàn, nghiên cứu những lối tẩu thoát khác.

Tất cả mọi người khựng lại, chuẩn bị tinh thần.

Chẳng ai còn việc gì ở đây cả, không phải lúc này khi chỉ còn chưa đầy một ngày nữa vụ cướp sẽ được thực hiện.

Leo rón rén bước tới trước cửa sổ phòng ngủ và kéo rèm lên nhưng vẫn không thể nhìn thấy phần bị mái hiên che khuất. Vậy là anh đi xuống cầu thang ra cửa trước. Một bàn tay đã bịt kín cái lỗ để nhìn ra ngoài trên cánh cửa.

Lại một tiếng gõ cửa nữa.

Jasper đã trèo lên khỏi kho vũ khí mang theo hai khẩu súng máy, đưa một khẩu cho Leo rồi lẩn vào bếp trong khi Leo đặt khẩu súng lên giá để mũ và trùm áo khoác lên trên.

Leo thì thầm với bố.

“Lên gác đi. Cùng với Anneli nữa.”

Rồi anh chờ họ đi khuất trên cầu thang mới mở cửa ra.

“Chúng mày hư hay ngoan đây?”

Chính là hai người đó. Tại đây. Trước mặt anh.

“Anh thì sao?”

Anh mỉm cười thoải mái.

“Vào đi.”

Anh ôm cả hai đứa. Felix và Vincent. Hai đứa em của anh giờ đã trở về.

“Vào đi, mẹ kiếp!”

Jasper từ bếp tiến ra, tay vẫn cầm súng.

“Tao đoán cả gia đình lại đoàn tụ rồi đấy!”

Vincent nhìn Jasper, nhưng không nhìn lâu. Chuyển tàu và mũi súng gí vào đầu khiến nó không thể làm thế.

“Anh không thuộc về gia đình này.”

Và rồi Anneli đi từ tầng trên xuống. Và theo sau cô, Ivan.

“Lão... đang làm cái quái gì ở đây?”

Khi Leo mở cửa anh bắt gặp hai khuôn mặt hiền hòa, thoải mái. Giờ thì họ không còn cái vẻ ấy nữa. Vincent cố nhìn qua vai Jasper, trong khi Felix ngay lập tức nhăn mặt giận dữ.

“Điều ấy quá rõ rồi còn gì.”

“Không, chẳng rõ ràng chút nào!”

“Có người đã bỏ đi, chuyển tới sống ở cái thành phố Gothenburg khôn nạn ấy. Thế nên người khác phải thế chỗ. Phải không nào?”

Từ nãy Ivan dừng lại giữa cầu thang. Giờ ông bước tiếp.

“Các con.”

Và cứ xuống mỗi bậc thang nụ cười của ông càng nở rộng hơn.

“Thật là...Vincent, giờ con to lớn thật đấy...còn Felix nữa...thấy chưa Leo, giờ thì chúng đã tới đây cả rồi.”

Cái hành lang nhỏ giờ quá chật chội. Leo nhận ra đây chính là cảm giác khi bị ép từ cả hai phía. Phía sau anh, ông bố nóng nảy muốn bước ra nói lời chào, phía trước anh, hai đứa em trai không hề có ý định làm thế.

“Chúng em muốn nói chuyện riêng với anh. Chỉ em và Vincent thôi.”

Felix nhìn Leo. Anh hất hàm về phía căn phòng có cái kết gắn dưới sàn.

Họ bước vào, đóng cửa lại.

“Em biết anh đang nghĩ gì.”

“Tao chẳng nghĩ gì hết.”

“Nhưng bọn em vẫn không thay đổi ý định đâu, Leo ạ. Chúng em không tới đây để cướp ngân hàng.”

Felix lấy một chiếc phong bì từ túi trong áo khoác.

“Đây. Bảy mươi nghìn. Nếu anh cần tiền. Nếu đó là lý do anh làm việc này.”

Leo nhìn chiếc phong bì trắng và những tờ krona lộ ra qua kẽ hở không dán kín. Vài phút kỳ lạ trôi qua. Anh đã ra mở cửa, nhìn thấy những người mà anh nhớ nhất, nhìn thấy những gì mà anh muốn thấy, sự gắn kết.

“Cầm lấy đi, Leo. Đó là số tiền còn lại của chúng em. Nếu anh cần tiền đến thế. Và hãy quên việc cướp cái ngân hàng chết tiệt đó đi!”

Giờ thì anh đã hiểu.

“Chúng mày đến đây, *đây*, Felix, như một ông già Noel khốn kiếp đi phân phát quà phải không?”

Không có sự gắn kết nào.

“Felix, mẹ kiếp! Và rồi sau đó thì thế nào?”

“Sau đó?”

“Bảy mươi nghìn. Số tiền này chỉ đủ cho mấy tháng thôi.”

“Sau đó à? Nếu anh muốn, chúng em sẽ chuyển về đây. Nếu

anh muốn thế bọn em sẽ làm theo. Chúng ta vẫn còn một công ty, phải không? Một công ty xây dựng chính cống? Chúng ta sẽ làm những công việc như hồi trước. Xây những căn nhà cùng nhau.”

Chiếc phong bì vẫn lơ lửng trong không trung giữa bọn họ.

“Vincent?”

Leo nhìn đứa em út.

“Mày vẫn đồng ý với nó?”

“Em không biết.”

“Không biết?”

“Em không biết!”

Leo hơi nghiêng đầu qua một bên, mỉm cười.

“Có một điều mà mày *biết*, Vincent ạ, rằng mày cũng không thể chịu đựng được phải ngồi nhà lo lắng cho bọn tao. Thế nên giờ là lúc quyết định. Chúng tao sẽ đến ngân hàng đó ngày mai.”

Felix thả cái phong bì mà không ai muốn cầm, nhìn nó rơi xuống sàn.

“Vậy mấy người sẽ đi cướp ngân hàng cùng nhau? Nghiêm túc đấy chứ? Bốn người... đây?”

“Phải.”

“Leo, cái phong bì này là của anh. Em đi đây. Em không tới đây để cướp ngân hàng - em tới để ngăn anh làm việc đó. Và anh không được hỏi bọn em câu đó nữa. Dù là em hay Vincent.”

Nó đi ra mở cửa, rồi quay người lại.

“Vincent? Sáng mai tao sẽ về nhà. Vé của chúng ta đã đặt trước rồi. Nếu muốn đi cùng tao, mày có số điện thoại của tao rồi đó.”

“Chờ đã!”

Ivan đứng lên khỏi ghế trong bếp, như thể ông đã theo dõi, chờ đợi này giờ.

Felix không chờ đợi.

“Chờ đã, bố có chuyện cần nói với con!”

Ông chỉ vừa kịp tóm lấy cánh tay Felix.

“Buông tôi ra, mẹ kiếp!”

“Nghe bố này, chúng ta đã không gặp lại nhau...”

“Nghe? Ông? Ông định cướp ngân hàng cùng con trai mình phải không?”

Ivan buông cánh tay đang gồng lên.

“Felix? Con trai. Bố tới đây để gặp các con. Con. Leo. Vincent. Bố tưởng chúng ta sẽ...làm việc cùng nhau. Tất cả chúng ta.”

“Sao cơ?”

Hai người đứng cách nhau vài mét, nhưng cũng đã gần để nó ngửi thấy hơi thở của ông đã thay đổi, không còn mùi rượu nữa.

“Ông tưởng tôi muốn đi cướp ngân hàng...cùng ông sao? Ông tưởng tôi muốn ngay cả là đứng trong cùng một phòng với ông? Sau tất cả những gì ông đã gây ra cho mẹ tôi? Ông thật sự tưởng thế à? Ông đi chết đi!”

“Đến một lúc nào đó con phải bỏ qua chuyện ấy đi, Felix. Con không giận bố... mà giận cái kẻ mà con biết khi còn bé tí khi hẳn chẳng nhiều tuổi hơn Leo bây giờ là mấy. Quên chuyện đó đi. Nhìn bố đây, giờ bố không còn như thế nữa, con phải bỏ qua chuyện đó thôi.”

“Tôi phải... quên đi? Trả lời cho tôi một câu - đứa nào đã mở cánh cửa chết tiệt để ông vào nên vỡ mặt mẹ chúng tôi? Đó là tôi? Vincent? Hay Leo? Ông còn nhớ không? Hay tôi cũng phải quên đi cả chuyện đó?”

“Tôi sẽ bỏ qua chuyện đó! Ngay bây giờ!”

Và nó nhổ một bãi nước bọt.

Lần này nó nhổ lên cao hơn, không vào má và cổ như hồi với mẹ nó, nhưng bãi nước bọt chảy xuống cũng gần giống như vậy.

“Hai người làm cái quái gì đây?”

Leo chạy ra khỏi phòng bên và ấn một tay vào ngực bố, một tay vào ngực em mình đẩy họ sang hai bên.

“Cút đi, Felix.”

Vincent đứng đó, chỉ một mình. Nó nhìn bố dùng tay áo lau bãi nước bọt trong khi Felix mở cửa trước.

“Chờ đã!”

Nó chạy ra hành lang, ngang qua trước mặt bố và Leo.

“Em sẽ đi cùng anh.”

IVAN NĂM ĐÓ đã được một tiếng, cũng có thể là hai, chợt ông nhận ra đó là gì. Thứ mùi ấy. Chính nó khiến ông khó chịu. Nó bốc ra từ cái gối. Ông ngồi dậy, đưa cái gối lên mũi. Phải rồi. Chính nó. Ông xé cái vỏ gối rất bền mãi không chịu rách, ngửi mùi vải và sau đó ngửi cái gối mỏng manh bên trong. Cái vỏ gối - ông chắc chắn. Thứ mùi khó chịu đó thật quen thuộc. Nó khiến ông hồi tưởng lại, nghĩ tới Felix và Vincent, những người lẽ ra phải có mặt ở đây, nghĩ

tới Leo đang ở trên gác, và nghĩ tới bà. Ông không hay nghĩ đến bà, nhưng trong căn nhà này bà cứ lớn vồn trong tâm trí ông.

Cái vỏ gối này có mùi của Britt-Marie, và ông không biết tại sao.

Có phải bà cũng đã ngủ ở đây?

Hồi tưởng lại. Ông đã ở đó. *Chỉ điểm*. Bà lớn vồn trong tâm trí ông khi ông ngồi trên một chiếc giường khác hẳn - trong buồng giam chỉ vài ngày sau khi một quả bom xăng được ném vào ngôi nhà sau khi một người đã phản bội ông. *Chỉ điểm*. Gã cảnh sát mở cửa buồng giam với bàn tay phải quấn băng, cứ thế bước vào, đòi nói chuyện.

Nói chuyện?

Ivan không chịu nói.

Nhưng thằng con lợn vẫn khẳng khẳng đòi ông trả lời.

- Làm sao anh có thể đưa cả con trai mình theo?

- Anh đang nói về chuyện gì thế?

- Tôi đang nói rằng con anh mới có mười tuổi, và anh đã đưa nó theo đốt nhà vợ anh và cũng là mẹ của đứa bé.

- Tôi không muốn nói chuyện với anh lúc này.

- Nghe đây, con trai anh, Leo, nó có vẻ là một đứa trẻ ngoan. Nó...

- Tôi không muốn nói chuyện với anh. Mà tôi cũng không buộc phải làm thế. Tôi đang ngồi trong phòng giam, nhưng tôi là người quyết định sẽ nói khi nào. Thế nên anh đi đi. Cút khỏi đây!

- Anh không cần phải nói gì với tôi. Con trai anh đã khai rồi. Leo đã nói cho chúng tôi biết mọi chuyện. Từ việc anh chế tạo quả bom thế nào. Anh đưa nó vào xe ra sao, đỗ xe bên đường, chui qua rặng cây việt quất, và anh đã đứng đó hò hét ra sao trước khi ném quả bom qua cửa sổ tầng hầm.

- Tôi không ném quả bom nào. Và con trai tôi cũng không bao giờ khai ra đâu.

- Nhưng đúng là nó đã khai ra. Mọi việc đều rất trôi chảy, nó đã khai ra hoàn toàn tự

nguyện, dưới sự chứng kiến của mẹ. Tôi ngồi nói chuyện với con trai anh cạnh bàn bếp suốt hơn một tiếng đồng hồ.

- Vậy là một gã cóm chết tiệt đã bắt con trai tôi ngồi suốt một tiếng tố cáo tôi?

- Phải.

- Thế mà trôi chảy được à? Chuyện quái gì đã xảy ra với bàn tay anh. Con trai tôi sẽ không đời nào khai ra cả. Trong gia đình tôi, không ai là kẻ chỉ điểm.

- Nó đã nói vì cảm thấy cần phải nói, anh không hiểu sao? Anh là bố nó, Ivan. Hãy vì nó mà nói cho tôi biết điều gì đã xảy ra, để nó không phải chịu đựng chuyện này một mình.

- Cút mẹ mày đi! Cút ngay!

Cái mùi khốn kiếp đó, ông không thể rũ bỏ được nó, dù ông đã xé tan cái vỏ gỏi thành từng mảnh và ném ra ngoài cửa sổ. Ông đi ra hành lang tối và lạnh. Bên ngoài trời cũng tối và lạnh như thế. Chỉ một ánh đèn le lói từ sân nhà hàng xóm. Ông đang rón rén đi khắp nhà con trai ông như một đứa trẻ, trong khi bà cứ lớn vồn, lớn vồn mãi quanh ông cho đến khi ông choáng váng trượt chân, nện hông vào bồn rửa và đá phải cái bàn. Ông không muốn trở về nơi ấy, khoảnh khắc ấy. Ông chỉ muốn mọi chuyện trôi qua thật nhanh, tới một cái gì đó tinh khiết, không còn quá khứ, không còn những chuyện khiến con người ta nhổ vào mặt nhau. *Bố là điều rủi ro duy nhất.* Ông đã đi bên cạnh Leo, cùng đánh cắp một chiếc xe tải thoát rồi lái tới điểm đổi xe, và chính lúc ấy con trai ông đã nhìn thẳng vào ông mà buộc tội trước cả khi bắt đầu hành động. *Cái chai, bố à. Cái chai! Con cần phải biết. Bố có định uống cho đến say khướt hay không?* Một mối rủi ro? Lớn vồn trong đầu người khác là một rủi ro khốn kiếp. Chỉ điểm người khác là một rủi ro khốn kiếp. Không uống một giọt rượu suốt bốn mươi tám tiếng, tay ông run lên, đã vài lần ông suýt nôn nhưng kìm lại được, và ông biết có một chai

whiskey trong tủ đựng chén chỗ góc phòng. Cơn sốt làm ông run lên dù căn nhà không còn lạnh nữa. Còn hơn thế nữa, ông ngồi xuống cạnh bàn bếp, cảm thấy cái lạnh toát ra từ bên trong. Hình như trong tủ cạnh chai whiskey còn một chai rượu vang nữa, ông thấy bên trong mình vừa lạnh như băng vừa nóng như lửa, không được uống giọt nào, và thế là ông nằm xuống đấm tay vào không khí vì bà vẫn lớn vồn, lớn vồn, lớn vồn quanh đầu ông.

JASPER NGỒI DẬY. Khó chịu. Không phải vì cái đệm ghế sofa chẳng thoải mái chút nào này. Hay tấm chăn quá dày. Hay ánh sáng lọt qua những thanh rèm không kín. Nó thấy khó chịu không phải vì những cái đó. Nó có thể cứ nằm dưới sàn, trần truồng, không đắp chăn nếu cần. Cô ta mới là người khiến nó thao thức. Anneli. Mất xích yếu nhất. Và nó là người duy nhất thấy được điều đó. Một điểm yếu chỉ trở nên rõ ràng khi phải chịu áp lực, và dưới áp lực cô ta sẽ vỡ vụn như một quả trứng bằng sứ. Nát nát. Sau mười phút trong phòng hồi cung, cô ta sẽ kêu ré lên như một đứa trẻ cho mà xem. Nó thấy thương hại Leo. Anh ta giờ mắc kẹt với cô ta rồi, không thể vứt bỏ được. Cô ta lúc nào cũng nắm được thóp anh ta. Đến đồn cảnh sát. Hoặc chỉ cần nói quá nhiều với một người bạn hay ai đó, một người ở quán bar chẳng hạn, và thế là bọn cớm mặc đồng phục sẽ đập tung cửa. Nếu điều đó xảy ra, nó biết điều gì đang chờ đợi mình. Ăn chung thân. Vì quả bom. Viên công tố sẽ khẳng khẳng đòi kết án chúng tội đe dọa an ninh công cộng, có tình tiết tăng nặng.

Nếu cô ta khai ra. Ăn chung thân.

Anneli sẽ phun ra nó đầu tiên, cô ta chưa bao giờ ưả nó cả. Nó đã cảm thấy điều đó ngay từ đầu. Ở cái sàn nhảy chui ở Handen. Cô ta chỉ ngồi thu lu một mình, uống rượu cava màu đỏ cay xè, nó nghĩ thế, thứ màu thật đẹp và tự nhiên. Họ đã cùng nói chuyện ở quán bar, nó, Anneli và Leo. Nó đã nhìn thấy cô ta cười thế nào, cứ sau mỗi ly rượu môi cô ta lại kề vào tai Leo mà thì thầm ra sao. Chỉ hai con người trong căn phòng với những bức tường lấp lánh và tiếng nhạc đến tức ngực, còn nó thì không tồn tại.

Nó đã nhìn thấy trong mắt cô ta. Cô ta rồi sẽ gây rắc rối, nó nghĩ thế.

Nó đã đúng ngay từ đầu, và lẽ ra nó phải cảnh báo cho Leo biết.

LEO CẢM NHẬN THẤY CÔ đã nằm im lặng thao thức mấy tiếng rồi. Làn da trần trụi áp sát anh, cô trần trọc trở mình, những ý nghĩ như những chiếc răng nhọn gặm nhấm tâm trí cô, khiến tám chân bị cuộn lung tung dưới cánh tay cô. Anh biết tại sao. Cô đang cố tưởng tượng một loạt những sự việc mà mình chưa trải qua bao giờ - lãnh trách nhiệm lái chiếc xe tải thoát cùng ba tên cướp đeo mặt nạ, ngoảnh mặt không nhìn đám nhân viên ngân hàng hãy còn đang bàng hoàng nhấn chuông báo động, trốn chạy khỏi cuộc rượt đuổi tốc độ trên đường cao tốc với ánh đèn xanh nhấp nháy của cảnh sát địa phương và có lẽ cả vài xe cảnh sát từ Sala, Enköping hay Uppsala. Cô không phải Felix, không ai là Felix cả, không ai có đủ bình tĩnh, khả năng để chờ đợi sau bánh lái trong ba phút khi những kết sắt đang bị khuôn rỗng, sau đó trốn khỏi hiện trường nhanh đến nỗi không ai kịp nhìn thấy gì, không ai kịp bám theo, nhưng đồng

thời cũng thật từ tốn để không ai phản ứng hay để ý thấy điều gì khác thường. Không có Felix, lần này họ sẽ phải cần đến đứng bên ngoài ngân hàng. Bạn gái anh sẽ lái chiếc xe, trong khi bố anh sẽ phải đối mặt với bất kỳ đối thủ tiềm tàng nào. Bên trong, anh và Jasper đổi vai cho nhau. Leo sẽ đi ra sau lớp kính an ninh mà cuốn sạch những kết sắt và quây thu ngân, trong khi Jasper không chế đám khách giao dịch và nhân viên thu ngân nằm trên sàn nhà.

Một cùi chỏ thật nhọn thúc vào sườn, vào lưng anh. Cánh tay cô vung ra trong trạng thái lơ mơ nửa ngủ nửa thức. Anh nhẹ nhàng nắm lấy tay cô, vuốt ve, ngón tay anh lướt trên làn da mềm mại.

“Anneli? Nghe này? Đừng nghĩ tới chuyện đó nữa.”

Cô xoay người lại, đôi mắt sáng lên trong bóng tối. Anh hôn lên trán và má cô.

“Ba giờ chiều ngày mai rồi sẽ tới. Bất kể lúc này em làm gì hay nghĩ gì.”

“Em không lo lắng đâu, nếu anh tưởng thế.”

“Anh thì cho là em đang lo lắng đấy. Cố ngủ đi nào.”

“Leo chưa từng và sẽ không bao giờ để những kẻ như chị ngáng đường mình. Leo có những người anh em của mình. Chị biết điều này quá rõ.”

Cô thì thầm. Nhưng từng từ đều rõ mồn một.

“Jasper đã nói thế.”

Đôi mắt cô giống như hai đốm sáng trong bóng tối.

“Và nó một mực nghĩ rằng... nó sẽ ở lại đây, sau vụ cướp.”

Hai đốm sáng không rời khỏi khuôn mặt anh.

“Nhưng em không nghĩ thế. Em không thể chịu được nó.”

“Vấn đề không phải ở gã đó. Phải không, Anneli? Đó không phải lý do mà em nằm trần trọc đêm nay. Mà là những chuyện ngày mai. Và anh hiểu tại sao em sợ hãi.”

Cô chống khuỷu tay nhôм dậy.

“Anh không hiểu sao, Leo? Anh nghe đây - *em không sợ hãi*. Thực ra em thấy vui vì mình được tham gia, và em sẽ không còn phải ngồi đây nghe radio để biết anh còn sống hay đã chết. Và sau đó... sẽ thật sung sướng nếu sau đó không còn các em của anh, và gã đó ở đây!

Cô lại thúc vào người anh cú nữa, gần như cùng một chỗ giữa hai xương sườn, không mạnh, nhưng lần này là có chủ ý

“Điều duy nhất em *không* thấy ổn là anh tin tưởng thẳng tâm thần nằm trên ghế sofa ngoài kia.”

Anh nhìn cô, nhìn đôi mắt sáng của cô, nhìn nửa thân trên của cô đang nhôм dậy trên hai khuỷu tay, hơi cúi ra trước. Cô có vẻ không sợ hãi thật.

“Anneli? Phải chấp nhận thôi. Chúng ta sẽ cùng thực hiện vụ này ngày mai. Vì thế, *anh* đã lựa chọn sẽ tin tưởng. Jasper. Cũng giống như khi *anh* lựa chọn tin tưởng em và bố anh. Vì anh buộc phải làm thế. Được chưa? Giờ thì ngủ đi em.

Anh lăn qua thành giường, chân đặt trên nền đất lạnh. Anh cần một chút bình yên, nhưng ở đây thì không thể có được. Chấn quắn trên người, anh cứ ngồi như thế tới khi chỉ còn nghe thấy tiếng cô thở đều. Anh nhẹ nhàng đóng cửa phòng ngủ rồi bước ra cầu

thang, rồi nhìn thấy Jasper. Trên chiếc sofa. Tỉnh như sáo. Bốn khẩu súng máy đặt trước mặt nó trên mặt bàn uống nước.

“Jasper? Mà định làm cái quái gì thế?”

“Lau súng.”

“Mày đã lau rồi, súng ống đã sẵn sàng. Mày phải ngủ đi.”

Jasper vẫn ngồi. Nó muốn nói gì đó, điều đó thật quá hiển nhiên, nó cụp mi mắt xuống nửa chừng hết như mọi lần.

“Ngày mai sẽ có tuyết đấy. Rất nhiều là đằng khác.”

“Tao thấy rồi. Nhưng đến chiều - khi ấy bọn ta đã trên đường về nhà rồi. Giờ thì ngủ đi.”

Jasper đặt khẩu súng mà nó vừa tra dầu lần thứ hai xuống.

“Nếu chúng ta bị chặn lại thì sao, Leo? Nếu bọn cớm đột nhiên xuất hiện. Mày đã nghĩ tới chuyện đó chưa? Con bé có xử lý được không?”

“Xử lý?”

“Tao không tin tưởng nó. Nếu...”

“Jasper? Mai chúng ta sẽ cùng thực hiện vụ này. Vì thế tao đã *lựa chọn* sẽ tin tưởng cô ấy. Cũng giống như tao đã *lựa chọn* sẽ tin tưởng mày và bố tao. Bởi vì tao buộc phải làm thế. Được chưa? Giờ thì ngủ đi.”

Đầu tiên là Anneli. Rồi tới Jasper. Hai lần trong vòng năm phút. Anh là người phải gắn kết tất cả với nhau. Trước kia khi còn Felix và Vincent cũng thế, nhưng giờ thì vai trò của anh càng rõ ràng hơn. Leo bước xuống cầu thang, đi sát tường gây ra tiếng cọt kẹt, bỏ qua một bậc ở giữa lúc cũng rít lên như thể bị gãy. Trong phòng

dành cho khách vẫn im lặng, hình như bố anh đang nằm bất động, nhưng anh vẫn đóng cửa cho chắc. Sau đó anh vào bếp, ra chỗ tủ lạnh, uống nước cam thẳng từ hộp, lấy một miếng thịt, hứng nửa cốc từ cái vòi lúc nào cũng phải kêu òng ọc mấy cái rồi mới có nước.

Anneli, Jasper, và anh. Thao thức. Chỉ có bố anh, người mà anh lo lắng nhất thì lại đang ngủ.

Thêm nửa cốc nước nữa.

Anh lại bước ra hành lang, bắt đầu leo những bậc đầu tiên lên cái cầu thang kéo kệt thì nghe thấy tiếng động. Phía sau anh. Từ trong bếp, nơi anh vừa mới vào.

“Leo?”

Anh dừng lại. Tiếng của bố? Nếu đúng là như thế, lần này tiếng ông khác hẳn mọi khi.

“Mày vào đây một lúc được không?”

Là tiếng bố. Tiếng ông khác mọi khi không phải vì ông đang thì thầm, mà cũng chẳng phải do giọng ông khàn và trầm hơn. Có một vẻ gì đó khác, như là... van xin. Giọng nói ông như van vãn. Bố anh - người chưa từng cầu xin ai bất cứ điều gì, người bao giờ cũng là kẻ chỉ cho người khác thấy mình muốn mọi sự diễn ra như thế nào, và rồi chờ đợi kết quả theo ý mình - đã cầu xin trước tiên là Felix ở ngưỡng cửa để rồi nhận được một bãi nước bọt vào mặt, và giờ ông lại cầu xin lần nữa, khiến anh cảm thấy khó chịu.

“Bố à, bố làm gì ở đây thế? Bố phải ngủ đi chứ.”

Khi nãy anh đã không nhìn thấy ông trong bóng tối. Ông nằm

trên chiếc ghế băng đặt trong bếp, mặc độc chiếc quần lót. Leo đứng ở ngưỡng cửa. Từ đó anh có thể nhìn thấy một thân thể đang run lên.

“Ngồi xuống đây. Bên cạnh tao, Leo. Chỉ một lúc thôi. Tao muốn nói với mày một việc.”

Anh bước vào, ngồi xuống bên rìa chiếc ghế sofa đặt trong bếp trong khi Ivan nhồm dậy. Hai người ngồi cạnh nhau. Hai tấm thân trắng nhợt. Cùng một dòng máu. Cùng một nguồn cội. Leo, hơn hai mươi tuổi, mới đang bắt đầu cuộc phiêu lưu của mình, còn Ivan, tuổi còn hơn cả gấp đôi tuổi Leo, giờ không còn đi đâu nữa.

“Tao...”

Hai cánh tay mạnh mẽ vẫn còn đó, nhưng cái bụng đã to hơn, ngực hơi xẹp xuống, đôi vai so lại.

“...có lẽ không phải lúc nào tao cũng đối xử đúng đắn với mày.”

Leo ngồi gằn lại, lắng nghe.

“Khi mày và các em còn nhỏ.”

“Điều gì bố làm thì cũng đã làm rồi. Không hơn không kém.”

“Nhưng Leo...có những điều sai lầm.”

“Thôi đi.”

“Lẽ ra tao đã có thể...”

“Tôi đểch thềm quan tâm chuyện đó bây giờ. Tôi không muốn nghe nữa.”

“Leo, tao phải nói điều này. Hồi đó mày chỉ là một đứa trẻ.”

“Chỉ là một đứa trẻ?”

“Chỉ là một đứa trẻ, Leo à. Và tao biết mày không cố ý làm thế.”

“Cố ý?”

“Chỉ điểm.”

“Chỉ điểm? Lại chuyện đó à?”

“Không, nhưng mà...”

“Nghe tôi nói đây! Một lần cuối cùng! Tôi không chỉ điểm ông! Chúng ta không phải loại người như thế. Chúng ta... làm ngược lại! Ngay cả khi bố cố giết mẹ, *tất cả* cùng chịu tội. Vì thế tôi nghĩ là tôi đã mở cửa, còn Felix thì cứ khẳng khẳng là nó đã mở, Vincent cũng nhận việc đó về mình. Chúng tôi khác với bọn chỉ điểm một trời một vực như thế đấy.”

“Leo... tao... tao không thù ghét mày về chuyện đó, không còn nữa, mày nói đúng, Felix nó đã... và tao chẳng làm gì. Felix nhổ vào mặt tao, và tao còn không giơ tay lên. Nhổ vào mặt người khác là hành động sỉ nhục nặng nề nhất! Nếu kẻ nào khác làm điều đó, hắn tao đã...nện thẳng khốn đó một trận ! Nhưng với con trai tao thì không. Tao đã không làm thế.”

Ông không nhận ra điều này. Nhưng trong khi nói, ông liên tục vuốt những khớp xương đã bị lún xuống vài chỗ ở bàn tay phải.

Bàn tay ông đã trở nên như thế do phải đấm quá nhiều.

“Mọi chuyện rồi sẽ ổn, phải không? Felix rồi sẽ hiểu được tao, và tự hiểu chính mình nữa. Khi nào chuyện này xong xuôi, chúng ta sẽ đoàn tụ trở lại thành một gia đình.”

“Thôi ngay đi! Đừng có nhắc lại chuyện khi tôi còn nhỏ nữa.”

“Hồi đó tao đã đối xử không tốt với mày.”

“Thôi đi!”

“Nhưng Leo, sao mày không muốn... tao muốn...”

Leo toan bước đi, anh cảm thấy không còn sức lực cho chuyện này.

“Nó vẫn mở!”

Ngôi nhà hoàn toàn im lặng. Cũng là một kiểu bình yên. Nhưng mãi tới giờ anh mới nhận ra điều đó, khi anh bước về phía cầu thang, khi anh nhận ra điều cha mình vừa nói.

“Cánh cửa. Leo? Hồi ấy. Khi tao... và mẹ mày... ở Falun. Cửa không khóa. Tao có thể cứ thế gạt tay nắm mà bước vào. Đi xuyên qua giữa Felix, Vincent và mày.”

Leo ngồi bệt xuống bậc thang đầu tiên. Nó rít lên cọt kẹt. Cũng như mọi lần.

“Nếu đó là điều mà Felix muốn nói tới, và cũng là điều mà mày nói khi nãy. Thế thì - không ai trong số chúng mày đã mở cửa. Mày nghe rõ chưa, Leo?”

ÔNG ĐANG ĐỨNG GÁC CÁNH CỬA với những tấm kính lớn ở giữa và khung bằng gỗ màu nâu hai bên. Cánh cửa ngân hàng. Cánh cửa của cái ngân hàng đang bị cướp ngay lúc này. Và ông là một trong những tên cướp.

Ông gắng hết sức để nhận thức việc này đang thực sự xảy ra. Ông đã cố làm thế gần cả hai mươi giây. Nhưng mọi sự vẫn cảm giác như không có thật.

Ông không sợ hãi. Không căng thẳng. Ông không cảm thấy thế vì tự ông đã ngăn những cảm giác đó. Ông không thể tự cho phép

mình, vì kẻ đang chạy khắp ngân hàng, đeo mặt nạ đen và lăm lăm súng máy đó chính là con trai ông. Nhưng vẫn có một cảm giác *nào đó* dâng lên. Cái cảm giác *nào đó* này đã đeo đẳng ông cả ngày. Ông đã xua nó đi. Nhưng giờ thì ông không làm nổi việc đó nữa. Giờ nó như đang ở đó ngay cạnh ông, theo dõi ông cũng hết như ông đang theo dõi cái ngân hàng. Sự tử hủ. Giữa một mớ cảm xúc. Cảm giác ấy đến với ông không thường xuyên. Nhưng trong những lần xuất hiện ít ỏi thì lại rất rõ ràng. Nỗi hủ thẹn khủng khiếp giống như đứa bé từng bám trên lưng ông, những ngón tay bé nhỏ của nó bầu vào giữa hai bả vai ông, ngăn ông nện tiếp vào mặt bà. Nỗi hủ thẹn khủng khiếp khi một khuôn mặt khác, nhỏ bé hơn chặn đường ông, buộc ông phải buông tay cho bà bỏ chạy qua sàn nhà trơn trượt đầy máu. Suốt cả ngày những ngón tay đó đã cào xé lưng ông, trong khi thời gian đứng yên, và rồi chẳng bao lâu cả thế giới sẽ nhận ra bọn họ đang cướp một ngân hàng và con trai ông đang ở trong đó, phía sau ông.

Ba giờ kém mười phút. Mặt đất phủ kín một lớp tuyết làm dịu đi những tiếng động bên ngoài cái mặt nạ trùm trên đầu ông. Chỉ mới nửa tiếng trước mặt đường nhựa còn khô ráo và mọi cảnh vật nhuốm một màu xám xịt. Giờ ông có thể nhìn thấy những dấu chân trên tuyết, của hai người chạy từ xe ô tô tới ngân hàng. Vết chân của Leo, con trai ông, và thằng được gọi bằng cái tên Jasper. Theo kế hoạch chúng sẽ ở trong ngân hàng ba phút. Còn hai phút rưỡi nữa. Và nếu trời cứ mưa tuyết kiểu này, khi chúng quay trở lại xe, những dấu chân cũ của chúng sẽ gần như không còn nữa.

Ông ôm khẩu súng phía trước người, xoay ra phố và mấy cửa

hiệu thừa thốt ở đó, mắt liếc nhìn qua vai, thấy lưng của Jasper giữa phòng trong khi đưa con cả của ông tiếp tục đi qua một chậu cây lớn ra sau quầy thu ngân. Và phía trước mặt, vẫn ngồi trong xe sau bánh lái, cũng đeo mặt nạ trượt tuyết, Anneli.

Hôm đó bọn họ dậy sớm, và ông cũng chẳng mệt lắm mặc dù cả đêm trằn trọc trên chiếc sofa đặt trong bếp. Nhưng ông đã không ăn nổi bữa sáng. Chỉ uống một tách cà phê đen thôi. Ông đã cố uống thêm một tách nữa, nhưng không tài nào nuốt nổi. Thời gian vẫn trôi đi, nhưng cơ thể ông đã dừng hẳn lại. Ông không nói lời nào, bình thường hiếm khi ông nói chuyện trong khi dùng bữa sáng. Và sáng nay kể cả ông cố làm việc đó thì cũng chỉ là vô ích. Leo tỏ ra làm lì, lạnh nhạt, kiểm tra lại danh sách các vật dụng, trong khi đó Jasper soát lại súng ống đạn dược một lần cuối cùng, còn Anneli lằn ngón tay trên tấm bản đồ lớn ôn lại những lối tẩu thoát mà cô đã thuộc lòng.

Họ đã chất đồ kín chiếc xe thuê, nhét vũ khí dưới đám quà Giáng sinh trong cốp xe, quần áo dưới quà Giáng sinh trên kính sau. Sau đó họ đi bảy mươi dặm trong có hơn một giờ, trên cùng con đường tối qua, đỗ chiếc xe thuê chở đầy những hộp quà Giáng sinh rộng ở nơi mà lần trước nó đã đón họ đi, đi bộ một đoạn ngắn qua khu rừng rậm - lần này là giữa ban ngày và theo hướng ngược lại, trời đủ sáng để có thể nhìn thấy nhau - tới chỗ chiếc xe họ đã đánh cắp rồi giấu dưới một đồng cảnh thông. Sau đó họ thay quần áo. Ông được đưa cho một cái mặt nạ trượt tuyết không còn mới, hẳn trước đây có người đã dùng cái mặt nạ này rồi. Ông có thể ngửi thấy mùi, và nó khiến ông tự hỏi liệu cái mặt nạ mà ông đang

trùm qua đầu này từng là của Felix hay Vincent? Thời gian đã trôi đi trong khi cơ thể và tâm trí ông vẫn đứng im. Trong khi đó những bông tuyết rơi xuống và tan thành nước trên da ông. Ông được phát cho khẩu súng và một cái túi con đeo trước bụng đựng hai băng đạn đầy. Rồi tiếp đến là một cái đồng hồ đeo tay, thứ mà ông không dùng bao giờ. Nó là một chiếc đồng hồ cũ với những cây kim màu đỏ, ông nhận ra chính nó đã từng nằm trên cổ tay Leo.

Ông ngồi trên ghế sau, sau lưng Leo và cạnh Jasper. Thời gian nhích chậm chạp tới hai giờ năm mươi phút, từng giây một trôi qua như những bông tuyết rơi ngoài cửa sổ, họ lái xe tiến vào cái thị trấn nhỏ. Tất cả đèn đã tắt từ tối qua, tuy giờ là ban ngày nhưng nhìn vẫn hoang vắng như thế. Một nhà tang lễ, một tiệm kim khí, một tiệm cắt tóc, rồi tới một chiếc xe buýt không vội vàng gì đang dừng lại chờ một hành khách muộn màng đang vừa vẫy tay vừa chạy tới. Ở đầu bên kia, một nhà thờ trắng đánh dấu điểm cuối của con đường và điểm khởi đầu cho cuộc tẩu thoát.

Ông lại nhìn đồng hồ lần nữa. Bốn mươi lăm giây. Giờ những trạng thái đó đã đổi chỗ cho nhau, ngay lúc này khi ông đứng chờ đợi với cây súng trong tay, Leo đang trong kho tiền, đột nhiên thời gian đông lại, còn những cảm giác bên trong ông lại ùa đến với vận tốc ánh sáng - nỗi tủi hổ, những ngón tay trên lưng và khao khát được đi khỏi đây, uống một ngụm vang đỏ thật lớn, không bao giờ nhìn thẳng vào mắt con trai ông nữa, không bao giờ phải đứng ở cái nơi ông đang đứng hiện giờ.

Một cái liếc mắt thật nhanh qua vai. Bố vẫn còn ngoài đó, trước

cánh cửa, súng ống sẵn sàng.

Ông tỏ ra rất bình tĩnh, thực hiện đúng những gì cần làm. Việc *lựa chọn* tin tưởng ông quả là đúng đắn.

Sáu mươi giây.

Leo chờ bên ngoài kho tiền đóng kín trong khi đôi tay run run của viên giám đốc chi nhánh cố tra chìa khóa vào ổ. Người đó, cái người mà chỉ vừa mới đây còn nằm trên sàn, úp mặt xuống đất, hai tay đặt sau đầu, ông ta cũng trạc tuổi bố anh nhưng gầy và cao. Một cơ thể dường như chưa từng duỗi ra hẳn hoi, những ngón tay hết như mấy cái que chỉ. Anh toan bảo ông ta bình tĩnh lại thì nghe thấy tiếng động ấy. Ổ khóa an ninh không kêu như ổ khóa thông thường, nó miễn cưỡng mở ra, phát ra một tiếng thở dài khi những piston tách khỏi má trên khung cửa thép, cái cửa nặng nề mở ra để lộ những gì chất trên những giá bên trong.

Anh gần như đã quên mất cảm giác này.

Cảm giác bước vào phòng, buộc tất cả khách hàng và nhân viên nằm xuống sàn. Cảm giác được là chủ nhân nơi này trong 180 giây. Cảm giác lên kế hoạch và tính toán, rồi đứng trước một kho tiền mở toang đảm bảo mọi việc được thực hiện chuẩn xác.

Anh đã quên đi cảm giác đó, và vì thế nó càng mạnh hơn. Không còn Felix, không còn Vincent. Nhưng lại có người đàn ông đang đứng ngoài kia. Anh chưa từng cảm thấy thế này. Khi chỉ có mình anh. Hay là, đúng hơn là mới chỉ một lần. Hồi ấy họ cũng tập luyện và lên kế hoạch cùng nhau và kế hoạch cũng phát huy tác dụng. Bây giờ khi anh đứng đây, cảm giác nó cũng dễ dàng hết như việc đâm vào mũi kẻ khác trong khi bố đứng nhìn từ trên ban công.

Một mình trong kho tiền. Từng bó tiền chất trên giá. Nhiều quá mức. Từng xấp mười nghìn tiền 100, từng xấp năm mươi nghìn tiền 500, và từng xấp một trăm nghìn tiền 1.000.

Tất cả đều đang nằm ở đây. Không có đồng nào được cất trong kho đựng tiền ban đêm.

Khi Leo ra lệnh cho ông giám đốc vào trong, ngồi xuống, xoay lưng vào tường, anh có thể nghe thấy nó trong giọng nói của mình, sự phấn khích, những dây thanh quản rung lên, và thứ lan tỏa giữa đầu và lồng ngực anh thật là vô lý, rằng những gì bày ra trước mắt anh có thể là sự thật, rằng có tới từng này tiền chất trên những chiếc giá trong một ngân hàng nhỏ.

Anh chỉnh lại cái túi đeo trên vai, giữ nó mở ra như một cái miệng há hoác trong khi anh nhét từng tập tiền - không có hộp sơn khố kiếp nào - rồi ép chúng xuống. Anh đếm nhanh. Ít nhất phải ba triệu rưỡi krona! Nhiều hơn vụ cướp ngân hàng kép, vụ cướp ba ngân hàng một lúc. Trong một ngân hàng nhỏ chết tiệt, ở cái thị trấn nhỏ chết tiệt với bố canh gác ngoài cửa và Anneli lái xe.

Ai đó, một phụ nữ đang nói về một vụ báo động trên radio cảnh sát, một vụ cướp ngân hàng ở Heby, rồi lại tới một người khác - cũng là phụ nữ - nói về một chiếc xe cảnh sát từ sở cảnh sát Sala đang trên đường tới. Bọn họ đang nói, nhưng những lời nói không đến được với cô. Cô có thể mừng tượng mọi điều thật rõ ràng, biết rõ mình phải làm gì. Cô biết cảnh sát đang trên đường tới đây, nhưng chẳng sao, cô sẽ lái xe quay trở lại đó theo đúng như mình nhớ, tập luyện, lái thử suốt hai ngày trong tuần vừa rồi với Leo ngồi trên ghế bên.

Thậm chí cả lớp tuyết đang tan chảy trên kính chắn gió để rồi bị cản gạt mưa gạt đi cũng chẳng ảnh hưởng gì. Những kẻ bên ngoài kia, đang ẩn nấp và theo dõi để rồi sau đó khai báo cho cảnh sát mà không biết rằng một phụ nữ đang ngồi sau bánh lái, chúng dường như không tồn tại. Thứ duy nhất tồn tại được gói gọn trong một quy luật mà cô và Leo đã lập sẵn từ trước. Chỉ hai người, ngoài ra không còn ai khác.

Có lẽ vì thế mà cô nhìn thấy Leo đầu tiên, mặc dù cả ba đều đang bước ra khỏi ngân hàng, Leo vác một chiếc túi có vẻ đầy căng trên vai.

Và khi cánh cửa xe đóng lại, cô làm đúng cái việc mà mình phải làm. Xuất phát từ số hai, đi dọc vỉa hè rộng ra phố, tăng tốc chỗ nhà thờ có cái tháp màu đen. Sau đó rẽ phải. Rồi gần như ngay lập tức rẽ phải lần nữa, đi vòng quanh thị trấn, ra tới đường chính. Tuyết rơi nhẹ là thế mà chỉ vài phút đã biến thành một trận bão tuyết, những bông tuyết mềm mại giờ có những đầu nhọn màu trắng. Nhưng cô không hề nao núng - cô nắm rõ từng khúc cua và tốc độ hợp lý.

“Ba triệu!”

Anh đã kêu lên như thế mấy lần rồi.

“*Hơn* ba triệu!”

Tiếng anh bật ra mạnh mẽ. Cô chưa từng nghe giọng Leo như thế, nó như vỡ tung ra, trở nên hơi khàn, còn anh thì quá sung sướng. Ngay cả tiếng cười của Jasper ở băng ghế sau cũng thật dễ chịu. Cô không quan tâm chút nào tới chuyện tầm nhìn ngày càng giảm đi, cô vẫn biết phải lái xe thế nào. Sắp tới chỗ rẽ trái, đằng kia, chỗ mấy chiếc hòm thư. Cô thậm chí còn nháy đèn và cười khúc

khích một mình - một chiếc xe ăn cắp vừa mới được dùng trong một vụ cướp ngân hàng và cô thì... nháy đèn. Cô cười khúc khích một mình lớn hơn khi rẽ trái lên con đường rải sỏi phủ tuyết. Và đúng lúc đó, chính bởi vì cảm giác thật thoải mái còn giọng Leo quá sung sướng, cô nháy đèn lần nữa khi họ rẽ vào con đường rừng nhỏ xít nơi thảnh thơi có thể bắt gặp những chú hươu và nai, nháy đèn lần nữa khi cô rẽ vào lộ đổ xe thiên nhiên giữa những cành lá vốn rậm rạp. Họ chui ra khỏi chiếc xe ăn cắp, bước ra cơn bão tuyết dữ dội. Họ lại thay đổi quần áo lần nữa, từ bộ đồ kẻ cướp sang trang phục Giáng sinh. Họ chạy quãng đường hơn một trăm tám mươi mét qua rừng, giống như Leo và Ivan đã làm hôm qua, và cũng giống như những gì họ mới làm chưa tới một tiếng trước. Họ đã thành công. Cô đã thành công. Cô sắp sửa thay chiếc tuốc nơ vít trên chiếc xe ăn cắp bằng chùm chìa khóa của chiếc xe thuê chất đầy những hộp quà Giáng sinh được gói đẹp đẽ. Từ chiếc xe tẩu thoát đầu tiên vốn chẳng thuộc về ai ở ngân hàng chuyển sang chiếc xe tẩu thoát thứ hai chất đầy quà tặng của một gia đình hạnh phúc. Cô lần tìm bàn tay Leo, siết chặt lấy nó trong khi cả nhóm cùng chạy.

GIÁNG SINH.

Ở đây, trong hành lang phòng thanh tra của sở cảnh sát thành phố? Mùi rượu thảo dược, cà phê và bánh ngọt Giáng sinh trong phòng bếp nhỏ, và thậm chí cả một cây thông Giáng sinh nhỏ bé xấu xí bằng nhựa nằm giữa chiếc máy pha cà phê và máy bán hàng tự động - ai đó đã bỏ thời gian mang cái cây giả vào trang trí, loại

cây này có thể gập lại như một cái ô trong mười một tháng rưỡi còn lại trong năm.

John Broncks ở lại trong văn phòng của mình. Anh không chịu tham gia. Anh chưa từng tham gia, không ăn mừng đêm Giáng sinh đang tới gần, những việc mà các gia đình thường làm. Ngày trước nhà anh cũng không mấy khi ăn mừng. Anh đã từng ăn mừng Giáng sinh vài lần - nhưng từ lâu lắm rồi - ngồi đúng giờ đặt trước trong phòng thăm phạm nhân, một cái bánh hầy còn ấm nóng đặt trên cái bàn ọp ọp. Sam đã nướng bánh và pha cà phê hết như tất cả những người chịu án chung thân đều làm trước mỗi buổi thăm, và không nói lời nào về điều đó, hai người chỉ ngồi nhai cái bánh mềm giống như bất cứ một ngày thứ Hai xưa cũ nào.

Anh nhìn màn hình máy tính. Thêm một lần nữa. Anh đã đọc cái hàng chữ ngắn nhấp nháy đó rồi.

Tín hiệu báo động.

Mới cách đây vài phút. Ở một thị trấn nhỏ cách đó bảy mươi dặm. Cảnh sát của sở Sala đang trên đường tới hiện trường. Cả lực lượng của sở cảnh sát Uppsala nữa. Bọn họ có lý do chính đáng để tránh uống rượu vang pha thảo dược.

Broncks thở dài.

Từng chồng hồ sơ những cuộc điều tra đang được tiến hành nằm trên bàn làm việc của anh.

Những bông tuyết mỏng manh đuổi bắt nhau trên sân sở cảnh sát Kronoberg.

Luôn luôn có kẻ sẵn sàng dùng bạo lực để giành lấy những gì mình muốn, và trong một ngày như thế này đó là lý do để anh tiếp

tục làm việc, ít ra cũng nên nán lại ít lâu nữa.

“Có báo động kìa.”

“Gì thế?”

Là Karlstrom. Trong tiếng ồn nảy lên giữa kim loại và kính của chiếc xe gắn đinh ở lớp để đi trên tuyết trong khi nó lăn bánh trên mặt đường nhựa.

“Ông có nhìn thấy không?”

Viên chỉ huy của anh đã đi được nửa đường về nhà. Nhưng ít ra ông cũng trả lời điện thoại.

“John này.”

“Sao thế?”

“Ngày mai là Giáng sinh rồi.”

Karlstrom giảm tốc độ, anh có thể nghe thấy, và tiếng ai đó bóp còi một tràng dài tỏ vẻ khó chịu. John đoán đó là người lái chiếc xe phía sau Karlstrom.

“Và... Heby? John à. Tôi còn chẳng biết nó ở đâu. Có lẽ là ở đâu đó trong khu Uppsala. Nhưng tôi biết cậu đang định làm gì. Đừng có viện cớ này để trốn khỏi phải về nhà. Đó không phải vụ của chúng ta.”

Vài hồi còi nữa vang lên, ít nhất là ba cao độ khác nhau, và tất cả mọi người cũng giống như Karlstrom, đang trên đường hướng về căn nhà ở vịnh Apple tận hưởng buổi tối với rượu gin pha tonic.

“Và John này? Cậu nghe không? Nghiêm túc mà nói, kẻ nào lại đi cướp nhà băng ngay trước Giáng sinh? Chúng chẳng coi trọng truyền thống chút nào.”

Có tiếng loẹt xoẹt. Chiếc điện thoại được chuyển từ tay này sang tay kia, hoặc đi từ chỗ này qua chỗ khác.

“Chờ đã. Tôi đang đeo kính.”

Tiếng loẹt xoẹt lại vang lên. John Broncks bắn khoản liệu viên chỉ huy của anh đã dừng hẳn lại hay vẫn đi chậm mà không đặt tay lên bánh lái, trong khi mắt nhìn màn hình máy tính trên xe.

Tiếng còi, còn lớn hơn khi nãy, chứng tỏ phỏng đoán thứ hai của anh là chính xác.

“Hai chiếc. Hai xe cảnh sát đã tới hiện trường. Một chiếc đang trên đường tới. Cậu cũng có thể thấy trên màn hình của mình. Bảy mươi dặm, John ạ. Hãy để mặc họ giải quyết những vấn đề của mình.”

MỘT BỨC TƯỜNG TRẮNG XÓA.

Bóng tối của tháng Mười hai không còn nữa. Những bông tuyết trắng sắc lẹm lao xuống khác hẳn cảnh những bông tuyết lác đác lúc chiều tà, có cái gì đó mạnh mẽ, dữ dội đe dọa. Một bức tường trắng dày đáng sợ bao quanh họ, trở thành một kiểu bóng tối khác. Những dải cao su của cái cần gạt mưa buồn bã gạt trên mặt kính, và Anneli càng đi chậm lại. Họ đã lên kế hoạch đi với tốc độ chín mươi dặm một giờ, nhưng sau cùng chỉ đi được bảy mươi, và giờ cùng lắm là được năm mươi.

Họ đã chạy xuyên qua rừng trong khi anh nắm tay cô, sau đó chuyển sang chiếc xe chở những hộp quà rỗng, rời khỏi lô đỗ xe giữa những rặng vân sam rậm rạp hướng ra con đường nhỏ với những nhà kho và máy kéo hai bên đường, rồi rẽ ngoặt ra một con

đường lớn hơn. Họ không còn nhìn thấy gì nữa - ngoại trừ những khoảnh khắc ngắn ngủi khi thanh gạt mưa hé lộ một khoảng trống. Lẽ ra họ phải đi được, theo tính toán của anh, là hơn năm dặm rồi. Giờ, anh đoán họ chỉ mới đi được cùng lắm là một dặm trên con đường mà những *dải phân cách* đã hóa thành những bức tường cao bằng tuyết.

Anneli càng đi chậm - phía trước họ, những chiếc xe nhích lên chậm chạp.

Hai xe, cũng có thể là nhiều hơn. Không thể vượt qua được. Cô đã thử hai lần và lần nào cũng phải bỏ cuộc, trở về làn của mình vì tầm nhìn chỉ có vài chục phân, không tài nào nhìn thấy được những xe cô đi ngược chiều cho tới khi chúng đi qua ngay cạnh cửa sổ.

Nhưng cô có vẻ vẫn giữ được thăng bằng, cho tới bây giờ. Những động tác đánh lái mềm mại, kết hợp phanh, ga, cần số. Bàn tay Leo đặt trên má cô, vuốt ve, và cô mỉm cười trong khi giữ thăng bằng chiếc xe vốn chẳng thăng bằng chút nào.

Anh chỉnh lại gương chiếu hậu. Jasper ngồi sau anh, cúi người trên hòm vũ khí đếm những băng đạn. Ivan ngồi sau Anneli, bàn tay trái nắm chặt đặt trong tay phải, khớp tay trắng bệch không còn một giọt máu, trong khi mồ hôi nhỏ từng giọt từ chân tóc xuống làn da nhợt nhạt. Ông lau mồ hôi bằng cái khăn tay vốn cũng không mấy sạch sẽ mà ông luôn để trong túi.

Cai rượu.

Bố anh đã từng vượt qua được - mỗi lần ông định từ bỏ vì một lý do nào đó. Nhưng chưa từng như thế này. Chưa bao giờ khi đang trên đường trốn chạy sau một vụ cướp ngân hàng.

“Bố à?”

Trong xe tối om, cái bức tường tuyết chết tiệt. Nhưng anh vẫn nhìn thấy bố rõ ràng, thấy đôi mắt ông sáng lên trong bóng tối lúc chạng vạng. Anh nhìn vào *bên trong* ông. Những gì anh khinh miệt, không bao giờ muốn nhìn thấy nữa. Đôi mắt của kẻ đã suýt nữa đánh chết mẹ anh, rồi giao cho anh làm chủ gia đình, sau đó ngồi trong xe đỗ bên ngoài căn hộ chờ cảnh sát tới. Anh căm thù đôi mắt đó. Trước tiên là đánh đập. Sau đó thì đầu hàng ngay. Việc đó chẳng có ý nghĩa quái gì.

“Sao thế?”

“Cứ ngủ đi bố, như thế sẽ thoải mái hơn. Ngả lưng xuống. Việc này đang mất nhiều thời gian hơn dự kiến - nhưng tầm nửa tiếng nữa là chúng ta về tới nhà thôi.”

Đúng lúc này họ nhìn thấy nó.

Anh đã nhìn thấy từ đằng xa, hai đèn pha nhìn dường như sáng hơn một chút khi chúng đi xuyên qua cơn bão tuyết. Nhưng mãi tới khi nó đã tới ngay cạnh xe họ mới nhận ra đó là gì.

Chỉ một người lái xe, bận quân phục cảnh sát, mắt nhìn thẳng.

Và kia, bên sườn xe, bảy chữ cái viết hoa gần như bị tuyết phủ kín nhưng vẫn đọc được.

CẢNH SÁT.

Chúng đã tới đó rồi.

“Jasper?”

“Tao thấy rồi.”

“Vũ khí sẵn sàng nhé. Cả mày và bố nấp dưới đồng quà đi.”

Chiếc xe đi qua. Nó vẫn đi thẳng. Đường như nó không nhìn thấy họ.

“Anneli?”

Cái túi đặt trên sàn giữa hai cẳng chân anh dưới hộc đựng găng tay.

Đựng đầy tiền.

“Cười đi. Vừa lái vừa mỉm cười. Chúng ta là một gia đình hạnh phúc mà.”

Chỉ một viên cảnh sát duy nhất. Để râu, tóc cắt ngắn, trạc năm mươi. Ông ta nhìn thẳng, vẫn đi về hướng Heby và rồi bị nuốt chửng bởi làn tuyết.

Jasper và Ivan lại nhồm dậy, những hộp quà Giáng sinh nằm trên đùi, trên sàn, và trên cửa sổ phía sau. Ivan đã mướt mồ hôi Và nắm chặt tay được một lúc, giờ ông còn nhắm mắt lại. Jasper ngồi cạnh ông trên băng ghế hẹp, tay mở hòm bỏ khẩu súng vào như cũ. Rồi nó ngừng lại.

“Ivan?”

Khóa kéo vẫn mở, động tác của nó ngừng lại giữa chừng.

“Sao thế?”

“Ông vẫn tỉnh táo chứ?”

“Ừ.”

“Mấy băng đạn của ông ở chỗ quái nào rồi?”

“Giờ ta đâu cần chúng nữa.”

“Những băng đạn? Tôi chỉ muốn đảm bảo tất cả mọi thứ vẫn đang nằm đúng chỗ của nó! Đó là việc của tôi.”

Ivan không ưa gì kẻ đang ngồi chung băng ghế với mình. Nhưng ông đang toát mồ hôi hột bên ngoài và run rẩy bên trong. Nên ông làm theo lời, đưa tay mò tìm cái túi nhỏ lẽ ra vẫn gài trên bụng ông.

Nó không có ở đó.

“Chúng... biến đâu rồi.”

“Ý ông nói ‘biến đâu’ là thế nào?”

“Chúng nằm ở... cái xe kia. Hẳn là chúng vẫn nằm ở đó.

“Ở đó?”

“Phải.”

“Cái xe tàu thoát?”

“Phải.”

Từ nãy Leo chỉ nghe loáng thoáng. Giờ anh xoay hẳn người lại.

“Bố à? Mẹ kiếp, bố này!”

“Gì thế?”

“Bố có cầm đến chúng không?”

“Có.”

“Khi không đeo găng?”

“Tao...đoán thế. Khi tao bỏ chúng lúc bọn ta thay quần áo.”

“Vòng lại, Anneli!”

Jasper cúi người ra trước, hạ giọng như để Ivan và Anneli không được nghe thấy.

“Leo? Giờ ta không thể quay lại được. Hẳn là mày hiểu điều đó? Ta không thể quay lại được. Bọn cóm đã đến rồi!”

“Vậy em nên quay lại hay không đây?”

Anneli vẫn vững tay lái. Nhưng những động tác của cô hơi giật cục hơn.

“Em có nên làm thế không?”

“Leo, nghe lời tao đi.”

Jasper giờ chỉ nói thì thầm.

“Tao biết mày không muốn để lại bất kỳ dấu vết nào. Nhưng lần này không đáng. Chúng ta có nằm trong hồ sơ cảnh sát đâu.”

“Có.”

“Không ai trong bọn ta cả, Leo à. Thế nên...”

“Bố.”

“Sao?”

“Đó là dấu vân tay của ông ấy. Ông ấy nằm trong hồ sơ cảnh sát.”

BƯỚC TƯỜNG TRẮNG XOÁ, Leo cầm đầu chạy xuyên qua nó, chạy qua rừng giữa lớp tuyết dày về phía chiếc xe mà khi trước họ đã bỏ lại dưới đám cành cây thông. Anh gạt hết cành lá ra rồi mở cửa hậu chỗ cha anh đã ngồi, nhảy vào tìm trên ghế, hộc cửa, cửa sổ phía sau. Không thấy đâu. Anh bò vào trong, tay lần trên ghế lái, ghế bên, trên táp lô. Sau đó anh tìm dưới sàn. Những ngón tay trong bộ găng mỏng bằng da mò mẫm trong bóng tối trên tấm thảm cao su, tìm từng ly từng tí, nhưng vẫn vô hiệu.

Chỉ còn lại một chỗ. Dưới ghế. Anh nằm mẹp xuống, duỗi cả người ra.

Kia rồi. Dưới ghế trước, ở chính giữa. Nó nằm đó. Cái túi đeo.

Anh kéo nó lại, mở ra. Hai băng đạn. Có dính dấu vân tay đã được ghi lại và cho vào hồ sơ của bố anh.

Anh không có lựa chọn nào.

Trên con đường quê giữa cơn bão tuyết, họ đã bất ngờ quay lại, lái xe về đúng chỗ mà họ mới trốn chạy. Anh lao trở vào trong rừng tới cái lô đỗ xe tự nhiên.

Tất cả đều đang chờ ở đó. Jasper, Anneli và bố anh. Anh lại chạy, hít từng hơi thở sâu, lồng ngực phập phồng đau đớn khi máu được bơm ra, bơm vào.

Họ ngồi im lặng. Dĩ nhiên là họ đã biết. Xe cảnh sát đã đến đây rồi.

Lại ra con đường rừng khốn nạn. Đi qua những nhà kho chết tiệt ra con đường quê chết tiệt.

Họ chỉ vừa mới bắt đầu lái xe trở lại đúng hướng cần đi. Có lẽ gió đã hơi ngớt. Có lẽ vì thế mà anh nhìn thấy nó, cả khi anh kiểm tra gương chiếu hậu.

Vẫn chiếc xe cảnh sát ấy. Vẫn gã cớm ấy, kẻ mà rồi sẽ nhận ra mình vừa mới đi ngang qua chiếc xe này mấy phút trước, và chiếc xe đã đi theo một lộ trình rất lạ lùng giữa cơn mưa tuyết điên cuồng, ngay sau một vụ cướp ngân hàng cách đó có vài dặm.

Bàn tay Leo đặt trên cánh tay Anneli.

“Phía sau chúng ta. Kia kìa. Nhưng em cứ lái xe bình thường.”

Anh lại nhìn vào gương chiếu hậu - chiếc xe kia không còn xa lắm, gần hai trăm mét là cùng.

“Giữ nguyên tốc độ, khoảng cách. Không được để nó lại gần

hơn nữa.”

Anh thấy cô cũng đang nhìn gương chiếu hậu.

“Cứ tập trung nhìn đường đi Anneli. Còn Jasper - đưa tao khẩu súng.”

Khẩu súng được chuyển từ trong hòm qua tay Jasper luôn qua khe hở giữa hai ghế phía trước. Anh cầm lấy, đặt nó lên đùi.

“Leo?”

Cha anh vẫn ngồi im lặng từ lúc Jasper nhận ra thiếu mất hai băng đạn.

Giờ ông bám lấy cái niêm tựa đầu của mình ra trước tới khi miệng ông kề sát tai Leo.

“Con trai?”

“Gì thế?”

“Con định làm gì?”

“Giải quyết cái của nợ mà ông đã bày ra”.

Anh lên đạn khẩu súng vẫn đặt trên đùi.

“Anneli - chừng gần hai mét nữa, có một lối rẽ sang phải. Khá rộng, có rải nhựa. Rẽ vào đó. Nếu thằng chó kia đi theo ta, khi nào anh bảo thì dừng lại.”

Ivan vẫn bám vào ghế của Leo để giữ thăng bằng.

“Leo, khẩu súng?”

“Gì thế?”

“Con định... làm cái quái gì...”

“Sẽ không có chuyện gì đâu, nếu nó cứ thế mà đi.”

Cô bật xi nhan, giảm tốc độ rồi tạt về bên phải.

Leo thở chậm như anh vẫn thường làm khi sửa soạn làm gì đó, hít vào, để không khí đi xuống bụng, giữ lại đó, rồi thở ra. Anh đang làm đúng như thế. Hít thở và kiểm tra gương chiếu hậu. Họ đã đi qua chỗ rẽ được bốn mét, chín mét, mười ba mét. Rồi chiếc xe cảnh sát rẽ ngoặt theo, gần như không thể thấy được qua làn mưa tuyết dày đặc, như một con thú săn mồi quyết tâm bám theo họ.

“Dừng.”

Anneli đạp phanh, lốp xe trượt đi trên mặt đất đóng băng. Cô đạp côn, chỉnh lại bánh lái từng ít một. Tới khi dừng lại hẳn. Tới khi Leo mở cửa bước ra khỏi xe với khẩu súng trong tay.

John Broncks vẫn đang ngồi trong văn phòng với màn hình máy tính và radio, theo dõi vụ cướp ngân hàng cách đó bảy mươi dặm. Những đồng nghiệp cuối cùng của anh đã đi qua cánh cửa, cười khúc khích sau khi nốc rượu vang, chúc anh Giáng sinh an lành, còn anh mỉm cười với họ và làm ra vẻ bận rộn mặc dù thực ra thì không. *John này? Kẻ nào lại đi cướp nhà băng ngay trước Giáng sinh? Chúng chẳng coi trọng truyền thống chút nào.* Viên chỉ huy của anh đã nói thế về bọn cướp, nhưng cũng là về chính anh, cả hai đều hiểu điều đó. *Đừng lấy đó để viện cớ trốn không về nhà.* Họ biết một kẻ không coi truyền thống là gì sẽ lựa chọn ở lại sở làm việc, theo dõi chuyển biến của bất cứ thứ gì có vẻ quan trọng.

Ba xe cảnh sát đã tới nơi. Chiếc thứ tư đang trên đường từ Uppsala tới. Và bọn cướp, theo lời khai của nhân chứng, gồm ba hay bốn tên bỏ chạy trên một chiếc ô tô, đi về hướng Đông Bắc hiện

trường, theo một con đường nhỏ chạy qua khu nhà nghỉ cho mùa hè nằm đâu đó giữa Heby và Sala.

Anh xoa bóp phần lưng dưới đang mỏi nhừ, đi lại thành một vòng tròn nhỏ giữa cửa sổ và bàn làm việc, vừa đi vừa ngáp.

Một cốc trà bạc. Nước nóng trôi qua cổ họng và lồng ngực anh, và như mọi lần thứ đó làm anh tỉnh người. Những món đồ ăn mừng lễ Giáng sinh sau cùng đã được dọn sạch khỏi căn bếp nhỏ, anh bước ra hành lang đi pha một tách trà nữa - đúng lúc ấy anh đứng khựng lại ở ngưỡng cửa.

Đầu tiên là một tiếng bíp chói tai từ radio liên lạc. Rồi giọng một cảnh sát phẫn khởi vang lên.

“Tôi thấy rồi! Một chiếc xe! Chờ vài người!”

Chiếc xe cảnh sát từ Uppsala. Một cảnh sát đơn độc.

“Tôi đang bám theo chúng!”

John Broncks bước tới gần bàn làm việc và chiếc radio. Cách chúng vài bước chân. Hay sáu mươi dặm.

“Nó tắt máy rồi. Nó dừng lại. Nó... tôi dừng đây!”

Chiếc xe giảm tốc độ.

“Một người... từ ghế bên... một người đang ra khỏi xe!”

Viên cảnh sát đang trên đường từ Uppsala tới thì bắt gặp một chiếc xe đang đi khỏi đó, và ông ta rẽ ngoặt lại bắt đầu nhìn và chú ý đến nó, bám theo nó, săn đuổi. Giờ ông ta mới là kẻ bị săn.

“Một khẩu súng! Nó có súng! Nó chĩa súng... vào tôi... bắn!”

Tuyết bị gió thổi cuộn lên. Nhưng Leo vẫn có thể nhìn thấy bộ đồng phục. Anh giương súng, chờ đợi. Tới khi cửa bên ghế lái mở

ra.

Ngón tay anh đặt trên cò súng.

Anh chờ đợi, nhưng không ai chui ra cả. Kẻ bạn đồng phục chỉ ngồi nguyên đó.

Vậy là anh nổ súng.

Bắn. Phát đầu tiên vào động cơ. Phát thứ hai. Rồi phát thứ ba.

Tới khi gã cảnh sát đơn độc chạy ra khỏi xe, lao xuống đất lăn vào con hào phủ đầy tuyết.

Thêm bốn phát súng nữa - tất cả găm vào động cơ. Cái xe này sẽ không bám theo họ được nữa. Anh vẫn để mắt nhìn cái hào khi quay trở vào xe ngồi xuống cạnh Anneli.

“Đi thôi.”

Tình thế đã thay đổi. Giờ không thể quay lại, đi ngang qua chỗ chiếc xe cảnh sát chạy theo lối thoát ban đầu được nữa.

“Đi đâu?”

“Đi thẳng.”

Leo biết họ đang ở đâu - giữa một khu toàn những căn nhà không người ở. Nhưng anh không biết ra khỏi đó bằng cách nào. Chưa biết. Nhưng sẽ chẳng mất nhiều thời gian đâu. Bao giờ cũng phải có một lối thoát.

Giọng viên cảnh sát đơn độc im bật. Nhưng cũng không khó để hiểu được điều gì đã xảy ra, dù là qua chiếc radio đặt trên mặt bàn.

Cửa xe mở - ông ta chui ra ngoài. Bước chân trên tuyết - ông ta cố trốn chạy. Một tiếng thịch nặng nề - ông ta lăn mình xuống nơi trú

ấn.

Và rồi - thêm bốn phát đạn. Từng viên. Chế độ bắn phát một.

Rồi im lặng. Tiếng gió.

Chỉ có thể.

“Chúng đi tiếp rồi.”

Ông ta vẫn còn sống. Thậm chí ông ta cũng không bị thương giọng nói không có vẻ gì đau đớn cả.

“Đi thẳng.”

Nhưng ông ta vẫn đang nằm, anh có thể nghe thấy thế, có lẽ là nằm trên mặt đường, và rõ ràng trong khi nói ông ta mới bắt đầu nhận thức được điều gì vừa mới xảy ra.

“Nó... vừa chui ra. Rất cẩn trọng. Quyết tâm.

Tôi cứ tưởng mình sắp chết.”

Và những điều đã có thể xảy đến.

“Khi nó nhắm bắn vào cái xe và động cơ.

Đó là một khẩu AK4.

Tôi nhìn thấy rồi.”

Broncks, khi ngừng lại ở ngưỡng cửa, đã cảm thấy như sự tĩnh, cảm giác này đã bắt đầu đổi khác khi anh trở lại chỗ chiếc radio. *Vũ khí quân dụng. Ba phút. Giờ đóng cửa ngân hàng.* Và khi anh nghe tiếng súng nổ, sự bồn chồn không còn nữa. Là chúng. Chính là sự mạnh mẽ, năng lượng, và thậm chí cả niềm vui. Là

chúng! Anh lại chạy ra hành lang nhưng về hướng ngược lại, ra cầu thang, garage và chiếc xe. Đã hơn nửa năm không thấy tăm hơi. Một đêm với cuộc gọi cuối cùng lẽ ra đã có thể khiến chúng lộ diện. Nhưng không ăn thua. Thêm vài lá thư, những mẫu tin nhắn trên báo rồi mọi liên lạc đột ngột đứt hẳn, và Broncks bắt đầu bần khoản. Có lẽ anh đã phạm sai lầm, đánh giá sai gã Anh Lớn. Dù đã đổ bao nhiêu tiền, dồn bao nhiêu chuyên viên dữ liệu và thám tử vào các nhóm điều tra, họ vẫn không tạo được bước đột phá nào. Hết mùa xuân, tới mùa hè, rồi mùa thu, và dần dần anh nghĩ mình có thể cảm nhận được cái nhìn của Karlstrom, dù không nói từ nào nhưng vẫn rõ ràng, sự tin tưởng xây dựng suốt mười năm bắt đầu sụp đổ.

Một ngày trước Giáng sinh. Cứ như thể tất cả Stockholm đã yên vị ở nhà.

Những con phố vắng lặng, những cây thông Giáng sinh được thắp sáng trong mỗi căn nhà. Chỉ hai phút sau, anh đã lao vọt qua trạm bán vé ở cầu Alvik hướng về phía Tây trên đường E18.

“Broncks đây.”

“Tôi nghe thấy rồi.”

Tôi đã không nhầm. Tôi không đánh giá sai về Anh Lớn.

“Tôi đang trên đường.”

“Và tôi đã bảo cậu về nhà mà.”

Karlstrom. Giữa những bản thánh ca và giọng trẻ con. John Broncks vẫn nhớ Giáng sinh năm ngoái, cuộc viếng thăm của anh tới căn nhà tuyệt đẹp trong khu phố cũng tuyệt đẹp để xin phép được dồn toàn thời gian vào điều tra một băng cướp ngân hàng mới, chuyến viếng thăm kết thúc ở bàn ăn tối cùng một gia đình

thực sự.

Một năm trước. Và đến tận bây giờ, anh vẫn đang điều tra vụ đó.

“Tôi đang trên xe, đến Heby, đang đi qua Rinkeby rồi.”

“John, mẹ kiếp...”

“Là bọn chúng.”

“Bọn chúng?”

“Bọn chúng.”

Anh đi qua điểm giao cắt Rotebro. Đèn giao thông chuyển màu đỏ khi anh lái xe qua. Karlstrom chờ đợi, im lặng. Rồi ông chĩa cái điện thoại về phía căn phòng, tiếng những bài hát mừng Giáng sinh càng lớn hơn.

“Cậu nghe thấy gì chưa John?”

Một cái máy nghe nhạc kiểu cổ, kim chạy trên đĩa than.

Tôi đang mơ về một Giáng sinh tuyết trắng.

“Bài hát Giáng sinh đó John. Thịt lợn muối này. Rượu thảo dược này.”

“Tôi cần đội phản ứng nhanh.”

“John?”

“Tôi biết đó là bọn chúng.”

“Theo những nhân chứng bên ngoài ngân hàng, kẻ đứng gác nhiều tuổi hơn những tên khác rất nhiều, có vẻ chậm chạp hơn, hẳn có dáng đi cứng đờ và vụng về so với những tên trong ngân hàng.”

“Là bọn chúng đấy.”

“Mà từ trước tới giờ làm gì có ông già nào tham gia. Phải không

nào?”

“Lennart?”

Đã mười năm. Anh chưa từng gọi Karlstrom bằng tên riêng như vậy.

“Gì thế?”

“Ta chưa bao giờ gần tóm được chúng như lúc này. Nhưng cảnh sát ở Heby cần hỗ trợ. Chúng đã xả súng vào một xe cảnh sát.”

“Tôi mơ về một Giáng sinh tuyết trắng” cuối cùng cũng chấm dứt.

Giờ là một bản nhạc khác, nhưng cũng rất quen thuộc.

“John? Tôi không thể liên lạc với cảnh sát trưởng tối nay và hỏi xin cô ta dùng đội phản ứng nhanh được.”

Bản nhạc “Chú người tuyết Frosty”.

Chính là nó. Một dàn đồng ca trẻ con đang hát một bài mừng Giáng sinh.

“Ngày trước Giáng sinh thì không được. Hoặc bất cứ ngày nào khác nếu đó không phải địa bàn của ta và cũng không có gì chứng tỏ đó là bọn chúng.”

“Anneli, nhanh lên!”

“Em chưa lái qua đây bao giờ. Mình chưa tập...”

“Nhanh nữa lên! Ta phải thoát khỏi đây trước khi chúng nó cấm đường!”

Những bông tuyết chơi đùa, nhảy múa trong ánh đèn pha giữa khu rừng tăm tối.

Leo đã giở tám bản đồ đặt trên đùi và khẩu súng - dò ngón tay dọc theo con đường mà họ đang đi lúc này, đúng lúc đó chiếc xe lắc mạnh làm anh đập cả vai và đầu vào cửa kính, một cú trượt mà cô phải từ từ mới chỉnh lại được.

“Em không biết mình đang ở đâu, Leo, em...”

“Cứ lái đi!”

Cô lái xe, nhưng tâm trí không ở đó mà vẫn ở lại nơi bảy phát súng găm vào chiếc xe cảnh sát.

Họ đã nổ súng. Kẻ bắn trước thì cũng có thể bị bắn trả.

“Khi đi qua đám nhà nghỉ mùa hè chết tiệt kia, có một lối ở rẽ. Hai dặm. Cứ lái như anh bảo!”

Cô đã biết điều đó. Rằng những khẩu súng đó rồi có thể được dùng thật. Nhưng cô đã không cho phép mình nghĩ về điều đó.

“Anneli?”

Giờ thì cô buộc phải nghĩ đến. Họ đã dùng đến súng rồi.

“Anneli, dừng lại!”

Những vũ khí có thể giết người.

“Dừng lại! Để anh lái!”

Giờ thì cô đã nghe thấy anh. Leo đang hét lên. Anh hét lên bảo cô dừng lại. Ở đây? Giữa rừng? Tại sao cô phải làm thế? Anh lại hét lên lần nữa. *Dừng lại*. Và khi cô nhìn vào gương chiếu hậu tìm chiếc xe cảnh sát mà họ đã bắn tan thành từng mảnh không thể đuổi theo được nữa, khi Leo đưa tám bản đồ cho Jasper còn Ivan lăm bắm điều gì từ ghế sau, khúc cua ngày một tới gần, bánh lái trượt giữa hai tay cô.

“Rẽ!”

Tất cả cùng một lúc.

“Rẽ, mẹ kiếp!”

Quá muộn rồi. Cả cơ thể cô dồn lên bàn đạp phanh trong khi chiếc xe trượt đi, động cơ một tấn và cả đồng kim loại bao quanh đặt trên bốn bánh vô vọng lao vào cái hào, lật nghiêng sang một bên, chết máy với một tiếng thở hắt ra thách thức trong khi tuyết tràn vào qua cửa kính. Chiếc xe nằm chổng chơ ở đó. Trong xe gần như không thể cảm nhận nổi cú đâm. Sự im lặng thì cụ thể hơn. Nó khẳng định cái điều lẽ ra không thể xảy ra được thì giờ đã xảy ra. Không còn chiếc xe nào để tẩu thoát nữa.

Leo ấn cánh cửa để mở ra nhưng bị tuyết ép lại. Anh xoay lưng lại mặt tấp lô, chống mình lên rồi đạp cho cửa mở rộng hơn. Anh trườn ra khỏi xe và đứng trong lớp tuyết dày đến tận gối.

“Jasper, mày cầm vũ khí. Bố cầm tiền. Mọi người ra khỏi xe ngay!”

Từng người một, họ bước ra giữa cơn bão tuyết. Jasper khoác tay xách cửa hòm vũ khí qua vai như một cái ba lô, còn Ivan mang ba triệu rưỡi trong chiếc túi thể thao dưới cánh tay. Anneli thì bị chảy máu mũi.

“Đây. Cầm lấy.”

Chiếc khăn tay của Ivan. Cô lau đi rồi dùng tuyết rửa cho sạch.

“Sebastian? Leo...”

“Coi nào.”

“Nó sẽ nói gì? Điều gì sẽ... nó sẽ đến ngày mai, tới nhà chúng

ta.”

“Anneli? Nhìn anh này. Chúng ta sẽ về nhà ngay bây giờ.”

“Mai nó sẽ đến. Ta đang ăn mừng Giáng sinh. Và ta đã... nổ súng vào người khác.”

Cô quần cái áo khoác mỏng thật chặt quanh người, trèo ra khỏi hào lên tới mặt đường rồi đứng yên đó. Trong khi đó Leo mở nắp, ném những hộp quà được bọc cẩn thận xuống tuyết rồi xé cái túi đựng áo khoác và quần dài đã dùng trong vụ cướp.

“Sẽ lạnh lắm đấy.”

Một áo khoác cho Anneli, người thậm chí không buồn bắt lấy nó. Một cho Jasper, kẻ khoác ngay ra ngoài cái áo khoác đang mặc. Và một cho Ivan, ông nhận lấy cái áo nhưng rồi thả rơi xuống tuyết, ông không thấy lạnh.

“Hai dặm. Nếu chúng ta có thể vượt ra rừng. Tới đường cao tốc ở phía bên kia. Không gã cớm nào có thể đương đầu với những vũ khí này của ta, và phải chín mươi phút lực lượng hỗ trợ mới tới. Chúng ta phải giữ khoảng cách.”

Tuyết vẫn rơi, những bức tường trắng không còn mà giống như một tấm vải mềm mại, từng thớ vải cuộn lên như phim quay chậm. Dễ quan sát hơn. Nhưng cũng dễ bị phát hiện.

“Em không muốn.”

Họ bắt đầu đi qua cánh đồng về phía bìa rừng. Chợt Anneli dừng lại và ngồi sụp xuống tuyết dày.

“Leo?”

“Mẹ kiếp, Anneli”

“Em không muốn đi. Em chưa từng muốn. Em muốn... về nhà.”

“Đứng lên ngay!”

Cô ngồi đó, trong đám tuyết, và khóc.

“Em đã nói đồng ý. Để trả lời cái câu mà anh chưa từng hỏi! Và giờ thì em... ở đây.”

Anh cầm tay cô, kéo cô đứng dậy, buông ra và cô lại ngồi sụp xuống.

“Anneli!”

“Em không muốn đi.”

“Ta không thể ở lại đây được nữa!”

“Em đã nói rằng mình đồng ý. Nhưng anh thì thậm chí chưa từng hỏi em!”

Cô đã quyết định sẽ ngồi lại đây. Và chờ đợi.

“Tao đã bảo rồi, Leo!”

Jasper đã quay lại.

“Tao đã bảo nó là mắt xích yếu nhất!”

Cánh đồng trải rộng trong bóng tối mùa đông. Hai người đàn ông cầm súng máy. Và ở giữa, một người đàn bà ngập nửa mình trong tuyết.

“Nó sẽ phun ra hết! Nó sẽ khai ra bọn ta! Ta không thể để nó ở đây được, Leo, nếu nó vẫn còn sống!”

Leo túm lấy nó, lôi lại gần.

“Thế mày muốn làm gì?”

“Bọn cóm sẽ tóm được nó, và rồi nó sẽ khai ra bọn ta, từng đứa

một! Cả lũ! Cả mấy thằng em mày!”

“Mày muốn... bắn chết cô ấy à? Có phải mày định nói thế không?”

“Phải.”

Anh hôn cô. Trước khi bọn họ biến đi trong rừng còn cô cũng khuất sau lớp tuyết trắng. Cô nhìn anh và nói ý mình đã quyết, và cô sẽ ngồi lại đây chờ tới khi bọn chúng ập tới. Cảm giác thật lạ lùng, nhưng có những lúc người ta biết đây là lần cuối cùng.

Felix gạt đĩa đồ tráng miệng, cốc bia uống dở và một trong những cuốn sách toán chán ngắt mà Vincent bày ra khắp nơi. Rồi nó đặt xuống một cây thông Noel bằng nhựa nhỏ xíu, loại có thể để trên mặt bàn bếp như một chậu cây trong nhà. Giáng sinh đầu tiên chỉ có hai người bọn họ ăn mừng cùng nhau từ... xưa đến giờ. Ít nhất là nó nghĩ thế. Nó không thể nhớ được một Giáng sinh nào mà không có Leo, người anh lớn nhất và lúc nào cũng tồn tại. Giờ thì anh không tồn tại nữa. Hoặc là, có lẽ chính chúng mới là những kẻ không tồn tại. Chúng đã chuyển tới đây, phía bên kia Thụy Điển, thuê lại một căn hộ hai phòng ngủ ở Gothenburg. Chuyển đi, hay là trốn chạy. Có lẽ đây là một cuộc trốn chạy về mặt địa lý, nhưng ngoài ra chẳng có gì khác.

Nó chỉnh thẳng cây thông Noel bằng nhựa để nó đứng gần mép bàn hơn. Thứ không khí Giáng sinh giả tạo đọng lại trong trí nhớ của nó từ bé tới giờ, năm nào cũng như năm nào, cái ảo tưởng ở đâu cũng thế, lúc nào cũng đầy giả dối, căng thẳng; thứ không khí bị phá hủy bởi tiếng gào thét, sai bảo, cơn cuồng nộ của một người

bố. Cái cây nhựa chết tiệt nằm trên mặt bàn bếp tượng trưng cho mọi Giáng sinh với nó cho tới giờ - thật nhỏ mọn.

Lẽ ra nó phải thấy bình thản mới đúng. Tận hưởng buổi tối trong một cuộc sống mới không còn bị ám ảnh bởi quá khứ. Đưa em trai ngồi cách vài bước chân trên chiếc ghế bành trước tivi, mỗi tay cầm một điều khiển chuyển kênh tivi và radio.

Lẽ ra nó phải thấy bình thản. Chính cái cảm xúc mà lúc này nó không cảm thấy được.

“Tắt đi. Tắt hết đi,”

“Em phải xem.”

“Còn tao thì không muốn biết. Tắt hết đi, mẹ kiếp!”

Vincent đã ngồi đó suốt từ bữa trưa đến giờ. Sáu tiếng. Xem bản tin với vẻ bồn chồn ra mặt.

“Vincent?”

“Gì?”

“Tắt đi!”

Vincent đã biết, cả nó cũng đã biết.

Leo, Jasper, Anneli, bố.

Họ đã quyết tâm thực hiện vụ cướp. Nó có thể nghe thấy trong giọng nói của Leo, nhìn thấy trong từng cử chỉ, dáng đi của anh.

Những kẻ đã dùng súng cướp ngân hàng Heby vẫn đang trốn chạy.

“Tắt đi!”

“Em không tắt.”

“Tao không muốn biết gì nữa. Tao đang ở đây. Ở Gothenburg! Không phải ở đó!”

Theo thông tin của cảnh sát, họ đã lần ra được băng cướp và giờ đang bao vây khu rừng mà chúng được cho là đang ẩn náu.

Nó ngồi xuống trước cái cây thông Noel bằng nhựa đặt trên bàn bếp rồi uống nốt nửa cốc bia. Hơi âm ỉm. Nó có thể cảm thấy sự bồn chồn trào ra từ những lỗ chân lông của Vincent, từ mũi, từ miệng, và Felix nhớ lần duy nhất nó từng ngửi thấy mùi tử khí khi một người hàng xóm nằm một mình rất lâu sau những cánh cửa đóng kín - chính là mùi đó. Nỗi lo lắng của Vincent chuyển thành sợ hãi rồi bồn chồn, toát ra mùi của cái chết.

Cảnh sát khuyến cáo người dân trong khu vực nên ở nguyên trong nhà.

Nó không thể chịu đựng được nữa, gần như lao bỏ vào phòng khách giật mấy cái điều khiển khỏi tay Vincent, tắt tivi và radio để rồi cuối cùng cũng dập tắt được cái giọng nói nghiêm trang ấy. Vincent nhìn anh mình với vẻ ngạc nhiên, nhưng cũng chẳng được bao lâu, nó với lấy cái điện thoại nằm trên bàn, ấn một trong những số điện thoại đã được lưu sẵn.

“Đừng gọi!”

Quá muộn rồi. Cuộc gọi đã được nối máy. Felix có thể nhìn thấy niềm hy vọng trên khuôn mặt Vincent. Khi những thông tin đó chưa được xác nhận. Rất giống như cái lần nó ngửi thấy mùi tử khí. Một khi chưa biết ông ta đã chết, coi như ông ta không hề có ở đó. Giờ chúng cũng chưa biết gì cả. Thế nên biết đâu họ không phải là những kẻ đã cướp ngân hàng, bỏ trốn, xả súng. Khả năng ấy vẫn còn bỏ ngỏ. Vẫn có thể còn những băng cướp khác. Những kẻ đã đi thám thính ở Heby rồi chọn đúng cái ngày này. Giờ chúng chưa biết, không hoàn toàn chắc chắn, nên có thể *-Xin chào, bạn đang gọi tới nhà của Leo và Anneli, chúng tôi không thể trả lời điện thoại bây giờ được, nhưng...* và rồi một tiếng bíp dài vang lên. Vincent suýt nữa định để lại một lời nhắn, nhưng lại dập máy.

Giờ thì chúng đã biết chắc.

Felix chộp lấy cái điện thoại, hết như khi nó chộp lấy mấy cái điều khiển, và ném thẳng vào tường khiến nó vỡ tung thành từng mảnh bắn khắp nơi.

“Anh ấy không thể từ bỏ được! Anh ấy vẫn phải tiếp tục con đường ấy, dù chúng ta đã chuyển tới đây và... mẹ kiếp, Vincent!”

Nó đá những mảnh nhựa của chiếc điện thoại, đập tay vào tường và khung cửa. Giờ Vincent tỏa ra cái mùi còn khủng khiếp hơn. Nó chạy vào bếp tới chỗ bốn hộp quà Giáng sinh nằm dưới chiếc ghế đầu trong góc, hai hộp quà cho mỗi người, rồi cầm lên một hộp - một khối chữ nhật thon dài, lớp giấy bọc không phẳng vì nó đã tự tay gói món quà này.

“Món quà này... dành cho mày.”

Vincent nhận hộp quà, mở ra, rút giấy gói và ruy băng thành

một đồng dưới đất. Một cái hộp. Bên trong - một chai whiskey. Loại đơn cất. Felix lấy hai cái cốc sạch và rót đầy tận miệng. Hai người nốc cạn.

“Anh ấy sẽ không đòi nào từ bỏ.”

Vincent lại rót đầy cốc, hai người lại uống.

“Anh hiểu không, Felix? Lẽ ra em phải ở đó.”

Nó khóc, ban đầu chỉ khe khẽ, rồi sau thì nức nở.

“Lẽ ra em phải ở đó, Felix... khốn kiếp thật!”

Và nó không còn tỏa mùi như trước nữa, những giọt nước mắt không dứt đã rửa sạch nó rồi.

“Mày hiểu mà phải không? Anh ấy sẽ không bao giờ từ bỏ - chừng nào còn sống.”

Tuyết ngập tới đầu gối. Cái lạnh mùa đông thấm qua giày, qua áo khoác, qua da thịt. Gió lại nổi lên thành bão, cuồn cuộn, truy lùng, dồn ép, ngang nhiên đầy thách thức.

Ta cứ thế mà lao xuyên qua những cái đó.

Những tên khốn kiếp đó sẽ không bao giờ lại gần, đòi hỏi câu trả lời, gõ lên cánh cửa đóng kín.

Xuyên qua.

Họ cứ đi. Cứ đi. Cứ đi.

Leo đi trước, Jasper đi sau cùng, Ivan đi giữa, bước theo vết chân Leo. Ông thở dốc, hai tay nắm chặt nhét trong túi, mặt nạ trượt tuyết trùm qua mái tóc bạc. Hai mươi phút. Được nửa đường rồi. Khu rừng mở rộng ra một trắng đất, đường dễ đi hơn. Chúi người

chạy ngang qua, tận dụng thời gian, bỏ lại những kẻ săn đuổi phía sau. Bất ngờ Leo sụt xuống. Rất nhanh. Tới hông, tới ngực. Hóa ra đó không phải một tảng đất trống, mà chỉ là một lớp băng mỏng phủ trên đầm lầy. Nước băng tràn vào dưới quần dài, áo khoác, trong khi giày anh kẹt chặt trong bùn.

“Leo!”

Ivan, đi từng bước nhỏ, cố đến gần hết mức có thể, rồi đưa tay cho Leo, ra sức kéo. Con trai ông bị kẹt. Ông ngồi xồm xuống, hai gót giày bám chặt xuống nền đất trơn trượt, đẩy thân mình ra sau. Băng vỡ ra. Một chân ông ngập dưới làn nước đen, chân kia vẫn ở bên rìa hồ băng. Ông cố kéo anh lên, dùng hết sức lực ẩn chứa trong mình. Rồi cũng đột ngột như khi bám lấy anh, đầm lầy nhả anh ra.

Hai người bò lên mặt đất rắn, nằm lăn ra bên cạnh nhau tới khi cơn ho bắt nguồn từ đâu đó trong phổi Ivan dịu đi.

“Leo? Con không thể đi tiếp như thế này được. Con sẽ chết cố gắng mất.”

Nhiệt độ dưới ngưỡng đóng băng. Gió rít âm âm. Và con trai ông vừa ngập tới ngực trong bùn và nước chẳng mấy chốc nữa sẽ đóng thành băng.

“Nhìn bố đây, Leo!”

“Chúng đang đuổi theo ta! Chúng ta phải giữ khoảng cách.”

Anh không nhìn bố, không nhìn Jasper mà bắt đầu bước đi.

Cứ đi. Cứ đi. Cứ đi.

Cho đến khi Ivan đuổi kịp anh, túm lấy áo khoác anh.

“Con nghe bố nói gì không, Leo? Con không hiểu rồi! Nếu tiếp tục đi con sẽ lạnh cóng mà chết! Con phải hong người cho khô đã. Bằng không thì có đi được bao xa thì cũng chẳng để làm gì.”

Leo giăng ra, lại tiếp bước.

Cứ đi. Cứ đi, Cứ đi.

Ivan lại đuổi kịp anh.

“Ở đây có nhà nghỉ mùa hè! Đằng kia... phía bên kia bãi trống, thấy không? Và chỗ đó, sâu trong rừng một chút, lại một căn nhà nữa!”

“Đi thôi, mẹ kiếp!”

“Chúng ta sẽ vào đó. hong khô quần áo. Rồi mới đi tiếp.”

Ivan chỉ tay vào rừng.

“Rồi sau đó mới đi tiếp, Leo à.”

Căn nhà không lớn lắm, ốp tường đồ viền trắng. Nó nằm gọn giữa những rặng cây, hết như bất kỳ căn nhà nghỉ mùa hè nào khác trên đất Thụy Điển này.

“Nếu không hong khô quần áo... trong thời tiết này, Leo, nhìn bố đây... con sẽ chết mất.”

John Broncks đỗ xe cạnh khoảnh đất hình vuông của ngân hàng, chỉ cách có một cửa hiệu tạp hóa. Một thị trấn nhỏ cũng giống như Osmo, Ullared, Rimbo hay Kungsor, chỉ có vài nghìn dân và ở trung tâm thị trấn những cửa hiệu, ngân hàng, thư viện, tất cả tập trung ở một khu vực nhỏ - chúng đã rất bài bản cả trong việc chọn địa điểm ra tay, luôn hạn chế được nguồn lực của cảnh sát, để tiếp cận rồi

tẩu thoát.

Những chi tiết còn lại cũng đều rất quen thuộc.

Những dải băng phát phơ quanh khu vực chằng dây của cảnh sát, ngăn một khoảng trống trước hai cửa sổ ngân hàng để chặn những kẻ hiếu kỳ. Càng tới gần, anh càng thấy nhiều những người đang hoảng loạn, sợ hãi, khóc lóc. Bên trong ngân hàng là những camera bị bắn hạ, cánh cửa an ninh mở vào kho tiền rỗng. Một cảnh sát mặc đồng phục, người vừa mới hoàn thành một cuộc thẩm vấn, ra gặp anh và chỉ tay về phía cửa.

“Tôi buộc phải yêu cầu anh...”

“Tôi là John Broncks, thuộc sở cảnh sát thành phố Stockholm.”

Anh ta xem xét cái phù hiệu nhìn giống hệt của mình.

“Anh là Broncks?”

“Phải.”

“Tôi là Rydén, của sở cảnh sát Heby. Anh đi xa nhà thật đấy.”

“Tôi biết.”

“Hiện ở đây có cảnh sát từ Heby, Sala và Uppsala.”

“Cái đó tôi cũng biết rồi. Và tôi cho là mình biết các anh đang săn đuổi ai.”

Broncks dành mười lăm phút nói chuyện với các khách giao dịch và nhân viên thu ngân, những người đã ở trong ngân hàng khi hai kẻ đeo mặt nạ ra lệnh cho họ nằm xuống sàn. Anh nhặt những vỏ đạn được sản xuất dùng cho vũ khí quân dụng Thụy Điển, sau đó xem trên đoạn băng dài tám giây cả kẻ cầm đầu và tay súng, hai kẻ mà anh gọi là Anh Lớn và Tên Lính.

Chính là bọn chúng. Lần này chúng không bận áo liền quần màu đen, và cũng chỉ có hai tên trong ngân hàng. Nhưng vẫn đúng là bọn chúng.

Hơn một năm trời săn đuổi. Chưa bao giờ anh gần đạt tới mục tiêu như bây giờ.

Sở cảnh sát địa phương nằm gần lối vào thị trấn. Broncks đã đi ngang qua nó trên đường tới ngân hàng mà không để ý. Đó là một tòa nhà giản dị giống như một căn nhà xây bằng gạch, nhưng cũng giống như trụ sở cảnh sát lớn hơn nhiều ở Stockholm, nó được trang trí bằng những tượng chú lùn, vòng lá thông, thậm chí cả nửa cái bánh và vài cốc cà phê uống dở của buổi tiệc Giáng sinh đã bị vụ cướp ngân hàng cắt đứt.

Rydén dẫn anh vào, hai người đi qua phòng thẩm vấn nơi một phụ nữ đang ngồi với ánh mắt thất thần. Cô ta trạc ba mươi tuổi, tóc vàng, một tấm chăn choàng trên vai, tay cầm một cốc nước nóng trong khi nghe những câu hỏi của một nữ cảnh sát - cô ta lắng nghe, thoát đầu không trả lời, tới khi đáp lại thì cũng chỉ mơ hồ, lẩn lộn như thể đang trong trạng thái hoảng loạn.

“Bề ngoài chúng thế nào?”

“Không biết.”

“Cô không biết à?”

“Chúng... đeo mặt nạ.”

Broncks này giờ vẫn đứng tránh không để cô ta nhìn thấy.

“Cô ta là ai?”

Rydén cẩn trọng xoay lưng về phía phòng thẩm vấn rồi hạ giọng.

“Chúng tôi tìm được cô ta trên một con đường đất ở khu nhà nghỉ mùa hè trên đường tới Sala. Bọn chúng đã cướp xe ô tô của cô ta. Lúc đó cô ta đang hoảng loạn chạy giữa cơn bão tuyết, suýt nữa thì bị bọn tôi đâm phải.”

Cướp xe của cô ta? Bầy nhóm này chưa từng sử dụng những phương tiện không đảm bảo để tẩu thoát. Chúng bao giờ cũng chọn lựa kỹ càng rồi đặt ở nơi mà những kẻ bám đuôi không ngờ tới. Broncks muốn trở lại phòng thẩm vấn, đích thân nói chuyện với cô ta. Chốc nữa anh sẽ làm thế.

Một tấm bản đồ treo gần kín bức tường, với Heby ở chính giữa. Viên cảnh sát có tên Rydén dùng bàn tay vẫn còn đi găng chỉ về hướng Bắc dọc theo con đường dẫn từ ô vuông màu xám tượng trưng cho khu trung tâm thị trấn và ngân hàng, được vài dặm thì rẽ ở một điểm giao cắt, rồi lướt ngón tay dọc một con đường nhỏ dần sang phía Tây.

“Đây, cô ta đi lang thang ở bìa rừng này. Chúng đã ép cô ta phải dừng xe, cho chúng lên rồi lái đi. Cô quá sợ hãi, đường thì trơn. Chúng tôi đã tìm thấy chiếc xe dưới một cái hào, chở đầy quà Giáng sinh. Và từ chỗ chiếc xe, chúng tôi quan sát thấy những dấu chân rõ ràng trên tuyết. Dấu chân của ba người, đi thẳng vào rừng, có thể dễ dàng lần theo.”

“Còn chiếc xe tẩu thoát thứ nhất?”

“Chúng tôi vẫn đang tìm.”

Broncks vẫn muốn vào xen ngang buổi thẩm vấn.

“Chúng đã ép cô ta phải lái xe?”

“Phải.”

“Một chiếc xe thuê? Chở đầy quà Giáng sinh?”

“Cô ta đang trên đường về nhà.”

“Thuê dưới tên ai? Trong những hộp quà Giáng sinh đó có gì?”

Rydén mở cửa sang phòng bên. Một cảnh sát đang phổng ván một cặp vợ chồng già khi đó đang đẩy xe hàng qua quảng trường thì thấy xe của bọn cướp lùi lại gần mặt tiền ngân hàng. Anh ta bước vào, cắt ngang cuộc nói chuyện, rồi trở lại với Broncks.

“Mười phút nữa chúng ta sẽ biết.”

“Còn trong kia thì sao?”

John Broncks quay mặt về phía phòng thẩm vấn nơi người phụ nữ đang ngồi.

“Tôi cũng nghe có được không?”

Báng súng nện thẳng qua ô kính giòn trên cửa ra vào. Một cánh tay và bàn tay thò vào qua những mảnh kính sắc. Anh với ổ khóa bên trong, xoay nửa vòng sang trái. Khi Leo mở cửa, nó bật ra đập vào đầu hồi căn nhà vì gió giật.

Một hành lang lạnh lẽo, nhưng không còn gió, không còn tuyết.

Công tắc đèn nằm trên tường dưới giá treo mũ.

Nhưng đèn trần vẫn không bật được.

“Bố à? Còn cầu dao tổng.”

Trong căn bếp đơn sơ đặt một ghế sofa, một bàn ăn, hai chiếc ghế. Chật chội, nhưng vẫn đủ chỗ cho bốn người. Một cái tủ đã cũ xiêu vẹo phía trên bồn rửa thấp. Hai cánh tủ không có tay nắm mà

dùng thanh trượt. Một cái lò bằng gang dùng để đốt củi nằm cạnh một cái giỏ làm bằng cây bu lô chứa đầy báo cũ, mảnh gỗ và bao diêm.

“Jasper, ngoài kia có đường dây điện thoại. Hãy đi tìm giắc cắm và cái điện thoại.”

Cạnh bếp là hai phòng nhỏ. Một phòng khách, một phòng ngủ.

Jasper lục những ngăn tủ, ngăn kéo và mấy cái giỏ trên sàn nhà, trong khi Leo mở cánh cửa sắt màu đen của cái lò khiến nó rít lên - anh bỏ những mẩu báo và lá thông xuống dưới sau đó đặt hai thanh củi lên trên.

Một tiếng bụp vọng ra từ hành lang. Bố anh đã tìm thấy hộp công tắc và cầu dao tổng. Điện truyền qua những dây điện cũ kỹ, đèn trần bật sáng.

Một que diêm dài. Những mảnh báo bắt lửa bùng lên, những mẩu gỗ nổ lách tách.

“Đây, Leo. Cái này ở trong hành lang. Cứ mặc hai lớp vào. Nhưng bố không tìm thấy đôi giày nào.”

Bố anh đưa ra hai cái quần lao động, một cái áo thể thao rồi ngồi xuống cạnh cái bàn cũ kỹ bằng gỗ thông, gạt cái đĩa đựng mấy quả lê đã khô đét như xác ướp rồi đặt lên bàn một gói giấy mỏng để cuốn thuốc lá và chỗ thuốc cuối cùng còn lại. Chỉ còn đủ hai điếu không hơn. Trong khi ông thường hút tới hai mươi điếu mỗi ngày. Lúc này ông cần nó hơn bao giờ hết. Đây là nếu ông không mở mấy thứ được đặt trên cái giá bằng gạch lát giữa lò sưởi và bồn rửa. Bốn chai. Vodka Thụy Điển và whiskey Canada, rượu vang Nam Phi và một chai nữa của Hy Lạp, thứ rượu nâu và ngọt lịm ông đã

từng uống trước đây.

“Leo, con phải tháo ủng ra. Hong khô đi rồi mới đi tiếp được.”

“Chúng ta còn cả thấy chín mươi phút nữa. Chỉ có thể tiêu phí một nửa khoảng thời gian đó ở đây thôi.”

“Con phải hong khô đã. Nếu không thì sẽ bị cọng mắt! Hoại tử. Người ta sẽ phải cưa phần đó đi, bố biết vì đã nhìn thấy tận mắt hồi còn ở... đó. Đầu tiên là ngón chân, sau đó là cả bàn chân chuyển thành màu đen, bắt đầu thối rữa... cái chết lan dần lên trên nếu không cưa bỏ đi, Leo à.”

“Hoại tử?”

Anh làm theo lời bố mình, tháo cả hai chiếc ủng rồi đặt chúng giữa cái lò gang đang nóng dần lên. Rồi anh thay sang hai cái quần vừa ngấn vừa chặt lấy trong hành lang.

“Bố à, thế quái nào mà bố có thể nói về bệnh hoại tử vào lúc này được chứ?”

Ivan đặt giày của mình sang hai bên giày Leo, châm một điếu thuốc mới vắn, rít sâu một hơi rồi nhả ra một đám khói cuồn cuộn, uốn lượn trong khi tay với lấy một chai còn chưa mở. Ông vặn nắp nó ra.

“Bố ơi! Khốn kiếp thật! Bố cho đây là ý tưởng hay lắm à?”

Rồi ông đưa cho Leo.

“Vodka đấy. Uống một ngụm đi, tốt cho con đấy, để cho máu lưu thông.”

Leo uống, thẳng từ chai. Anh vẫn cảm thấy cái nhìn của bố mình từ nãy tới giờ. Ông đã nhìn anh như vậy suốt từ lúc họ bước chân

vào căn nhà này. Hoặc là, từ chỗ cái đầm lầy. Hoặc là từ khi họ nhìn nhau ở ngân hàng, khi anh quay mặt lại trên đường tiến vào kho tiền còn bố quay mặt lại từ vị trí bên ngoài lối vào. Cảm giác thật lạ lùng, như thể anh đang bị người khác phán xét, như thể anh là một đứa trẻ và một người lớn đang đánh giá, đồng tình.

“Bố này?”

“Gì thế?”

“Bố đang định làm cái quái gì?”

“Không gì cả.”

“Khốn kiếp, bố cứ nhìn con như thế mãi!”

“Thế nào?”

“Thế này chứ còn thế nào?”

Ivan ngoảnh đi, nhìn qua vai con mình để khỏi làm phiền

“Leo, chúng ta... con... có lẽ nên nghĩ lại đi.”

“Nghĩ lại?”

“Có những lúc ta buộc phải chấp nhận thôi.”

Khi này anh đã uống xong và đóng nắp lại. Giờ anh lại mở nắp ra rồi đặt cái chai xuống mặt bàn giữa đám thuốc lá và đôi tay run rẩy của bố anh.

“Bố đang nói... cái của nợ gì thế? *Bố nói cái quái gì?* Con không bao giờ đầu hàng! Chỉ có bố mới làm thế thôi! Và đó chính là... điều mà bố muốn làm lúc này? Có phải vì thế mà bố muốn vào cái căn chòi chết tiệt này! Thế thì uống đi, mẹ kiếp! Uống đi!”

Những cánh cửa tủ và ngăn kéo đã được mở ra rồi đóng sầm lại từ lâu. Từ lúc ấy tới giờ trong phòng khách và phòng ngủ đều im

lặng. Chợt Jasper đứng trước ngưỡng cửa với chiếc điện thoại kẹp dưới cánh tay.

“Tao tìm ra rồi. Nó nằm trên giá trong phòng tắm. Cái giắc cắm thì ở trong góc cạnh chiếc radio.”

Đôi ủng nằm trên lò sưởi vẫn chưa khô hẳn, nhưng cũng đỡ ướt hơn. Cái chai nằm trước mặt bố anh, vẫn mở, tới khi đôi tay sần sùi và run rẩy quyết định đóng nắp chai lại.

Trong khi đó anh bước vào phòng khách, tới chỗ góc nhà có cái giắc cắm điện thoại.

Broncks đã ngồi trong phòng thẩm vấn lắng nghe người phụ nữ khoác chắn trên người đáp lại từng câu hỏi bằng những câu trả lời mơ hồ, rối loạn. Chỉ sau vài phút mọi chuyện đã rõ ràng - cô ta không hoảng loạn, mà chỉ giả vờ hoảng loạn thôi. Và cô ta đóng kịch không đạt cho lắm.

“Tôi có vài câu hỏi. Cô nghĩ sao, tôi xin phép chen ngang có được không?”

Người đồng sự trẻ tuổi hơn anh nhún vai, và Broncks hiểu điều bộ đó có nghĩa là *anh thích làm gì thì làm, giờ tôi chỉ muốn về nhà chén thịt lợn muối mừng Giáng sinh thôi*. Anh ngồi xuống chiếc ghế trống duy nhất rồi tự giới thiệu.

“Tôi là Broncks của sở cảnh sát thành phố Stockholm.”

Bàn tay cô ta mỏng manh, lạnh ngắt.

“Tôi là Anneli.”

Cô không bắt tay anh, chỉ đưa tay ra.

“Tôi đã nghe được một lúc. Cô nói rằng mình đang trên đường tới thăm họ hàng, và bao giờ cô cũng đi trên con đường này. Rồi bất ngờ bọn chúng rình sẵn ở đó. Những tên cướp đeo mặt nạ kín mít, chặn giữa đường. Và chúng muốn dùng xe của cô. Phải vậy không?”

“Phải.”

“Và chúng đã đe dọa cô?”

Chúng không đòi nào dùng xe không rõ nguồn gốc để tẩu thoát.

“Phải.”

“Bằng vũ khí?”

Chúng chọn phương tiện rất kỹ càng và bao giờ cũng tự mình đặt ở đúng vị trí.

“Phải.”

“Và chúng bắt cô phải lái xe chở chúng đi?”

Và chúng không đòi nào để một tài xế yếu ớt, hoảng loạn, căng thẳng như thế này trở thành chìa khóa của kế hoạch tẩu thoát. Trừ phi mình đã thành công. Nếu sau bao công sức cuối cùng mình cũng buộc gã Anh Lớn phải đánh liều, chấp nhận mạo hiểm, phạm sai lầm.

“Phải.”

John Broncks cầm lấy bàn tay lạnh lẽo không có chút sức sống nào của cô ta một lần nữa, rồi anh xoay người lại, bước ra ngoài, tìm một phòng còn trống. Nhưng cái sở cảnh sát vốn nhìn từ ngoài đã thấy nhỏ bé này bên trong lại còn nhỏ hơn nữa. Khi hai phòng thẩm vấn tạm thời đều có nhân chứng, mấy văn phòng khác cũng

bận rộn không kém do việc tuyển quân, chỉ còn căn bếp nhỏ là còn trống. Broncks đóng cửa lại để giữ bí mật cuộc nói chuyện; trong khi đang nấu món, anh cầm mấy cái bánh còn sót lại trên đĩa đặt trên bàn tiệc Giáng sinh.

Những bản nhạc vui vẻ. Anh nghe thấy chúng trước khi viên chỉ huy của anh đưa điện thoại lên miệng.

“John à?”

“Đúng thế.”

“Ngày mai vẫn là Giáng sinh đấy nhé.”

“Tôi đang ở Heby.”

Karlstrom không dập máy. Đó không phải lý do mà đầu dây bên kia lại im lặng. Những bản nhạc Giáng sinh vẫn vang lên phía sau.

“Cậu có biết pha *mumma* cho dịp Giáng sinh không John? Một cốc *mumma* thứ thiệt. Cậu biết pha không?”

“Ba phút. Sát giờ đóng cửa. Vũ khí quân dụng. Có nổ súng.”

“Cứ lấy ít xá xí lạnh và...”

“Tôi đã biết những thông tin đó trước khi đến đây.”

“... hai chai bia và...”

“Giờ tôi đã thu lại cái camera bị bắn rơi, xem xét những vỏ đạn bắn ra từ súng quân dụng, nói chuyện với nhân chứng.”

“... một chai bia đen. Rồi trộn vào nhau.”

“Và - *tôi đã nhìn thấy chúng tận mắt*. Trên băng ghi hình. Hai tên trong ngân hàng. Anh Lớn. Và Tên Lính.”

“Tôi nghĩ cậu nên về nhà thử làm món đó đi John. Nếu cậu không biết phải đi đâu mà vẫn cần một lý do để cảm thấy mình

thuộc về nơi nào đó, tôi cũng chẳng biết làm thế nào nữa. Nhưng tôi có thể ra lệnh cho cậu *không* được dùng công việc ở sở cảnh sát cho mục đích đó.”

Phòng làm việc của họ ở cùng một hành lang, viên chỉ huy và người thám tử, suốt mười năm. Họ hiểu nhau rất rõ. Nhưng chưa phải là hiểu hết. Broncks không thể nhớ có lần nào mình đã dám lên giọng với sếp chưa, anh không bao giờ tranh cãi theo kiểu đó, và Karlstrom cũng thế. Vậy nên khi anh quát lên trong căn bếp đóng kín này, cả hai đều bất ngờ.

“Ông và tôi, Karlstrom ạ, đã ngồi cạnh nhau, quan sát chúng qua băng ghi hình của chín vụ cướp! Tôi đã quên ăn quên ngủ vì vụ này hơn một năm rồi! Tôi biết đó là chúng! Và bây giờ, Karlstrom, chúng đã nổ súng vào chúng ta, vào cảnh sát, lần đầu tiên, chúng đang phải chịu rất nhiều áp lực, chúng ta gần tóm được chúng tôi... và bọn chúng, như tôi đã từng nói trước đây - *chúng sử dụng súng đạn như một thứ đồ nghề trong công việc làm ăn khôn kiếp của chúng* - nếu chúng ta tiếp cận chúng mà không có yểm trợ... cái giá phải trả sẽ rất đắt!”

Anh quát lên tới khi cổ họng đau rát, những chữ cuối cùng khàn đi, làm đau dây thanh quản. Anh đã quên rằng mình có thể cảm nhận được điều này.

“Chờ một chút.”

Broncks nghe thấy tiếng Karlstrom đặt điện thoại xuống và đi ngang qua mặt thảm tới chỗ tiếng nhạc phát ra to lên rồi vụt tắt. Ông đã tắt nó đi. Rồi anh nghe thấy tiếng ông tiếp tục đi lên cầu thang, vào văn phòng riêng có cửa sổ hướng ra vịnh Stockholm.

“John?”

“Tôi đây.”

“Cậu chắc chứ?”

“Tôi chắc chắn. Chính là bọn chúng. Được vũ trang bằng súng máy mà chúng sẵn sàng sử dụng - và đã sử dụng thật. Tôi không muốn cảnh sát Heby và Sala đâm đầu vào vụ này. Tôi không muốn thấy những đồng sự của mình phải chết. Tôi cần đội phản ứng nhanh.”

Im lặng. Tiếng nhạc chết tiệt đã tắt. Chỉ còn tiếng thở của Karlstrom.

“Tôi sẽ báo lại yêu cầu của cậu với cảnh sát trưởng.”

“Tôi đã làm thế rồi.”

“Cậu đã... làm rồi?”

“Khi tôi còn đang trên đường tới đây. Bởi vì từng phút trôi qua đều mang ý nghĩa sống còn. Họ đang trên đường tới rồi. Tôi chỉ muốn nhận được sự đồng tình của ông thôi. Thật không hay khi một điều tra viên tự tiện làm việc đó mà không được sự cho phép của cấp trên. Và khi đó tôi cũng nói đại mình đã được cho phép rồi.”

Cây thông Noel bằng nhựa nhìn như một chậu cây cảnh trên bàn. Món quà Giáng sinh dành cho Vincent đã gần được nốc cạn. Vài phút khủng khiếp đã kéo dài thành nửa tiếng.

Bọn cướp đã nổ súng trong ngân hàng Heby ở mạn Tây Upland hiện vẫn chưa bị bắt.

Vincent buồn bã nằm vật ra ghế sofa với hai chiếc điều khiển, chuyển giữa kênh tin tức trên tivi và radio. Trong khi đó Felix đi đi lại lại giữa những tấm rèm buông kín trong cái căn hộ giờ dường như nhỏ hẳn đi, căn hộ hai phòng ngủ giờ chỉ như một buồng giam rộng bảy mét vuông.

Khi bị truy lùng, chúng đã nã súng vào cảnh sát. Đội đặc nhiệm đã được cử tới và giờ họ đã đến hiện trường!

Nã súng vào cảnh sát. Đội Đặc nhiệm.

Felix rót rượu, uống những giọt cuối cùng trong chai. Nó cảm giác nơi đây như một buồng giam không có lấy một cửa sổ nào.

Còn một chai nữa. Món quà Giáng sinh còn lại cho Vincent. Lần này nó thậm chí không rót cho Vincent tí nào.

Nó mở chai và tiếp tục rót một cốc cho mình - đầy một nửa; không nên uống hết nhanh quá - chợt chuông điện thoại reo.

“Alô.”

Giọng của anh.

“Tao đây.”

Anh vẫn còn sống. Những người khác thì sao?

“Chà, Felix, có khỏe không?”

Họ đang săn lùng anh. Săn lùng cả nhóm. Anh đang gọi từ cái chỗ quái nào thế?

“Mày nghe rõ không, Felix?”

“Em đang nghe đây.”

Đường dây điện thoại kêu loẹt xoẹt, có lúc thì tắt hẳn. Gọi từ máy để bàn.

“Tao chỉ muốn... nói chuyện với mày.”

“Lão có ở đó cùng anh không?”

“Ai cơ.”

“Ivan.”

“Có.”

Ai đó đang di chuyển vật gì phía sau. Có lẽ là Ivan, hoặc Jasper.

“Nếu mọi chuyện đổ vỡ, Felix.”

“Cảnh sát đã vào vị trí cả rồi.”

“Nếu chuyện này đổ vỡ, tao muốn mày và Vincent phải trốn đi.”

“Đội đặc nhiệm. Họ đã đến đó rồi. Trên bản tin nói thế.”

“Không đâu.”

“Trên bản tin nói thế thật mà! Đội đặc nhiệm.”

“Không thể thế được. Chúng phải mất nhiều thời gian mới tới được đây chứ.”

“Anh có hiểu em đang nói gì không, Leo? Đừng làm điều gì dại dột!”

“Tao nhắc lại này. Nếu mọi chuyện đổ vỡ, Felix, bọn mày phải rời khỏi căn hộ đó. Biến mất hẳn, đi chỗ quái cũng được.”

“Tại sao bọn em phải làm thế?”

“Tao không muốn chúng mày chịu trách nhiệm vì những gì tao đã làm.”

“Không.”

“Mày nói không nghĩa là sao?”

“Em sẽ không trốn đi đâu cả.”

Từ nãy Vincent đã hiểu đây chẳng phải một cú điện thoại bình thường. Nó giảm âm lượng radio và tivi. Nó cũng nghe thấy tiếng Leo phát ra từ điện thoại rất rõ ràng.

“Sao mày cứ phải gàn dở thế, Felix! Chỉ một lần thôi - làm đúng những gì tao bảo mà không cãi lại đi!”

“Em không cướp ngân hàng nữa. Và em cũng không trốn chạy sau vụ cướp nào cả. Em sẽ ở nguyên đây, cùng với Vincent. *Chúng em sẽ ở lại đây.*”

Vincent giờ đứng cạnh nó, cúi người về phía khe hở hẹp giữa ống nghe và tai của Felix.

“Anh có muốn nói chuyện với Vincent không?”

Nó chưa kịp hỏi hết câu, chưa kịp nghe câu trả lời thì Vincent đã giật cái ống nghe khỏi tay nó.

“Leo?”

“Tao đây.”

Đưa em út ngáp ngừng, cầm cái ống nghe thật sát vào miệng, cố nói cái điều mà người ta đã nói với nó quá nhiều lần.

“Leo... anh... chúng ta sẽ đi xuyên qua chúng.”

Cách đó ba trăm dặm.

“Phải không, Leo?”

Và trong cùng một căn phòng.

“Phải. Xuyên qua, Vincent ạ.”

Sau cánh cửa mà họ đã lựa chọn đóng kín.

“Và Vincent này... Felix không chịu nghe. Thế nên mày phải nghe đây. Nếu chuyện này kết thúc không như ý, thật thế... chúng mày phải chú ý lo liệu cho bản thân mình. Hiểu chưa? Mày phải kết thúc chuyện này theo cách của *mình*. Theo cách của riêng mình. Dù mày có làm gì, Vincent ạ, đó cũng là điều đúng đắn. Nghe rõ chưa? Dù chuyện gì xảy ra... tất cả những gì mày làm đều đúng cả.”

Một cây thông Noel bằng nhựa nằm kia trên mặt bàn.

Nó chưa từng nhìn thấy cái cây. Hẳn là do Felix mua.

Cái người thậm chí chẳng hứng thú gì với Giáng sinh.

“Anh Leo này?”

“Gì thế?”

“Lẽ ra em phải có ở đó.”

“Không, em trai ạ... không đâu.”

Broncks đứng trước bức tường có treo tấm bản đồ khổng lồ. Một chữ thập thật lớn bằng mực đen đánh dấu chỗ chiếc xe - giờ anh đã biết nó được thuê dưới tên Anneli Eriksson, chở toàn hộp quà rỗng - đang nằm dưới hào. Những tên cướp đã chạy bộ khỏi đó qua một khu rừng rộng phủ tuyết dày tới nửa mét - anh đoán chúng chỉ chạy được với tốc độ ba hay cùng lắm là bốn dặm một giờ, không hơn. Anh nhìn đồng hồ, đếm thời gian, vẽ một vòng tròn với tâm điểm là hình chữ thập, bán kính bốn dặm. Một khu vực tìm kiếm không quá rộng lớn. Và khi lực lượng hỗ trợ tới nơi, nó sẽ còn thu nhỏ hơn

nữa.

“Tôi đi đây. Và khi nào tôi xong việc... hãy gọi cho công tố viên. Người phụ nữ phải bị bắt giam. Tôi không biết cô ta có vai trò gì nhưng cô ta cũng tham gia cùng bọn chúng.”

Anh chờ tới khi chắc chắn Rydén đã hiểu, rồi bước vào phòng thẩm vấn có người phụ nữ vẫn đang giả vờ hoảng loạn.

“Anneli?”

Người vẫn đang cúi gằm xuống mặt bàn, xuống sàn nhà.

“Anneli - *hãy nhìn tới khi tôi nói chuyện với cô* - tôi muốn cô khai ra mọi điều cô biết. Nếu không, chuyện này có thể dẫn đến kết cục rất tồi tệ đấy.”

“Anh nói ‘mọi điều’ là có ý gì?”

“Mọi điều cô biết về những kẻ trong chiếc xe đó. Những kẻ đã cướp một ngân hàng. Tôi muốn biết tên chúng, muốn biết liệu cô có thể liên lạc với chúng hay không, chúng được vũ trang bằng vũ khí gì. Những chi tiết đó rất quan trọng. Nếu cô vẫn còn muốn gặp lại họ.”

Lần đầu tiên cô ta thật sự nhìn anh, không phải bằng ánh mắt lăm lét đó.

“Anneli... họ được vũ trang như thế nào?”

Một khoảnh khắc không quá dài, nhưng cũng đủ dài. Cô hiểu anh đang nói tới điều gì. Cô hiểu những con người đang lùnh sục trong khu rừng đó có thể làm những gì.

“Để bảo vệ họ, chúng tôi cần biết mình đang đối đầu với thứ gì.”

Và cô sợ hãi.

“Cô có hiểu không, Anneli? Chúng tôi cần phải biết. Nếu muốn bắt sống được họ.”

“Đi giày vào thôi.”

“Leo, mẹ kiếp...”

“Bố im đi! Bọn ta đã xuất phát trước chúng, và ta sẽ giữ vững lợi thế đó! Jasper, mang nước, đồ ăn, bất cứ thứ gì mà mày tìm được!”

“Nhưng còn bọn đặc nhiệm. Leo, con trai bố, nghe lời bố đi, con phải...”

“Không, bố nghe đây! *Không một thằng khốn nào có thể tới gần con lần nữa! Không một đứa nào!*”

Gió bão đã ngớt. Ánh sáng yếu ớt tỏa ra từ những vì sao lơ lửng bên trên những rặng cây. Có lẽ sẽ là một đêm yên bình. Dấu vết của họ sẽ dễ bị lẫn theo hơn. Tuy thế họ cũng có thể di chuyển dễ dàng hơn - thoát khỏi tầm với của những kẻ mà chẳng bao lâu nữa sẽ ập tới chỗ này.

Leo đã đi ủng vào, mặc áo khoác, áo chống đạn, và chộp lấy khẩu súng.

Chợt anh nhìn thấy có thứ gì đó khác lạ. Không mấy rõ ràng, như một mảnh ghép mà con người ta nhận thức, cảm nhận, cố ghép lại với nhau mà không hiểu gì cả.

Và như thể điều này đã từng xảy ra trước đây, đôi khi ta cảm giác mình đã sống qua cái khoảnh khắc đó một lần rồi.

Nhưng lần này thì hoàn toàn ngược lại.

Trước đây anh là kẻ theo dõi, dùng bóng tối để ẩn nấp. Giờ một

kẻ khác đang nằm trong bóng tối dõi theo anh. Đầu tiên - phía trái cửa sổ phòng bếp - dường như một bóng đen đã sống dậy chạy lại nấp sau cái cây. Rồi sau đó - phía bên phải cửa sổ phòng bếp - nó lại chạy tới cái cây tiếp theo, một bóng đen che kín nửa mặt, điều mà anh biết những cái bóng hiếm khi làm. Và sau cùng, khi anh nằm xuống sàn và bò tới cửa sổ để quan sát cho rõ hơn, anh thấy những bóng đen mang vũ khí giống như của anh đang di chuyển thành một vòng cung rộng bao quanh căn nhà. Và nếu thực sự anh đang nhìn thấy tất cả những thứ này - những điều quen thuộc một cách kỳ lạ - nó đem lại cảm giác như thể tất cả đều đang diễn ra một lúc.

“Chúng tới rồi!”

Anh xoay lại phía Ivan khi đó đang ngồi trên ghế bành trong phòng khách, và Jasper khi đó đang tìm trong tủ bếp xem có thứ gì ăn được để nhét vào hòm vũ khí.

“Chúng đã tới đây rồi!”

Ivan ngồi đó, như thể mắc kẹt, tê liệt, ngửa ra sau trên ghế. Trong khi đó, Jasper chạy tới cửa sổ nhìn những gì mà Leo mới quan sát thấy, rồi ra chỗ chiếc áo khoác vắt trên tay ghế sofa. Nó mang chiếc áo vào bếp rồi lấy trong túi ra một quả lựu đạn.

“Không có mặt nạ thì không được.”

Rồi một quả nữa.

“Mày có hiểu không?”

Thêm một quả nữa.

“Bằng cướp này, sau tất cả những gì chúng ta đã làm, ta không

thể chấp nhận kết cục như thế được. Ta không thể kết thúc thế này.”

Rồi đặt chúng trước mặt trên bàn bếp thành hàng ngang, xếp thẳng để chúng cách đều nhau.

“Ngày mai, trên những mặt báo, chúng ta sẽ không thể lên đó mà không mang mặt nạ! Khi đã lên trang nhất, chúng sẽ chỉ thấy ảnh ta với mặt nạ kéo xuống mà thôi! Không ai có thể chỉ vào bọn ta và nói *Kìa, nhìn thằng du côn đi cướp ngân hàng và đánh bom Nhà ga Trung tâm kìa*. Không ai có thể đứng đó mà nhìn. Ô *kìa, hóa ra mặt mũi bọn chúng là như thế đấy*.”

Ba quả lựu đạn. Và cái túi đựng những băng đạn, nó cũng đặt cả lên bàn, từng hàng một thành một hàng ngang nửa dưới những quả lựu đạn.

“Nói cho tao biết phải làm gì đi, Leo. Tao sẽ làm bất cứ điều gì mày muốn. Mày biết mà - bất cứ điều gì! Chúng ta không thể chết như những kẻ cướp ngân hàng thất bại rồi lại bị nhét vào một xó ngục nào đó. Leo? Khi ấy thì sẽ chẳng còn băng cướp nào nữa!”

Rồi nó lên đạn, ngắm vào màn đêm, sẵn sàng nổ súng vào những bóng đen.

“Mẹ kiếp, bình tĩnh lại đi.”

Ivan không còn mắc kẹt, không còn ngồi ngửa ra sau nữa. Ông đứng dậy và bước tới đóng đạn được xếp thành hàng ngang trên bàn.

“Nếu mày muốn chết, tối nay sẽ được toại nguyện thôi, tao đảm bảo. Nhưng ở đây không phải chỉ có một mình mày, thằng ngu kia! Đừng có mà vung vẩy khẩu súng đó nữa!”

“Tên tôi là Jasper! Cứ tha hồ mà sửa đi, ông giỏi chuyện đó lắm cơ mà, lúc nào cũng thế. Ông còn biết đâm vào mặt người khác nữa. Nhưng ông còn không giữ nổi đồ đạc của mình! Bọn ta mắc kẹt ở đây là do ông đấy!”

Nó ngồi xuống cạnh mấy quả lựu đạn, cũng đơn độc như khi nó đã quyết định lấy chúng ra khỏi kho vũ khí. Như thể nó đã biết từ trước, rằng con đàn bà mà nó không tin tưởng nổi, và lão già lẩm mồm kia không thể làm nên chuyện.

“Chúng đang dàn đội hình ngoài kia kìa! Ông không hiểu à, chúng đang làm chính cái điều mà bọn tôi đã làm suốt một năm khi chưa có mặt ông, lão già khốn kiếp! Dàn quân! Để tấn công! Tôi có thể vung súng lên thế nào cũng được - một kẻ nào đó ngoài kia đã đặt tôi trong tầm ngắm rồi! Tôi cảm nhận được. *Tôi cảm nhận được!* Ta không thể nhìn thấy chúng, nhưng tôi biết chúng đã phục sẵn ngoài đó rồi.”

Jasper. Và cha anh. Leo bò dưới sàn nhà rồi ngồi vào giữa hai người.

“Leo? Con định để cái thằng lính rởm chết tiệt này... giờ ta phải làm gì đây?”

Lại cái vẻ van lơn đó trong giọng nói của bố. Leo không trả lời. Anh xoay về phía cái lò sưởi bằng củi hơi mặt cho ấm.

Cái túi vẫn nằm trên sàn bếp, chỉ cách một sải tay. Anh mở nó ra, thọc tay vào, lôi ra hai xấp.

“Thứ này... có gần ba mươi phần trăm là cotton. Sợi bông. Bố có biết điều đó không?”

Một tập những tờ 100 và một tập những tờ 500.

“Nó làm cho thứ giấy này cứng hơn. Khó xé rách hơn. Bố có biết con học được điều đó như thế nào không?”

Anh bóp nát xấp tiền trong tay.

“Con đã rửa chúng. Rất nhiều là đằng khác. Chúng đã bị vấy thuốc nhuộm từ một hộp sơn phát nổ. Dùng acetone và nước. Sau đó phải làm khô. Hàng nghìn đô la bị hỏng trong lò sấy. Sau đó con mới nhận ra phải làm khô bằng cách phơi chúng lên.”

Anh mở cánh cửa nhỏ hình vuông ở mặt trước cái lò.

Ngọn lửa màu đỏ cam. Nổ lách tách.

“Chúng co lại. Bố có hiểu không? Sợi bông khốn kiếp co lại, trở nên quá nhỏ đến nỗi không thể dùng ở cây xăng tự động được. Trước đó con chưa biết rằng trong tiền giấy cũng có sợi bông.”

Cánh cửa bằng gang lại rít lên như lúc trước khi anh mở nó ra và nhét mớ tiền đầu tiên vào, toàn những tờ 100.

“Mày đang làm cái quái gì thế!”

Jasper thét lên nhưng không phải vì giận dữ mà vì quá ngạc nhiên.

“Tao có nên đầu hàng không? Có phải đó là thứ mà mày... Tao không thể hiểu nổi, Leo ạ. Chúng ta không thể để mặc cho chúng bắt ta như thế được!”

“Thế thì nằm xuống sàn đi. Chính mồm mày nói chúng đã đưa mày vào tầm ngắm rồi còn gì.”

Anh nhét mớ tiền thứ hai vào, toàn những tờ 500, và chúng cũng cháy bùng lên, nổ lách tách đúng kiểu giấy khi cháy.

“Leo, con đốt đến đồng krona cuối cùng như vậy là tốt đấy.”

Ivan giờ cũng ngồi dưới sàn, ngọn lửa cao ngang mặt.

“Bởi vì đôi lúc, Leo, con trai ta, con phải biết chấp nhận sự thật.”

Cái nóng hừng hực dữ dội như một lớp vỏ mỏng trên trán, mi mắt, gò má và môi ông.

“Chấp nhận? Không đời nào chúng chạm tay được vào đồng tiền khốn kiếp này.”

Leo lại thọc tay vào túi, cả hai tay, thật sâu.

Sáu xấp tiền. Giờ thì toàn những tờ 500.

“Không động được đến chỗ tiền. Không động được đến con.”

Trong cái lò đẹp đẽ bằng gang giờ đã đầy những tờ giấy in hoa văn nổi trong khi ngọn lửa không ngừng nuốt chửng mọi thứ. Cái ống thôn dài, đen như bồ hóng, được làm đủ chỗ cho hai thanh củi nhỏ. Anh tiếp tục nhét, đẩy từng xấp tiền qua cánh cửa mở rồi khóa lại bằng một cái chốt đơn sơ.

“Chúng sẽ không thể tóm được con. Bố hiểu chưa? *Không thể bắt được con*. Vậy nên hoặc là bố cầm lấy súng và đứng dựa vào tường chỗ kia, hoặc là bỏ ra cửa. Chúng sẽ lo liệu gọn gàng cho bố ngoài kia, bố biết mà, phải không? Đúng như cái cách mà chúng vẫn thường làm. Từ giờ, bố ạ... hãy cứ làm bất cứ điều gì mình muốn.”

Hơi nóng của hàng trăm nghìn krona cũng giống như hơi nóng tỏa ra từ một thanh củi. Nhưng ngọn lửa lại đi nhanh hơn, giấy và sợi bông không cháy lâu được như gỗ sấy khô.

Không gian hoàn toàn yên tĩnh. Ivan đã ngồi xuống bên cái bàn

đặt trong góc phòng khách, được hai bức tường che chắn, tay run run cuộn điều thuốc cuối cùng từ chỗ thuốc lá cuối cùng. Leo càng nhồi nhét thêm tiền vào lò trong khi chúng bị đốt cháy thành than nóng đỏ. Jasper bò xung quanh thử nhòm ra ngoài cửa sổ, theo dõi chuyển động của những bóng đen bên ngoài trong khi tay lên đạn và chuyển sang chế độ bắn tự động.

Từ giờ. Ai muốn làm gì thì làm.

John Broncks đã từng nhìn thấy những đôi mắt như thế.

Mày. Hoặc tao.

Đâu đó bên trong. Từ trong trái tim. Từ lồng ngực lên tới cổ rồi tỏa ra qua đôi mắt. Sức mạnh bên trong chuyển thành sức mạnh để hành động bên ngoài.

Mày. Hoặc tao.

Nhưng không phải cùng một đôi mắt ấy. Đôi mắt hắc, kẻ chờ đợi sau tấm rèm trong căn nhà mùa hè có những đường viền màu trắng, kẻ nhìn thẳng vào camera an ninh trước khi nổ súng. Những đôi mắt mà Broncks đang nhìn thấy đây là của phe bên kia, phe anh. Dù họ cũng sống nhờ vào một thứ sức mạnh bên trong giống như hắc, và cũng giấu kín bộ mặt sau lớp mặt nạ đen.

Ngoài ra.

Bốt cao cổ, áo liên quần, áo chống đạn. Mũ bảo hiểm, kính, găng tay chịu lửa.

Đội đặc nhiệm quốc gia. Mười sáu lính cảnh sát tinh nhuệ. Dàn đội hình trong tuyết, ẩn sau những thân cây linh sam lớn, sử dụng

súng trường và súng bắn tỉa.

Khu vực tìm kiếm. Cuối cùng cũng đã được thu hẹp.

Bốn chiếc xe hạng nặng, được cử tới theo yêu cầu của Broncks, rời trụ sở và năm mươi bảy phút sau đã lăn bánh trên con đường quê cách thị trấn vài dặm về hướng Tây Bắc. Những chiếc xe được chỉnh sửa và gia cố tới khi chúng gần như chẳng khác nào những cỗ xe tăng loại nhỏ. Trong khi đó, một đội chó đặc nhiệm đã đi theo dấu chân từ chỗ chiếc xe tải thoát chất đầy hộp quà rỗng giờ đang nằm chổng chơ dưới hào, vượt qua những bãi trống và rừng rậm, tìm ra thứ mùi rất mạnh bốc lên từ chỗ đầm lầy, sự sợ hãi và giận dữ nơi ít nhất một hoặc hai kẻ đào tẩu đã ngã xuyên qua lớp băng. Từ đó đến chỗ ngôi nhà mà họ bao vây chỉ khoảng vài trăm mét. Những dấu chân dẫn thẳng đến cửa ra vào. Sáu bàn chân, ba người, và giờ anh đã biết chúng thuộc về người cha, đứa con, và thằng bạn từ hồi nhỏ của nó. Cả ba mang theo súng AK4 do Thụy Điển sản xuất và rất nhiều đạn. Cuối cùng cô ta cũng đã khai, chính người phụ nữ giả vờ hoảng loạn khi trước, cô ta liệt kê chính xác số băng đạn mỗi tên mang theo trong những chiếc áo khoác tự chế ở nhà.

“Nếu phải đoán thì anh nghĩ còn bao lâu nữa?”

Mười sáu cảnh sát được huấn luyện đặc biệt. Và người thứ mười bảy đứng cạnh anh, viên chỉ huy.

“Chúng ta không phải vội.”

“Người dẫn chó ước tính họ đã đến đó được ba mươi phút rồi.”

“Chúng ta vẫn đang chờ thời cơ hành động.”

Mưa tuyết đã dứt hẳn. Cái lạnh đã dịu bớt. John Broncks đang

nhìn cái khung cảnh hết như lấy từ tấm thiệp Giáng sinh. Thật thế. Mọi thứ thật yên bình. Một túp nhà bật sáng đèn, tuyết xốp như bông bám trên màng nước và những cây ăn quả, khói bốc ra từ cái ống khói xây bằng gạch.

Nhưng đây không phải thiệp Giáng sinh.

Ánh sáng từ phòng có lẽ là gian bếp đã được bật lên bởi những tên cướp có vũ trang, những kẻ không ngần ngại nổ súng vào cảnh sát trên đường trốn chạy. Và trong mười vụ cướp nghiêm trọng, chúng đã bắn nhiều phát đạn hơn bất kỳ băng cướp nào từ xưa tới giờ tại Thụy Điển.

Đội đặc nhiệm đã thử gọi chúng ra đầu hàng một lần.

Giờ anh quay số điện thoại bàn mà cảnh sát đã dễ dàng khoanh vùng được.

Họ có thể nghe thấy tiếng chuông vọng qua những kẽ hở và cửa sổ.

Đây là để thúc giục những kẻ trốn trong nhà tự nguyện giơ hai tay lên mà chui ra ngoài. Những hồi chuông lặp đi lặp lại, sau cùng tắt ngấm mà không ai nhắc máy.

Dù gì đi nữa, họ cũng đã nhận được câu trả lời. Tất cả đèn bị tắt phụt cùng một lúc.

Chúng sẽ không đầu hàng.

BA TRIỆU RUỖI KRONA không nhiều như người ta tưởng. Nó còn không lấp đầy nổi một cái túi cắm trại. Và khi nhét hết xấp nọ tới xấp kia vào ngọn lửa màu cam đang nổ lách tách, chúng hóa thành

tro và gần như chẳng chiếm chút không gian nào.

Những tờ cuối cùng, tiền 20 krona, bốc cháy trong căn nhà hoàn toàn tối om.

Trong căn bếp không phát ra một tia sáng nào, ngọn lửa tan dần trong cái lò gang.

“Leo?”

Ivan nằm xuống sàn phòng khách.

“Leo?”

Con ông đi thật gần sát đầu ông, đến nỗi ông có thể tóm lấy đôi bốt của nó.

“Bố... chúng ta cần nói chuyện, Leo.”

Leo không nhìn bố mình, cứ thế đi dọc bờ tường tới chỗ cửa sổ.

“Làm ơn đi Leo. Nghe bố nói này.”

Cả người anh hơi cúi xuống, căng thẳng, tay nhẹ nhàng mở khóa cửa sổ và đẩy nó ra ngoài, tới khi tuyết trên khung cửa rơi xuống.

Một khe hở rộng mấy phân. Lối thoát dành cho họ.

“Bố biết con đang định làm gì. Nhưng Leo à.”

Ivan quỳ trên hai đầu gối cạnh con trai mình.

“Đừng làm thế.”

Ánh sáng yếu ớt bên ngoài. Trong cái lạnh thấu xương. Những ngôi sao thưa thớt, trăng lưỡi liềm mờ mịt. Nơi ô cửa kính, ông có thể thấy bóng phản chiếu của bốn con mắt. Hệt như khi hai người nhìn nhau qua khoảng hẹp bên trên tấm gương phủ kín những hình graffiti trong thang máy. Ông đã đi chân trần chạy xuống bảy tầng

nhà, tin chắc rằng mình đã mất con rồi.

“Leo... *đừng làm thế.*”

Bóng phản chiếu bốn con mắt trên cửa kính. Leo cũng nhìn thấy chúng rõ ràng. Và anh biết mình nhìn thấy gì trong hai con mắt kia.

Sự do dự.

“Chúng sẽ dùng lựu đạn hơi cay đấy, bố. Bao giờ bắt đầu cũng thế.”

Vẫn là sự do dự mà anh đã nhìn thấy ở bố khi ông chỉ mặc quần lót đứng cạnh cái lò sưởi. Quần dài của ông cũng bị ướt.

“Chúng định bụng sẽ làm ta bất ngờ. Hay chúng *tưởng* sẽ làm ta bất ngờ. Lúc ấy tới lượt ta dành sự bất ngờ cho chúng.”

Chiếc quần lót không còn bó sát, hai đầu gối nhìn dường như to hơn ngày xưa gắn vào cặp đùi nhợt nhạt không còn cuồn cuộn cơ bắp.

“Chính lúc đó ta sẽ thoát ra. Đây, qua cửa sổ này”

Một cơ thể khác, già cỗi và yếu ớt hơn hẳn cái kẻ mà anh đã từng đu cả người lên trong khi ông nắm không ngơi tay, lần duy nhất anh từng ôm lấy cái thân thể đó và hiểu được nó mạnh mẽ nhường nào.

“Lúc đó ta sẽ tận dụng sơ hở của chúng. Cũng giống như mấy phát súng đầu tiên trong bất kỳ vụ cướp ngân hàng nào, bố à, khi chỉ riêng chúng ta thấu hiểu và hành động được. Rồi chúng ta sẽ ra tay. Ta sẽ tấn công *chúng.*”

Anh đã từng đu người lên cái cổ đó, lời ông đi. *Đừng làm thế.* Đây không còn là con người đó nữa, mà kiệt quệ, không còn sức

mạnh.

“Nhưng khi ấy, nếu ta không hành động ngay khi phát hiện ra sơ hở của chúng lúc đó thì muộn mất rồi. Ta sẽ không bao giờ thoát khỏi đây được.”

Do dự. Đó là những gì anh nhìn thấy. Vì chỉ những kẻ yếu ớt mới do dự mà thôi.

“Mấy quả lựu đạn, bố ạ - khi lựu đạn hơi cay lọt vào đây ta sẽ ném hai quả ra ngoài ngay. Chúng không thể ngờ nổi việc đó. Bố và con sẽ xông ra trước trong khi Jasper cố giữ chân chúng bằng những viên đạn. Chúng ta sẽ chui vào chỗ nấp rồi bắn yểm trợ cho tới khi Jasper đã ra thoát. Ta vẫn còn đầy đạn. Bố có làm nổi không?”

Leo không cúi người nữa, nhưng vẫn nép sát tường.

“Bố có làm nổi không? Có chứ, phải không bố? Nhảy rồi đâm, nhảy quanh con gấu. Nó to lớn hơn, nhưng ta vẫn có thể giành chiến thắng, khuất phục được nó, nếu ta nhảy và đâm chính xác. Phải không?”

Ivan cũng làm theo, đứng dậy. Ông muốn nắm lấy vai đưa con mình, nắm thật chặt, lắc mạnh nó và gào lên cho tới khi nó chịu lắng nghe. Nhưng ông không nói lời nào. Chỉ có tiếng Leo, nó đã trưởng thành cùng giọng nói của chính ông, và giờ đó là tiếng nói duy nhất mà cả hai cùng nghe thấy.

“Nếu chúng ta vờn quanh chúng. Ta có thể thắng. Nếu ta ra tay đúng lúc chúng tưởng rằng đã chiếm ưu thế. Đeo mặt nạ vào đi bố, rồi chuẩn bị sẵn sàng!”

“Thắng?”

Ivan không tóm lấy nó, làm thế thật đại dột. Và ông cũng không gào lên. Nhưng cuối cùng ông cũng nói được, và giọng của chính ông vang lên.

“Tại sao con lại đột chỗ tiền nếu tin tưởng rằng mình có thể tẩu thoát?”

Con trai ông đứng đó. Sát với bức tường chết tiệt. Và nếu ông cũng làm theo, đứng thật sát với nó, có khi nó sẽ lắng nghe.

“Con thực sự không hiểu sao, Leo? Nếu ta đối đầu với chúng bằng súng đạn ngoài kia - mọi sự sẽ hồng hét. Thâm đen. Thối rữa. Cái chết lan dần lên trên. Và bố không nói về bệnh hoại tử đâu.”

Và một khi Leo vẫn lắng nghe ông, nó vẫn chưa chuẩn bị sẵn sàng. Và một khi nó không sẵn sàng, nó không thể lao ra khỏi đây, xông ra giữa vòng vây của những kẻ sẵn sàng nổ súng!

“Thằng kia, kẻ cứ làm như mình là lính đặc nhiệm, chạy loăng quăng nói toàn những ‘không có mặt nạ’, và ‘trang nhất’! Leo? Thế quái nào mà con có thể nghe thứ rác rưởi đó? Felix và Vincent, chúng sẽ nhìn thấy ảnh chụp xác con trên cái trang nhất chết tiệt đó, con muốn thế à?”

“Từ lúc nào mà ông quan tâm đến bọn nó thế hả? Đeo mặt nạ vào đi!”

Chiếc mặt nạ bằng vải đen trùm lên mặt Leo, không nhìn thấy đường nét gì nữa.

“Tôi đã bảo rồi, tôi sẽ không đời nào ngồi như thế nữa! Đối mặt với một gã cóm khốn nạn! *Không bao giờ!* Đeo mặt nạ vào đi, bố! Nếu không thì tôi sẽ bỏ mặc ông ở đây!”

Con trai ông sắp sửa bước ra. Bên ngoài. Ra đi. Ivan biết chắc điều đó.

Con trai ông không lắng nghe nữa. Vì ông chẳng còn gì để nói.

Và cái thứ sức mạnh ẩn giấu bên trong, chỉ còn là dư âm của Ivan xưa kia, người bố của ba đứa con, thứ sức mạnh ấy giờ đã biến mất hẳn, tiêu tan, nên ông làm cái điều duy nhất mà mình vẫn còn làm được - dựa lưng vào bức tường che chắn hai người.

“Leo?”

Và chậm chạp trượt xuống.

“Bố biết con không... chỉ điếm bố.”

Chỉ điếm.

“Từ đầu bố đã biết thế.”

Chỉ điếm.

“Thật đấy, Leo. Con không chỉ điếm bố. Bố biết gã cóm đó đã nói dối. Con không khai gì hết... bố đã nhìn thấy bàn tay quán băng của hắn.”

Mặt nạ đen trùm kín mặt. Khẩu súng lên đạn sẵn sàng trong tay.

Không quan trọng.

Leo không còn chuẩn bị lao vào trận chiến nữa - việc này đã phát huy tác dụng một khi nó vẫn lắng nghe, ông có thể giữ được mạng sống cho nó.

“Thế thì tại sao ông lại nói thế?”

“Bố tưởng như vậy thì tốt hơn.”

“Tốt... hơn?”

“Phải.”

“Thế quái nào... đầu tiên ông phá nát mọi thứ, rồi cứ thế chờ cảnh sát tới. Và ông còn... đổ hết lên đầu tôi!”

Áo khoác anh dựa vào giấy dán tường. Vài chỗ giấy dán đã bị bong ra. Bố anh giờ nhìn từ dưới sàn nhà lên, cổ ngửa ra sau.

“Thế mà vì cái chuyện quái quỷ đó mà ông đã hành hạ tôi bao nhiêu năm nay. Hành hạ tôi, hiểu chưa! *Chỉ điểm*. Ông cứ nhắc đi nhắc lại không ngừng! Và ông cho là như thế thì... tốt hơn?”

Trước mặt anh là bố anh.

Những kẻ khác, trong bóng tối, đang vào vị trí tấn công.

Còn Jasper, kẻ bò trên mặt sàn phía sau anh với quả lựu đạn, thò tay qua chốt khi tới gần cửa sổ còn lại của phòng khách.

“Leo - nếu không ra khỏi đây ngay chúng ta sẽ chết hết!”

“Chờ đã.”

Anh nhìn thấy Jasper gạt rèm sang một bên rồi ngھn cổ, nhìn ra ngoài.

“Tao thấy chúng rồi! Ta phải đi thôi! Chúng sẽ bắn tan xác bọn ta mất!”

“Im đi!”

“Đi ngay thôi, Leo! Trước khi quá muộn!”

“Jasper? Im mồm đi! Tao đang nói chuyện với bố tao, mày không thấy à!”

Khẩu súng của anh đã lên đạn.

“Như thế thì... tốt hơn hả? Bố? *Tốt hơn?*”

Giờ anh giờ súng lên.

“Cái kẻ mà tôi nên bắn là chính ông! Không phải bọn chúng đâu! Mà là ông!”

Leo hít vào, nòng súng chĩa thẳng không lay động, anh cảm thấy bên trong hoàn toàn bình tĩnh, dễ chịu. Cả anh lẫn bố anh không ai run rẩy chút nào.

Đúng lúc này cửa sổ vỡ toang.

Họ đã chọn tấn công vào phòng bếp.

Một cái ống xoay tít, lăn tròn, nảy bật lên, nhảy nhót. Lựu đạn hơi cay tỏa khói trắng từ căn bếp ầm ập vào phòng khách. Cả ba cầm đầu chạy vào phòng ngủ, vừa đúng lúc một quả lựu đạn nữa phá tung kính cửa sổ, lăn tròn trong phòng. Hai làn khói hòa vào nhau, trở thành như một vụ lở tuyết.

“Nằm xuống!”

Leo lăn xuống sàn, Ivan cũng nằm xuống theo, trong khi Jasper vẫn đứng, đầu trùm chiếc mặt nạ có khoét lỗ.

“Mẹ kiếp, nằm xuống! Jasper, mày phải...”

Nhưng nó không thể nghe thấy những chữ cuối cùng khi phải lãnh ba phát đạn bắn ra đâu đó từ trong làn khói. Trong thứ ánh sáng này, máu của nó nhìn đỏ hơn, anh có đủ thời gian để nhận thấy máu của Jasper vấy lên mình, dính chặt vào đó.

Đó cũng là lúc mi mắt anh bắt đầu co giật một cách vô thức.

Nước mắt anh trào ra khi các ống dẫn trong mắt và màng nháy không hoạt động được nữa.

“Hạ vũ khí xuống!”

Những giọng nói ghèn ghệt phát ra từ những chiếc mặt nạ chống độc phía trên anh, giữa đám khói dày đặc, họ đang quát tháo ầm ầm.

“Nằm xuống, đừng hòng động tới vũ khí!”

Anh như mù lòa, không nhìn thấy gì nữa. Lưỡi anh bỏng rát, lồng ngực như một quả bóng bơm căng sắp nổ, và anh nôn thốc nôn tháo, từ thật sâu bên trong. Ai đó đẩy anh ngã xuống, hò hét và khống chế anh. Một người nữa trói chân anh lại, đá anh vài lần vào sườn. Và thêm một người túm tay anh. Thứ khói này, anh biết chúng có tác dụng như thế nào, và có lẽ vì vậy mà mọi thứ đều thật lạ lùng. Anh không thở hay suy nghĩ gì được nữa, nhưng bàn tay túm lấy anh lại cảm giác thật quen thuộc, to lớn và có chai ở đúng những chỗ đó. Nước mắt không phải do tự nhiên. Giữa hai người bọn họ từ xưa tới giờ vẫn thế. Gò má anh ép xuống sàn, cái còng kim loại khóa vào da thịt nơi cổ tay anh bị bề ngoặt ra sau lưng.

Anh đã không có đủ thời gian. Lúc ấy bố anh đã nói, nói và nói không ngừng, cố tình trì hoãn, đánh lạc hướng anh, *chỉ điểm*, và anh không còn đủ thời gian để chạy thoát ra ngoài nữa.

Và đột nhiên anh nhận ra sự thật. Chính cái điều không thể tưởng tượng được ấy. Để bị bắt chưa từng là một lựa chọn với anh.

Nhưng giờ thì có.

SÁNG NGÀY NOEL. Hay là rạng sáng. Hoặc đêm khuya. John Broncks không xác định nổi.

Anh biết bên ngoài trời tối và cả thành phố vẫn đang say ngủ. Và anh ngồi đây, một thám tử đơn độc trong văn phòng của mình, nhìn

một cái hộp bìa các tông dán băng dính, cửa mở ra hành lang im lìm. Cảm giác này không giống như anh tưởng. Dù cái cuộc điều tra kéo dài mười bốn tháng những giả thuyết, thất bại, truy lùng, tuyệt vọng, giận dữ, và đôi khi cả sự căm thù - giờ đã kết thúc. Dù gã Anh Lớn, kẻ quay lại thì thầm với em trai ngay trước vụ cướp, kẻ im lặng và bình thản nã hàng trăm phát đạn từ đủ loại súng máy khác nhau vào những con người tuy bề ngoài không hề hấn gì, kỳ thực bên trong bị tổn thương nghiêm trọng. Anh đã theo dõi hắn qua băng ghi hình, nhìn qua những cái lỗ khoét trên chiếc mặt nạ đen. Dù giờ hắn đang ngồi cách đó vài trăm mét ở một khu vực khác của sở cảnh sát, nhà tù Kronoberg. Và dù Tên Lính kẻ mà người nhân viên an ninh trong chiếc xe chở tiền đã miêu tả là vô cùng liêu lĩnh, giỏi sử dụng súng, ống quần nhét cẩn thận vào đôi boots bóng loáng - đã được chở đến phòng cấp cứu bệnh viện Karolinska. Dù gã Em Nhỏ và Tài Xế sau cuộc phỏng vấn sơ bộ ở Heby đã được xác định là đang sống trong một căn hộ giữa trung tâm Gothenburg, nơi cảnh sát đã dàn đội hình sẵn bên ngoài còn đội đặc nhiệm sẵn sàng xông vào bên trong. Dù hai người chưa từng xuất hiện trong vụ án - ông già đứng gác bên ngoài ngân hàng và người phụ nữ giả vờ hoảng loạn, lái chiếc xe chở đầy những hộp quà rỗng - đã bị giam qua đêm trong hai buồng tách biệt, ông già trong nhà giam ở Uppsala còn người phụ nữ trong khu cho nữ tù nhân ở nhà tù Kronoberg, một tầng bên dưới nơi giam giữ Anh Lớn.

Dù bây giờ anh đã biết tất cả đều là từ một gia đình.

Ba anh em. Đứa bạn từ thời con nít. Người yêu. Và người bố.

Cả một gia đình.

Lẽ ra anh phải ăn mừng, cười nói, hò hét. Nhưng không. Mười bốn tháng - chẳng còn gì nữa.

Anh ngồi đó nhìn chăm chăm vào cái hộp dán băng dính mà không hiểu gì.

Có lẽ anh không nên gọi điện cho cô như thế. Có lẽ đó là lý do tại sao.

Cảm giác thật thoải mái.

Trước đó, khi ra khỏi sở cảnh sát nhỏ xíu ở Heby, anh tìm thấy chiếc xe của mình đỗ bên ngoài giờ đã bị tuyết phủ kín. Anh lấy cái xẻng từ sau cửa đồn cảnh sát, xúc vài chục phân tuyết từ dưới phố lên vỉa hè, rồi dùng tay di tuyết bám trên cửa sổ và nóc xe, sau đó cạo lớp băng bám chặt trên kính chắn gió. Một chuyến đi chậm chạp xuyên qua những con phố rối loạn vì tuyết. Vừa đến Enköping, anh gọi cô lần đầu tiên. Họ đã không còn nói chuyện với nhau từ lâu. Vài tháng vừa qua, hai người chỉ gặp mặt khi ngồi đối diện nhau qua cái bàn vuông trong phòng họp giữa đám đồng nghiệp, hay nói lời chào vội vã trong hành lang mỗi lần đi qua trước mặt nhau. Anh đã gọi điện, nhưng đập máy chỉ sau một hồi chuông. Mười hoặc hai mươi phút sau, anh lại gọi lần nữa. Lần này anh đập máy ngay khi nghe tiếng cô trả lời. Mười hay mười lăm dặm sau đó, gần Jakobsberg, phải bốn hồi chuông cô mới nhắc máy. Giọng cô gay gắt, và anh ngồi im lặng với chiếc điện thoại trong tay.

“John à?”

Anh không cử động.

“Em biết đó là anh.”

Áp điện thoại vào tai và gò má bên trái.

“John, anh đang làm gì thế?”

Áp thật chặt.

“John, anh...”

“Kết thúc rồi.”

Giọng Sanna thay đổi, không còn gay gắt nữa.

“Kết thúc rồi? Bao lâu nay em đã cố tìm cách thuyết phục anh! Em thật vui vì được nghe anh nói thế, nhẹ nhõm hẳn, khi mà cuối cùng thì anh đã hiểu. John ạ, em...”

“Không, ý anh là... *bọn chúng* giờ tiêu rồi.”

“Là sao thế?”

“Ta đã tóm được chúng. Tối nay. Ở Heby. *Là chúng*. Ba anh em cùng đưa bạn từ thời con nít. Đứa trẻ nhất mới suýt soát mười tám tuổi. Không ai từng có tiền án tiền sự. Bảy lâu nay chúng ta đã mất bao công truy lùng mấy đứa trẻ đã làm loạn cả Thụy Điển lên. Mười bốn tháng giờ thì kết thúc rồi, Sanna ạ.”

Hai người im lặng một lúc, không ai biết phải nói gì. Qua đường dây có thể nghe thấy những tiếng động của hai cuộc sống khác nhau. Cô nhận ra tiếng anh đang ngồi trong xe đi đâu đó. Anh nhận ra những tiếng xì xào trong căn nhà nơi cô được bao bọc bởi những người khác.

Tiếng trẻ con. Một đứa khóc khe khẽ. Một đứa đang đòi mẹ.

“John?”

“Em... có con rồi à?”

“Anh làm mọi người thức giấc đấy.”

“Em có con?”

“Hai đứa. Con gái em được bốn tuổi, còn con trai gần hai tuổi rồi.”

“Em chưa từng nhắc đến chúng.”

“Tại sau em phải làm thế chứ?”

Những tiếng bi bô giờ rõ ràng hơn, như thể cô đã xoay cái điện thoại lại để anh nghe thấy tiếng mấy đứa trẻ bị đánh thức.

“John?”

Cô đã từng nói rằng mình đang tìm kiếm một cái kết. Vì cô cần nó.

Anh chưa từng nhận ra đây chính là cái kết ấy.

“Ừ?”

“Chúng em... hôm nay là Giáng sinh. Đêm rồi. Vài tiếng nữa... em phải...”

“Chúc em Giáng sinh vui vẻ.”

“Anh biết đấy, John...”

“Anh chỉ muốn nói thế thôi. Chúc em Giáng sinh vui vẻ.”

Sau đó anh lái xe vào thành phố, đi lòng vòng trong cơn mưa tuyết nặng hạt. Ngang qua Nghĩa trang phía Bắc và một bia mộ phủ tuyết.

Ngang qua cái người mà sau khi đã chết anh nghĩ tới còn nhiều hơn khi ông còn sống.

Anh đi xuyên qua cái thành phố mà chẳng mấy chốc nữa sẽ tỉnh giấc trong sự ấm cúng gia đình và những món quà Giáng sinh. Đi tới sở cảnh sát cũng vắng hoe như khi anh mới đến đó cách đây

một giờ.

Một gia đình. Và cái kết của cô.

Anh đã vào văn phòng gạt từng chồng hồ sơ qua một bên, cuộc điều tra chẳng bao lâu nữa sẽ rời khỏi bàn làm việc của anh và trở thành bằng chứng truy tố trong phiên tòa sắp tới bốn nghìn trang điều tra sơ bộ chín vụ cướp ngân hàng, một vụ cướp xe chở tiền, 221 khẩu súng máy bị đánh cắp, tổng tiền cảnh sát, và một quả bom phát nổ trong Nhà ga Trung tâm Stockholm. Thay vào đó anh bắt đầu một cuộc điều tra sơ bộ khác. Hồ sơ nằm trong cái hộp dán băng dính lưu trữ từ quá lâu đến nỗi anh thường dùng cái hộp đó làm ghế cho khách ngồi.

Anh đã cắt dải băng dính quấn mấy vòng quanh cái hộp. Mở nắp ra. Rồi anh đi ra ngoài.

Ra hành lang vắng lặng, vào căn bếp thu thập nốt chỗ rượu vang còn lại và mấy cái bánh quy còn thừa trong giỏ.

Trở lại phòng.

Đi đi lại lại điên cuồng xung quanh cái hộp giờ đã mở.

Một gia đình. Cái kết.

Và Sam đứng giữa hai lính gác khi anh rời phòng thăm tù nhân trong cái nhà tù cách đó 140 dặm, người quay về phía anh mà thì thầm *Tao không bao giờ muốn gặp lại mày nữa.*

Khi ấy, John Broncks đã quyết định. Anh tiến tới chỗ cái hộp đang cho người ta mở, cái nắp mở ra hai bên như đôi cánh bằng bìa cứng toan bay vụt đi. Một chồng giấy dày cộp được giấu dưới những bia kẹp rỗng và mấy tờ lịch cũ mà không hiểu sao anh vẫn

giữ lại. Một hồ sơ khác. Thứ mà mười tám năm trước là cơ sở cho một phiên tòa khác và cái án chung thân.

Giờ nó nằm trên mặt bàn trước mặt anh.

Anh đã gọi điện cho Sanna, cô đã có hai đứa con. Anh thậm chí còn không biết mẹ mình giờ đang sống ở đâu nữa. Và gọi điện cho Sam, cái đó cũng vô hiệu, vì đây là chuyện của anh ta.

Anh túm lấy trang bìa cứng của tập hồ sơ, mở trang đầu tiên.

ĐỊA BÀN: Stockholm

ĐƠN VỊ: Trọng án

TỘI DANH: Giết người

Sau từng ấy năm. Một thiếu niên đã trở thành một người đàn ông chớm tuổi trung niên. Và anh thậm chí chưa từng chạm tay vào nó.

Những trang đầu cũng giống như bao cuộc điều tra sơ bộ khác mà anh từng làm. Báo cáo sơ bộ. Rồi tới danh sách luật sư được chỉ định cho bị cáo. Lại một báo cáo nữa. Sau đó là bản tóm tắt về những người liên quan. Báo cáo ghi lại cuộc gọi khẩn cấp của một người phụ nữ đau khổ và hoảng loạn lúc 02:32 sáng.

Hai mươi ba trang sau, cuộc thẩm vấn đầu tiên, những điểm giống nhau kết thúc ở đó.

Với cậu thiếu niên John Broncks khi ấy mười sáu tuổi.

Anh thậm chí không nhớ có người đã phỏng vấn mình.

FL: Cậu có biết anh trai mình định làm gì không?

JB: Biết gì không à?

FL: Anh ta có nói cho cậu biết ý định giết bố mình không?

Thật là lạ lùng. Anh không nhớ chút nào hết. Cho tới khi anh đọc lại những câu trả lời của chính mình.

Lẽ ra anh có thể là viên cảnh sát thẩm vấn đó. Có lẽ trong tất cả các cuộc điều tra anh đều làm cái vai trò ấy. Và chắc sắp tới cũng vậy, ngày mai, khi những cuộc thẩm vấn bắt đầu với người bố, người anh cả, anh hai, và đứa em út.

FL: Con dao, John?

Anh biết đích xác câu hỏi tiếp theo là gì. Thậm chí trước cả khi đọc nó. Công việc của một cảnh sát là thế, dò ra sự thật, sắp xếp lại các sự việc.

FL: Cậu có biết chúng tôi đã tìm thấy nó dưới gầm giường *cậu* không?

Anh biết câu hỏi, nhưng không biết câu trả lời. *Thỉnh thoảng... cô ta hay giả vờ ngất.* Mỗi người đều có câu trả lời của riêng mình. *Nhưng anh phải hiểu nó đáng bị như thế chứ?* Lời giải thích của riêng họ cho những hành vi bạo lực. *Nếu thực sự muốn giết cô ta... thì tôi đã làm rồi.* Anh biết câu hỏi, nhưng không biết câu trả lời

ngày ấy, và cả bây giờ.

FL: Tôi tự hỏi, John à, có phải cậu cũng cầm dao hay không?

Anh sẽ đọc thêm, anh biết lần này thực sự mình sẽ làm thế, nhưng phải một lúc nữa, khi anh trở lại. Cuộc phỏng vấn người mẹ. Buổi thẩm vấn Sam. Những báo cáo pháp y với ảnh chụp chiếc giường, ga giường đẫm máu và con dao với những cái răng sắc để đánh vảy cá. Sau đó là bản ghi chép khám nghiệm tử thi người đàn ông với ba vết đâm trên ngực gần tim. Nhưng trước tiên anh phải tới gặp một người mà anh đã biết quá rõ, đồng thời cũng chẳng biết tí gì.

CHỖ ĐÓ KHÔNG XA MẤY, anh thậm chí không phải bước ra ngoài trời. Đi qua ba lớp cửa khóa tại đại bản doanh của cảnh sát Thụy Điển - từ phòng điều tra của sở cảnh sát Stockholm đi qua Interpol, Phòng Bảo vệ Nhân chứng, Phòng Pháp y tới tòa nhà cao xoay về phía Tây - trụ sở An ninh Thụy Điển, ban Cảnh sát Quốc gia, phòng theo dõi, nhà tù Kronoberg. Anh không đến đây lần nào suốt từ hồi mùa xuân khi một người đã giúp anh phân tích hai đoạn nói chuyện điện thoại lúc đêm khuya. Dường như người ta càng nhấn mạnh sự cần thiết hợp tác giữa các phòng ban, điều đó lại càng ít xảy ra.

Lần này anh đi thang máy lên tầng tám. Rồi anh bước ra ngoài, gõ cửa phòng viên quản ngục. Giờ đã là nửa đêm, Không báo trước. Vậy mà cái người trẻ măng và thân thiện bên kia lớp kính vẫn mở cửa ra và nói nếu thanh tra Broncks sẵn lòng ngồi chờ vài

phút, anh sẽ được gặp nghi phạm ngay. Kẻ đó vừa mới được đưa đến đây mấy giờ trước và giam ở khu phía Tây.

Anh làm theo, ngồi xuống, chờ đợi.

Trên đường tới một phòng giam khóa kín, từ bộ hồ sơ điều tra mười tám năm trước.

Từ gia đình này, tới gia đình kia.

Gia đình?

Anh không còn khái niệm gì về nó nữa.

Gia đình là một thứ gì đó mạnh mẽ, với sự gắn bó cố hữu. Và vì thế ở đó bạo lực trở nên rõ ràng hơn, dã man hơn - nó được dồn nén vào trong, tự chống lại mình, chống lại những gì mà sự gắn bó kia lẽ ra phải bảo vệ.

“Broncks?”

Không có ai để thổ lộ. Không có ai để chia sẻ.

Trước khi quá muộn.

Có lúc nó kết thúc ở nghĩa địa. Lúc khác nó lại kết thúc ở chốn này.

“Broncks? Anh còn ở đó không?”

“Tôi đây.”

“Anh có thể vào được rồi.”

Mặt sàn trống trơn vừa mới được đánh bóng. Ánh sáng đèn tuýp gần như chói mắt khi phản chiếu lên bất kỳ ai bước đi bên trên.

Một tiếng thét vọng ra từ phòng giam thứ nhất, một giấc mơ hay sự kinh hoàng, tiếng thét cũng giống như nhau. Ba buồng giam kế tiếp im lìm. Hai buồng giam sau có tiếng động, nhưng không phải

tiếng gào thét, mà hình như một người đang tập chống đẩy trong khi người kia nói chuyện một mình - khi biết bao ngày tháng đằng đẳng bị giam trong căn buồng hơn bốn mét vuông, không người tới thăm, không tivi, không báo chí, mỗi ngày chỉ được lên sân nhà tù trên mái có một tiếng còn hai mươi ba tiếng đồng hồ còn lại bị nhốt sau cánh cửa đóng kín, với họ ngày đêm lẫn lộn cả với nhau.

Ở khoảng giữa hành lang. Dưới ánh đèn sáng quắc. Phòng giam số 7.

“Anh có chắc là muốn ở lại đây một mình không?”

“Có.”

“Nếu anh muốn, tôi có thể đưa cho anh thiết bị báo động. Thứ đó nhỏ gọn, có thể nhét vào túi. Cho an toàn thôi.”

“Cảm ơn anh. Không cần đâu. Tôi chỉ vào một lúc thôi.”

Chùm chìa khóa của viên quản ngục cọt xát vào cánh cửa khi anh ta xoay chìa hai vòng.

“Cửa mở rồi đấy. Tôi đi đây.”

John Broncks đẩy cái cửa kéo bằng sắt nặng trĩu mở ra. Kể mà anh đã săn đuổi suốt hơn một năm trời là một người cao lớn, vạm vỡ, có mái tóc vàng, trẻ hơn rất nhiều so với những gì anh tưởng tượng. Anh ta đang ngồi trên giường, mắt nhìn trần trần lên tường, không buồn ngoái lại nhìn anh.

“Xin chào.”

Trong buồng giam nào không khí cũng ngọt ngào.

“Tôi là John Broncks. Và tôi là người đã điều tra vụ của cậu.”

Người thanh niên cao lớn tóc vàng vẫn nhìn trần trần lên tường.

“Điều tra cái gì?”

“Một loạt những vụ cướp ngân hàng. Một vụ đánh cắp vũ khí khá lớn. Và một quả bom mà rồi đây sẽ được coi là hành vi khủng bố.”

“Tôi không hiểu anh đang nói gì.”

“Tôi tin chắc là cậu biết... Anna-Karin. Và chúng ta sẽ bắt đầu nói về chuyện đó ngày mai.”

“Sẽ không ai *nói* gì ngày mai hết.”

“Cậu đã từng có lần nói chuyện với tôi. Những người như cậu có lúc cũng phải nói thôi. Tôi biết thế. Để những chuyện tồi tệ không xảy đến với các em trai cậu.”

Người tù mặc bộ đồ có biểu tượng của trung tâm cải tạo trên áo, ngực áo màu trắng và quần nâu. Những thứ quần áo mà người ngồi đây trước anh ta cũng đã từng mặc.

Giờ thì anh ta quay lại. Mắt xanh. Môi mỏng.

Chính là hắn.

“Tôi không chỉ điểm ai hết. Chúng tôi không chỉ điểm. Đó là việc mà chúng tôi không bao giờ làm.”

Rồi anh ta lại ngoảnh mặt đi, nhìn về phía bức tường bê tông.

“Anh đi đi. Tôi không muốn, và cũng không cần nói chuyện với anh lúc này.”

John Broncks cố nán lại trong buồng giam ngột ngạt. Hít cái thứ bụi khắc khổ nơi đây.

“Tôi cũng không muốn nói chuyện với cậu. Đó không phải lý do tôi tới đây.”

Anh lại bước ra ngoài, tay giữ cửa, chờ trong hành lang cho tới khi một viên quản ngục với chùm cửa khóa kèch xù bước đến.

“Tôi chỉ muốn nhìn cậu thôi. Nhìn bên dưới chiếc mặt nạ, Anh Lớn ạ.”

THỜI GIAN.

Lúc nào anh cũng biết đích xác.

Anh không còn giữ cái đồng hồ với những cái kim màu đỏ và dải đeo bằng da màu nâu nữa. Giờ bố anh dùng cái đồng hồ đó. Nhưng anh không cần đến nó, chưa bao giờ cần, *bên trong* anh luôn có một chiếc đồng hồ tích tắc trong khi anh đếm ngược thời gian còn lại.

Tích. Sức sống giảm đi. Tắc. Sức sống giảm đi. Tích. Sức sống giảm đi.

Cánh cửa buồng giam dày. Những thanh sắt nặng tạo thành mắt lưới trên cửa sổ. Từ giờ anh không thể, không được làm cái điều mà từ trước tới giờ lúc nào anh cũng làm - nghĩ về thời gian. Anh đã bị giam. Và ở trong đây kẻ nào đếm đích xác bao nhiêu giây, bao nhiêu hơi thở, chính kẻ đó sẽ không còn thở được nữa.

Không còn ngày tháng, không một tên khốn nào có thể tới gần anh.

Anh đã từng làm như thế một lần. Cách đó đã phát huy tác dụng. Nếu anh không hòa nhập, nếu anh từ chối tồn tại cùng với những kẻ khác, cánh cửa đóng kín kia sẽ chỉ là một cánh cửa anh đi xuyên qua mà thôi.

Hồi đó những kẻ mặc đồng phục cũng đứng bên ngoài cửa. Ở nhà. Trong căn hộ. Bố đã ném một quả bom khiến ngôi nhà bốc cháy. Mẹ và viên cảnh sát chờ đợi bên ngoài cánh cửa nơi anh đã tự nhốt mình.

Felix ngồi cạnh anh trên giường, Vincent nằm trong vòng tay anh.

Chúng ta sẽ đi xuyên qua chúng. Xuyên qua.

Anh cũng sẽ đi xuyên qua tất cả những thứ này. Cánh cửa. Bọn cảnh sát. Những cuộc thẩm vấn. Anh không phải nói gì hết, trừ phi anh muốn thế. Anh bị giam cầm, nhưng anh mới là người quyết định có mở mồm hay không.

Lần này có thể sẽ hơi khác. Nhưng đồng thời cũng giống hệt.

Mỗi người ngồi sau một cánh cửa khóa kín của riêng mình. Họ không được ở cùng nhau. Nhưng rồi sau này sẽ gặp lại. Bao giờ cũng thế.

Nếu không suy nghĩ, không đếm thời gian.

Nếu hiện tại là quá khứ và quá khứ là hiện tại.

Table of Contents

[Start](#)

[mở đầu](#)

[hiện tại phần một](#)

[quá khứ phần một](#)

[hiện tại phần hai](#)

[quá khứ phần hai](#)

[hiện tại phần ba](#)

[quá khứ phần ba](#)

[hiện tại phần bốn](#)